Thượng tướng, PGS.TS. NGUYỄN VĂN THÀNH
Thiếu tướng, PGS.TS. LÊ VĂN THẮNG
Trung tướng NGUYỄN NGỌC TOÀN
(Đồng chủ biên)

CÔNG AN NHÂN DÂN
ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

(SÁCH CHUYÊN KHẢO)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN

Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ GIÁM ĐỐC – PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
ThS. PHẠM THỊ THINH

Biên tập nội dung: ThS. BÙI THỊ ÁNH HỒNG
ThS. NGUYỄN THỊ HẢI BÌNH
ThS. ĐỖ PHƯƠNG MAI
TS. LÊ THỊ THU MAI
PHẠM THỊ THU PHƯƠNG
TRẦN PHAN BÍCH LIỄU
Trình bày bìa: LÊ HÀ LAN
Chế bản vi tính: PHẠM THU HÀ
Đọc sách mẫu: PHƯƠNG MAI – THU MAI
THU PHƯƠNG - VIỆT HÀ

Đăng ký xuất bản số: 2650-2022/CXBIPH/7-106/CTQG.
Quyết định xuất bản số: 1537-QĐ/NXBCTQG, ngày 09/8/2022.
ISBN: 978-604-57-7935-4.
Nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2022.

CÔNG AN NHÂN DÂN
ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Thượng tướng, PGS.TS. NGUYỄN VĂN THÀNH
Thiếu tướng, PGS.TS. LÊ VĂN THẮNG
Trung tướng NGUYỄN NGỌC TOÀN
(Đồng chủ biên)

CÔNG AN NHÂN DÂN
ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

(SÁCH CHUYÊN KHẢO)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2021

CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Thượng tướng, PGS.TS. NGUYỄN VĂN THÀNH
Thiếu tướng, PGS.TS. LÊ VĂN THẮNG
Trung tướng NGUYỄN NGỌC TOÀN

BAN BIÊN SOẠN

Thiếu tướng, PGS.TS. LÊ VĂN THẮNG
Trung tướng NGUYỄN NGỌC TOÀN
Thiếu tướng, PGS.TS. LÊ NGỌC AN
Thiếu tướng, PGS.TS. TRẦN ANH VŨ
Thiếu tướng, TS. TRẦN KIM HẢI
Đại tá, PGS.TS. NGUYỄN TRƯỜNG THỌ
Đại tá, TS. NGUYỄN VĂN THIẾT
Thượng tá, TS. CHU QUANG THIỆN
Thượng tá, TS. NGUYỄN ĐỨC HÀ
Trung tá ĐẶNG MINH KHANG
Đại úy, TS. NGUYỄN VIỆT HÙNG

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Trong suốt hơn 90 năm qua, từ khi thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam, dưới ngọn cờ tư tưởng, lý luận là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đã lãnh đạo nhân dân ta vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, đạt được những thành quả cách mạng to lớn. Đặc biệt, những thành công to lớn của 35 năm đổi mới đất nước đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tổng kết: "*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*". Đây là bằng chứng khẳng định: chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mãi mãi là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam; là nền tảng để Đảng ta tiếp tục hoàn thiện đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

Trước những thành công trong đường lối lãnh đạo cách mạng của Đảng ta, các thế lực thù địch lại càng tăng cường các hoạt động chống phá, trọng tâm là mặt trận lý luận, tư tưởng với âm mưu phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam tiến tới xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa. Do đó, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là yêu cầu cấp bách, có ý nghĩa quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nhất là trong bối cảnh đất nước ta hội nhập quốc tế sâu rộng và toàn diện như hiện nay. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, của toàn hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó có lực lượng Công an nhân dân. Là lực lượng chuyên trách, nòng cốt,

được Đảng, Nhà nước và nhân dân tin tưởng, giao trọng trách "bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội", lực lượng Công an nhân dân có vai trò đặc biệt quan trọng trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong những năm qua, cùng với các lực lượng trên mặt trận đấu tranh tư tưởng, lực lượng công an đã góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi các âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Trong thời gian tới, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức. Các thế lực thù địch đã và đang lợi dụng bối cảnh của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, những mặt trái của kinh tế thị trường, đặc biệt là sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự bùng nổ mạnh mẽ của công nghệ thông tin và mạng internet toàn cầu để sử dụng những chiêu thức, thủ đoạn mới tinh vi hơn nhằm chống phá Đảng, Nhà nước ta. Điều này đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân, trong đó lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt, tiên phong, càng phải nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh giữ vững khối đại đoàn kết trong Đảng, đưa nước ta tiến vững chắc trên con đường xã hội chủ nghĩa.

Nhằm tiếp tục khẳng định vai trò nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, sự lãnh đạo của Đảng và công cuộc đổi mới theo con đường xã hội chủ nghĩa, từ đó giúp nhận diện âm mưu, phương thức, thủ đoạn và hoạt động xuyên tạc, phủ nhận vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch; phát huy vai trò của Công an nhân dân trong công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch,

bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật phối hợp với Học viện An ninh nhân dân xuất bản cuốn sách ***Công an nhân dân đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, thù địch góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng - Những vấn đề lý luận và thực tiễn***.

Cuốn sách gồm các bài viết của các đồng chí lãnh đạo, nhà nghiên cứu, quản lý và cán bộ, giảng viên của Học viện An ninh nhân dân, được kết cấu gồm ba phần:

Phần thứ nhất: Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - Những vấn đề lý luận.

Phần thứ hai: Nhận diện âm mưu, phương thức, thủ đoạn và hoạt động xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch.

Phần thứ ba: Vai trò của Công an nhân dân và phương hướng đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình biên soạn, biên tập, xuất bản, song nội dung cuốn sách có những vấn đề phức tạp, còn nhiều vấn đề cần tiếp tục được nghiên cứu nên khó tránh khỏi thiếu sót. Rất mong nhận được ý kiến góp ý của bạn đọc để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong lần xuất bản sau.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 7 năm 2021

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

PHẦN THỨ NHẤT

ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Đại tướng, GS.TS. TÔ LÂM*

Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động đang đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc, phủ nhận nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng những âm mưu, phương thức ngày càng tinh vi, xảo quyệt. Chúng coi đây là cách thức có ý nghĩa quyết định hòng làm mất vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa và chuyển hướng cách mạng Việt Nam theo ý đồ của các nước phương Tây.

Hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh do các thế lực thù địch, phản động thực hiện đã và đang được tổ chức một cách bài bản, diễn ra trên biên độ rộng với cường độ ngày càng cao. Hoạt động thường thấy là việc chúng tập trung rêu rao, xuyên tạc, ngụy tạo những bằng chứng nhằm bôi nhọ thân thế, cuộc đời, sự nghiệp, phủ nhận nội dung giá trị tư tưởng, đạo đức,

---

* Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an.

phong cách Hồ Chí Minh; tuyên truyền các luận điệu cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin là sai lầm, chỉ phù hợp với tình thế của một số quốc gia phương Tây ở thế kỷ XIX. Hiện nay, đại đa số các nước trên thế giới đã bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, đó là minh chứng cho sự lỗi thời, lạc hậu, không phù hợp với quy luật vận động của cách mạng Việt Nam. Chúng bịa đặt rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin đưa ra các nguyên tắc "chuyên chính vô sản", "đấu tranh giai cấp", "một đảng lãnh đạo" là kích động, cổ vũ cho bạo lực, chuyên quyền, độc đoán, "tắm máu", kéo lùi bước phát triển của lịch sử nhân loại,... Chúng tiếp tục lợi dụng sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu, coi đây là cơ hội để gieo rắc tư tưởng hoài nghi, phủ nhận tính đúng đắn, giá trị lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin, con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa. Không những vậy, chúng tìm cách đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin qua việc rêu rao rằng: Hồ Chí Minh chỉ là nhà dân tộc chủ nghĩa chứ không phải người cộng sản; Hồ Chí Minh chẳng qua chỉ lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm phương tiện, bình phong để đạt được mục đích. Chúng còn cho rằng, việc Hồ Chí Minh vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam để vạch ra con đường cách mạng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sai lầm lớn, là nguyên nhân căn bản, cốt lõi nhất kìm hãm sự phát triển của dân tộc. Cùng với đó, chúng triệt để lợi dụng một số hạn chế, các vấn đề, sự kiện, hiện tượng tiêu cực nảy sinh trong xã hội và đời sống chính trị của đất nước để hạ bệ thần tượng, phủ nhận nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như vai trò lãnh đạo của Đảng.

Để thực hiện mưu đồ, các thế lực thù địch, phản động tận dụng mọi cơ hội, sẵn sàng sử dụng mọi âm mưu, thủ đoạn, đặc biệt, chúng tăng cường sử dụng thành tựu khoa học, công nghệ để hoạt động. Chúng coi internet, facebook, zalo, youtube... là "mảnh đất phì nhiêu" để gieo rắc, truyền tải các thông tin sai lệch, phản động, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đội lốt các "nhà dân chủ", "nhà nghiên cứu", "nhà bình luận", chúng ngụy tạo hàng nghìn bằng chứng, bài viết, video có nội dung xuyên tạc, xấu độc về nền tảng tư tưởng của Đảng. Chúng tranh thủ sự hậu thuẫn từ các website, báo chí thù địch đến từ nước ngoài để truyền tải nội dung xấu độc.

Thực tiễn đã cho thấy, mưu đồ cơ bản, xuyên suốt và nhất quán của các thế lực thù địch, phản động đối với cách mạng Việt Nam là nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa trên đất nước ta. Thực hiện mưu đồ đó, các thế lực thù địch tiến hành các thủ đoạn chống phá ngày càng tinh vi trên tất cả các lĩnh vực, trọng tâm là lĩnh vực tư tưởng, hướng tới việc xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là âm mưu hết sức thâm hiểm của các thế lực thù địch, phản động đe dọa sự tồn vong của chế độ, cản trở sự phát triển, hội nhập quốc tế của đất nước. Bởi vậy, việc đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động, nhất là việc đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ cấp bách, vừa là giải pháp có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa trong

tình hình mới. Đó là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước.

Là lực lượng chuyên trách, nòng cốt, xung kích trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, Công an nhân dân có vai trò quan trọng trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nói chung và các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Phát huy vai trò đó, Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác này một cách sâu sát. Công an các đơn vị, địa phương đã nghiêm túc tổ chức phổ biến, quán triệt một cách sâu sắc các văn bản, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, như: Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 14/10/2006 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới; Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư về tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới; Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới... Đồng thời, Bộ Công an

cũng chủ động ban hành nhiều đề án, chương trình, kế hoạch nhằm triển khai, cụ thể hóa các quan điểm của Đảng về đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, như: Đề án số 02/ĐA-BCA-A81, ngày 18/6/2013 về công tác phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Đề án số 05/ĐA-BCA-TCAN, ngày 16/4/2015 về công tác công an phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới... Bộ Công an đã trực tiếp tham gia Ban Chỉ đạo chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa; đồng thời thành lập Ban Chỉ đạo và duy trì lực lượng thường xuyên tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Lực lượng Công an nhân dân đã từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Công an các đơn vị, địa phương luôn chủ động nắm tình hình, nghiên cứu, sử dụng đồng bộ các hình thức, biện pháp đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, tiêu biểu như: thiết lập và sử dụng các website, blog, tài khoản mạng xã hội, kênh Youtube... để đăng tải các thông tin, bài viết, video đấu tranh phản bác có tính lý luận sắc bén, thuyết phục cao; thường xuyên làm tốt công tác vận động quần chúng tham gia nhất là việc vận động các nhân sĩ, trí thức, những người có uy tín, ảnh hưởng trong xã hội, cựu chiến binh, các chức sắc tôn giáo... lên tiếng góp phần đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư

tưởng của Đảng; tăng cường phối hợp với các cơ quan, ban, ngành chức năng đấu tranh phản bác các quan điểm, tư tưởng, thông tin sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các cơ quan báo chí, truyền hình Công an nhân dân đã mở các chuyên trang, chuyên mục với bài viết, chương trình phát sóng mang nội dung chuyên biệt đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đã có hàng trăm bài viết được đăng tải, phóng sự được phát sóng góp phần đấu tranh có hiệu quả với các luận điệu sai trái, thù địch, nhất là các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch của lực lượng Công an nhân dân đã đạt được những kết quả quan trọng. Công an nhân dân đã phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong, góp phần đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình", đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, vì nhiều nguyên nhân khác nhau, công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của lực lượng Công an nhân dân có nơi, có lúc còn chưa chủ động trong công tác nắm tình hình, xây dựng các phương án, chương trình, kế hoạch và triển khai các biện pháp đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch; nội dung, hình thức đấu tranh có nơi, có lúc còn chậm đổi mới và thiếu tính sáng tạo; còn thiếu cán bộ có trình độ lý luận cao, năng lực chuyên môn xuất sắc để thực hiện nhiệm vụ viết bài, xây dựng các video, phóng sự đấu tranh, phản bác có chất lượng cao, lý luận sắc bén, đảm bảo

tính đanh thép, thuyết phục nhằm bẻ gãy, bác bỏ, vạch trần âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; công tác phối hợp giữa các chủ thể tham gia đấu tranh giữa công an các đơn vị, địa phương và giữa lực lượng Công an nhân dân với các cơ quan trong hệ thống chính trị còn thiếu tính gắn kết...

Từ thực tiễn nêu trên và những vấn đề đặt ra để góp phần nâng cao năng lực đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thời gian tới, lực lượng Công an nhân dân cần tập trung làm tốt một số nội dung cơ bản sau đây:

Một là, nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức trách nhiệm của cấp ủy, lãnh đạo, cán bộ, chiến sĩ trong toàn lực lượng Công an nhân dân trong việc tham gia đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thực hiện nhiệm vụ này, công an các đơn vị, địa phương cần làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chủ thể tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Cấp ủy, lãnh đạo công an các đơn vị, địa phương cần nhận thức rõ, đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận là cuộc đấu tranh sống còn, luôn gay go, quyết liệt, phức tạp và lâu dài, xen lẫn thuận lợi, khó khăn và thách thức, vì vậy, nâng cao tinh thần cảnh giác, ý thức trách nhiệm cho cán bộ, chiến sĩ một cách thường xuyên, liên tục là hết sức cần thiết. Cần phải kết hợp nhuần nhuyễn giữa việc áp dụng các biện pháp đồng bộ để giáo dục với việc tăng cường công tác kiểm tra của ban chỉ đạo, cấp ủy cấp trên đối với cấp ủy cấp dưới về tổ chức thực hiện cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền

tảng tư tưởng của Đảng. Mặt khác, từng cán bộ, chiến sĩ cần phải nhận thức sâu sắc rằng, đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận là bộ phận quan trọng của cuộc đấu tranh giai cấp và đấu tranh dân tộc; liên quan đến sự tồn vong, ổn định, phát triển của đất nước và sự tồn tại vững bền của chế độ xã hội chủ nghĩa. Cuộc đấu tranh này nhằm bảo vệ và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng, góp phần nâng cao năng lực, bản lĩnh cho cán bộ, chiến sĩ. Từ đó, mỗi cán bộ, chiến sĩ phải luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, có ý thức trách nhiệm cao trong việc tham gia đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Hai là, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước là nhân tố "then chốt" quyết định chất lượng, hiệu quả và sự thành công của công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của lực lượng Công an nhân dân. Trong quá trình tổ chức đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, công an các đơn vị, địa phương phải nghiêm túc quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", chống phá hoại tư tưởng. Cùng với đó, cấp ủy, lãnh đạo công an các đơn vị, địa phương phải thường xuyên quan tâm, chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch, biện pháp đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch một cách có hiệu quả. Chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước, tích cực phối hợp với các bộ, ngành có liên quan thực hiện có hiệu quả các giải pháp trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, lý luận,

kinh tế - xã hội, pháp lý để củng cố, giữ vững sự thống nhất về tư tưởng, hành động trong toàn hệ thống chính trị và trong xã hội; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ với phương châm "chủ động phòng ngừa, giữ vững bên trong là chính", không để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng sơ hở chống phá. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình", phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Ba là, chủ động nhận diện, đánh giá chính xác các luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Muốn đấu tranh có hiệu quả, việc nhận diện, đánh giá chính xác các luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là vấn đề vô cùng quan trọng. Bởi lẽ, chỉ khi nhận diện, đánh giá chính xác các luận điệu sai trái, thù địch, lực lượng Công an nhân dân mới có cơ sở để xây dựng các biện pháp đấu tranh đúng đắn, hiệu quả. Trong cuộc đấu tranh này, cần xây dựng các tiêu chí, căn cứ khoa học để nhận diện đâu là luận điệu sai trái, đâu là luận điệu thù địch xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Muốn vậy, cần xây dựng và thực hiện một cách toàn diện, hệ thống các biện pháp, trong đó trước hết lực lượng Công an nhân dân cần đẩy mạnh học tập, nghiên cứu phát triển lý luận về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh;

thường xuyên coi trọng và làm tốt công tác giáo dục tư tưởng lý luận, nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động.

Bốn là, đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đa dạng hóa hoạt động đấu tranh theo hướng thiết lập và sử dụng các website, blog, trang fanpage, youtube, diễn đàn để đăng tải các bài viết với nội dung tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận, các bài viết, video có chất lượng cao vạch trần âm mưu, phương thức, thủ đoạn, nội dung của các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Phát huy vai trò của hình thức tuyên truyền miệng, thông báo nội bộ, ấn phẩm báo chí, lý luận, diễn đàn trao đổi, đối thoại. Phải luôn khách quan, chủ động, kịp thời với lý lẽ sắc bén, đủ sức thuyết phục để bác bỏ các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội nhằm phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Năm là, xây dựng lực lượng chuyên trách đấu tranh chống phá hoại tư tưởng tinh nhuệ, hiện đại, sắc bén thống nhất từ cấp bộ đến cơ sở; phát huy vai trò chủ động, tích cực của báo chí Công an nhân dân trong việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, định hướng tư tưởng. Phát huy vai trò của các nhà khoa học, trí thức, văn nghệ sĩ trong Công an nhân dân, đội ngũ cộng tác viên ngoài lực lượng công an, nhất là những nhà khoa học, trí thức, nhà nghiên cứu trong đấu tranh phản bác các quan điểm,

tư tưởng, thông tin sai trái, thù địch nói chung, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng; làm tốt công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ có chất lượng cao làm nhiệm vụ đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Công an các đơn vị, địa phương cần chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ, nhất là trình độ lý luận sắc bén thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch; thường xuyên tổ chức hoạt động bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới về âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động, phương pháp luận và phương pháp đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận. Trong đó, chú trọng trang bị cho cán bộ, chiến sĩ về hệ thống tri thức, kỹ năng trong việc lựa chọn vấn đề đấu tranh phản bác; kỹ năng thu thập thông tin tư liệu; phương pháp tổng hợp, xử lý thông tin phục vụ công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Bên cạnh đó, cần bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sĩ về tư tưởng chính trị, đạo đức cách mạng, lòng trung thành với Đảng, chế độ, Tổ quốc và nhân dân, tinh thần đoàn kết, ý chí vươn lên khắc phục khó khăn, chịu khó học hỏi; thái độ quyết đoán, kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng bằng những căn cứ khoa học, có sức thuyết phục đối với các quan điểm sai trái, thù địch. Cùng với đó, công an các đơn vị, địa phương phải chú ý xây dựng và mở rộng đội ngũ cộng tác viên đưa tin, viết bài, bình luận, tham gia đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động. Coi trọng xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, đội ngũ chuyên gia trong đấu tranh phản bác các

quan điểm, tư tưởng, thông tin sai trái, thù địch đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Sáu là, làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, phát triển lý luận. Trong quá trình thực thi chức trách, nhiệm vụ, công an các đơn vị, địa phương phải luôn chú trọng công tác sơ kết, tổng kết, khái quát hóa thực tiễn thành lý luận; đúc rút các bài học kinh nghiệm thành công và thất bại trong đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chú trọng việc nhân rộng các mô hình, cách thức, phương pháp làm hay, sáng tạo, hiệu quả; thực hiện có hiệu quả các chế độ, chính sách khen thưởng, động viên, biểu dương các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

CƠ SỞ LÝ LUẬN TỔ CHỨC ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

PGS.TS. ĐOÀN MINH HUẤN*

Có thể thấy rằng, trong cuộc tấn công, chống phá toàn diện của các thế lực thù địch trong và ngoài nước đối với Việt Nam, bao giờ chúng cũng ráo riết nhắm tới lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, lý luận nói chung, đặc biệt là dùng mọi thủ đoạn thâm độc để tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng ta. Bởi lẽ đây là những tư tưởng, lý luận rường cột và một khi đã gây ra hậu quả thì thường rất lâu dài và khó lường. Vì vậy, các thế lực thù địch liên tục công kích trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện "diễn biến hòa bình" hòng xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam và làm tan rã Đảng Cộng sản Việt Nam như đã diễn ra trong thực tế lịch sử tại Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu trước đây.

---

* Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản.

Chưa bao giờ các phương tiện thông tin kỹ thuật số, mạng internet lại được các thế lực thù địch huy động, sử dụng triệt để, ráo riết như hiện nay để tập trung chống phá sự lãnh đạo và nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam với những thủ đoạn xuyên tạc hết sức tinh vi, tung tin, gây hồ nghi trong xã hội và đặc biệt, chúng còn sử dụng cả những lực lượng viết các bài có hàm lượng lý luận cao nhằm đả phá các quan điểm, tư tưởng cốt lõi của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung và triết học Mác - Lênin nói riêng. Những bài viết này không chỉ tác động đến tư tưởng người dân bình thường mà còn làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên, người làm công tác lý luận phần nào hoang mang, dao động về lập trường, tư tưởng cách mạng. Bên cạnh đó, chúng còn khoét sâu vào những sơ hở, thổi phồng những yếu kém trong công tác lãnh đạo, quản lý của cán bộ, nhất là thực trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, trong đó có cả cán bộ cấp cao, rơi vào suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", đánh mất phẩm chất đảng viên, làm tổn hại tới uy tín và thanh danh của Đảng.

Trước tình hình như vậy, Đảng ta đã chủ trương: "Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch"[1].

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.200-201.

Văn kiện Đại hội XII của Đảng khẳng định: Trong những năm qua chúng ta đã "tích cực đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; chủ động phòng ngừa, đấu tranh phê phán, ngăn chặn những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"[1]. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, "đấu tranh chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" còn bị động, hiệu quả chưa cao"[2]. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ" nhấn mạnh: "Chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc"[3]. Văn kiện Đại hội XIII, của Đảng tiếp tục khẳng định: "thường xuyên đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng"[4].

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, *Sđd*, tr.186, 192-193.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII,* Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.39.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, t.I, tr.41.

Đảng khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Đến Đại hội IX, Đảng ta xác định khái niệm, nguồn gốc, nội dung, vị trí, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh. Đến Đại hội XI, Đảng ta khẳng định: "Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi"[1]. Đảng ta luôn nhấn mạnh yêu cầu không chỉ vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, mà còn phải tăng cường tổ chức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay. Để tổ chức cuộc đấu tranh này có hiệu quả thì cần phải có cơ sở lý luận, phương pháp luận khoa học, vững chắc.

Vận dụng nhuần nhuyễn, sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin trong đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch.

Đảng ta kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, cơ sở lý luận và kim chỉ nam cho mọi hành động cách mạng, cho nên khi tiến hành đấu tranh với các quan điểm thù địch, sai trái cần nắm vững và vận dụng nhuần nhuyễn

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.88.

những quan điểm lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Muốn vậy, chúng ta cần *tiếp tục nghiên cứu một cách toàn diện, sâu sắc và có hệ thống những di sản tư tưởng, lý luận của các nhà kinh điển mácxít;* xác định, khẳng định rõ những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời cũng làm rõ những luận điểm mới cần được phát triển, cần nhận thức lại, bổ sung thêm vào lý luận.

Muốn bảo vệ một cách đúng nghĩa nhất thì phải sử dụng vũ khí tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phải phát huy sức mạnh thế giới quan và phương pháp luận của nền tảng tư tưởng trong hoạt động thực tiễn. Trong học thuyết của mình, C. Mác chỉ ra động lực của sự phát triển xã hội không phải từ trong ý thức của con người, mà từ tồn tại xã hội, từ đời sống vật chất của xã hội; khẳng định chính sản xuất của cải vật chất là cơ sở của đời sống xã hội. Cùng với đó, bằng phương pháp trừu tượng hóa khoa học và khái quát hóa, C. Mác đã chỉ ra cấu trúc của bất kỳ xã hội nào trong lịch sử cũng được định hình bởi ba yếu tố cơ bản là: lực lượng sản xuất, quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng. Những yếu tố đó có mối quan hệ biện chứng với nhau theo các quy luật khách quan: quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất và quy luật về mối quan hệ giữa cơ sở hạ tầng với kiến trúc thượng tầng. Ở đây, trình độ lực lượng sản xuất quy định tính chất của quan hệ sản xuất, do đó quy định tính chất của các mối quan hệ xã hội trong xã hội. Đến lượt nó, tổng hợp các quan hệ sản xuất tạo thành cơ sở hạ tầng sẽ quy định bản chất của những quan điểm chính trị, pháp quyền, triết học, đạo đức, tôn giáo,... cùng những thiết chế

xã hội tương ứng, như: nhà nước, đảng phái, tổ chức tôn giáo, đoàn thể xã hội, v.v..

Không phải ngẫu nhiên mà các thế lực thù địch lại công kích mạnh mẽ chủ nghĩa duy vật lịch sử của C. Mác, đặc biệt là học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của các nhà kinh điển. Có thể thấy, những người muốn phủ định học thuyết Mác về hình thái kinh tế - xã hội thường nêu ra một nhận định là cách tiếp cận hình thái đã lạc hậu so với thời cuộc và họ ra sức cổ súy, muốn thay vào đó cách tiếp cận bằng các nền văn minh (theo tư tưởng của A. Toffler). Họ cho rằng, cách tiếp cận hình thái chỉ nhấn mạnh yếu tố quan hệ sản xuất và vấn đề giai cấp, mà không thấy biểu hiện phổ biến hơn, khái quát hơn là nền văn minh. Theo họ, lịch sử phát triển của xã hội loài người không phải do mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất mới, tiến bộ và quan hệ sản xuất lỗi thời, thể hiện ra bằng đấu tranh giai cấp dẫn đến cách mạng xã hội như C. Mác và Ph. Ăngghen nói, mà được quyết định bởi các nền văn minh. Đó là văn minh công nghiệp, văn minh nông nghiệp và văn minh hậu công nghiệp. Bản thân A. Toffler đã cho rằng: làn sóng văn minh mới sẽ trực tiếp cải tạo lại toàn bộ xã hội, không còn phải thông qua đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc, không còn đấu tranh giữa những người bị áp bức bóc lột và kẻ bị áp bức bóc lột nữa, loài người không cần đến cách mạng xã hội để tiến lên, cách mạng khoa học và công nghệ sẽ thay thế cho chức năng của cách mạng xã hội để thay đổi bộ mặt xã hội. Ông quy mọi cuộc đấu tranh xã hội vào cuộc đấu tranh giữa các làn sóng văn minh.

Như vậy, A. Toffler đã tuyệt đối hóa cách tiếp cận theo nền văn minh nhằm hạ thấp, đi đến loại bỏ cách tiếp cận hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác. Nhưng thực chất, ông muốn chứng minh sự tồn tại vĩnh viễn của chế độ tư bản và lảng tránh vấn đề cơ bản nhất: cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa do giai cấp vô sản lãnh đạo nhằm lật đổ giai cấp tư sản, chế độ tư bản chủ nghĩa để xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản tốt đẹp không có áp bức và bóc lột.

Trên thực tế, cách tiếp cận theo nền văn minh không phải là một cái gì xa lạ với chủ nghĩa Mác. Dù tiếp cận theo hình thức nào, nền văn minh hay hình thái kinh tế - xã hội, cũng đều coi lực lượng sản xuất là nhân tố quyết định sự phát triển, thay thế nhau của các chế độ xã hội. Ph. Ăngghen cũng nghiên cứu sự phát triển của các nền văn minh, nhất trí với quan điểm Moócgan phân chia lịch sử thành ba giai đoạn: mông muội, dã man và văn minh (tức là từ khi xã hội phân chia thành giai cấp). Còn C. Mác, trong tác phẩm *Sự khốn cùng của triết học* cũng đã luận giải vai trò quyết định của lực lượng sản xuất trong việc thay đổi các chế độ xã hội. Ông viết: "Những quan hệ xã hội đều gắn liền mật thiết với những lực lượng sản xuất. Do có được những lực lượng sản xuất mới, loài người thay đổi phương thức sản xuất của mình, và do thay đổi phương thức sản xuất, cách kiếm sống của mình, loài người thay đổi tất cả những quan hệ xã hội của mình. Cái cối xay quay bằng tay đưa lại xã hội có lãnh chúa, cái cối xay chạy bằng hơi nước đưa lại xã hội có nhà tư bản công nghiệp"[1]. Do vậy, ở góc độ này, cách tiếp cận theo

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.4, tr.187.

nền văn minh và tiếp cận theo hình thái kinh tế - xã hội không mâu thuẫn nhau. Hơn nữa, cách tiếp cận theo nền văn minh còn có ý nghĩa nhất định đối với việc nhận thức lịch sử xã hội và có thể coi là sự bổ sung cho cách tiếp cận hình thái kinh tế - xã hội khi xem xét thời đại hiện nay. Tuy nhiên, cách tiếp cận theo nền văn minh không thể thay thế cho cách tiếp cận hình thái kinh tế - xã hội vì tính chất phiến diện của nó. Cách tiếp cận theo nền văn minh tuyệt đối hóa vai trò của lực lượng sản xuất, bỏ qua vai trò các quan hệ xã hội, bỏ qua mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất nên không chỉ xóa nhòa ranh giới thực tế giữa các chế độ xã hội khác nhau, mà còn không chú ý đến nguồn gốc các động lực của sự vận động phát triển lịch sử, lảng tránh các vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp và chế độ chính trị. Cách tiếp cận theo nền văn minh không cho phép người ta nhận thức xã hội như một chỉnh thể gồm nhiều yếu tố cơ bản và không cơ bản, không chỉ ra được yếu tố nào làm cơ sở cho sự phát triển của tất cả các yếu tố trong cơ thể xã hội. Đồng thời, cách tiếp cận này đã quy tiến bộ xã hội chỉ còn là tiến bộ khoa học - công nghệ, do đó đã không phản ánh đúng "cơ thể xã hội" và động lực chi phối sự phát triển của xã hội. Trong khi đó, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội không coi lực lượng sản xuất, nhân tố kinh tế có vai trò *duy nhất* quyết định sự phát triển của lịch sử, mà chỉ là nhân tố quyết định khi *xét đến cùng*. Ph. Ăngghen viết: "Theo quan niệm duy vật lịch sử, nhân tố quyết định trong quá trình lịch sử *xét đến cùng* là sản xuất và tái sản xuất ra đời sống hiện thực. Cả tôi lẫn Mác chưa bao giờ khẳng định gì hơn thế. Còn nếu có ai xuyên tạc luận điểm này theo ý nghĩa nhân tố kinh tế là nhân tố quyết định *duy nhất,* thì người đó biến lời

khẳng định này thành một câu trống rỗng, trừu tượng, vô nghĩa. Tình hình kinh tế là cơ sở hạ tầng, nhưng các yếu tố khác nhau của kiến trúc thượng tầng... cũng có ảnh hưởng đến quá trình cuộc đấu tranh lịch sử và trong nhiều trường hợp chiếm ưu thế trong việc quyết định *hình thức* của cuộc đấu tranh ấy"[1].

Như vậy, điều quan trọng ở đây là phải nhận thức sâu sắc và cần đặt những luận điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong cả hệ thống như một chỉnh thể, không được cắt xén. Chúng ta cần có những nghiên cứu chuyên sâu, bài bản, có hệ thống trong việc xác định, làm rõ những luận điểm nào trước đây đúng, hiện nay vẫn đúng và về sau vẫn đúng; những luận điểm nào không còn phù hợp do thực tiễn đã thay đổi; những luận điểm gì vốn đúng, nhưng bị nhận thức và vận dụng sai; những luận điểm mới cần được phát triển, cần nhận thức lại, bổ sung vào lý luận cách mạng cho phù hợp với bối cảnh mới. Có như thế, chúng ta mới có đầy đủ cơ sở lý luận trong đấu tranh, phản bác một cách hiệu quả, chống các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay, đặc biệt là mới có khả năng phản bác lại được các bài viết có hàm lượng tri thức, lý luận cao của các học giả thù địch với chủ nghĩa Mác - Lênin.

Kiên quyết chống "bệnh" giáo điều, chủ nghĩa cơ hội, xét lại dưới mọi biến thể trong đấu tranh nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd*, t.37, tr.641-642.

Về mặt lý luận, nguyên nhân làm xuất hiện chủ nghĩa hay "bệnh" giáo điều là sự vi phạm nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Bệnh giáo điều là căn bệnh đề cao thái quá, tuyệt đối hóa lý luận, coi thường kinh nghiệm thực tiễn, coi lý luận là bất di bất dịch và việc nắm lý luận chỉ dừng lại ở những nguyên lý chung chung, trừu tượng, không chú ý đến hoàn cảnh lịch sử - cụ thể của sự vận dụng lý luận. Nhận rõ tác hại của "bệnh" giáo điều, cả C. Mác và Ph. Ăngghen đều kiên quyết lên án khuynh hướng và những mưu toan biến học thuyết do các ông sáng lập ra trở thành những công thức giáo điều, bất biến, hoặc tuyệt đối hóa những luận điểm của học thuyết này. Đây phải được coi là một nguyên tắc phương pháp luận quan trọng khi triển khai đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng trong bối cảnh mới hiện nay.

C. Mác và Ph. Ăngghen nhấn mạnh: "bất cứ ở đâu và bất cứ lúc nào, việc áp dụng những nguyên lý đó cũng phải tùy theo hoàn cảnh lịch sử đương thời..."[1]; và cũng dũng cảm thừa nhận: "Lịch sử đã chứng minh rằng chúng tôi và tất cả những ai nghĩ giống như chúng tôi đều sai lầm. Lịch sử đã chỉ rõ rằng trạng thái phát triển kinh tế trên lục địa lúc bấy giờ còn rất lâu mới chín muồi để xóa bỏ phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa"[2]. C. Mác và Ph. Ăngghen không bao giờ xa rời công việc nghiên cứu khoa học và phát triển lý luận cách mạng của mình. Theo các ông, khi tình hình thay đổi và cuộc sống đặt ra những vấn đề mới, những người cộng sản phải có

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.18, tr.128.
2. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.22, tr.761.

dũng khí sẵn sàng xem xét lại ngay cả những quan điểm lý luận của chính bản thân mình, chẳng hạn như trong *Lời nói đầu* tác phẩm *Đấu tranh giai cấp ở Pháp từ 1848 đến 1850* của C. Mác, Ph. Ăngghen thẳng thắn thừa nhận sai lầm của ông và C. Mác khi viết: "Nhưng lịch sử đã chứng minh rằng chúng tôi cũng đã phạm sai lầm, lịch sử đã vạch ra rằng quan niệm của chúng tôi lúc bấy giờ là một ảo tưởng. Lịch sử lại còn đi xa hơn thế nữa: lịch sử không những đã đánh tan sai lầm hồi bấy giờ của chúng tôi mà còn hoàn toàn đảo lộn những điều kiện trong đó giai cấp vô sản đang phải chiến đấu. Ngày nay, phương pháp đấu tranh trong thời kỳ 1848 đã bị lỗi thời về mọi phương diện, và đó là một điểm đáng được nghiên cứu tỉ mỉ hơn nữa"[1].

Không rơi vào giáo điều, nhưng cũng cần phải tỉnh táo chống lại những mưu toan nhằm xét lại, bác bỏ những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác. Trên thực tế, sau thời kỳ của C. Mác và Ph. Ăngghen thì chỉ có V.I. Lênin là người đi tiên phong, thể hiện tinh thần đấu tranh triệt để, không khoan nhượng và đầy mẫu mực chống lại chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa xét lại quốc tế dưới các biến thể khác nhau của nó. V.I. Lênin không chỉ vạch trần bản chất của chủ nghĩa cơ hội, xét lại, mà còn chỉ ra một cách đầy thuyết phục nguồn gốc kinh tế, xã hội cũng như nguồn gốc nhận thức của chúng; đồng thời, Người còn cho rằng có thể ta nhận diện rõ được tính chất quốc tế và các biểu hiện của chủ nghĩa cơ hội, xét lại trong từng điều kiện lịch sử cụ thể và ở từng nước khác

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.22, tr.758.

nhau. V.I. Lênin chỉ rõ tính chất nguy hiểm của chủ nghĩa cơ hội, xét lại đối với phong trào công nhân trên toàn thế giới.

Trong một loạt các tác phẩm, V.I. Lênin đã phê phán lý luận và sách lược cơ bản của những người theo chủ nghĩa cơ hội, xét lại trong Quốc tế II, mà điển hình nhất là bài viết: *Chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa xét lại*. V.I. Lênin viết tác phẩm này vào nửa cuối tháng 3/1908 để đưa vào văn tập *Các Mác (1818 - 1883)*, xuất bản nhân dịp 25 năm ngày C. Mác mất. Bài viết này thể hiện tinh thần đấu tranh không khoan nhượng, tiêu biểu của V.I. Lênin chống lại chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại trên vũ đài quốc tế.

Sự phát triển của chủ nghĩa Mác, việc truyền bá và củng cố những tư tưởng của chủ nghĩa Mác trong giai cấp công nhân, theo V.I. Lênin, nhất định sẽ làm cho tất cả những học thuyết thù địch với chủ nghĩa Mác phải tăng cường đả kích chủ nghĩa Mác. Chủ nghĩa Mác bị tấn công từ hai phía: ngoài những cuộc tấn công trực tiếp của khoa học tư sản chính thức, đã uổng công tìm cách bác bỏ và thủ tiêu chủ nghĩa Mác, còn có những hình thức đấu tranh ngấm ngầm mà những phần tử xét lại đang áp dụng. *Nguy cơ của chủ nghĩa cơ hội, xét lại là ở chỗ nó mưu toan phá hoại chủ nghĩa Mác từ bên trong, mượn cớ sửa đổi và xem xét lại học thuyết của C. Mác*. V.I. Lênin bóc trần bản chất của những quan điểm cơ hội, xét lại và chỉ ra rằng, những "tìm tòi" của bọn xét lại về mặt lý luận là sự lặp lại những giáo điều cũ rích, lỗi thời của hệ tư tưởng tư sản và về thực chất, chủ nghĩa xét lại là một biến dạng của những quan điểm tư sản - tự do chủ nghĩa.

Tuy nhiên, không nên hiểu và đánh đồng một cách giản đơn giữa việc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, xét lại với thái độ bảo thủ, không phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác

trong điều kiện mới và do vậy sẽ rơi vào chủ nghĩa giáo điều. Điều này đã được V.I. Lênin phân tích rõ trong bài viết *Về một số đặc điểm trong sự phát triển lịch sử của chủ nghĩa Mác* (1910). Đây là một bài viết mẫu mực của sự phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác. Nhắc lại luận điểm nổi tiếng của Ph. Ăngghen khẳng định rằng chủ nghĩa Mác không phải là giáo điều mà là kim chỉ nam cho hành động cách mạng, V.I. Lênin nhấn mạnh tới phương diện quan trọng này của chủ nghĩa Mác mà người ta thường hay quên không nhìn tới. Người viết: "Mà quên không nhìn tới phương diện ấy thì chúng ta sẽ làm cho chủ nghĩa Mác trở thành phiến diện, quái dị, chết cứng, sẽ vứt bỏ linh hồn sống của nó, sẽ phá hủy cơ sở lý luận cơ bản của nó - tức là phép biện chứng, học thuyết về sự phát triển lịch sử toàn diện và đầy mâu thuẫn; như thế chúng ta sẽ phá hủy sự liên hệ giữa chủ nghĩa Mác với những nhiệm vụ thực tiễn nhất định của thời đại, những nhiệm vụ có thể biến đổi ở mỗi bước ngoặt mới của lịch sử"[1].

Vạch trần những mưu toan xuyên tạc, xét lại các cơ sở lý luận mácxít, V.I. Lênin đồng thời cũng nêu lên tầm quan trọng của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa giáo điều, sự cần thiết phải có quan điểm sáng tạo đối với chủ nghĩa Mác.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhận diện, phòng, chống chủ nghĩa cá nhân, tăng cường đạo đức cách mạng trong đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: "*Chủ nghĩa cá nhân* là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích riêng của mình, không quan tâm đến

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, t.20, tr.99.

lợi ích chung của tập thể. "Miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy". Nó là mẹ đẻ ra tất cả mọi tính hư nết xấu như: lười biếng, suy bì, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lãng phí, tham ô, v.v.. Nó là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng, của chủ nghĩa xã hội"[1]. Người chỉ rõ: chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù của cách mạng, nó là nguồn gốc của những "căn bệnh" làm hư hỏng đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm tha hóa Đảng, chừng nào còn chủ nghĩa cá nhân thì cách mạng còn gặp rất nhiều khó khăn. Do vậy, chống chủ nghĩa cá nhân là việc làm cần thiết, thường xuyên của những người cộng sản chân chính. Người cho rằng, mỗi cán bộ, đảng viên "trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ "cộng sản" mà ta được họ yêu mến"[2], mà phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng, chống sa vào chủ nghĩa cá nhân, góp phần làm cho Đảng ta thật sự "là đạo đức, là văn minh"[3].

Người yêu cầu mỗi đảng viên phải khắc phục bệnh cá nhân chủ nghĩa, bệnh công thần, óc địa vị, bởi lẽ "nó đẻ ra nhiều cái xấu như xích mích, kèn cựa giữa cán bộ và giữa đảng viên, không ai phục ai, không giúp đỡ nhau, không cộng tác chặt chẽ với nhau. Bệnh cá nhân còn dẫn đến tệ bảo thủ, quan liêu, tham ô, lãng phí, sợ khó, sợ khổ, thấy khó khăn thì đâm ra tiêu cực, bi quan"[4]; đồng thời phải đề cao cảnh giác cách mạng và chấp hành thật đúng các chính sách của Đảng.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.13, tr.90.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.6, tr.16.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.12, tr.403.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.14, tr.187.

Đối với những người làm công tác lý luận của Đảng, nhận xét sau của Chủ tịch Hồ Chí Minh rất đáng suy ngẫm và còn nguyên giá trị: "hiện nay, *chủ nghĩa cá nhân* đang ám ảnh một số đồng chí. Họ tự cho mình cái gì cũng giỏi, họ xa rời quần chúng, không muốn học hỏi quần chúng mà chỉ muốn làm thầy quần chúng. Họ ngại làm việc tổ chức, tuyên truyền và giáo dục quần chúng. Họ mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh"[1].

Do vậy, nhiệm vụ hết sức quan trọng của những người làm công tác lý luận của Đảng hiện nay không chỉ là nghiên cứu, phát triển lý luận, mà còn phải là: đấu tranh với các quan điểm, tư tưởng sai trái, đi ngược lại các giá trị đạo đức cách mạng, như chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa hưởng lạc, chủ nghĩa vị kỷ... Chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa hưởng lạc, chủ nghĩa vị kỷ là kẻ thù phá hoại Đảng từ bên trong, đi ngược lại các quan niệm đúng đắn và chân chính về hạnh phúc của những người cộng sản. Chúng ta cần nhận diện mức độ nguy hiểm và tác động đa chiều, sâu rộng của các tư tưởng này trong điều kiện nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; xây dựng cơ chế phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh một cách hiệu quả thông qua các phương thức, công cụ đa dạng; đấu tranh trên cả địa hạt tư tưởng - lý luận và trong thực tiễn đời sống hằng ngày, đặc biệt là phải vạch trần bản chất, làm rõ nguồn gốc lý luận, cơ sở kinh tế - xã hội, tâm lý - văn hóa của các quan điểm, tư tưởng này.

Muốn vậy, những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng phải thường xuyên trau dồi đạo đức cách mạng. Theo Chủ tịch

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd,* t.11, tr.609.

Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng là: "Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất... Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên, lên trước lợi ích riêng của cá nhân mình. Hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc"[1]. Người cách mạng phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, để hết lòng hết sức đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, cho giai cấp công nhân và cho toàn thể nhân dân lao động. *Đạo đức cách mạng là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân.*

Biểu hiện rõ rệt, cao quý của đạo đức cách mạng là ở chỗ: Vì lợi ích chung của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc và của loài người mà không ngần ngại hy sinh tất cả lợi ích riêng của cá nhân mình. Và đạo đức cách mạng giúp cho người cán bộ, đảng viên "khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước"[2]... khi gặp thuận lợi và thành công vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, "lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ"; lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa. Người yêu cầu tất cả cán bộ, đảng viên phải ra sức tu dưỡng đạo đức cách mạng, chiến thắng chủ nghĩa cá nhân. Kết luận mang tính kinh điển của Người trong tác phẩm *Đạo đức cách mạng* đã trở thành phương châm hành động và là chân giá trị: "Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.11, tr.603, 602.

bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong"[1].

Vì vậy, cán bộ, đảng viên nói chung, kể cả đội ngũ cán bộ làm công tác lý luận của Đảng hiện nay cần tự mình bền bỉ trau dồi đạo đức cách mạng, tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng và chống, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã chỉ rõ: "sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, phản bội lại lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc"[2]. Vì vậy, hơn ai hết, đội ngũ cán bộ, nhất là những người làm công tác lý luận của Đảng cần quán triệt sâu sắc quan điểm này trong lĩnh vực công tác của mình.

Tiếp tục đổi mới tư duy mạnh mẽ, có tinh thần phê phán, để bóc trần những luận điệu phản động, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ những tư tưởng của các nhà kinh điển mácxít, chúng ta thấy rằng, muốn phát triển lý luận thì trước hết cần phải *có tư duy phê phán và sáng tạo, dám đổi mới vượt qua những rào cản của tư duy lối mòn, cũ kĩ, cản trở sự phát triển của lý luận và thực tiễn.* Bản thân Ph. Ăngghen cũng

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.11, tr.612.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Sđd,* tr.23.

như C. Mác luôn quán triệt tinh thần đó và là những tấm gương mẫu mực trong việc tự phê phán, tự thay đổi, bổ sung lý luận khi tình hình thực tiễn thay đổi. Sự bổ sung, làm mới lý luận không phải là "chuyển hướng", thay đổi mục tiêu mà là để tiệm cận đến chân lý, sát thực với thực tiễn hơn. Chẳng hạn, trong 21 năm kể từ sau Công xã Pari 1872 đến năm 1893, các ông đã viết 7 lần *Lời tựa* mỗi khi tái bản tác phẩm *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*. Các ông khẳng định rằng, nếu được viết lại thì chắc chắn nhiều vấn đề cụ thể sẽ được thay đổi, vì thực tiễn đã khác. Nhưng các ông chỉ bổ sung các luận điểm mới, chính xác hóa thêm vào các *Lời tựa* mà không thay đổi nội dung của tác phẩm đó nữa, vì coi nó là một văn kiện có tính chất lịch sử.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là tấm gương sáng, hiện thân của tinh thần phê phán và sáng tạo mẫu mực. Ngay từ những năm 20 của thế kỷ XX, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị phải bổ sung kiến thức dân tộc học phương Đông vào học thuyết Mác: "Xem xét lại chủ nghĩa Mác về cơ sở lịch sử của nó, củng cố nó bằng dân tộc học phương Đông"[1]. Ngày nay, có thể thấy xu hướng tư tưởng phương Tây và tư tưởng phương Đông đang ngày càng xích lại gần nhau hơn bao giờ hết. Người ta bắt đầu nghiên cứu và phát hiện ra những điểm giống nhau "kỳ lạ" trong tư duy của hai phương trời tưởng chừng cách biệt, xa lạ đối với nhau là phương Tây và phương Đông. Người ta cũng đã bàn nhiều về việc nghiên cứu lý luận và con người theo hướng tổng, tích hợp tri thức của cả triết học phương Tây, phương Đông cũng như sự liên

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.1, tr.510.

ngành của các ngành khoa học khác nhau theo hướng "liên kết tri thức".

Rõ ràng, đổi mới tư duy và lý luận là nhu cầu cấp thiết, *nhưng phải trên cơ sở những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin*. Như C. Mác, Ph. Ăngghen đã chỉ rõ: cần tránh hai thái cực, hoặc đổi mới nhưng không kiên định lập trường, đổi mới vô nguyên tắc hoặc biến học thuyết của các ông trở thành giáo điều, tín điều bất di bất dịch, coi đó chỉ là những chân lý có sẵn. Đặc biệt là những lưu ý, cảnh báo của Ph. Ăngghen về tinh thần chủ quan, nóng vội, duy ý chí, muốn xóa bỏ ngay chế độ tư hữu, muốn có ngay chủ nghĩa xã hội vẫn là tư tưởng còn nguyên giá trị thời đại. Đây phải được coi là những chỉ dẫn có tính lý luận và phương pháp luận hết sức quan trọng đối với cuộc đấu tranh chống các luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch trên địa hạt tư tưởng, lý luận hiện nay.

Cần nắm vững và vận dụng nhuần nhuyễn những hướng dẫn có tính chất lý luận, phương pháp luận của V.I. Lênin trong đấu tranh lại các quan điểm, trào lưu tư tưởng sai trái, phản động đương thời. Những chỉ dẫn này được V.I. Lênin nêu ra trong phần *Kết luận* tác phẩm *Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán*. Theo ông, "người mácxít phải đánh giá chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán từ bốn quan điểm dưới đây:

Trước hết, cần phải so sánh những cơ sở lý luận của triết học đó với những cơ sở lý luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng...

Hai là, cần phải xác định vị trí của chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán... trong số các trường phái khác của thời kỳ hiện đại...

Ba là, phải chú ý đến mối liên hệ không thể chối cãi được giữa chủ nghĩa Makhơ với một trường phái trong một ngành khoa học tự nhiên hiện đại...

Bốn là, không thể không thấy rằng đằng sau tính kinh viện nhận thức luận của chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán, là cuộc đấu tranh đảng phái trong triết học, một cuộc đấu tranh, xét đến cùng, biểu hiện những khuynh hướng và hệ tư tưởng của các giai cấp đối địch trong xã hội hiện đại. Triết học hiện đại cũng có tính đảng như triết học hai nghìn năm về trước"[1].

Những chỉ dẫn trên là những chỉ dẫn có tính lý luận, phương pháp luận cực kì quý báu trong tổ chức đấu tranh, phản bác, bóc trần các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay. Những chỉ dẫn của V.I. Lênin vẫn còn nguyên giá trị thời sự trong điều kiện mới hiện nay, khi mà cuộc đấu tranh trên các lĩnh vực, đặc biệt là trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận vẫn diễn ra hết sức gay gắt, tinh vi, nhằm bác bỏ những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác, đòi "xét lại" những luận điểm ấy và gieo rắc hồ nghi, gây nên giao động trong tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân.

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, *Sđd*, t.18, tr.444-445.

CƠ SỞ LÝ LUẬN TỔ CHỨC ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Thiếu tướng, PGS.TS. LÊ VĂN THẮNG*

1. Đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ vừa cấp bách trước mắt, vừa thường xuyên, cơ bản, lâu dài

Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống lý luận tư tưởng sâu sắc, chặt chẽ, hoàn chỉnh và khoa học về sự phát triển của thế giới và của xã hội loài người. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là khoa học, là chân lý, có giá trị thời đại vượt trội và có sức sống mãnh liệt, bền vững. Những tư tưởng khoa học, cách mạng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin và Hồ Chí Minh ngay từ khi xuất hiện đã bị các thế lực thù địch, phản động không ngừng phủ nhận, phản bác, xuyên tạc một cách công khai, trắng trợn.

Trong những năm gần đây, trên thế giới xuất hiện nhiều vấn đề mới, diễn biến nhanh chóng và hết sức phức tạp,

---

* Giám đốc Học viện An ninh nhân dân.

khó lường. Quan hệ giữa các nước trên thế giới, đặc biệt là quan hệ giữa các nước lớn tiếp tục có những biến động, với đặc điểm bao trùm là vừa hợp tác nhiều mặt, vừa cạnh tranh gay gắt và sẵn sàng thỏa hiệp với nhau; sự chuyển giao quyền lực, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa bảo hộ đang nổi lên tác động đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Ở trong nước, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong một bộ phận không nhỏ của cán bộ, đảng viên có những diễn biến phức tạp, tinh vi... Lợi dụng một số vấn đề trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng, sự tha hóa, biến chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chức, có quyền, được sự hậu thuẫn của các thế lực phản động bên ngoài, các phần tử cơ hội chính trị, các thế lực thù địch đang ra sức tuyên truyền, xuyên tạc, phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng. Chúng cho rằng: chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ có giá trị ở cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, còn sang thế kỷ XXI không phù hợp nữa, chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời; phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh; chúng tung ra luận điệu tách rời tư tưởng Hồ Chí Minh với học thuyết Mác - Lênin, ngụy biện rằng học thuyết Mác - Lênin đã lỗi thời, chỉ có tư tưởng Hồ Chí Minh là đáng giá... Đây là luận điệu rất nguy hiểm. Tất cả những luận điệu sai trái, thù địch, hòng bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng, làm cho cán bộ, đảng viên, nhân dân ta mất phương hướng về chính trị và tư tưởng để chúng dễ dàng thực hiện chiến

lược "diễn biến hòa bình", thúc đẩy sự "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ ta.

Trước tình hình đó, đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và sự lãnh đạo của Đảng ta nhằm tăng cường hơn nữa sự đồng thuận về chính trị và tinh thần trong nhân dân, nâng cao ý chí đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, những biểu hiện của "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, giữ vững trận địa tư tưởng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, *là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ vừa cấp bách trước mắt, vừa thường xuyên, cơ bản, lâu dài.*

2. Thực chất của cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thực chất là đấu tranh bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, dân tộc Việt Nam dưới hình thức lý luận; là đấu tranh tư tưởng - lý luận nhằm chống lại những quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch để bảo vệ tính khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; là cuộc đấu tranh cho sự phát triển của đất nước, của dân tộc Việt Nam. Đây là cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận - chính trị của những người cộng sản chân chính, diễn ra hết sức gay go, phức tạp, liên quan đến sự tồn vong của dân tộc, của chế độ ta và vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị "Về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới" nêu rõ: "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng, bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc, giữ gìn môi trường hòa bình ổn định để phát triển đất nước".

3. Yêu cầu và quan điểm định hướng trong cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vai trò lãnh đạo của Đảng

Yêu cầu đặt ra là: Đấu tranh phản bác những quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc... chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng phải kịp thời, kiên quyết, kiên trì, sắc bén, có căn cứ khoa học, có sức thuyết phục, không áp đặt, võ đoán, quy kết và định kiến.

Theo tinh thần Đại hội XII của Đảng, cần chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát tình hình, xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị, chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Để cuộc đấu tranh này có hiệu quả, cần quán triệt các quan điểm định hướng sau:

Thứ nhất, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải nắm vững bản chất khoa học, cách mạng và những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

(1) Chủ nghĩa Mác - Lênin do C. Mác, Ph. Ăngghen sáng lập và được V.I. Lênin bổ sung, phát triển, trên cơ sở kế thừa có chọn lọc những thành tựu khoa học, giá trị tư tưởng, văn hóa của nhân loại, trực tiếp là triết học cổ điển Đức, kinh tế chính trị cổ điển Anh và chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống lý luận, tư tưởng sâu sắc, không chỉ mô tả, mổ xẻ phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, phát hiện ra những quy luật cơ bản của hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa nói riêng, mà còn của sự phát triển xã hội loài người nói chung. Giá trị tư tưởng vượt thời đại của C. Mác và Ph. Ăngghen không chỉ là lý luận về cách mạng vô sản, mà còn là phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử. Đó là phương pháp khoa học xem xét sự vận động phát triển của sự vật, hiện tượng (bao gồm cả lịch sử, xã hội) là phải đặt trong mối quan hệ tương tác giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng, giữa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất, nhờ đó mà các ông đã phát hiện ra quy luật phát triển xã hội loài người, sự phát triển lịch sử - tự nhiên từ thấp đến cao, từ giản đơn đến phức tạp. Các ông đã dự báo về xã hội cộng sản chủ nghĩa, xã hội phát triển cao hơn chủ nghĩa tư bản.

Kế thừa những lý luận của C. Mác và Ph. Ăngghen, V.I. Lênin đã phát triển lý luận cách mạng trong thời kỳ đế quốc chủ nghĩa, làm sâu sắc thêm lý luận cách mạng giải phóng dân tộc,

lý luận quá độ lên chủ nghĩa xã hội không qua chủ nghĩa tư bản ở những nước kinh tế lạc hậu, kém phát triển.

Học thuyết Mác - Lênin với bản chất cách mạng và khoa học đã trang bị cho giai cấp vô sản, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức như Việt Nam vũ khí tư tưởng lý luận sắc bén để đấu tranh xoá bỏ sự áp bức, thống trị của chủ nghĩa tư bản, tiến lên xây dựng một xã hội mới mà giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội, không còn chế độ bóc lột, áp bức và bất công, một xã hội tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện.

So với thời C. Mác, Ph. Ăngghen hơn một thế kỷ trước và thời V.I. Lênin cách đây khoảng 100 năm, mặc dù điều kiện lịch sử, bối cảnh kinh tế - xã hội, cũng như nhiều vấn đề cơ bản mà ngày nay chúng ta phải đối mặt đã thay đổi, song điều đó hoàn toàn không làm suy giảm những giá trị của các luận điểm khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin và không làm lay chuyển sứ mệnh lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin xét trên mọi bình diện từ ý nghĩa khoa học, mục tiêu xã hội đến ý nghĩa thực tiễn. Cần lưu ý rằng: không một lý thuyết nào có thể đứng vững nếu lý thuyết đó không giúp làm thay đổi thực tiễn theo chiều hướng tốt đẹp hơn. Cũng như vậy, với tư cách là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng, trong điều kiện, bối cảnh mới của đất nước, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng vẫn ngày càng được khẳng định bằng chính thực tiễn sinh động của Việt Nam.

(2) Tư tưởng Hồ Chí Minh và những giá trị vượt thời đại.

Tại Đại hội lần thứ IX, Đảng ta đã xác định khái niệm, nguồn gốc, nội dung, vị trí, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đại hội XI của Đảng đã khẳng định: "Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi"[1].

Những giá trị vượt thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh có thể tóm tắt như sau:

1) Tư tưởng Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam:

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của cách mạng Việt Nam.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng quý giá và to lớn của dân tộc Việt Nam.

2) Giá trị quốc tế của tư tưởng Hồ Chí Minh:

- Tư tưởng Hồ Chí Minh phản ánh khát vọng của thời đại.

- Tìm ra con đường đấu tranh tự giải phóng cho các dân tộc thuộc địa.

- Cổ vũ các dân tộc đấu tranh vì những mục tiêu cao cả giải phóng con người.

(3) Mối quan hệ giữa chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là mối quan hệ biện chứng. *Về mặt lịch sử*, chủ nghĩa Mác - Lênin đến với dân tộc ta qua Nguyễn Ái Quốc, tức Chủ tịch Hồ Chí Minh. Điều này đã được chính Người viết

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd*, tr.88.

trong bài *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin. Về mặt tư tưởng chính trị*, mối quan hệ giữa chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là mối quan hệ biện chứng cả về lý luận và phương pháp luận. Trong bài nói chuyện tại buổi khai mạc lớp học lý luận khóa I Trường Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), Người nhấn mạnh: "Việc học tập lý luận không phải nhằm biến các đồng chí thành những người lý luận suông... Các đồng chí phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin; học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin... để giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta"[1].

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Cương lĩnh năm 1991) và *Cương lĩnh* (bổ sung, phát triển năm 2011) đã khẳng định: "Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động"[2].

Thứ hai, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với tư duy đổi mới, toàn diện, lịch sử cụ thể và phát triển.

Phải tiếp tục thấm nhuần sâu sắc, đồng thời vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức; phát triển kinh tế thị trường

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.11, tr.95.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd,* tr.88.

hiện đại và hội nhập quốc tế... Phải gắn với sự phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, bởi như V.I. Lênin đã khẳng định: "Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại, chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa cần phải phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống"[1].

Thứ ba, nhận diện đúng những vấn đề cốt lõi, chủ yếu mà các thế lực thù địch phản động xuyên tạc, phê phán, bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, để đấu tranh, bác bỏ có hiệu quả cao.

Các thế lực thù địch, phản động đã dùng trăm phương ngàn kế để bôi nhọ, phủ định, bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Có thể thấy rõ ở các vấn đề sau đây:

(1) Cố tình xuyên tạc, hạ thấp vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Chúng cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời và chỉ thích hợp với bối cảnh lịch sử ở phương Tây, không thích hợp với phương Đông (trong đó có Việt Nam).

Cần lưu ý rằng: Có những học thuyết, tư tưởng càng xa thời gian thì càng khẳng định giá trị của mình. Tri thức khoa học xã hội, khoa học nhân văn mang đặc trưng là tích lũy, chứ không mang đặc trưng thay thế như kỹ thuật, công nghệ, chính vì vậy mà có những học thuyết tồn tại hàng nghìn năm qua vẫn còn giá trị.

---

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.232.

(2) Tập trung tấn công tư tưởng Hồ Chí Minh trên hai thái cực: (i) *Hạ thấp tư tưởng Hồ Chí Minh,* cho rằng Hồ Chí Minh chỉ nhắc lại tư tưởng của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin và các nhà tư tưởng vĩ đại khác, chứ không có tư tưởng riêng của mình hoặc tư tưởng Hồ Chí Minh không thành hệ thống; (ii) *Đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh, đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin,* cho rằng Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa dân tộc, chứ không theo chủ nghĩa cộng sản. Cả hai thái cực đều sai, vì tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện lịch sử của Việt Nam. Hồ Chí Minh đã kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa Mác - Lênin với tư tưởng truyền thống dân tộc và các giá trị tinh hoa của nhân loại.

(3) Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Các thế lực thù địch, phản động tuyên truyền rằng Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay đã hết vai trò lịch sử, Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội là không chính đáng. Chúng cố tình quên Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động. Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

(4) Phủ nhận mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam và mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

(5) Thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động tấn công chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là tổng thể các phương thức, biện pháp, được tiến hành trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, tư tưởng - văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh... Trong đó, tấn công trên mặt trận tư tưởng - văn hóa là "mũi đột phá", "thọc sâu" làm suy giảm niềm tin, gây rối loạn về lý luận, tư tưởng - chính trị, tạo ra "khoảng trống" để dần dần đưa hệ tư tưởng tư sản vào, tiến tới xoá bỏ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa.

Thứ tư, kết hợp đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ... và gắn với đấu tranh chống bảo thủ, giáo điều, cực đoan, duy ý chí, với khắc phục những hạn chế, yếu kém trong lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.

Thứ năm, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ của toàn Đảng, Nhà nước và của cả hệ thống chính trị, trong đó lực lượng làm công tác tư tưởng, lý luận, báo chí là nòng cốt, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo của chính quyền các cấp và sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội.

Thứ sáu, đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng chính những thành quả của công

cuộc đổi mới đất nước trong 35 năm qua và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Hàm ý của quan điểm này là dùng thực tiễn để bảo vệ lý luận, lấy thành tựu đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân... làm chỗ dựa vững chắc cho tư tưởng, hành động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong lời mở đầu tác phẩm *Phê phán triết học pháp quyền của Hêghen,* C. Mác đã khẳng định chân lý sức mạnh vật chất, sức mạnh của thực tiễn: "Vũ khí của sự phê phán cố nhiên không thể thay thế được sự phê phán của vũ khí"[1]. Bản chất của chủ nghĩa Mác - Lênin chính là khoa học, cách mạng và thực tiễn. C. Mác đã từng viết: "Các nhà triết học đã chỉ *giải thích* thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là *cải tạo*"[2] thế giới. Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý. Từ đó, có thể thấy rằng không có lý thuyết nào có thể đứng vững nếu lý thuyết ấy không giúp làm thay đổi thực tiễn theo chiều hướng tốt đẹp hơn. Cũng như vậy, với tư cách là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng ngày càng được khẳng định tính đúng đắn, được bảo vệ bằng chính thực tiễn phát triển sinh động của Việt Nam.

Thứ bảy, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của các cấp ủy Đảng trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, thù địch, bảo đảm các hoạt động

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.1, tr.580.
2. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.3, tr.12.

đấu tranh tư tưởng lý luận theo đúng định hướng của Đảng, chặt chẽ về nguyên tắc, vững vàng về quan điểm chính trị, sâu sắc về lý luận khoa học, sắc bén về phương pháp và đạt hiệu quả cao. Huy động lực lượng đông đảo trong các cơ quan nghiên cứu lý luận, nghiên cứu khoa học, các cơ quan truyền thông, báo chí... tiến công chống các quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao chất lượng của đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh theo hướng tăng độ sâu lý luận, cập nhật thông tin, luận cứ, luận chứng sắc bén, có lý, có tình và sức thuyết phục cao.

4. Định hướng giải pháp tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vai trò lãnh đạo của Đảng

Cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động để bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay diễn ra trong bối cảnh hết sức phức tạp, vừa có nhiều thuận lợi, vừa gặp phải không ít khó khăn. Những định hướng giải pháp để đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng bao gồm:

Một là, phải luôn luôn kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định vai trò lãnh đạo của Đảng, thường xuyên đổi mới, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Hai là, dùng thực tiễn để bảo vệ lý luận, lấy thành tựu đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống

nhân dân, an sinh xã hội, ổn định chính trị - xã hội... làm chỗ dựa vững chắc cho các hoạt động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Ba là, tuyên truyền sâu rộng hơn nữa tính khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bên cạnh việc tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng sâu rộng trong hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân.

Bốn là, cần tăng cường công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn góp phần phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, cũng cần tổ chức nghiên cứu, nhận diện các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh từ những vấn đề chung đến những quan điểm, luận điệu cụ thể trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

Năm là, có phương thức thích hợp đa dạng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, đồng thời với việc nhận diện đúng, kịp thời các quan điểm sai trái, thù địch. Sử dụng tổng hợp các phương tiện, huy động đông đảo lực lượng tham gia đấu tranh, phản bác những quan điểm sai trái, thù địch với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ ĐẤU TRANH CHỐNG CÁC LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

Thiếu tướng, GS.TS. BÙI QUẢNG BẠ*
Thượng úy, ThS. ĐỖ THÙY DUNG**

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Các Đại hội XII, XIII của Đảng đều tiếp tục nhấn mạnh nhiệm vụ đấu tranh chống các luận điệu sai trái, thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng; tích cực chống âm mưu và hoạt động "diễn biến hòa bình", góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Trong những năm qua, các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện "diễn biến hòa bình", bạo loạn, lật đổ, âm mưu phi chính trị hóa lực lượng vũ trang nhân dân nhằm chống phá cách mạng Việt Nam. Chúng sử dụng các chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền", "dân tộc", "tôn giáo" nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, thay đổi chế độ chính trị ở nước ta.

---

* Nguyên Phó Tổng cục Trưởng Tổng cục An ninh.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Các thế lực thù địch phản động sử dụng các thủ đoạn xảo quyệt, thâm độc thông qua các trang mạng xã hội, báo, tạp chí xuất bản ở nước ngoài để chống phá công cuộc xây dựng và phát triển đất nước ta. Chúng lợi dụng, khoét sâu vào những hạn chế, thiếu sót trong công tác lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước, cũng như những suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu của một bộ phận cán bộ, đảng viên để kích động, gây ra sự hoang mang, dao động về tư tưởng, mất lòng tin, thiếu đồng thuận trong nhân dân, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

Chúng đã và đang dùng mọi biện pháp để tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng; xuyên tạc, phủ nhận nội dung và giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, lạc hậu; hoặc cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ phù hợp với các nước Tây Âu, không thích hợp với các nước phương Đông như Việt Nam và rêu rao xuyên tạc Hồ Chí Minh du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là "một sai lầm của lịch sử", "đã kìm hãm sự phát triển của đất nước". Chúng còn cho rằng, sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu - Liên Xô chứng tỏ "chủ nghĩa Mác - Lênin là sai lầm, sai lầm từ trong bản chất chứ không phải do nhận thức và vận dụng sai". Từ đó, chúng tuyên truyền, kích động đòi đưa chủ nghĩa Mác - Lênin ra khỏi nền tảng tư tưởng của Đảng.

Bên cạnh đó, các thế lực thù địch, phản động còn đẩy mạnh tuyên truyền, ca ngợi chế độ tư bản chủ nghĩa, cổ súy cho lối sống thực dụng, chủ nghĩa cá nhân. Chúng rêu rao chủ nghĩa tư bản là chế độ xã hội cuối cùng của lịch sử loài người, chủ nghĩa tư bản đã có sự điều chỉnh, thay đổi bản chất, không còn là một xã hội áp bức, bóc lột nữa. Qua đó, chúng kích động,

kêu gọi sự thay đổi chế độ xã hội trên đất nước ta. Mục tiêu không bao giờ thay đổi của các thế lực thù địch, phản động là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, thay đổi chế độ ta. Chúng coi việc truyền bá các quan điểm sai trái, thù địch, lối sống lai căng vào xã hội, vào cán bộ, đảng viên là một công cụ, phương tiện để thúc đẩy sự "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ dẫn đến chuyển hóa Đảng, chuyển hóa chế độ. Đây là âm mưu và phương thức hoạt động hết sức thâm độc và nguy hiểm của các thế lực thù địch và phản động.

Nhận thức rõ âm mưu và hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, Đảng Cộng sản Việt Nam đã có nhiều chủ trương, biện pháp đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch nhằm bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong các văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới đều nhấn mạnh nhiệm vụ đấu tranh chống chiến lược "diễn biến hòa bình", bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng. Văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII đã xác định "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch là một trong bốn nguy cơ đe dọa sự tồn vong của chế độ. Đại hội VIII, Đảng đã đề ra nhiệm vụ "phê phán và bác bỏ những quan điểm sai trái, thù địch"[1], "uốn nắn những nhận thức lệch lạc, những quan điểm mơ hồ, những biểu hiện dao động về tư tưởng, suy giảm niềm tin vào chủ nghĩa xã hội và sự lãnh đạo của Đảng"[2]. Đại hội IX, Đảng khẳng định phải "đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch"[3]. Đại hội X,

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, t.55, tr.417.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.60, tr.131.

Đảng đã xác định: "chủ động và kiên quyết phê phán những quan điểm sai trái, bác bỏ những luận điệu phản động, góp phần làm thất bại mọi mưu toan "diễn biến hòa bình", bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch"[1]. Đại hội XI, Đảng tiếp tục khẳng định "kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, phê phán những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ ta; khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên"[2]. Đại hội XII, Đảng ta yêu cầu "tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch"[3]. Đại hội XIII, Đảng nhấn mạnh: "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"[4].

Như vậy, có thể thấy, đấu tranh chống các luận điệu sai trái, thù địch, làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch là một chủ trương kiên quyết và nhất quán của Đảng, có sự gắn kết một cách

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.65, tr.337-338.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd*, tr.257.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam*: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, *Sđd*, tr.201.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.183.

chặt chẽ với cuộc đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng. Để thực hiện chủ trương đó, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị về công tác tư tưởng, lý luận.

Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX "Về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới" đã nêu lên 6 nhiệm vụ của công tác tư tưởng, lý luận, trong đó nhiệm vụ thứ tư là "chủ động tiến công, triển khai có hiệu quả cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận, làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình", âm mưu bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch".

Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới đã nhận định: tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa được khắc phục có hiệu quả, làm giảm sức chiến đấu của Đảng và lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, kể cả trong những lực lượng nòng cốt, gắn bó với Đảng, với chế độ, đã phát sinh một số vấn đề tư tưởng, tâm trạng bức xúc, đáng lo ngại, ảnh hưởng tới tính đồng thuận xã hội. Các phần tử cơ hội chính trị trong nước móc nối với thế lực thù địch, phản động ở nước ngoài xuyên tạc, vu cáo, chống phá quyết liệt Đảng, Nhà nước ta trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng. Trên cơ sở nhận định đó, Nghị quyết đã yêu cầu "triển khai đồng bộ, chủ động cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước ta, làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình", thực hiện đa nguyên chính

trị, hình thành lực lượng đối lập, gây bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch; thường xuyên cảnh giác, chủ động phòng, chống nguy cơ tự diễn biến ở cả Trung ương và các ngành, các cấp"[1].

Để thực hiện chủ trương của Trung ương, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 17/4/2009 "Về tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa". Để thực hiện nhiệm vụ này, Ban Bí thư và Chính phủ đã lập ra một số ban chỉ đạo như: Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại, Ban Chỉ đạo nhân quyền, Ban Chỉ đạo Trung ương 94, Ban Chỉ đạo 609, Ban Chỉ đạo Đề án 213, từ năm 2018 là Ban Chỉ đạo 35. Các ban chỉ đạo này đã có sự phối hợp khá chặt chẽ trong chỉ đạo cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trong từng thời kỳ; là đầu mối cung cấp thông tin, phối hợp các lực lượng từ các cơ quan nghiên cứu, giáo dục lý luận, các cơ quan tuyên giáo đến các cơ quan quốc phòng, an ninh, đối ngoại, các cấp ủy, các cơ quan báo chí, truyền thông, xuất bản. Thông qua đó đã giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, cũng như đồng bào Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế hiểu được tính đúng đắn, chính nghĩa trong đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta, phản bác kịp thời những luận điệu vu khống, xuyên tạc, góp phần giáo dục, nâng cao nhận thức trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về những âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, có biện

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.66, tr.421.

pháp đấu tranh ngăn chặn, từng bước đẩy lùi các hoạt động chống phá của chúng, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thành tựu của công cuộc đổi mới, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Do có sự quan tâm, chỉ đạo một cách kiên quyết, ráo riết và quyết liệt của Đảng, công tác đấu tranh phê phán các luận điệu sai trái, thù địch gắn với công tác đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Chúng ta đã chủ động, kịp thời phát hiện và tích cực, chủ động đấu tranh với những âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch; tuyên truyền cho quần chúng nhân dân, cán bộ, đảng viên nhận thức rõ âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch; đấu tranh phản bác, làm thất bại mưu đồ xuyên tạc của chúng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác đấu tranh chống những quan điểm sai trái, thù địch, chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch như Đại hội XIII của Đảng đã nhận định còn nhiều hạn chế, bất cập: "Công tác đấu tranh phản bác, ngăn chặn các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch có lúc, có nơi còn bị động, thiếu sắc bén, tính chiến đấu chưa cao"[1]. Không ít cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa nhận thức đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd,* t.I, tr.91.

âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình", những quan điểm sai trái, thù địch, còn thờ ơ trước những hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, chất lượng và hiệu quả đấu tranh còn thấp. Tính chiến đấu, tính khoa học, tính sắc bén trong lập luận còn chưa cao; còn phê phán theo kiểu áp đặt hoặc "nói lấy được", do đó tính thuyết phục còn hạn chế. Tác động làm thay đổi nhận thức, củng cố niềm tin, lý tưởng trong cán bộ, đảng viên chưa rộng và chưa sâu. Thiếu những hình thức, biện pháp cụ thể, có sức thuyết phục để xây dựng, củng cố niềm tin, phản bác những quan điểm sai trái, giải đáp những băn khoăn, vướng mắc, những vấn đề phức tạp và những mâu thuẫn mới nảy sinh trong quá trình đổi mới. Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng có nơi, có lúc còn chung chung, hình thức, kém hiệu quả, trong khi sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đang có chiều hướng gia tăng làm cho sức đề kháng về tư tưởng chính trị của Đảng giảm sút, là môi trường cho lực lượng cơ hội chính trị lợi dụng khoét sâu để đả kích Đảng, chế độ.

Trước tình hình đó, để góp phần thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch một cách có hiệu quả, cần phải làm tốt một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên phải nhận thức sâu sắc âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, nêu cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm trong phản bác những quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh chống các luận điệu phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc

đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vạch trần âm mưu, thủ đoạn thổi phồng những sơ hở, thiếu sót của Đảng, Nhà nước trong công tác lãnh đạo, quản lý xã hội nhằm kích động tâm lý bất mãn, chống đối, chia rẽ nội bộ, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, tuyệt đối không dao động trong bất cứ tình huống nào.

Thứ hai, tiếp tục làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng; chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; tuyệt đối không để xảy ra những thiếu sót, khuyết điểm trong quản lý kinh tế - xã hội để các thế lực thù địch lợi dụng chống phá.

Thứ ba, tích cực đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính chủ động, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng. Gắn kết chặt chẽ giữa "xây" dựng tư tưởng chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân với "chống" các luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc, kích động của các thế lực thù địch.

Thứ tư, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các địa phương nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp trên mặt trận đấu tranh chống hoạt động "diễn biến hòa bình", phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Trong đó, lực lượng Công an nhân dân cần phát huy vai trò, trách nhiệm của mình để xứng đáng là lực lượng nòng cốt, tiên phong trong việc này.

Thứ năm, tăng cường lãnh đạo và quản lý báo chí, công tác in ấn, xuất bản, hoạt động văn hóa, văn nghệ, công tác bảo đảm an toàn, an ninh trên không gian mạng. Chủ động, kịp thời định hướng thông tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về thông tin nội bộ, âm mưu, thủ đoạn hoạt động xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch.

MỘT SỐ NGUYÊN TẮC CẦN QUÁN TRIỆT TRONG VIỆC ĐẤU TRANH, PHÊ PHÁN CÁC QUAN ĐIỂM THÙ ĐỊCH, SAI TRÁI

GS.TS. TRẦN VĂN PHÒNG*

Đấu tranh, phê phán các quan điểm thù địch, sai trái có hiệu quả hay không phụ thuộc vào nhiều nhân tố, trong đó có việc quán triệt tốt các nguyên tắc căn bản của phép biện chứng duy vật của các chủ thể trong đấu tranh, phê phán. Đó là những nguyên tắc chủ yếu sau:

1. Đứng vững trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam để đấu tranh, phê phán các quan điểm thù địch, sai trái

Các quan điểm thù địch, sai trái nhìn chung đều là những quan điểm đối lập, thù địch hoặc là không đúng so với những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam. Do vậy, chúng ta phải kiên định trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh,

---

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam thì chúng ta mới thấy được bản chất phản động, thù địch, sai trái, không khoa học ẩn giấu bên trong những quan điểm ấy. Đây là cuộc đấu tranh phê phán mang tính ý thức hệ, thể hiện lập trường giai cấp rất rõ. Điều này cho thấy rõ tại sao có một số kẻ xấu lại nhân danh chủ nghĩa Mác - Lênin, nhân danh tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân danh Đảng để xuyên tạc chính chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam. Những kẻ xấu thậm chí còn dùng thuật ngữ Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, dùng "lời lẽ" của Đảng, Nhà nước ta để chống lại chính hệ tư tưởng, chủ trương, đường lối, chính sách của chúng ta. Vì khi làm như vậy chúng mới "lừa" được những quần chúng nhân dân "chất phác, ngây thơ", những người ít am hiểu lý luận. Hiện nay, sau sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu, kẻ thù tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, của Đảng ta nói riêng lại xuất hiện nhiều hơn bao giờ hết. Đúng như một nhà nghiên cứu đã viết: "Dàn đồng ca chống chủ nghĩa Mác - Lênin cũng đông hơn gấp nhiều lần. Bên cạnh những thế lực thù địch chính là bọn cơ hội xét lại, phản bội, những kẻ đầu hàng, những kẻ hèn nhát, trong đó không ít người đã đi theo chủ nghĩa Mác - Lênin phần lớn đời mình - những học giả, những nhà tư tưởng, những người đã từng ở cương vị lãnh đạo của Đảng Cộng sản này hay Đảng Cộng sản khác"[1]. Những kẻ chống lại

1. Đặng Xuân Kỳ: *Chủ nghĩa Mác - Lênin và thời đại chúng ta.* Thông tin chuyên đề của Trung tâm tư liệu - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội, 1988, tr.12-13.

chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam bất chấp mọi hành động đê tiện, hèn mạt như xuyên tạc, vu khống, lừa dối, chửi bới, tìm mọi cách và bằng mọi thủ đoạn. Tình hình này đòi hỏi những người cộng sản chân chính không chỉ có lập trường vững vàng, kiên định, mà còn phải hết sức tỉnh táo, đứng trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam để đấu tranh phê phán, phản bác các quan điểm thù địch, sai trái một cách khoa học. Chỉ có như vậy chúng ta mới bảo vệ được chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam và chiến thắng được kẻ thù lý luận, tư tưởng của mình. Có đứng trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam chúng ta mới có lập trường, thế giới quan đúng đắn, nhân sinh quan lành mạnh để nhận rõ mục tiêu đích thực của các quan điểm chống chúng ta. Có đứng trên lập trường chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam chúng ta mới có niềm tin vững vàng, chỗ dựa tinh thần vững chắc để đấu tranh chống lại các quan điểm thù địch, sai trái. Bởi lẽ, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam không có mục đích nào khác là làm cho mỗi người dân ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành, những người neo đơn, có hoàn cảnh khó khăn,... được xã

hội quan tâm, dân tộc được độc lập, dân quyền được tự do, dân sinh được hạnh phúc như Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn. Đây là một tiêu chí quan trọng giúp chúng ta phân biệt những quan điểm đúng đắn với các quan điểm thù địch, sai trái.

2. Phân biệt rõ quan điểm thù địch, quan điểm sai trái, trên cơ sở đó có các phương pháp đấu tranh, phê phán cụ thể, phù hợp

Chúng ta đều rõ, các quan điểm thù địch là các quan điểm mà chúng ta không thể nhượng bộ vì về bản chất chúng thù địch, đối lập với hệ tư tưởng, chủ trương, đường lối chính sách của chúng ta, đi ngược lại lợi ích của dân tộc, của nhân dân, của Đảng, Nhà nước ta. Do vậy, với các quan điểm thù địch, chúng ta phải cương quyết đấu tranh chống lại, bác bỏ toàn diện, triệt để trên nhiều phương diện lý luận, pháp lý, lịch sử, khoa học, thực tiễn. Các quan điểm sai trái là những quan điểm không đúng với hệ tư tưởng, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Cho nên, trong các quan điểm sai trái cũng cần phân biệt đâu là quan điểm sai trái do nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ, do các nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau; đâu là những quan điểm sai trái do cố tình "không hiểu", do dùng những "thủ thuật ngụy biện, đánh tráo vấn đề", "đánh tráo khái niệm"... để rút ra những kết luận không đúng về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam. Những quan điểm sai trái này thường đi đôi với sự "xuyên tạc, bóp méo sự thật, đổi trắng thay đen, thông tin sai lệch...". Về thực chất, tất cả

các quan điểm thù địch, sai trái đều đi ngược lại lợi ích của Tổ quốc, của dân tộc, của nhân dân, của Đảng và Nhà nước ta. Trong đó, các quan điểm thù địch thì công khai đối địch, công khai bảo vệ lợi ích ích kỷ của một nhóm nào đó đi ngược lại lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, của nhân dân, của Đảng và Nhà nước ta. Trong các quan điểm sai trái cũng có những quan điểm do nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ, do ấu trĩ về chính trị nên bị lôi kéo hoặc "vô tình" nhập vào phe đi ngược lại lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, của nhân dân, của Đảng và Nhà nước ta. Cũng có quan điểm sai trái về hình thức khác với quan điểm thù địch vì là sai lầm, nhưng về bản chất đồng nhất với quan điểm thù địch. Bởi lẽ, sai lầm có chủ đích, có tính toán, có cân nhắc, có cố ý thì sẽ trở thành "sai lầm - thù địch", chứ không còn là sai lầm thiếu hiểu biết nữa. Những quan điểm "sai lầm - thù địch" này cũng cần kiên quyết đấu tranh, bác bỏ.

Với những quan điểm sai trái do nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ, do các nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau thì chúng ta phải thuyết phục, trao đổi, chỉ ra những sai lầm, lỗ hổng, thiếu căn cứ... trong nhận thức, lập luận để giúp họ nhận rõ tính thiếu chân thực, thiếu tính khoa học, thiếu tính khách quan, thiếu tính thực tiễn trong những quan điểm của họ. Nghĩa là với những quan điểm này chúng ta phải thuyết phục, cảm hóa bằng các lập luận, luận cứ khoa học, khách quan, đầy tính thực tiễn chứ tuyệt đối không nên áp đặt chủ quan.

Với những quan điểm sai trái do cố tình "không hiểu", do dùng những "thủ thuật ngụy biện, đánh tráo vấn đề", "đánh tráo khái niệm"... để chống lại chủ nghĩa Mác - Lênin, tư

tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, chính sách của Nhà nước Việt Nam thì chúng ta vừa phải thuyết phục, vừa kiên quyết đấu tranh bác bỏ. Thuyết phục ở đây bằng cách chỉ ra những sai lầm "phi lôgích", những thủ thuật "đánh tráo khái niệm", những mánh khóe "ngụy biện", những "lỗ hổng khoa học" của họ. Kiên quyết đấu tranh với nghĩa coi đây là kẻ thù tư tưởng, quyết không nhượng bộ, thái độ phải dứt khoát "bác bỏ", đồng loạt "lên án" trên các hội thảo, các tạp chí, các diễn đàn.

Cũng cần lưu ý rằng, trong nhân dân, thậm chí cả trong cán bộ cũng có những quan điểm khác với quan điểm của Đảng, Nhà nước ta. Điều đó là bình thường bởi vì nhận thức là một quá trình. Những quan điểm khác này không nên quy chụp ngay về chính trị. Quan điểm, ý kiến khác và quan điểm thù địch, sai trái khác nhau về động cơ. Quan điểm thù địch, sai trái (cố ý), "sai trái - thù địch" thường công kích, chống phá Đảng, Nhà nước; còn quan điểm khác thường là góp ý kiến, xây dựng. Quan điểm thù địch, sai trái (cố ý), "sai trái - thù địch" thường tập trung phủ định, bác bỏ những nguyên tắc cơ bản, những nguyên lý chủ yếu trong nền tảng tư tưởng, chủ trương, chính sách của Nhà nước; còn các quan điểm khác chủ yếu là về biện pháp, cách thức, chính sách cụ thể của Đảng, Nhà nước. Nếu quan điểm thù địch, sai trái (cố ý), "sai trái - thù địch" thường không từ một thủ đoạn, phương pháp, cách thức nào như xuyên tạc, đổi trắng thay đen... thì các quan điểm khác không bao giờ làm vậy. Về cách thức, nếu quan điểm thù địch, sai trái (cố ý), "sai trái - thù địch" thường đăng

tải trên internet, phát tán trong quần chúng thì các ý kiến khác thường góp ý qua tổ chức dân cư, tổ chức Đảng... Vì vậy, đối với các quan điểm khác cần đối thoại, tranh luận, thuyết phục họ, lôi kéo họ về phía ta, không nên đẩy họ ra xa mình.

3. Vận dụng nguyên tắc khách quan trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái

Nguyên tắc khách quan là một trong những nguyên tắc cơ bản của phép biện chứng duy vật. Nguyên tắc khách quan yêu cầu khi nhận thức sự vật phải xuất phát từ chính bản thân sự vật; phản ánh sự vật vốn như nó có, không tô hồng, không bôi đen. Trong hoạt động thực tiễn phải tôn trọng quy luật khách quan, hành động theo quy luật khách quan, chống chủ nghĩa chủ quan duy ý chí và chống chủ nghĩa khách quan.

Vận dụng nguyên tắc khách quan vào đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái đòi hỏi chúng ta khi tiếp cận các quan điểm phải công tâm, khách quan, xem xét cẩn trọng, không gán cho các quan điểm này những gì mà vốn chúng không có, cũng không nên cắt xén những luận điểm của chúng để cho rằng chúng không có. Cần phân biệt rõ đâu là quan điểm thù địch, đâu là quan điểm sai trái; đâu là sai trái do nhận thức chưa chín, chưa đầy đủ; đâu là "sai trái - thù địch" - sai trái do cố ý đưa quan điểm, thái độ chủ quan cá nhân vào để chống phá, xuyên tạc, bôi nhọ các quan điểm của Đảng và Nhà nước. Khi xem xét các quan điểm này cần lấy lợi ích của dân tộc, Tổ quốc, nhân dân, lợi ích của Đảng, Nhà nước ta làm cơ sở. Không được lấy ý

muốn chủ quan của cá nhân để đánh giá các quan điểm này. Khi đấu tranh chống các quan điểm này phải tuân theo quy luật "tâm lý, ý thức", không được áp đặt chủ quan, không dùng mệnh lệnh hành chính đơn thuần; phải lấy thực tiễn khách quan làm tiêu chuẩn, thước đo để đấu tranh, phê phán, bác bỏ. Nguyên tắc khách quan cũng yêu cầu cùng với việc đấu tranh, phê phán, bác bỏ các quan điểm thù địch, sai trái cần khẳng định, tuyên truyền, phổ biến những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định những thành tựu trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Khẳng định các giá trị, các thành tựu cũng chính là đấu tranh bác bỏ, phủ nhận các quan điểm thù địch, sai trái. Nguyên tắc khách quan cho chúng ta cơ sở để không ngại, không sợ công nhận sai lầm, khuyết điểm. Vấn đề là Đảng, Nhà nước ta từ chỗ nhận ra sai lầm, khuyết điểm đã chân thành, thẳng thắn sửa chữa, khắc phục sai lầm, khuyết điểm và vươn lên đạt nhiều thành tích, kết quả trong mọi mặt xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Chẳng hạn, lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam rất "Coi trọng rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân trong cán bộ, đảng viên"[1]. Tuy nhiên, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Đại hội XII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đánh giá: "Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, *Sđd,* tr.187.

bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn; một số rất ít cán bộ, đảng viên bị các phần tử xấu lợi dụng lôi kéo, kích động, xúi giục, mua chuộc đã có tư tưởng, việc làm chống đối Đảng, Nhà nước"[1]. Đại hội XIII của Đảng tiếp tục chỉ ra: "Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân, "lợi ích nhóm", bệnh lãng phí, vô cảm, bệnh thành tích ở một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi"[2]. Trước tình hình đó, Đại hội XII đề ra nhiệm vụ tăng cường rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội thực dụng: "Tập trung thực hiện mục tiêu: "*Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức*""[3]. Đại hội XIII đề ra nhiệm vụ: "Tập trung xây dựng Đảng về *đạo đức*", tích cực đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy thật tốt trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm *chức vụ càng cao càng phải gương mẫu*"[4]. Đây là thực tế khách quan không thể bác bỏ. Đó chính là vận dụng nguyên tắc khách quan của phép biện chứng duy vật vào đấu tranh, phê phán, bác bỏ quan điểm thù địch, sai trái.

1, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd,* tr.185, 202.

2, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.95, 41.

4. Quán triệt nguyên tắc dân chủ trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái

Đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái là công việc mang tính khoa học, tính đảng, tính giai cấp rất rõ nét. Nghĩa là đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái luôn phải thể hiện lập trường thế giới quan, nhân sinh quan của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, trên cơ sở đó thể hiện việc bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam. Nhưng như vậy không có nghĩa là đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái không mang tính khoa học. Do việc đấu tranh, phê phán các quan điểm thù địch, sai trái gắn liền với tính đảng, tính giai cấp nên trong đấu tranh phải có sự chỉ đạo, định hướng bởi lập trường thế giới quan, nhân sinh quan của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lợi ích của dân tộc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Cũng chính vì mang tính đảng, tính giai cấp trong đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái rõ nét nên nếu không quán triệt và vận dụng quy chế dân chủ trong đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái thì rất dễ dẫn tới những kết quả không khách quan, khoa học. Thực tế ở nước ta cho thấy, vấn đề dân chủ hóa trong đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái còn có những biểu hiện bất cập. Trong đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái cần phải được nói thẳng, nói thật. Chỉ trên cơ sở đó thì việc đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái mới có tác dụng thúc đẩy, lôi cuốn cả xã hội cùng tham gia cuộc đấu tranh này, góp phần phát

triển xã hội. Dân chủ trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái đòi hỏi chúng ta phải tôn trọng các kết quả đấu tranh, cho dù kết quả đó chưa được như mong muốn. Thái độ đấu tranh, phê phán của chúng ta phải khách quan, bình tĩnh, mang tính văn hóa đối thoại. Đồng thời, chúng ta cũng sẵn sàng ghi nhận những "điểm hợp lý" thực sự trong các quan điểm còn khác với chúng ta để tìm cách khắc phục những hạn chế, sai lầm nếu có. Chúng ta cũng sẵn sàng ghi nhận những hạn chế của chúng ta nếu có. Dân chủ trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái đòi hỏi không đồng nhất một cách giản đơn những quan điểm sai trái do chưa nhận thức đầy đủ, đúng đắn, do thực tiễn chưa chín muồi hay các quan điểm khác với những quan điểm chính trị phản động. Phải phân biệt công khai quan điểm thù địch với quan điểm sai trái do chưa nhận thức đúng, do tìm tòi nhưng chưa đến chân lý; phân biệt với các quan điểm sai trái dựa trên sự "cố tình ngụy biện khoa học", cố tình "không chịu hiểu đúng", "sai trái - thù địch"; cũng phân biệt rõ quan điểm thù địch, sai trái với quan điểm khác. Dân chủ trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái mới tạo điều kiện cho các nhà nghiên cứu, các nhà lý luận, các nhà hoạt động chính trị thảo luận, tranh luận công khai, thẳng thắn để tìm ra chân lý đích thực cũng như phương thức hiệu quả nhằm bác bỏ, phủ định các quan điểm thù địch, sai trái. Không phải ngẫu nhiên mà Đại hội XI của Đảng lại đề ra yêu cầu: "Tạo môi trường dân chủ thảo luận, tranh luận khoa học, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, phát huy trí tuệ của cá nhân và tập thể trong nghiên cứu

lý luận. Khẩn trương ban hành quy chế dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị"[1] nói chung, trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái nói riêng. Đại hội XII của Đảng đề ra mục tiêu: "dân chủ phải được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội"[2], trong đó có công tác lý luận nói chung, công tác đấu tranh phê phán các quan điểm thù địch, sai trái nói riêng. Đại hội XIII của Đảng khẳng định: "Thực hiện nghiêm Quy định dân chủ trong nghiên cứu lý luận chính trị, tạo môi trường dân chủ, khuyến khích tìm tòi, sáng tạo, phát huy trí tuệ của các tổ chức và cá nhân"[3].

Các nguyên tắc cơ bản trên có liên hệ, tác động, ảnh hưởng, chi phối lẫn nhau. Chính vì vậy, trong đấu tranh, phê phán quan điểm thù địch, sai trái, cần quán triệt một cách triệt để các nguyên tắc này, có như vậy thì cuộc đấu tranh mới đem lại hiệu quả thiết thực.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd,* tr.256.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd,* tr.169.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.182.

BẢO VỆ NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM TRƯỚC SỰ TÁC ĐỘNG, PHÁ HOẠI CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Thiếu tướng, PGS.TS. LÊ NGỌC AN*
Thượng úy, ThS. PHẠM ĐỨC THÁI**

Trong sự nghiệp xây dựng đất nước hiện nay, cùng với quá trình đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định đường lối xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Quan điểm này đánh dấu sự phát triển toàn diện tư duy lý luận của Đảng, đồng thời cũng là kết quả tổng kết thực tiễn xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam trong suốt quá trình lãnh đạo của Đảng.

Cùng với việc lợi dụng các vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc để chống phá chính quyền, các thế lực thù địch, các phần tử phản động luôn tìm cách chống phá ta

---

* Phó Giám đốc Học viện An ninh nhân dân.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, coi đây là "mũi đột phá", "thọc sâu" làm tan rã niềm tin, gây hỗn loạn về lý luận và tư tưởng, dần dần phá hoại nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, cuối cùng là xóa bỏ hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đây là một cuộc chiến không khói súng của chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc, có tác động rất lớn đến đời sống nhân dân.

Trong bối cảnh khu vực và quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ ra mục tiêu xây dựng, bảo vệ nền văn hóa, bảo vệ đất nước trước những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong thời gian tới, đó là: "Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc"[1].

1. Những tác động, chống phá nền văn hóa Việt Nam

Sau 35 năm đổi mới, chúng ta đã nhận thức rõ những nhân tố trong nước và quốc tế tác động đến phát triển văn hóa cả về mặt tích cực và tiêu cực. Trong đó, những tác động phá hoại về văn hóa của các thế lực thù địch luôn tiềm ẩn những nguy cơ nguy hiểm đối với nền văn hóa, với chế độ xã hội chủ nghĩa. Chúng tập trung chủ yếu phá hoại truyền thống văn hóa dân tộc, văn hóa cách mạng, các chuẩn mực đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa. Văn hóa và chính trị có mối quan hệ biện chứng, hữu cơ với nhau. Việc thay đổi,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.115-116.

chuyển hóa thể chế chính trị của một chế độ xã hội, trong đó đã bao hàm cả sự thay đổi, chuyển hóa về văn hóa, về lối sống. Ngược lại, làm biến đổi văn hóa, lối sống của một dân tộc sẽ có tác động làm thay đổi chế độ chính trị - xã hội của dân tộc đó. Thấy rõ mối quan hệ đó, các thế lực thù địch xác định hoạt động phá hoại văn hóa, lối sống là vấn đề then chốt trong chiến lược "diễn biến hòa bình" với các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, chúng đã sử dụng triệt để khoa học kỹ thuật như internet, các phương tiện thông tin đại chúng... để chống phá ta.

Thứ nhất, tác động, phá hoại về đạo đức, lối sống.

Lợi dụng chính sách mở cửa, giao lưu văn hóa, sự quản lý lỏng lẻo, sơ hở của cơ quan chức năng trong thời gian qua, các thế lực thù địch truyền bá văn hóa phương Tây, lối sống thực dụng; tuyên truyền, lưu hành sách, báo, nhạc phẩm, văn hóa độc hại, xa hoa, trụy lạc, làm xói mòn bản sắc văn hóa dân tộc, kích động tâm lý và nhu cầu đòi hỏi mức sống cao hơn vượt xa so với khả năng,... đặc biệt là tác động vào đạo đức, lối sống của lớp trẻ, thanh niên, học sinh, sinh viên... gây tâm lý bất mãn, phủ nhận những giá trị truyền thống, phủ định thành quả của cách mạng, của công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, mất niềm tin vào Đảng Cộng sản Việt Nam, vào chế độ xã hội chủ nghĩa.

Đạo đức, lối sống ngày càng bị biến đổi như tệ sùng bái nước ngoài, coi thường những giá trị văn hóa của dân tộc, chạy theo lối sống cá nhân, vị kỷ... ham tiền, ham danh vị, quyền lực. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức, thanh niên, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang đã bị nhiễm lối sống đó, dẫn đến sự biến chất, suy thoái về tư tưởng

chính trị, đạo đức, lối sống, đặc biệt trong một bộ phận cán bộ của hệ thống chính trị ở các cấp kể cả cán bộ giữ vị trí, chức vụ cao có ảnh hưởng đến các chính sách quan trọng của đất nước.

Đó là tệ tham nhũng, lãng phí; nạn quan liêu, cửa quyền, hạch sách, bè phái, lợi ích nhóm... khá phổ biến, gây bức xúc, làm giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, là một trong số những nguyên nhân dẫn đến khiếu kiện, tố cáo, tụ tập đông người gây mất an ninh trật tự ngày một tăng. Đây là thứ "giặc nội xâm" - nguy cơ cao đe dọa sự tồn vong của Đảng, của chế độ.

Các phần tử cơ hội chính trị, chống đối trong nước kết hợp với các lực lượng thù địch ở nước ngoài tìm mọi cách để "công khai hóa, hợp pháp hóa, quốc tế hóa" hoạt động chống đối đòi đa nguyên, đa đảng, tăng cường phát tán tài liệu có nội dung xấu, gây chia rẽ, nghi ngờ trong nội bộ ta. Chúng tìm cách lôi kéo, móc nối thành lập các tổ chức chính trị đối lập, đối trọng, chống đối ta.

Thứ hai, tác động về khoa học công nghệ.

Trong bối cảnh ngày nay, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã mở ra một kỷ nguyên mới cho sự phát triển. Các thế lực thù địch đã và đang tăng cường sử dụng công nghệ hiện đại để chống phá ta trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa - tư tưởng, quân sự, quốc phòng... Chúng thiết lập liên lạc thường xuyên giữa các phần tử phản động, chống đối ở trong và ngoài nước, trên các địa bàn, khu vực trọng yếu, chuyển tải những thông tin, tài liệu chống phá. Đồng thời, chúng có những hành động bí mật, lợi dụng kỹ thuật cũng như mạng lưới tình báo để lấy cắp bí mật quân sự, bí mật Nhà nước...

Thứ ba, tác động về văn học - nghệ thuật.

Trong lĩnh vực văn học - nghệ thuật đã xuất hiện tư tưởng phủ nhận những thành tựu cách mạng, văn học cách mạng, đòi tách khỏi sự lãnh đạo của Đảng, nói xấu, bôi nhọ các nhân vật lịch sử, anh hùng của dân tộc. Tình trạng các ấn phẩm, thông tin độc hại xâm nhập vào xã hội, gia đình ngày càng nhiều, gây hậu quả xấu đến đạo đức, lối sống, gây ảnh hưởng phức tạp đến đời sống tinh thần của nhân dân.

Bên cạnh đó, đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức, biên tập viên luôn được các thế lực thù địch coi là phương tiện hiệu quả trong việc thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình". Mục tiêu của "diễn biến hòa bình" trên phương diện văn hóa, văn học - nghệ thuật là làm cho văn hóa, văn học - nghệ thuật của nước ta đi chệch hướng chính trị, tư tưởng cách mạng, tiến bộ. Chúng tác động vào một bộ phận các nhà văn, nhà báo, nhà phê bình... nhằm cho ra đời những tác phẩm không có lợi cho cách mạng nhưng phù hợp với âm mưu, ý đồ của chúng.

2. Giải pháp góp phần xây dựng, bảo vệ nền văn hóa Việt Nam trong tình hình hiện nay

Để phát huy những ưu điểm, khắc phục những nhược điểm trong tiến trình xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam, cần phải thực hiện hiệu quả chủ trương, quan điểm của Đảng về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* và cuộc đấu tranh chống những luận điệu sai

trái, chống phá của các thế lực thù địch, cần chú trọng thực hiện tốt một số vấn đề cơ bản sau:

Một là, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng văn hóa Việt Nam trong tình hình hiện nay.

Sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đối với mọi hoạt động văn hóa là vấn đề có tính nguyên tắc, nhân tố quyết định thắng lợi của sự nghiệp xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Do đó, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa cần thực hiện theo hướng vừa bảo đảm đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân, đồng thời phát huy vai trò, tiềm năng, sức mạnh của toàn xã hội vào việc đầu tư, lưu giữ, củng cố các giá trị văn hóa.

Trong quá trình hội nhập quốc tế, Đảng nhấn mạnh: "Tiếp tục đổi mới toàn diện nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước về văn hóa"[1]. Nhà nước cần bổ sung, hoàn thiện cơ chế tiến hành xã hội hóa lĩnh vực văn hóa nhằm huy động các nguồn lực, tăng cường trách nhiệm của cộng đồng, tinh thần đoàn kết dân tộc, đầu tư thích đáng cho lĩnh vực văn hóa. Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: "Tăng cường đầu tư, khai thác và phát huy tối đa các nguồn lực văn hóa đi đôi với đổi mới nội dung, phương thức quản lý, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm hiệu quả đầu tư cao trong lĩnh vực văn hóa"[2].

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.I, tr.146.

Hai là, nâng cao nhận thức cho toàn bộ hệ thống chính trị về vị trí, vai trò của văn hóa trong quá trình hội nhập quốc tế.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng yêu cầu: "Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa"[1]. Văn hóa là sản phẩm hoạt động sáng tạo của con người. Nó là toàn bộ những giá trị bao gồm hệ thống tri thức, hành động, kinh nghiệm xã hội, tạo thành môi trường văn hóa nuôi dưỡng đời sống tinh thần, hướng con người vươn tới những lý tưởng cao đẹp và quyết tâm phấn đấu vì tương lai, hạnh phúc, nâng cao tầm vóc của dân tộc Việt Nam. Do đó, phải thường xuyên nâng cao nhận thức cho mọi lực lượng về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển những giá trị xã hội chủ nghĩa. Đường lối phát triển văn hóa là hình ảnh phản chiếu bản chất của chế độ, có mục tiêu cụ thể, góp phần phát triển các lĩnh vực khác, tạo thành một hệ chính sách để ổn định và phát triển xã hội. Chính vì vậy, phát triển văn hóa chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng trong quá trình đổi mới, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho mọi lực lượng về vị trí, vai trò, yêu cầu xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc trong

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.I, tr.115-116.

điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế. Chú trọng nội dung, phương pháp tuyên truyền, giáo dục phù hợp với mỗi đối tượng, đa dạng hóa, linh hoạt và mềm dẻo khi áp dụng các hình thức, phương thức tuyên truyền.

Cán bộ làm công tác tuyên truyền, vận động có vai trò hết sức quan trọng, góp phần quyết định chất lượng, hiệu quả của công tác tuyên truyền, vận động xây dựng nền văn hóa mới. Do vậy, mỗi người cần phải sâu sát, gần gũi, nắm được những băn khoăn lo lắng, bức xúc và tâm tư, nguyện vọng của quần chúng để hướng công tác tuyên truyền vào những vấn đề họ quan tâm. Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: "Đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tham mưu trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, nhất là cán bộ chủ chốt thực sự am hiểu về văn hóa, có phẩm chất, bản lĩnh, năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ"[1].

Ba là, Nhà nước cần có cơ chế để giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với xây dựng và phát triển văn hóa, xã hội.

Chính sách phát triển văn hóa phải phù hợp với thực lực của nền kinh tế trong mỗi giai đoạn, thời kỳ của đất nước. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng yêu cầu phải: "Gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa"[2];

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.I, tr.146-147.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.II, tr.134.

"Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh"[1]. Do vậy, Đảng, Nhà nước cần quan tâm để giải quyết hài hòa quan hệ giữa phát triển kinh tế với xây dựng, phát triển văn hóa.

Bốn là, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội.

Con người là chủ thể sáng tạo ra những giá trị văn hóa, đồng thời là sản phẩm của môi trường văn hóa. Phẩm chất cá nhân của con người được hình thành và phát triển trong quá trình phát triển của nền văn hóa. Vì vậy, chúng ta cần phải: "Khuyến khích tự do sáng tạo, thực thi quyền tác giả"[2] và: "Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước"[3].

Ngày nay, trước tác động đa chiều của kinh tế thị trường và quá trình hội nhập, văn hóa phải trở thành nhân tố thúc đẩy con người vươn lên để tự hoàn thiện mình. Văn hóa phải tham gia tích cực vào việc phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nhân tài cho đất nước, "nhằm xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người"[4]. Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo để mọi hoạt động văn hóa đều nhằm vào

---

1, 2, 3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.I, tr.144, 145, 116, 143.

xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện. Đề ra những chủ trương, giải pháp xây dựng con người Việt Nam mới, được rèn luyện, trưởng thành trong hoạt động thực tiễn. Đẩy mạnh các phong trào "người tốt, việc tốt", "xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa", "xây dựng các làng bản, xã, ấp, phố phường văn hóa", "giữ gìn, phát huy thuần phong mỹ tục"... nhằm thúc đẩy việc xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Thường xuyên biểu dương, cổ vũ những tấm gương điển hình, tạo thành phong trào quần chúng ngày càng sâu rộng. Đồng thời, phải "Thực hiện những giải pháp đột phá nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống, đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội"[1].

Đối với mỗi hộ gia đình cần phải quan tâm xây dựng nền nếp gia đình, làm cho gia đình không chỉ là tổ ấm, mà còn là nơi hun đúc nhân cách, nhân phẩm của mỗi thành viên xã hội trong suốt cuộc đời. Tích cực nhân rộng mô hình gia đình văn hóa, để thực sự trở thành phong trào sâu rộng trong nhân dân, từ đó sẽ có tác động tích cực đến việc giáo dục và định hướng tới mỗi công dân trong việc xây dựng lối sống đạo đức, văn minh.

Năm là, chủ động giữ vững và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong quá trình giao lưu, hội nhập quốc tế.

Trước xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, không một quốc gia nào có thể phát triển trong sự tách biệt với thế giới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực văn hóa. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: "Chủ

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.I, tr.143.

động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, xây dựng Việt Nam thành địa chỉ hấp dẫn về giao lưu văn hóa quốc tế"[1]. Để tiếp thụ những tinh hoa văn hóa, văn minh nhân loại, làm phong phú thêm cho văn hóa dân tộc đòi hỏi chúng ta phải luôn có bản lĩnh vững vàng, chiến lược phát triển văn hóa đúng đắn, nếu không sẽ dẫn đến nguy cơ sùng ngoại, đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc, văn hóa chỉ còn là thứ văn hóa vay mượn, ngoại lai. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng yêu cầu: "Tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại phù hợp với thực tiễn Việt Nam, đồng thời chủ động nâng cao sức đề kháng của các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên đối với các văn hóa phẩm ngoại lai độc hại; từng bước đưa văn hóa Việt Nam đến với thế giới"[2].

Bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại là hai mặt của một quá trình, luôn kết hợp chặt chẽ với nhau. Bất cứ một sự lệch lạc nào cũng đưa đến những tổn hại cho việc xây dựng nền văn hóa mới. Trong xây dựng, phát triển văn hóa phải lấy bản sắc văn hóa dân tộc làm nền tảng. Nền tảng có vững vàng thì mới tiếp thu được những tinh hoa văn hóa nhân loại.

Sáu là, đẩy mạnh đấu tranh tư tưởng, văn hóa.

Đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa là tấn công trực diện vào các quan điểm phản động, thù địch, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch trong tình hình mới. Theo đó, cần thực hiện tốt một số nội dung, biện pháp, như: Chủ động tiến hành cuộc

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.147.

đấu tranh tư tưởng, lý luận sâu rộng, củng cố nhận thức, quan điểm của cán bộ, đảng viên và nhân dân; đồng thời, làm thất bại các quan điểm, tư tưởng chống đối từ nhiều phía. Các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương, cơ sở, cần có kế hoạch ngăn chặn ý đồ của các thế lực thù địch trong việc tác động, từng bước làm chuyển hóa tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân ta theo quan điểm tư tưởng tư sản phương Tây. Nâng cao ý thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các đoàn thể xã hội và mọi tầng lớp nhân dân trong đấu tranh chống các quan điểm, tư tưởng sai trái, phản động, bảo vệ nền tảng tư tưởng, bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Bảy là, xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa.

Giải pháp cuối cùng trong xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc ở nước ta hiện nay là phải quan tâm triệt để đến hệ thống thiết chế văn hóa. Các thiết chế văn hóa hình thành là do sự đòi hỏi của mọi hoạt động văn hóa. Nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc của chúng ta đã kế thừa rất nhiều thiết chế của nền văn hóa truyền thống. Đó là các thiết chế văn hóa lao động, văn hóa thế hệ, văn hóa vui chơi giải trí, văn hóa giáo dục, văn hóa tín ngưỡng tâm linh, văn hóa nghệ thuật, văn hóa thể chất và rất nhiều thể chế văn hóa khác. Để duy trì và phát triển những hoạt động văn hóa trong thể chế kinh tế thị trường giữa một thời đại bùng nổ thông tin, hệ thống truyền thông đại chúng phát triển rất nhanh, chúng ta cần thiết phải xây dựng và hoàn thiện thêm những thiết chế văn hóa mới. Đó là những thiết chế làm cho những cái đã tốt ngày càng tốt hơn;

lọc bỏ những nhân tố lạc hậu của nền văn hóa; hội nhập và tiếp biến những nhân tố tiến bộ của nhiều nền văn hóa trên thế giới.

Trước yêu cầu mới của hội nhập quốc tế, sự tác động, phá hoại nền văn hóa của các thế lực thù địch, việc xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam phải kế thừa được những giá trị truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc, giữ được bản sắc riêng, phát huy những giá trị truyền thống theo hướng hiện đại; tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa của văn hóa nhân loại... Trong quá trình xây dựng và phát triển văn hóa phải có sự kết hợp giữa yếu tố truyền thống và hiện đại, giữa dân tộc và quốc tế, tiên tiến và bản sắc dân tộc. Giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống, nội sinh của dân tộc chính là tạo cơ sở vững chắc để tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại là yêu cầu khách quan trong quá trình xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

BẢO VỆ VÀ VẬN DỤNG HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA C. MÁC TRONG THỰC TIỄN HIỆN NAY

Thiếu tướng, PGS.TS. TRẦN ANH VŨ*
Đại úy, ThS. HÀ VŨ LONG**

Sau sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu vào cuối thế kỷ XX, tư tưởng xã hội chủ nghĩa đứng trước những thử thách mới. Phong trào cộng sản và công nhân quốc tế đi vào giai đoạn thoái trào. Nhiều vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác, trong đó lý luận về hình thái kinh tế - xã hội được không ít người đặt lại dưới ánh sáng của những sự kiện, hiện tượng mới có tính thời đại.

Vấn đề đặt ra là, học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác cần có những đánh giá như thế nào trong giai đoạn hiện nay? Liệu chúng ta đã hiểu bản chất về học thuyết này ra sao sau những sự kiện ở Liên Xô và Đông Âu? Cần vận dụng, bổ sung, bảo vệ và phát triển những gì cho học thuyết hình thái kinh tế - xã hội mà C. Mác đã xây dựng? Sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay có là tất yếu khách quan hay không?

---

* Phó Giám đốc Học viện An ninh nhân dân.
** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

1. Nhận thức về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác

Học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác được xây dựng trên cơ sở phân tích sâu sắc, biện chứng quy luật vận động của đời sống xã hội hiện thực như một quá trình lịch sử tự nhiên mà động lực của sự phát triển là lực lượng sản xuất.

C. Mác đã chứng minh rằng: sản xuất vật chất là cơ sở tồn tại và phát triển của xã hội loài người, rằng "trước hết con người cần phải ăn, uống, ở và mặc, nghĩa là phải *lao động,* trước khi có thể đấu tranh để giành quyền thống trị, trước khi có thể hoạt động chính trị, tôn giáo, triết học..."[1]. Trong quá trình đó, con người quan hệ với tự nhiên để cải tạo tự nhiên, đồng thời có quan hệ qua lại với nhau trong các hoạt động lao động, trao đổi kinh nghiệm sản xuất...

Trong học thuyết của mình về hình thái kinh tế - xã hội, C. Mác nhấn mạnh đến yếu tố phương thức sản xuất - là sự thống nhất biện chứng của mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất. Sự phát triển của lực lượng sản xuất là yếu tố "động", là nguyên nhân và động lực để thay đổi các quan hệ sản xuất, từ đó làm thay đổi các phương thức sản xuất qua mỗi giai đoạn lịch sử khác nhau. C. Mác nhấn mạnh: "Những quan hệ xã hội đều gắn liền mật thiết với những lực lượng sản xuất. Do có được những lực lượng sản xuất mới, loài người thay đổi phương thức sản xuất của mình, và do thay đổi phương thức sản

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.19, tr.166.

xuất, cách kiếm sống của mình, loài người thay đổi tất cả những quan hệ xã hội của mình. Cái cối xay quay bằng tay đưa lại xã hội có lãnh chúa, cái cối xay chạy bằng hơi nước đưa lại xã hội có nhà tư bản công nghiệp”[1].

Sự hình thành và vận động của các quan hệ xã hội là cơ sở kinh tế, để tạo ra những kiểu kiến trúc thượng tầng tương ứng. Trong lời tựa cuốn *Góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị*, C. Mác viết: “... Trong sự sản xuất ra đời sống của mình, con người có những quan hệ nhất định, tất yếu, không tùy thuộc vào ý muốn của họ - tức những quan hệ sản xuất, những quan hệ này phù hợp với một trình độ phát triển nhất định của các lực lượng sản xuất vật chất của họ. Toàn bộ những quan hệ sản xuất ấy họp thành cơ cấu kinh tế của xã hội, tức là cái cơ sở hiện thực trên đó xây dựng nên một kiến trúc thượng tầng pháp lý và chính trị, và những hình thái ý thức xã hội nhất định tương ứng với cơ sở hiện thực đó”[2].

Như vậy, hình thái kinh tế - xã hội là một khái niệm của chủ nghĩa duy vật lịch sử dùng để chỉ xã hội ở từng giai đoạn lịch sử nhất định, với một kiểu quan hệ sản xuất đặc trưng cho xã hội đó phù hợp với một trình độ nhất định của lực lượng sản xuất và một kiến trúc thượng tầng tương ứng được xây dựng trên những quan hệ sản xuất ấy.

Khái niệm hình thái kinh tế - xã hội là sự phản ánh đầy đủ nhất những đặc trưng cơ bản của đời sống xã hội hiện thực trong từng giai đoạn lịch sử nhất định. Nó chỉ rõ mô hình cấu trúc của xã hội và động lực phát triển của nó

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd,* t.4, tr.187.
2. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd,* t.13, tr.14-15.

qua các thời đại lịch sử. Do vậy, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác chứa đựng đầy đủ và toàn vẹn giá trị khoa học và cách mạng về nghiên cứu lịch sử tiến hóa nhân loại. Nghiên cứu quy luật vận động của xã hội loài người bằng cách tiếp cận theo hình thái kinh tế - xã hội, cho đến nay vẫn là đỉnh cao nhất của khoa học lịch sử. Đúng như V.I. Lênin đã khẳng định: "... chỉ có đem quy những quan hệ xã hội vào những quan hệ sản xuất, và đem quy những quan hệ sản xuất vào trình độ của những lực lượng sản xuất thì người ta mới có được một cơ sở vững chắc để quan niệm sự phát triển của những hình thái xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên. Và dĩ nhiên là không có một quan điểm như thế thì không thể có một khoa học xã hội được"[1].

2. Bảo vệ học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác trước những luận thuyết của giai cấp tư sản

Học thuyết C. Mác về hình thái kinh tế - xã hội đã có cách lý giải đầy tính khoa học và cách mạng, ông đã chỉ rõ, quy luật vận động của xã hội loài người trải qua các hình thái kinh tế - xã hội từ thấp đến cao: cộng sản nguyên thủy, chiếm hữu nô lệ, phong kiến, tư bản chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Đó chính là một quá trình lịch sử tự nhiên của xã hội loài người. Là một bộ phận của chủ nghĩa Mác, nên từ khi xuất hiện đến nay, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội luôn bị các thế lực có tư tưởng đối lập phê phán, phủ nhận. Lợi dụng sự sụp đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, *Sđd*, t.1, tr.163.

trên thế giới vào những năm cuối thế kỷ XX, các lý luận gia tư sản tuyên bố về "sự cáo chung" của học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội, nhất là trong việc tiếp cận vấn đề thời đại hiện nay. Những ý kiến phê phán có đủ mọi màu sắc, đều phủ nhận giá trị của học thuyết này với luận điệu cho rằng: lý luận của học thuyết đã lạc hậu, chỉ thích hợp đối với "bước chuyển từ thời trung cổ sang thời cận đại" nên không lý giải được những vấn đề của xã hội thời đại văn minh tin học. Từ đây, họ đề xuất thay thế cách tiếp cận hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác bằng nhiều luận thuyết khác nhau.

- Thuyết "hội tụ", với tác giả tiêu biểu là Buckimham (người Mỹ) và Tihergen (người Hà Lan) cho rằng: sự phát triển của xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội xã hội chủ nghĩa đều sẽ tiến đến một xã hội mới, lai tạo, tụ hợp những gì ưu việt của cả hai xã hội đó. Ở đây, tác giả nhằm mục đích lảng tránh, xóa nhòa mâu thuẫn cơ bản và đấu tranh giai cấp, cùng tính tất yếu của cách mạng xã hội, xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa.

Một biến tướng của thuyết "hội tụ" là thuyết "xã hội công nghiệp thống nhất" của tác giả người Pháp là A. Ron khi cho rằng: xã hội phương Tây và xã hội Xôviết đều là những dạng khác nhau của xã hội công nghiệp thống nhất đang hoàn thiện.

- Thuyết "chủ nghĩa tiến hóa" với tác giả là Bredinski cho rằng: Chủ nghĩa tư bản hiện đại là tất yếu, tự nhiên và là nấc thang cao nhất của tiến hóa nhân loại. Chủ nghĩa xã hội là mô hình thử nghiệm, nhầm lẫn của lịch sử, đang cần phải sửa chữa và các nước tư bản phát triển có trách nhiệm giúp

đỡ các nước đó trở lại đúng con đường tiến hóa tự nhiên là chủ nghĩa tư bản.

- Thuyết "xã hội sau công nghiệp" hay "xã hội tiêu thụ" với các tác giả tiêu biểu như: A. Ron, R. Phirastie, Bredinski, D. Ben cho rằng: học thuyết C. Mác đã lỗi thời, chủ nghĩa tư bản đã biến đổi về chất, ngày nay, với cuộc cách mạng khoa học hiện đại, năng suất lao động xã hội rất cao sẽ đưa loài người sang một xã hội mới, của cải hết sức dồi dào, thỏa mãn nhu cầu tối đa nhu cầu mọi người, đó là xã hội sau công nghiệp hay xã hội tiêu thụ. Thuyết này nhằm đánh lạc hướng quan tâm của mọi người khỏi mặt quan hệ sản xuất, mâu thuẫn về lợi ích giai cấp, hạ thấp vai trò của giai cấp công nhân, xóa bỏ sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và chuyên chính vô sản.

Trong tác phẩm *Năm 2000,* tác giả Hermamn Kahn người Mỹ đã tán dương nước Mỹ đang bước vào xã hội sau công nghiệp và lấy làm hình mẫu mà tất cả các nước sẽ vươn tới. Hermamn Kahn đã chia tiến trình lịch sử nhân loại dựa trên tiêu chuẩn về thu nhập quốc dân trên đầu người, và đưa xã hội đến với các giai đoạn khác nhau như: xã hội trước công nghiệp, xã hội đang công nghiệp hóa, xã hội công nghiệp, xã hội công nghiệp tiên tiến, xã hội sau công nghiệp. Một đại diện khác là giáo sư Walter Restow với tác phẩm *Những giai đoạn phát triển kinh tế*, xuất bản năm 1960, đã chia tiến trình lịch sử thành các giai đoạn sau: xã hội cổ truyền, xã hội những điều kiện tiên quyết cho bước nhổ neo, xã hội bước nhổ neo, xã hội đi tới độ trưởng thành, xã hội kỷ nguyên của sự tiêu dùng rộng rãi.

Trong nhiều năm trở lại đây, nhiều học giả phương Tây công khai ủng hộ luận thuyết của nhà tương lai học người Mỹ Alvin Toffler, khi ông cho rằng, sự phát triển của xã hội chẳng qua chỉ là sự thay thế bởi các nền văn minh nối tiếp nhau: văn minh nông nghiệp, văn minh công nghiệp, văn minh hậu công nghiệp. Thực chất của đề xuất này là phủ nhận học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác, sâu xa hơn là khẳng định con đường phát triển của chủ nghĩa tư bản, đồng thời phủ nhận con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, tương lai là chủ nghĩa cộng sản ở nhiều nước hiện nay. Có thể khẳng định rằng, cách tiếp cận theo nền văn minh không phải là một cái gì xa lạ với chủ nghĩa Mác. Dù tiếp cận theo hình thức nào, nền văn minh hay hình thái kinh tế - xã hội thì nhân tố quan trọng nhất vẫn là lực lượng sản xuất - một trong những nội dung mà C. Mác nhấn mạnh rất nhiều trong các tác phẩm của mình. Xét ở góc độ này, chúng ta thấy sự giống nhau trong điểm xuất phát nghiên cứu giữa C. Mác và Alvin Toffler khi phân chia xã hội thành các giai đoạn khác nhau trong lịch sử. Tuy nhiên, cách tiếp cận theo các nền văn minh không thể thay thế cho cách tiếp cận hình thái kinh tế - xã hội, vì tính phiến diện của nó. Cách tiếp cận theo nền văn minh tuyệt đối hóa vai trò của lực lượng sản xuất, bỏ qua vai trò các quan hệ xã hội, bỏ qua mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, nên không chỉ xóa nhòa ranh giới thực tế giữa các chế độ xã hội khác nhau, mà còn không chú ý đến nguồn gốc các động lực của sự vận động phát triển lịch sử, lảng tránh các vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp và chế độ chính trị. Cách tiếp cận theo nền văn minh không cho phép người ta

nhận thức xã hội như một chỉnh thể gồm nhiều yếu tố cơ bản và không cơ bản, không chỉ ra được yếu tố nào làm cơ sở cho sự phát triển của tất cả các yếu tố trong cơ thể xã hội. Đồng thời, đã quy tiến bộ xã hội chỉ còn là tiến bộ khoa học, công nghệ, điều này không phản ánh đúng "cơ thể xã hội" và động lực chi phối sự phát triển của xã hội. Trong khi đó, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội không coi lực lượng sản xuất - nhân tố kinh tế có vai trò duy nhất quyết định sự phát triển của lịch sử, mà chỉ là nhân tố xét đến cùng quyết định. Ph. Ăngghen viết: "Theo quan niệm duy vật về lịch sử, nhân tố quyết định trong quá trình lịch sử, *xét đến cùng* là sản xuất và tái sản xuất ra đời sống hiện thực. Cả tôi lẫn Mác chưa bao giờ khẳng định gì hơn thế. Còn nếu có ai đó xuyên tạc luận điểm này theo ý nghĩa nhân tố kinh tế là nhân tố quyết định *duy nhất*, thì người đó biến lời khẳng định này thành một câu trống rỗng, trừu tượng, vô nghĩa. Tình hình kinh tế là cơ sở hạ tầng, nhưng các yếu tố khác nhau của kiến trúc thượng tầng... cũng có ảnh hưởng đến quá trình cuộc đấu tranh lịch sử và trong nhiều trường hợp chiếm ưu thế trong việc quyết định *hình thức* của cuộc đấu tranh ấy"[1].

Nhìn chung, tính chất phản khoa học của các luận thuyết nói trên là: dựa trên quan điểm kỹ thuật học và phương pháp luận siêu hình, chỉ xem xét mặt lực lượng sản xuất, thổi phồng vai trò của khoa học - công nghệ mà không thấy mối quan hệ thống nhất hữu cơ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng với ý đồ che đậy mâu thuẫn cơ bản trong lòng xã hội tư bản

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd*, t.37, tr.641.

là mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất, giữa giai cấp công nhân và giai cấp tư sản. Họ đề cao vai trò của trí thức hòng hạ thấp vai trò của công nhân và chuyên chính vô sản. Họ không nhận thấy rằng chính cuộc cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại sẽ làm cho giai cấp công nhân phát triển về chất, sẽ thực hiện tốt hơn sứ mệnh lịch sử của mình là xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa và xây dựng xã hội mới: xã hội xã hội chủ nghĩa và tương lai là xã hội cộng sản chủ nghĩa.

3. Vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác trong giai đoạn hiện nay

Trong giai đoạn hiện nay, nhiều học giả nổi tiếng khẳng định chủ nghĩa Mác vẫn có ảnh hưởng rất lớn trên bình diện toàn thế giới. Những vấn đề mà C. Mác xây dựng có tầm ảnh hưởng trên nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Bản thân C. Mác vẫn là nhân vật có sức cuốn hút trong nhiều nghiên cứu ngày nay. Tuy nhiên, thế giới luôn vận động và biến đổi không ngừng. Do vậy, bản thân học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác cũng luôn cần được bổ sung và phát triển. Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại phát triển như vũ bão với những mũi nhọn tin học, sinh học, vật liệu mới, năng lượng mới và hiện nay là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra, có tác động mạnh mẽ, sâu sắc đến quá trình lao động, sản xuất của nhiều quốc gia, dân tộc; đến tâm lý, lối sống con người và đến cả quá trình đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc, đấu tranh giữa các lực lượng không đồng quan điểm.

Trong một thế giới hội nhập nhưng đầy biến cố chính trị như hiện nay, việc xuất hiện các luồng tư tưởng khác về thời đại cũng là điều dễ hiểu. Thế giới đang phát triển theo xu hướng toàn cầu hóa, đa cực. Lực cản xu hướng đó chủ yếu do thế giới còn đang chịu sự chi phối rất lớn của chủ nghĩa tư bản độc quyền, các công ty tư bản xuyên quốc gia, các tổ hợp công nghiệp quân sự ngày càng lớn mạnh. Trong khi lợi nhuận của giới chủ tư bản ngày càng tăng lên theo cấp số nhân, thì ở lục địa châu Phi hiện nay có tới trên 3/4 dân số đang bị đói, mỗi ngày có hàng ngàn trẻ em trên thế giới bị chết vì bệnh tật; nhưng ở các nước tư bản chủ nghĩa phát triển lại dư thừa lương thực, thực phẩm, vật dụng tiêu dùng. Vì thế, trong một "thế giới phẳng" như hiện nay, chúng ta càng phải nhấn mạnh đến mâu thuẫn giữa bóc lột và bị bóc lột, giữa giàu có và nghèo đói, giữa bất bình đẳng và khát vọng bình đẳng, giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội. Đến nay, những mâu thuẫn cơ bản của thời đại vẫn tồn tại, phát triển và ngày càng thêm gay gắt. Đó chính là thực trạng phát triển khách quan của nhân loại hiện nay, không phải do ý muốn chủ quan của ai, mà trước hết là do sự phát triển của lực lượng sản xuất. Vì vậy, có thể khẳng định, thời đại ngày nay vẫn là tiến trình lịch sử của đấu tranh giai cấp, đấu tranh giữa hai con đường chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản bằng những phương pháp, hình thức phù hợp trong điều kiện lịch sử mới.

Sự kiện diễn ra ở Đông Âu và Liên Xô vào cuối thế kỷ XX làm xuất hiện nhiều luồng tư tưởng phủ nhận chế độ xã hội chủ nghĩa và lý luận về hình thái kinh tế - xã hội. Chúng ta không thể xem xét nội dung và tính chất cơ bản của thời đại ngày nay mà chỉ căn cứ vào những diễn biến trong một giai

đoạn lịch sử ngắn như vậy. Mặc dù những diễn biến đó rất quan trọng, nhưng nếu cắt rời chúng với những thời kỳ có liên quan thì dễ rơi vào phiến diện, chủ quan, thiếu căn cứ khoa học. Vì vậy, khi xem xét, phân tích nội dung và tính chất của thời đại ngày nay, phải gắn nó với một hình thái kinh tế - xã hội nhất định và đi đôi với nó là một giai cấp tiêu biểu cho hình thái kinh tế - xã hội đó. Điều này đã được Ph. Ăngghen nhấn mạnh: "Trong mỗi thời đại lịch sử, phương thức chủ yếu của sản xuất kinh tế và trao đổi, cùng với cơ cấu xã hội do phương thức đó quyết định, đã cấu thành cơ sở cho lịch sử chính trị của thời đại và lịch sử của sự phát triển trí tuệ của thời đại, cái cơ sở mà chỉ có xuất phát từ đó mới cắt nghĩa được lịch sử đó"[1].

Trên thực tế, mô hình chủ nghĩa xã hội đã được xây dựng ở Liên Xô, các nước Đông Âu chưa phải là mô hình chủ nghĩa xã hội mà các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác mong muốn. Trong thời đại mà C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin sống, những tiền đề vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản chưa xuất hiện. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác mới đưa ra những tiên đoán và định hướng phát triển đầu tiên của xã hội cộng sản tương lai. Song, dựa trên những định hướng còn thiếu cụ thể này, nhiều đảng cộng sản và công nhân quốc tế đã vội vã thiết lập ngay chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa với tất cả quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng của nó. Chủ nghĩa xã hội hiện thực đã không có đủ những cơ sở kinh tế - xã hội cần thiết để tồn tại, phát triển và chứng minh tính hơn hẳn của nó so với

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd,* t.21, tr.523.

chủ nghĩa tư bản. Sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội được xây dựng ở Liên Xô và Đông Âu là điều hoàn toàn có thể giải thích được. Còn nếu có một sự liên quan giữa chủ nghĩa Mác và sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu thì đó chỉ là những hạn chế có tính thời đại mà các nhà kinh điển không thể vượt qua. Sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu, suy cho cùng, là do sự thiếu hiểu biết đầy đủ về chủ nghĩa Mác cũng như tình trạng quá giáo điều, cứng nhắc, chủ quan, duy ý chí của những người lãnh đạo trong quá trình vận dụng chủ nghĩa Mác vào thực tiễn.

Chủ nghĩa tư bản ngày nay đang trong giai đoạn phát triển, nhưng về bản chất vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột, bất công. Những mâu thuẫn cơ bản, vốn có của chủ nghĩa tư bản, nhất là mâu thuẫn giữa tư bản và lao động, giữa lực lượng sản xuất xã hội hóa ngày càng cao với cái vỏ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa chật hẹp ngày càng trở nên sâu sắc hơn. Khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội trong thế giới tư bản vẫn tiếp tục xảy ra, ngày càng nhiều, như cuộc khủng hoảng tài chính cuối năm 2007 xuất phát từ nước Mỹ, lan rộng ra toàn cầu. Phong trào "Chiếm phố Wall" với biểu ngữ "99% người nghèo chống lại 1% người giàu" trong những năm khủng hoảng diễn ra ở nước Mỹ và một số nước tư bản phát triển đã chứng tỏ sự bất lực trong việc giải quyết vấn đề công bằng xã hội. Chính sự vận động của những mâu thuẫn nội tại đó và cuộc đấu tranh của nhân dân lao động sẽ quyết định vận mệnh của chủ nghĩa tư bản.

Đối với chủ nghĩa xã hội, sự tan rã của Liên Xô và sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu là một tổn thất to lớn của phong trào cộng sản và công nhân thế giới, song

không đồng nhất với "sự cáo chung" của học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội; bởi, đó chỉ là sự sụp đổ của một mô hình xã hội chủ nghĩa cụ thể - mô hình "tập trung, bao cấp" kiểu "Xôviết". Nguyên nhân chủ yếu và trực tiếp của sự sụp đổ bắt nguồn từ chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa xét lại trong đường lối chính trị, tư tưởng và tổ chức của Đảng cầm quyền, cùng sự phản bội của một số người lãnh đạo cao nhất ở đó đối với những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên cơ sở nhận thức đúng bản chất khoa học và cách mạng của học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội, các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, trong đó có Việt Nam, vẫn kiên định con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, tiến hành cải cách, đổi mới và giành được nhiều thành tựu to lớn, khẳng định xu thế phát triển và vị thế ngày càng cao trên trường quốc tế.

Thực tiễn hiện nay có thể thấy, thế giới đang vận động trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội như C. Mác khẳng định. Một số nước phát triển trên thế giới mặc dù vẫn phủ nhận giai đoạn tiếp theo sau chủ nghĩa tư bản là chủ nghĩa xã hội, song trong lòng đất nước đó đã xuất hiện những mầm mống cơ bản của chế độ xã hội chủ nghĩa mà tương lai là chủ nghĩa cộng sản. Đối với các nước lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa cộng sản ngay từ giai đoạn đầu như: Trung Quốc, Việt Nam, Cuba, Lào và Triều Tiên ngày nay đều có những bước chuyển mình mạnh mẽ. Các nước này ngày càng khẳng định được vị trí và vị thế của mình trên toàn thế giới. Một loạt những tiêu chí của chủ nghĩa xã hội dần dần thành hiện thực trong lòng chế độ xã hội chủ nghĩa của các nước trên. Đồng thời, thực tiễn sự phát triển mạnh mẽ của các nước đó là minh chứng xác thực

nhất cho sự vận dụng linh hoạt học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác.

Như vậy, học thuyết của C. Mác không chỉ xác định các yếu tố cấu thành nên hình thái kinh tế - xã hội, mà còn phân tích sự vận động của xã hội trong một quá trình phát triển liên tục theo quy luật khách quan. Đó là một học thuyết cho đến nay vẫn tràn đầy sức sống và sẽ trường tồn, là cơ sở phương pháp luận để nghiên cứu, xem xét, phân tích lịch sử xã hội và nhận thức đúng đắn về nội dung, tính chất của thời đại ngày nay. Điều đó được thực tiễn chứng minh, đó là vào năm 2008 - 2009, khi cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế toàn cầu diễn ra ngày càng trầm trọng, các nhà nghiên cứu tư sản tìm kiếm trong tác phẩm *Tư bản* của C. Mác lối thoát cho cuộc khủng hoảng. Rõ ràng, khi nhân loại bước vào thế kỷ XXI, học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác vẫn tỏ rõ là một học thuyết đầy tính khoa học và cách mạng sâu sắc, chưa có học thuyết nào thay thế được.

Với cách tiếp cận thời đại ngày nay trên cơ sở nắm vững linh hồn của học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác, cần phải luôn khẳng định, thời đại ngày nay là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới, được đánh dấu bằng thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917. Từ sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga, thế giới trải qua những bước thăng trầm của lịch sử, gắn với sự ra đời và phát triển của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới hùng mạnh, đứng đầu là Liên Xô, với sự phát triển mạnh mẽ của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và cộng sản

quốc tế. Điều đó đã trở thành động lực cho các dân tộc bị áp bức, nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, chế độ áp bức, bóc lột, giành độc lập, tự do cho dân tộc, trong đó có nhiều dân tộc lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa. Ngày nay, thế giới đang chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của một số nước xã hội chủ nghĩa trên con đường đổi mới, cải cách như: Trung Quốc, Việt Nam, Cuba, Lào... Điều đó đã, đang và sẽ củng cố vị thế, vai trò của chủ nghĩa xã hội trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế. Bên cạnh đó, xu hướng đi lên chủ nghĩa xã hội vẫn là sự lựa chọn của không ít quốc gia, dân tộc trên bình diện toàn cầu.

4. Lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam là tất yếu khách quan

Đối với Việt Nam hiện nay, phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa là một sự lựa chọn hợp quy luật và là xu thế phát triển tất yếu của lịch sử nhân loại. Sau 35 năm đổi mới, con đường phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam tuy gặp muôn vàn gian nan, thử thách, còn không ít những hạn chế, nhưng nhìn một cách tổng quát, quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Từ một nước nghèo nàn, lạc hậu, trình độ phát triển thấp, Việt Nam đã vươn lên trở thành một nước phát triển trung bình; tăng trưởng kinh tế liên tục tăng; chính trị - xã hội ổn định; chủ quyền, an ninh quốc gia được bảo vệ; đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt; dân chủ ngày càng được mở rộng; quan hệ quốc tế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao...

Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được vận dụng sáng tạo, bổ sung, phát triển trong 35 năm đổi mới cùng những căn cứ thực tiễn của thế giới và Việt Nam là cơ sở lý luận và thực tiễn khoa học để Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: "con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại"[1].

Ngày nay, Đảng ta luôn kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Song trên con đường phát triển của mình, Việt Nam hiện đang phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thách thức. Những thay đổi lớn trong quan hệ quốc tế - dân tộc hiện đang tác động mạnh mẽ, làm ảnh hưởng lớn đến lợi ích quốc gia - dân tộc. Vì vậy xuyên suốt các kỳ đại hội Đảng, đặc biệt tại Đại hội XIII, Đảng ta đã xác định rõ quan điểm chỉ đạo: "Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi"[2].

Mặt khác, nền kinh tế nước ta đã có bước phát triển vượt bậc so với thời kỳ trước đổi mới. Nhiệm vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn cũng đã góp phần quan trọng làm cho kinh tế nông nghiệp và xã hội nông thôn thay đổi theo hướng tích cực, đời sống cư dân nông thôn đã có nhiều cải thiện. Đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã được triển khai thực hiện từ Đại hội VI (1986), đến Đại hội XIII nhận thức về

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.I, tr.104, 110.

kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thống nhất: "Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh""[1]. Quan điểm này của Đảng thể hiện nhất quán chủ trương: Việt Nam quyết tâm chuyển đổi sang cơ chế thị trường, song không chấp nhận phát triển kinh tế thị trường bằng mọi giá, mà sự phát triển kinh tế đó phải hướng tới mục tiêu phục vụ con người, nâng cao chất lượng sống của con người cả về vật chất và tinh thần - tức là mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

Những năm qua, do công tác quản lý, nhất là quản lý phát triển xã hội, thực hiện chưa tốt nên nhiều mục tiêu của chủ nghĩa xã hội chưa đạt được; nhiều vấn đề bức xúc nảy sinh trên các lĩnh vực chưa được giải quyết triệt để, trong đó có nhiều vấn đề thuộc lĩnh vực xã hội như: Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội còn nhiều hạn chế, yếu kém; mục tiêu xây dựng mối quan hệ hài hòa giữa các lĩnh vực, các ngành nghề, giữa các vùng, miền chưa đạt yêu cầu; chênh lệch giàu - nghèo còn lớn; tệ nạn xã hội và bất bình đẳng xã hội có xu hướng gia tăng... Thực trạng này đặt ra

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd,* t.I, tr.128.

yêu cầu khách quan phải coi trọng quản lý tốt phát triển xã hội nhằm tác động vào các vấn đề xã hội để một mặt tạo lập một cơ cấu xã hội năng động, tạo động lực thúc đẩy những nhân tố tích cực phát triển, mặt khác, kịp thời, khắc phục những yếu tố tiêu cực đang kìm hãm, cản trở tiến trình phát triển xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội và điều kiện cho mỗi cá nhân và cả cộng đồng có thể phát huy mọi tiềm năng sáng tạo, phấn đấu vì một xã hội phát triển nhanh, bền vững, tạo ra những điều kiện tốt nhất để phát triển con người toàn diện.

Mục tiêu chủ nghĩa xã hội là tất yếu khách quan, song để đạt được mục tiêu đó thì vai trò của nhân tố chủ quan có ý nghĩa quyết định, trong đó phải tạo dựng được mối quan hệ gắn bó khăng khít giữa Đảng với dân.

Hiện nay, trong điều kiện kinh tế thị trường và hợp tác quốc tế rộng mở, một số tổ chức Đảng và một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, phai nhạt niềm tin, lý tưởng, thậm chí hoài nghi con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Việt Nam lựa chọn. Tình trạng tham nhũng diễn biến phức tạp là lực cản lớn cho con đường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các nhóm lợi ích này đang tận dụng đến mức tối đa những kẽ hở, những yếu kém trong lãnh đạo quản lý, những bất cập của hệ thống pháp luật, cùng với sự buông lỏng trong định hướng chính trị - xã hội để vơ vét làm giàu bất chính; làm cạn kiệt tài nguyên và gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; hoặc chà đạp lên lợi ích quốc gia và đạo lý dân tộc; lơ là trong công tác lãnh đạo quản lý, vi phạm dân chủ và quyền lợi, lợi ích của dân, gây ra những hậu họa khôn lường. Nhận thức rõ tính chất nguy hiểm của vấn đề này đối

với sự tồn vong của đất nước, của chế độ, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI đã thông qua Nghị quyết "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", trong đó tập trung trọng điểm vào chống tham nhũng, chống những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, đảng viên. Đến Đại hội XIII, Đảng ta tiếp tục quán triệt tư tưởng: "phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ"[1]; trong đó, tập trung đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ như: tăng cường xây dựng Đảng về chính trị; coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng; tập trung xây dựng Đảng về đạo đức; củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; tăng cường xây dựng Đảng về cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu; tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới.

*

* *

Những yếu tố quan trọng đầu tiên của một hình thái kinh tế - xã hội mới đã xuất hiện, đó là nền kinh tế tri thức và xu hướng toàn cầu hóa. Đây là những bảo đảm quan

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.180.

trọng cho một xã hội mới ra đời với những kiểu tổ chức lao động xã hội cao hơn, trong đó tư liệu sản xuất chính là khoa học, tri thức, tin học - tài sản thuộc sở hữu của đại đa số người lao động trong tất cả những ngành sản xuất quan trọng, như công nghiệp, dịch vụ, thương nghiệp, nông nghiệp... Xã hội mới sẽ đạt năng suất lao động cao hơn nhiều so với năng suất lao động mà kiểu tổ chức kinh tế của hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa đã tạo ra. Nó sẽ tiến tới chỗ thỏa mãn ngày càng tốt hơn những nhu cầu vật chất và tinh thần của mọi người lao động trên cơ sở sự tham gia ngày càng tích cực, tự giác của họ vào quá trình lao động xã hội với đặc trưng xã hội hóa lao động ngày càng cao. Vì vậy, trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động, khó lường hiện nay, chủ nghĩa Mác nói chung và học thuyết Mác về hình thái kinh tế - xã hội nói riêng vẫn giữ nguyên giá trị cốt lõi. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác vẫn luôn là cơ sở phương pháp luận khoa học và mang tính cách mạng sâu sắc, phản ánh khách quan quá trình lịch sử - tự nhiên của sự phát triển xã hội loài người.

TĂNG CƯỜNG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

PGS.TS. LẠI QUỐC KHÁNH*

Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động đang tập trung chống phá công cuộc xây dựng và phát triển đất nước ta một cách ráo riết, quyết liệt trên nhiều lĩnh vực. Trong đó, chúng đã và đang tập trung tấn công xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng của Đảng bằng âm mưu, phương thức, thủ đoạn tinh vi, thâm độc. Trước tình hình đó, việc đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch là vấn đề cấp bách đặt ra đối với toàn Đảng, toàn dân.

Sinh thời, Hồ Chí Minh từng đối diện với nhiều "kẻ địch" trên chặng đường hoạt động cách mạng để thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Song, nhiều chính khách, học giả nước ngoài nhận xét: "Hồ Chí Minh có rất nhiều đối thủ nhưng tuyệt nhiên Người không có kẻ thù"; "Hồ Chí Minh chỉ có bạn, không có kẻ thù". Những nhận xét, đánh giá đó đã góp

---

* Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

phần minh chứng cho phẩm chất cao đẹp trong tâm hồn, trí tuệ, khí phách anh hùng của Hồ Chí Minh; phản ánh khả năng ứng xử tinh tế, khéo léo, tế nhị, lịch lãm và một tấm lòng bao dung, nhân ái bao la dựa trên một nền tảng phương pháp luận khoa học đúng đắn của Người đã khiến "kẻ thù" của dân tộc, của giai cấp bị khuất phục, kính nể.

Từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Đảng ta khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng thì các thế lực thù địch, phản động tập trung đẩy mạnh việc xuyên tạc về thân thế, cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh một cách ráo riết, quyết liệt. Các thế lực thù địch, phản động tập trung tấn công tư tưởng Hồ Chí Minh ở một số phương diện như sau:

Một là, chúng hạ thấp tư tưởng Hồ Chí Minh, cho rằng tư tưởng Hồ Chí Minh thực chất chỉ là nhắc lại những tư tưởng đã tồn tại trước đó trong lịch sử, đặc biệt là tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin chứ không phải là của riêng mình. Thậm chí, chúng còn phủ nhận không có tư tưởng Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh không phải là một nhà tư tưởng. Chúng luận giải rằng, sinh thời, Hồ Chí Minh chưa bao giờ nhận mình là nhà tư tưởng mà chỉ nhận mình là nhà hoạt động cách mạng thực tiễn. Chúng rêu rao rằng tư tưởng Hồ Chí Minh hoàn toàn không có hệ thống, chỉ là những câu nói hết sức đời thường, tản mát hay cho rằng tư tưởng Hồ Chí Minh không có gì đặc biệt, cũng giống như tư tưởng đời thường, không xứng tầm là một học thuyết...

Hai là, chúng tập trung tấn công phủ nhận nội dung, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng cho rằng tư tưởng của

Hồ Chí Minh đã làm cho dân tộc lầm than, người dân đau khổ, đi sai với quy luật vận động và phát triển của xã hội; đi ngược lại với lợi ích của nhân dân, của dân tộc; việc lựa chọn con đường cứu nước, giải phóng dân tộc của Hồ Chí Minh chẳng qua là sự ăn may; trong thời đại mới trước sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, thực tiễn thế giới đã chứng minh con đường cách mạng mà Hồ Chí Minh và Đảng ta lựa chọn không còn phù hợp.

Ba là, các thế lực thù địch, phản động còn "tỏ ra" rất đề cao vai trò, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng đặt tư tưởng Hồ Chí Minh trên tầm chủ nghĩa Mác - Lênin, tách tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Chúng tìm mọi cách để đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không theo chủ nghĩa cộng sản. Thậm chí, chúng tỏ ra "đề cao", "thần thánh hóa" tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh để đi tới khẳng định, Đảng, Nhà nước ta sẽ không bao giờ có thể tổ chức thành công việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người trong thực tiễn. Hay, chúng dùng tấm gương đạo đức, phong cách của Người để so sánh, đối chiếu, phê phán đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay.

Bốn là, nhằm đạt được mục đích, các thế lực thù địch và bọn phản động sử dụng âm mưu, phương thức, thủ đoạn hết sức tinh vi, thâm độc thông qua việc sử dụng các báo, tạp chí xuất bản ở nước ngoài, các trang mạng xã hội Facebook, Youtube, Zalo kết hợp với việc móc nối với các phần tử cơ hội chính trị ở trong nước để tổ chức xuyên tạc, chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh. Để tăng tính thuyết

phục, chúng thường dùng thủ đoạn "gài" những thông tin sai lệch gắn vào những nội dung chính xác làm cho người tiếp nhận thông tin khó phân biệt đúng, sai, từ đó có thể tin tưởng những thông tin chúng cung cấp; chúng tích cực xây dựng và cung cấp những minh chứng giả mang tính xuyên tạc về tư tưởng Hồ Chí Minh; chúng nhân danh nhà nghiên cứu, nhà bình luận "khách quan", "trung lập" để cung cấp những thông tin "giật gân", xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm thu hút sự quan tâm, theo dõi của nhiều người; thậm chí có những trường hợp sử dụng những lời lẽ "thô tục", "thiếu văn hóa" để bôi nhọ tư tưởng Hồ Chí Minh; chúng thực hiện âm mưu "mưa dầm thấm lâu" thường xuyên nhắc đi nhắc lại một thông tin không chính xác để cho người đọc, tiếp nhận dần tin vào những thông tin chúng cung cấp.

Năm là, mục đích tấn công của chúng là làm cho quần chúng nhân dân, cán bộ, đảng viên có cách nhìn lệch lạc, không đúng đắn về tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm thực hiện mưu đồ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" làm mục ruỗng chế độ ta từ bên trong, hy vọng làm suy thoái tư tưởng tiến tới thay đổi hành động. Mưu đồ không thay đổi của các thế lực thù địch, phản động là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thay đổi chế độ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang xây dựng. Thông qua việc sản xuất, truyền bá những tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch, lối sống lai căng, ca ngợi chế độ tư bản chủ nghĩa vào trong xã hội, cán bộ, đảng viên, thúc đẩy sự "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ để đi đến chuyển hóa Đảng, chuyển hóa chế độ bằng con đường phi bạo lực.

Trước tình hình đó, việc đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là một việc hết sức cấp bách đặt ra đối với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Trong thời gian tới, chúng ta cần phải làm tốt một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu, tìm hiểu về tư tưởng Hồ Chí Minh một cách đầy đủ, toàn diện. Thực tế cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng và thân thế, cuộc đời, sự nghiệp của Người nói chung có những điều chúng ta chưa biết một cách đầy đủ, cho nên đây cũng là một trong những mục tiêu mà các thế lực thù địch tập trung nhằm vào để xuyên tạc, bôi nhọ. Để đấu tranh đập tan các luận điệu xuyên tạc của chúng, việc nghiên cứu, tìm hiểu làm rõ về tư tưởng, thân thế, cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng phương pháp khoa học, chính xác, khách quan là việc hết sức cần thiết. Kết quả nghiên cứu đạt được sẽ là đòn "giáng" mạnh mẽ nhất, vạch trần âm mưu, phương thức, thủ đoạn xuyên tạc thâm độc của các thế lực thù địch một cách thuyết phục nhất. Muốn vậy, chúng ta cần tiếp tục quan tâm đầu tư, sưu tầm những thông tin, tư liệu về Hồ Chí Minh; chú trọng phát huy vai trò của các nhà khoa học, chuyên gia đầu ngành về tư tưởng Hồ Chí Minh; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân trong việc nghiên cứu, tìm hiểu về tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tư tưởng Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Đây là một trong những giải pháp quan trọng để góp phần đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch,

làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức đầy đủ, toàn diện về nội dung, giá trị tư tưởng của Người, sẽ tạo ra "sức đề kháng" cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân trước những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động. Điều này cũng giúp cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân ngày càng tin tưởng, yêu quý, tự hào về thân thế, cuộc đời, tư tưởng của Hồ Chí Minh trên một nền tảng nhận thức lý tính. Nhờ vậy, cán bộ, đảng viên không bị kích động, lôi kéo, gây hoang mang từ các luận điệu sai trái, thù địch và có cơ sở nhận thức đúng đắn để góp phần tham gia đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Trong thời gian tới, chúng ta phải không ngừng đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng Hồ Chí Minh; phát huy vai trò của các nhà khoa học, nhà giáo có uy tín lớn, phát huy vai trò của hệ thống cơ quan tuyên huấn, cơ quan truyền thông, báo chí, tích cực sử dụng mạng internet để tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ ba, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng và mối quan hệ giữa việc nghiên cứu, học tập, vận dụng, thực hành theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các địa phương, cơ quan, đơn vị cần tiếp tục phát huy cao độ vai trò trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó, cần đặc biệt

quan tâm, coi trọng tính hiệu quả, thiết thực ngay từ khâu xây dựng văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện; công tác tổ chức học tập, nghiên cứu chuyên đề cho cán bộ, đảng viên; tổ chức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đăng ký, cam kết, xây dựng kế hoạch tu dưỡng rèn luyện, phấn đấu làm theo, gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao, cuối năm báo cáo kết quả thực hiện với chi bộ, cấp ủy cấp trên và làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức cuối năm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc bình xét và vinh danh cán bộ, đảng viên tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chú trọng biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chú trọng công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ở các cấp, các ngành, các địa phương; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong triển khai thực hiện; trên cơ sở đó để điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp.

Thứ tư, xây dựng đội ngũ cán bộ có đức, tài, trình độ, năng lực, phẩm chất để tham gia đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch có chất lượng, đạt kết quả cao. Muốn đấu tranh chống các luận điệu sai trái, thù địch có hiệu quả thì việc phát huy nhân tố "con người" là rất quan trọng. Để giành thắng lợi trước kẻ địch, chúng ta cần phải xây dựng được đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, có trình độ, năng lực cao, hiểu biết sâu sắc, đầy đủ về tư tưởng Hồ Chí Minh, về thân thế, cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh, có lý luận sâu sắc, lập luận sắc bén để tranh luận nhằm vạch

trần âm mưu, phương thức, thủ đoạn xuyên tạc, bôi nhọ của các thế lực thù địch một cách thuyết phục.

Thứ năm, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật những cá nhân có hành vi tuyên truyền xuyên tạc về tư tưởng Hồ Chí Minh, công khai rộng rãi để mang tính răn đe, giáo dục. Lực lượng Công an nhân dân cần chủ động nắm tình hình, tham mưu cho Đảng, Nhà nước đề ra các chủ trương, biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý đối với các trường hợp xuyên tạc về tư tưởng Hồ Chí Minh. Triển khai đồng bộ các biện pháp để chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Tích cực tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân hiểu rõ âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong đó tăng cường phối hợp, đoàn kết giữa lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, các cơ quan, đoàn thể, Mặt trận các cấp từ Trung ương đến cơ sở trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý đối với các đối tượng xuyên tạc về tư tưởng Hồ Chí Minh.

ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở NƯỚC TA - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Thiếu tướng, PGS.TS. NGUYỄN BÌNH BAN*

1. Đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội và các luận điểm sai trái, thù địch, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của Đảng Cộng sản

Học thuyết Mác về chủ nghĩa xã hội ra đời cách đây hơn 150 năm, được V.I. Lênin đấu tranh bảo vệ, phát triển mạnh mẽ trong suốt hai thập kỷ đầu của thế kỷ XX. Sự đóng góp tích cực của V.I. Lênin với vai trò là lãnh tụ của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế và Đảng Bônsêvích Nga, chủ nghĩa Mác - Lênin được hình thành và trở thành học thuyết chính thống, hệ tư tưởng chính thức của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; là "kim chỉ nam" cho hoạt động của các Đảng Cộng sản trong cuộc đấu tranh thực hiện sứ mệnh lịch sử lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ ách áp bức, bóc lột, thống trị của chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa đế quốc quốc tế, giành lấy chính quyền về

---

* Nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Công an nhân dân.

tay nhân dân lao động và xây dựng xã hội mới - xã hội cộng sản chủ nghĩa trên phạm vi toàn thế giới.

Tư tưởng cách mạng, tiến bộ của chủ nghĩa Mác - Lênin thể hiện trong hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội, mô tả, luận giải sâu sắc về bản chất chế độ xã hội tư bản chủ nghĩa, phê phán, lên án mạnh mẽ sự áp bức, bóc lột tàn bạo, tinh vi, xảo quyệt của chủ nghĩa tư bản đối với giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở chính quốc và các nước thuộc địa, và quan trọng hơn là ý nghĩa thời đại của nó thể hiện ở chỗ vạch đường đi tới tương lai, cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới do nhân dân lao động làm chủ, xây dựng một thể chế nhà nước "dân chủ gấp triệu lần" nền dân chủ tư bản chủ nghĩa. Học thuyết Mác - Lênin chỉ ra tính tất yếu và quy luật vận động phát triển của lịch sử xã hội loài người, cung cấp hệ thống lý luận và phương pháp luận khoa học đúng đắn, là "kim chỉ nam" soi đường, dẫn lối để nhận thức đúng thế giới và cải tạo thế giới...

Chính vì vậy mà ngay từ khi ra đời và trong suốt quá trình phát triển của mình, học thuyết Mác - Lênin đã bị các thế lực thù địch, phản động tìm mọi phương cách hòng bác bỏ, thủ tiêu, xuyên tạc, bôi nhọ, bóp méo, vu cáo, phê phán, đả phá rất quyết liệt, không lúc nào ngừng. Phụ họa và tiếp tay cho các đòn tấn công của chủ nghĩa tư bản là các thế lực cơ hội, xét lại dưới mọi màu sắc, cả "tả khuynh và hữu khuynh", nhất là chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa kinh tế, chủ nghĩa Mensêvích và các khuynh hướng tư tưởng tiểu tư sản trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế và ở Nga... Núp dưới chiêu bài cách mạng, chúng lên mặt "đòi cách tân, sửa lại, xét lại" chủ nghĩa Mác và bác bỏ, phê phán lý luận chủ nghĩa xã hội, v.v.. Trước Cách mạng Tháng Mười Nga

năm 1917 nội dung chủ yếu của cuộc đấu tranh xoay quanh những vấn đề lý luận, tư tưởng triết học Mác; sau Cách mạng Tháng Mười Nga, nhiều vấn đề mới được đặt ra gắn với thực tiễn cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và vai trò lịch sử của giai cấp công nhân, vai trò lãnh đạo và bản chất, nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng Cộng sản và chuyên chính vô sản... Càng về sau sự chống phá càng trở nên quyết liệt, chứa đựng nhiều nội dung đa dạng, phong phú, phức tạp, trên nhiều bình diện cả lý luận và thực tiễn, với quy mô rộng lớn, mang tính toàn cầu, phản ánh tính chất của cuộc đấu tranh giai cấp một mất một còn, không khoan nhượng và cực kỳ gay go, phức tạp, ngày càng quyết liệt hơn.

Từ thực tiễn cuộc đấu tranh tư tưởng - lý luận giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản trên phạm vi thế giới trong hơn 150 năm qua có thể khẳng định rằng: trong bất cứ lúc nào, hoàn cảnh nào, dù phong trào cách mạng thế giới thắng thế hay thoái trào thì cuộc đấu tranh phản bác, chống lại các quan điểm sai trái, xuyên tạc, thù địch của các thế lực phản động, cơ hội chính trị, chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin là không thể tránh khỏi, đó "không phải là điều ngẫu nhiên, mà là một hiện tượng tất nhiên"[1] như V.I. Lênin lúc sinh thời đã khẳng định.

Xét về bản chất, thực chất của cuộc đấu tranh đó là nhằm bảo vệ linh hồn và tiếp tục bổ sung, phát triển những nội dung cơ bản của học thuyết Mác - Lênin, bảo vệ những giá trị mang tính thời đại, tính nhân đạo, nhân văn và tính tất yếu của con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới; bảo vệ lập trường giai cấp, tính giai cấp,

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, *Sđd*, t.25, tr.155.

tính đảng và những vấn đề có tính nguyên tắc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế cả trên phương diện lý luận và thực tiễn. Về tính tất yếu của cuộc đấu tranh được V.I. Lênin lý giải một cách khoa học và đúng bản chất của nó trong nhiều tác phẩm lý luận của mình. Người cho rằng, sự xuất hiện của chủ nghĩa cơ hội trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế là khó tránh khỏi, sự chống đối, phá hoại về tư tưởng chính trị của các thế lực thù địch, phản động là vấn đề mang tính quy luật của cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, giữa tư tưởng tiến bộ và phản động, giữa cách mạng và phản cách mạng, nhất là trong thời kỳ quá độ. Người chỉ rõ: không thể có cách mạng mà không có phản cách mạng, thậm chí một cuộc cách mạng nửa vời cũng được đáp trả bằng sự phản cách mạng hoàn toàn; và về vấn đề này Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh thêm: còn chủ nghĩa đế quốc là còn bọn phá hoại... Điều này được lý giải bắt nguồn từ những ảnh hưởng của khuynh hướng tư tưởng tiểu tư sản trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; sự phân hóa trong nội bộ giai cấp công nhân, tức là một bộ phận công nhân quan liêu bị tư sản hóa hình thành tầng lớp công nhân quý tộc. Thậm chí có cả sự biến chất ngay trong Đảng với tư tưởng "philixtanh" của bộ phận trí thức. Song một điều rất quan trọng mà nhiều người ngại nói đến, nhưng V.I. Lênin đã chỉ ra đó là sự hiểu biết của một số người cộng sản, người cách mạng về chủ nghĩa Mác - Lênin thiếu hệ thống, toàn diện, chưa thẩm thấu đầy đủ thế giới quan mácxít, phương pháp luận mácxít, chưa đoạn tuyệt một cách dứt khoát với thế giới quan tư sản nói chung và thế giới quan dân chủ tư sản nói riêng.

Hiểu giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin và sức sống của nó trong sự phát triển và kế thừa, trong mối liên hệ lý luận và thực tiễn, gắn liền với thực tiễn phong trào cách mạng, luôn bổ sung, tiếp thu những thành tựu mới của khoa học tự nhiên và xã hội của thời đại. Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết mở, lý luận luôn gắn với thời đại, mang hơi thở của cuộc sống: "Chúng ta không hề coi lý luận của Mác như là một cái gì đã xong xuôi hẳn và bất khả xâm phạm; trái lại chúng ta tin rằng lý luận đó chỉ đặt nền móng cho môn khoa học mà những người xã hội chủ nghĩa *cần phải* phát triển hơn nữa về mọi mặt, nếu họ không muốn trở thành lạc hậu đối với cuộc sống"[1]. Bản chất của tư duy biện chứng mácxít là không tách rời thực tiễn và luôn lấy thực tiễn để khẳng định chân lý. V.I. Lênin từng khẳng định: "Quan điểm về đời sống, về thực tiễn, phải là quan điểm thứ nhất và cơ bản của lý luận về nhận thức"[2]. Người luôn kịch liệt phê phán những nhận thức, phương pháp tư duy và cách tiếp cận chủ nghĩa Mác một cách cực đoan, một chiều, mang nặng tính giáo điều, bảo thủ, tách rời thực tiễn sinh động, nhất là thái độ phiến diện, khô cứng, hẹp hòi, máy móc trong ứng xử với các giá trị văn minh nhân loại, đem đối lập chủ nghĩa tư bản với chủ nghĩa xã hội một cách "trừu tượng", giải thích theo ý muốn chủ quan, sùng bái, duy ý chí và minh họa đơn giản. Như vậy là đã vô tình biến những nguyên lý cơ bản, hệ thống lý luận khoa học, sống động của học thuyết Mác thành những quan điểm khô cứng, nguyên mẫu, bất động, không có mối

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.232.

2. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd,* t.18, tr.167.

liên hệ với thực tiễn và cuộc sống sinh động của thế giới đang vận động, phát triển; không thấy được tính đặc thù của các quốc gia dân tộc.

Thực tiễn cách mạng thế giới trong những năm qua đã minh chứng rõ sự thống nhất giữa lôgích và lịch sử, giữa lý luận và thực tiễn, trở thành một nguyên tắc quan trọng nhất của nhận thức khoa học về học thuyết Mác - Lênin và cũng là phương pháp luận cơ bản để xây dựng, bổ sung, phát triển học thuyết về chủ nghĩa xã hội và làm cơ sở cho cuộc đấu tranh phản bác, phê phán các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị các loại, dưới mọi màu sắc.

2. Nhận thức và thái độ của Đảng ta về cuộc đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Trong tác phẩm *Đường kách mệnh* (1927) lần đầu tiên lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc khẳng định: "Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin"[1] và vì vậy Đảng cần phải giữ chủ nghĩa cho vững. Mọi sự sao nhãng, lơ là hay từ bỏ học thuyết Mác - Lênin đều làm mất phương hướng của chủ nghĩa xã hội. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là nội dung cốt lõi trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ khi ra đời năm 1930 cho đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn giữ vững "chủ nghĩa làm cốt", lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của mình và nhờ đó

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.2, tr.289.

cách mạng Việt Nam giành được từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tiến hành thắng lợi cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước đưa cả nước tiến theo con đường xã hội chủ nghĩa, đổi mới và hội nhập quốc tế thành công.

Trong quá trình cách mạng đầy chông gai, gian khổ của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, đấu tranh giai cấp chống lại kẻ thù giai cấp và dân tộc trên các mặt trận, trong đó có mặt trận tư tưởng - chính trị và cả ngay trong nội bộ Đảng, luôn diễn ra quyết liệt và vô cùng ác liệt. Cuộc đấu tranh để bảo vệ hệ tư tưởng của Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng - lý luận của Đảng diễn ra không lúc nào ngừng nghỉ, nhằm chống lại và loại bỏ các quan điểm sai trái, đối lập, thù địch với hệ tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin và quan điểm của Đảng ta, đi ngược lại mục tiêu, lý tưởng và con đường mà Đảng, nhân dân ta đã lựa chọn; bảo vệ các giá trị lợi ích chân chính của quốc gia dân tộc. Trong lịch sử cũng như hiện tại các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị không bao giờ từ bỏ cuộc đấu tranh tư tưởng chống lại cách mạng Việt Nam với những thủ đoạn, phương thức, hình thức rất tinh vi, xảo quyệt, lúc công khai trắng trợn, lúc ngấm ngầm, âm thầm, thậm chí cũng được che đậy dưới nhiều hình thức, núp dưới những vỏ bọc, chiêu bài khác nhau. Khi miền Bắc hoàn toàn giải phóng và bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xuất hiện những chiêu trò bịa đặt đầu tiên của các thế lực phản động trong giai cấp bóc lột cũ chống lại công cuộc thống nhất đất nước và đưa miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội. Lợi dụng điều khoản di cư trong Hiệp định Giơnevơ, chúng tung tin "Chính phủ Việt Nam cấm đạo", "Chúa đã vào Nam", nếu ai ở lại với cộng sản sẽ bị

mất linh hồn... Bằng các hình thức chiến tranh tâm lý "đen và trắng", các thế lực thù địch, phản động trong giai cấp bóc lột cũ, trong Thiên Chúa giáo câu kết với các thế lực bên ngoài đã đẩy cuộc đấu tranh lên mức "gay go, quyết liệt". Lợi dụng sai lầm trong cải cách ruộng đất và sửa sai, những khó khăn, phức tạp của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, các thế lực thù địch tập trung tấn công vào chế độ mới và sự lãnh đạo của Đảng, bác bỏ chuyên chính vô sản, truyền bá, cổ súy cho tư tưởng tự do tư sản, tiểu tư sản, đi ngược lại mục tiêu phấn đấu của Đảng và nhân dân ta. Điển hình là các hành động chống đối trên mặt trận tư tưởng - chính trị của nhóm Nhân văn - Giai phẩm trong những năm 1956 - 1957. Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, do ảnh hưởng của trào lưu cơ hội xét lại trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, ở miền Bắc nước ta trong một số cán bộ lãnh đạo xuất hiện khuynh hướng tư tưởng hữu "khuynh", cho rằng "miền Bắc đã cơ bản hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nền kinh tế quốc dân, cho nên không còn đấu tranh giai cấp, đấu tranh giữa hai con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa nữa" và đưa ra một số quan điểm lệch lạc, trái chiều, tiêu cực, bất mãn, mơ hồ về đấu tranh giai cấp, đi ngược với đường lối, quan điểm, chủ trương đối ngoại độc lập, tự chủ của Đảng và Nhà nước ta; truyền bá quan điểm của chủ nghĩa xét lại, đường lối chung sống hòa bình, thủ tiêu đấu tranh giai cấp. Khi cuộc cách mạng giải phóng miền Nam kết thúc, xuất hiện lối đả kích chống phá mới của các thế lực thù địch phương Tây và bọn phản động quốc tế. Trên mặt trận tư tưởng - chính trị, chúng tổ chức những đợt tấn công với quy mô lớn, cường độ

cao, có tổ chức chặt chẽ, câu kết bên trong bên ngoài nhằm chống phá công cuộc kiến thiết đất nước sau chiến tranh, đưa cả nước tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa. Chúng tung tin "cách mạng về sẽ có cuộc tắm máu đối với ngụy quân, ngụy quyền ở miền Nam" sau chiến tranh; dùng thủ đoạn chiến tranh tâm lý đen (tin giả), tâm lý trắng (tin có thật nhưng được nhào nặn, xuyên tạc, bóp méo), tâm lý xám (trộn lẫn tin giả, tin thật, thật giả lẫn lộn) để tuyên truyền xuyên tạc, bóp méo chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam, phá chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa, tung tin thất thiệt, thổi phồng thực trạng tiêu cực của đời sống kinh tế - xã hội Việt Nam, nói xấu chế độ, đả kích lãnh tụ, kích động chống đối chủ nghĩa xã hội, gieo rắc sự hoài nghi về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, v.v.. Từ bên ngoài, các thế lực phản động lưu vong người Việt sử dụng phương thức tấn công tư tưởng bằng các chiến dịch vu cáo vi phạm nhân quyền, bôi nhọ, đả kích lãnh tụ, đòi Đảng từ bỏ quyền lãnh đạo, đòi xóa bỏ chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam, như chiến dịch "No Hô", "chuyển lửa về quê nhà", "ngọn nến dân chủ"... Khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động chuyển sang hình thái mới, với việc sử dụng các công cụ truyền thông hiện đại thông qua các kênh phát thanh, truyền hình và sau này là mạng internet, mạng xã hội, blog, trang web... chúng tập trung tấn công ta trên nhiều phương diện, nhiều lĩnh vực cả lý luận và thực tiễn. Điển hình có các loại hình và nội dung chống phá thường xuyên, quyết liệt, như: 1) Thành lập các nhóm, hội, tổ chức bí mật hay danh nghĩa công khai để tập trung tấn công ta về mặt lý luận - tư tưởng, phê phán, công kích trực diện vào những nguyên lý cơ bản, những vấn đề cốt

lõi, những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về Đảng, về chủ nghĩa xã hội; 2) Lợi dụng các thành tựu mới của khoa học công nghệ và khoa học xã hội nhân văn, của chủ nghĩa dân chủ xã hội và tìm cách chuyển tải đưa các lý thuyết mới, tư tưởng mới thâm nhập vào Việt Nam qua con đường hợp tác, giao lưu trao đổi văn hóa, tri thức khoa học, kinh tế, luật pháp[1] để làm loãng tư tưởng chính thống, làm mờ nhạt chủ nghĩa Mác - Lênin; 3) Tập trung phê phán, hạ thấp vai trò, ý nghĩa thời đại của hệ thống lý luận chủ nghĩa xã hội, cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, chủ nghĩa xã hội không phù hợp với một quốc gia nông nghiệp như Việt Nam, không đáp ứng được những thay đổi của xã hội hiện đại. Thâm độc hơn chúng đem chủ nghĩa Mác - Lênin đối lập với tư tưởng Hồ Chí Minh, núp bóng ca ngợi những giá trị tư tưởng, đạo đức, nhân văn Hồ Chí Minh và từ đó nhằm phê phán, bác bỏ, đả kích, đòi thủ tiêu, loại bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin ra khỏi Việt Nam... Thực chất của những hoạt động này đều nhằm chống lại hệ tư tưởng của Đảng và lý tưởng cách mạng của Đảng, nhân dân ta. Đứng đằng sau các chiến dịch này là các nhà lý luận, học giả tư sản phối hợp với số đối tượng cơ hội chính trị, số "trở cờ" trong số cán bộ, đảng viên, trí thức, văn nghệ sĩ bất mãn, tiêu cực, có tư tưởng hận thù giai cấp, nhất là ở thời điểm sau khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô, Đông Âu sụp đổ. Chúng tiếp tục sử dụng các chiêu bài ca ngợi, tâng bốc mô

---

1. Như các trào lưu tư tưởng: chủ nghĩa tự do mới, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa bảo hộ kinh tế, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa thực chứng; các lý thuyết nhân quyền cao hơn chủ quyền; lý thuyết về thế giới phẳng; về sự đụng độ giữa các nền văn minh...

hình chủ nghĩa tư bản phát triển và chủ nghĩa xã hội dân chủ, phê phán, đả kích chủ nghĩa xã hội. Mặt khác, chúng sử dụng nhiều chiêu trò xảo quyệt, thủ đoạn tinh vi, thâm độc nhằm bôi nhọ, xuyên tạc cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tấn công, phê phán, bác bỏ tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; công kích, xuyên tạc chủ trương, đường lối, phê phán, đả phá hệ thống lý luận đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng và thành tựu của công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Đặc biệt, chúng tìm cách khoét sâu mâu thuẫn và lợi dụng những bất cập, khuyết điểm, thiếu sót của Đảng, Nhà nước và cán bộ, đảng viên trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và hoạt động thực tiễn để thổi phồng, xuyên tạc, nhào nặn, bóp méo có chủ đích nhằm tuyên truyền chống phá tư tưởng, tác động tâm lý, hòng làm suy giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng vào Đảng, Nhà nước và sự nghiệp đổi mới; gây sự hồ nghi về lý luận, sự bất lực trong tổ chức thực tiễn; mưu đồ hạ uy tín, hạ bệ vai trò, vị thế của nước ta trên trường quốc tế và khu vực; tập trung đả kích vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, gây chia rẽ, nghi ngờ, phá hoại khối đoàn kết trong Đảng, trong dân tộc. Cuộc đấu tranh này vẫn đang diễn ra rất quyết liệt, không ngơi nghỉ, vì vậy, mọi biểu hiện mất cảnh giác, buông lỏng cuộc đấu tranh, lơ là, non kém trên trận địa tư tưởng đều có thể dẫn đến những kết cục khó lường, gây nguy hại cho chủ nghĩa xã hội, làm giảm vai trò sự lãnh đạo của Đảng, làm mất dần niềm tin, sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin trong dân tộc.

Nhận thức đúng đắn tính chất, thực chất và bản chất đối kháng của cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng - lý luận -

chính trị là không khoan nhượng, một mất một còn và phải hết sức kiên trì, kiên định, thường xuyên, liên tục, sáng tạo mang tính trí tuệ cao và tính chiến đấu sâu sắc, Đảng ta luôn nêu cao ý thức chính trị và bản lĩnh, lập trường giai cấp công nhân, xác định và khẳng định những vấn đề có tính nguyên tắc, nêu ra những chủ trương, phương châm, biện pháp đấu tranh phù hợp.

Từ sau khi hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới tan rã, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội cho rằng đây là "cơ hội vàng" để mở các cuộc tấn công toàn diện có hệ thống và mạnh mẽ quyết liệt chưa từng có vào học thuyết Mác - Lênin, vào lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học và chủ nghĩa xã hội hiện thực. Vì vậy, cuộc đấu tranh của Đảng trên lĩnh vực chính trị tư tưởng có phạm vi, quy mô rộng lớn hơn rất nhiều, cả trên bình diện lý luận và thực tiễn, nhất là trong những năm đầu đổi mới nhiều vấn đề mới được đặt ra cần lý giải một cách thấu đáo cả về lý thuyết và thực tiễn. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và xu thế phát triển "cùng chia sẻ, chung sống hòa bình" của xã hội hiện đại tạo điều kiện thuận lợi cho sự xâm thực mạnh mẽ của "chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa thực chứng" và những tác động, ảnh hưởng tiêu cực của nó nảy nở, phát triển nhanh chóng trong lòng chế độ xã hội chủ nghĩa. Những ảnh hưởng tiêu cực đó gây nguy cơ làm chệch hướng những giá trị chuẩn mực trên cả phương diện chính trị, tư tưởng, văn hóa, đạo đức, giá trị nhân văn và ý thức con người. Cuộc sống xã hội bị chi phối và tác động bởi các học thuyết phi giai cấp, phi ý thức hệ, phi lý tưởng, phủ nhận và làm lu mờ các giá trị mang tính nhân đạo, tính nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin và truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Trong Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII (1996), Đảng ta đã chỉ rõ: cần phải "phê phán và bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch"[1] đồng thời "uốn nắn những nhận thức lệch lạc, những quan điểm mơ hồ, những biểu hiện dao động về tư tưởng, suy giảm niềm tin vào chủ nghĩa xã hội và sự lãnh đạo của Đảng"[2]. Nhận thức này là hoàn toàn đúng đắn, có ý nghĩa chỉ đạo xuyên suốt cuộc đấu tranh từ đó cho đến nay. Chúng ta rất cần một thái độ dứt khoát, đấu tranh không khoan nhượng, loại bỏ quan điểm, tư tưởng sai trái, đối lập, thù địch với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị; đồng thời cũng cần phải biết phân biệt các quan điểm mơ hồ, non kém về nhận thức lý luận và nhất là các quan điểm trái chiều nhưng mang tính xây dựng, phản biện tích cực đối với đường lối, chủ trương đổi mới của Đảng. Cuộc đấu tranh này không chỉ góp phần bảo vệ tính đúng đắn, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn có sứ mệnh góp phần làm thất bại âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình, bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch. Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X (2006) tiếp tục khẳng định: "chủ động và kiên quyết phê phán những quan điểm sai trái, bác bỏ những luận điệu phản động, góp phần làm thất bại mọi mưu toan "diễn biến hòa bình", bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch"[3]. Đến Hội nghị Trung ương 5 khóa X, Đảng ta nhận thức sâu sắc hơn về cuộc đấu tranh này và chỉ

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t.55, tr.341, 340-341.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.65, tr.337-338.

rõ: cần phải "triển khai đồng bộ, chủ động cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, vu cáo chống phá Đảng, Nhà nước ta, làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình", thực hiện đa nguyên chính trị, hình thành lực lượng đối lập, gây bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch; thường xuyên cảnh giác, chủ động phòng, chống nguy cơ tự diễn biến ở cả Trung ương và các ngành các cấp..."[1]. Đặc biệt Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X đã ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW về tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động diễn biến hòa bình trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; cho thành lập một số tổ chức, thiết chế, ban hành các quy chế phối hợp các Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trên, như: Ban Chỉ đạo Công tác thông tin đối ngoại; Ban Chỉ đạo Nhân quyền của Chính phủ; Ban Chỉ đạo Trung ương 94; Ban Chỉ đạo 609; Ban Chỉ đạo Đề án 213... Các đơn vị này có nhiệm vụ phối hợp trong chỉ đạo cuộc đấu chống các quan điểm sai trái, thù địch trong từng thời kỳ; là đầu mối cung cấp thông tin, phối hợp các lực lượng từ các cơ quan nghiên cứu, giáo dục lý luận, tuyên giáo, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, báo chí, xuất bản... Như vậy, đến Đại hội X, cả về nhận thức và hành động thực tế, Đảng ta đã tỏ rõ thái độ kiên quyết và quyết tâm chính trị cao đấu tranh không khoan nhượng và thường xuyên đối với các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - chính trị. Đại hội XI của Đảng (2011) nêu vấn đề phải gắn cuộc đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", chống quan điểm sai trái, thù địch với chủ động phòng ngừa "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ và

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.66, tr.421.

khắc phục sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ đảng viên. Đại hội lần thứ XII khẳng định và chỉ rõ: "Tăng cường đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm xuyên tạc, sai trái, thù địch"[1] gắn chặt với cuộc đấu tranh trong nội bộ, kiên quyết đấu tranh chống nạn nội xâm "chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*", tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, bè phái, "*lợi ích nhóm*", nói không đi đôi với làm..."[2].

Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: "Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm", những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"[3]; "Tích cực phòng ngừa, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và các loại tội phạm; ngăn chặn âm mưu bạo loạn, khủng bố, phá hoại; giữ vững thế chủ động chiến lược, bảo đảm an ninh, trật tự, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, không để hình thành tổ chức chính trị đối lập trong nước. Chủ động đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình", "bạo loạn lật đổ""[4].

Nhìn từ trong lịch sử và xuyên suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta đã luôn thể hiện thái độ kiên

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd,* tr.201, 47.

3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.183, 280-281.

quyết, kiên trì và tinh thần đấu tranh không khoan nhượng, không ngừng nghỉ với các quan điểm sai trái, thù địch, những nhận thức lệch lạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, cơ hội trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng, nhằm bảo vệ sự đúng đắn, ý nghĩa thời đại, tính nhân văn, nhân đạo và các giá trị lý luận mang tính nguyên lý, nguyên tắc của chủ nghĩa Mác - Lênin về mục tiêu, lý tưởng, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đây là quan điểm, chủ trương xuyên suốt, nhất quán của Đảng và Nhà nước ta, thể hiện lập trường cách mạng kiên định, bản lĩnh chính trị vững vàng của Đảng ta trong cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội. Thực tiễn cho thấy cuộc đấu tranh này gắn liền với sự phát triển và sinh mệnh chính trị của Đảng; sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa và vai trò lãnh đạo, quyền lãnh đạo của Đảng; tác động trực tiếp đến sự ổn định chính trị - xã hội và nền an ninh, trật tự của đất nước.

3. Một số vấn đề đặt ra hiện nay và phương hướng giải pháp

Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đang đứng trước những thuận lợi mới, song cũng phải đối mặt với nhiều thách thức to lớn.

Thành tựu của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin hệ thống lý luận cơ bản về chủ nghĩa xã hội và những đóng góp, cống hiến to lớn, những thành tựu văn hóa, văn minh nhân loại của chủ

nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô, các nước Đông Âu và nhiều nước xã hội chủ nghĩa khác diễn ra trên phạm vi toàn thế giới. Đây là thắng lợi vĩ đại mang tính thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, của học thuyết chủ nghĩa xã hội. Lịch sử phát triển và thành tựu của chủ nghĩa xã hội hiện thực là không thể phủ nhận. Thắng lợi của cuộc đấu tranh đó cũng như sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, Đông Âu và sự vươn lên mạnh mẽ của các quốc gia dân tộc bị áp bức trong suốt thế kỷ XX, nhất là những thành công mới của mô hình và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở một số nước xã hội chủ nghĩa còn lại càng chứng tỏ, minh chứng cho ý nghĩa quan trọng của việc nhận thức đúng đắn và vận dụng sáng tạo lý luận và phương pháp luận khoa học biện chứng của học thuyết Mác - Lênin vào thực tiễn cách mạng trong từng thời kỳ, từng nước, phù hợp với đặc điểm, đặc thù của từng quốc gia dân tộc và xu thế vận động, phát triển của thời đại. Bài học lớn nhất của cuộc đấu tranh mà khi sinh thời V.I. Lênin cũng từng cảnh báo là sai lầm trong cách tiếp cận và phương pháp tiếp cận, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin một cách giáo điều, cực đoan, biến lý luận chủ nghĩa xã hội thành các nguyên lý, quan điểm xơ cứng, vận dụng giáo điều, rập khuôn cứng nhắc, không quan tâm đến sự vận động, biến đổi của thực tiễn xã hội. Mặt khác lơ là, buông lỏng, hữu khuynh, né tránh, không có thái độ dứt khoát đối với các biểu hiện cơ hội chính trị, không đấu tranh kiên quyết, quyết liệt, mạnh mẽ với các quan điểm sai trái, thù địch chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, việc bảo vệ phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin không gắn với phát huy dân chủ trong Đảng, trong xã hội, không phát huy được mặt tích cực của hệ thống tri thức khoa học, trí tuệ, văn minh nhân

loại và thời đại, thậm chí thiếu dũng khí và bản lĩnh chính trị, lập trường giai cấp; tính chiến đấu, tính đảng thiếu sắc bén, còn nặng về áp đặt, tư duy xuôi chiều, khuôn mẫu hình thức chủ nghĩa...

Hiện nay, chủ nghĩa xã hội hiện thực trên thế giới vẫn tồn tại và phát triển; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn khách quan, tất yếu của cách mạng nước ta. Kiên định mục tiêu, lý tưởng của chủ nghĩa xã hội là đích đến cuối cùng của cách mạng nước ta, của dân tộc Việt Nam. Tuy nhiên, thế giới ngày nay đã có những biến đổi hết sức sâu sắc và chứa đựng nhiều mâu thuẫn đan xen với nhau, tồn tại trong đa dạng, đa văn hóa, đa lợi ích; xu thế hội nhập quốc tế, quan hệ giao lưu hợp tác quốc tế không bị ngăn cách bởi hàng rào ý thức hệ, bởi biên giới địa lý và khoảng cách không gian. Chính sự phát triển nhanh chóng, mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ số và mạng internet, mạng xã hội làm cho thế giới xích lại gần nhau hơn, không phân biệt không gian, thời gian, chế độ chính trị, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, văn hóa... Đây là cơ hội thuận lợi cho các quốc gia dân tộc phát triển, nhưng cũng là cơ hội vàng để các thế lực thù địch, phản động lợi dụng tấn công ta ngày càng nhiều, càng mạnh, với quy mô, tính chất ngày càng phức tạp trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, văn hóa nhằm pha loãng ý thức hệ tư tưởng chính thống, làm chệch hướng con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội; làm lu mờ bản chất phản động, lỗi thời của chủ nghĩa tư bản. Bên cạnh đó, công cuộc đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế tiếp tục được đẩy mạnh đòi hỏi tất yếu phải mở rộng xu thế dân chủ trong Đảng, trong xã hội và tăng cường tính công khai, minh bạch.

Trong khi đó, nhiều vấn đề mới nảy sinh và khó tránh khỏi những khó khăn, phức tạp chưa thể giải quyết thỏa đáng trong một sớm một chiều, dẫn đến sự suy giảm lòng tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; sự xuất hiện của chủ nghĩa tư bản thân hữu, lợi ích nhóm, chủ nghĩa cá nhân, thực dụng làm phân hóa xã hội, phân tầng giai cấp, tình trạng quan liêu, tham nhũng, mất dân chủ nội bộ trong một bộ phận cán bộ lãnh đạo có chức có quyền, v.v.. Thực trạng trên làm gia tăng tính chất khó khăn, phức tạp của cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ công cuộc đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Để góp phần đấu tranh thắng lợi, đẩy lùi các ảnh hưởng tiêu cực của các quan điểm sai trái, thù địch chống phá chủ nghĩa xã hội, chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay ở nước ta, chúng tôi xin nêu ra một số giải pháp bước đầu sau đây:

Một là, tập trung tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến những giá trị cốt lõi, mang tính thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cán bộ, đảng viên và toàn xã hội. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy lý luận, hoàn thiện hệ thống quan điểm về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Hai là, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, bản lĩnh chính trị và lập trường giai cấp; kiên quyết, kiên định cuộc đấu tranh phản bác, bác bỏ những luận điệu xuyên tạc, vu cáo, đi đôi với bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư

tưởng Hồ Chí Minh trong điều kiện mới. Kịp thời phát hiện và khắc phục những yếu kém, lạc hậu trong công tác lý luận, công tác tư tưởng.

Ba là, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức đấu tranh phù hợp trên nguyên tắc lấy thực tiễn chân lý khách quan làm cơ sở chủ yếu để phản bác, đấu tranh bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, vu cáo, bôi nhọ, đả kích, hạ bệ học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng của các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước và các loại cơ hội chính trị dưới mọi màu sắc.

Bốn là, coi trọng việc không ngừng mở rộng dân chủ trong Đảng, trong xã hội, đề cao trách nhiệm và phát huy vai trò của các tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân trong việc xây dựng, bổ sung, phát triển lý luận, hoạch định quan điểm đường lối đổi mới, làm giàu trí tuệ của Đảng.

Năm là, bám sát thực tiễn công cuộc đổi mới và xu thế phát triển của thời đại để có chủ trương, biện pháp đấu tranh phản bác, vạch trần tính chất phản khoa học, phản động của các luận điệu xuyên tạc, phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, phản động.

CHỦ ĐỘNG TÍCH CỰC ĐẤU TRANH BẢO VỆ CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Thiếu tướng, PGS.TS. NGUYỄN MINH KHẢI*

1. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng và dân tộc ta

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (năm 1991), được bổ sung, phát triển năm 2011 khẳng định: "*Đảng Cộng sản Việt Nam...* lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động"[1]. Điều 4 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã chỉ rõ: Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng. Dưới ngọn cờ tư tưởng ấy, với sự kiên định mục tiêu "độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội", 90 năm qua Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta làm cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công, đánh bại hai đế quốc lớn là Pháp và Mỹ, bảo vệ biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc và khai phá một con đường chưa từng có tiền lệ trong

---

* Nguyên Phó Giám đốc Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.51, tr.147.

lịch sử là đưa một đất nước nghèo nàn, lạc hậu, bị chiến tranh tàn phá nặng nề quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, đạt nhiều thành tựu to lớn trong phát triển kinh tế - xã hội. Đó là những thắng lợi có ý nghĩa lịch sử và thời đại rất to lớn được cả thế giới công nhận.

Từ kinh nghiệm của cách mạng Việt Nam và của cách mạng ở nhiều nước trên thế giới, Hồ Chí Minh đã đi đến kết luận: muốn làm cách mạng thì "trước hết phải có Đảng cách mệnh"[1]; "Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin"[2]. Chúng ta đã tìm thấy "trí khôn" và bàn chỉ nam ấy ở chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết cách mạng và khoa học duy nhất từ trước tới nay đặt ra mục tiêu giải phóng giai cấp vô sản, nhân dân lao động và bị áp bức trên thế giới thoát khỏi tình trạng bị bóc lột, nô dịch và giải phóng con người khỏi nghèo đói, tối tăm, ngu dốt, bị tha hóa về mọi mặt để có được cuộc sống ấm no, hạnh phúc, tự do và làm chủ. Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết về sự phát triển, phát hiện ra quy luật khách quan của lịch sử nhân loại tiến hóa qua các hình thái kinh tế - xã hội, đưa ra các luận cứ khoa học cho việc chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Có thể nói một cách khái quát: chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết về sự giải phóng và phát triển. Bởi nó không chỉ nêu được đối tượng và mục tiêu của

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.2, tr.289.

sự giải phóng và phát triển mà còn chỉ ra được lực lượng nào có thể thực hiện sự giải phóng và phát triển đó, điều đặc biệt quan trọng là nó chỉ ra những quy luật của sự giải phóng và phát triển, đồng thời nêu được những định hướng và phương pháp luận cho việc tiến hành sự nghiệp to lớn đó. Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết cách mạng triệt để nhất, khoa học và sâu sắc nhất. Đó là học thuyết không chỉ để nhận thức thế giới mà quan trọng hơn là nhằm cải tạo thế giới, một thế giới của con người, do con người và vì con người, do vậy nó là một học thuyết mang tính nhân văn cao cả nhất.

Chủ nghĩa Mác - Lênin do C. Mác và Ph. Ăngghen sáng lập từ những năm 40 của thế kỷ XIX và được V.I. Lênin phát triển qua thực tiễn Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917. Nó ra đời và phát triển từ yêu cầu giải phóng giai cấp vô sản, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới; kế thừa những giá trị tư tưởng và tinh hoa văn hóa của nhân loại; gắn liền với thực tiễn phong trào cách mạng, thực tiễn vận động của lịch sử, của sự phát triển khoa học và công nghệ với cuộc đấu tranh tư tưởng lý luận chống lại các học thuyết tư sản, cũng như các loại chủ nghĩa cơ hội, xét lại, cải lương. Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết về sự phát triển, của sự phát triển, bao hàm cả sự phát triển của chính bản thân học thuyết này. Tinh thần phê phán và tự phê phán, tinh thần phủ định biện chứng quán triệt trong học thuyết Mác - Lênin bảo đảm cho sự phát triển ấy.

Chủ nghĩa Mác - Lênin đã đem lại cho tất cả những người cách mạng và các Đảng cộng sản nền tảng tư tưởng vững chắc, những điểm tựa lý luận - phương pháp luận cực kỳ quan trọng để suy nghĩ độc lập và tìm những giải pháp

sáng tạo để giải quyết các vấn đề lịch sử cụ thể mà cuộc đấu tranh cách mạng của mỗi nước và của thời đại đặt ra. Vấn đề là ở chỗ những người cách mạng và Đảng cách mạng phải vận dụng sáng tạo và phát triển học thuyết ấy trong những điều kiện lịch sử mà mình đang sống. Sức sống lâu dài của chủ nghĩa Mác - Lênin được quyết định trước hết ở những người sáng lập ra nó, tiếp đến là ở những người tin theo và đưa học thuyết của các ông vào cuộc sống, ở sự nối tiếp của những người nối tiếp sự nghiệp của các ông.

Từ chủ nghĩa yêu nước, Hồ Chí Minh đã đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, đến với độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Khi đã tìm thấy con đường giải phóng dân tộc theo chủ nghĩa Mác - Lênin, Người đã tham gia ngày càng nhiều hơn vào các hoạt động thực tiễn của phong trào giải phóng dân tộc, phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, đồng thời ra sức nghiên cứu để nắm vững lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin. Người đã nắm được linh hồn, bản chất, những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, thông qua hoạt động thực tiễn lại càng hiểu sâu hơn về chủ nghĩa Mác - Lênin. Đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, điều quan tâm nhất của Hồ Chí Minh là tìm kiếm trong học thuyết ấy những gì cần cho cách mạng Việt Nam, phù hợp với dân tộc Việt Nam. Người dùng quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để phân tích thực tiễn Việt Nam, gắn với tình hình thế giới và xu thế của thời đại để từ đó rút ra những kết luận cho cách mạng Việt Nam. Trong khi vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh hết sức quan tâm kết hợp với truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tất cả được chung đúc, tổng hợp lại, thông qua sự chắt lọc của một tư

duy độc lập, một trí tuệ và nhân cách lớn, một bản lĩnh chính trị vững vàng, một cốt cách văn hóa độc đáo để hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống những quan điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam nhằm giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người. Hệ thống đó bao gồm những luận điểm về con đường đi lên của cách mạng Việt Nam, đó là con đường cách mạng vô sản trải qua hai giai đoạn: cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa; là những luận điểm về xây dựng lực lượng cách mạng để bảo đảm cho thắng lợi của cách mạng: Đảng, mặt trận, các lực lượng vũ trang và chính quyền nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; là những luận điểm về đoàn kết quốc tế, gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới, gắn chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp vô sản, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại; là những luận điểm về phương pháp cách mạng thích hợp, sáng tạo để biến đường lối cách mạng đúng đắn thành hiện thực; là những luận điểm về đạo đức và văn hóa nhằm xây dựng con người, xây dựng các thế hệ cách mạng nối tiếp nhau cho hôm nay và cho mai sau. Những luận điểm đó nằm trong một hệ thống gắn bó với nhau chặt chẽ mà trung tâm là tư tưởng "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", "Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội". Những tư tưởng đó đã đặt ra tiền đề lý luận và phương pháp luận cho sự nghiệp đổi mới hiện nay của Đảng và nhân dân ta.

Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam, của dân tộc Việt Nam vẫn tiếp tục toả sáng và phát huy giá trị trong sự nghiệp đổi mới hiện nay của nhân

dân ta. Những giá trị bền vững mà các ông đặt ra vẫn đang có mặt trên con đường đi lên của nhân loại, trong cuộc đấu tranh cho những mục tiêu cao cả là hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

2. Chủ động, tích cực đấu tranh để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Khi làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu và Liên Xô, các thế lực thù địch và phản động hy vọng Việt Nam và các nước xã hội chủ nghĩa còn lại cũng sẽ sụp đổ nhanh chóng. Song điều đó đã không xảy ra, Việt Nam vẫn ổn định, vẫn đứng vững và đạt nhiều thành tựu kinh tế - xã hội. Chính bản lĩnh chính trị vững vàng của Đảng, ý thức chính trị lành mạnh được tôi luyện trong các cuộc chiến đấu chống xâm lược, trong cuộc chiến đấu chống đói nghèo lạc hậu của 35 năm đổi mới vừa qua đã tạo nên sự vững vàng của cả xã hội. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng để chúng ta có sự vững vàng, lành mạnh đó, để chúng ta luôn kiên định mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" đã lựa chọn.

Trong cuộc đấu tranh tư tưởng lý luận hiện nay, vấn đề có tính nguyên tắc cần được quan tâm hàng đầu là xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của chế độ, làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội, giữ vững và phát triển hệ thống giá trị và chuẩn mực xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Phải bằng tư duy mới, bằng thực tiễn sinh động để chứng minh bản chất cách mạng và khoa học, giá trị lịch sử và ý nghĩa hiện thực của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cần nhận thức rõ rằng: sự dao động, hoài nghi

về nền tảng tư tưởng chính là mảnh đất thuận lợi cho sự xâm nhập của tư tưởng thù địch vào trong Đảng, trong hệ thống chính trị và toàn dân.

Trong quá trình đổi mới tư duy lý luận, góp phần bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta cần ra sức uốn nắn những quan điểm lệch lạc, những nhận thức mơ hồ, dao động về tư tưởng, đấu tranh chống những biểu hiện cơ hội, hữu khuynh và giáo điều, bảo thủ. Thực tế lịch sử cho thấy, các thế lực thù địch và phản động rất chú ý lợi dụng những quan điểm sai lầm, lệch lạc, những nhận thức mơ hồ, sự dao động về lý tưởng, niềm tin trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân ta để đẩy mạnh "tự diễn biến" trên lĩnh vực tư tưởng. Chúng đã, đang và sẽ lợi dụng những luận điểm cơ hội - xét lại, những biểu hiện hữu khuynh để tăng cường xuyên tạc lịch sử, bôi nhọ quá khứ, phủ nhận những thành quả cách mạng và công cuộc đổi mới. Đồng thời, chúng cường điệu hóa những "đặc điểm mới của thời đại" cho rằng toàn bộ học thuyết Mác - Lênin đã lỗi thời, không còn theo kịp sự phát triển mạnh mẽ của xã hội hiện đại. Mặt khác, chúng triệt để khai thác những sai lầm của khuynh hướng giáo điều, bảo thủ để ra sức vu khống, bài xích, công kích chủ nghĩa Mác - Lênin là một thứ chủ nghĩa biệt phái cực đoan, nằm ngoài dòng chảy của văn minh nhân loại, không có khả năng đổi mới và phát triển, cần phải từ bỏ. Một thủ đoạn rất nguy hiểm, thâm độc mà các thế lực thù địch, phản động thường dùng là đồng thời với việc tán dương, lý tưởng hóa xã hội tư bản hiện đại, chúng ra sức khuếch đại những khó khăn và sai lầm trong hiện thực xây dựng chủ nghĩa xã hội để đẩy mạnh "diễn biến hòa bình" và "tự diễn biến" trong nội bộ... Những luận

điệu đó có tác động rất độc hại đến tư tưởng, tình cảm của không ít cán bộ, đảng viên và nhân dân ta. Chúng ta cần tỉnh táo và tích cực đấu tranh, phê phán sâu sắc cả về phương diện lý luận và chính trị để vô hiệu hóa những thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận. Đặc biệt cần tích cực phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" về tư tưởng và hành động trong nội bộ chúng ta và trong mỗi người.

Ngày nay, với sự phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội đang có tác động mạnh mẽ, sâu sắc trên phạm vi rộng lớn, ngay lập tức đến tư tưởng của mỗi người và cả cộng đồng. Lợi dụng điều đó, các thế lực thù địch, phản động tìm mọi cách để kiểm soát và lũng đoạn thông tin, sử dụng truyền thông như một thứ vũ khí chủ yếu để thực hiện "diễn biến" và "tự diễn biến" về tư tưởng, lý luận. Vì vậy, cùng với việc tăng cường, hiện đại hóa các phương tiện truyền thông để chuyển tải các thông tin chính thống đến mọi người, chúng ta cần đề cao cảnh giác trước những âm mưu và thủ đoạn mới của kẻ thù trong cuộc chiến thông tin này, chủ động đấu tranh kịp thời và sắc bén chống lại những thủ đoạn công kích, phá hoại về tư tưởng. Các phương tiện thông tin đại chúng cần phải bảo đảm thông tin đa dạng, nhiều chiều, kịp thời, chân thực, bổ ích và có định hướng đúng; cần khắc phục khuynh hướng thương mại, thực dụng - là mảnh đất để các thông tin độc hại, văn hóa phẩm xấu, độc nảy nở, lan tràn.

Trong cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận hiện nay, chúng ta cần chủ động, kịp thời phản kích những luận điệu xuyên tạc, công kích của kẻ thù; bằng thực tiễn có ý nghĩa lịch sử

của 35 năm đổi mới (trong đó có thành tựu về đổi mới tư duy lý luận) để tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm rõ thiện chí của chúng ta muốn là bạn với tất cả các quốc gia trên thế giới... để góp phần phân hóa các thế lực thù địch, bọn cơ hội, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để bảo vệ và dựng xây đất nước.

Để giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh tư tưởng lý luận hiện nay, chúng ta cần có sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp hành động chặt chẽ nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, các hoạt động và các phương tiện. Trước hết, cần đặc biệt coi trọng xây dựng và bảo vệ sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, từ cơ quan lãnh đạo cao nhất đến các chi bộ, không để xảy ra tình trạng phân hóa về tư tưởng. Cần chăm lo củng cố và phát triển quan hệ đoàn kết, phối hợp hoạt động có hiệu quả ngày càng cao giữa các cơ quan trực tiếp tiến hành công tác tư tưởng, lý luận của Đảng và Nhà nước, các lực lượng vũ trang, các tổ chức chính trị - xã hội, các nhà khoa học và giảng viên giảng dạy lý luận chính trị, các văn nghệ sĩ... để tuyên truyền, quảng bá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, làm cho nó thật sự chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội.

KHÔNG THỂ PHỦ NHẬN HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ CỦA C. MÁC

Thượng tá, TS. NGUYỄN ĐỨC HÀ*

1. Những luận điệu xuyên tạc, bác bỏ học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác

(1) Có một số người cho rằng qua hơn 150 năm (tính từ giữa thế kỷ XIX) trước sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, của phân công lao động quốc tế và toàn cầu hóa kinh tế, đặc biệt là sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu, Liên Xô, cùng với sự xuất hiện các lý thuyết kinh tế tư sản hiện đại... thì dường như những học thuyết kinh tế Mác - Lênin đã lỗi thời, đặc biệt là Học thuyết giá trị thặng dư - Hòn đá tảng của lý luận kinh tế chính trị mácxít và là nội dung chủ yếu của chủ nghĩa Mác.

(2) Trong thời đại ngày nay, do sự tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, một số nền kinh tế phát triển đang chuyển sang phát triển kinh tế tri thức, do đó nếu như trước đây đất đai, lao động, nguyên liệu là những nhân tố chủ yếu trong sản xuất của xã hội công nghiệp thì ngày nay tri thức trở thành yếu tố quyết định nhất trong nền sản xuất

---

* Trưởng Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

hiện đại. Từ đó, người ta cho rằng: Trước kia chỉ có công nhân "sản xuất" mới tạo ra giá trị gia tăng, bây giờ "chính tri thức chứ không phải lao động mới là nguồn gốc của giá trị thặng dư".

(3) Ngày nay, thời đại "hậu công nghiệp" hay "xã hội thông tin", lý lẽ bác bỏ lý luận giá trị thặng dư có vẻ "thuyết phục" hơn. Người ta nói rằng chủ nghĩa tư bản nếu còn bóc lột thì chỉ bóc lột "người máy". Vì trong các xí nghiệp hiện đại, tự động hóa thì quá trình sản xuất tạo ra sản phẩm không cần hoặc cần rất ít lao động sống, nhưng giá trị do các xí nghiệp này tạo ra tăng gấp bội so với các xí nghiệp cổ điển trước kia dùng rất nhiều công nhân...

(4) Ngày nay, ở các nước tư bản phát triển, mức sống của đại đa số công nhân được nâng cao hơn trước rất nhiều, một số công nhân đã mua cổ phiếu trong các xí nghiệp, công ty tư bản, xuất hiện tầng lớp trung lưu đông đảo... vì thế, nảy sinh luận điệu: không còn có sự "phân biệt tư bản và lao động", "không ai bóc lột ai"...

(5) Chủ nghĩa tư bản ngày nay đã có những điều chỉnh lớn về quan hệ sản xuất: quan hệ sở hữu về tư liệu sản xuất, quan hệ tổ chức và quản lý, quan hệ phân phối. Về quan hệ phân phối, ta thấy chế độ phúc lợi xã hội được cả nhà tư bản - chủ sở hữu, quan tâm hơn nhằm tạo ra sự gắn bó của người lao động với doanh nghiệp và giảm những bất bình xã hội. Hơn nữa, trong những năm gần đây, người ta đã đề cập nhiều đến cái gọi là *"trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp" (corporate social Responsibility - CSR").* Theo đó, chủ sở hữu không chỉ quan tâm đến lợi ích của mình mà còn có trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Không những thế, trong

chủ nghĩa tư bản ngày nay đã xuất hiện "doanh nghiệp xã hội", tức là một tổ chức có hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm thực hiện các mục tiêu mang tính xã hội, lợi nhuận thu được sử dụng để tái đầu tư cho mục tiêu đó hoặc cho cộng đồng, thay vì tối đa hóa lợi nhuận cho cổ đông hay chủ sở hữu và tồn tại nhiều doanh nhân cộng đồng - doanh nhân nhưng không bó gọn trong sản xuất kinh doanh mà hướng tới lợi ích cộng đồng. Do đó, một số người cho rằng chủ nghĩa tư bản ngày nay khác xa chủ nghĩa tư bản thời C. Mác, mà *chủ nghĩa tư bản ngày nay là chủ nghĩa tư bản nhân dân, chủ nghĩa xã hội xã hội, hay chủ nghĩa tư bản cộng đồng...*

Những luận điệu ấy bao giờ cũng "hấp dẫn" người ta, nhưng chúng không thể bác bỏ được sự thật.

2. Khẳng định những "giá trị cốt lõi, bền vững" của học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác

Việc đánh giá một cách khách quan, khoa học và khẳng định những giá trị lý luận - thực tiễn của học thuyết này là việc làm cần thiết và cấp bách.

Sự nhận thức, sự tôn trọng chân lý là ở chỗ phải bảo vệ những giá trị khoa học bền vững trong học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác đồng thời để cho những luận điểm khoa học ấy sống mãi, cần phát triển chúng và bổ sung chúng như Ph. Ăngghen đã viết vào năm 1887: "Lý luận của chúng tôi là lý luận của sự phát triển, chứ không phải là một giáo điều mà người ta phải học thuộc lòng và lắp lại một cách máy móc"[1].

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.36, tr.796.

Khẳng định những giá trị bền vững trong các học thuyết kinh tế của C. Mác nói chung, học thuyết giá trị thặng dư nói riêng trong thời đại ngày nay *cần đặt trong mối liên hệ lịch sử, tức là cần xuất phát từ những điều kiện lịch sử cụ thể mà C. Mác nghiên cứu và phải xem xét những luận điểm ấy có thể được vận dụng hữu hiệu vào thực tế sống động hiện nay không?*

Học thuyết giá trị thặng dư là một trong hai phát kiến vĩ đại của C. Mác (chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư). Nhờ hai phát kiến vĩ đại này mà C. Mác và Ph. Ăngghen đã biến chủ nghĩa xã hội không tưởng thành chủ nghĩa xã hội khoa học.

Học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác là nội dung cơ bản của các học thuyết kinh tế Mác - Lênin và là "hòn đá tảng" trong các học thuyết kinh tế của C. Mác.

Học thuyết giá trị thặng dư nghiên cứu sự sản xuất ra giá trị thặng dư nhằm vạch rõ nguồn gốc và bản chất của giá trị thặng dư từ đó vạch rõ bản chất bóc lột tư bản chủ nghĩa...; đồng thời nghiên cứu các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư (lợi nhuận và các hình thức cụ thể của lợi nhuận) và sự phân phối giá trị thặng dư trong xã hội tư bản.

Những giá trị cốt lõi bền vững của học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác được thể hiện trong các nội dung:

a) Nguồn gốc của giá trị thặng dư - sức lao động của người công nhân làm thuê - không hề thay đổi trong thời đại ngày nay

Trước C. Mác, ngay cả các nhà kinh tế học lỗi lạc như Adam Smith (1723 - 1790) và David Ricardo (1772 - 1823)

cũng không giải thích nổi vì sao trao đổi hàng hóa đúng giá trị mà các nhà tư bản vẫn thu được giá trị thặng dư?

C. Mác, phân biệt được phạm trù sức lao động và lao động, phát hiện ra tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa và hai thuộc tính hàng hóa - sức lao động, đã nhấn mạnh mối liên hệ bên trong giữa giá trị và giá trị thặng dư: nếu như lao động đã hao phí không mang hình thái giá trị - tức không sản xuất hàng hóa thì lao động thặng dư sẽ không biểu hiện thành giá trị thặng dư được. Do phân biệt được quá trình lao động với quá trình làm tăng giá trị nên C. Mác giải thích được thực chất của nền sản xuất tư bản chủ nghĩa, thực chất của quá trình sản xuất giá trị thặng dư. Do phân biệt được tính chất hai mặt của lao động mà C. Mác đã giải thích được làm thế nào trong quá trình mà vừa sản xuất được giá trị mới (sáng tạo, nhập thêm), lại vừa bảo toàn được giá trị cũ (chuyển, làm tái hiện) sang sản phẩm mới.

C. Mác đã làm rõ: giá trị thặng dư được tạo ra trong sản xuất, chứ không phải trong lĩnh vực lưu thông. Lưu thông rất cần cho quá trình sản xuất giá trị thặng dư và thực hiện giá trị thặng dư.

Cái tạo ra giá trị thặng dư là sức lao động của công nhân làm thuê - *chỉ có lao động sống (sức lao động đang hoạt động) mới tạo ra giá trị, trong đó có giá trị thặng dư*. Nguồn gốc của giá trị thặng dư là sự tiêu dùng sức lao động kéo dài ngoài thời gian tái sản xuất ra giá trị của nó. C. Mác viết: "nếu chúng ta so sánh quá trình tạo ra giá trị với quá trình làm tăng giá trị, thì chúng ta sẽ thấy rằng quá trình làm tăng giá trị chẳng qua cũng chỉ là quá trình tạo ra giá trị được kéo dài

một điểm nào đó mà thôi. Nếu quá trình tạo ra giá trị chỉ kéo dài đến cái điểm ở đó giá trị sức lao động do tư bản trả được hoàn lại bằng một vật ngang giá mới, thì đó chỉ là quá trình giản đơn tạo ra giá trị. Còn nếu như quá trình tạo ra giá trị vẫn tiếp diễn quá điểm đó, thì nó trở thành một quá trình làm tăng giá trị"[1].

Một câu hỏi đặt ra là: Quá trình sản xuất trực tiếp để sản xuất ra của cải vật chất, ra hàng hóa, giá trị (trong đó có giá trị thặng dư) gồm hai yếu tố: sức lao động và tư liệu sản xuất (đối tượng lao động và tư liệu lao động), nhưng chỉ sức lao động của công nhân làm thuê mới tạo ra giá trị hàng hóa (trong đó có giá trị thặng dư), vậy còn tư liệu lao động thì sao? Có tạo ra giá trị thặng dư không?

Nói về quá trình sản xuất ra của cải vật chất, ra hàng hóa, giá trị, giá trị thặng dư, C. Mác đã tính đến vai trò của các yếu tố lao động sống (sức lao động hoạt động), máy móc, các tư liệu sản xuất khác, tài nguyên, điều kiện thiên nhiên... C. Mác hiểu máy móc càng hiện đại, càng tinh xảo thì năng suất lao động càng cao. Ngoài ra còn vô số các yếu tố khác mà không có chúng thì không thể sản xuất được.

Tư liệu sản xuất và sức lao động với tư cách là những yếu tố của quá trình sản xuất, tạo ra của cải vật chất thì tư liệu sản xuất (máy móc, thiết bị...) là không thể thiếu được của bất kỳ quá trình sản xuất nào. Máy móc, thiết bị là phương tiện mạnh mẽ nhất để tăng năng suất lao động và rút ngắn thời gian lao động. C. Mác đã viết: "Giai cấp tư sản

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd*, t.23, tr.291-292.

không thể tồn tại, nếu không luôn luôn cách mạng hóa công cụ sản xuất"[1].

Còn sức lao động hay nói rộng hơn là lao động sống: sáng tạo ra những máy móc thiết bị, sử dụng chúng, biến chúng từ chỗ là những "vật chết" thành những "vật sống" hay nói cách khác là "cải tử hoàn sinh cho nó". Đặc tính của lao động sống (tức là sức lao động hoạt động) là nó tạo ra khối lượng giá trị mới lớn hơn giá trị sức lao động.

Câu hỏi đặt ra là vì sao những xí nghiệp áp dụng máy móc hiện đại thu được nhiều giá trị thặng dư (nhiều lợi nhuận)? Câu trả lời là do công nghệ hiện đại làm tăng năng suất lao động, hạ giá trị cá biệt của sản phẩm xuống thấp hơn giá trị xã hội nên khi bán theo giá trị xã hội thì sẽ thu được giá trị thặng dư siêu ngạch (lợi nhuận siêu ngạch).

Việc thu lợi nhuận siêu ngạch diễn ra qua cạnh tranh giữa những người sản xuất hàng hóa trên thị trường chứ không phải trong sản xuất. Cơ chế thị trường khắc nghiệt dựa trên nguyên tắc "mạnh được yếu thua", "cá lớn nuốt cá bé". Kẻ thua cuộc bị trừng phạt, người thắng cuộc được thưởng bằng khoản của người thua cuộc. Như vậy, có sự phân phối lại giá trị, sự chuyển một phần giá trị từ tay người này sang tay người khác, do đó, tổng giá trị hàng hóa tạo ra trong sản xuất không hề thay đổi.

Lại có luận điểm cho rằng, trước kia *chỉ có công nhân "sản xuất" mới tạo ra giá trị gia tăng, bây giờ dưới tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ nên tri thức đã trở thành yếu tố sản xuất quan trọng, quyết định. Do đó, tri*

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.4, tr.600.

thức chứ không phải lao động mới là nguồn gốc của giá trị thặng dư?

Cuộc cách mạng khoa học - công nghệ đã làm thay đổi rất nhiều bộ mặt của thế giới. Các nền kinh tế phát triển trên thế giới chuyển sang phát triển kinh tế tri thức, làm thay đổi sâu sắc về cách thức hoạt động sản xuất, kinh doanh, tổ chức quản lý, cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, vị trí con người trong sản xuất... Kinh tế tri thức xuất hiện là sự thừa nhận vai trò của tri thức trong nền kinh tế của các nước phát triển - tri thức là một trong những yếu tố quan trọng của sản xuất (lao động, vốn, tri thức). Tri thức là do con người tạo ra, máy móc cũng do con người tạo ra nên dù máy móc tự động hóa đã thay thế lao động trực tiếp và một bộ phận lao động trí óc của con người, nhưng không thay thế được địa vị lao động của con người, càng không thể thay đổi địa vị chủ thể của con người trong quá trình sản xuất. Người máy dù tiên tiến, hiện đại đến đâu đi nữa vẫn do con người chế tạo, lắp đặt, vận hành, điều khiển, bảo dưỡng và sửa chữa. Việc chế tạo, điều khiển người máy chính là sự kết tinh lao động sống của con người, dĩ nhiên là lao động phức tạp, chứ không phải là lao động giản đơn. Tách rời lao động sống thì người máy cũng chỉ là vật chết, như một đống phế thải. Hệ thống máy móc tự động có thể làm cho lao động trực tiếp giảm xuống tới mức tối thiểu về mặt lượng, song vẫn là một yếu tố cần thiết, nhưng trở thành thứ yếu so với lao động trí tuệ, nhưng lao động sẽ biểu hiện ra là *một loại lao động, trong đó con người kiểm soát, điều tiết bản thân trong quá trình sản xuất và đứng bên cạnh quá trình ấy.*

Như vậy, dưới chủ nghĩa tư bản đương đại, mặc dù khoa học - công nghệ phát triển mạnh và hình thành kinh tế tri thức, nhưng không thể làm thay đổi nguồn gốc của giá trị thặng dư, không thể làm thay đổi thực chất nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư của người lao động làm thuê.

b) Cơ chế bóc lột tư bản chủ nghĩa dựa trên quan hệ giá trị, tức là quan hệ trao đổi những vật ngang giá tuân theo quy luật giá trị

C. Mác viết: "Tư bản không hề phát minh ra lao động thặng dư. Nơi nào mà một bộ phận xã hội chiếm độc quyền về những tư liệu sản xuất thì nơi đó người lao động, tự do hay không tự do, đều buộc phải thêm vào thời gian lao động cần thiết để nuôi sống bản thân mình một số thời gian lao động dôi ra dùng để sản xuất những tư liệu sinh hoạt cho con người chiếm hữu tư liệu sản xuất"[1]. Quy luật kẻ chiếm hữu tư liệu sản xuất bóc lột người lao động không có tư liệu sản xuất được thực hiện dưới những hình thức và cơ chế khác nhau trong những hình thái xã hội khác nhau.

Trong xã hội chiếm hữu nô lệ, giai cấp nô lệ bị phụ thuộc hoàn toàn về thân thể vào giai cấp chủ nô, ngoài việc bóc lột lao động thặng dư, chủ nô còn chiếm phần lớn sản phẩm cần thiết của giai cấp nô lệ. Trong chế độ phong kiến, giai cấp nông nô đã có một phần tự do về thân thể đối với giai cấp địa chủ và chế độ bóc lột lao động thặng dư biểu hiện dưới hình thức bóc lột địa tô. Lao động cần thiết và lao động thặng dư được phân chia rõ ràng. Như vậy có thể nói rằng cơ chế bóc

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd,* t.23, tr.347.

lột trong hai xã hội này là dựa vào quan hệ hiện vật, sự cưỡng bức lao động bằng biện pháp phi kinh tế.

Quá trình lịch sử tách hàng loạt người sản xuất nhỏ ra khỏi tư liệu sản xuất của nó bằng bạo lực, biến họ thành người lao động làm thuê - là khởi điểm của sự thiết lập phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa.

Kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa là sự phát triển hơn nữa của kinh tế hàng hóa giản đơn. Nhưng kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa khác với kinh tế hàng hóa giản đơn không những về lượng, tức là không phải chỉ khác ở chỗ một số lượng lớn sản phẩm bị thu hút vào chu chuyển hàng hóa và hình thái hàng hóa của sản phẩm trở thành hình thái thống trị, mà còn khác về chất nữa: trên vũ đài hàng hóa xuất hiện một loại hàng hóa mới là sức lao động. Việc sức lao động trở thành hàng hóa đánh dấu một bước ngoặt cách mạng trong phương thức kết hợp sức lao động với tư liệu sản xuất, là một bước tiến lịch sử so với chế độ nô lệ và chế độ phong kiến. Sự cưỡng bức lao động bằng biện pháp phi kinh tế đã được thay thế bằng việc ký kết hợp đồng mua, bán giữa những người tự do, bình đẳng về mặt pháp lý, giữa người sở hữu sức lao động và người sở hữu tư liệu sản xuất. "Bình đẳng! Bởi vì họ chỉ quan hệ với nhau với tư cách là những người chủ hàng hóa và trao đổi vật ngang giá lấy vật ngang giá"[1]. Sự bình đẳng về hình thức ấy che đậy bản chất bóc lột tư bản chủ nghĩa tư bản - chế độ bóc lột được xây dựng trên sự đối kháng lợi ích kinh tế giữa kẻ bóc lột và người bị bóc lột - C. Mác viết: "Tư bản chỉ phát

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập*, *Sđd,* t.23, tr.263.

sinh ở nơi nào mà người chủ những tư liệu sản xuất và tư liệu sinh hoạt tìm thấy được người lao động tự do với tư cách là người bán sức lao động của mình ở trên thị trường và chỉ một điều kiện lịch sử ấy cũng bao hàm cả một lịch sử thế giới. Vì thế, ngay từ lúc mới xuất hiện, tư bản đã báo hiệu một thời đại đặc biệt của quá trình sản xuất xã hội"[1]. Thời đại của tư bản công nghiệp - phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, một phương thức sản xuất được xây dựng trên cơ sở của một hình thức bóc lột đặc biệt, tức là hình thức chiếm đoạt lao động của người khác (lao động thặng dư) dưới hình thái giá trị thặng dư. Khác với lợi nhuận, giá trị thặng dư nói một cách chính xác là: 1) là giá trị, tức lao động vật hoá; 2) là lao động thặng dư vật hóa, tức là phần dôi ra ngoài giá trị sức lao động và bị nhà tư bản chiếm không.

c) Bản chất và đặc điểm bóc lột tư bản chủ nghĩa

Sự bóc lột đã tồn tại trong các xã hội trước chủ nghĩa tư bản, tức là trong chế độ chiếm hữu nô lệ và chế độ phong kiến.

Trong xã hội có giai cấp đối kháng, bóc lột là hành vi của một số người hoặc tập đoàn người trong xã hội dựa vào sự độc quyền sở hữu tư liệu sản xuất của họ để chiếm hữu lao động không công (lao động thặng dư), thậm chí cả lao động tất yếu của một bộ phận hoặc tập đoàn người khác. Vậy là, điểm chính yếu và thực chất của sự bóc lột là chiếm hữu không hoàn trả lao động, hoặc tài sản của người khác. Đây là nghĩa gốc của sự bóc lột.

---

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.23, tr.255.

Vì có sự bóc lột nên thời gian lao động của người bị bóc lột lúc bấy giờ cũng được chia thành thời gian lao động tất yếu và thời gian lao động thặng dư. Đặc điểm của chủ nghĩa tư bản không phải là ở sự tồn tại lao động thặng dư. Mặc dù dưới sự thống trị của tư bản, trình độ bóc lột được nâng lên rất cao, nhưng đó vẫn không phải là đặc điểm của sự bóc lột tư bản chủ nghĩa. *Đặc điểm của nó là ở chỗ lao động thặng dư đã hao phí mang hình thái giá trị thặng dư, còn tỷ lệ giữa thời gian thặng dư và thời gian cần thiết thì mang hình thái tỷ lệ giữa giá trị thặng dư và tư bản khả biến. Quan hệ bóc lột bị vật hóa, bị che lấp đằng sau quan hệ giữa vật với vật. Chính vì thế mà sự bóc lột trong chủ nghĩa tư bản là rất tinh vi và không có giới hạn.*

Ngày nay trong điều kiện của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt là Cách mạng lần thứ tư thì tri thức trở thành yếu tố quan trọng quyết định của sản xuất, do đó, có quan điểm cho rằng: trong xã hội *không còn tư bản* và *lao động làm thuê* nữa, chi phối xã hội là những "công nhân tri thức" và những nhà quản lý có tri thức..., *không ai bóc lột ai.*

Một số người cho rằng: Trong thời đại kinh tế tri thức, ở các xí nghiệp hiện đại, tự động hóa hoàn toàn, quá trình sản xuất sản phẩm không cần hoặc cần rất ít công nhân, nhưng giá trị do các xí nghiệp này tạo ra lớn gấp rất nhiều lần so với các xí nghiệp cổ điển trước kia dùng rất nhiều công nhân, nên nếu có bóc lột thì chỉ là sự bóc lột máy móc, người máy mà thôi. Một bộ phận trong giai cấp công nhân có cổ phần và là cổ đông trong các xí nghiệp cổ phần. Thêm vào đó, trong điều kiện chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước, tư bản độc

quyền đang thực hiện chính sách xã hội, đào tạo lại công nhân... Từ những hiện tượng nêu trên, nhiều người cho rằng bản chất bóc lột tư bản chủ nghĩa đã thay đổi.

Ngày nay, chủ nghĩa tư bản đương đại có những bước phát triển mới, có sự điều chỉnh ở mức độ nào đó về chế độ sở hữu, quản lý và phân phối, về kiến trúc thượng tầng, nhất là về hệ thống pháp luật và sự điều tiết kinh tế của nhà nước tư sản độc quyền... để tồn tại và thích nghi với bối cảnh mới, nhưng học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác vẫn còn nguyên giá trị, bản chất bóc lột của *chủ nghĩa tư bản vẫn không hề thay đổi*.

Thứ nhất, sự bóc lột đã từng tồn tại trong các xã hội trước chủ nghĩa tư bản. Ba hình thức bóc lột xuất hiện trong lịch sử là: bóc lột của chế độ chiếm hữu nô lệ, của chế độ phong kiến và của chế độ tư bản chủ nghĩa. Trong xã hội có giai cấp đối kháng, bóc lột là hành vi của một số người hoặc tập đoàn người trong xã hội dựa vào sự độc quyền sở hữu tư liệu sản xuất của họ để chiếm hữu lao động không công (lao động thặng dư), thậm chí cả lao động tất yếu của một bộ phận hoặc tập đoàn người khác. Vậy là điểm chính yếu và thực chất của sự bóc lột là: chiếm hữu không hoàn trả hoặc lao động, hoặc tài sản của người khác, đây là nghĩa gốc của sự bóc lột.

Điểm cần lưu ý rằng quan hệ bóc lột của chủ nghĩa tư bản ngày nay không chỉ bó hẹp trong quan hệ giữa nhà tư bản và người lao động làm thuê ở các nước tư bản chủ nghĩa, mà phải xem xét cả quan hệ thống trị, bóc lột của các nước phát triển với các nước kém và đang phát triển, thể hiện ở sự phân hóa hai cực: giàu, nghèo của thế giới. Bởi vì, sự bóc lột

giá trị thặng dư của chủ nghĩa tư bản đã mang "tính quốc tế". Ngày nay trong điều kiện quốc tế hóa sản xuất và đời sống, trong điều kiện của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước quốc tế, thông qua xuất khẩu tư bản, thông qua di chuyển lao động từ nước này sang nước khác; thông qua việc bành trướng của các công ty xuyên quốc gia; tình trạng bất bình đẳng trong các quan hệ thương mại quốc tế; sự xuất hiện cái gọi là chủ nghĩa thực dân kinh tế; sự áp đặt chính sách giữa Đông và Tây, giữa các nước giàu với các nước nghèo... khiến cho việc sản xuất giá trị thặng dư mang tính quốc tế, giá trị thặng dư được tư bản hóa, được xuất khẩu để quốc tế hóa tư bản với sự đa dạng của các hình thức sản xuất giá trị thặng dư.

Thứ hai, cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại này đã làm thay đổi rất nhiều bộ mặt của thế giới, các nền kinh tế phát triển trên thế giới chuyển sang phát triển kinh tế tri thức, những thay đổi sâu sắc về cách thức hoạt động sản xuất kinh doanh, cách thức tổ chức quản lý, cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, vị trí con người trong sản xuất... kinh tế tri thức xuất hiện. Đó chính là sự thừa nhận vai trò của tri thức trong nền kinh tế các nước phát triển - *tri thức là một trong những yếu tố quyết định quan trọng của sản xuất (lao động, vốn, tri thức).*

Trong nền kinh tế tri thức, nhà tư bản sử dụng các thiết bị tự động hóa, đem khoa học kỹ thuật hiện đại ứng dụng với quy mô lớn vào lao động sản xuất, đã nâng cao rất nhiều lần năng suất lao động, kết quả của nó là nhà tư bản trong tình hình thuê ít công nhân hoặc không thuê công nhân điều khiển máy móc mà vẫn có thể giành được giá trị

thặng dư nhiều hơn... Sự thực đó cũng không thể phủ định lý luận giá trị lao động và nguyên lý cơ bản của lý luận giá trị thặng dư, tức là giá trị và giá trị thặng dư đều do lao động sống (lao động đang hoạt động) của người lao động sáng tạo ra, lao động sống là nguồn gốc duy nhất của giá trị và giá trị thặng dư. Các yếu tố sản xuất khác (máy móc, thiết bị, kỹ thuật, công nghệ... kể cả người máy đều không tạo ra giá trị và giá trị thặng dư).

Bất cứ lao động nào, dù là lao động giản đơn hay lao động trí tuệ mà không được trả công tương xứng với giá trị mà lao động đó sáng tạo ra (sau khi trừ các khoản chi phí cần thiết) trong tư bản chủ nghĩa đều bị bóc lột giá trị thặng dư.

Như vậy, dưới điều kiện của chủ nghĩa tư bản đương đại, mặc dù khoa học và công nghệ phát triển mạnh và hình thành kinh tế tri thức... nhưng không thể làm thay đổi nguồn gốc của giá trị thặng dư, không thể làm thay đổi thực chất nhà tư bản bóc lột công nhân - bóc lột giá trị thặng dư của người lao động làm thuê.

Thứ ba, chúng ta không hề phủ nhận trong chủ nghĩa tư bản hiện nay có những hiện tượng mới, điểm mới trong sự bóc lột so với thời C. Mác nghiên cứu về chủ nghĩa tư bản cổ điển. Đó là: Tư bản không chỉ bóc lột công nhân lao động cơ bắp mà chủ yếu là bóc lột "công nhân trí thức". Bởi lẽ, dưới sự tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, một số nước kinh tế phát triển đã phát triển mạnh kinh tế tri thức, theo đó "công nhân trí thức" - những người công nhân được đào tạo có kiến thức và trình độ nghề nghiệp cao, những người lao động làm việc trong các ngành kinh tế dựa chủ yếu vào tri thức, hiện đã và đang có

xu hướng tăng lên, chiếm tỷ trọng lớn trong lực lượng lao động ở các nước phát triển.

Tỷ suất giá trị thặng dư ngày càng cao và bóc lột rất tinh vi, bằng phương pháp sản xuất giá trị thặng dư tương đối là chủ yếu, đồng thời với việc nâng cao thu nhập, mức sống của người lao động cả về vật chất và tinh thần.

Sự điều chỉnh của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước và của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước quốc tế đã làm cho sự bóc lột giá trị thặng dư mang tính hai mặt: vừa tăng cường, vừa hạn chế. Mặt tăng cường là bởi vì có môi trường đầu tư thuận lợi: cung cấp tư liệu sản xuất, chỉ dẫn và định hướng quá trình sản xuất giá trị thặng dư; điều chỉnh dòng chảy giá trị thặng dư tư bản hóa...; mặt hạn chế là sử dụng các luật lệ, chính sách để điều chỉnh khi sự bóc lột của các công ty tư bản "quá ngưỡng" có thể xảy ra nguy cơ xung đột về chính trị và xã hội. Ngày nay, sự điều tiết phân phối giá trị thặng dư của các nhà tư bản qua thuế, quỹ phúc lợi xã hội, bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp... cũng tạo nên một số thu nhập nào đó cho người lao động.

Tính phức tạp và "đa dạng" của quan hệ phân phối giá trị thặng dư thời C. Mác chưa xuất hiện, đó là: (i) Tầng lớp trung lưu (công chức một bộ phận lao động có tay nghề cao, có mức sống khá); (ii) có một bộ phận trong giai cấp công nhân có cổ phần và cổ đông trong các công ty cổ phần; (iii) người lao động đầu tư dưới hình thức mua cổ phiếu, trái phiếu, tiền gửi tiết kiệm mà thu được lợi tức cổ phần, lợi tức trái phiếu và lãi suất tiền gửi.

Như vậy, họ cũng là người góp phần tham dự vào việc phân phối lại giá trị thặng dư trong xã hội tư bản, nhưng là

bộ phận không lớn. Thu thập của những người nói trên chẳng qua chỉ là họ lấy lại một phần rất nhỏ trong khối lượng lớn giá trị thặng dư mà họ sáng tạo ra.

Với sự xuất hiện những hiện tượng này, lý thuyết phân phối giá trị thặng dư trong xã hội tư bản không phải vì thế mà giảm đi ý nghĩa của nó, nếu xét thực chất và theo quy luật số lớn chiếm trong số giá trị thặng dư. Hơn nữa, họ chỉ là một bộ phận dân cư rất nhỏ, họ không thể "cùng hội", "cùng thuyền" với các nhà tư bản tài phiệt và chúng ta thấy rằng, những khoản lợi nhuận khổng lồ gắn với mức độ tập trung tài sản rất cao trong xã hội tư bản, một nhóm nhỏ các nhà tư bản chiếm hữu phần lớn của cải, tài sản xã hội và những nhà tư bản trục lợi nắm trong tay một khối lượng lớn cổ phần, trái phiếu, bất động sản và các khoản tài chính khác.

Tóm lại, những "hiện tượng mới", "điểm mới" về bóc lột giá trị thặng dư trong chủ nghĩa tư bản hiện đại ngày nay không thể bác bỏ được những luận điểm về bản chất bóc lột tư bản chủ nghĩa, mà trái lại, nó càng làm phong phú và sâu sắc hơn những luận điểm của C. Mác về sự bóc lột giá trị thặng dư trong điều kiện lịch sử - cụ thể nhất định.

3. Sức sống của học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác còn được thể hiện ở những dự báo khoa học và có ý nghĩa thời đại

Một là, dự báo về xu hướng toàn cầu hóa kinh tế.

Từ giữa thế kỷ XVIII, khi công trường thủ công đi hết con đường của mình, đồng thời tạo ra những tiền đề cho cuộc cách mạng công nghiệp, mở đầu là nước Anh vào những

năm 70 của thế kỷ XVIII và kết thúc vào những năm 20 của thế kỷ XIX, khi nền đại công nghiệp cơ khí được xác lập, cách mạng công nghiệp của nước Anh đã tạo lập, vạch ra làn sóng hay thời đại phát triển - thời đại công nghiệp. Cũng từ đây, công nghiệp trở thành tiêu chí, chuẩn mực của sự phát triển, phân biệt ranh giới giữa chưa, kém phát triển với phát triển trong kinh tế. Đồng thời, chính nền đại công nghiệp cơ khí là "tác nhân" quan trọng thúc đẩy sự ra đời của các trung tâm công nghiệp, thành thị lớn, mở rộng thị trường, hình thành thị trường thế giới, đẩy nhanh quá trình quốc tế hóa sản xuất tư bản chủ nghĩa. C. Mác đã viết: "Nền đại công nghiệp đã gắn liền tất cả các dân tộc trên trái đất lại với nhau, đã thống nhất tất cả các thị trường địa phương nhỏ bé thành một thị trường toàn thế giới"[1]; "Do bóp nặn thị trường thế giới, giai cấp tư sản đã làm cho sản xuất và tiêu dùng của tất cả các nước mang tính thế giới..."[2]; "Nhờ cải tiến mau chóng công cụ sản xuất, làm cho các phương tiện giao thông trở nên vô cùng thuận lợi, giai cấp tư sản lôi cuốn đến cả những dân tộc dã man nhất vào trào lưu văn minh"[3].

Rõ ràng là hiện nay đang diễn ra quá trình toàn cầu hóa kinh tế - trình độ phát triển cao của quốc tế hóa sản xuất mà C. Mác đã dự báo.

Hai là, khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

Theo C. Mác, với đà phát triển của đại công nghiệp, việc tạo ra của cải thực tế trở nên ít phụ thuộc vào thời gian lao động và số lượng lao động đã chi phí, mà phụ thuộc nhiều hơn vào trình độ chung của khoa học và tiến bộ kỹ thuật,

---

1, 2, 3. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.4, tr.462, 601, 602.

hay là phụ thuộc vào việc ứng dụng khoa học vào sản xuất. Quá trình sản xuất từ chỗ là quá trình lao động giản đơn trở thành "quá trình khoa học", bắt những lực lượng của giới tự nhiên phải phục vụ nhu cầu của con người. Hệ thống máy móc từng bước thay thế lao động trực tiếp, do đó, công nhân đứng bên cạnh quá trình sản xuất và làm nhiệm vụ kiểm soát, điều tiết quá trình sản xuất. Đại công nghiệp yêu cầu giáo dục kỹ thuật tổng hợp, tức con người lao động phải được đào tạo toàn diện. Công nghiệp hiện đại không bao giờ xem xét và cũng không bao giờ coi hình thức hiện có của quá trình sản xuất là hình thức cuối cùng cả. Cho nên những cơ sở của công nghiệp hiện đại có tính chất cách mạng. Do đó, đại công nghiệp đòi hỏi phải có sự thay đổi trong lao động, sự lưu động của những chức năng, sự vận động toàn diện của người lao động... Và khi ấy khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, phát minh trở thành một nghề đặc biệt.

Đúng như dự báo của C. Mác, ngày nay cơ cấu kinh tế thế giới đang biến đổi theo hướng tiến bộ: các ngành công nghiệp truyền thống như khai thác nguyên liệu, nhiên liệu, sơ chế... giảm dần vai trò, ý nghĩa của nó. Còn các ngành mới tiên tiến, hiện đại tiêu biểu cho sự tiến bộ khoa học công nghệ, các ngành có hàm lượng khoa học - công nghệ lớn, các ngành dịch vụ cao cấp... ngày càng có ý nghĩa và chiếm vị trí hàng đầu. Cùng với sự thay đổi cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu sản phẩm cũng có sự thay đổi tương ứng: những sản phẩm có hàm lượng khoa học - công nghệ lớn ngày càng chiếm vị trí quan trọng trên thị trường sản phẩm hàng hóa, trái lại, những sản phẩm có hàm lượng lao động cao ngày càng giảm ý nghĩa. Sự biến đổi cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu sản phẩm

kéo theo sự biến đổi về cơ cấu lao động. Ngày nay đang diễn ra xu hướng lao động khoa học kỹ thuật (lao động trí tuệ nói chung) ngày càng tăng, còn lao động giản đơn và lao động có kỹ năng thấp giảm nhanh. Điều này suy cho cùng là do tác động của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại.

Ba là, dự báo về kinh tế tri thức.

Khi phân tích sự phát triển của tư bản cố định (máy móc, thiết bị...), C. Mác đã phát hiện ra xu hướng tất yếu khách quan là máy móc từng bước thay thế chỗ của công nhân. Hệ thống máy móc phát triển cùng với sự tích lũy những tri thức xã hội và nói chung là tích lũy sức sản xuất (hay năng lực sản xuất). *Máy móc là sức mạnh đã vật hóa của tri thức.* Sự phát triển của tư bản cố định là chỉ số cho thấy tri thức xã hội phổ biến đã chuyển hóa đến mức độ nào thành lực lượng sản xuất trực tiếp. Vậy, tri thức đã trở thành nhân tố chủ yếu của quá trình sản xuất, sự sản sinh, phổ cập và ứng dụng tri thức giữ vai trò quyết định đối với phát triển kinh tế, tạo ra của cải và nâng cao chất lượng cuộc sống, đó chính là nền kinh tế tri thức. Phát triển kinh tế tri thức là động lực thúc đẩy tiến trình xã hội hóa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất làm cho phân công lao động xã hội phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu; và làm biến đổi cơ cấu ngành kinh tế, cơ cấu lao động... của nền kinh tế thế giới.

Những dự báo khoa học nói trên của C. Mác phù hợp với những diễn biến hiện nay của các nước trên thế giới.

PHẢN BÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC HỌC THUYẾT GIÁ TRỊ THẶNG DƯ CỦA C. MÁC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

TS. HOÀNG NGỌC HẢI*
TS. HỒ THANH THỦY**

Trong quá trình chống phá cách mạng Việt Nam, các thế lực thù địch luôn nhằm vào nền tảng tư tưởng của Đảng ta, trong đó có học thuyết kinh tế Mác - Lênin. Từ khi ra đời cho đến nay, học thuyết giá trị thặng dư là một trong những luận điểm mà thế lực thù địch với chủ nghĩa xã hội tập trung xuyên tạc, bóp méo nhất. Họ cho rằng, "học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác đã lỗi thời, chủ nghĩa tư bản hiện đại đã thay đổi bản chất, không còn là chế độ bóc lột nữa", học thuyết giá trị thặng dư không còn mang tính cách mạng và khoa học, vì thế không có ích gì cho đường lối phát triển kinh tế của Việt Nam.

1. Giá trị lý luận của học thuyết giá trị thặng dư

Để trả lời cho câu hỏi: Học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác có lỗi thời hay không, trước hết, cần nắm vững bản chất tư tưởng cốt lõi của học thuyết giá trị thặng dư.

---

* Trưởng ban Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế, Học viện Chính trị khu vực I.

** Viện Kinh tế chính trị, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Học thuyết giá trị thặng dư được hình thành trên cơ sở học thuyết giá trị - lao động mà trực tiếp là việc phát hiện ra tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa. Việc phát hiện ra tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa có ý nghĩa to lớn về mặt lý luận; đem đến cho lý thuyết giá trị - lao động một cơ sở khoa học thực sự.

Trước C. Mác, ngay cả những nhà kinh tế học lỗi lạc của trường phái tư sản cổ điển như Adam Smith và David Ricardo đã không giải thích nổi vì sao các nhà tư bản trao đổi hàng hóa đúng giá trị mà vẫn thu được giá trị thặng dư. C. Mác đã khắc phục được những lầm lẫn, hạn chế của trường phái cổ điển và làm cho học thuyết giá trị lao động đạt tới hoàn bị. Sử dụng phương pháp đặc thù trong nghiên cứu kinh tế chính trị là trừu tượng hóa khoa học, C. Mác đã tách giá trị thặng dư ra khỏi những hình thái đặc thù của nó, xây dựng nên học thuyết giá trị thặng dư của mình. Các nhà kinh tế trước C. Mác thấy được lao động tạo ra giá trị, nhưng không tách ra được lao động nào (cụ thể hay trừu tượng) tạo ra giá trị. Chỉ đến C. Mác mới cho thấy rõ rằng, chỉ có lao động trừu tượng mới tạo ra giá trị của hàng hóa. Nhờ phát hiện ra tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hóa cùng với một loạt những nghiên cứu về lượng giá trị, cấu thành lượng giá trị; nguồn gốc, bản chất, chức năng tiền tệ; quy luật giá trị và tác động của nó; mâu thuẫn công thức chung của tư bản, đặc biệt là nhờ phát hiện ra giá trị sử dụng đặc biệt của hàng hóa sức lao động có thuộc tính hết sức đặc biệt là sản sinh ra giá trị lớn hơn giá trị bản thân nó và nhờ phân biệt được quá trình lao động và quá trình làm tăng giá trị (quá trình sản xuất giá trị thặng dư), C. Mác đã vạch rõ bản chất của nền

sản xuất tư bản chủ nghĩa, thực chất của quá trình sản xuất giá trị thặng dư. Qua đó, đã làm rõ giá trị thặng dư được tạo ra trong sản xuất, chứ không phải là trong lĩnh vực lưu thông; lưu thông rất cần cho quá trình sản xuất và thực hiện giá trị thặng dư. Tất cả thành quả đó tạo nên cơ sở khoa học vững chắc giúp C. Mác giải thích được nguồn gốc thực sự và quá trình vận động, biến tướng của giá trị thặng dư thành lợi nhuận, lợi tức, địa tô trong sản xuất, lưu thông, phân phối; phân tích được bản chất của tư bản bất biến và tư bản khả biến... xây dựng nên học thuyết khoa học về giá trị thặng dư, về tích lũy, về tái sản xuất và khủng hoảng kinh tế... Với học thuyết giá trị thặng dư, C. Mác đã giải phẫu toàn bộ hệ thống kinh tế tư bản chủ nghĩa, bóc trần bản chất và nguồn gốc của cái gọi là hình thức "thu nhập" là lợi nhuận, lợi tức và địa tô.

Học thuyết giá trị thặng dư cho thấy rõ bản chất và đặc điểm bóc lột của tư bản chủ nghĩa: kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa là sự phát triển của kinh tế hàng hóa giản đơn. Nhưng kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa khác với kinh tế hàng hóa giản đơn không chỉ về lượng (tức là không phải chỉ khác ở số lượng lớn sản phẩm bị thu hút vào chu chuyển hàng hóa và hình thái hàng hóa của sản phẩm trở thành hình thái thống trị) mà còn khác về chất nữa. Trên vũ đài hàng hóa xuất hiện một loại hàng hóa mới là sức lao động, do đó, thị trường hàng hóa (nói chung) được bổ sung bằng một bộ phận đặc biệt là thị trường sức lao động. Tất nhiên, thị trường sức lao động không phải do C. Mác khám phá ra, vì ai cũng biết đến sự tồn tại của lao động làm thuê trong các xã hội trước tư bản chủ nghĩa. Nhưng điểm nhấn là ở chỗ, chỉ có C. Mác mới

nhìn thấy lao động làm thuê (hàng hóa sức lao động và chỉ trên cơ sở sản xuất hàng hóa, lao động bị tách khỏi tư liệu sản xuất mới trở thành lao động làm thuê) là một nhân tố cơ bản làm cho tiền chuyển hóa thành tư bản và kinh tế hàng hóa giản đơn chuyển hóa thành kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa - thời đại mới của quá trình sản xuất xã hội, thời đại của tư bản công nghiệp. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được xây dựng trên cơ sở của một hình thức bóc lột đặc biệt, tức là hình thức chiếm đoạt lao động của người khác (lao động thặng dư) dưới hình thái giá trị thặng dư. Khác với phạm trù "lợi nhuận" vốn được nhà tư bản yêu thích, giá trị thặng dư biểu hiện một cách chính xác như sau: 1) Là giá trị, tức lao động vật hóa; 2) Là lao động thặng dư vật hóa, là phần giá trị dôi ra ngoài giá trị sức lao động và bị nhà tư bản chiếm dụng. Từ đó, đặc điểm bóc lột của chủ nghĩa tư bản không phải là ở sự tồn tại lao động thặng dư, mặc dù dưới sự thống trị của tư bản, trình độ bóc lột được nâng lên rất cao, mà đặc điểm của nó là lao động thặng dư đã hao phí mang hình thái giá trị thặng dư, còn tỷ lệ giữa thời gian lao động thặng dư và thời gian lao động tất yếu thì mang hình thái tỷ lệ giữa giá trị thặng dư và tư bản khả biến. Quan hệ bóc lột bị vật hóa, bị che lấp đằng sau quan hệ giữa vật với vật. Vì thế, sự bóc lột trong chủ nghĩa tư bản là rất tinh vi và không có giới hạn.

Như vậy, điểm mấu chốt của học thuyết giá trị thặng dư là:

Một là, chỉ có lao động sống mới tạo ra giá trị của hàng hóa, tạo ra giá trị thặng dư. Nguồn gốc tạo ra giá trị thặng dư là sức lao động của công nhân làm thuê, chỉ có lao động sống (sức lao động đang hoạt động) mới tạo ra giá trị, trong

đó có giá trị thặng dư, nguồn gốc của giá trị thặng dư là sự tiêu dùng sức lao động kéo dài ngoài thời gian tái sản xuất ra giá trị của nó.

Hai là, giá trị thặng dư là quy luật kinh tế tuyệt đối của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, không có sản xuất giá trị thặng dư thì không có chủ nghĩa tư bản, giá trị thặng dư là nguồn gốc của mâu thuẫn cơ bản, nội tại của xã hội tư bản (mâu thuẫn giữa lao động và tư bản, giữa giai cấp tư sản và giai cấp công nhân), mâu thuẫn này ngày càng sâu sắc, đưa đến sự thay thế tất yếu chủ nghĩa tư bản bằng một xã hội cao hơn.

Ba là, chừng nào còn chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất, còn hàng hóa sức lao động, chừng nào mà người lao động còn phải thêm vào thời gian lao động cần thiết để nuôi sống mình, một số thời gian lao động dôi ra để sản xuất những tư liệu sinh hoạt cho người chiếm hữu tư liệu sản xuất, chừng đó, cho đến ngày nay, những điều kiện nêu trên vẫn hiện tồn thì học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác vẫn còn nguyên giá trị, nó chưa có lý do để "trở nên lỗi thời".

Học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác với những nội dung cốt lõi nêu trên, ngay từ khi mới ra đời đã vấp phải sự phê phán, phủ nhận từ phía những người biện hộ và bảo vệ chủ nghĩa tư bản.

2. Học thuyết giá trị thặng dư vẫn còn nguyên giá trị dưới tác động của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ

Chủ nghĩa tư bản đương đại, mặc dù có những bước phát triển mới, có sự điều chỉnh ở mức độ nào đó về chế độ sở hữu,

quản lý và phân phối, về kiến trúc thượng tầng, nhất là về hệ thống pháp luật và sự điều tiết kinh tế của nhà nước tư sản độc quyền,... để tồn tại và thích nghi với bối cảnh mới, nhưng học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác vẫn còn nguyên giá trị, bởi bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản vẫn hiện hữu, không hề thay đổi.

Từ nửa sau thế kỷ XX, cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại phát triển với tốc độ nhanh, trình độ ngày càng cao. Bước tiến phi thường của cuộc cách mạng này dẫn tới việc xây dựng nhiều ngành công nghệ cao, như công nghệ hạt nhân, công nghệ điện tử, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới và nhiên liệu mới, công nghệ vũ trụ, công nghệ thông tin, đặc biệt là thúc đẩy sự phát triển công nghệ thông tin và sự ra đời của thời đại tin học.

Trong thời đại "hậu công nghiệp" hay "xã hội thông tin" ngày nay thì lý lẽ bác bỏ lý luận giá trị thặng dư có vẻ "thuyết phục" hơn. Ngày nay, ở các nước tư bản phát triển, mức sống của đại đa số công nhân được nâng cao hơn trước rất nhiều, một số công nhân đã có cổ phiếu trong các xí nghiệp, công ty tư bản, xuất hiện tầng lớp trung lưu đông đảo. Vì thế làm nảy sinh luận điệu không còn có sự "phân biệt tư bản và lao động", "không ai bóc lột ai", chủ nghĩa tư bản nếu còn bóc lột thì chỉ bóc lột "người máy". Vì trong các xí nghiệp hiện đại, tự động hóa, quá trình sản xuất ra sản phẩm không cần hoặc cần rất ít lao động sống, nhưng giá trị do các xí nghiệp này tạo ra tăng gấp bội so với các xí nghiệp cổ điển dùng rất nhiều công nhân.

Những luận điểm "mới mẻ" này không bác bỏ được sự thật: Mặc dù có những bước phát triển mới, biến đổi về mặt

lượng và chất cục bộ, nhưng bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản không hề thay đổi.

Chủ nghĩa tư bản lợi dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại để nhanh chóng thích nghi với sự phát triển của thế giới, kịp thời thay đổi chiến lược và sách lược phát triển do vậy nền kinh tế có tốc độ phát triển nhanh. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một số nước tư bản với điểm xuất phát tương đương các nước xã hội chủ nghĩa, nhưng đã nắm bắt kịp thời hướng đi mới của công nghệ đã vươn lên thành những cường quốc công nghiệp. Một số nước châu Á với điểm xuất phát thấp hơn so với các nước xã hội chủ nghĩa, nhưng nhờ nắm được xu thế phát triển của khoa học và công nghệ, nhất là những ngành công nghệ mũi nhọn của thời đại đã vươn lên thành các nước công nghiệp mới. Trong bối cảnh ấy, một số người cho rằng: "chủ nghĩa tư bản hiện đại đã thay đổi bản chất, không còn là chế độ bóc lột nữa". Họ lập luận rằng: quy luật giá trị thặng dư có thể tác động trong thời kỳ kinh tế công nghiệp, nhưng quy luật ấy không có tác dụng trong chủ nghĩa tư bản hiện đại, thời đại kinh tế thị trường hiện đại, kinh tế tri thức. Trước đây, người lao động bán sức lao động, nhưng ngày nay, họ không thể bán tri thức, trí tuệ được... Ngày nay, làm ra giá trị không phải chủ yếu do lao động trực tiếp; bóc lột, không phải do chiếm hữu tư liệu sản xuất, mà hiện nay, hình thức quan trọng hơn hết của tài sản lại là những thứ không thể trực cảm được. Cùng một tri thức có thể được nhiều người sử dụng cùng một lúc để tạo ra của cải và còn để sản xuất ra nhiều tri thức hơn nữa. Và không giống nhà máy hay cánh đồng là nguồn tài nguyên có hạn,

tri thức xét về mọi phương diện là không bao giờ bị khai thác đến cạn kiệt...

Cũng có ý kiến cho rằng: trong học thuyết giá trị thặng dư, C. Mác quá đề cao lao động cơ bắp và coi nhẹ hoặc không thấy hết vai trò của lao động trí lực, lao động quản lý trong quá trình tạo ra giá trị. Thực ra, chính C. Mác, khi nói về lao động trừu tượng, đã chứng minh đó là sự hao phí về thần kinh, cơ bắp. C. Mác còn chỉ rõ lao động giản đơn khác biệt lao động phức tạp. Lao động phức tạp là bội số của lao động giản đơn, giá trị của một hàng hóa do lao động phức tạp tạo ra có giá trị cao hơn hẳn, rất nhiều lần so với sản phẩm của lao động giản đơn tạo ra. C. Mác đã từng dự báo khoa học sẽ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, là động lực của lịch sử, là một lực lượng cách mạng. Và thực tế điều đó đã trở thành hiện thực trong thời đại ngày nay.

Chủ nghĩa tư bản ngày nay, tuy có những điều chỉnh nhất định về hình thức sở hữu, quản lý và phân phối để thích nghi ở mức độ nào đó với điều kiện mới, nhưng sự thống trị của chủ nghĩa tư bản tư nhân vẫn tồn tại nguyên vẹn, bản chất bóc lột của nó vẫn không hề thay đổi. Nhà nước tư sản hiện nay tuy có tăng cường can thiệp vào đời sống kinh tế - xã hội, nhưng về cơ bản nó vẫn là bộ máy thống trị của giai cấp tư sản. Những khái niệm và luận điểm phản ảnh, đề cập những sự kiện, quan hệ kinh tế - xã hội mới nhất bao giờ cũng hấp dẫn nhưng chúng không bác bỏ được thực tế là: không phải lao động quá khứ như máy móc, thiết bị kỹ thuật làm ra giá trị mới, mà lao động sống mới làm ra giá trị mới, tạo ra giá trị thặng dư.

Tuy nhiên, do trình độ đạt được của văn minh nhân loại và do cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân mà một bộ phận không nhỏ công nhân ở các nước tư bản phát triển có mức sống tương đối sung túc, nhưng về cơ bản, họ vẫn phải bán sức lao động và vẫn bị nhà tư bản bóc lột giá trị thặng dư. Chỉ có điều khác biệt ở chỗ, quy luật giá trị thặng dư ngày càng phát huy tác dụng mạnh mẽ trong điều kiện toàn cầu hóa và kinh tế tri thức, song, cơ chế tác động của quy luật này phức tạp hơn, hình thức bóc lột giá trị thặng dư tinh vi hơn nhiều so với trước đây. Trong điều kiện hiện nay, sản xuất giá trị thặng dư có những đặc điểm mới:

Một là, do kỹ thuật và công nghệ hiện đại được áp dụng rộng rãi nên khối lượng giá trị thặng dư được tạo ra chủ yếu nhờ tăng năng suất lao động. Việc tăng năng suất lao động do áp dụng kỹ thuật và công nghệ hiện đại có đặc điểm là chi phí lao động sống cho một đơn vị sản phẩm giảm nhanh, vì máy móc hiện đại thay thế được nhiều lao động sống hơn. Hơn nữa, nhà tư bản thông qua sử dụng ồ ạt các thiết bị tự động hóa, đem khoa học - kỹ thuật hiện đại ứng dụng với quy mô lớn vào sản xuất đã nâng cao rất nhiều lần năng suất lao động. Vì thế, họ thuê ít công nhân hoặc không thuê công nhân điều khiển máy móc mà vẫn có thể giành được giá trị thặng dư nhiều hơn. Sự thực đó cũng không thể phủ định lý luận giá trị lao động và nguyên lý cơ bản của lý luận giá trị thặng dư, tức là giá trị và giá trị thặng dư đều do lao động sống của người lao động sáng tạo ra, lao động sống là nguồn gốc duy nhất của giá trị và giá trị thặng dư. Các yếu tố sản xuất khác (máy móc, thiết bị, kỹ thuật, công nghệ,... kể cả người máy) đều không tạo ra giá trị và giá trị thặng dư.

Trong nền công nghiệp trước đây đã như thế thì ngày nay, trong điều kiện kinh tế tri thức, cũng như vậy. Khoa học, kỹ thuật và thiết bị tự động hóa, cùng yếu tố sản xuất khác đều là sản phẩm lao động và có giá trị, đều thuộc về tư liệu sản xuất và điều kiện vật chất không thể thiếu trong quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa. C. Mác chưa bao giờ phủ định "tác dụng quan trọng" của tư liệu lao động trong quá trình sản xuất. Khi trình bày sự hình thành giá trị và làm tăng thêm giá trị, C. Mác khẳng định tiền đề của nó là tư liệu sản xuất (nguyên liệu và tư liệu lao động), điều kiện không thể thiếu của sản xuất giá trị thặng dư.

Dù máy móc tự động hóa đã thay thế lao động trực tiếp và một bộ phận lao động trí óc của con người, nhưng không thay thế được địa vị lao động của con người, càng không thể thay đổi địa vị chủ thể của con người trong quá trình sản xuất. Thiên nhiên không tạo ra máy móc, kể cả người máy dù tiên tiến, hiện đại đến đâu đi nữa vẫn do con người chế tạo, lắp đặt, vận hành, điều khiển, bảo dưỡng và sửa chữa. Việc chế tạo, điều khiển người máy chính là sự kết tinh lao động sống của con người, dĩ nhiên là lao động phức tạp, chứ không phải là lao động giản đơn. Tách rời lao động sống thì người máy cũng chỉ là vật chết, như một đống phế thải. Hệ thống máy móc tự động có thể làm cho lao động trực tiếp giảm xuống tới mức tối thiểu về mặt lượng, song vẫn là một yếu tố cần thiết, nhưng trở thành thứ yếu so với lao động trí tuệ, lao động sẽ biểu hiện ra là một loại lao động, trong đó con người kiểm soát, điều tiết bản thân quá trình sản xuất và đứng bên cạnh quá trình ấy.

Do đó, bất cứ lao động nào, dù là lao động giản đơn hay lao động trí tuệ mà không được trả công tương xứng với giá trị lao động đó sáng tạo ra (sau khi trừ các khoản chi phí cần thiết) trong tư bản chủ nghĩa thì đều bị bóc lột giá trị thặng dư.

Hai là, cơ cấu lao động xã hội ở các nước tư bản phát triển hiện nay có sự biến đổi lớn. Lao động phức tạp, lao động trí tuệ tăng lên và thay thế lao động giản đơn, lao động cơ bắp, dẫn đến lao động trí tuệ, lao động có trình độ kỹ thuật cao ngày càng có vai trò quyết định trong việc sản xuất ra giá trị thặng dư. Thu nhập chủ yếu của nhà tư bản trong điều kiện kinh tế tri thức là từ phần lao động thặng dư của người lao động làm thuê, chủ yếu là lao động trí tuệ. Chính nhờ sử dụng lực lượng lao động này mà tỷ suất và khối lượng giá trị thặng dư đã tăng lên rất nhiều.

Sự điều chỉnh của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước và của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước quốc tế đã làm cho sự bóc lột giá trị thặng dư mang tính hai mặt: vừa tăng cường, vừa hạn chế. Tăng cường vì có môi trường đầu tư thuận lợi: cung cấp tư liệu sản xuất, chỉ dẫn và định hướng quá trình sản xuất giá trị thặng dư; điều chỉnh dòng chảy giá trị thặng dư tư bản hóa... Hạn chế vì sử dụng các luật lệ, chính sách để điều chỉnh khi sự bóc lột của các công ty tư bản "quá ngưỡng" có thể xảy ra nguy cơ xung đột về chính trị và xã hội. Ngày nay, sự điều tiết phân phối giá trị thặng dư của các nhà tư bản qua thuế, quỹ phúc lợi xã hội, bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp,... cũng tạo nên một số thu nhập nào đó cho người lao động.

Thời C. Mác, tính phức tạp và "đa dạng" của quan hệ phân phối giá trị thặng dư chưa xuất hiện. Đó là: xuất hiện tầng lớp trung lưu (một bộ phận công chức, lao động có tay nghề cao có mức sống khá); một bộ phận công nhân có cổ phần, là cổ đông trong các công ty cổ phần; người lao động đầu tư dưới hình thức mua cổ phiếu, trái phiếu, tiền gửi tiết kiệm mà thu được lợi tức cổ phần, lợi tức trái phiếu và lãi suất tiền gửi.

Sự xuất hiện chế độ sở hữu hỗn hợp với sự hiện diện của các công ty cổ phần, trong đó đại bộ phận là sở hữu tư nhân tư bản với một bộ phận nhỏ cổ phần của người lao động đã làm giảm đi một phần nào tính gay gắt của mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa cao của lực lượng sản xuất xã hội với chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất. Trong lĩnh vực quản lý và phân phối cũng có những điều chỉnh đáng kể. Việc cho người công nhân được mua cổ phiếu, tham dự hội nghị cổ đông, việc giảm thiểu thời gian lao động trong tuần... dường như là chiếc van điều áp, giảm thiểu mâu thuẫn giữa tư bản và lao động.

Nhưng đó là cách nhìn phiến diện, không thấy đằng sau, phía trước sự phát triển ấy là gì. Trước hết phải thấy rằng, chủ nghĩa tư bản đã có nhiều thế kỷ phát triển, bánh xe vận hành của nó đã lăn đi trong "máu và nước mắt" của nhân loại cần lao trên các lục địa. Terry Eagleton - học giả người Anh, đã nhận định: "Những nước tư bản hiện đại là kết quả của một lịch sử nô dịch, diệt chủng, bạo lực và bóc lột một cách ghê tởm"[1]. Lật lại các trang lịch sử của nó là sẽ thấy những gì

1. Terry Eagliton: *Tại sao Mác đúng?,* Nxb. Chính trị - Hành chính, Hà Nội, 2012, tr.40.

mà chế độ tư bản đã đối xử với đồng loại của mình. Vì chế độ thực dân xâm lược mà cuối thế kỷ XIX, hàng chục triệu người Ấn Độ, châu Phi, Trung Quốc, Braxin, Triều Tiên, Nga, Việt Nam và nhiều nước khác đã chết do đói, hạn hán, dịch bệnh. Và ngay tại các nước tư bản giàu có hiện nay, ai dám chắc mọi người dân đều có cuộc sống tốt đẹp?

Ba là, điểm cần lưu ý, xem xét quan hệ bóc lột của chủ nghĩa tư bản ngày nay không chỉ bó hẹp trong quan hệ giữa nhà tư bản và người lao động làm thuê ở các nước tư bản chủ nghĩa, mà phải xem xét cả quan hệ thống trị, bóc lột của các nước phát triển với các nước kém và đang phát triển, thể hiện ở sự phân hóa hai cực: giàu, nghèo của thế giới. Bởi vì, sự bóc lột giá trị thặng dư của chủ nghĩa tư bản đã mang "tính quốc tế". Ngày nay, trong điều kiện quốc tế hóa sản xuất và đời sống, chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước quốc tế thông qua các hình thức như: xuất khẩu tư bản, di chuyển lao động từ nước này sang nước khác, việc bành trướng của các công ty xuyên quốc gia, tình trạng bất bình đẳng trong các quan hệ thương mại quốc tế, sự xuất hiện cái gọi là chủ nghĩa thực dân kinh tế, sự áp đặt chính sách giữa Đông và Tây, giữa các nước giàu với các nước nghèo,... khiến cho việc sản xuất giá trị thặng dư mang tính quốc tế, được tư bản hóa, được xuất khẩu để quốc tế hóa tư bản với sự đa dạng của các hình thức sản xuất ra nó.

Bốn là, mọi sự "điều chỉnh" để thích ứng của chủ nghĩa tư bản tiếp tục đưa lại hệ quả xấu là khoét sâu thêm khoảng cách giữa giàu và nghèo, làm cho các nước nghèo ngày càng nghèo hơn, các nước giàu ngày càng giàu hơn. Tích tụ tư bản và bóc lột công nhân là hai quá trình thực tế không tách

rời nhau. Điều đó được xác nhận qua sự thành lập các tập đoàn kinh tế khổng lồ trên cơ sở tăng cường bóc lột bằng những phương thức mới, qua nạn thất nghiệp phổ biến đang trở thành hiện tượng kinh niên. Mặt khác, điều đó cũng xác nhận cho học thuyết của C. Mác nói rằng đi kèm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản là hiện tượng tăng tư sản bất biến (dùng để mua tư liệu sản xuất) và giảm tư bản khả biến (dùng để mua lao động). Vì thế "đội quân hậu bị" trở thành yếu tố thuộc về bản chất của chủ nghĩa tư bản. Sự phân cực trong vấn đề tài sản tự nó là biểu hiện của tình trạng bất bình đẳng xã hội ngày càng tăng ở mỗi nước và trên phạm vi thế giới. Cực tích tụ của cải và cực tích tụ đói nghèo là hai mặt của một đồng tiền tư bản ở từng nước và trên phạm vi thế giới. Theo báo cáo của Tổ chức phi chính phủ Oxfam được công bố trong bối cảnh Diễn đàn Kinh tế thế giới đang diễn ra tại Davos, Thụy Sĩ từ ngày 21 đến ngày 25/01/2019, 26 tỉ phú giàu nhất thế giới đang nắm lượng tài sản tương đương tổng tài sản của 3,8 tỉ người nghèo nhất thế giới trong năm 2018. Báo cáo trên còn cho biết, ước tính 1% người giàu nhất thế giới đang nắm giữ 42% tài sản của thế giới; trong khi đó, 99% dân số còn lại chỉ nắm giữ 58% tài sản thế giới[1].

Hiện tại, chủ nghĩa tư bản hiện đại đã thực hiện nhiều biện pháp "điều chỉnh" để thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa. Ở phạm vi quốc gia, chủ nghĩa tư bản hiện đại cố gắng xây dựng một hệ thống pháp luật đa dạng, phổ cập trên các lĩnh

1. https://vietnam.oxfam.org/press_release/b% bao-cao-oxfam-tai-davos-loi-ich-cong-hay-tai-san-tu.

vực của đời sống xã hội, tạo điều kiện cho quá trình "điều chỉnh" của chủ nghĩa tư bản tư nhân đối với các quá trình kinh tế. Để điều hòa các mâu thuẫn hiện tại của nó, chủ nghĩa tư bản tập trung giải quyết các vấn đề kinh tế nhằm thúc đẩy sự phát triển của lực lượng sản xuất. Động thái này được tiến hành trong sự kết hợp với việc nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và hiệu quả sản xuất, giảm bớt chi phí xã hội, mở rộng môi trường cạnh tranh,... Vì thế việc nhà nước tư sản ở các nước công nghiệp phát triển chiếm hữu và phân phối từ 30 đến 60% thu nhập quốc dân và sử dụng một phần từ siêu lợi nhuận thu được để trả công cho người lao động dễ tạo ra trong người lao động một "ảo giác" về tình trạng không bị bóc lột. Với sự xuất hiện những hiện tượng này, lý thuyết phân phối giá trị thặng dư trong xã hội tư bản không vì thế mà giảm đi ý nghĩa của nó, nếu xét thực chất và theo quy luật số lớn chiếm trong số giá trị thặng dư. Hơn nữa, họ chỉ là một bộ phận dân cư rất nhỏ, không thể "cùng hội cùng thuyền" với các nhà tư bản tài phiệt và chúng ta thấy rằng, những khoản lợi nhuận khổng lồ gắn với tài sản rất cao trong xã hội tư bản, một nhóm nhỏ các nhà tư bản chiếm hữu phần lớn của cải, tài sản xã hội và những nhà tư bản trục lợi nắm trong tay một khối lượng lớn cổ phần, trái phiếu, bất động sản và các khoản tài chính khác.

Mặc dù cố gắng "điều chỉnh" thế nào thì chủ nghĩa tư bản hiện đại cũng không thể khắc phục được mâu thuẫn cơ bản của nó, nó tiếp tục đưa lại hệ quả xấu là khoét sâu thêm khoảng cách giữa giàu và nghèo, làm cho các nước nghèo, người nghèo ngày càng nghèo hơn, các nước giàu, người giàu ngày càng giàu hơn. Khi mọi chi phí được nhà nước tư sản sử

dụng đều có nguồn gốc từ "túi tiền" của người nghèo, người lao động ở chính quốc, và từ việc đầu tư ra các nước chậm phát triển để trốn thuế, khai thác tài nguyên, sử dụng nhân công rẻ mạt, thì mọi "điều chỉnh" rốt cuộc chỉ nhằm tăng lợi nhuận cho giai cấp tư sản đang thống trị xã hội mà thôi. Khối tài sản của nhóm tỉ phú đã tăng 12% vào năm 2018 - tương đương 2,5 tỉ đôla một ngày - trong khi 3,8 tỉ người thuộc nửa nghèo nhất của nhân loại phải chứng kiến tài sản của mình sụt đi 11%[1].

Những phân tích trên đây chưa thể nói lên tất cả những mâu thuẫn, xung đột ngày càng gay gắt trong lòng xã hội tư bản hiện nay, nhưng cũng đã phác họa được bức tranh khái quát về những hình thức biểu hiện mới của vấn đề bóc lột của tư bản đối với lao động trên toàn thế giới. Nhưng, dù những hình thức bóc lột có biến tướng, tinh vi đến mức nào chăng nữa thì bản chất bóc lột của tư bản đối với lao động vẫn là bóc lột giá trị thặng dư - tức là bóc lột lao động sống của người lao động chứ không thể bóc lột lao động "chết" của máy móc được. Do vậy, nói một cách khác, học thuyết giá trị thặng dư vẫn còn nguyên giá trị, chủ nghĩa tư bản vẫn giữ nguyên bản chất bóc lột và xâm lược của nó. Nhằm mục đích tối thượng là giá trị thặng dư, chủ nghĩa tư bản đã và đang vi phạm và chống lại các nhu cầu sống còn, các khát vọng và ý chí đã được tuyên bố của các dân tộc, chủ nghĩa tư bản không có khả năng giải quyết các vấn đề cấp bách nhất của xã hội và của thế giới chúng ta. Chính vì vậy, chủ nghĩa tư bản không phải là sự lựa chọn của chúng ta.

---

1. https://vietnam.oxfam.org/press_release/b% bao-cao-oxfam-tai-davos-loi-ich-cong-hay-tai-san-tu.

Đảng ta khẳng định: "Hiện tại, chủ nghĩa tư bản còn tiềm năng phát triển, nhưng về bản chất vẫn là một chế độ áp bức, bóc lột và bất công. Những mâu thuẫn cơ bản vốn có của chủ nghĩa tư bản, nhất là mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất với chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa, chẳng những không giải quyết được mà ngày càng trở nên sâu sắc. Khủng hoảng kinh tế, chính trị, xã hội vẫn tiếp tục xảy ra. Chính sự vận động của những mâu thuẫn nội tại đó và cuộc đấu tranh của nhân dân lao động sẽ quyết định vận mệnh của chủ nghĩa tư bản"[1].

Trước đây, có một thời chúng ta nhận thức chưa đầy đủ, thậm chí còn máy móc khi cho rằng trong chủ nghĩa xã hội, thậm chí cả trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, không thể tồn tại và phát triển kinh tế hàng hóa, càng không có kinh tế thị trường, do đó cũng không tồn tại phạm trù giá trị và giá trị thặng dư.

Qua thực tiễn đổi mới, chúng ta ngày càng nhận thức rõ rằng: "Sản xuất hàng hóa không đối lập với chủ nghĩa xã hội, mà là thành tựu phát triển của nền văn minh nhân loại, tồn tại khách quan, cần thiết cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và cả khi chủ nghĩa xã hội đã được xây dựng"[2]. Thực chất, giữa nền kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam chỉ khác nhau cơ bản ở quan hệ sở hữu về tư liệu

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.68.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.55, tr.380.

sản xuất và quan hệ phân phối giá trị thặng dư mà người công nhân tạo ra. Do đó, trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và cả trong chủ nghĩa xã hội vẫn còn phạm trù giá trị thặng dư. Điều quan trọng là chúng ta phải học tập phương thức tổ chức, quản lý của các nhà tư bản để sản xuất ra càng nhiều giá trị thặng dư càng tốt, nhằm mục đích thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển, đồng thời từng bước hoàn thiện quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn vì "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Điều này được thể hiện nhất quán trong đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, trên cơ sở vận dụng sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với thực tiễn khách quan.

Trong thời kỳ quá độ, nền kinh tế ở nước ta trong một chừng mực nào đó, quan hệ bóc lột chưa thể bị xóa bỏ ngay và sạch trơn theo cách tiếp cận giáo điều, xơ cứng. Càng phát triển kinh tế thị trường định hướng, chúng ta càng thấy rõ: chừng nào quan hệ bóc lột còn có tác dụng giải phóng sức sản xuất và thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển thì chừng đó chúng ta còn phải chấp nhận sự tồn tại của nó, nhưng sản xuất giá trị thặng dư chỉ là phương tiện, điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội, là công cụ để đạt được mục tiêu của chủ nghĩa xã hội chứ không bao giờ là quy luật tuyệt đối.

Luận điểm của C. Mác và Ph. Ăngghen về chế độ người bóc lột người trong xã hội tư bản vẫn giữ nguyên giá trị khoa học. Mặc dù đã có sự thay đổi và điều chỉnh, song, có thể khẳng định: bản chất bóc lột của chủ nghĩa tư bản không thay đổi; khi

nào những mâu thuẫn trong lòng xã hội tư bản còn tồn tại thì khi ấy học thuyết giá trị thặng dư vẫn sẽ mãi là ánh sáng chỉ đường cho sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân và loài người khỏi mọi hình thức nô dịch, áp bức, bóc lột của chủ nghĩa tư bản.

PHÒNG, CHỐNG CHIẾN LƯỢC "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH" QUA VIỆC ĐẤU TRANH CHỐNG NHỮNG LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH HIỆN NAY

TS. PHẠM THANH HÀ*

Trong những năm gần đây, lợi dụng xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, nhất là trước những khó khăn, thách thức nảy sinh do tác động tiêu cực từ cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, những diễn biến phức tạp trong đời sống quan hệ quốc tế, những vụ việc có "bóng dáng" sai lầm, hạn chế của các cơ quan công quyền trong nước..., các thế lực thù địch, phản động tăng cường đẩy mạnh các thủ đoạn trong chiến lược "diễn biến hòa bình", đặc biệt tung ra những luận điệu bịa đặt, sai trái để chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, trong khi Đảng và Nhà nước ta đang thực hiện đẩy mạnh quyết liệt cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong Đảng và xã hội thì các thế lực thù

* Phó Trưởng Khoa điều hành, Khoa Nhà nước và Pháp luật, Học viện Chính trị khu vực I.

địch, phản động đã không từ một thủ đoạn nào để bóp méo, xuyên tạc, vu cáo.

Một thực tế cho thấy, cứ vào dịp Việt Nam có những sự kiện chính trị - xã hội lớn của đất nước thì tình trạng phát tán những thông tin với các luận điệu xuyên tạc, nói xấu, bôi nhọ Đảng, Nhà nước, cá nhân các đồng chí lãnh đạo, phủ nhận thành quả phát triển của chế độ xã hội... được thực hiện một cách dồn dập trên internet, các trang mạng xã hội, các đài phát thanh, báo, tạp chí... từ bên ngoài.

"Diễn biến hòa bình" là một chiến lược tấn công toàn diện và thâm độc của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch nhằm can thiệp, lật đổ chế độ chính trị - xã hội của các nước, trước hết là các nước xã hội chủ nghĩa và các nước không chấp nhận sự lãnh đạo của chúng cả từ bên trong và bên ngoài bằng biện pháp phi quân sự. Trong các thủ đoạn của chiến lược "diễn biến hòa bình", các thế lực thù địch coi việc phá hoại về chính trị, tư tưởng, văn hóa là mặt trận quan trọng hàng đầu. Lợi dụng đặc thù của internet, các trang mạng điện tử có tốc độ truyền thông tin nhanh, diện tham chiếu rộng, thông tin gần như tức thì, tính "tự do" tương đối của những chủ thể thông tin, khả năng "gây nhiễu" rộng... nên các thế lực thù địch lợi dụng triệt để tung ra những luận điệu sai trái, bịa đặt chống phá cách mạng Việt Nam. Điều cần lưu ý là những thế lực thù địch và những người có lập trường cơ hội, bất mãn luôn viện dẫn, xuyên tạc nhiều sự thật lịch sử, lấy hiện tượng làm bản chất, cường điệu hóa một số hiện tượng đơn lẻ, có thực và có nguyên nhân cụ thể biến thành cái phổ biến, tất yếu và không tránh khỏi của cả hệ thống.

Một số xu hướng chính mà những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, phản động, bất mãn tập trung hiện nay, đó là:

- Tung ra những thông tin và quan điểm sai trái phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; xuyên tạc, bóp méo đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; gây mâu thuẫn nội bộ, vu cáo, bịa đặt, bôi nhọ các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Kêu gọi thay đổi chế độ chính trị, đòi đa nguyên, đa đảng; kêu gọi biểu tình, tập trung đông người khiếu kiện gây áp lực đối với Đảng, Nhà nước; âm mưu xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, phi chính trị hóa quân đội...

- Dùng các trang mạng xã hội và blog cá nhân làm "nóng" các vấn đề trong nước để tuyên truyền chống phá Đảng, chính quyền các cấp, kêu gọi từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, từ bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, xuyên tạc, tung tin thất thiệt gây chia rẽ nội bộ trong Đảng, Nhà nước, chia rẽ mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân.

- Lợi dụng tình hình phức tạp trong đời sống quốc tế hiện nay, nhất là việc Trung Quốc đưa giàn khoan Hải Dương 981 vào hoạt động trái phép trong vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam và bồi lấp xây đảo nhân tạo ở khu vực Biển Đông để đẩy mạnh tuyên truyền bôi nhọ, chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân. Kêu gọi biểu tình, bề ngoài là để thể hiện lòng yêu nước nhưng thực chất là lợi dụng để tuyên truyền xuyên tạc đường lối đối ngoại và chủ trương, giải pháp của Đảng, Nhà nước ta trong việc giải quyết tình hình căng thẳng trên Biển Đông.

- Lợi dụng chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền", "tôn giáo" để vu cáo, can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam, gây sức ép về chính trị và kinh tế, gắn vấn đề "dân chủ", "nhân quyền" với các điều kiện về hợp tác kinh tế; tìm cách tác động, kêu gọi các nước, các tổ chức quốc tế gia tăng sức ép với Việt Nam... nhằm gây chú ý của dư luận, tạo áp lực với Đảng, Nhà nước ta; nhào nặn, lan truyền những thông tin thất thiệt gây tâm lý bi quan, hoài nghi vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành, quản lý của Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, thúc đẩy quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; làm suy giảm niềm tin của nhân dân với Đảng, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ, thực hiện mưu đồ xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, từng bước hướng lái Việt Nam theo chế độ đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập.

- Triệt để lợi dụng những sơ hở, thiếu sót trong quản lý kinh tế, xã hội, những vấn đề "nóng", "bức xúc" trong xã hội để xuyên tạc, bóp méo, lấy hiện tượng quy thành bản chất nhằm công kích sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, gieo rắc tâm lý hoang mang, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

- Sử dụng chiêu bài đòi tự do lập hội để đẩy mạnh tuyên truyền tập hợp lực lượng, thành lập các hội, nhóm bất hợp pháp (như: "Văn đoàn độc lập Việt Nam", "Hội nhà báo độc lập Việt Nam"...) dưới vỏ bọc các tổ chức "xã hội dân sự", "diễn đàn dân chủ"; liên kết thực hiện các hoạt động "đấu tranh cho nhân quyền" nhằm tập hợp, thu hút thành viên tham gia để gia tăng hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta.

- Kích động văn nghệ sĩ đòi "tự do sáng tác", "tự do công bố" các tác phẩm văn học, phản đối sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước ta trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ; kích động, đặt hàng viết bài đưa lên các mạng xã hội, blog cá nhân những bài viết có nội dung tuyên truyền kích động chống phá đất nước.

- Lợi dụng những hạn chế, yếu kém trong quản lý, định hướng thông tin, tác nghiệp ở một số cơ quan báo chí để xảy ra tình trạng một số bài viết phản ánh về các vụ việc phức tạp, nhạy cảm sai sự thật, thiếu khách quan; cá biệt một số tờ báo có những bài viết "giật tít" câu khách; tần suất, số lượng bài viết về các mặt trái, tiêu cực xã hội quá nhiều, nhất là trên một số báo điện tử, để tuyên truyền xuyên tạc, chống phá ta[1].

Để phát tán các luận điệu sai trái này, các thế lực thù địch phân loại đối tượng để có cách thâm nhập tương thích theo lứa tuổi, nghề nghiệp, trình độ học vấn, tôn giáo... Chúng đặc biệt chú trọng khai thác những kẻ cơ hội, bất mãn, khủng hoảng niềm tin, kể cả những người đang chán nản vì gặp trắc trở điều gì đó trong cuộc sống. Một điểm chúng ta cần lưu ý là trong bất kỳ trường hợp nào, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trong chiến lược "diễn biến hòa bình" cũng diễn ra rất bài bản, tinh vi, xảo quyệt với các chiêu thức tưởng chừng vô hại song vô cùng nham hiểm, gây ra những tác hại không nhỏ trong đời sống xã hội.

---

1. Dẫn theo Công văn số 7515/CV-BTGTW, ngày 30/12/2014 của Ban Tuyên giáo Trung ương "về tuyên truyền trong nội bộ và định hướng đấu tranh với những luận điệu sai trái, thù địch trên internet".

Phòng, chống chiến lược "diễn biến hòa bình" qua việc đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch không phải là nhiệm vụ mới, song nó luôn mang tính thời sự, bởi đây là nhiệm vụ chính trị sống còn, thường xuyên của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước ta. Thực tế nhiều năm qua cho thấy, việc đấu tranh chống những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch cũng đã được các cơ quan quản lý nhà nước trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, truyền thông... đặc biệt là các cơ quan báo chí tham gia một cách mạnh mẽ, quyết liệt. Số lượng, chất lượng tin, bài về chủ đề này trên các loại hình báo chí thể hiện được sự tham gia tương đối đông đảo và nội dung tuyên truyền, đấu tranh khá kiên quyết với những luận điệu sai trái, xuyên tạc. Điều này đã có những tác động tích cực, góp phần nâng cao nhận thức cho nhân dân để nhận diện được về bản chất, thủ đoạn, quan điểm sai trái, phản động của các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, một điều dễ nhận thấy là các bài viết phản bác về những luận điệu sai trái, thù địch thường chỉ xuất hiện khi các thế lực thù địch công khai tấn công, chống phá, mà chưa thực sự được tiến hành thường xuyên, rộng khắp; nội dung nhiều bài phản bác các luận điệu sai trái, phản động có chất lượng chưa cao, chưa sâu sắc; có những cơ quan báo chí ít thấy có tin bài tham gia đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc... Hiện nay, những báo, tạp chí có số lượng bài viết lớn, có chất lượng khá tốt trực tiếp đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch như: *Quân đội nhân dân, Công an nhân dân, Nhân dân, Tạp chí Cộng sản,* Tạp chí *Tuyên giáo*, v.v..

Đấu tranh chống những luận điệu sai trái, phản động là cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng. Đây là cuộc đấu tranh rất cam go, phức tạp, khó khăn và có ý nghĩa quyết định đến sự thành công trong cuộc đấu tranh phòng, chống chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch, nhằm ngăn chặn, vô hiệu hóa những âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch, phản động, thiết nghĩ cần chú trọng thực hiện rốt ráo và quyết liệt một số giải pháp như sau:

Một là, các cơ quan quản lý chức năng của Nhà nước, đặc biệt là các cơ quan báo chí cần chủ động cung cấp kịp thời, thường xuyên, chính xác cho người dân những kiến thức, thông tin định hướng để mọi người có thể tự sàng lọc, nắm bắt những thông tin chính thống, đáng tin cậy, loại bỏ những thông tin xấu, độc hại, sai trái. Qua đó người dân nhận thức vấn đề một cách đúng đắn, thấy rõ bản chất của vấn đề, để từ đó có một cơ chế tự phòng vệ, tạo được hệ miễn dịch, không bị sa đà, vấp ngã trước những thông tin sai trái, độc hại, thù địch.

Hai là, đẩy mạnh tuyên truyền những thành quả trên mọi lĩnh vực mà sự nghiệp đổi mới của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng trong 35 năm qua đã đạt được, đây là cơ sở thực tế vững chắc chống lại những luận điệu xuyên tạc, thù địch, sai trái. Hiệu ứng thông qua những thông tin về kết quả đạt được của nhân dân ta không những phản bác có hiệu quả đối với những luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch mà qua đó còn giúp cộng đồng quốc tế hiểu rõ hơn.

Ba là, xây dựng, phát triển đội ngũ những "chiến sĩ xung kích" trên mặt trận tư tưởng, văn hóa với bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ nghiệp vụ cao, có tâm huyết, trách nhiệm, có ngòi bút sắc bén trong đấu tranh chống những luận điệu sai trái, xuyên tạc. Thực tế cho thấy, hiệu quả của cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng, nội dung của các thông tin, bài viết. Nội dung thể hiện tính "chiến đấu" của các thông tin, bài viết, bài nói chuyện phụ thuộc rất nhiều vào tài trí của đội ngũ "chiến sĩ xung kích" này. Do đó, lực lượng này cần có cơ chế đãi ngộ xứng đáng, thường xuyên trau dồi kiến thức, bồi dưỡng chuyên môn, nâng cao trình độ nghiệp vụ, trang bị vững chắc lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm về đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước.

Bốn là, nhiệm vụ đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xuyên tạc, bịa đặt là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của nhiều "binh chủng" các chủ thể trong xã hội, không phải của riêng các cơ quan quản lý, chỉ đạo báo chí, các viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo. Do đó, các tổ chức trong hệ thống chính trị cần tăng cường tổ chức sinh hoạt, sử dụng phương pháp tuyên truyền miệng để thông tin kịp thời tình hình và định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, hội viên trong phạm vi tổ chức của mình nâng cao nhận thức chính trị, đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, phản động. Bên cạnh đó, các tổ chức trong hệ thống chính trị cần phối kết hợp trao đổi thông tin, kịp thời phát hiện, đề xuất tham mưu với cấp ủy đơn vị những giải pháp, phương án đấu tranh ngăn chặn ảnh hưởng tác hại của những thông

tin xuyên tạc, những luận điệu sai trái do các thế lực thù địch tung ra chống phá Đảng, Nhà nước và sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Năm là, các cơ quan báo chí, nhất là các báo chính trị - xã hội, các báo Trung ương, tạp chí của các viện, các trường cần tiên phong và đóng vai trò chủ đạo trong nhiệm vụ đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch. Vì thế, ngoài việc tăng cường sự phối hợp đồng bộ giữa các loại hình báo chí thì các báo, tạp chí từ Trung ương đến địa phương cần chủ động xây dựng và duy trì thường xuyên chuyên trang, chuyên mục đăng tải các tin, bài đấu tranh phản bác các thông tin và luận điệu sai trái, thù địch. Bên cạnh đó, cần quan tâm hiện đại hóa phương tiện tác nghiệp cho tập thể và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực báo chí để hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo, nắm bắt thông tin, tuyên truyền trong điều kiện công nghệ thông tin phát triển nhanh như hiện nay.

CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

Thiếu tá, ThS. LÊ THỊ NGỌC ANH*

1. Khái lược cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Tại Hội chợ Công nghệ Hannover ở Đức năm 2011, thuật ngữ "Công nghiệp 4.0" lần đầu tiên được đưa ra. Đến năm 2012, thuật ngữ "Công nghiệp 4.0" được sử dụng cho giới nghiên cứu và các hiệp hội công nghiệp hàng đầu của Đức. Từ đó đến nay, thuật ngữ "Công nghiệp 4.0" đã được sử dụng một cách rộng rãi trên thế giới. Từ thực tiễn cho thấy, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 (Cách mạng công nghiệp lần thứ tư) được hình thành trên nền tảng cải tiến của cuộc cách mạng số, với những công nghệ mới như in 3D, robot, trí tuệ nhân tạo, IoT, S.M.A.C, công nghệ nano, sinh học, vật liệu mới.

Nhìn lại lịch sử, nhân loại đã trải qua ba cuộc cách mạng công nghiệp. Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất diễn ra đầu thế kỷ XVIII bởi các thành tựu về cơ khí hóa với máy

---

* Phó Trưởng phòng Văn hóa, văn nghệ và thư viện Công an nhân dân - Cục Công tác đảng và công tác chính trị - Bộ Công an.

chạy bằng thủy lực và hơi nước. Cách mạng công nghiệp lần thứ hai xuất hiện từ cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX đặc trưng bởi động cơ điện và sản xuất hàng loạt. Cách mạng công nghiệp lần thứ ba xuất hiện tại các quốc gia phát triển nhất thế giới vào những năm 60 của thế kỷ XX khi mà số người làm việc văn phòng và làm dịch vụ vượt hơn số lượng công nhân. Đến nay cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư xuất phát từ các nước công nghiệp hàng đầu thế giới. Về bản chất, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư chính là sự chuyển biến về chất, dẫn đến sự xuất hiện hàng loạt các công nghệ mới có tính tự động hóa hiện đại, trao đổi dữ liệu và chế tạo đi cùng với các hệ thống vật lý trong không gian ảo, internet của vạn vật và internet của các dịch vụ tương tác với nhau và với con người theo thời gian thật.

So với các cuộc cách mạng công nghiệp trước đó, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có những đặc trưng cơ bản sau: (1) Xu hướng kết hợp công nghệ cảm biến mới, phân tích dữ liệu lớn, điện toán đám mây và kết nối internet vạn vật đang thúc đẩy phát triển máy móc tự động hóa và hệ thống sản xuất thông minh. (2) Công nghệ in 3D cho phép sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh nhờ nhất thể hóa các dây chuyền sản xuất không phải qua giai đoạn lắp ráp các thiết bị phụ trợ. (3) Công nghệ nano và vật liệu mới cho phép tạo ra các cấu trúc vật liệu mới ứng dụng rộng rãi trong hầu hết các lĩnh vực. (4) Trí tuệ nhân tạo và điều khiển học có bước phát triển vượt bậc cho phép con người kiểm soát từ xa vạn vật không bị giới hạn bởi không gian, thời gian; tương tác với tốc độ nhanh hơn, tốt hơn và chính xác hơn.

Sự xuất hiện của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã có những tác động, ảnh hưởng to lớn về mọi mặt của đời sống xã hội ở biên độ rộng lớn từ cấp quốc gia, khu vực và toàn cầu. Sự tác động đó diễn ra theo hai chiều, vừa tạo ra những yếu tố tác động là thách thức, nguy cơ vừa tác động tạo ra những cơ hội, lợi thế, nếu biết nắm bắt, tận dụng sẽ có thể đẩy nhanh tiến trình phát triển đất nước một cách nhanh chóng, bền vững.

Về kinh tế - xã hội, cuộc cách mạng này sẽ tạo ra các lợi ích hết sức to lớn. Sản xuất nhanh, tốn ít sức lao động hơn, góp phần làm giảm chi phí sản xuất, tăng thị phần, lợi nhuận cho các công ty hơn. Kiểm soát tốt chất lượng, quy trình sản xuất sản phẩm. Nền kinh tế chuyển đổi mạnh mẽ mô hình dựa vào tài nguyên, lao động chi phí thấp sang kinh tế tri thức. Các ngành công nghiệp sáng tạo tăng trưởng mạnh và chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế so với các ngành sản xuất và dịch vụ truyền thống.

Đối với môi trường, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo ra những nguyên liệu và công nghệ mới; ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ nhằm tiết kiệm năng lượng, sử dụng nguyên vật liệu thân thiện với môi trường và các công nghệ giám sát môi trường được hỗ trợ bởi internet kết nối vạn vật, giúp thu thập và xử lý thông tin liên tục cũng như các cảnh báo sớm từ các thảm họa thiên nhiên.

Về tác động xã hội, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo ra sự bất công lớn hơn về phân phối thu nhập, làm gia tăng mâu thuẫn giữa các nhóm lao động: nhóm có kỹ năng thấp/trả lương thấp và nhóm có kỹ năng cao/trả lương cao. Những đối tượng được hưởng lợi nhiều nhất từ sự sáng tạo sẽ

là những nhà cung cấp vốn tri thức, vốn tài chính, cụ thể là những nhà sáng chế, cổ đông và nhà đầu tư. Điều này làm cho khoảng cách về sự giàu - nghèo giữa các giai tầng trong xã hội và giữa các quốc gia ngày càng tăng...

Về lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư làm cho các cuộc xung đột hiện nay giữa các quốc gia đang ngày càng "lai tạp" về bản chất, kết hợp các kỹ năng, yếu tố, đối tượng. Các công nghệ mới như vũ khí tự động và vũ khí sinh học trở nên dễ dàng sử dụng hơn, nguy cơ gây ra những tổn thương hàng loạt. Tuy vậy, những tiến bộ về công nghệ cũng đồng thời tạo ra tiềm năng giúp làm giảm quy mô và tác động của bạo lực bằng cách phát triển các phương thức bảo vệ mới.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng đặt ra các thách thức an ninh phi truyền thống, như an ninh không gian, chạy đua vũ trụ và không gian. Trái đất - nơi con người sinh sống đang bị giám sát bởi vô số các thiết bị công nghệ kỹ thuật số chính xác đến từng centimet trên mặt đất, dưới mặt đất và trên không trung. Không gian nhiều chiều đã và đang được số hóa và con người cũng như mỗi quốc gia trở thành đối tượng của các thiết bị công nghệ theo dõi từ xa. Sự va chạm giữa các thiết bị vũ trụ và không gian không còn là vấn đề viễn tưởng mà là mối nguy hiển hiện.

Về an ninh mạng: Sự xâm nhập các cơ sở dữ liệu để đánh cắp, làm thay đổi hoặc phá hoại các thông tin quan trọng trong hầu hết các lĩnh vực là mối nguy thường trực của tất cả các tổ chức ở mọi cấp độ. Vấn đề bảo mật, đảm bảo an ninh mạng mang tính toàn cầu là thách thức lớn hiện nay.

Về an ninh kinh tế - xã hội: Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cho phép ứng dụng phổ biến công nghệ kỹ thuật số với hệ thống dữ liệu kết nối ở hầu hết các giao dịch kinh tế, tài chính, thương mại nhưng lại chứa đựng các nguy cơ tiềm ẩn về an toàn, an ninh thông tin. Thực tế hằng ngày trong hàng triệu các giao dịch kinh tế, thương mại và đầu tư thông qua hệ thống số đã xảy ra vô số các cuộc tấn công đánh cắp thông tin ở mức độ này hay mức độ khác.

2. Một số vấn đề đặt ra đối với công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch

Thứ nhất, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư làm cho cuộc đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trở nên khó khăn, phức tạp hơn.

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang được các thế lực thù địch, phản động lợi dụng triệt để hòng thực hiện mưu đồ chống phá Đảng, Nhà nước ta. Điều này khiến cuộc đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trở lên khó khăn, phức tạp hơn. Các thế lực thù địch, phản động đang biến những tiến bộ công nghệ thành "công cụ" hữu hiệu để tuyên truyền xuyên biên giới những luận điệu sai trái, thù địch nhằm chống phá nền tảng tư tưởng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Lợi dụng công nghệ, hoạt động chống phá gia tăng về quy mô, đa dạng về hình thức, nguy hiểm về tính chất, mức độ và không bị giới hạn bởi không gian, thời gian. Qua sự hỗ trợ đắc lực của thành tựu công nghệ mới, người đọc có thể dễ bị lạc vào thế giới "ảo" dưới sự dẫn dắt bởi tin giả, tin xấu, độc của các thế lực thù địch, phản động thực hiện. Các thế lực thù địch, phản

động đang tập trung việc sử dụng mạng toàn cầu, thư điện tử, mạng xã hội facebook, zalo, twitter, whatsApp, youtube, blog... như một công cụ hữu hiệu để tuyên truyền các luận điệu xuyên tạc, phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng, công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, đưa đẩy các tin giả, tin xấu, độc lên không gian mạng, gây ra sự hỗn loạn thông tin, thật giả lẫn lộn, từ đó tiến tới "tiêm nhiễm", "dẫn dắt", "đánh lừa", "ru ngủ" đến mức làm cho người sử dụng đôi khi mất cảnh giác, không thể tự nhận biết, kiểm chứng thông tin đúng, sai.

Thứ hai, các thủ đoạn chống phá đa dạng, tinh vi, phức tạp và nguy hiểm hơn dưới sự tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Thông qua không gian mạng, mà trực tiếp là các trang mạng xã hội, các diễn đàn, hệ thống truyền thông đa phương tiện, các thế lực thù địch gieo rắc các thông tin xấu, độc, xuyên tạc, tấn công trực diện, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm làm mục ruỗng chế độ ta từ bên trong, từ đó dẫn tới việc tự diễn biến, tự chuyển hóa từ trong nội bộ. Các thế lực thù địch sử dụng công nghệ để rêu rao, tuyên truyền những luận điệu xuyên tạc sai sự thật, những tin xấu, độc được lặp đi lặp lại nhiều lần tạo ra sự thu hút đông đảo số lượng người đọc, người bình luận, người chia sẻ để mở rộng biên độ chống phá, gây ra tâm lý hoài nghi, hoang mang và dần làm lung lay tư tưởng của một số cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Chúng đội lốt, nhân danh các nhà "dân chủ", "nhà bình luận", "nhà nghiên cứu", "nhà báo", "người bảo vệ công lý", nhiếp ảnh gia,

nhà quay phim hiện trường để ngụy tạo thông tin, truyên truyền, xuyên tạc, lập các hội, nhóm, trang tin nhằm tập hợp, lôi kéo một số phần tử thoái hóa, biến chất, coi đó là diễn đàn để tuyên truyền, đả kích, bình luận, gửi "thư ngỏ", "tâm thư", "kiến nghị".

Chúng triệt để lợi dụng một số sai lầm, khuyết điểm, sơ hở trong quản lý kinh tế - xã hội ở một số địa bàn, ở một số thời điểm và sự tha hóa, biến chất của một bộ phận cán bộ, đảng viên để viết bài, phát tán tài liệu xuyên tạc, bôi nhọ lãnh tụ, phê phán chế độ, phá hoại đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, hòng làm cho quần chúng nhân dân và quốc tế có góc nhìn sai lệch, mơ hồ về thực tiễn công cuộc xây dựng và phát triển đất nước ta. Chúng đã và đang bóp méo, thổi phồng tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở đất nước ta. Chúng lợi dụng công nghệ để kết nối giữa các tổ chức, cá nhân, các trang mạng phản động ở trong nước với nước ngoài, coi mạng xã hội là một phương tiện nhằm trao đổi thông tin, tài liệu và phối hợp triển khai các biện pháp chống phá cũng như tập hợp lực lượng.

Chúng triệt để lợi dụng công nghệ cao để đầu tư kỹ lưỡng cho các sản phẩm tuyên truyền, kích động hòng kích thích trí tò mò, thích cái mới lạ để nhanh chóng lan truyền các thông tin mà chúng dàn dựng trên môi trường mạng toàn cầu. Điều đó không chỉ khiến một bộ phận người dân mà còn làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên có thể dẫn đến việc hoài nghi, hoang mang, dao động, lung lay lập trường và dần tin, làm theo. Cuối cùng, điều nguy hiểm nhất là chúng tiêm nhiễm tư tưởng thù địch, dẫn đến sự chống đối, quay lưng lại với chế độ của một số cán bộ, đảng

viên thoái hóa, biến chất và một bộ phận quần chúng nhân dân thiếu hiểu biết.

Thứ ba, bằng những thủ đoạn chống phá mới, công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch vẫn còn một số tồn tại, hạn chế.

Bằng những thủ đoạn dụ dỗ, mua chuộc, tinh vi, các thế lực thù địch đã lôi kéo một bộ phận cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất và quần chúng nhân dân nhẹ dạ cả tin, thiếu hiểu biết. Sau khi bị tiêm nhiễm thông tin xấu, độc hại, một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân đã có dấu hiệu hoài nghi về con đường cách mạng, có tư tưởng xét lại một số chủ trương, đường lối của Đảng; có biểu hiện tha hóa, biến chất, biến thành những phần tử cơ hội chính trị, thậm chí phản bội lại lợi ích dân tộc và nhân dân; sa sút ý chí chiến đấu, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, lợi dụng công nghệ và mạng xã hội để "chia sẻ", "bình luận", hùa theo các quan điểm sai trái, lệch lạc. Một bộ phận cán bộ, đảng viên mất phương hướng, lầm lẫn giữa cái đúng và cái sai, cái tốt và cái xấu, thực và "ảo", bạn và thù.

Hiện nay không ít người cho rằng chỉ cần dùng những biện pháp kỹ thuật là có thể ngăn chặn được các website, blog, youtube, facebook, zalo độc hại, coi đây là giải pháp tối ưu trong cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng. Song trên thực tế, biện pháp này đã ngày càng bộc lộ sự hạn chế với sự ra đời của các phần mềm vượt tường lửa. Hơn nữa, với công nghệ, kỹ thuật hiện nay, việc thiết lập một trang web hay tạo một tài khoản facebook chỉ mất vài phút, chỉ cần một chút kiến thức về tin học là cũng có thể thiết lập được một tài khoản

email, blog, website... Thực tế cho thấy, rất khó để có thể ngăn chặn được bất cứ cá nhân hay tổ chức nào khai thác, công bố thông tin dù là chính thống hay không chính thống trên không gian mạng. Chính vì vậy, cuộc đấu tranh nhằm chống lại các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay bản thân tự nó đang đặt ra nhiều vấn đề mới, thách thức mới, cần tập trung nghiên cứu các giải pháp ứng phó hiệu quả.

Trước tình hình nêu trên, để có thể làm tốt công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, thì cần làm tốt một số giải pháp sau đây:

Một là, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức toàn diện về âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Đây là một hoạt động quan trọng của công tác tư tưởng, có ý nghĩa to lớn đối với việc nâng cao nhận thức trong phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch cho cán bộ và quần chúng nhân dân trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Bởi lẽ, trong thực tế việc ngăn chặn các luận điệu sai trái, thù địch trong thực tiễn gặp không ít khó khăn. Cho nên, giải pháp quan trọng nhất là giữ vững bên trong bằng việc đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng chính trị, nâng cao nhận thức toàn diện về âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Để làm tốt công tác này đòi hỏi nội dung công tác giáo dục chính trị tư tưởng phải toàn diện. Hình thức tuyên truyền, giáo dục phải phong phú, đa dạng, sát thực tiễn, gần gũi với đời sống và

thực tế học tập, công tác của cán bộ, nhân dân. Chúng ta cần phải triệt để phát huy lợi thế của mạng internet để tuyên truyền thông tin một cách thường xuyên, đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thông tin hấp dẫn về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh... Đồng thời cần tuyên truyền, làm rõ một cách toàn diện, dễ hiểu về âm mưu, phương thức, hoạt động của các thế lực thù địch, về bản chất các quan điểm sai trái trên không gian mạng nhằm tạo "miễn dịch" cho cán bộ và nhân dân trước các quan điểm sai trái, phản động lợi dụng những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để chống phá ta.

Hai là, cần tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước, trách nhiệm của tổ chức và cá nhân đối với các hoạt động truy cập mạng xã hội nhằm chống lại sự phát tán, tấn công của các quan điểm sai trái, thù địch.

Trong thời gian tới, Nhà nước cần tăng cường nghiên cứu, xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, thiết lập hệ thống thiết bị, cung cấp và sử dụng dịch vụ internet; việc cấp phép trong hoạt động và quản lý thông tin trên không gian mạng. Đồng thời, cần có sự chung tay tham gia vào cuộc của các bộ, ngành, đặc biệt là sự vào cuộc quyết liệt của Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Tuyên giáo Trung ương và Bộ Công an theo đúng chức năng, nhiệm vụ đã được pháp luật quy định trong việc quản lý nhà nước trên không gian mạng...

Các cơ quan, đơn vị chức năng cần phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm trong việc phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý nghiêm minh trước pháp luật những trường

hợp vi phạm các quy định của Nhà nước trên không gian mạng; xử lý nghiêm các phần tử phản động, lợi dụng không gian mạng, lợi dụng tự do ngôn luận để tuyên truyền, xuyên tạc các luận điệu sai trái, thù địch phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng, công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Ba là, cần có sự chủ động đấu tranh của các lực lượng chuyên trách nhằm vạch trần tính chất phản động của các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Việc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư không phải là việc riêng của một vài người, một vài cơ quan, tổ chức, mà đây là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng. Để giữ thế chủ động, đấu tranh có hiệu quả cần phải giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng một cách trực tiếp về mọi mặt đối với công tác xây dựng một lực lượng chuyên trách có chất lượng cao để phòng, chống lại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động. Lực lượng này phải là những chuyên gia trong lĩnh vực khoa học công nghệ, có lý luận sắc bén, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất cách mạng trong sáng, giỏi về ngoại ngữ, có kinh nghiệm trong đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình", có sự nhạy bén cao, trách nhiệm, tâm huyết với Đảng, với dân và chế độ, Tổ quốc.

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG PHÒNG, CHỐNG CÁC ÂM MƯU, THỦ ĐOẠN NHẰM CHIA RẼ, PHÁ HOẠI KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

Thiếu tá, TS. NGUYỄN THỊ THU TRANG*
Đại úy, ThS. PHAN THÚY QUỲNH**

Đại đoàn kết là truyền thống cực kỳ quý báu của nhân dân Việt Nam trong suốt tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Kế thừa truyền thống quý báu đó, trong hệ thống tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc là tư tưởng cơ bản, nhất quán và xuyên suốt trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Đồng thời, đại đoàn kết dân tộc là tư tưởng có ý nghĩa chiến lược cơ bản, nhất quán và xuyên suốt, là vấn đề sống còn, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đại đoàn kết là sức mạnh, là cội nguồn của mọi thành công: "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công"[1].

Về vai trò của đại đoàn kết, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, đại đoàn kết toàn dân tộc là một chiến lược cơ

---

*, ** Khoa Lý luận chính trị, Học viện An ninh nhân dân.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd,* t.13, tr. 455.

bản, nhất quán, lâu dài, là vấn đề sống còn, quyết định thành công của cách mạng. Đoàn kết làm nên sức mạnh và là cội nguồn của mọi thành công: "Đoàn kết là một lực lượng vô địch của chúng ta để khắc phục khó khăn, giành lấy thắng lợi"[1].

Để đánh bại các thế lực đế quốc, thực dân, giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người, nếu chỉ có tinh thần yêu nước thôi là chưa đủ, cách mạng muốn thành công và "thành công đến nơi", phải tập hợp tất cả các lực lượng, xây dựng được khối đại đoàn kết dân tộc bền vững. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định, cuộc đấu tranh cứu nước của nhân dân ta cuối thế kỷ XIX bị thất bại có một nguyên nhân sâu xa là cả nước không đoàn kết được thành một khối thống nhất. Muốn cách mạng thành công phải có lực lượng cách mạng, muốn có lực lượng cách mạng phải thực hiện đoàn kết.

Bác viết: "Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta nhất định có thể khắc phục mọi khó khăn, phát triển mọi thuận lợi và làm trọn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho chúng ta"[2]. Không dừng lại ở việc xác định đại đoàn kết là mục tiêu, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn khẳng định nhiệm vụ của toàn Đảng là giữ gìn sự đoàn kết. Trong *Di chúc,* Bác dặn lại rằng "*Đoàn kết* là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta. Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình"[3].

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.9, tr.177, 145.
3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.15, tr.622.

Bằng cách nào để toàn Đảng đoàn kết, nhất trí? Hồ Chí Minh chỉ ra biện pháp cơ bản là: "Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau"[1].

Đối với cán bộ lãnh đạo, đảng viên, cần học và làm theo phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh để tập hợp, đoàn kết toàn dân. Chú ý tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, chăm lo đời sống của nhân dân. Tin vào dân, tôn trọng dân, chú ý lắng nghe và giải quyết những kiến nghị chính đáng của nhân dân, sẵn sàng tiếp thu ý kiến dân phê bình và kịp thời sửa chữa những khuyết điểm, thiếu sót. Giáo dục, lãnh đạo nhân dân, đồng thời không ngừng học hỏi kinh nghiệm của nhân dân. Biết biến quyết tâm của Đảng, Nhà nước thành quyết tâm của nhân dân. "Phải làm đúng những điều đó mới xứng đáng là người đày tớ trung thành của nhân dân, người cán bộ tốt của Đảng và Chính phủ"[2].

Như vậy, trong quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đại đoàn kết dân tộc được xác định là mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng, phải được quán triệt trong tất cả các lĩnh vực, từ đường lối, chủ trương, chính sách đến hoạt động thực tiễn.

Lịch sử dựng nước và giữ nước đã chứng tỏ sức mạnh tinh thần đại đoàn kết, ý thức độc lập, tự chủ của cư dân đất Việt. Tinh thần đại đoàn kết dân tộc chính là cội nguồn sức mạnh để toàn Đảng, toàn dân ta vượt lên mọi gian khổ,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd,* t.15, tr.622.
2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd,* t.12, tr.438.

hy sinh trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù xâm lược, giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà. Đại đoàn kết dân tộc là một trong những nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trong *Thư gửi Đại hội các dân tộc thiểu số miền Nam* ngày 19/4/1946, Hồ Chí Minh viết: "Đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau... Ngày nay, nước Việt Nam là nước chung của chúng ta... Giang sơn và Chính phủ là giang sơn và Chính phủ chung của chúng ta. Vậy nên tất cả dân tộc chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ để giữ gìn nước non ta, để ủng hộ Chính phủ ta"[1]. Tư tưởng đó là linh hồn của các chính sách dân tộc của Nhà nước ta. Các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế... ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã từng bước thể hiện tinh thần đó và đã mang lại sự thay đổi rõ rệt.

Với mưu đồ đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá cách mạng Việt Nam, thời gian qua, các thế lực thù địch, phản động triệt để lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, gia tăng các hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vu cáo chính quyền đàn áp, phân biệt đối xử với người dân tộc thiểu số và người theo các tôn giáo. Chúng thường xuyên truyền bá tư tưởng kỳ thị, chia rẽ dân tộc, kích động tư tưởng ly khai, lôi kéo, tập hợp lực lượng tạo dựng ngọn cờ chống phá Đảng, Nhà nước,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd,* t.4, tr.249.

chế độ xã hội chủ nghĩa trên đất nước ta. Gần đây, lợi dụng các vấn đề về lịch sử đất đai của tôn giáo và của người dân tộc thiểu số, cùng những sơ hở, thiếu sót của một số cán bộ, chính quyền cơ sở trong thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, các đối tượng này kích động, xúi giục, lôi kéo đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo tập trung đông người, bạo loạn. Chúng kích động nhân dân, thổi phồng, khuếch đại các vấn đề "nhạy cảm" trong xã hội; xuyên tạc một số chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, nhất là chính sách về dân tộc, tôn giáo để gây dư luận xấu trong nhân dân. Lợi dụng tình hình đời sống của số đông đồng bào dân tộc thiểu số vẫn còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí thấp so với mặt bằng chung để chúng kích động, lừa bịp thông qua các hoạt động "tôn giáo", "dân tộc", tà đạo, đạo lạ gây mất ổn định chính trị, chia rẽ đoàn kết dân tộc, tôn giáo, hòng tạo cớ để các thế lực bên ngoài can thiệp, tiến tới đòi xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội.

Các công cụ, phương tiện tiến hành hoạt động phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam rất đa dạng. Nhiều hội nhóm được lập ra cả ở trong và ngoài nước, như: Việt Tân, Cao trào Nhân bản, BP SOS, Đảng Dân chủ Việt Nam, Hội anh em dân chủ, Hội Cựu tù nhân lương tâm, No-U, Hội Nhà báo độc lập Việt Nam, Hội Phụ nữ nhân quyền, v.v.. Dù tên gọi khác nhau, song vẫn kiểu "bình mới rượu cũ", quanh quẩn vài ba kẻ giật dây, điều hành, cùng mục đích chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hoạt động chủ yếu được thực hiện qua các diễn đàn trên các trang mạng xã hội, website, blog,... để đăng tải các bài viết, hình ảnh, tạo các nội dung phim xuyên tạc với cường độ cao, tính chất

"đánh lận con đen" nhằm gây chia rẽ nội bộ, sự đồng thuận xã hội và tình cảm giữa các dân tộc. Một số diễn đàn, như: Boxit, Viettan, RFI, RFA, VOA,... thường đăng tải các bài viết xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam. Chúng lợi dụng triệt để các phương tiện phát thanh, phát tán tài liệu phản động, các ấn phẩm đồi trụy, khai thác tối đa ưu thế của tuyên truyền miệng, rỉ tai, "nửa kín nửa hở" để tung tin thất thiệt, sai lệch về đường lối, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta. Từ luận điệu này, các thế lực thù địch tiếp tục khoét sâu tâm lý ly khai, phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết vùng miền, đoàn kết lương giáo, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài với quê hương, đoàn kết quân - dân, đoàn kết Đảng với nhân dân...

Có thể thấy, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch là rất tinh vi, thâm độc; hành động quyết liệt, trắng trợn; đối tượng đa dạng, phức tạp; mục đích không thay đổi; hậu quả khó lường.

Trước tình hình trên, để làm thất bại âm mưu, thủ đoạn và hoạt động của các thế lực thù địch nhằm phá hoại, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã chỉ đạo các cơ quan chức năng triển khai đồng bộ các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn. Trong đó, việc chủ động nắm tình hình các địa bàn, đối tượng trọng điểm về dân tộc, tôn giáo, các tổ chức phản động lưu vong, các tổ chức quốc tế thường có hoạt động chống phá ta về dân tộc, tôn giáo. Bên cạnh đó, các ngành chức năng đã tham mưu cho cấp ủy đảng và chính quyền các cấp chủ động giải quyết từ cơ sở các vụ việc nhạy cảm, phức tạp liên quan tới dân tộc, tôn

giáo; đồng thời triển khai các phương án đấu tranh, xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng quyền của người dân tộc thiểu số để gây rối trật tự trước pháp luật. Thông qua nhiều kênh và hình thức tuyên truyền, chúng ta đã chuyển tải chính sách, thành tựu đã đạt được trong việc bảo vệ, phát huy quyền của nhân dân, giải tỏa kịp thời các thông tin xuyên tạc, sai lệch về vấn đề này tới các tầng lớp nhân dân, cộng đồng quốc tế, kiều bào ta ở nước ngoài. Đặc biệt, việc nước ta bảo vệ thành công Báo cáo quốc gia theo cơ chế kiểm điểm định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ III của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc ngày 4/7/2019 tại Giơnevơ (Thụy Sĩ) là minh chứng sinh động nhất khẳng định mạnh mẽ nỗ lực và thành tựu của Việt Nam trong việc bảo vệ và thúc đẩy quyền con người, trong đó có quyền của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao; góp phần đấu tranh, phản bác các luận điệu xuyên tạc về vấn đề này đối với nước ta.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc, tôn giáo ở một số nơi chưa được thực hiện hiệu quả và phát huy cách làm sáng tạo. Hoạt động phối hợp, tham mưu của một số đơn vị với cấp ủy, chính quyền địa phương trong xây dựng hệ thống chính trị cơ sở hiệu quả chưa cao; kiến thức, kinh nghiệm, phương pháp nắm, xử lý và đấu tranh ngăn chặn hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở một số cơ quan, đơn vị có lúc, có nơi chưa kịp thời.

Hiện nay, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó dự báo. Các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá cách mạng

nước ta với những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi; trong đó, chúng triệt để lợi dụng các vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để chống phá, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta. Điều đó đặt ra yêu cầu cần tiếp tục vận dụng, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc và thực hiện đồng bộ, hiệu quả một số giải pháp cơ bản sau:

Trước hết, làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào theo đạo về tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước. Phát huy vai trò của các phương tiện thông tin đại chúng trong đấu tranh, nhận diện, vạch mặt những kẻ có mưu đồ đen tối nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Giáo dục truyền thống đoàn kết, yêu nước, tinh thần cảnh giác, trách nhiệm công dân, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, sự đồng thuận xã hội, ý thức, trách nhiệm cộng đồng, tự lực, tự cường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chống mọi biểu hiện tư tưởng hẹp hòi, cục bộ, ly khai. Chỉ có hiểu đúng bản chất vấn đề, nhận thức rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chúng ta mới có thể nêu cao tinh thần cảnh giác, mài sắc ý chí, quyết tâm, chủ động phát hiện, phòng ngừa và đấu tranh hiệu quả với những biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, tôn giáo cực đoan.

Hai là, không ngừng xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh; phát huy dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tích cực, chủ động tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện các chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; kết hợp hài hòa các lợi ích: cá nhân, tập thể và

xã hội; huy động đi đôi với bồi dưỡng sức dân, phát huy dân chủ gắn liền với giữ nghiêm kỷ cương, phép nước, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh cải cách tư pháp, cải cách hành chính, đổi mới phong cách, lề lối làm việc, chấn chỉnh thái độ phục vụ nhân dân; thường xuyên đối thoại, lắng nghe, tiếp thu, tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, lợi ích của nhân dân như: việc làm, đất đai, môi trường.

Ba là, tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào theo đạo. Theo đó, rà soát, điều chỉnh, bổ sung để hoàn thiện những chính sách đã có và nghiên cứu ban hành những chính sách mới để đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng nông thôn mới, định canh, định cư, tạo việc làm cho lao động tại chỗ; hướng dẫn đồng bào phát triển kinh tế, nâng cao đời sống. Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tôn trọng tín ngưỡng truyền thống của đồng bào các dân tộc và đồng bào có đạo, v.v.. Qua đó, tăng cường sự đồng thuận giữa những người theo tín ngưỡng, tôn giáo và những người không theo tín ngưỡng, tôn giáo, giữa những người có tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau.

Bốn là, công tác dân vận cần được đổi mới, tìm ra những việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả hơn nữa trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia giúp địa phương xây dựng kết cấu hạ tầng, xây dựng nông thôn

mới, phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, xóa mù chữ, nâng cao dân trí, phòng, chống dịch bệnh, phòng tránh, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn.

Cấp ủy, chính quyền cơ sở cần thường xuyên chăm lo, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kỷ luật công tác dân vận cho lực lượng trực tiếp làm công tác dân vận, tôn giáo. Nội dung phải toàn diện, chú trọng việc bồi dưỡng nâng cao nhận thức về vấn đề dân tộc, tôn giáo và công tác dân tộc, tôn giáo của Đảng, Nhà nước; kiến thức về kinh tế, văn hóa, xã hội, đặc điểm văn hóa và tâm lý tộc người, đặc điểm sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo; quan tâm bồi dưỡng, phát triển đảng viên, đoàn viên, tạo nguồn cán bộ là người dân tộc thiểu số, tôn giáo làm nguồn cán bộ cho địa phương và làm nòng cốt trong tiến hành công tác vận động đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo.

Năm là, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân trong thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình đã được nêu trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011) là "đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích của các đoàn viên, hội viên; thực hiện dân chủ và xây dựng xã hội lành mạnh; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; giáo dục lý tưởng và đạo đức cách mạng, quyền và nghĩa vụ công dân, tăng cường mối liên hệ giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước"[1]. Trong các công tác thực

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd,* tr.86.

tiễn, vai trò Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thể hiện ở các mặt như: đẩy mạnh thực hiện các phong trào, cuộc vận động, biểu dương kịp thời những tấm gương điển hình tiên tiến, "gương người tốt, việc tốt"; động viên và phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc, chức sắc tôn giáo trong việc thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền cơ sở, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân, phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh những hành vi chia rẽ nội bộ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây bất ổn về chính trị - xã hội. Kiên trì thuyết phục, vận động những người nhẹ dạ, cả tin nghe theo kẻ xấu quay về với cộng đồng; đối xử khoan hồng, độ lượng, bình đẳng với những người lầm lỗi đã ăn năn, hối cải, phục thiện. Thực hiện tốt công tác quản lý xã hội, nắm chắc tình hình, phối hợp với các lực lượng, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể quần chúng, gần gũi, sát dân, nắm tâm tư, nguyện vọng của đồng bào và những vấn đề xảy ra trên địa bàn để có biện pháp giải quyết phù hợp, hiệu quả, ngăn chặn kẻ xấu lợi dụng. Kịp thời phát hiện, giải quyết dứt điểm các "điểm nóng" liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo, không để kẻ xấu lợi dụng xuyên tạc, kích động, chống phá. Chủ động phát hiện, đấu tranh vạch trần âm mưu, thủ đoạn nham hiểm của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị; nâng cao tinh thần cảnh giác, phát huy trách nhiệm của nhân dân trong phòng, chống, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch, phản động.

ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG BỐI CẢNH CUỘC CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

Đại úy, ThS. ĐÀO ĐÌNH HIẾU*

Sự ra đời cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong sự phát triển về khoa học và công nghệ của nhân loại, mở ra một thời kỳ lịch sử mới, thời kỳ phát triển với cấp số nhân của sự hội tụ: trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật, công nghệ in 3D, công nghệ nano, sinh học, công nghệ vật liệu mới, lưu trữ năng lượng và vi tính điện tử... trên phạm vi toàn thế giới. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là sự tích hợp cao độ của hệ thống siêu kết nối số, vật lý, ảo và thực, mang thế giới ảo và thực xích lại gần nhau, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tạo ra các "nhà máy thông minh" hay "nhà máy số". Cuộc cách mạng này đang chứng minh bằng hiện thực về quy luật vận động, phát triển tư duy của con người trong quá trình cải tạo tự nhiên, xã hội. Với sự phát triển như vũ bão, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang mang lại nhiều cơ hội, thách thức đối

* Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử công an, Bộ Công an.

với tất cả các quốc gia trên thế giới, đòi hỏi mỗi quốc gia phải đề ra chiến lược, chủ trương phù hợp để tích cực, chủ động thích ứng với những biến đổi, tận dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng này.

Trong bối cảnh đó, các thế lực thù địch đã tận dụng triệt để những ưu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để đẩy mạnh việc truyền bá các quan điểm sai trái, thù địch, tiếp tục thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" để chống phá cách mạng nước ta. Các thế lực thù địch, phản động đã và đang sử dụng mạng viễn thông, internet để tuyên truyền phá hoại tư tưởng, phát tán thông tin xấu, độc, phá hoại nội bộ, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và các thành quả cách mạng; tuyên truyền cổ vũ giá trị dân chủ tư sản; phủ định giá trị chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kích động gây mâu thuẫn nội bộ, làm suy giảm niềm tin của nhân dân, xây dựng, tập hợp lực lượng hình thành các tổ chức chính trị đối lập, kích động biểu tình, gây rối, bạo loạn nhằm lật đổ chính quyền, thay đổi thể chế chính trị ở nước ta.

Thủ đoạn chủ yếu của các đối tượng là xuyên tạc, bịa đặt, đưa ra nhiều thông tin trái chiều, không có cơ sở, đổi trắng thay đen, thật giả lẫn lộn, thổi phồng vụ việc, quy hiện tượng cá biệt thành bản chất làm cho người tiếp nhận thông tin không phân biệt được đúng, sai. Phương thức chủ yếu là giả mạo, cắt xén, ngụy tạo bằng chứng để vu cáo; sử dụng thông tin cũ với những luận điệu mới; lợi dụng những vấn đề chính trị, thời sự để tung tin thất thiệt, tạo dư luận xấu. Tạo ra các

website giả mạo với thiết kế giao diện, các chuyên mục thông tin, đăng ký tên miền gần như website thật, giả mạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân để đăng tải thông tin xuyên tạc, gây rối nội bộ. Tận dụng tối đa sơ hở trong công tác quản lý nhà nước về truyền thông thế hệ mới khai thác triệt để ưu thế của các ứng dụng, cung cấp nội dung sai trái, xấu, độc cho người sử dụng internet để tán phát tin bài, tác phẩm, tài liệu nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

Các thế lực thù địch luôn lợi dụng những sự kiện chính trị lớn của đất nước như chuẩn bị kỷ niệm các ngày lễ lớn, trước các kỳ Đại hội Đảng, sửa đổi Hiến pháp, bầu cử đại biểu Quốc hội; lợi dụng những bất cập, yếu kém trong quản lý nhà nước, trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng của chúng ta... để tung tin thất thiệt, lồng ghép những quan điểm cá nhân vào các sự kiện, thổi phồng, cắt ghép theo ý đồ có sẵn. Sử dụng nhiều thông tin, hình ảnh không đúng trên không gian mạng để vu cáo, bôi nhọ, hạ thấp uy tín cá nhân các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng và Nhà nước, các bậc lão thành cách mạng, anh hùng dân tộc. Các đối tượng còn lập và sử dụng hàng ngàn website, blog, mạng xã hội, diễn đàn trực tuyến như các trang: "Quan làm báo", "Dân làm báo", "Anh Ba Sàm", "Tin tức hằng ngày", "Tạp chí sự thật", "Người buôn gió"... tạo dựng, phát tán các thông tin, hình ảnh giả tạo, sai lệch, thật giả lẫn lộn lôi kéo, hướng lái dư luận ngả theo quan điểm sai trái, khiến người đọc khó kiểm chứng được.

Thời gian gần đây, các thế lực thù địch, đối tượng cơ hội chính trị đã lợi dụng internet, mạng xã hội làm công cụ kích

động quần chúng nhân dân biểu tình, bạo loạn, hủy hoại tài sản nhà nước, chống người thi hành công vụ, gây rối an ninh, trật tự ở một số địa phương với mục tiêu phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kích động chiến tranh, gây suy yếu và tiến tới lật đổ chính quyền, thực hiện cuộc "cách mạng màu" ở Việt Nam. Đặc biệt, các tổ chức phản động lưu vong và các đối tượng chống đối trong nước tích cực đẩy mạnh thành lập các "diễn đàn", "nhóm" trên mạng xã hội, từng bước tạo ra lực lượng đông đảo đối kháng với chính quyền. Các đối tượng còn sử dụng công cụ livestream của mạng xã hội để dàn dựng các video, chương trình với nội dung xấu, xuyên tạc bản chất vụ việc... để tán phát rộng rãi đến đông đảo cán bộ, quần chúng nhân dân. Các hoạt động chống phá của chúng diễn ra trên diện rộng, với mật độ dày đặc cả ở trong và ngoài nước với phương thức truyền tải theo dạng số hóa. Điều này đã gây ra những khó khăn không nhỏ trong nhận diện và đấu tranh phòng, chống, bác bỏ các quan điểm sai trái, thù địch.

Với những đặc điểm, tác động, xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, có thể thấy, trong thời gian tới, công tác đấu tranh phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch sẽ gặp không ít những thách thức, đó là:

Thứ nhất, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư có thể mang lại sự bất bình đẳng lớn hơn, đặc biệt là có thể phá vỡ thị trường lao động. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, một "lực lượng lao động" mới mang tên robot hay AI ngày càng đảm nhận nhiều vai trò, vị trí thay thế con người trong nhiều lĩnh vực. Hiện nay, nền kinh tế Việt Nam vẫn dựa nhiều vào các ngành tận dụng lao động giá rẻ và khai thác tài

nguyên thiên nhiên. Do đó, trong tương lai, nhiều lao động trong các ngành nghề của Việt Nam có thể thất nghiệp như: nông nghiệp, dệt may, kế toán, lắp ráp và sửa chữa thiết bị... Bên cạnh đó, tình trạng phân hóa giàu, nghèo sẽ ngày càng gia tăng dẫn đến căng thẳng xã hội. Sự bất bình đẳng xã hội sẽ làm cho một bộ phận người có thu nhập thấp dễ suy giảm ý chí, niềm tin vào vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, ảnh hưởng đến sự đồng thuận trong xã hội, chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc. Họ sẽ là đối tượng dễ bị các thế lực thù địch kích động, lôi kéo tham gia vào hoạt động chống phá Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa thông qua môi trường không gian mạng.

Thứ hai, với sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin, các thiết bị công nghệ số và các mạng truyền thông xã hội bên cạnh việc giúp con người kết nối, học hỏi, khai thác, chia sẻ thông tin, mở rộng nguồn tri thức, hòa nhập vào môi trường quốc tế thì có thể tạo cơ hội cho những ý thức hệ và tư tưởng bất mãn, cực đoan, bạo lực lan rộng. Hơn nữa, các trang mạng xã hội và sự kết nối internet toàn cầu còn gieo rắc những thói hư, tật xấu, cách nhìn sai lệch về cuộc sống, tiêm nhiễm các quan điểm sai trái, phản động, các thông tin độc hại đối với nhiều người, nhất là một bộ phận giới trẻ. Những tác động, ảnh hưởng tiêu cực của lối sống phương Tây đang tạo ra lối sống thực dụng, đề cao vật chất, sùng bái đồng tiền, tôn thờ lối sống vị kỷ và chủ nghĩa cá nhân, thờ ơ chính trị, quay lưng với những giá trị và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, lười nghiên cứu, học tập lý luận chính trị... ngày càng tăng lên. Từ đó, dẫn đến sự chủ quan, không cảnh giác, có cái nhìn không đúng

trước các thông tin xấu, độc, quan điểm sai trái trên không gian mạng.

Thứ ba, các thế lực thù địch không ngừng sử dụng các phương tiện thông tin hiện đại để thu thập thông tin tình báo, các tài liệu thuộc bí mật nhà nước để chống phá. Trên cơ sở các thông tin thu được, các đối tượng sẽ tìm cách đưa nhiều quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xuyên tạc đến quần chúng nhân dân, đồng thời tìm cách đối phó với hoạt động của các cơ quan chức năng. Các tin tặc, nhóm trá hình của cơ quan đặc biệt nước ngoài không ngừng sử dụng các phương tiện công nghệ hiện đại nhằm gia tăng các hoạt động do thám, tìm cách xâm nhập vào hệ thống máy tính của nước ta để lấy cắp thông tin, an ninh, bí mật quốc gia, làm rối loạn hoặc đánh sập hệ thống cơ sở dữ liệu, trang mạng, phá vỡ hệ thống quản lý, chỉ huy, điều hành cơ sở hạ tầng thông tin, liên lạc, truyền thông quốc gia. Các đối tượng xấu có thể lợi dụng, sử dụng mã độc, phần mềm gián điệp xâm nhập máy tính và các thiết bị lưu trữ di động nhằm đánh cắp, thu thập thông tin bí mật nhà nước, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, mạng máy tính. Trong khi đó, công tác bảo vệ bí mật nhà nước còn nhiều sơ hở, thiếu sót.

Thứ tư, với sự phát triển của công nghệ, dữ liệu được thu thập và lưu trữ ngày càng lớn hơn, thậm chí là rất lớn. Việc kết nối các thiết bị phổ biến như hiện nay tạo điều kiện cho việc thu thập dữ liệu một cách tự động. Các thế lực thù địch có thể lợi dụng ứng dụng này tăng cường móc nối, kích động các phần tử cơ hội chính trị, bất mãn chế độ, những cán bộ, đảng viên có biểu hiện thoái hóa, biến chất, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ... nhằm lôi kéo,

mua chuộc, tuyển lựa, liên lạc cơ sở gián điệp, thu thập thông tin tình báo, phá hoại, tạo dựng ngọn cờ tập hợp lực lượng chống phá từ bên trong.

Thứ năm, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự đột phá trong trí tuệ nhân tạo (AI), một phần tin phản động trên internet, mạng xã hội được tạo ra một cách tự động thông qua các robot mạng, khiến số lượng tin giả, tin phản động, thông tin xấu, độc, quan điểm sai trái được tạo ra rất lớn trong thời gian rất ngắn. Các robot này có thể làm việc không giới hạn, tự nạp dưỡng, tự hoàn thiện, ghi nhớ, sao chép, khắc phục các sự cố, cập nhật kỹ năng mới, hoạt động phù hợp với môi trường xung quanh, đặc biệt là hoạt động độc lập, ẩn mình, thay đổi vị trí, môi trường liên tục khiến cho việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý gặp nhiều khó khăn. Gần đây, xuất hiện một số phần mềm như "Photoshop giọng nói" hay "kỹ thuật ráp khớp hình và tiếng" tạo ra các video clip giúp chỉnh sửa nội dung phát biểu của các nhân vật, thậm chí các lãnh đạo, nguyên thủ các quốc gia giống như thật. Các thế lực thù địch có thể sử dụng ứng dụng này đánh lừa người xem, tạo ra các tin giả, tin phản động, thật giả lẫn lộn hoặc cài xen lẫn các quan điểm sai trái.

Thứ sáu, với xu hướng kết hợp giữa hệ thống ảo và thực thể, internet kết nối vạn vật và các hệ thống, các hoạt động tấn công mạng sẽ ngày càng gia tăng, nguy hiểm, không chỉ dừng lại ở mục đích thu thập thông tin bí mật, mà còn nhằm phá hoại cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ thông tin với những phương thức, thủ đoạn hết sức tinh vi. Nhiều cuộc tấn công mạng với quy mô lớn, cường độ cao nhằm vào các lĩnh vực trọng yếu, các công trình, hệ thống thông tin quan trọng

về an ninh quốc gia tiếp tục diễn ra. Hiện nay, hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia của các cơ quan Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương thường xuyên bị tấn công mạng, phá hoại, là mục tiêu được các cơ quan đặc biệt nước ngoài quan tâm nhằm đánh cắp thông tin, tài liệu bí mật nhà nước. Theo thống kê, năm 2019 có 3.870 trang/cổng thông tin điện tử trong nước, có tên miền ".vn" bị tấn công, chiếm quyền điều khiển, thay đổi giao diện (tăng 1,8 lần so với năm 2018), trong đó có 193 trang thuộc quản lý của các cơ quan nhà nước (tăng 2,4 lần so với năm 2018)[1]. Tác động của các cuộc tấn công này có thể gây rối loạn hệ thống mạng quốc gia, dẫn đến sự sụp đổ toàn bộ hệ thống điều khiển quốc gia, tạo ra các luồng thông tin xuyên tạc, bóp méo sự thật, gây chia rẽ nội bộ, làm mất lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, từ đó, các thế lực thù địch đẩy mạnh kích động gây rối, biểu tình, bạo loạn, làm mất ổn định chính trị, tạo sự cố can thiệp từ bên ngoài. Trạng thái hoang mang, hoảng loạn, kích động trong xã hội có thể diễn ra từ cục bộ, rồi bùng phát ra toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, thậm chí mất an ninh quốc gia.

Thứ bảy, các thế lực thù địch vẫn tiếp tục sử dụng mạng toàn cầu world wide web (www), thư điện tử (email) và các trang thông tin điện tử, mạng nội bộ, mạng xã hội (facebook, twitter, whatsapp, youtube, blog cá nhân) đặt ở nước ngoài và các ứng dụng apps trên thiết bị thông minh để tuyên

1. Xem Đỗ Anh Tuấn: "Công tác bảo đảm an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao năm 2019 - Một số kiến nghị, đề xuất", tạp chí *Công an nhân dân,* tháng 2/2020, tr.30.

truyền các quan điểm sai trái, thù địch chống phá nước ta. Thiết lập các website, mở các "diễn đàn", "câu lạc bộ" trên mạng nhằm tán phát tài liệu phản động và tuyên truyền phá hoại tư tưởng; đăng tải các bài viết, hình ảnh ngụy tạo, video clip có nội dung tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước. Theo thống kê của các cơ quan chức năng, có 400 tổ chức phản động lưu vong, 62 đài phát thanh có chương trình tiếng Việt, 390 báo, tạp chí, 88 nhà xuất bản và hàng nghìn trang web, blog, mạng xã hội có máy chủ đặt tại nước ngoài đang hằng ngày, hằng giờ chĩa mũi công kích, xuất bản, tán phát các ấn phẩm, tài liệu xuyên tạc chống phá cách mạng nước ta. Ngoài ra, có khoảng 200 trang thông tin điện tử không được cấp phép, đăng ký "ẩn danh", máy chủ đặt tại nước ngoài hoạt động như tờ báo tư nhân, mạo danh các cơ quan, tổ chức trong nước để đăng tải thông tin không chính thống từ nhiều nguồn, tin giả, tin sai sự thật[1]. Thông qua mạng xã hội, các thế lực thù địch cũng sẽ tiếp tục thành lập các hội, nhóm bất hợp pháp, tổ chức chính trị đối lập trá hình để liên lạc, tài trợ, chỉ đạo, có các hoạt động huấn luyện, đào tạo trực tuyến các phương thức chống phá, đấu tranh bất bạo động, kích động biểu tình, bạo loạn, kêu gọi khủng bố, thực hiện "cách mạng màu" tại Việt Nam. Hiện nay, nổi lên một số mạng xã hội, diễn đàn như webtretho.com (2,4 triệu thành viên), voz.vn (khoảng 973.000 thành viên), otofun.net (hơn 700.000 thành viên), ybox.vn (hơn 1 triệu lượt truy cập mỗi tháng)...

---

1. Xem Đỗ Anh Tuấn: "Công tác bảo đảm an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao năm 2019 - Một số kiến nghị, đề xuất", *Tlđd,* tr.30.

thường xuyên để cho người dùng đăng tải nhiều thông tin xuyên tạc, công kích lãnh đạo Đảng, Nhà nước, quảng cáo thông tin tuyển sinh của tổ chức phản động[1]. Trong khi đó, các mạng xã hội trong nước thường yếu thế hơn so với mạng xã hội nước ngoài, đồng thời, chưa thành lập hệ thống quản trị mạng internet riêng biệt, phải phụ thuộc vào nước ngoài.

Trong thời gian qua, trước sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, các cơ quan chức năng đã tích cực, chủ động triển khai nhiều biện pháp đấu tranh phòng, chống trên không gian mạng và đã thu được những kết quả quan trọng. Tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn tồn tại những khó khăn, hạn chế, như: nhận thức, khả năng nhận diện của một số cán bộ, đảng viên và nhân dân chưa đầy đủ, chưa hiểu rõ về bản chất, âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên không gian mạng. Các phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu. Việc quản lý người dùng tham gia, truy cập vào các trang mạng xã hội để định hướng nhận thức tư tưởng đúng đắn còn lỏng lẻo. Một số mạng xã hội dựa trên nền tảng xuyên biên giới còn chưa hợp tác chặt chẽ, ngăn chặn, gỡ bỏ các nội dung vi phạm pháp luật, thông tin sai sự thật, kích động bạo lực khi có yêu cầu của các cơ quan chức năng của Việt Nam như Facebook. Bên cạnh đó, với công nghệ, kỹ thuật hiện nay, việc thiết lập một trang web hay tạo một tài

1. Xem Đỗ Anh Tuấn: "Công tác bảo đảm an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao năm 2019 - Một số kiến nghị, đề xuất", *Tlđd,* tr.30.

khoản Facebook quá dễ dàng dẫn đến có quá nhiều tài khoản ảo, khó xác định chính xác chủ tài khoản thực sự. Việc bảo vệ thông tin nội bộ của nhiều tổ chức và cá nhân còn sơ hở, chưa được bảo mật tốt. Công tác tuyên truyền, định hướng và đấu tranh phản bác các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch vẫn còn thụ động, thiếu sắc bén. Năng lực đội ngũ cán bộ chuyên trách phòng, chống tội phạm lợi dụng internet, mạng xã hội có mặt còn hạn chế. Công tác quản lý, kiểm duyệt đối với các thông tin đăng tải trên mạng xã hội, báo điện tử còn nhiều sơ hở, các đối tượng vẫn còn nhiều không gian hoạt động.

Để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch trước bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức toàn diện về âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cho đông đảo cán bộ, đảng viên, nhân dân. Nội dung công tác giáo dục chính trị, tư tưởng phải toàn diện, đồng thời phải sử dụng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, sát thực tiễn, gần gũi với đời sống và thực tế học tập, công tác của cán bộ, nhân dân; phải chủ động phát huy hết lợi thế của mạng internet, tăng cường cung cấp, cập nhật thường xuyên các thông tin, quan điểm đúng đắn của Đảng, Nhà nước trên các website, cổng thông tin điện tử nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chính trị, nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống quan điểm sai trái của mọi người dân. Chủ động cập nhật, công bố những thông tin chính thống với nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn, giúp người dân nâng cao ý thức cảnh giác,

tăng cường sức "miễn dịch", tự đề kháng trước những thông tin có dấu hiệu xuyên tạc, trái chiều, chống phá Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, được dư luận xã hội quan tâm. Các cơ quan hành chính nhà nước cũng cần cung cấp thông tin kịp thời cho báo chí để phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng dư luận.

Hai là, tăng cường hơn nữa vai trò quản lý, trách nhiệm của tổ chức và cá nhân đối với hoạt động sử dụng các trang mạng xã hội. Các cơ quan chức năng cần nghiên cứu xây dựng mạng xã hội Việt Nam, công cụ tìm kiếm riêng để mọi người sử dụng, giảm sự phụ thuộc vào các cơ quan cung cấp dịch vụ mạng nước ngoài như Facebook hay Google. Cần quy định về việc sử dụng tên thật trên mạng xã hội. Bộ Công an phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông kiên quyết yêu cầu các mạng xã hội trong và ngoài nước gỡ bỏ các nội dung vi phạm pháp luật, thông tin sai sự thật kích động bạo lực trên các nền tảng xuyên biên giới theo quy định của Luật an ninh mạng năm 2018. Các cơ quan bảo vệ pháp luật cần xử lý nghiêm các trường hợp tung tin giả mạo, sai sự thật trên mạng xã hội hoặc lợi dụng quyền tự do ngôn luận, dân chủ có nhiều bài viết tuyên truyền chống Đảng, Nhà nước, chế độ; tăng cường chế tài xử phạt theo quy định của pháp luật đối với các hành vi này để tạo sức răn đe. Các cơ quan, tổ chức cần duy trì nghiêm và quản lý chặt chẽ, đúng quy định pháp luật việc truy cập mạng xã hội, khai thác thông tin và phòng, chống việc lộ, lọt thông tin bí mật mà các thế lực thù địch có thể lợi dụng để chống phá.

Ba là, xây dựng lực lượng chuyên trách đấu tranh phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch, đáp ứng yêu cầu

trong tình hình mới. Cấp ủy, lãnh đạo các cấp cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ cán bộ chuyên trách trong phòng, chống các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch. Cần quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần tạo điều kiện để họ yên tâm công tác và phấn đấu trưởng thành. Tập trung tạo nguồn xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, đội ngũ cán bộ kế cận, phát hiện những cán bộ có năng khiếu, tư chất và có trình độ tư duy lý luận để đưa đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, năng lực sáng tạo, khả năng nghiên cứu khoa học và giảng dạy, tuyên truyền.

Bốn là, chủ động đấu tranh vạch trần và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp cần chủ động nắm vững tình hình, tăng cường công tác dự báo, lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng tạo thành sức mạnh tổng hợp đấu tranh phòng, chống quan điểm sai trái, thù địch. Chủ động sử dụng các biện pháp kỹ thuật ngăn chặn, bóc gỡ các thông tin, tài liệu có nội dung phản động do các thế lực thù địch tuyên truyền tán phát trên các trang mạng xã hội, đồng thời, khai thác tối đa các biện pháp kỹ thuật tấn công vào máy chủ ở nước ngoài, nhằm gây nhiễu loạn, tổn hại cho đối phương, kịp thời phong tỏa, vô hiệu hóa, đánh sập website có nội dung xấu, phản động, ngăn chặn không để người dùng truy cập vào. Định kỳ tổ chức thông tin thời sự về tình hình trong nước và quốc tế. Sử dụng hệ thống thông tin đại chúng, hệ thống giáo dục lý luận chính trị, hệ thống tuyên truyền miệng, hệ thống thiết chế văn hóa và thông qua mạng internet phổ biến, tuyên truyền

đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trước âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Kiên quyết đấu tranh vạch trần tính chất phản động, phản khoa học của các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch và các phần tử cơ hội chính trị.

Năm là, tập trung công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, chủ động đấu tranh phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Tích cực, chủ động xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, không ngừng nâng cao giác ngộ cách mạng cho nhân dân. Xây dựng lòng yêu nước, ý chí quyết tâm bảo vệ Tổ quốc và lòng tin vững chắc của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Thường xuyên chăm lo đến lợi ích vật chất và tinh thần của nhân dân, thực hiện dân chủ, công bằng xã hội, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, quan liêu, tham nhũng trong bộ máy Đảng và chính quyền các cấp. Kịp thời đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, suy thoái về đạo đức, lối sống, nói không đi đôi với làm, chạy chức, chạy quyền, chạy bằng cấp, thờ ơ vô cảm với đời sống của nhân dân và trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

PHẦN THỨ HAI

NHẬN DIỆN ÂM MƯU, PHƯƠNG THỨC, THỦ ĐOẠN VÀ HOẠT ĐỘNG XUYÊN TẠC, PHỦ NHẬN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH

TĂNG CƯỜNG ĐẤU TRANH VỚI NHỮNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN LĨNH VỰC VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT

Thiếu tướng, TS. TRẦN KIM HẢI*

Văn học, nghệ thuật là một bộ phận đời sống tinh thần của xã hội, góp phần nuôi dưỡng, bồi đắp tư tưởng, tình cảm cao đẹp, trong sáng, cổ vũ, động viên, quy tụ nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ phương diện văn hóa. Các thế lực thù địch, phản động luôn coi đây là "mảnh đất màu mỡ" để hoạt động gieo rắc những tư tưởng sai trái, thù địch nhằm hiện thực hóa âm mưu "diễn biến hòa bình" trên đất nước ta. Do đó, việc nhận diện, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật là việc làm rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

Nhìn lại chiều dài lịch sử cách mạng của đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng, từ rất sớm văn học, nghệ thuật đã được nhận thức có một vị trí, vai trò quan trọng. Khi đề cập tới vai trò của văn học, nghệ thuật, *Đề cương văn hóa Việt Nam* năm 1943 của Đảng đã khẳng định: "Văn hóa bao gồm cả tư

---

* Phó Giám đốc Học viện An ninh nhân dân.

tưởng, học thuật, nghệ thuật... Mặt trận văn hóa là một trong ba mặt trận (kinh tế, chính trị, văn hóa) ở đó người cộng sản phải hoạt động... Không phải chỉ làm cách mạng chính trị mà còn phải làm cách mạng văn hóa nữa"[1]. Xuất phát từ vai trò của văn học, nghệ thuật, Đảng đã nhận thức rõ: "Có lãnh đạo được phong trào văn hóa, Đảng mới ảnh hưởng được dư luận, việc tuyên truyền của Đảng mới có hiệu quả"[2]. Trong *Thư gửi các họa sĩ nhân dịp triển lãm hội họa 1951,* Chủ tịch Hồ Chí Minh đánh giá: "Văn hóa nghệ thuật cũng là *một mặt trận*. Anh chị em là *chiến sĩ* trên mặt trận ấy"[3]. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn học, nghệ thuật có vai trò, sứ mệnh to lớn, là một mặt trận quan trọng trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, tạo động lực, niềm tin, củng cố tinh thần giúp quân và dân có nghị lực mạnh mẽ để vượt qua bão đạn của kẻ thù, những khó khăn, thử thách, quyết tâm đấu tranh hiện thực hóa sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng con người. Cùng với đó, trên góc nhìn khoa học biện chứng, Người nhấn mạnh: "Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị"[4]. Như vậy, trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn học, nghệ thuật có mối quan hệ chặt chẽ với kinh tế, chính trị, là động lực soi đường cho kinh tế, chính trị phát triển. Ngược lại, sự phát triển của kinh tế, chính trị chính là điều kiện tiên quyết, là cơ sở để văn hóa được phát triển. Để khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tiềm năng, sức sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ cũng như vai

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd*, t.7, tr. 316.
3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr. 246.

trò, sứ mệnh của văn học, nghệ thuật trong tình hình mới, Bộ Chính trị khóa X đã ban hành Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới. Nội dung nghị quyết đã đánh giá tình hình văn học, nghệ thuật trong những năm 1998 - 2008, vạch ra mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chủ trương và giải pháp tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới.

Với chủ trương, đường lối lãnh đạo đúng đắn, kịp thời trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng đã phát huy được sức mạnh, sức sáng tạo to lớn, phong phú của đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức. Với tài năng, nhiệt huyết, đạo đức trong sáng và tình yêu quê hương, đất nước bất tận, nhiều văn nghệ sĩ đã sáng tác nhiều tác phẩm có giá trị và ý nghĩa, góp phần làm nên thắng lợi của công cuộc xây dựng và phát triển đất nước của dân tộc. Cùng với những thành tựu trên lĩnh vực kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng, ngoại giao, văn học, nghệ thuật đã đạt được những thành quả đáng khích lệ, tạo nền tảng tinh thần phong phú, vững chắc góp phần bồi đắp tư tưởng, tình cảm, lối sống tốt đẹp cho con người, tạo động lực, niềm tin để đất nước vững bước trong công cuộc đổi mới và hội nhập, là động lực tinh thần để toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta chiến thắng những khó khăn, thử thách, hướng tới xây dựng thành công thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, văn học, nghệ thuật cũng phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức từ nhiều phương diện, trong đó đáng chú ý nhất là việc các thế lực thù địch, phản động tăng cường lợi dụng

văn học, nghệ thuật để xuyên tạc, chống phá, đả kích công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay. Có một thực tế phải thừa nhận rằng, trong lịch sử văn hóa, văn nghệ nước nhà, không phải không có những văn nghệ sĩ có quan điểm, lập trường, nhận thức phiến diện, cực đoan, sai lầm, lệch lạc, thậm chí là những quan điểm thù địch gây ra những tác động xấu, tiêu cực đến công cuộc phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Nguyên nhân của tình trạng đó một mặt là do các trường hợp này không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, không giữ vững bản lĩnh, lập trường, không được rèn giũa, trải nghiệm thực tiễn để có vốn hiểu biết phong phú, đa dạng, nhiều chiều, mặt khác do bị những thế lực thù địch, phản động dụ dỗ, mua chuộc, kích động, dẫn tới việc hiểu sai lệch về đường lối cách mạng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Từ nhận thức sai lệch đó, họ lợi dụng chiêu bài "tự do dân chủ", "tự do ngôn luận", "tự do báo chí" để sáng tác, in ấn, phát hành những tác phẩm trong đó có hình tượng nhân vật, xây dựng nội dung chống đối, đả kích Đảng, chế độ, công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, gây sự hoài nghi về các anh hùng dân tộc, gieo rắc, tuyên truyền những tư tưởng bi quan, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phủ nhận thành tựu, ý nghĩa lịch sử to lớn của cách mạng thông qua việc xây dựng hình tượng ẩn dụ của văn học, nghệ thuật.

Trong thời gian qua, không ít tác phẩm văn học, nghệ thuật tiêu cực nảy sinh theo hướng phủ nhận thành tựu của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng, dùng văn phong nghệ thuật để tô vẽ, phóng đại mặt trái, tiêu cực của đời sống xã hội, ca ngợi sự hưởng thụ, kích động sự

thù hằn, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tuyên truyền những tư tưởng bi quan, hoài nghi, dao động về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; xuyên tạc, phủ nhận nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, "hạ bệ thần tượng", thêu dệt, thổi phồng, bóp méo, xuyên tạc, ngụy tạo những luận cứ, luận chứng về các anh hùng dân tộc, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Hầu hết các tác phẩm này được in ấn, xuất bản ở nước ngoài hoặc được phát tán trên mạng xã hội, phát ở các đài truyền thanh, truyền hình thù địch và nhận được sự tài trợ tích cực, mạnh mẽ từ các nhóm, thế lực công khai chống đối Đảng, Nhà nước. Nhằm thu hút sự quan tâm rộng rãi của nhân dân, chúng thường xuyên tuyên truyền, quảng bá mang tính giật gân, câu khách những tác phẩm này nhằm kích thích sự tò mò, chú ý của người đọc, tạo ra nhận thức sai lệch về cuộc chiến tranh chính nghĩa giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta. Hiện tượng trên đã xảy ra trên nhiều loại hình văn học, nghệ thuật, từ các tác phẩm văn chương đến hoạt động âm nhạc, hài kịch, phim ảnh và các lĩnh vực khác hòng làm cho người tiếp cận hình thành tư tưởng, góc nhìn sai lệch về công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gieo rắc mầm mống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tiến tới hiện thực hóa âm mưu "diễn biến hòa bình" trên đất nước ta từ góc độ tư tưởng.

Trong thời gian gần đây, một số văn nghệ sĩ, trí thức có uy tín, từng công tác, đảm nhiệm những chức vụ quan trọng trong bộ máy lãnh đạo, quản lý văn học, nghệ thuật muốn vận động, thành lập tổ chức văn học, nghệ thuật "độc lập", hoạt động ngoài sự quản lý của Nhà nước, mang danh "dân chủ", "tự do" để dễ bề hoạt động, thực hiện mưu đồ chống Đảng,

Nhà nước. Không những vậy, trong cộng đồng văn nghệ sĩ còn có một số cá nhân tỏ thái độ bất mãn, thường xuyên sử dụng các trang mạng xã hội, các blog để phát tán những nội dung, "tác phẩm" văn thơ, âm nhạc, bình luận, phê bình những vấn đề thời sự, chính trị, văn hóa, xã hội của đất nước bằng ngôn ngữ của văn chương, nghệ thuật với cái nhìn một chiều, cực đoan, sai trái, lệch lạc.

Trước tình trạng nêu trên, việc đấu tranh ngăn chặn, vạch trần các quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật là một điều hết sức cấp bách. Làm tốt vấn đề này vừa góp phần làm trong sạch đời sống văn hóa, nghệ thuật nước nhà, vừa góp phần củng cố, bảo vệ mặt trận tư tưởng của Đảng trong thời gian tới. Trong thời gian tới, cần tập trung vào một số giải pháp sau đây:

Thứ nhất, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với lĩnh vực văn học, nghệ thuật và đội ngũ văn nghệ sĩ. Các cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị chức năng từ Trung ương tới cơ sở có chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý lĩnh vực văn học, nghệ thuật cần có những biện pháp thiết thực, hiệu quả để lãnh đạo, quản lý hoạt động văn học, nghệ thuật theo đúng hiến pháp, pháp luật. Trong quá trình thực hiện phải hướng tới "phát triển văn học, nghệ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần đa dạng và lành mạnh của nhân dân; phát triển các phương tiện thông tin đại chúng nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" theo tinh thần của Hiến pháp năm 2013. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong

thời kỳ mới. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cần tiếp tục rà soát, nghiên cứu, bổ sung các chế tài, quy định trong hệ thống luật pháp và các chính sách đối với văn nghệ sĩ và lĩnh vực văn học, nghệ thuật đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn mới của đất nước. Kiểm soát tốt các khâu công bố, xuất bản, phát hành, công chiếu các tác phẩm văn học, nghệ thuật và thực hiện thẩm định chặt chẽ nội dung thông qua hội đồng chuyên ngành để sàng lọc, loại bỏ những sản phẩm độc hại, phản giá trị ở trong nước. Cùng với đó, thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát, quản lý các loại ấn phẩm, văn hoá phẩm xấu độc từ nước ngoài xâm nhập vào nước ta. Tăng cường công tác lãnh đạo, quản lý để bảo đảm giữ vững định hướng chính trị trong các hoạt động văn học, nghệ thuật, phục vụ có hiệu quả công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, bồi dưỡng tinh thần cách mạng, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân; tích cực ngợi ca giá trị tốt đẹp của văn hóa, con người Việt Nam, bảo vệ công lý, lẽ phải và những giá trị tốt đẹp; nghiêm túc phê phán, lên án cái ác, cái sai trái, bất công; định hướng con người vươn tới những giá trị chân - thiện - mỹ.

Thứ hai, làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện cho đội ngũ văn nghệ sĩ. Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ văn nghệ sĩ, cần tiếp tục đổi mới toàn diện cả về nội dung, chương trình, hình thức và phương pháp. Cùng với việc hướng tới đào tạo, nâng cao chất lượng chuyên môn, truyền thụ cảm hứng sáng tạo, cần chú trọng đào tạo một cách có hiệu quả góp phần nâng cao nhận thức cho văn nghệ sĩ về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

về lịch sử truyền thống vẻ vang của Đảng, của sự nghiệp cách mạng và dân tộc, của văn học, nghệ thuật cách mạng nước nhà. Đồng thời, các đơn vị chuyên môn cần đẩy mạnh làm tốt công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn để làm sáng tỏ những vấn đề đang đặt ra đối với lĩnh vực văn học, nghệ thuật cũng như công tác xây dựng đội ngũ văn nghệ sĩ đảm bảo có chất lượng cao, tâm trong sáng, bản lĩnh vững vàng, tư tưởng vững chắc. Cùng với đó, cần tiếp tục làm tốt công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể, nhất là các hội văn học, nghệ thuật trong công tác quản lý, giáo dục, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đội ngũ này để họ xứng đáng là chiến sĩ cách mạng trên mặt trận văn học, nghệ thuật như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định. Đồng thời, cần tiếp tục đề cao tinh thần tiên phong, gương mẫu của những người đứng đầu các cấp hội văn học, nghệ thuật trên cả nước. Chú trọng xây dựng, rèn luyện người đứng đầu các cấp hội văn học, nghệ thuật có năng lực quản lý, có trình độ chuyên môn, có đạo đức, tư cách đúng mực, trong sáng, có uy tín, bản lĩnh vững vàng.

Thứ ba, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động lợi dụng văn học, nghệ thuật để chống phá Đảng, Nhà nước, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các cơ quan quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật chủ động xây dựng và thực hiện phương án phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với hoạt động lợi dụng văn học, nghệ thuật để tuyên truyền các luận điệu sai trái, thù địch; nghiên cứu, xây dựng các căn cứ khoa học, đội ngũ chuyên gia để thẩm định khách quan, khoa học các nội dung liên quan đến văn học, nghệ thuật nhằm kịp thời phát hiện các nội dung xấu, độc hại,

sai trái, thù địch để xử lý ngay từ ban đầu. Kiên quyết xử lý nghiêm minh những trường hợp lợi dụng kẽ hở của công tác quản lý, lợi dụng không gian mạng, lợi dụng tự do ngôn luận để có hành vi viết, in ấn, phát tán những tác phẩm có nội dung thiếu lành mạnh, sai trái, thù địch, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, vi phạm thuần phong mỹ tục, chống Đảng, Nhà nước, công cuộc xây dựng và phát triển đất nước gây tổn hại đến an ninh quốc gia.

TĂNG CƯỜNG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRÊN INTERNET TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Trung tướng NGUYỄN NGỌC TOÀN*

Hiện nay, ở nước ta, internet có sự phát triển mạnh mẽ và tác động rất lớn đến mọi mặt đời sống xã hội. Sự phát triển nhanh chóng của internet, một mặt góp phần phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa của đất nước, mặt khác, đây là "cơ hội" để các thế lực thù địch, phản động tăng cường chống phá công cuộc xây dựng và phát triển đất nước ta bằng những thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt hơn.

Trên mặt trận tư tưởng, các thế lực thù địch, phản động đã và đang tìm mọi cách để ra sức xuyên tạc, phủ nhận nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở đất nước ta. Chúng cũng triệt để lợi dụng, khoét sâu những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các vụ việc liên quan tới vấn đề tham ô, tham nhũng, tình trạng suy thoái về tư tưởng

---

* Cục trưởng Cục Công tác đảng và công tác chính trị - Bộ Công an.

chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên; lợi dụng các vụ việc phức tạp xảy ra trên các địa bàn ở trong nước để xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã lỗi thời, lạc hậu và cần có sự thay đổi bằng hệ tư tưởng tư sản.

Cùng với đó, các thế lực thù địch, phản động tăng cường tuyên truyền, ca ngợi sự phát triển chủ nghĩa tư bản, cổ súy cho chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng. Chúng dùng những lời lẽ lừa phỉnh cho rằng chủ nghĩa tư bản đã thay đổi bản chất, là những nước phát triển nhất trên thế giới. Mục đích của chúng là làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân hoang mang, dao động, hoài nghi tiến tới phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, phủ nhận những thành tựu của công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, mất niềm tin vào sự thành công của con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa, từ đó làm sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Để thực hiện mưu đồ đó, các thế lực thù địch, phản động đã và đang sử dụng rất nhiều phương thức khác nhau, trong đó chúng coi internet là một mảnh đất màu mỡ, công cụ hữu hiệu. Các thế lực thù địch đã và đang đẩy mạnh hoạt động xây dựng, tán phát các loại ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền, xuyên tạc trên các trang website, các chương trình phát thanh, phát hình bằng tiếng Việt từ nước ngoài; trên các trang Blog, Facebook, Twitter, Youtube, Zalo...

Thực tiễn cho thấy, Đảng ta luôn nhấn mạnh vị trí, vai trò của công tác đấu tranh chống các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Thời gian vừa qua, Đảng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác phòng ngừa, đấu tranh trên lĩnh vực này như: Nghị quyết

số 16-NQ/TW ngày 01/8/2007 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới; Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X về tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa; Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 16/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng trong tình hình mới... Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ đã khẳng định: "Đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc"[1].

Trên cơ sở thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, Quốc hội đã ban hành nhiều văn bản pháp luật, như: Luật báo chí 2016, Luật xuất bản 2012, Luật an ninh mạng... tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên không gian mạng. Cùng với đó, Chính phủ cũng đã ban hành một số văn bản nhằm tăng cường quản lý báo chí như: Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Sđd*, tr.99.

mạng; Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước. Ngoài ra, có nhiều văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quản lý thông tin, báo chí, internet, hoạt động xuất bản, yêu cầu các tập đoàn truyền thông, như: Google, Youtube, Facebook, Twitter... gỡ bỏ các clip, bài viết xuyên tạc những nội dung sai sự thật, trong đó có nhiều bài về việc các thế lực thù địch đưa ra những quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thời gian tới, internet sẽ tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò trong đời sống xã hội. Cũng vì vậy, cuộc đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên mạng internet cũng ngày càng gay gắt, phức tạp hơn. Để thực hiện có hiệu quả cuộc đấu tranh này, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau đây:

Một là, tiếp tục giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet. Đây là giải pháp mang tính then chốt quyết định sự thành công của cuộc đấu tranh này. Vì vậy, các cấp ủy, lãnh đạo trong toàn hệ thống chính trị cần tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt, xung kích tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức các hoạt động đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng với quyết tâm chính trị rất cao.

Hai là, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân

về bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng minh chứng cụ thể, thuyết phục, dễ hiểu, dễ tiếp cận; về vị trí, vai trò của công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng chính trị của Đảng; về âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động để từ đó giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân có khả năng nhận diện và tích cực tham gia đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Ba là, tiếp tục làm tốt công tác quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông, internet và thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực này. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật trong lĩnh vực thông tin, truyền thông, quản lý internet. Các cơ quan chức năng cần làm tốt công tác rà soát, xác định những kẽ hở về mặt pháp lý mà các thế lực thù địch, phản động có thể lợi dụng để tham mưu, kiến nghị với cấp có thẩm quyền bổ sung, xây dựng, hoàn thiện, ban hành các văn bản pháp luật phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn. Các cơ quan chức năng cần tăng cường làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, chủ động phát hiện những hành vi sai phạm, xu hướng lệch lạc của một số phóng viên, nhà báo thoái hóa, biến chất; phát hiện các tài liệu, bài viết tuyên truyền các luận điệu xuyên tạc, thù địch để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các trang mạng độc hại, các blog, website, fanpage đăng tải các tin, bài, phim ảnh có nội dung xấu, độc hại, trái ngược với quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Bốn là, các cấp có thẩm quyền cần tiếp tục quan tâm, xây dựng, thành lập các lực lượng chuyên trách về công tác

đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên mạng internet. Việc xây dựng các lực lượng chuyên trách đảm bảo sự tinh gọn, thiết thực, hiệu quả, huy động được trí tuệ, lực lượng của các cơ quan chức năng trong hệ thống chính trị và quy tụ, nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của nhân dân về trí lực. Trong đó, lực lượng Công an nhân dân cần chú trọng phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong trong việc đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên mạng internet. Đồng thời, chú trọng và phát huy vai trò của các giai cấp, tầng lớp nhân dân trong việc tham gia đấu tranh phòng, chống có hiệu quả hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động.

Năm là, tiếp tục làm tốt công tác nắm tình hình, nghiên cứu dự báo chính xác, kịp thời âm mưu, hoạt động, nhất là các phương thức hoạt động mới của các thế lực thù địch để tuyên truyền các luận điệu sai trái, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để kịp thời triển khai biện pháp đấu tranh, ngăn chặn. Trong đó, đặc biệt chú trọng nắm tình hình từ xa, nắm tình hình ngay từ "trong lòng địch" để chủ động triển khai công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn. Trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, chúng ta tuyệt đối không để rơi vào thế bị động, bất ngờ trước âm mưu, hoạt động chống phá mới ngày càng tinh vi, xảo quyệt của các thế lực thù địch.

Cuối cùng, tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận để khẳng định nội dung, giá trị to lớn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

trong hoạch định đường lối xây dựng và phát triển đất nước. Qua đó nhằm cung cấp luận cứ, luận chứng khoa học cho cuộc đấu tranh, phê phán các luận điệu sai trái, thù địch. Đồng thời, cần gắn kết chặt chẽ cuộc đấu tranh bảo vệ hệ tư tưởng ở nước ta với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, không để các thế lực thù địch lợi dụng những vấn đề trong nội bộ để tuyên truyền, phá hoại, chống phá công cuộc xây dựng và phát triển đất nước ta.

MỘT SỐ BIỂU HIỆN CỦA VIỆC LỢI DỤNG ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI ĐỂ THỰC HIỆN ÂM MƯU PHÁ HOẠI NƯỚC TA TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

Đại tá, PGS.TS. NGUYỄN TRƯỜNG THỌ*
Đại úy, ThS. VŨ THỊ NHUNG**

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) song hành cùng với quá trình đổi mới và mở cửa nền kinh tế Việt Nam, đã thể hiện vai trò quan trọng và đóng góp đáng kể cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. 30 năm qua, việc thực hiện nhất quán chính sách thu hút FDI đã góp phần đưa Việt Nam từ một nước nghèo vươn lên mạnh mẽ, trở thành một trong những điểm sáng của kinh tế toàn cầu. Đồng thời, FDI tạo ra những áp lực để hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy tiến trình tái cơ cấu nền kinh tế nhanh hơn, hiệu quả hơn và thực chất hơn theo hướng đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế.

---

* Phó Giám đốc Học viện An ninh nhân dân.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Theo Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, sau hơn 30 năm "đón" vốn FDI, FDI đã trải rộng khắp 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, không còn địa phương "trắng" FDI. Tính đến hết năm 2018, cả nước đã thu hút 26.438 dự án FDI của 129 quốc gia và vùng lãnh thổ còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 334,83 tỉ USD, vốn thực hiện ước đạt 189,62 tỉ USD. FDI ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển, chiếm 25% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. FDI đóng góp khoảng 72,6% giá trị xuất khẩu, 20% GDP của cả nước, 14,46% nguồn thu ngân sách nhà nước và tạo ra trên 3,7 triệu lao động trực tiếp, khoảng 5 - 6 triệu lao động gián tiếp. Cùng với đó, doanh nghiệp FDI cũng là những đơn vị tiên phong trong việc đào tạo, nâng cao trình độ và tác phong công nghiệp của người lao động, kỹ thuật viên, cán bộ quản lý.

Tuy nhiên, trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, cùng với chủ trương mở cửa, hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế thế giới, việc thu hút và sử dụng FDI bên cạnh những mặt tích cực còn có không ít những tác động tiêu cực; hoạt động FDI cũng tạo ra môi trường thuận lợi cho kẻ thù lợi dụng, xâm nhập, thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế, từ đó chống phá cách mạng nước ta. Cụ thể như sau:

Một là, các thế lực thù địch có thể triệt để thông qua các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp quốc tế hợp tác, làm ăn với Việt Nam để đưa ra các yêu cầu mang tính áp đặt phi lý, đồng thời đặt ra những điều kiện ràng buộc và gây sức ép về chính trị để từng bước can thiệp nội bộ và tạo sự chuyển hóa theo quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản.

Hai là, các thế lực thù địch luôn dùng thủ đoạn "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế, thông qua các hoạt động đầu tư, viện trợ,... tạo sự phát triển chênh lệch giữa các vùng, miền, các ngành kinh tế. Bởi, dễ thấy, các dự án FDI đều có đặc điểm chung nằm tại hai đầu tàu kinh tế của cả nước, có lợi thế về hạ tầng giao thông, nguồn nhân lực, điều kiện sinh sống cho người nước ngoài thuận lợi, thị trường tiêu thụ lớn và tiềm năng,... Đồng thời, đây cũng là điều kiện thuận lợi cho các tội phạm hình sự hoạt động phạm tội và tiến hành trốn chạy sang các địa bàn khác. Hơn thế nữa đây cũng được xác định là những địa bàn trọng điểm thuộc các tuyến phản gián, là nơi các đối tượng tình báo, gián điệp có thể lợi dụng để triển khai các mặt hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia.

Ba là, trong thời gian qua, lợi dụng chính sách thu hút và sử dụng FDI, các đối tượng phản động gây ra sự bất ổn về an ninh, trật tự xã hội, bằng chiêu trò "lợi dụng lòng yêu nước" để kích động tụ tập biểu tình, chống đối chính quyền, gây rối an ninh trật tự... Nhất là trong các khu công nghiệp, các doanh nghiệp FDI, các đối tượng này lợi dụng để kích động mâu thuẫn giữa chủ thuê lao động nước ngoài với người lao động trong nước về điều kiện, môi trường làm việc, chính sách lương, bảo hiểm cho người lao động... xúi giục người lao động đình công, bãi công. Chỉ cần lợi dụng một sự kiện bất ổn nào đó, các thế lực thù địch sẵn sàng thực hiện âm mưu phá hoại nước ta cả về kinh tế cũng như gây ra những bất ổn về an ninh, trật tự. Sự kiện Trung Quốc đặt giàn khoan Hải Dương 981 trái phép trên Biển Đông năm 2014 hay việc xả thải ô nhiễm môi trường tại Formosa Hà Tĩnh là những ví dụ điển hình.

Hay gần đây, lợi dụng những bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các dự án kết cấu hạ tầng giao thông theo hình thức đầu tư BOT, các đối tượng xấu lợi dụng kích động, chống phá... làm mất an ninh trật tự và an toàn giao thông, gây ảnh hưởng xấu đến việc thu hút xã hội hóa đầu tư. Đặc biệt, sự việc xảy ra tại trạm thu giá Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang và một số trạm thu giá BOT có diễn biến hết sức phức tạp. Nếu không được cả hệ thống chính trị, đặc biệt là các cấp chính quyền ở các địa phương tập trung phối hợp xử lý thì có thể các đối tượng xấu càng lợi dụng, lấn tới, tiềm ẩn những hành vi gây mất an ninh trật tự, kể cả các tổ chức phản động lợi dụng phá hoại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự thông qua việc phá hoại hình thức đầu tư BOT.

Năm 2018, lợi dụng việc đưa ra dự thảo Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt nhằm thể chế hóa chủ trương của Đảng, cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013 về đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, chúng kích động, lôi kéo một bộ phận người dân với chiêu bài "biểu tình ôn hòa" để phản đối thông qua Dự án Luật đặc khu. Mặc dù dự án Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt đã được Quốc hội bỏ phiếu thống nhất lùi lại với tỷ lệ 85,63%, nhưng các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước liên tục tuyên truyền, kích động nhân dân biểu tình với những thông tin xuyên tạc, nhất là trên các trang mạng xã hội của các tổ chức khủng bố phản động có thái độ thù địch với Việt Nam. Chúng bịa đặt, ngụy tạo nhiều tài liệu đăng tải tràn ngập trên internet nhằm gieo rắc vào nhận thức của những người nhẹ dạ, thiếu thông tin như: xuyên tạc nội dung cho thuê đất 99 năm trong dự thảo Luật chỉ dành

cho Trung Quốc, biến nội dung đang thảo luận thành nội dung đã được Quốc hội và Chính phủ quyết định; ngụy tạo bức ảnh chụp cột mốc biên giới có gắn chữ "tô giới", gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Các thế lực thù địch còn xuyên tạc dự thảo Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ra đời chỉ bảo vệ chế độ, chứ không bảo vệ người dân. Sự quan tâm, lo lắng của người dân về xây dựng các đặc khu là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên, do thiếu tỉnh táo, không ít người bị kích động, lôi kéo xuống đường, tụ tập đông người, hô hoán, thậm chí tấn công lực lượng chức năng thực thi công vụ làm mất trật tự an ninh nơi công cộng. Cụ thể: từ ngày 9 đến ngày 11/6/2018, tại một số tỉnh, thành phố: Bình Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Khánh Hòa, Bình Dương, Đồng Nai, với sự hậu thuẫn của tổ chức phản động Việt Tân, các đối tượng quá khích đã tổ chức các vụ tuần hành, biểu tình,... Nghiêm trọng nhất là ở tỉnh Bình Thuận, người biểu tình đã bao vây, tràn vào đập phá trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh, đốt phá một số xe ôtô, xe máy, chặn quốc lộ 1A, gây thương tích cho lực lượng cảnh sát đang thi hành công vụ. Ngoài ra, tại một số địa phương, cơ quan công an đã thu giữ hàng ngàn tài liệu kêu gọi người dân biểu tình, phản đối việc xem xét cho thuê đất làm đặc khu kinh tế. Điều này đều được thực hiện theo sự chỉ đạo của các tổ chức phản động bên ngoài.

Ngoài ra, hàng loạt những bất cập trong quá trình chuyển đổi từ đất nông nghiệp sang đất công nghiệp phục vụ cho sự hình thành các khu công nghiệp, khu chế xuất, sự xuất hiện của một số doanh nghiệp FDI "ảo", việc sử dụng hàng loạt lao động phổ thông trong bối cảnh sự phát triển

mạnh mẽ của công nghệ 4.0, hiện tượng "chuyển giá", báo lỗ để trốn thuế, gây thất thu cho ngân sách; gây ô nhiễm môi trường... cũng là những vấn đề mà trong quá trình thu hút và sử dụng vốn FDI, Việt Nam cần quan tâm giải quyết. Hay chỉ đơn giản là sự bất hợp lý trong cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp FDI có thể dẫn tới hiện tượng chi phối các hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của nước ta,...

Thậm chí, chủ nghĩa đế quốc còn đặt ra lộ trình chi phối tài chính Việt Nam như đầu tư mạnh vào các lĩnh vực ngân hàng, bất động sản, hướng lái hệ thống chính sách tài chính của Việt Nam... mà một trong số đó là việc lợi dụng các doanh nghiệp FDI.

Trước những biểu hiện của việc các thế lực thù địch lợi dụng hoạt động FDI để thực hiện âm mưu, ý đồ phá hoại nền kinh tế nước ta thì việc nhận diện cũng như đấu tranh, xử lý những vụ việc này là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, của các cơ quan ban ngành, các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương. Dưới góc độ nghiên cứu của lực lượng công an, một số giải pháp cần tập trung theo hướng sau:

Một là, tham mưu cho Đảng và Nhà nước trong việc hoạch định chính sách, lựa chọn dòng vốn đầu tư, lĩnh vực ưu tiên thu hút FDI theo hướng sử dụng công nghệ cao, công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên, khoáng sản, đất đai. Đồng thời, đẩy mạnh phát triển công nghiệp phụ trợ dần dần thay thế nhập khẩu linh phụ kiện, thiết bị từ nước ngoài để lắp ráp nhằm tạo giá trị gia tăng cao trong sản phẩm, nâng cao giá trị đóng góp cho ngân sách nhà nước.

Hai là, hướng dẫn các nhà đầu tư, doanh nghiệp FDI thực hiện các hoạt động đầu tư vừa đảm bảo tính hiệu quả, vừa nâng cao khả năng tự bảo vệ trước những vấn đề phức tạp phát sinh trong chính các hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp, như: lực lượng bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ,...

Ba là, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các mặt công tác, trong đó tăng cường công tác nắm tình hình, thông tin có liên quan đến hoạt động đầu tư của các dự án FDI tại Việt Nam, đặc biệt là quá trình sử dụng lao động, công nghệ, nguồn cung ứng nguyên vật liệu, thị trường tiêu thụ sản phẩm,... Kịp thời phát hiện những vấn đề phức tạp trong các dự án, doanh nghiệp FDI để có kế hoạch, phương án điều tra, xử lý một cách chính xác và hiệu quả. Đặc biệt coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật về đầu tư; tiến hành rà soát, phân loại và xử lý theo quy định của pháp luật đối với các dự án đầu tư có dấu hiệu vi phạm.

Bốn là, đẩy mạnh huấn luyện, đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách trong các cơ quan, ban ngành có liên quan tới hoạt động FDI tại Việt Nam nhằm nâng cao trình độ ngoại ngữ, chuyên môn, nghiệp vụ, am hiểu về pháp luật, chính trị, kiến thức về kinh tế cũng như đáp ứng năng lực phẩm chất đạo đức để xử lý các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, bảo đảm hài hòa về lợi ích kinh tế và lợi ích chính trị.

Năm là, đẩy mạnh công tác vận động quần chúng, trong đó tập trung tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, nhất là những người làm việc tại các doanh nghiệp FDI, các khu vực, địa phương, các cơ sở thường xuyên làm việc với người nước ngoài, tích cực tham gia phong trào bảo vệ an ninh

Tổ quốc, tích cực cung cấp thông tin liên quan đến an ninh trật tự có liên quan tới hoạt động của các doanh nghiệp FDI, đặc biệt là các vấn đề phức tạp, các vụ việc vi phạm pháp luật ảnh hưởng tới hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương nói chung.

Cuối cùng, cần làm tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan ban ngành như Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, ban quản lý các khu công nghiệp... tại từng địa phương để thường xuyên trao đổi, nắm bắt thông tin, tình hình hoạt động của các doanh nghiệp FDI. Đặc biệt cần làm rõ công tác phân công, phân cấp một cách hiệu quả, tránh chồng chéo, đùn đẩy trách nhiệm.

NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH VỚI HOẠT ĐỘNG LỢI DỤNG VĂN HÓA PHÁ HOẠI TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

Đại tá, PGS.TS. MAI QUANG HIỆN*
Đại úy, ThS. BÙI THÀNH ĐẠT**

1. Từ Đại hội giữa nhiệm kỳ khóa VII của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng ta đã xác định lấy tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với Chủ nghĩa Mác làm nền tảng tư tưởng cho cách mạng Việt Nam. Sức lan tỏa của Người còn được nhân lên khi UNESCO tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh là *Anh hùng dân tộc và Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam*[1]. Tổng kết 30 năm đổi mới, Đại hội XII của Đảng khẳng định: *"Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo và phát triển phù hợp với thực*

---

* Học viện An ninh nhân dân.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

1. Khóa họp Đại hội đồng UNESCO lần thứ 24 tại Pari (20/10-20/11/1987) đã thông qua Nghị quyết số 24C/18.65 kỷ niệm 100 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh ghi rõ*: "Nhận thấy việc tổ chức kỷ niệm ngày sinh các nhân vật lỗi lạc và các danh nhân văn hóa trên phạm vi quốc tế góp phần thực hiện các mục tiêu của UNESCO và đóng góp vào sự hiểu biết trên thế giới...".*

tiễn Việt Nam"[1]. Để tăng cường tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới, Bộ Chính trị đã ra Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* trong toàn xã hội Văn kiện Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định quan điểm chỉ đạo: "Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh"[2]. Do đó, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ hết sức cần thiết, có ý nghĩa chiến lược trong công tác lý luận, công tác tư tưởng, văn hóa hiện nay.

2. Mặt trận đấu tranh tư tưởng - văn hóa hiện nay đang diễn ra hết sức gay go, phức tạp và nhạy cảm. Các thế lực thù địch trong và ngoài nước đang ráo riết hoạt động chống phá cách mạng Việt Nam bằng "diễn biến hòa bình", tích cực hoạt động phá hoại nội bộ bằng thủ đoạn nham hiểm, thúc đẩy quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" nhằm gây mất ổn định, tiến tới bạo loạn, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Hoạt động trực tiếp mà chúng tiến hành là phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh, nhằm mục tiêu chủ yếu là từ hoài nghi, rồi đi đến phủ nhận vai trò nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Thực hiện ý đồ đó, các thế lực thù địch đã tạo ra sự khủng hoảng niềm tin, hình thành những khuynh hướng, nhân tố chống đối từ bên trong,

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, *Sđd*, tr.199.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.109.

làm sụp đổ niềm tin vào các giá trị cao đẹp của chủ nghĩa xã hội, đánh sập thần tượng Hồ Chí Minh, đánh sập nền tảng tư tưởng của Đảng, từ đó làm sụp đổ Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

Chúng hoạt động với nhiều phương thức, thủ đoạn mới, trong đó, nguy hiểm nhất, phức tạp nhất là hoạt động lợi dụng văn hóa và lợi dụng bộ phận văn nghệ sĩ, trí thức bản lĩnh thiếu vững vàng, bất mãn cá nhân, để kích động, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh.

Về nội dung, trước hết chúng bịa đặt, xuyên tạc thân thế, đời tư, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để hạ uy danh của Người; từ đó, tập trung vào mục tiêu chủ yếu là phủ nhận những nội dung cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội, về độc lập dân tộc, về lý tưởng xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, về Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng cầm quyền, về đại đoàn kết dân tộc, về tinh thần quốc tế cao cả của Hồ Chí Minh; phủ nhận đạo đức và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đem đối lập về bản chất giữa tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ nghĩa Mác - Lênin.

Những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực rất đa dạng, như: "UNESCO chưa từng vinh danh Hồ Chí Minh"; "NO HO" "saigon for saigon"; "Tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng dân tộc, không có ảnh hưởng của tư tưởng Mác - Lênin"; "Hồ Chí Minh chỉ là người tiếp thu mù quáng chủ nghĩa Mác - Lênin chứ không hề có tư tưởng cao siêu. Đưa chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là một sai lầm"; "Tư tưởng "Không có gì quý hơn độc lập, tự do" là phi nhân tính"; rằng "Con đường Hồ Chí Minh chọn là con đường dân tộc, không

phải chủ nghĩa xã hội". Chúng tấn công trực tiếp vào tác giả và tác phẩm, phủ nhận "nền tảng" tư tưởng, rằng "Nguyễn Ái Quốc không phải Nguyễn Tất Thành", "Hồ Chí Minh cũng không phải Nguyễn Ái Quốc", nhiều tác phẩm như: "Thỉnh nguyện thư", "Bản án chế độ thực dân Pháp", "Ngục trung nhật ký"... không phải của Hồ Chí Minh.

Các đối tượng phản động người Việt lưu vong, các nhóm, tổ chức, trung tâm phá hoại tư tưởng ở nước ngoài đã lợi dụng tôn giáo hô hào tổ chức cái gọi là phong trào "saigon for saigon" với chiêu bài đòi trả lại tên Sài Gòn, trả lại tên cũ cho tổng giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh, hòng xóa tên Hồ Chí Minh. Chúng tổ chức lễ ra mắt phong trào ngày 15/01/2006 phát tán trên internet nhằm cố ý xuyên tạc, bôi họ tên tuổi Hồ Chí Minh. Tổ chức cái gọi là "Quốc dân xoá bỏ Huyền thoại Hồ Chí Minh" tại thành phố San José, Bắc California. Thậm chí chúng âm mưu khủng bố nhằm phá các tượng đài Bác ở nhiều nơi nhằm gây tiếng vang, nhưng đã thất bại.

Nguy hiểm hơn, các thế lực phản động còn tích cực tham gia hoặc thành lập hàng chục tổ chức, phong trào, hội, nhóm đối lập, phản động, đã thành lập "Ủy ban tố cáo tội ác Hồ Chí Minh" do Nguyễn Văn Trần (tại Pháp) đứng đầu, kêu gọi nghị sĩ Pháp, trí thức, phản đối UNESCO công nhận Hồ Chí Minh là Anh hùng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới. Ngày 08/4/2006, Khối 8406 đã lấy ngày ra cái gọi là *"Tuyên ngôn Tự do Dân chủ cho Việt Nam"* để đặt tên cho khối này; "Thực hiện quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, đặt nền tảng cho các nhân quyền và dân quyền khác"; "Phục hoạt, thành lập và phát triển các chính đảng dân chủ không cộng sản"; "Soạn thảo Hiến pháp mới và trưng cầu ý dân" và "Hoàn thiện tiến

trình dân chủ hóa Việt Nam" để thực hiện ý đồ đa nguyên chính trị, đa đảng ở Việt Nam. Như Nhóm "Kiến nghị 72", Nhóm "Bức thư ngỏ 61", "Ban vận động Văn đoàn độc lập". Khi không đạt được ý đồ thì kích động văn nghệ sĩ bỏ Hội (Hội Nhà văn Việt Nam), bỏ Đảng.

Liên minh dân chủ Việt Nam tuyên bố 16/10/2006; đảng Thăng tiến nhân quyền; đảng Vì dân nội địa... tổ chức nhiều hoạt động kêu gọi tẩy chay bầu cử đại biểu Quốc hội (20/5/2007), tuyên truyền phủ nhận ý thức hệ, phủ nhận chủ nghĩa Mác dẫn đến phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ, tất cả những hoạt động đó đều nhằm thay đổi chế độ xã hội ta bằng con đường "chiến thắng không cần chiến tranh".

Nhân dịp Nhà nước tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân góp ý sửa đổi Hiến pháp, nhiều đối tượng đã gửi "Bản góp ý Hiến pháp" với những đề xuất rằng những thuật ngữ "Chủ nghĩa xã hội", "Chủ nghĩa Mác - Lênin"... trong Hiến pháp nên gác lại; rằng những khái niệm "Chủ nghĩa Mác - Lênin", "Chủ nghĩa xã hội", "Tư tưởng Hồ Chí Minh"... là những khái niệm, không mang tính thuyết phục, không mang tính khoa học,...

Các thế lực phản động còn tổ chức các hoạt động phá hoại di sản văn hóa, phủ nhận thần tượng Hồ Chí Minh. Họ thực hiện dự án dựng phim "Sự thật Hồ Chí Minh" để chống phá cách mạng Việt Nam, rồi tán phát trên mạng xã hội, gây tâm lý tò mò, hoài nghi... Chúng vận động các quốc gia và các tổ chức quốc tế không tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Lợi dụng các tổ chức quốc tế để chống Việt Nam, như các tổ chức: Nhân quyền quốc tế (HRW), Tổ chức Nhà báo không biên

giới, Tổ chức ân xá quốc tế (AI), Câu lạc bộ văn sĩ quốc tế, Nghị viện châu Âu... để ra nghị quyết lên án Việt Nam vi phạm dân chủ, nhân quyền, không tôn vinh, học tập Hồ Chí Minh mà tập trung tôn vinh những bloger, những "tù nhân lương tâm" đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền.

Bọn phản động cực đoan lợi dụng số bất mãn trong trí thức, văn nghệ sĩ, dùng thơ, văn, tranh ảnh châm biếm; dùng chiến tranh tâm lý, tuyên truyền miệng, rỉ tai; kích động tâm lý tán phát tài liệu, làm giả các tài liệu liên quan đến bí mật nội bộ Đảng, Nhà nước có tính bịa đặt về thân thế Hồ Chí Minh. Họ đòi xét lại vụ "Nhân văn giai phẩm", xuất bản ấn phẩm; tổ chức nhiều cuộc hội thảo, hội luận với các nhân văn nhân quyền, "tù nhân lương tâm", những văn nghệ sĩ, trí thức trong và ngoài nước, người bất đồng chính kiến, tị nạn ở nước ngoài, phỏng vấn một số nạn nhân của vụ "Nhân văn giai phẩm", phát tán trên mạng xã hội... để kêu gọi ủng hộ những "tù nhân lương tâm", bất đồng chính kiến trong nước.

Chúng lợi dụng cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng để hạ thấp uy tín của Đảng ta, gây mất đoàn kết, phá hoại nội bộ. Họ lôi kéo, lợi dụng số bất mãn, lợi dụng văn học nghệ thuật để phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh.

3. Đấu tranh chống hoạt động của các thế lực thù địch phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ then chốt trong công tác bảo đảm an ninh trong công tác tư tưởng - văn hóa hiện nay. Bảo vệ, tăng cường nền tảng tư tưởng chính trị là vấn đề có tính nguyên tắc trong cách mạng. Trong tác phẩm *Hệ tư tưởng Đức,* C. Mác và Ph. Ăngghen viết: "Trong mọi thời đại những tư tưởng của giai cấp thống trị là những tư tưởng thống trị. Điều đó có nghĩa là giai cấp nào là lực lượng

vật chất thống trị trong xã hội thì cũng là lực lượng *tinh thần* thống trị trong xã hội"[1]. Cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh có vai trò hết sức quan trọng, được đặt trong chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia hiện nay.

Việc nắm tình hình dư luận và định hướng dư luận xã hội trong đấu tranh phản bác với các quan điểm sai trái, thù địch có ý nghĩa quan trọng, song cũng rất khó khăn và nhạy cảm. Do nhận thức được tầm quan trọng, tính chất của cuộc đấu tranh chống hoạt động của các thế lực thù địch nhằm phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta xác định cơ quan Công an, cùng với Ban Tuyên giáo giữ vai trò nòng cốt phối hợp với các lực lượng trong cuộc đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh, nội dung cơ bản của an ninh tư tưởng hiện nay. Chúng ta quán triệt phương châm tích cực phòng ngừa, chủ động phản bác và đấu tranh với các loại đối tượng hoạt động phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh. Các lực lượng công an ở trung ương và địa phương đã quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước ta trong tổ chức để đấu tranh, phòng ngừa, xử lý, bảo đảm yêu cầu chính trị và pháp luật.

Việc nghiên cứu thân thế, sự nghiệp, tư tưởng Hồ Chí Minh, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh là hoạt động có tính chiến lược và chiến thuật của Đảng. Việc công bố những tư liệu xác thực, đầy đủ về Bác nhằm mục tiêu làm rõ, minh bạch thông tin, xóa bớt nghi ngại của công luận (công bố đầy đủ nội dung *Di chúc,* ngày giờ Bác mất...); việc ra đời Tạp chí chuyên sâu về

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.3, tr.66.

Hồ Chí Minh học; có nhiều công trình nghiên cứu cấp quốc gia trọng điểm về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... góp phần nâng cao nhận thức lý luận, đề xuất kiến nghị khoa học nhằm phát triển tư tưởng, đấu tranh làm thất bại hoạt động phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ động và tích cực đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ta hiện nay.

Để nâng cao hiệu quả đấu tranh phản bác, định hướng dư luận, ngày 17/4/2009, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 34-CT/TW về tăng cường cuộc đấu tranh chống "diễn biến hòa bình trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa. Trung ương đã thành lập các Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại, Ban Chỉ đạo Nhân quyền Chính phủ, Ban Chỉ đạo chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa (Ban Chỉ đạo 94), Ban Chỉ đạo 213, Ban Chỉ đạo 609... Đã có hơn 20 tỉnh, thành phố có Ban Chỉ đạo 94 để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tiếp đó, để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cuộc đấu tranh trong thời kỳ mới, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch được kiện toàn ở Trung ương, các cơ quan và địa phương (Ban Chỉ đạo 35). Bộ Công an và Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công an đã phối hợp với các ban, ngành chức năng kịp thời tham mưu cho lãnh đạo Đảng, Nhà nước mở nhiều đợt chính trị sâu rộng giáo dục, tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh; tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong công tác thông

tin đối ngoại; tổ chức tốt công tác điều tra cơ bản, quản lý nghiệp vụ, kiểm tra nghiệp vụ, áp dụng các biện pháp trinh sát kỹ thuật, tổ chức công tác phòng ngừa, bảo vệ các mục tiêu trọng điểm nhằm chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch; cho thành lập Cục An ninh mạng (A68), nay là Cục A05; Ban hành Luật an ninh mạng (năm 2018); xác lập chuyên án, xử lý đấu tranh; phối hợp công tác an ninh đối ngoại, công tác tình báo góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chống phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh; sử dụng hiệu quả biện pháp vận động quần chúng; biện pháp quản chế, ngăn chặn, bắt, khám xét, truy tố, như vụ bắt, khởi tố đối tượng Vũ Quang Thuận tham gia cái gọi là "Phong trào chấn hưng đất Việt", chống Nhà nước thông qua các trang web. Những khu di tích, tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hà Nội, Nghệ An, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ... được bảo vệ nghiêm ngặt, nhất là trong những dịp diễn ra các sự kiện lớn của đất nước. Trên mặt trận đối ngoại, Bộ Ngoại giao, Hội Liên hiệp hữu nghị với các nước đã phối hợp chặt chẽ với nhiều tổ chức quốc tế, Liên hợp quốc, UNESCO, các diễn đàn thế giới để bảo vệ uy tín Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam.

Tuy nhiên, cuộc đấu tranh với hoạt động xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh còn nhiều bất cập như: Nhận thức và hành động của một bộ phận cán bộ, của một bộ phận xã hội, ở một số ngành, địa phương còn mơ hồ; thiếu tinh thần cảnh giác cách mạng; hoặc ngại đụng chạm đến vấn đề nhạy cảm, thiếu tính chủ động trong phản bác đấu tranh; hoạt động phòng ngừa, phản bác, đấu tranh của các cơ quan trong hệ thống chính trị còn thiếu sự phối hợp đồng bộ, thiếu tính chủ

động và tính sắc bén. Lực lượng, phương thức đấu tranh chưa có chiến lược dài hạn và thế chủ động nhất là trên mạng xã hội; công tác nắm tình hình dư luận, nhất là nắm chắc âm mưu, ý đồ, hoạt động của các thế lực thù địch đôi lúc còn chủ quan, thiếu sâu sát, nên không chủ động được trước những tình huống bất ngờ; còn lúng túng trong việc xử lý tình huống; hình thức và phương pháp vận động quần chúng, nhất là vận động các trí thức, văn nghệ sĩ còn chưa phù hợp; hoạt động tấn công chính trị, pháp lý thiếu tính hệ thống và mạnh mẽ; công tác bảo vệ nội bộ trong ngành văn hóa còn sơ hở, thiếu sót, biểu hiện "suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống" ngày càng lộ rõ thành nguy cơ; sự phối hợp giữa lực lượng Công an với các ngành chức năng, ở một số địa phương trên lĩnh vực an ninh tư tưởng - văn hóa trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống hoạt động phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh còn thiếu chặt chẽ, chiến thuật tấn công, phản bác của ta còn thiếu sắc bén;... quản lý dịch vụ internet; in ấn, xuất bản; cơ chế quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông để chống địch phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh còn kẽ hở, để kẻ địch lợi dụng. Đây là lĩnh vực hết sức nhạy cảm và phức tạp nên ít có cơ quan, cá nhân nghiên cứu tổng kết, phổ biến. Nguyên nhân của tình hình trên là do mặt trận tư tưởng còn buông lỏng, thiếu chủ động và quyết liệt; chưa huy động cả hệ thống chính trị, toàn dân vào cuộc.

4. Trong giai đoạn mới của cách mạng, trên lĩnh vực tư tưởng, các thế lực thù địch sẽ ráo riết hoạt động chống phá, nhằm vào nhiều đối tượng, đặc biệt là tầng lớp văn nghệ sĩ, trí thức trẻ, học sinh, sinh viên. Để tăng cường cuộc đấu tranh, phản bác với hoạt động lợi dụng văn hóa

phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh, cần tập trung làm tốt những công tác sau:

Một là, kiến nghị với Trung ương cần định kỳ đưa ra những thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, khoa học để có nhận thức đúng về phương thức, thủ đoạn, tính quy luật trong hoạt động phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp có tính khả thi nhằm nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa đấu tranh của cơ quan an ninh góp phần bảo vệ sự trong sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay. Làm tốt công tác nắm tình hình, tập trung vào những đối tượng phức tạp về chính trị, những cơ quan, ở những địa bàn trọng điểm. Các học viện, viện nghiên cứu, nhà trường, trong việc nghiên cứu, giảng dạy, học tập và tra cứu về Hồ Chí Minh, phải gắn với thấm nhuần quan điểm, chủ trương của Đảng, nhất là Nghị quyết số 35-NQ/TW, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nhà trường, các cơ quan, đơn vị nghiên cứu trong lực lượng Công an nhân dân cần bổ sung trong chương trình giảng dạy nội dung bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh. Kết hợp phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với chương trình hành động bảo vệ di sản tư tưởng Hồ Chí Minh của các lực lượng, của toàn dân.

Hai là, về nhận thức, đòi hỏi chúng ta càng phải nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, giữ vững bản lĩnh chính trị, quán triệt các quan điểm, những nguyên tắc chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về công tác tư tưởng và an ninh văn hóa tư tưởng trong tình hình mới, cần áp dụng phương châm phòng ngừa là chính, bảo vệ tốt an ninh nội bộ, "Giữ bên trong là chính". Xây dựng bầu không khí "dân chủ", "tự do"

trong tư tưởng, sáng tạo cho văn nghệ sĩ. Đồng thời, thực hiện nghiêm chỉnh quy định về văn hóa, tư tưởng, lý luận, về tuyên truyền, xuất bản, phát ngôn, đến các hoạt động có tính xã hội hóa như dịch vụ internet, vui chơi giải trí... thể hiện dân chủ, công khai, song phải tuân thủ pháp luật.

Ba là, tăng cường cơ sở pháp lý để đấu tranh phản bác. Thông qua quy định tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng ta trong Cương lĩnh, Văn kiện Đảng và khẳng định vị trí lãnh đạo của Đảng ta đối với Nhà nước và xã hội trong Điều 4 Hiến pháp năm 2013, đây là những cơ sở pháp lý đặc biệt quan trọng, là nền tảng cho tính hợp hiến của sự tồn tại của tư tưởng Hồ Chí Minh cũng như đặt ra trách nhiệm bảo vệ, phát huy vai trò của tư tưởng đó đối với Đảng, Nhà nước và toàn xã hội. Bên cạnh các quy định của hệ thống pháp luật Việt Nam, các quy định của pháp luật quốc tế mà Việt Nam là thành viên cũng là cơ sở pháp lý đặc biệt quan trọng đối với công tác bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, Nhà nước cần ban hành văn bản dưới luật, như pháp lệnh, nghị định, thông tư riêng về công tác bảo vệ di sản tư tưởng - văn hóa Hồ Chí Minh, bảo đảm cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa.

Bốn là, bảo vệ tốt những di sản Hồ Chí Minh. Các cơ quan chức năng như Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bảo tàng Hồ Chí Minh cần tăng cường lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh với di sản văn hóa Hồ Chí Minh cả ở trung ương và địa phương, ở những mục tiêu, địa bàn trọng điểm, ban hành cơ chế phối hợp các lực lượng để bảo vệ tốt di sản văn hóa tư tưởng Hồ Chí Minh.

Năm là, tăng cường kiểm soát thông tin, thanh tra, kiểm tra, kiểm duyệt sớm phát hiện những biểu hiện lệch lạc, những tác phẩm đưa thông tin sai lệch, gây dư luận xấu nhằm chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh. Quy trách nhiệm cho người đứng đầu trong phê bình, đấu tranh, xử lý sai phạm theo pháp luật, đồng thời khuyến khích, khen thưởng kịp thời tổ chức, cá nhân tích cực tham gia phản bác, đấu tranh.

Sáu là, tăng cường công tác đối ngoại trong đấu tranh với các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài lợi dụng văn hóa xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh. Bằng sức mạnh tổng hợp đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân, hợp tác với các tổ chức và cá nhân nhằm tăng cường bảo vệ di sản Hồ Chí Minh. Hợp tác với UN, UNESCO, INTERPOL, SEAPOL... tăng cường thế trận an ninh nhân dân trên không gian mạng trong và ngoài nước; tập trung vào hợp tác với các hãng, tập đoàn truyền thông quốc tế, kèm theo cam kết bằng chế tài để loại bỏ những nội dung xấu, độc nhằm chống Nhà nước Việt Nam, trong đó có hoạt động lợi dụng văn hóa xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh.

LỢI DỤNG PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỂ TUYÊN TRUYỀN XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH, CHỦ TRƯƠNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC

Đại tá, PGS.TS. NGUYỄN TRUNG KIÊN*

Theo nghĩa từ nguyên, phản có nghĩa là nghĩ, xét lại[1], biện là phân tích, biện luận. Nếu gắn phản với biện có nghĩa là phân định xấu, tốt, trên cơ sở phân tích, biện luận. Theo nghĩa trên, có thể hiểu phản biện là đặt lại, xét lại một sự việc, một hiện tượng, một vấn đề trên cơ sở lập luận, phân tích một cách khách quan, khoa học, có sức thuyết phục, nhằm phát hiện hoặc đưa các sự việc, hiện tượng, vấn đề trở về đúng giá trị của nó. Ban đầu khái niệm *phản biện dùng để chỉ đánh giá chất lượng một công trình khoa học*[2], sau đó khái niệm phản biện xã hội dần mở rộng ra các lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội. Gần đây, các phương tiện thông

---

* Trưởng khoa Nghiệp vụ 4, Học viện An ninh nhân dân.

1. Theo Hán - Việt, chữ phản gồm 5 nghĩa; 1) trái, đối lập với chữ chính; 2) trả lại, trở về; 3) nghĩ, xét lại; 4) trở, quay; 5) trái lại, phản đối, trái lại không chịu.

2. Nguyễn Như Ý: *Đại từ điển tiếng Việt,* Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2011, tr.1238.

tin báo chí đề cập khá nhiều đến cụm từ "phản biện xã hội", vậy "phản biện xã hội" là gì?

Theo Quyết định số 22/2002/QĐ-TTg ngày 30/01/2002 của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam thì *"Phản biện là hoạt động cung cấp các thông tin, tư liệu cùng các ý kiến phân tích, đánh giá tính khả thi và các kiến nghị về sự phù hợp của nội dung đề án đối với mục tiêu và các điều kiện ràng buộc ban đầu hoặc thực trạng đặt ra*". Phản biện xã hội là sự phản biện nói chung, nhưng có quy mô và lực lượng rộng rãi hơn của xã hội, của nhân dân và các nhà khoa học về nội dung, phương hướng, chủ trương, chính sách, giải pháp phát triển kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ, giáo dục, y tế, môi trường, trật tự an ninh chung toàn xã hội của Đảng, Nhà nước và các tổ chức liên quan.

Cuốn sách *Tìm hiểu một số thuật ngữ trong Văn kiện Đại hội X của Đảng* đã đưa ra khái niệm: *Phản biện xã hội là phát huy dân chủ và quyền làm chủ của nhân dân, ý thức trách nhiệm của nhân dân trong việc tham gia quản lý nhà nước... Nhân dân không chỉ có quyền mà còn có trách nhiệm tham gia hoạch định và thi hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Phản biện xã hội là nhu cầu cần thiết và đòi hỏi bắt buộc của quá trình lãnh đạo và điều hành đất nước, khắc phục tệ quan liêu...*[1].

Năm 2013, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc

1. Xem: *Tìm hiểu một số thuật ngữ trong Văn kiện Đại hội X của Đảng,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.182-183.

Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (ban hành kèm theo Quyết định số 217-QĐ/TW) trong đó xác định: *Phản biện xã hội là việc nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, quan điểm, kiến nghị đối với các dự thảo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước*. Mục đích của phản biện xã hội là nhằm phát hiện những nội dung còn thiếu, chưa sát, chưa đúng, chưa phù hợp trong các văn bản dự thảo của các cơ quan Đảng, Nhà nước; kiến nghị những nội dung thiết thực, góp phần bảo đảm tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính hiệu quả trong việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội[1].

Như vậy có thể thấy có nhiều cách tiếp cận với phản biện xã hội, tuy nhiên dù ở cách tiếp cận nào thì phản biện xã hội đều có chung đặc điểm: Phản biện xã hội là xem xét, phân tích, lập luận các mặt khác nhau của một vấn đề để tiệm cận chân lý. Đó là đặc điểm chung giống như mọi loại phản biện khác. Phản biện xã hội mang tính *nghiêm túc* với động cơ có tính xây dựng đối với hệ thống lãnh đạo và quản lý, nó khác với phản kháng mang động cơ chống lại sự lãnh đạo và quản lý xã hội. Phản biện xã hội được tiến hành bởi các lực lượng *xã hội*, thông qua các tổ chức xã hội được hình thành theo nguyên tắc tự lập, tự nguyện, tự dưỡng; hoặc được tiến hành một cách trực tiếp bởi các thành viên. Phản biện xã hội

1. Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội (ban hành kèm theo Quyết định số 217-QĐ/TW).

được tiến hành trên mọi lĩnh vực hoạt động diễn ra trong đời sống xã hội, từ khâu hoạch định đến khâu tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, bao gồm cả sự việc liên quan đến bộ máy tổ chức và con người thực hiện.

Từ những đặc điểm chung đó, chúng ta có thể khái quát phản biện xã hội như sau: Phản biện xã hội là sự phản ánh chính kiến của một bộ phận, thành phần xã hội đối với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật do các chủ thể lãnh đạo, quản lý đề ra, thể hiện qua những nhận xét, đánh giá, phân tích có căn cứ, cơ sở khoa học rõ ràng và có sức thuyết phục, được thực hiện bằng cách trực tiếp hoặc gián tiếp với thái độ nghiêm túc, thiện chí, mang tính xây dựng bởi các chủ thể phản biện.

Như vậy, có thể thấy, phản biện xã hội là hoạt động nhằm nâng cao nhận thức cho xã hội về những cái tốt đẹp, cái chân lý, cái đúng để xã hội phát triển tốt hơn, văn minh hơn, dân chủ hơn, công bằng hơn, giàu có hơn. Mục đích của phản biện xã hội là nhằm phân tích, đánh giá, làm rõ những ưu điểm, nhược điểm của các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật và các vấn đề xã hội khác đang tồn tại trong xã hội, góp ý, bổ sung nhằm xây dựng những chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật hợp lý hơn, phù hợp với xã hội hơn.

Về chủ thể: chủ thể của phản biện xã hội là các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, doanh nghiệp, những nhà khoa học, các nhà quản lý, các chuyên gia kinh tế, những người có trình độ, kinh nghiệm trong từng lĩnh vực đời sống xã hội khác nhau.

Về đối tượng tác động: đối tượng tác động của phản biện xã hội tập trung chủ yếu là các chủ thể lãnh đạo, quản lý nhà nước bao gồm các tổ chức, cá nhân đề ra chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ thể đề ra các quyết định lãnh đạo, quản lý. Quần chúng nhân dân cũng là đối tượng tác động của phản biện xã hội khi các phản biện xã hội được tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, được phổ biến cho quần chúng nhân dân. Đây là sự tác động tích cực, có căn cứ, cơ sở khoa học làm cho nhận thức của quần chúng nhân dân được nâng lên.

Về nội dung: phản biện xã hội tập trung vào việc nhận định, đánh giá, phân tích, làm rõ những ưu điểm, nhược điểm của các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực khác nhau, phân tích làm rõ những bất cập trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội và đề xuất các giải pháp, những bổ sung kịp thời nhằm xây dựng và phát triển đất nước.

Về hình thức phản biện xã hội thông thường là trực tiếp góp ý với các chủ thể lãnh đạo, quản lý hoặc gián tiếp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng của Đảng, Nhà nước hoặc các tổ chức chính trị - xã hội.

Trong thời gian gần đây, các thế lực thù địch, các đối tượng phản động, cơ hội chính trị cho rằng, việc chỉ trích, phê phán chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phê phán chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cũng chính là đang phản biện xã hội, chỉ rõ những cái sai, cái bất hợp lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước. Chính vì vậy, chúng triệt để lợi dụng mạng xã hội để chỉ trích, phê phán, vu cáo, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chúng cho rằng, các giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, lý luận về chủ nghĩa xã hội, về kinh tế xã hội chủ nghĩa, về giai cấp, về dân tộc,... không còn phù hợp trong điều kiện hiện nay; cho rằng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là áp đặt, thiếu dân chủ, phục vụ lợi ích của một nhóm người,... Đây là những luận điệu ngụy biện, vì chúng ta đều hiểu rằng bản chất của phản biện xã hội là những bộ phận, tầng lớp trong xã hội muốn tìm ra cái chưa đúng, chưa hợp lý trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để tham mưu cho Đảng, Nhà nước nhằm bổ sung, hoàn thiện, mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho đại đa số quần chúng nhân dân. Trong khi đó, hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc là hoạt động của các thế lực thù địch, có lợi ích trái ngược với lợi ích của Đảng, Nhà nước ta. Chúng tuyên truyền nhằm mục đích thay đổi, chuyển hóa, phá vỡ cơ sở tư tưởng, thể chế chính trị của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam, làm thay đổi nhận thức của người dân theo chiều hướng tiêu cực. Chủ thể của các hoạt động này có thể là các cơ quan đặc biệt nước ngoài, các tổ chức phản động lưu vong, các đối tượng phản động, cơ hội chính trị, chống đối, những người bất mãn, tiêu cực, những người thiếu hiểu biết, các tổ chức, cá nhân thiếu thiện chí với Việt Nam, các tổ chức, cá nhân tuyên truyền phá hoại tư tưởng nhằm đạt được mục đích riêng, lợi ích cá nhân của họ.

Đối tượng tác động của hoạt động xuyên tạc này là nhân dân, nhiều chủ thể phá hoại tư tưởng tập trung vào những người có nhận thức chưa đầy đủ, tác động để làm cho họ tin theo, nghe theo những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của chúng. Nội dung hoạt động của chúng là tập trung vu cáo, xuyên tạc, tô đậm những sơ hở, thiếu sót của ta chúng cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không còn phù hợp trong điều kiện phát triển hiện nay; những yếu kém của ta trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội; xuyên tạc, bôi nhọ các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước; đề cao các phần tử chống đối, các đối tượng cơ hội chính trị, đề cao các giá trị dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo, tự do báo chí theo kiểu phương Tây...

Thủ đoạn của các thế lực thù địch trong việc chống phá, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta ngày càng tinh vi, phức tạp như: thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền trực tiếp bằng người gặp mặt, phát tờ rơi quảng cáo,... đặc biệt là thông qua mạng xã hội.

Để chủ động phòng ngừa việc lợi dụng phản biện xã hội để tuyên truyền phá hoại tư tưởng, tuyên truyền vu cáo, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cần thực hiện tốt các nội dung sau:

Một là, nghiên cứu xác định rõ nội dung phản biện xã hội và nội dung tuyên truyền phá hoại tư tưởng, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để tuyên

truyền rộng rãi cho quần chúng nhân dân phân biệt luận điệu tuyên truyền phá hoại tư tưởng với phản biện xã hội, từ đó nhận thức đúng, hiểu rõ và đấu tranh hiệu quả. Nội dung của phản biện xã hội phải là góp ý cho Đảng, Nhà nước, cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong hệ thống chính trị mang tính xây dựng. Nội dung của tuyên truyền phá hoại tư tưởng mang tính tiêu cực, phê phán, chỉ trích, vu cáo, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước một cách thiếu thuyết phục, không mang tính xây dựng.

Hai là, cần nghiên cứu làm rõ lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và sự vận dụng của Đảng ta trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội, xác định những vấn đề lý luận không còn phù hợp với thực tiễn tình hình phát triển đất nước để kiến nghị thay thế. Nghiên cứu xác định rõ tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng chủ đạo, nhân văn trong xây dựng và phát triển đất nước ở Việt Nam hiện nay. Xác định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giải thích cho quần chúng nhân dân hiểu tại sao chúng ta không áp dụng mô hình kinh tế thị trường tư bản tự do như các nước phương Tây, tại sao có những quan điểm, giá trị tiến bộ các quốc gia khác áp dụng thành công mà chúng ta chưa thể áp dụng,... Từ những luận điểm khoa học, thuyết phục đó, quần chúng nhân dân có thể hiểu và chia sẻ, đồng thời nhận thức được những nội dung đúng sai trong quá trình tiếp nhận thông tin trên mạng xã hội.

Ba là, tham mưu cho Đảng, Nhà nước để có chủ trương, chính sách, pháp luật đúng đắn, phù hợp với lợi ích của

quốc gia, dân tộc, phù hợp với lợi ích của nhân dân thì các thế lực thù địch, các đối tượng cơ hội chính trị sẽ không có cơ sở để tuyên truyền, xuyên tạc và người dân sẽ tin tưởng vào Đảng, Nhà nước, tin vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và nâng cao sức đề kháng chủ động phát hiện, phòng ngừa các luận điệu sai trái, thù địch.

Bốn là, tập trung lực lượng phát hiện, tấn công đập tan các luận điệu xuyên tạc, chống phá của đối tượng phản động, cơ hội chính trị trong nước, những đối tượng bất mãn, tiêu cực để chủ động phát hiện và ngăn chặn các hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Khi phát hiện được các hoạt động tuyên truyền phá hoại đó, cơ quan chức năng cần tập trung phân tích xác định rõ nội dung của hoạt động tuyên truyền vu cáo, xuyên tạc là gì, đối với những nội dung vi phạm pháp luật hình sự, hành chính thì cần xử lý theo quy định của pháp luật hình sự, hành chính; đối với những nội dung khác cần tập trung phản bác nhằm tuyên truyền cho quần chúng nhân dân hiểu rõ bản chất phản động trong đó.

Năm là, chủ động, hợp tác với các doanh nghiệp quản lý các mạng xã hội lớn để gỡ bỏ những tin, bài, video clip có nội dung tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên mạng xã hội, đặc biệt là trên các tài khoản Facebook, Youtube, Google,... Tăng cường phối hợp đưa các tin, bài nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh về đất nước, con người Việt Nam; Từ các hoạt động hợp tác,

liên kết chặt chẽ đó, các hoạt động hợp tác trong phòng, chống các hoạt động tuyên truyền, vu cáo, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên mạng xã hội sẽ đạt hiệu quả rõ rệt và tích cực hơn.

Mặc dù các thế lực thù địch, các đối tượng phản động chống đối, đối tượng cơ hội chính trị cho rằng chúng đang tiến hành các hoạt động phản biện xã hội nhưng thực chất đó là cách đánh tráo khái niệm, để mê hoặc dụ dỗ, mua chuộc một số người thiếu hiểu biết nhằm mục đích vu cáo, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, để hạ uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, nhằm thực hiện ý đồ chính trị của chúng. Nhận thức rõ điều này, chúng ta sẽ chủ động phát hiện và đấu tranh với âm mưu, hoạt động lợi dụng phản biện xã hội để tuyên truyền phá hoại tư tưởng, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

GIẢI PHÁP ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC VỀ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Thượng tá, TS. NGUYỄN CAO SƠN*
Thượng úy, ThS. HÀ TIẾN LINH**

Hiện nay, các thế lực thù địch không từ âm mưu, thủ đoạn nào để thực hiện mục tiêu chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa và xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản ở Việt Nam. Một trong những trọng tâm chống phá của chúng là "hạ bệ thần tượng" Hồ Chí Minh nhằm xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta mất phương hướng về tư tưởng chính trị, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", thực hiện "diễn biến hòa bình".

Các lực lượng chống phá là các thế lực phản động, cực đoan, các tổ chức, cá nhân phản động người Việt Nam ở nước ngoài, các đối tượng cơ hội, bất mãn chính trị, có nhận thức

---

* Phó Trưởng Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

lệch lạc hoặc bị mua chuộc. Một số người vốn là cán bộ, đảng viên, văn nghệ sĩ, nhà báo, trí thức,... do động cơ cá nhân tầm thường, vị kỷ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự phủ nhận chính mình, biến thành những con rối "dân chủ" chống phá quyết liệt. Một số người do nhẹ dạ, cả tin nên bị các thế lực phản động, cơ hội, lôi kéo, kích động, hùa theo những hoạt động của chúng.

Về nội dung chống phá, các thế lực thù địch xuyên tạc, bôi nhọ tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, về thân thế, sự nghiệp, đời sống riêng tư của Người; cho rằng, Hồ Chí Minh có tiểu sử không rõ ràng, đạo đức thấp kém; cho rằng "Tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ là sự ảo tưởng, huyễn hoặc". Chúng lập luận rằng Hồ Chí Minh chỉ là người tiếp thu, "bắt chước" mù quáng chủ nghĩa Mác - Lênin một cách lý thuyết, giáo điều chứ không hề có tư tưởng cao siêu, du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin với thuyết đấu tranh giai cấp vào Việt Nam gây ra cảnh "nồi da nấu thịt". Một số luận điệu khác cho rằng Chủ tịch Hồ Chí Minh có tư tưởng dân tộc chủ nghĩa cực đoan, đối lập với chủ nghĩa Mác - Lênin. Chúng đối lập Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng và một số lãnh tụ của Đảng, của Quốc tế Cộng sản. Chúng xuyên tạc, chống phá những di sản mà Người để lại, quy chụp mọi khuyết điểm, sai lầm cho Người. Chúng phủ nhận giá trị Hồ Chí Minh và chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người.

Thủ đoạn chống phá rất đa dạng, xảo trá. Chúng dùng chủ nghĩa chiết trung và thuật ngụy biện, đánh đồng cái cơ bản với cái không cơ bản, hiện tượng với bản chất, thật với giả, đánh tráo khái niệm, võ đoán, bóp méo thông tin, đổi trắng thay đen,

thổi phồng, cường điệu, dựng chuyện, ngụy tạo tài liệu, phủ nhận tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các công trình nghiên cứu khoa học ở trong và ngoài nước về Hồ Chí Minh một cách cực đoan, phiến diện, siêu hình.

Về phương thức chống phá, chúng đăng tải, xuất bản ở nước ngoài và lén lút chuyển về trong nước những truyện, hồi ký, báo chí, đĩa hình, truyền đơn,... tung tin, bình luận xuyên tạc, kích động, bôi nhọ Hồ Chí Minh. Một số bài viết nhân danh "nghiên cứu" đã xuyên tạc một cách tinh vi, ngụ ý, với bút pháp ly kỳ, hấp dẫn. Ngược lại, cũng có không ít các bài viết trắng trợn, cực đoan, theo kiểu "nói lấy được", vu khống, chửi bới bậy bạ, vô văn hóa,... hoặc những "câu chuyện bí mật" rỉ tai để gây sự chú ý, tò mò. Đặc biệt, chúng cấu kết với các đài truyền hình, phát thanh tiếng Việt có tư tưởng phản động ở nước ngoài, sử dụng internet, mạng xã hội, thành lập "hội đoàn", "cộng đồng" tuyên truyền, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng cũng tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, diễn đàn quốc tế ở các nước có đông đảo bà con Việt kiều đang sinh sống, làm việc để xuyên tạc tư tưởng và thân thế, đời tư của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Gửi thư ngỏ, tài liệu truyền bá tư tưởng phản động, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh tới lãnh đạo Đảng, Nhà nước Việt Nam và các cơ quan chức năng trong nước, đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài; thông qua tiếp xúc gặp gỡ các đoàn ra nước ngoài làm việc, tham quan. Chúng tìm cách tác động vào các chính khách cực đoan trong Quốc hội Mỹ và các nước phương Tây gây sức ép với trong nước đòi thay đổi chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng hệ tư tưởng dân chủ tư sản...

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy

thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ khẳng định: Trong những năm qua, chúng ta đã "tích cực đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch"[1], trong đó có đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, "việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao"[2]. Nguyên nhân là "thiếu giải pháp đủ mạnh để đấu tranh có hiệu quả với các thông tin sai lệch, phản bác lại những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị"[3].

Vì vậy, đề ra giải pháp đủ mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; chủ động ngăn chặn, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc về Chủ tịch Hồ Chí Minh là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ vừa cấp bách trước mắt, vừa thường xuyên, lâu dài của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII cũng nhấn mạnh: "Chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc"[4].

1, 2, 3, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Sđd*, tr.21, 23, 27, 39.

Để đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc về Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần có những giải pháp toàn diện, đồng bộ; trong đó, tập trung vào một số vấn đề sau:

Một là, nâng cao chất lượng các công trình nghiên cứu về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, khi Đảng nêu cao tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định lấy tư tưởng Hồ Chí Minh, cùng chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động, thì việc nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh được đẩy mạnh. Nhiều tài liệu về Người và các tác phẩm của Người đã được sưu tầm bổ sung đầy đủ, chính xác, khoa học. Có rất nhiều công trình khoa học nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được công bố. Cho đến nay, kết quả các công trình nghiên cứu về Chủ tịch Hồ Chí Minh ở trong nước đã nêu lên được những nét lớn, cơ bản về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, hình thành nên bộ môn Hồ Chí Minh học. Đã xây dựng được lực lượng các nhà khoa học nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh đông đảo, trong tất cả hệ thống các trường chính trị, các trường quân đội, công an, các trường đại học và cao đẳng. Phương pháp nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh được xây dựng phù hợp, đúng đắn, khách quan, khoa học, tuân thủ phép biện chứng duy vật. Nguồn lực thông tin, lý luận đầy đủ, chắc chắn, đúng đắn về Hồ Chí Minh tạo nền tảng cho công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, Nhà nước, giúp loại bỏ các thông tin sai trái, phản động.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tài liệu của Chủ tịch Hồ Chí Minh và về Người chưa được sưu tầm đầy đủ, chưa được xử

lý một cách khoa học; còn khá nhiều "khoảng trống" về cuộc đời, sự nghiệp của Hồ Chí Minh chưa được làm rõ. Điều này vô hình trung tạo thuận lợi cho những kẻ xuyên tạc hoạt động mạnh. Cần đẩy mạnh hơn nữa công tác sưu tầm, xử lý những tài liệu liên quan đến Hồ Chí Minh cả ở trong và ngoài nước, đồng thời mở rộng nghiên cứu để có những công trình khoa học đánh giá đúng đắn, khoa học về cuộc đời, sự nghiệp, nhất là tiểu sử, đời tư của Hồ Chí Minh, thu hẹp được "khoảng trống" trong nghiên cứu về Hồ Chí Minh.

Mặt khác, làm tốt công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận, nghiên cứu làm rõ mô hình, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; giá trị đích thực của các nguyên lý, luận điểm mà C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin, Hồ Chí Minh đã khái quát; bổ sung, làm phong phú thêm những vấn đề mà đương thời các ông chưa có điều kiện phát triển, v.v.; Qua đó, cung cấp luận cứ khoa học cho cuộc đấu tranh, phê phán những quan điểm, tư tưởng xuyên tạc về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Hai là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Trong những năm qua, thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị, mỗi cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh đã thấm sâu, thực sự trở thành nền tảng chính trị - tinh thần chủ đạo của xã hội. Điều đó tạo điều kiện cơ bản, quyết định đến chất lượng bảo vệ, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cần luôn luôn sáng tạo trong thực hiện các hình thức tuyên truyền, giáo dục phù hợp. Trước hết, những vấn đề về tư tưởng Hồ Chí Minh được giáo dục, tuyên truyền trong hệ thống giáo dục quốc dân, từ cấp tiểu học cho tới các bậc học cao hơn cần phù hợp với đặc điểm, yêu cầu đối tượng học. Thực hiện phương pháp giáo dục tiên tiến, khơi dậy sự hứng thú của cả người dạy và người học, tránh giáo dục theo lối cứng nhắc, rập khuôn. Giáo dục, tuyên truyền trong các tổ chức của hệ thống chính trị cần tính tới đặc điểm lứa tuổi, kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục, tuyên truyền thường xuyên với giáo dục theo chủ đề, chuyên đề. Lấy việc nêu gương của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chủ chốt các cấp thông qua những hành động cụ thể, hằng ngày để thu hút cán bộ, đảng viên và nhân dân. Bên cạnh đó, phải tăng cường tuyên truyền, giáo dục về âm mưu, nội dung, phương thức, thủ đoạn chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch; chủ động trang bị cho nhân dân tinh thần cảnh giác, phương pháp phòng, chống. Đổi mới, đa dạng hình thức tuyên truyền đối nội và đối ngoại về Chủ tịch Hồ Chí Minh để cán bộ, đảng viên, nhân dân, các tổ chức quốc tế, nhân dân thế giới hiểu biết nhiều hơn về Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ba là, tăng cường công tác đấu tranh trực tiếp với các luận điệu xuyên tạc về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Các công trình khoa học đúng đắn về Chủ tịch Hồ Chí Minh cả ở trong nước và ngoài nước được công bố là những mũi tiến công vào những luận điệu xuyên tạc về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, trước âm mưu và hoạt động tinh vi, xảo trá, đa dạng các thế lực thù địch, cần phải đẩy mạnh hơn nữa việc công bố những bài viết phản bác trực diện trên các phương tiện thông tin đại chúng. Những bài viết cần kịp thời, có lý lẽ xác đáng, khoa học, lập luận sắc bén, thuyết phục người đọc bằng cả tình và lý.

Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ xung kích trên mặt trận đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc về Chủ tịch Hồ Chí Minh có trình độ chuyên sâu, có phương pháp khoa học, tình cảm trong sáng, trách nhiệm chính trị rõ ràng; có lý luận sắc bén, thực hiện đấu tranh phản bác phải được coi như một nhiệm vụ công tác chuyên trách, thường xuyên.

Chủ động phát hiện những hành vi sai phạm, các tài liệu, bài viết xuyên tạc tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để có biện pháp xử lý kịp thời. Chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các trang mạng độc hại, các blog "đen", đăng tải các tin, bài, phim có nội dung xuyên tạc về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Bốn là, tiếp tục thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, làm cho các tầng lớp nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc; không ngừng nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế nhằm khẳng định sự thắng

lợi của chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đó là minh chứng sinh động nhất nhằm bảo vệ vị thế, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh trong nền tảng tư tưởng của Đảng ta, đập tan luận điệu xuyên tạc, chống phá tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch.

NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH VỚI CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Thượng tá, TS. VƯƠNG THỊ NGỌC HUỆ*
Đại úy, ThS. LÊ THỊ HOA**

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là một trong những bước nhảy vọt của khoa học, công nghệ và tri thức, đem lại cho nhân loại trên thế giới những hiểu biết mà trong lịch sử loài người chưa từng có. Sự tự do thông tin, tiếp cận nhanh với thế giới chỉ bằng một cú "click chuột" là cơ hội cho nhiều quốc gia có sự phát triển thịnh vượng vượt bậc. Song, nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam đã và đang phải đối mặt với thách thức từ nhiều phương diện, trong đó việc kiểm soát thông tin xấu, thông tin độc nhằm góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là một trong những thách thức lớn được đặt ra. Đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận

* Phó Trưởng Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc đang là một trong các nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân. Trong đó, cuộc đấu tranh chống lại các quan điểm sai trái, thù địch nhằm chống Đảng, Nhà nước, xóa bỏ nền tảng tư tưởng của nước ta trên các phương tiện truyền thông hiện nay là một trong những mặt trận hàng đầu.

"Quan điểm" theo nghĩa chung được hiểu là cách nhìn nhận, cách suy nghĩ, ý kiến của con người đối với thế giới tự nhiên và xã hội. Theo Từ điển tiếng Việt: "*sai trái*" là không đúng với lẽ phải[1]. *"Thù địch"* được hiểu là chống đối một cách quyết liệt, muốn tiêu diệt lẫn nhau[2]. Thuật ngữ "*Quan điểm sai trái, thù địch*" khi chiếu vào thực tiễn Việt Nam có thể hiểu là những quan điểm trái ngược với lập trường, lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam, đối lập với nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam (cốt lõi là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh) và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thể hiện qua các hành vi tuyên truyền, xuyên tạc, đăng tải thông tin, bài viết có nội dung xấu, độc hại, bịa đặt, vu cáo, tung tin sai sự thật, v.v., nhằm gây rối loạn thông tin, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Vì vậy, nhận diện và đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch trên các phương

---

1, 2. Nguyễn Như Ý: *Đại từ điển tiếng Việt*, *Sđd*, tr.1355.

tiện truyền thông là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong giai đoạn hiện nay.

Phương tiện truyền thông được hiểu là các kênh truyền thông qua đó tin tức, giải trí, giáo dục, dữ liệu hoặc tin nhắn quảng cáo được phổ biến. Phương tiện truyền thông bao gồm tất cả phát thanh truyền hình và phương tiện truyền thông hẹp vừa như báo, tạp chí, truyền hình, đài phát thanh, bảng quảng cáo, gửi thư trực tiếp, điện thoại, fax và internet. Các phương tiện truyền thông ngày càng hoàn thiện và phát huy được khả năng truyền tải thông tin chính xác, hiệu quả, đa chiều đến công chúng. Các phương tiện truyền thông phổ biến hiện nay có thể kể đến bao gồm báo chí, truyền hình, internet, phát thanh, sách, quảng cáo, băng đĩa, điện thoại trực tiếp...

Trong thời gian gần đây, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động chống phá cách mạng Việt Nam ở trong và ngoài nước có những diễn biến phức tạp với cấp độ ngày càng quyết liệt cả trong và ngoài nước. Theo thống kê của các cơ quan chức năng, hiện tại ở bên ngoài các thế lực thù địch đang sử dụng hơn 60 đài phát thanh có chương trình tiếng Việt, trên 400 báo, tạp chí, hàng trăm nhà xuất bản, hãng thông tấn, báo chí nhà nước, tuyên truyền phá hoại tư tưởng chống Việt Nam như: Đài RFA, BBC, VOA, RFI... sản xuất ra hàng chục nghìn tin, bài, video bản tin có nội dung sai sự thật để tán phát vào trong nước gây nhiễu loạn thông tin nhằm phê phán chính quyền chống Đảng, Nhà nước ta. Ở trong nước, bọn phản động lập hàng trăm trang web, blog, mạng xã hội để đăng tải tin, bài viết nhằm tấn công trực diện vào hệ tư tưởng của Nhà nước ta. Đồng thời, chúng nhận

tiền, tài trợ của các cá nhân, tổ chức quốc tế bên ngoài để tiến hành các hoạt động tuyên truyền chống đối. Tăng cường liên kết, phát triển lực lượng, đã có nhiều hội nhóm bất hợp phát có danh xưng chống đối dưới danh nghĩa các tổ chức xã hội dân sự trên internet, mạng xã hội (theo thống kê của cơ quan chức năng, hiện nay có hơn 600 trang web, blog, diễn đàn tuyên truyền đưa tin "bí mật chính trị" gây sự tò mò, hiếu kỳ nhằm chống phá nội bộ như "Hội tù nhân lương tâm Việt Nam", "Hội bầu bí tương thân", "NoU", v.v.) có quan hệ thân thiết với các thế lực thù địch nước ngoài để nhận tài trợ về vật chất, thông qua hoạt động và truyền thông để tuyên truyền các quan điểm đòi đa nguyên, đa đảng, tạo ra khuynh hướng, trào lưu dân chủ phương Tây.

Các phương tiện truyền thông được các thế lực thù địch triệt để lợi dụng để chống phá Đảng, Nhà nước ta. Đặc biệt internet, mạng xã hội, báo chí (báo mạng), ngoài khả năng truyền tải thông tin nhanh chóng, kịp thời, đa dạng về hầu hết các sự kiện, hiện tượng diễn ra trên thế giới, còn tạo môi trường trực tiếp tương tác, đưa ý kiến, trình bày suy nghĩ, bộc lộ, giao lưu với người khác, tạo mối liên kết cộng đồng... là các phương tiện truyền thông được các thế lực thù địch sử dụng nhiều nhất để tuyên truyền các quan điểm sai trái nhằm phá hoại tư tưởng, phá hoại nội bộ ta.

Một trong các môi trường mà các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị đã, đang và sẽ tập trung nhiều nhất từ sử dụng internet, không gian mạng, chủ yếu là mạng xã hội facebook để chống phá Đảng, Nhà nước ta, thông qua đó tổ chức tuyên truyền, xuyên tạc, truyền tải thông tin xấu, độc. Theo số liệu do WeAreSocial, Công ty có trụ sở tại Anh,

chuyên thống kê, đánh giá thông tin kỹ thuật số, di động cùng các lĩnh vực liên quan thì đến đầu năm 2018, Việt Nam có 64 triệu người sử dụng internet; 58 triệu tài khoản facebook và đứng thứ bảy trên thế giới về người sử dụng mạng xã hội này. Cụ thể, chúng đưa ra các luận điệu trắng trợn: "Việt Nam đang bế tắc không chỉ về kinh tế mà còn về tinh thần, không ai còn tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin nữa, ngay cả Bộ Chính trị", "Chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời vì những lý luận đấu tranh giai cấp, tập trung dân chủ không còn phù hợp với điều kiện phát triển hiện nay của tiến bộ khoa học công nghệ", "Tư tưởng Hồ Chí Minh là mớ lý thuyết hỗn độn nhằm đề cao, sùng bái cá nhân, là một di hại to lớn của lịch sử, cần phải được vạch trần, lên án" (qua phim "Sự thật Hồ Chí Minh"). Chúng tiến hành chiến dịch "Hạ bệ thần tượng" để bôi nhọ Hồ Chí Minh. Chúng đưa ra luận điệu "No Ho" phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc công lao, sự nghiệp vĩ đại của Bác. Ngoài ra, chúng còn xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xuyên tạc tình hình dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo; truyền bá tư tưởng văn hóa ngoại lai, lối sống thực dụng,... đưa tin sai lệch về tình hình nội bộ của Việt Nam; bịa đặt việc có sự chia rẽ, mâu thuẫn trong giới lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước, gây nhiễu loạn thông tin, làm sai lệch về chính trị xã hội; làm suy giảm niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp, v.v.. Qua đó, đẩy mạnh chiến lược "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, kết hợp với tăng cường các hoạt động lợi dụng đường lối đối ngoại mở cửa của Đảng, Nhà nước ta để tiến hành các hoạt động tình báo, gián điệp,

nhằm phá hoại ta từ bên trong. Chúng dùng các luận điệu "phản biện xã hội", đấu tranh vì "dân chủ", "nhân quyền", xây dựng "xã hội dân sự", bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, v.v. để tuyên truyền xuyên tạc đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; kích động xã hội từ bỏ Đảng Cộng sản Việt Nam, từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; thúc đẩy lối sống thực dụng, tư tưởng văn hóa ngoại lai vào đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân (nhất là thế hệ trẻ) làm phai nhạt lý tưởng cách mạng, đạo đức xã hội, v.v..

Sự chống phá của các thế lực thù địch trên internet và mạng xã hội còn thể hiện ở những nội dung sau: Đòi xóa bỏ nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt (xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam); cổ súy "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang, v.v.. Bản chất và mưu đồ của chúng là từng bước làm cho lực lượng vũ trang biến chất về chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" dẫn tới mất sức chiến đấu. Chúng tăng cường tuyên truyền, đăng tải các thông tin bịa đặt, bôi nhọ, xuyên tạc truyền thống, bản chất của lực lượng vũ trang. Chúng yêu cầu xây dựng lực lượng vũ trang toàn dân, tách ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng, v.v.. Tập trung tiến hành những chiến dịch tuyên truyền chống phá với trọng tâm là bôi nhọ, hạ uy tín của các đồng chí lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước.

Thủ đoạn cơ bản mà các thế lực thù địch sử dụng để tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước trên các phương tiện truyền thông, chủ yếu là internet, mạng xã hội là tuyên truyền các nội dung trá hình, bới móc, thổi phồng, xuyên tạc những sai lầm, khuyết điểm hoặc lợi dụng những hạn chế, sơ hở trong quản lý để vu khống, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò

của Đảng, Nhà nước. Thường xuyên theo dõi các hoạt động, diễn biến các tình hình chính trị - xã hội trong nước để xuyên tạc đường lối chính trị, quân sự quốc phòng của Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, chúng còn thiết lập các trang web, các blog, mở các "diễn đàn", "câu lạc bộ" trên mạng nhằm phát tán tài liệu phản động và tuyên truyền, nhào nặn, trộn lẫn thật - giả, tốt - xấu; phát tán các thông tin, tài liệu, hình ảnh, video clip có nội dung tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang để vu cáo; tăng cường lôi kéo các phần tử bất mãn, cơ hội chính trị để chống phá Đảng, Nhà nước. Nhiều thông tin giả, thông tin xấu được lan truyền trên các mạng xã hội. Không ít người tò mò tìm đọc, thậm chí vô tình chia sẻ; trong đó có cả một số cơ quan báo chí không thẩm định thông tin đã cho đăng tải, làm ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội; nhiều tờ báo nổi tiếng trên thế giới đã bị mắc "bẫy" tin giả, v.v.. Khi đưa ra tin giả, các thế lực thù địch thường chú ý đến sự kiện giật gân, gợi tò mò, thường kèm theo lời dẫn như: "một nguồn tin thân cận cho biết", "một người có uy tín trong lĩnh vực này xác nhận", "nguồn tin từ nội bộ cho hay",... để tạo dựng cơ sở cho "tính xác thực", khiến người tiếp xúc tin giả không nghĩ đến việc kiểm chứng, xác minh, v.v.. Vì thế, nếu không nắm bắt được bản chất của vấn đề, không chú ý tìm hiểu kỹ lưỡng, lại bồng bột và thiếu chín chắn, người tiếp xúc luận điệu xuyên tạc hoặc tin giả dễ bị dẫn dắt tinh thần theo chủ đích của kẻ xấu, từ đó rất dễ tự biến mình thành "cột thu phát", vừa tiếp nhận thiếu chọn lọc, vừa truyền bá một cách vô ý thức và tự đưa ra ý kiến đại loại như: "thấy trên mạng nói thế này, thấy trên mạng nói thế kia", hoặc rỉ tai "hình như ông A, bà B có vấn đề", mà cái gọi "vấn đề" đó vốn mới xuất

hiện trên mạng. Ngoài ra, chúng còn xuyên tạc các thông tin mới, làm mới các thông tin cũ, triệt để lợi dụng các thông tin về mặt trái, tiêu cực trong một bộ phận lãnh đạo Đảng, Nhà nước; những ý kiến, quan điểm sai lệch từ các nguồn tin trên một số phương tiện thông tin đại chúng gắn với những bình luận chủ quan, bóp méo, xuyên tạc sự thật, thổi phồng gây "nhũng nhiễu" thông tin, kích động tâm lý đám đông nhằm tập hợp lực lượng, lôi kéo các thành phần chống đối tham gia. Đẩy mạnh hoạt động mua chuộc, móc nối, lôi kéo các phần tử suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, bất mãn. Tạo dựng ra cái gọi là "sự đấu đá giữa các phe, cánh", tranh giành quyền lực để gây sự nghi kỵ, ngờ vực, gây chia rẽ, phá hoại lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang. Sử dụng không gian mạng để tuyên truyền, kích động, kêu gọi phá rối an ninh, bạo loạn, khủng bố, gây hoang mang trong dư luận xã hội. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch tỏ ra nhanh nhạy trong việc chụp giật, khai thác các tin tức, hiện tượng, sự kiện từ nhỏ đến lớn xảy ra trong xã hội để bóp méo, xuyên tạc, dẫn dắt nhận thức người đọc theo hướng tiêu cực: Từ tai nạn giao thông, người chết bất thường, dịch bệnh, hậu quả bão lụt, sự cố môi trường,... cho tới tăng giá xăng dầu, phát hiện tham nhũng, xử lý tham nhũng, cơ quan chức năng xét xử và tuyên án người đã có hành vi vi phạm pháp luật, chủ trương và chính sách mới của chính quyền, quan hệ đối ngoại, lãnh đạo Đảng hoặc Nhà nước từ trần, v.v.. Lợi dụng tình hình phức tạp trên Biển Đông, việc triển khai đề án cải tạo cây xanh ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, vụ việc ô nhiễm môi trường ven biển miền Trung liên quan tới Fomosa, vụ rơi 2 máy bay

CASA-212, SU-30MK2, v.v., chúng đã tung tin xuyên tạc, thổi phồng sự thật, kêu gọi hàng chục vụ tuần hành "ôn hòa" vào các ngày thứ bảy, chủ nhật ở Hà Nội và các thành phố lớn, gây ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Tất cả những thủ đoạn trên của chúng đều quy chiếu từ góc nhìn tiêu cực, gán cho các động cơ không trong sáng, v.v., nhằm tác động đến suy nghĩ cảm tính của con người, đầu độc nhận thức của người tiếp xúc, đẩy họ đến nhận thức, suy nghĩ mơ hồ và thiếu tỉnh táo mà có phản ứng bồng bột, dần dần làm xói mòn niềm tin của mỗi người nói riêng, của xã hội nói chung. Trên thực tế, các thế lực thù địch, phản động còn đẩy mạnh thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", lợi dụng các vấn đề "dân chủ, nhân quyền", dân tộc, tôn giáo và những yếu kém, sơ hở, mất cảnh giác của ta để xuyên tạc, bóp méo tình hình; cổ súy cho lối sống hưởng thụ, thực dụng, ích kỷ, cá nhân chủ nghĩa; đồng thời, cấu kết với các phần tử cơ hội và bất mãn chính trị hoạt động ráo riết, chống phá cách mạng ngày càng tinh vi.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm phá hoại nền tảng tư tưởng hiện nay, trước hết đòi hỏi phải có sự chung tay góp sức của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân với sức mạnh tổng hợp các lực lượng, phương tiện, biện pháp, trong đó, lực lượng Công an nhân dân là nòng cốt. Cụ thể, cần tăng cường hiệu lực cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Công an, làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn, đúc rút kinh nghiệm để vận dụng sáng tạo phù hợp với tình hình trong từng thời kỳ, chống giáo điều, máy móc. Lực lượng Công an cần phát huy vai trò của các cấp ủy đảng, người chỉ huy, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên

các cấp trong truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tinh thần tích cực, chủ động cho cán bộ, đảng viên, quần chúng trong đấu tranh phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch. Tạo nhận thức đúng đắn, toàn diện và đầy đủ về tính hai mặt của internet, mạng xã hội cũng như âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch. Tạo khả năng "miễn dịch" trước các thông tin xấu độc, cũng như tăng sức "đề kháng" để chủ động tiến công, kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng nhằm trang bị lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, v.v.. Tập trung xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, giáo dục lòng yêu nước, ý chí chiến đấu và rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng trong đơn vị. Làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện mơ hồ, ngộ nhận, mất cảnh giác trước các nguồn thông tin xấu độc, phản động.

Thứ hai, cần chủ động nắm tình hình, phát hiện sớm hoạt động chống phá của các đối tượng để kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, cơ hội. Công tác nắm tình hình cần tập trung vào những vấn đề cụ thể như: Phát hiện các trang web, blog, "diễn đàn" thường xuyên đăng tải những nội dung xấu, thù địch; phát hiện âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước trên không gian mạng, kịp thời nhận diện những phương thức, thủ đoạn mới; phát hiện cá nhân,

tổ chức sở hữu, quản lý, điều hành các trang mạng xã hội; phát hiện những bất cập, hạn chế của các biện pháp, công tác nghiệp vụ đã và đang được triển khai, v.v., đề xuất các cơ quan chức năng có biện pháp xử lý kịp thời.

Thứ ba, tăng cường công tác quản lý, kiểm soát hoạt động của các phương tiện truyền thông trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là các trang mạng xã hội và chủ động sử dụng các biện pháp kỹ thuật, ngăn chặn việc truy cập vào các trang mạng "độc hại" một cách có hiệu quả. Lực lượng Công an cần phối hợp chặt chẽ với các nhà cung cấp dịch vụ, tăng cường mối quan hệ giữa các lực lượng trong và ngoài ngành công an như Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông... để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trên lĩnh vực thông tin, truyền thông, báo chí, xuất bản, nghệ thuật. Đồng thời, tính toán sử dụng các giải pháp về công nghệ để ngăn chặn một cách triệt để các tin tức xấu độc trên không gian mạng. Đặc biệt, phải chủ động sử dụng các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ để làm vô hiệu hóa hoặc ngăn chặn việc truy cập vào các trang mạng có nội dung "độc hại". Ngoài ra, phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan điều tra, bảo vệ chính trị nội bộ của Công an nhân dân và Quân đội nhân dân để kịp thời nhận diện rõ những phương thức, thủ đoạn mới; phát hiện cá nhân, tổ chức sở hữu, quản lý, điều hành các trang mạng xã hội thường xuyên đăng tải các bài viết, hình ảnh, video tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước, công an và quân đội.

Thứ tư, thường xuyên đổi mới phương thức, huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, đẩy mạnh hoạt động đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù địch tuyên truyền chống

phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch (Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công an). Lực lượng Công an cần vận dụng linh hoạt các hình thức đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch: đối thoại, thuyết phục, cảm hóa, ly gián, phân hóa nội bộ, cô lập số cầm đầu, cốt cán. Đồng thời, sử dụng triệt để các phương tiện thông tin, truyền thông và các dịch vụ tiện ích trên mạng internet, v.v. để đưa các thông tin cần làm rõ tiếp cận tới các tầng lớp nhân dân nhanh nhất, hiệu quả nhất. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành có liên quan chủ động đẩy mạnh hoạt động đấu tranh phản bác quan điểm, luận điệu thù địch, sai trái của các đối tượng, phần tử xấu trên internet, mạng xã hội (các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình trong nước, báo chí nước ngoài, web, blog, mạng xã hội, youtube,...). Đa dạng hóa hoạt động đấu tranh theo hướng: thiết lập và sử dụng các trang web, blog, diễn đàn để đăng tải các bài viết với nội dung tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận, phản bác hoặc tiến hành đấu tranh phản bác ngay tại các trang mạng "độc hại", phản động được đối tượng sử dụng. Xây dựng và mở rộng đội ngũ cộng tác viên đưa tin, viết bài, bình luận, đặc biệt là đội ngũ nhà báo để nâng cao chất lượng các bài viết đấu tranh phản bác với luận cứ khoa học, tính thuyết phục cao. Kết hợp chặt chẽ các biện pháp đấu tranh, cả trực tiếp và gián tiếp; giữa xây và chống, trong đó lấy xây là chính; chủ động cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan báo chí để viết bài đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội.

Thứ năm, thường xuyên bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và dư luận xã hội của các tầng lớp nhân dân, nhất là những địa bàn trọng

điểm, vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo nhạy cảm để phát hiện, phân tích, đánh giá dự báo đúng, giải quyết kịp thời những vụ việc phức tạp, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chuyên trách báo chí cách mạng, truyền thông đại chúng để làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng, nâng cao hiệu quả thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết bảo vệ an ninh Tổ quốc", xây dựng thế trận an ninh nhân dân từ cơ sở.

Cuối cùng, cần vô hiệu hóa hoạt động tuyên truyền các quan điểm sai trái thù địch của các đối tượng thù địch, phản động trong và ngoài nước. Những trường hợp cần thiết, cần nhanh chóng thu thập, củng cố chứng cứ, kiên quyết xử lý hình sự những đối tượng cầm đầu chống phá Đảng, Nhà nước ta trước pháp luật.

Khi Luật an ninh mạng, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật giáo dục, v.v. triển khai trong thực tiễn thì cuộc đấu tranh tư tưởng - lý luận diễn ra ngày càng quyết liệt. Để giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh này, cần phải thường xuyên sơ kết, tổng kết thực tiễn làm cơ sở cho cuộc đấu tranh, phản bác. Đồng thời, tiến hành hàng loạt các giải pháp trên mặt trận tư tưởng - lý luận; trên lĩnh vực kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh và đối ngoại, v.v.. Trong đó, cần tăng cường nhận diện và đấu tranh phê phán, phản bác các quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đây là một nhiệm vụ quan trọng của lực lượng Công an cách mạng Việt Nam hiện nay.

PHÊ PHÁN QUAN ĐIỂM "VĂN HÓA CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở VIỆT NAM ĐANG BỊ NGƯỜI KINH ĐỒNG HÓA"

Thượng tá, TS. VŨ HẢI VÂN*
Đại úy, ThS. LÊ THỊ THANH NGUYÊN**

Hiện nay, các thế lực thù địch trong và ngoài nước đang tiếp tục thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" với thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt hơn trước. Chúng tập trung vào các lĩnh vực quan trọng nhưng nhạy cảm như văn hóa - tư tưởng, dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, v.v, nhằm can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Một trong những luận điệu được các thế lực thù địch rêu rao, truyền bá là: "Văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đang bị người Kinh đồng hóa". Mục đích của các thế lực thù địch là làm cho thế giới hiểu sai về đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam; hạ bệ uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế; tạo hiểu lầm, mâu thuẫn giữa đồng bào các dân tộc thiểu số với người Kinh, gây mất đoàn kết dân tộc; làm suy giảm lòng tin

---

* Phó Trưởng Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

của đồng bào các dân tộc thiểu số đối với Đảng, Nhà nước và chính quyền nhân dân.

Bài viết tập trung phân tích quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc, thành tựu đạt được cũng như phương hướng, giải pháp để công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số đạt hiệu quả cao hơn nữa. Đây chính là những căn cứ lý luận và thực tiễn để bác bỏ luận điểm "Văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đang bị người Kinh đồng hóa"của các thế lực thù địch; đồng thời khẳng định đồng bào các dân tộc thiểu số ở Việt Nam luôn được Đảng và Nhà nước tạo mọi điều kiện thuận lợi để có thể bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình, góp phần tích cực vào quá trình xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

1. Quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc

Trong những năm gần đây, văn hóa luôn được coi là động lực và mục tiêu của sự phát triển. Tuy nhiên, tất cả các quốc gia trên thế giới cũng đều đang phải đối mặt với xu hướng toàn cầu hóa, sự bùng nổ của công nghệ thông tin và sự giao lưu, tiếp biến văn hóa mạnh mẽ. Trong bối cảnh ấy, phát triển bền vững, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống trở thành vấn đề rất được quan tâm. Chiến lược của từng quốc gia là giải quyết hài hòa, vừa bảo vệ nền văn hóa dân tộc, vừa hội nhập thế giới, làm giàu, hiện đại nền văn hóa, mặt khác

nhằm nâng cao "*sức đề kháng*", "*năng lực tự bảo vệ*" của nền văn hóa quốc gia và mỗi tộc người trước những nguy cơ, thách thức mới.

Là quốc gia đa dân tộc, Việt Nam có một nền văn hóa đa dạng nhưng mang tính thống nhất cao. Trong đó, văn hóa các dân tộc thiểu số là một bộ phận cấu thành, không thể tách rời của nền văn hóa Việt Nam đa sắc thái. Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, Việt Nam đang thực hiện mở rộng hợp tác quốc tế, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ trên mọi lĩnh vực. Song song với quá trình giao lưu, hợp tác, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu vốn văn hóa dân tộc cũng có nhiều luồng văn hóa đã và đang xâm nhập vào đời sống xã hội của tất cả các tộc người ở nước ta. Những luồng văn hóa đó tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội và văn hóa truyền thống các tộc người. Đảng và Nhà nước luôn có sự quan tâm đặc biệt đến các dân tộc thiểu số.

Trong suốt tiến trình cách mạng giải phóng dân tộc, kể từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đến nay, Đảng và Nhà nước ta luôn có những chủ trương, chính sách quan tâm đến đồng bào các dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa với quan điểm xuyên suốt: *các dân tộc bình đẳng, đoàn kết và tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển;* nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của việc bảo tồn, phát triển văn hóa dân tộc đối với sự nghiệp xây dựng Tổ quốc.

Trong các văn kiện của Đảng luôn nhấn mạnh ba vấn đề cơ bản, mấu chốt của công tác bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc, đó là:

Thứ nhất, xây dựng, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các chính sách của Đảng, quy định của pháp luật về bảo tồn,

phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của dân tộc (văn hóa, ngôn ngữ, chữ viết,...).

Thứ hai, xây dựng, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc các chính sách, chế độ đào tạo, bồi dưỡng, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ dân tộc, văn nghệ sĩ, nghệ nhân dân gian.

Thứ ba, kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và phát triển văn hóa với phát triển du lịch và hoạt động thông tin đối ngoại nhằm truyền bá sâu rộng các giá trị văn hóa.

Cụ thể hơn, Điều 13 Nghị định số 05/2011/NĐ-CP, ngày 14/01/2011 của Chính phủ "Về công tác dân tộc" chỉ ra năm nội dung, nhiệm vụ cơ bản của công tác bảo tồn, phát triển văn hóa của các dân tộc thiểu số như sau:

Một là, hỗ trợ việc sưu tầm, nghiên cứu, bảo vệ, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số trong cộng đồng dân tộc Việt Nam.

Hai là, hỗ trợ việc giữ gìn và phát triển chữ viết của các dân tộc có chữ viết. Các dân tộc thiểu số có trách nhiệm giữ gìn văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếng nói, chữ viết của dân tộc phù hợp với quy định của pháp luật.

Ba là, xây dựng, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia để bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; hỗ trợ việc đầu tư, giữ gìn, bảo tồn các di tích lịch sử, văn hóa đã được Nhà nước xếp hạng.

Bốn là, đồng bào dân tộc thiểu số được ưu đãi, hưởng thụ văn hóa; hỗ trợ xây dựng, khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Năm là, bảo tồn, phát huy các lễ hội truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc, định kỳ tổ chức ngày hội văn hóa - thể thao dân tộc theo từng khu vực hoặc từng dân tộc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Như vậy, trong chính sách phát triển, văn hóa các dân tộc thiểu số rất được Đảng và Nhà nước quan tâm. Hơn thế, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước rất đầy đủ, không chỉ chú trọng việc bảo lưu, phục dựng văn hóa truyền thống mà còn phát triển bền vững, hiệu quả với những đãi ngộ đối với cán bộ chuyên trách, nghệ nhân văn hóa,... Vấn đề quan trọng là làm sao để những chủ trương, chính sách đó được cụ thể hóa ở các cấp, các ngành, người dân địa phương và tổ chức thực hiện một cách hiệu quả.

2. Một số kết quả trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, việc thực hiện chính sách văn hóa đối với đồng bào các dân tộc thiểu số đã đạt được những thành tựu đáng kể, đó là: nhận thức của đại bộ phận cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về văn hóa được nâng cao; đời sống văn hóa cơ sở ở vùng núi, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số tuy còn thấp so với đô thị, đồng bằng nhưng đã được cải thiện rõ rệt; các thiết chế văn hóa vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, miền núi, hải đảo được tăng cường cơ sở vật chất, tổ chức và hoạt động đã có sự đổi mới, kết quả có tác động tích cực đến đời sống của nhân dân; nhiều đề án, dự án lớn về sưu tầm,

tư liệu hóa di sản văn hóa dân tộc được thực hiện; công tác giữ gìn, bảo tồn và phát huy tinh hoa văn hóa dân tộc, đặc biệt là văn hóa của các dân tộc thiểu số có bước phát triển mới về quy mô cũng như chiều sâu...

Đặc biệt theo đánh giá của Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI (ngày 09/4/2014) "Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước" (Nghị quyết số 33-NQ/TW), công tác bảo tồn và phát triển văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam từ năm 1998 đến nay đã đạt được những thành tựu như:

- Đời sống văn hóa của nhân dân ngày càng phong phú, nhiều giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được phát huy.

- Nhiều di sản văn hóa vật thể và phi vật thể được bảo tồn, tôn tạo.

- Nhiều phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số được nghiên cứu, sưu tầm và phục dựng[1].

Năm 2011, Ủy ban Dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp tổ chức Chương trình "Trình diễn trang phục truyền thống cộng đồng các dân tộc Việt Nam lần thứ nhất" tại Làng Văn hóa các dân Việt Nam tại Đồng Mô, Sơn Tây, Hà Nội. Buổi trình diễn đã giới thiệu những đặc trưng trang phục của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Hoạt động này có ý nghĩa rất lớn đối với ý thức tự giác tộc người, tác động mạnh mẽ đến sự tự hào bản sắc văn hóa

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2014, tr.43-44.

truyền thống và là động lực để đồng bào dân tộc thiểu số chủ động bảo tồn và gìn giữ trang phục dân tộc. Mặt khác, đây còn là cơ hội để các nhà quản lý có dịp đánh giá tổng thể về một giá trị văn hóa luôn gắn liền với cuộc sống hằng ngày của mỗi người dân Việt Nam; là dịp để tôn vinh, bảo tồn phát huy giá trị văn hóa và vẻ đẹp đặc trưng trong trang phục của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; là cơ hội để tổng hợp và thống kê bổ sung về trang phục, trang sức truyền thống các dân tộc, góp phần làm giàu thêm kho tàng văn hóa Việt Nam.

Tiếp nối thành công của chương trình này, hằng năm đại diện của các dân tộc thiểu số trên cả nước đều có cơ hội được trình diễn, giới thiệu về trang phục truyền thống của dân tộc mình qua các chương trình giao lưu văn hóa, hội thi trang phục do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp cùng các tỉnh, thành phố tổ chức.

Hiện nay, Bảo tàng Dân tộc học (thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, số 1 Nguyễn Văn Huyên, Cầu Giấy, Hà Nội) và Làng Văn hóa các dân Việt Nam (Đồng Mô, Sơn Tây, Hà Nội) là hai đơn vị làm tốt công tác phối hợp với các địa phương để tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật; tái hiện lại các ngành nghề thủ công truyền thống (dệt vải, đan lát, làm giấy, mộc, rèn,...), trò chơi dân gian (ném còn, đẩy gậy, đánh đu,...), các loại hình diễn xướng dân gian (dân ca, dân vũ,...), nghệ thuật ẩm thực,... vào các dịp lễ, tết, ngày cuối tuần hoặc theo kế hoạch chuyên đề của từng năm. Các nghệ nhân dân gian từ các làng bản là người trực tiếp tái hiện và giới thiệu, giải thích các di sản văn hóa

của dân tộc mình đối với người quan tâm tìm hiểu về văn hóa các dân tộc thiểu số hoặc các khách tham quan.

Nhiều di tích văn hóa, lịch sử, di sản của các dân tộc thiểu số như Thánh địa Mỹ Sơn (người Chăm), chùa Dơi, chùa Kh Leang, chùa Rasi, chùa Ông Mẹt... (người Khmer), dinh thự Vương Chí Sình dân tộc Mông, dinh thự Đèo Văn Long (dân tộc Thái)... được Đảng, Nhà nước công nhận là di sản cấp quốc gia, đầu tư ngân sách, nhân lực trong việc trùng tu, tôn tạo, tu bổ và quảng bá rộng rãi trong nước cũng như trên thế giới.

Cộng đồng các dân tộc thiểu số Tây Nguyên cũng tự hào khi là chủ nhân của một di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại "*Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên*" được UNESCO công nhận vào năm 2008. Hiện nay Việt Nam đã nghiên cứu, sưu tầm và hoàn thiện hồ sơ về "*Hát then của người Tày, Nùng, Thái*", "*Nghệ thuật xòe Thái* ", "*Sử thi Tây Nguyên*", "*Nghi lễ cấp sắc của người Dao*", "*Nghệ thuật hát Dù kê của người Khmer*"... để trình và đề nghị UNESCO công nhận là các di sản văn hóa thế giới. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp nhận và công nhận hàng trăm hồ sơ Di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số, đặc biệt là của các dân tộc thiểu số có dân số dưới 6.000 người ("*Lễ cúng rừng*" của người Pu Péo, "*Phương thức thổ canh hốc đá của các dân tộc trên cao nguyên đá Đồng Văn*", "*Tết Cù Tê*" của người La Chí,...).

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch của 63 tỉnh, thành phố đã tích cực thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, như xây dựng đời sống văn hóa mới, sưu tầm, bảo tồn

và phát huy di sản văn hóa phi vật thể (hiện Trung tâm Dữ liệu di sản của Viện Văn hóa - Nghệ thuật quốc gia Việt Nam lưu giữ hàng nghìn phút phim tư liệu khoa học về văn hóa vật thể, phi vật thể của 54 tộc người)... Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam thực hiện thành công dự án "*Công bố và phổ biến tài sản văn hóa - văn nghệ dân gian các dân tộc Việt Nam*" do Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, chỉ trong 5 năm đầu thực hiện (2008 - 2012), Hội đã chọn và xuất bản được 1.000 cuốn sách về các tộc người ở Việt Nam. Dự kiến năm 5 tiếp theo của dự án, Hội sẽ tiếp tục xuất bản hơn 1.000 cuốn sách...

Đặc biệt năm 2011, Thủ tướng chính phủ đã thông qua đề án *"Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020"*. Đề án này nhằm nâng cao năng lực làm chủ, sáng tạo và quyền tự quyết của nhân dân - chủ nhân thực sự của văn hóa (chủ thể văn hóa).

Hiện nay, các kênh truyền hình của Trung ương (VTV5, VTV2, VTV6) và 63 tỉnh, thành phố đều có các khung giờ và chương trình dành riêng cho việc quảng bá, giới thiệu các di sản văn hóa tiêu biểu của các dân tộc tại địa phương cũng như của các dân tộc trên địa bàn cả nước. Các chương trình thiên về ngành nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật ẩm thực, các hình thức diễn xướng dân gian,...

Có thể khẳng định, đây là những thành tựu to lớn mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã đạt được trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống nói chung và các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số nói riêng.

3. Một số đề xuất, giải pháp nhằm phát huy hiệu quả của công tác bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số

Để nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả hoạt động của công tác bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống, Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI nhấn mạnh: Huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, khích lệ sáng tạo các giá trị văn hóa mới, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, làm giàu văn hóa dân tộc.

Xây dựng cơ chế để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu, phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch. Phục hồi và bảo tồn một số loại hình nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một. Phát huy các di sản được UNESCO công nhận, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước và con người Việt Nam.

Phát triển đi đôi với giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt; khắc phục tình trạng lạm dụng tiếng nước ngoài. Giữ gìn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số, nhất là tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội truyền thống; các giá trị văn hóa tích cực trong tôn giáo, tín ngưỡng.

Khuyến khích nhân dân sáng tạo, trao truyền và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc[1].

---

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, *Sđd,* tr.58-62.

Nghị quyết đã chỉ ra một số phương hướng để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa của các dân tộc là:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc là quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của toàn Đảng, toàn dân. Trong đó, nhân dân là chủ thể văn hóa đề xướng, thực hiện và thụ hưởng, tập trung cho các dự án hỗ trợ, tăng cường năng lực với vai trò con người - chủ thể văn hóa là trung tâm. Đảng và Nhà nước đóng vai trò hỗ trợ, tác động tạo điều kiện, môi trường thuận lợi, phù hợp để bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam.

Thứ hai, đi đôi với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống là sáng tạo các giá trị văn hóa mới và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu và làm mới, tăng tính hiện đại, tiên tiến cho nền văn hóa dân tộc.

Thứ ba, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách để làm tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

Thứ tư, giải quyết hợp lý, hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là với du lịch.

Thứ năm, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, các di sản văn hóa phải đảm bảo và phát huy được các chức năng: giáo dục lịch sử, truyền thống cho các thế hệ, nhất là thanh, thiếu niên; quảng bá hình ảnh của các tộc người cũng như của cả dân tộc Việt Nam đến bạn bè thế giới.

Thứ sáu, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tập trung vào một số vấn đề trọng tâm như: các

di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu, một số loại hình nghệ thuật truyền thống đang có nguy cơ mai một, tiếng nói, chữ viết, trang phục, lễ hội truyền thống, các giá trị văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng,...

Từ các văn kiện của Đảng, từ tình hình thực tế hiện nay, từ đặc trưng của lĩnh vực văn hóa dân tộc - tộc người, nhất là văn hóa các dân tộc thiểu số ở Việt Nam, chúng tôi xin đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là, xây dựng các thiết chế, quy chế xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nếp sống mới, xây dựng nông thôn mới... phù hợp với trình độ dân trí, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, phong tục, tập quán của đồng bào các tộc người thiểu số ở từng vùng, miền, địa phương cụ thể.

Hai là, tiếp tục thực hiện các đề án, dự án, chương trình khảo sát, nghiên cứu, kiểm kê, đánh giá các giá trị văn hóa tộc người. Các cấp chính quyền cần nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số trong việc loại bỏ những hủ tục, lệ tục lạc hậu, không còn phù hợp trong đời sống hiện đại (tục đi chân đất, uống nước lã, ăn đồ sống, kiêng cữ trong thời kỳ thai sản và sinh đẻ, quan niệm khắt khe thể hiện sự bất bình đẳng giới,...); tiếp thu tinh hoa văn hóa một cách chọn lọc, phù hợp và phát huy, tôn vinh, quảng bá bản sắc văn hóa tộc người trong bối cảnh hội nhập (những sản phẩm thủ công truyền thống như đồ đan lát, đồ thổ cẩm, trang phục dân tộc,...).

Ba là, thực hiện tôn trọng bình đẳng ngôn ngữ trong từng hoàn cảnh, từng tộc người cụ thể, đa dạng các hình thức sử dụng ngôn ngữ đáp ứng yêu cầu giáo dục đào tạo, đồng thời đáp ứng nguyện vọng, yêu cầu của đồng bào dân tộc thiểu số:

dạy - học song ngữ (tiếng mẹ đẻ và tiếng phổ thông), phân bố thời lượng chương trình dạy và học tiếng mẹ đẻ, khôi phục chữ viết của một số tộc người, chương trình phát thanh - truyền hình bằng tiếng dân tộc thiểu số.

Chủ trương của Đảng và Nhà nước ta đối với tiếng nói của các dân tộc thiểu số luôn nhất quán. Quyết định số 53/CP, ngày 22/02/1980 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với ngôn ngữ và chữ viết các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đã chỉ rõ: "Ở vùng dân tộc thiểu số, chữ dân tộc được dạy xen kẽ với chữ phổ thông ở cấp I trong các trường phổ thông và bổ túc văn hóa... Ở những nơi người dân tộc thạo tiếng phổ thông, có thể dạy thẳng bằng tiếng và chữ phổ thông đồng thời dành một số tiết để dạy chữ dân tộc...". Ngày 15/7/2010, Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên. Nhà nước tập trung đầu tư, ưu tiên việc dạy và học tiếng dân tộc thiểu đối với các dân tộc thiểu số ít người. Với sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước, tiếng dân tộc thiểu số đã trở thành môn học chính thức trong chương trình đào tạo của nhiều cấp học.

Hiện nay, ở khu vực miền núi phía Bắc, một số trường chuyên nghiệp đã thực hiện việc giảng dạy tiếng dân tộc thiểu số như: Đại học Khoa học Thái Nguyên (tất cả sinh viên khoa Văn - Xã hội đều phải học môn tiếng Tày với thời lượng 6 tín chỉ, tương đương 90 tiết), Cao đẳng Sư phạm Sơn La (bộ môn tiếng dân tộc thiểu số thành lập tháng 7/2009... Những chương trình đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số như này cần được nhân rộng. Điều này đặc biệt

có ý nghĩa đối với việc đào tạo nguồn nhân lực công tác ở các vùng miền núi, vùng dân tộc thiểu số để góp phần nâng cao trình độ hiểu biết của đồng bào và ý thức giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của chính tộc người.

Bốn là, gắn giáo dục với công tác bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc. Cụ thể, đưa nội dung bảo tồn và phát triển văn hóa, bản sắc văn hóa, giá trị văn hóa truyền thống tộc người vào các chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học, ngành học như: tham quan, thực tế, ngoại khóa, xem phim,... Sinh viên ngành Việt Nam học, Du lịch, Văn học của Khoa Văn - Xã hội, Đại học Khoa học Thái Nguyên, một trong những cơ sở đào tạo đang thực hiện định hướng này một cách hiệu quả với những trải nghiệm ba cùng: cùng ăn, cùng ở, cùng sinh hoạt văn hóa với đồng bào các dân tộc thiểu số qua những chuyến thực tế, thực tập.

Năm là, có chế độ thỏa đáng, đầu tư đúng mức đối với giáo dục và đào tạo, thực hiện tốt việc đào tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số và đội ngũ cán bộ công tác tại các vùng dân tộc thiểu số và đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực văn hóa. Bên cạnh đó phải có chế độ đãi ngộ về lương, khen thưởng,... cho những người có uy tín như già làng, trưởng bản, văn nghệ sĩ, trí thức, nghệ nhân.

Sáu là, tiếp tục đẩy mạnh việc phục hồi và đổi mới phong tục tập quán, luật tục, lễ hội... của các tộc người, đặc biệt là các tộc người thiểu số. Việc phục hồi và đổi mới phải dựa trên hệ thống quy chế mà các cấp, ngành chức năng đã phê duyệt. Các quy chế phải được xây dựng, hoàn thiện trên cơ sở thống nhất ý kiến giữa nhân dân với các nhà khoa học và các nhà quản lý.

Để thực hiện tốt các giải pháp trên đòi hỏi phải có sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên, liên tục, kịp thời của các cấp ủy đảng, chính quyền, đặc biệt là các địa phương, cơ sở và sự chủ động, tích cực của nhân dân, bởi không có môi trường nào gìn giữ và phát huy tốt nhất bản sắc văn hóa truyền thống tộc người bằng chính môi trường đã sinh ra nó.

ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI PHỦ NHẬN NGUYÊN TẮC "ĐẢNG LÃNH ĐẠO TUYỆT ĐỐI, TRỰC TIẾP VỀ MỌI MẶT ĐỐI VỚI CÔNG AN"

Đại tá, TS. NGUYỄN VĂN THIẾT*

1. Trong những năm qua, các thế lực thù địch không ngừng tiến hành các hoạt động phá hoại sự nghiệp cách mạng của Đảng trên nhiều lĩnh vực. Một trong những mũi nhọn tấn công của chúng là tuyên truyền, xuyên tạc công kích lực lượng Công an nhân dân hòng gây mất ổn định chính trị, xã hội, chia rẽ mối quan hệ giữa Công an với nhân dân và làm cho Công an mất định hướng chính trị, xa rời sự lãnh đạo của Đảng. Chúng đẩy mạnh thực hiện âm mưu "phi chính trị hóa" lực lượng Công an nhân dân. Để thực hiện mưu đồ đó, chúng sử dụng mọi cách để phủ nhận nguyên tắc "Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Công an". Chúng cho rằng, ở Việt Nam chừng nào còn có công an, quân đội thì chừng ấy, Đảng Cộng sản Việt Nam còn có chỗ dựa vững chắc để thực hiện vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội, tiếp tục thực hiện mục tiêu cách mạng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, lấy chủ nghĩa

---

* Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ, Học viện An ninh nhân dân.

Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, "kim chỉ nam" cho hành động. Vì thế, chúng đã và đang quyết liệt chống phá lực lượng công an, quân đội với hy vọng làm xói mòn công cụ bạo lực sắc bén của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Từ đó, chúng đã và đang tìm mọi cách để thủ tiêu sức mạnh chiến đấu của công an, lấy chiêu trò "phi chính trị hóa", chiến lược "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ công an. Chúng mưu đồ sẽ làm mất vai trò lãnh đạo của Đảng thông qua việc tước bỏ vũ khí tuyệt đối trung thành của công an với Đảng. Đây là âm mưu phản động, hết sức nguy hiểm và thâm độc cần kiên quyết đấu tranh, vạch trần.

Mưu đồ của các thế lực thù địch, phản động là làm cho công an phai nhạt bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc, từ đó tiến tới xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Công an nhân dân. Để thực hiện mưu đồ trên, chúng gia tăng cường độ thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ như đã thực hiện thành công ở Liên Xô và các nước Đông Âu trước đây. Việc các thế lực thù địch, phản động tìm mọi phương cách thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội Công an là chiêu thức tuy không mới, nhưng vô cùng thâm độc và nguy hiểm. Các thế lực thù địch triệt để phát huy "kinh nghiệm vốn có" của "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ, của "cách mạng màu" và sử dụng nó bằng mọi biện pháp để chĩa mũi tiến công vào lực lượng công an; xuyên tạc, bôi nhọ đời tư, thân thế, sự nghiệp của các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo của lực lượng công an, cố tình hạ thấp uy tín, danh dự, phẩm chất của "Người công an cách mệnh",... Những luận điệu

sai trái đó được sử dụng nhiều lần trên các trang mạng xã hội để kích động, gây hoang mang, nghi ngờ trong cán bộ, chiến sĩ và một bộ phận nhân dân do nhận thức, hiểu biết không đầy đủ, thiếu thông tin về vai trò, sức mạnh chiến đấu của Công an nhân dân; qua đó, từng bước hạ bệ thần tượng, làm lu mờ và tiến tới phủ nhận lịch sử, truyền thống vẻ vang của Công an nhân dân Việt Nam anh hùng. Mục tiêu của chúng là gieo rắc sự hoài nghi, bi quan về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Công an nhân dân, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, chiến sĩ và nhân dân; đồng thời, cắt dán, lắp ghép, tung tin xấu, độc lên các trang mạng xã hội để kích động chống phá, gây rối loạn trận địa tư tưởng, lý luận, văn hóa của Đảng trong công an.

Trong những năm qua, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, Đảng ủy Công an Trung ương đã đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, đã kiên quyết xử lý một số cán bộ cấp cao trong Công an vi phạm kỷ luật nhằm làm trong sạch nội bộ, góp phần xây dựng lực lượng Công an trong sạch, vững mạnh. Tuy nhiên, các thế lực thù địch, phản động lại triệt để lợi dụng, xuyên tạc, phao tin công an có mâu thuẫn nội bộ, "thanh trừng lẫn nhau". Chúng khoét sâu những yếu kém trong công tác quản lý, lãnh đạo đơn vị, trong việc tu dưỡng, rèn luyện của một số cán bộ, chiến sĩ để "rêu rao", "bôi nhọ" lực lượng Công an nhân dân. Cùng với đó, chúng lợi dụng

chủ trương sắp xếp lại cơ cấu bộ máy Công an theo tinh thần của Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 15/3/2018 về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Nghị định số 01/2018/NĐ-CP, ngày 06/8/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an để tuyên truyền, xuyên tạc những thông tin sai lệch, nhằm khoét sâu mâu thuẫn trong nội bộ Công an, phủ nhận tính tiền phong, đi đầu của lực lượng công an trong sắp xếp lại tổ chức bộ máy; hòng làm cho cán bộ, chiến sĩ hoang mang, dao động, chán nản, phai nhạt lý tưởng, nảy sinh tư tưởng so sánh, suy bì, mất động lực chiến đấu. Không những vậy, các thế lực thù địch, phản động cũng tìm mọi cách để thâm nhập, móc nối, cài cắm người có tư tưởng chống đối vào công an; triệt để khai thác, lợi dụng mặt trái của kinh tế thị trường, tệ nạn tiêu cực xã hội để xuyên tạc bản chất, truyền thống của Công an nhân dân. Chúng còn tuyên truyền, ca ngợi lối sống thực dụng, đề cao vật chất, sùng bái đồng tiền và các "giá trị" văn hóa phương Tây, kích thích tâm lý hưởng thụ.

Xét về bản chất, các quan điểm sai trái, phản động của các thế lực thù địch, phản động là nhằm phủ nhận nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với lực lượng công an; làm cho công an xa rời sự lãnh đạo của Đảng, bị tha hóa, biến chất, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng chiến đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, từ đó, khiến lực lượng công an không còn là lực lượng chính trị tin cậy, tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước; không còn là công an của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, "phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân".

Có thể khẳng định, quan điểm "phi chính trị hóa", "dân sự hóa" công an là một âm mưu, thủ đoạn hết sức nguy hiểm, vô cùng độc hại của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị. Quan điểm "phi chính trị hóa" công an là chiêu bài không thể chủ quan, xem thường, là một trong những thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt và vô cùng thâm độc của các thế lực thù địch. Mục đích cuối cùng của mưu đồ trên là nhằm tách công an ra khỏi sự lãnh đạo của Đảng, làm cho lực lượng công an mất phương hướng chính trị, phai nhạt lý tưởng, mục tiêu chiến đấu, không còn là công cụ bạo lực sắc bén bảo vệ Đảng, Nhà nước, Tổ quốc và nhân dân, không còn là lực lượng tin cậy, trọng yếu, tuyệt đối trung thành. Xét về bản chất, nội dung luận điệu này là hoàn toàn phản động, tuy nó không mới nhưng về hành vi, thủ đoạn, cách thức tiến hành, thực thi quan điểm sai trái ấy thì có một số thay đổi, nhất là các chiêu trò, hình thức chống phá; về phương thức thì tinh vi, xảo quyệt hơn so với trước đây, nhất là khi chúng đánh thẳng vào bộ máy, tổ chức biên chế, hoạt động của lực lượng công an, chĩa mũi nhọn vào các đồng chí lãnh đạo và nguyên lãnh đạo của công an; đẩy mạnh tâm lý chiến, gây mâu thuẫn, chia rẽ nội bộ công an.... Chính vì, hơn lúc nào hết, chúng ta phải đề cao cảnh giác, chủ động và tích cực đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá, phủ nhận nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Công an.

2. Trong thời gian tới, để tiếp tục giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Công an nhân dân, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, tiếp tục xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại làm cơ sở nâng cao chất lượng

tổng hợp, sức mạnh chiến đấu, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, củng cố, giữ vững trận địa tư tưởng trong nội bộ lực lượng Công an nhân dân trên nền tảng giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là một trong những giải pháp giữ vai trò then chốt. Thời gian tới, lực lượng Công an nhân dân cần làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng qua việc tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp, chương trình giáo dục; làm cho mỗi cán bộ, chiến sĩ luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, nhận thức sâu sắc nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp công an, là nhân tố quyết định đảm bảo cho lực lượng Công an nhân dân luôn giữ bản chất cách mạng, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ; giáo dục làm cho mỗi cán bộ, chiến sĩ thấu hiểu và hành động trong mọi tình huống dù gian khó nhất phải luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, nhận thức rõ "còn Đảng, còn mình".

Quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Công an nhân dân đã khẳng định sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Công an vừa là nguyên tắc, vừa là quy luật trong xây dựng Công an kiểu mới của giai cấp công nhân; đồng thời là nhân tố quyết định bảo đảm cho Công an luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; xứng đáng là công cụ bạo lực sắc bén, lực lượng chính trị tin cậy, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhờ đó, công an đã hoàn thành trọng trách vẻ vang là chỗ dựa vững chắc nhất của

Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; luôn sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì cuộc sống hòa bình, ấm no, tự do, hạnh phúc của nhân dân. Dù trong điều kiện hoàn cảnh nào, dù khó khăn, thử thách đến đâu, Công an luôn vững vàng, kiên định, không nao núng tinh thần, không dao động ngả nghiêng trước sự chống phá điên cuồng, nham hiểm của các thế lực thù địch. Vì vậy, để giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công an, cần tiếp tục xây dựng lực lượng Công an vững mạnh về chính trị; tăng cường giáo dục cán bộ, chiến sĩ và nhân dân, nâng cao nhận thức về mục tiêu, lý tưởng chiến đấu của Đảng; bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc của công an. Quan tâm chăm lo xây dựng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu; nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực công tác Đảng, công tác chính trị; bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững trận địa tư tưởng trong công an; quan tâm chăm lo xây dựng, củng cố vững chắc mối quan hệ mật thiết giữa Công an nhân dân với nhân dân. Trên cơ sở đó, xây dựng, rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng cho cán bộ, chiến sĩ; giúp họ có đủ sức đề kháng, miễn dịch trước âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình", thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, "phi chính trị hóa" lực lượng công an của các thế lực thù địch.

Thứ hai, tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng trong công an. Đây là giải pháp rất quan trọng để xây dựng lực lượng công an vững mạnh về chính trị; thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với công an.

Cấp ủy, lãnh đạo công an các đơn vị, địa phương cần quan tâm chăm lo thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; chú trọng bảo vệ tổ chức, con người, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược trong sạch, vững mạnh, an toàn tuyệt đối về chính trị, chống sự xâm nhập, móc nối, cài cắm, lộ, lọt thông tin; có biện pháp phòng ngừa "từ xa", không để xảy ra tình trạng cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của ngành; đồng thời, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là âm mưu, thủ đoạn, hoạt động "phi chính trị hóa" công an và những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Tăng cường thực hiện việc tự phê bình và phê bình; coi trọng việc đấu tranh trực diện với các âm mưu, thủ đoạn nguy hiểm của kẻ thù, kiên quyết bác bỏ những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, kích động, gây tâm lý hoài nghi, bi quan, chán nản ở cán bộ, chiến sĩ. Cùng với đó, cần tiếp tục khẳng định bản chất, giá trị khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thành tựu của cách mạng, của Đảng và lực lượng Công an nhân dân.

Thứ ba, có những biện pháp khoa học, hiệu quả để vạch trần âm mưu, hoạt động nhằm xóa bỏ nguyên tắc "Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Công an". Cấp ủy, lãnh đạo, cơ quan tuyên truyền trong Công an nhân dân cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền các tấm gương dũng cảm của Công an nhân dân trong phòng, chống tội phạm, đồng thời vạch trần, làm rõ bản chất, âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình", "phi chính trị hóa" công an là cuộc chiến đấu trong thời bình "không tiếng súng", nhưng vô cùng gay go, quyết liệt và phức tạp, liên quan trực tiếp đến uy tín,

vị thế và sinh mệnh của Đảng, sự tồn vong của chế độ. Bởi đây là cuộc đấu tranh về tư tưởng, lý luận một sống, một còn; là sự giành, giữ, củng cố niềm tin; củng cố, tăng cường trận địa tư tưởng giữa ta và địch. Cuộc chiến đấu này không có giới tuyến, đối phương luôn tìm cách ẩn mình nhưng lại diễn ra thường xuyên, quyết liệt trên các lĩnh vực và ngay trong đời sống tinh thần của từng cán bộ, chiến sĩ cũng như nhân dân. Vì vậy, Công an các đơn vị, địa phương phải luôn coi trọng và thực hiện tốt công tác dự báo, nắm bắt tư tưởng, tăng cường giáo dục chính trị, làm cho cán bộ, chiến sĩ và quần chúng nhân dân hiểu rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; từ đó, chủ động xây dựng các biện pháp phòng, chống hiệu quả.

Thứ tư, tiếp tục xây dựng Đảng trong Công an trong sạch, vững mạnh, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp. Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với công an, trước hết thông qua hệ thống cấp ủy, tổ chức đảng từ Đảng ủy Công an Trung ương đến các cơ sở Đảng. Do vậy, để giữ vững vai trò lãnh đạo trực tiếp, về mọi mặt của Đảng đối với Công an tất yếu phải tăng cường công tác xây dựng Đảng trong Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh. Trong thời gian tới, các cấp ủy, tổ chức Đảng trong Công an nhân dân cần làm tốt công tác xây dựng Đảng một cách toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và cán bộ; thực hiện tốt nguyên tắc tổ chức xây dựng Đảng, các quy định sinh hoạt Đảng, tăng cường đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham

những; tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận xây dựng Đảng trong Công an nhân dân; làm tốt công tác tham mưu cho Đảng giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp về mọi mặt đối với Công an.

Thứ năm, mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tiếp tục quán triệt và học tập Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 01-QĐi/ĐUCA-X03, ngày 28/01/2019 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Đảng ủy Công an Trung ương, ủy viên ban thường vụ và người đứng đầu công an các đơn vị, địa phương; Chỉ thị số 07/CT-BCA, ngày 26/10/2016 về tăng cường sự lãnh đạo nâng cao văn hóa ứng xử Công an nhân dân trong tình hình mới và Thông tư số 27/2017/TT-BCA, ngày 22/8/2017 quy định về quy tắc ứng xử của Công an nhân dân. Trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, dù là khó khăn nhất, mỗi cán bộ, chiến sĩ phải luôn nhận thức rõ "còn Đảng, còn mình", quán triệt và thực hiện nghiêm túc nguyên tắc "Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Công an", "bám sát đường lối, chủ trương của Đảng để hoạt động" để Công an nhân dân luôn xứng đáng là lực lượng chính trị tin cậy trọng yếu, tuyệt đối trung thành của Đảng.

NHẬN DIỆN, PHẢN BÁC MỘT SỐ QUAN ĐIỂM XUYÊN TẠC, PHỦ NHẬN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

Trung tá, TS. NGUYỄN VĂN TUẤN*

Sát thềm các kỳ Đại hội Đảng, các thế lực thù địch lại rộ lên và liên tục chống phá nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đồng thời phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chế độ xã hội chủ nghĩa và sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam... Cùng với đó, các phần tử cơ hội về chính trị và chống đối đã thành lập các tổ chức, nhóm, hội (Thư ngỏ, Dân oan, 72...) bí mật phát tán các tài liệu bất hợp pháp, tung tin đồn nhảm, xuyên tạc tình hình, truyền bá những quan điểm sai trái chống đối Đảng, chính quyền các cấp.

Phê phán các quan điểm sai trái, thù địch phủ nhận tính khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Những người bài bác chủ nghĩa Mác - Lênin cố chứng minh rằng: C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin không phải là các nhà khoa học. Họ cố tình xuyên tạc rằng "Chủ nghĩa Mác

---

* Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

chỉ là một thứ ý thức hệ hư ảo", "Là thuốc phiện chính trị", "Một thứ nói dối có ý thức", "Những vở kịch trá hình", "Chứa đầy tính chất huyễn tưởng", còn V.I. Lênin thì làm tăng sự huyễn tưởng ấy của C. Mác "lên hơn một lần"...

Bất chấp những luận điệu xuyên tạc nói trên, thực tiễn đã chứng minh chủ nghĩa Mác - Lênin là một khoa học, hơn nữa là một khoa học biện chứng, hiện đại, khoa học về những quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội, về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bóc lột, về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin chính là ở sự chân xác về khoa học, ở tính toàn diện, tính hệ thống, tính biện chứng của nó nhằm mục đích giải phóng người lao động, giải phóng xã hội khỏi mọi ách áp bức, bóc lột, mọi sự tha hóa, thực hiện một xã hội công bằng, nhân đạo.

Với linh hồn sống là phép biện chứng duy vật, với hòn đá tảng kinh tế là học thuyết giá trị thặng dư, với những phát kiến vĩ đại về chủ nghĩa duy vật lịch sử mà nội dung cơ bản là học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, vai trò lịch sử của giai cấp công nhân, chủ nghĩa Mác - Lênin cho đến nay vẫn là đỉnh cao của trí tuệ loài người, là khoa học chính xác và hoàn bị, chưa có gì thay thế được. Cho dù có phải bổ sung, phát triển hoàn thiện thêm (đây là điều tất yếu) thì những nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin trong điều kiện ngày nay vẫn đúng. Chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn là vũ khí tinh thần của giai cấp công nhân và nhân dân lao động bị áp bức trên toàn thế giới trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng mình. Cho dù có những kẻ cố tình

bóp méo, xuyên tạc thì chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn có sức sống dẻo dai và giá trị bền vững, xanh tươi của nó.

Việc chủ nghĩa Mác - Lênin bị tấn công, bị xuyên tạc không có gì là khó hiểu cả. Từ năm 1913, V.I. Lênin đã nói về chủ nghĩa Mác rằng: Trong toàn thế giới văn minh, học thuyết của Mác đã gây ra cừu địch mạnh nhất và lòng căm thù toàn thế giới khoa học tư sản... Không thể trông mong có một thái độ nào khác thế được, vì trong một xã hội xây dựng trên đấu tranh giai cấp thì không thể có một khoa học xã hội "vô tư"... Mong đợi một khoa học vô tư trong một xã hội xây dựng trên chế độ nô lệ làm thuê là một sự ngây thơ khờ khạo[1].

Việc các thế lực thù địch bài bác chủ nghĩa Mác - Lênin càng chứng tỏ tính đúng đắn, tính khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, điều mà các nhà tư tưởng chống cộng rất lo sợ. Và cứ mỗi lần phải đấu tranh chống lại các trào lưu tư tưởng đối lập thì chủ nghĩa Mác - Lênin lại một lần nữa tỏ rõ sức sống mãnh liệt của mình.

Phê phán các quan điểm sai trái, thù địch cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin không phù hợp hoàn cảnh Việt Nam.

Có ý kiến xuyên tạc rằng "Việc du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là nguyên nhân của mọi tai họa, đưa đất nước vào vòng tăm tối, trì trệ".

Đảng Cộng sản Việt Nam chỉ có một mục tiêu duy nhất là phấn đấu hy sinh để cốt làm sao cho đất nước hoàn toàn độc lập, nhân dân được ấm no, dân tộc vươn lên sánh vai với bạn bè năm châu. Chính nhờ được vũ trang bằng chủ nghĩa

1. Xem V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd,* t.23, tr.49.

Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, kết hợp với tinh hoa truyền thống dân tộc và nhân loại mà Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta giành được những thắng lợi vĩ đại, lập nên nhiều kỳ tích vang dội trong thế kỷ XX và những năm đầu của thế kỷ XXI. Đó là thực tế, đó cũng là lý do giải thích vì sao Đảng ta kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin.

Khi bước vào thời kỳ đổi mới, trong nghiên cứu ở nước ta có ý kiến e ngại rằng, nếu nói lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng thì có sợ hạn chế việc phát triển lý luận của Đảng Cộng sản hay không? Hay chỉ cần coi đó là kim chỉ nam cho hành động là đủ, vì điều này phù hợp với ý của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin.

Để hiểu đúng vấn đề này, chỉ có một cách tốt nhất là trở về với cách hiểu, cách giải thích, cách vận dụng, cách phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin của Hồ Chí Minh. Người đã nêu một số ý tổng quát:

- Nắm chủ nghĩa Mác - Lênin là nắm lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin.

- Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin không cần nhớ nhiều sách, thuộc nhiều câu chữ của chủ nghĩa Mác - Lênin, mà phải dùng lập trường, quan điểm, phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết, vận dụng những vấn đề của cách mạng nước ta và thời đại đang đặt ra.

Lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin là lập trường cách mạng triệt để; quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin là quan điểm khoa học, xuất phát từ thực tiễn, phát hiện quy luật và làm theo quy luật; phương pháp của cách mạng Mác - Lênin là phương pháp biện chứng. Đây cũng là lập trường, quan điểm và phương pháp của tư tưởng Hồ Chí Minh mà chúng ta

cần nắm vững. Về quan điểm lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, trong những năm đổi mới, chúng ta đã tiến thêm một bước là đặt vấn đề phải phân biệt:

- Những luận điểm của Mác - Lênin trước kia đúng, bây giờ vẫn đúng và lâu dài về sau tiếp tục vẫn đúng.

- Những luận điểm trước kia đúng, nhưng điều kiện lịch sử hiện nay thay đổi, không còn phù hợp, cần phải bổ sung, phát triển hoặc thay đổi.

- Những luận điểm mà Mác - Lênin đã phát hiện thấy sai và đã sửa.

- Những luận điểm của Mác - Lênin mà chúng ta đã hiểu không đầy đủ, hoặc hiểu sai do bản thân chúng ta nghiên cứu không thấu đáo hoặc hiểu theo cách hiểu không đúng của người khác, đảng khác.

Đây là những vấn đề lớn, không thể làm được tất cả trong một lúc, mà phải dày công nghiên cứu mới dần dần làm sáng tỏ được. Trong 35 năm đổi mới vừa qua, những thành tựu đạt được khẳng định sự đúng đắn và sáng tạo, chứng minh khả năng lãnh đạo và bản lĩnh chính trị vững vàng của Đảng trên cơ sở những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vận dụng trong thời đại mới.

Nhận diện âm mưu, thủ đoạn nham hiểm của các thế lực thù địch trong việc chống phá hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, chống phá con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Trong đó nhấn mạnh: "Tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng và phát huy mạnh mẽ "thế trận lòng dân" trong nền quốc phòng toàn dân, nền an ninh

nhân dân"[1]. Kiên quyết đấu tranh "làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch"[2] đã được Đại hội đề cập và nhấn mạnh. Ngăn chặn, phản bác các luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch là nhiệm vụ vô cùng quan trọng, làm tốt nhiệm vụ đó sẽ góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đây là nhiệm vụ nặng nề, cần phải có sự tham gia của nhiều ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tập trung cơ sở vật chất, trí tuệ, v.v., kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, phản bác những tư tưởng sai trái của các thế lực thù địch, phản động có hiệu quả.

Để đấu tranh ngăn chặn, phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân hiểu rõ bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bản chất cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin là giá trị trường tồn đã được thẩm định, tôi luyện trong tiến trình lịch sử của cách mạng vô sản thế giới và cách mạng Việt Nam. Tính cách mạng, khoa học đó đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh lĩnh hội trong quá trình truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam và đã được khẳng định bởi tính nhân văn, nhân đạo cao cả.

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.157, 156.

Những điều tốt đẹp đó phải được tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, trong cán bộ, đảng viên, tạo "rào chắn" hữu hiệu để "miễn dịch" các thứ độc hại từ những luận điệu tuyên truyền của các thế lực thù địch. Cái đảm bảo thắng lợi của việc ngăn chặn, phản bác các luận điệu sai trái chính là ở lòng tin của nhân dân, của cán bộ, đảng viên đối với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đúng đắn do Đảng ta vạch ra. Vì thế, hơn bao giờ hết, bằng mọi cách phải củng cố, hoàn thiện hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác, làm cho uy tín của học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng ta được đề cao trong xã hội. Đây chính là yếu tố quan trọng, là cơ sở để ngăn chặn, phản bác có hiệu quả mọi luận điệu sai trái của các thế lực thù địch.

Thứ hai, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, của các cơ quan chức năng trong lĩnh vực thông tin, truyền thông. Sự lãnh đạo, chỉ đạo về mặt đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước đóng vai trò quyết định trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có thông tin và truyền thông. Tư tưởng, quan điểm được hiện thực hóa thông qua hệ thống các cơ quan làm công tác tư tưởng từ Trung ương đến cơ sở. Trách nhiệm của cơ quan truyền thông phải tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và nhân dân những thông tin chính xác, khách quan về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Phải có định hướng về mặt chính trị, tư tưởng đối với hệ thống thông tin đại chúng, hướng đến bảo vệ những thành quả cách mạng, sự nghiệp đổi mới của đất nước. Đồng thời, tuyên truyền, giáo dục quần chúng tinh thần yêu nước, yêu quê hương... biết nhận diện

đúng đắn và tích cực tham gia đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, những âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

Thứ ba, hoàn thiện, nâng cao trình độ của đội ngũ làm công tác tư tưởng, thông tin và truyền thông. Những người làm công tác tư tưởng, thông tin và truyền thông phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, giác ngộ lý tưởng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, Đảng, Nhà nước và nhân dân, toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân. Đội ngũ này phải được nâng cao trình độ lý luận chính trị, hiểu biết sâu sắc những nguyên lý, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Họ phải được thường xuyên tập huấn nghiệp vụ về thông tin, truyền thông, phải có trình độ ngoại ngữ, trình độ nghiệp vụ, có khả năng phát hiện, vạch trần các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đội ngũ này không những là người biết định hướng cho công chúng phương pháp, cách thức đấu tranh, ứng phó với các luận điệu sai trái, thù địch có hiệu quả, mà chính họ là những người trực tiếp đấu tranh ngăn chặn, phản bác quan điểm sai trái. Vạch trần âm mưu xuyên tạc bản chất chế độ ta, góp phần đánh bại mọi thủ đoạn nham hiểm của kẻ thù, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng và Nhà nước ta.

Thứ tư, hoàn thiện thể chế pháp lý nhằm quản lý hiệu quả công tác thông tin, truyền thông. Hiện nay, biện pháp quản lý các phương tiện thông tin, truyền thông còn có nhiều bất cập, nhất là đối với các báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình, các trang mạng xã hội có máy chủ đặt ở ngoài

lãnh thổ Việt Nam. Đây là một thực tế gây không ít khó khăn cho cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm. Trong khi đó, hằng ngày, hằng giờ các thế lực thù địch tung lên mạng nhiều thông tin độc hại, tấn công vào nội bộ ta, gây nhiều khó khăn cho ta trong quản lý trên mặt trận văn hóa, tư tưởng. Do đó, hoàn thiện các thể chế pháp lý, ban hành các điều luật, các văn bản dưới luật trong lĩnh vực thông tin, truyền thông là vấn đề có tính cấp thiết hiện nay. Cùng với đó phải tăng cường các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ nhằm chủ động ngăn chặn các thông tin độc hại tấn công vào Việt Nam. Mặt khác, cần có chính sách hợp lý khuyến khích, tuyển chọn và huy động nhân tài trong lĩnh vực này, cùng với chuyên gia an ninh mạng tham gia thiết lập các "bức tường thép" để ngăn chặn các thông tin xấu, độc hại thâm nhập vào nước ta. Làm tốt những vấn đề trên sẽ góp phần quan trọng vào việc ngăn chặn, phản bác những luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội.

NHẬN DIỆN THỦ ĐOẠN XUYÊN TẠC, PHỦ NHẬN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH HIỆN NAY

Thiếu tá, TS. NGUYỄN VĂN SƠN*

Ngay từ khi ra đời, chủ nghĩa Mác đã là mục tiêu công kích chống phá của các thế lực đế quốc và phản động. Đặc biệt, từ khi hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, Liên Xô sụp đổ, chủ nghĩa Mác - Lênin lại càng đứng trước sự chống phá quyết liệt, gay gắt chưa từng thấy. Không chỉ các thế lực đế quốc, phản động, mà ngay cả một số người cộng sản do hoang mang, dao động, hoài nghi, những phần tử cơ hội chính trị cũng tiến hành các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, phủ nhận, chống lại chủ nghĩa Mác - Lênin. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm cách mạng khoa học, là kết quả của sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh đóng vai trò quan trọng đặc biệt trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Do vậy, nằm trong quy luật chung của các hoạt động chống phá

* Khoa An ninh xã hội, Học viện An ninh nhân dân.

của các thế lực thù địch, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng là mục tiêu để chúng xuyên tạc, phủ nhận.

Nhằm thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, trong những năm qua, các thế lực thù địch, phần tử cơ hội, bất mãn về chính trị không từ một thủ đoạn nào ra sức, chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta. Chúng tìm mọi cách tuyên truyền xuyên tạc, phủ nhận giá trị khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hòng đưa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi nền tảng lý luận của Đảng và đời sống xã hội. Thủ đoạn chúng đã và đang sử dụng vừa công khai trắng trợn, vừa ngấm ngầm, thâm độc, được che đậy dưới nhiều hình thức khác nhau rất tinh vi, trong đó tập trung vào những thủ đoạn chủ yếu sau:

Thứ nhất, lấy thời gian, dùng những cái gọi là sự "thay đổi" của chủ nghĩa tư bản để phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin. Luận điệu của chúng là, thời đại ngày nay đã khác xa với trình độ của Mác - Lênin, tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen cách ngày nay 150 năm, của V.I. Lênin cách ngày nay 100 năm, những tư tưởng này không còn phù hợp để lý giải một xã hội phát triển như hiện nay. Rằng chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ phù hợp với một chừng mực nào đó với trình độ lực lượng sản xuất và văn hóa Nga, không phù hợp với thế kỷ này, với nước ta. Chúng còn cho rằng, hầu hết các nước ngày nay đều đã bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, chỉ còn vài nước "ngoan cố" như Trung Quốc, Việt Nam còn tôn thờ.

Bên cạnh đó, chúng còn dùng những cái gọi là sự "thay đổi" của chủ nghĩa tư bản để phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin.

Chúng ra sức tuyên truyền rằng, chủ nghĩa tư bản ngày nay đã trở nên dân chủ hơn, nhân đạo hơn, không còn áp bức, bóc lột... nhằm phủ nhận, bác bỏ những nguyên lý, luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, phủ định con đường xã hội chủ nghĩa. Họ lấy những thành tựu trong phát triển kinh tế của chủ nghĩa tư bản để khuếch đại, tâng bốc chủ nghĩa tư bản và cho rằng chủ nghĩa tư bản là hình mẫu sự phát triển của nhân loại. Không những vậy, chúng còn cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin đưa ra các nguyên tắc "đấu tranh giai cấp", "tập trung dân chủ" là cổ vũ cho bạo lực, cho chiến tranh, cho độc quyền, độc đoán, thủ tiêu dân chủ, không phù hợp với xu thế thời đại, không thúc đẩy xã hội phát triển.

Thứ hai, lợi dụng sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô để phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, nhất là phủ nhận các nguyên lý cơ bản, những vấn đề cốt lõi, mang tính sống còn của chủ nghĩa Mác - Lênin, như: phủ nhận hình thái kinh tế - xã hội, cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội không tưởng, không bao giờ thực hiện được; phủ nhận học thuyết về giá trị thặng dư; các vấn đề cốt lõi khác như giai cấp và đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản, nguyên tắc tập trung dân chủ, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường... Chẳng hạn như, về vấn đề giai cấp và đấu tranh giai cấp, chúng cho rằng trong thời đại ngày nay không còn sự phân chia giai cấp và đấu tranh giai cấp, C. Mác đã tuyệt đối hóa, vĩnh viễn hóa đấu tranh giai cấp và đó là nguyên nhân dẫn đến những sai lầm, khủng hoảng của chế độ xã hội chủ nghĩa. Về vấn đề chuyên chính vô sản, chúng cho

rằng đó là độc tài, phát xít, không có dân chủ..., từ đó chúng đòi Đảng Cộng sản, Nhà nước xã hội chủ nghĩa giải tán lực lượng vũ trang, phi chính trị hóa các cơ quan quyền lực nhà nước, các tổ chức đoàn thể xã hội thuộc hệ thống chính trị. Đối với nguyên tắc tập trung dân chủ, chúng cho rằng Đảng phải xóa bỏ nguyên tắc này vì nó đã lỗi thời, tập trung dân chủ chỉ thích hợp với hoạt động của Đảng trong thời kỳ đấu tranh bí mật hoặc lãnh đạo chiến tranh. Hiện nay, nếu thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ sẽ dẫn đến độc đoán, độc tài, chuyên quyền, trong Đảng không có dân chủ, không phát huy được sáng kiến mới của cá nhân.

Thứ ba, đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin nhằm phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh. Thủ đoạn của chúng là so sánh, đối lập cực đoan giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, với hai thái cực "đề cao" hoặc "hạ thấp" tư tưởng Hồ Chí Minh. Với thủ đoạn hạ thấp tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng cho rằng, Hồ Chí Minh chỉ nhắc lại tư tưởng của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin và các nhà tư tưởng vĩ đại khác chứ không có tư tưởng của riêng mình hoặc tư tưởng không trở thành một hệ thống. Với thủ đoạn "đề cao" tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin ra đời ở phương Tây, chỉ phản ánh lịch sử phương Tây mà không bao quát được lịch sử phương Đông và Việt Nam. Vì vậy, ở Việt Nam chỉ cần tư tưởng Hồ Chí Minh là đủ. Thực chất, đây không chỉ nhằm làm sai lệch bản chất tư tưởng Hồ Chí Minh, mà trực tiếp công kích, đả phá chủ nghĩa Mác - Lênin, Đảng và chế độ của ta. Không những vậy, chúng còn xuyên tạc rằng, Hồ Chí Minh chỉ là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không phải là người cộng sản, từ đó quy kết

cho rằng việc Hồ Chí Minh vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam là sai lầm, là nguyên nhân kìm hãm sự phát triển của đất nước. Chúng còn xuyên tạc tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, không có gì quý hơn độc lập, tự do của Hồ Chí Minh là "phi nhân tính". Có thể thấy, dù "hạ thấp" hay "đề cao" tư tưởng Hồ Chí Minh thì mục đích mà các thế lực thù địch, phản động hướng tới là tìm cách đối lập chủ nghĩa Mác - Lênin với tư tưởng Hồ Chí Minh để phủ nhận tư tưởng của Người, từ đó tiến tới phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Thứ tư, đối lập Hồ Chí Minh với Đảng, lấy nhân cách, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để phê phán, chỉ trích Đảng Cộng sản Việt Nam. Lợi dụng việc một số cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện, thoái hóa, biến chất, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội ra sức tuyên truyền, nói xấu, thậm chí cổ súy hành động "từ bỏ" Đảng Cộng sản Việt Nam. Chúng suy diễn một cách vô căn cứ, đồng nhất toàn bộ Đảng Cộng sản với đảng viên, cán bộ tham nhũng, thoái hóa, biến chất, rêu rao Đảng không còn là Đảng do Hồ Chí Minh sáng lập, Đảng không còn mang bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động, của dân tộc. Chúng còn tìm cách thổi phồng, bịa đặt, xuyên tạc đời tư của một số đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và lãnh đạo một số bộ, ngành..., gieo rắc sự hoài nghi trong các tầng lớp nhân dân về lòng trung thành, tinh thần tận tụy phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Ngoài ra,

núp dưới chiêu bài chống tiêu cực, các thế lực thù địch còn dùng mọi lời lẽ cay độc nhất để phê phán Đảng ta, qua đó đối lập Đảng với tư tưởng Hồ Chí Minh để phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng.

Thứ năm, vu khống, bôi nhọ hình ảnh cao đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hạ bệ thần tượng Hồ Chí Minh để phản bác, phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng dựng lên những câu chuyện không có thực về thân thế, đời tư của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hòng bôi nhọ lãnh tụ, hạ bệ thần tượng, phá bỏ huyền thoại Hồ Chí Minh, từ đó phủ nhận tư tưởng của Người. Không chỉ vậy, chúng còn xuyên tạc, cường điệu hóa đi tới khẳng định không thể học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Chúng lợi dụng những hạn chế về nguồn tư liệu để ra sức tung tin, tạo ra những đồn đoán mang tính giật gân, gây sự tò mò, hiếu kỳ về cuộc đời, sự nghiệp, nhất là cuộc sống đời thường của Người, mục đích là gây tâm lý hoài nghi trong các tầng lớp cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng và xã hội, từ đó đi tới xuyên tạc, phá hoại Cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" của Đảng ta.

Chúng ta cần khẳng định rằng, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin là vô cùng to lớn. Cuối tháng 9/1995, tại Pari, 500 nhà nghiên cứu đại diện của 150 tạp chí và viện nghiên cứu đã nghe 170 tham luận về chủ nghĩa Mác. Tại đây, nhà triết học Giắcbiđê - (lãnh đạo tạp chí *Mác ngày nay*), - chủ trì thảo luận đã khẳng định: Các quan điểm của C. Mác vẫn giữ nguyên giá trị và tính thời sự tuyệt vời. Sự phân tích của

Mác về thị trường tư bản, về bóc lột, về vai trò của Nhà nước tư sản, về xu hướng phá hoại của một hệ thống được xây dựng trên lợi nhuận... hiện nay đã được chứng minh, rõ ràng hơn cả thời kỳ ông sống. Trong khi đó, cuộc bỏ phiếu của kênh truyền hình News Oline BBC đã đưa ra kết luận: C. Mác - tác giả của bộ "Tư bản" - là nhà tư tưởng vĩ đại nhất của nhân loại trong 1.000 năm qua. Ông là người đứng đầu trong danh sách 10 nhà triết học vĩ đại nhất mà thế giới đã sản sinh ra bởi lý tưởng về chủ nghĩa cộng sản làm thay đổi lịch sử nhân loại. Mặc dù trong suốt thế kỷ XX, kẻ thù luôn đả phá tư tưởng của ông, nhưng những công trình nghiên cứu của C. Mác về khoa học, triết học, xã hội học, lịch sử, kinh tế học... luôn là nền tảng cho sự nghiên cứu và ra đời của các học thuyết và lý tưởng khác.

Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện tính khoa học, có giá trị vượt thời đại, có sức sống mãnh liệt. Chủ nghĩa Mác - Lênin là một hệ thống tư tưởng ở tầm đỉnh cao lý luận, vì nó không chỉ dừng lại ở việc mô tả hiện tượng của chủ nghĩa tư bản, mà còn phát hiện ra những quy luật cơ bản của chủ nghĩa tư bản nói riêng và của sự phát triển xã hội loài người nói chung. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm khoa học, toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam; là kết quả sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam; là sự kết tinh tinh hoa dân tộc và trí tuệ thời đại nhằm giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đã khẳng định: "chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng"[1]. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng cũng khẳng định: "Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi"[2].

Với thế giới quan, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và với một trí tuệ sắc sảo, khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu tinh hoa của dân tộc và của nhân loại để hình thành nên hệ thống tư tưởng của mình. Tư tưởng đó là sự thống nhất, quan hệ biện chứng với chủ nghĩa Mác - Lênin, không chỉ giải quyết vấn đề lý luận, mà cao hơn là tư duy hành động, giải quyết những vấn đề thực tiễn của cách mạng Việt Nam. Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành ngọn đuốc soi đường đưa cách mạng Việt Nam giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác. Thực tế trong những năm qua, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên nhiều lĩnh vực, nhất là chính trị, kinh tế, đối ngoại, an ninh, quốc phòng, điều đó chứng minh rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.54, tr.219.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.88.

đã thấm sâu vào phong trào cách mạng Việt Nam, phù hợp với quy luật phát triển của thời đại, phù hợp với thực tiễn lịch sử cách mạng Việt Nam. Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn sẽ là ngọn cờ tư tưởng, ngọn đuốc soi đường và kim chỉ nam cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong thời gian tới, các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội vẫn sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt hòng phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng và toàn xã hội, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Để góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với các thủ đoạn xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cần tập trung vào một số công tác trọng tâm như sau:

Một là, phải luôn kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Trong mọi thời kỳ cách mạng, Đảng ta luôn nhấn mạnh yêu cầu phải vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vận dụng kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam. Hiện nay, công cuộc đổi mới ngày càng đi vào chiều sâu, bên cạnh những cơ hội là không ít những khó khăn, thách thức, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và nhân dân phải chủ động, không ngừng sáng tạo. Đổi mới không phải là từ bỏ mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, mà là làm cho chủ nghĩa xã hội được nhận thức đúng đắn hơn và được xây dựng có hiệu quả hơn. Đổi mới không phải

là xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mà là nhận thức đúng, vận dụng và không ngừng phát triển sáng tạo, làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng, làm cơ sở cho phương pháp luận quan trọng nhất để phân tích tình hình, hoạch định và hoàn thiện đường lối đổi mới.

Để vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trước hết phải hiểu đúng, sâu sắc, toàn diện chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; những giá trị nào vẫn còn đúng đắn và trường tồn những quan niệm nào đã bị lịch sử vượt qua, những quan niệm nào cần được bổ sung, phát triển... Quan niệm phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng cần được hiểu sáng tạo, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam. Sự phát triển ấy có thể diễn ra ở quy mô lớn, đưa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh lên một tầm cao mới, nhưng cũng có thể là sự vận dụng sáng tạo, phát triển một hoặc một số luận điểm trong toàn bộ hệ thống những quan điểm, học thuyết của chủ nghĩa Mác - Lênin. Cùng với đó, cần tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đối với mọi cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Tăng cường và đổi mới việc tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhận thức sâu sắc hơn các luận điểm của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin, để qua đó khẳng định những luận điểm nào có giá trị bền vững, trước kia đúng, bây giờ vẫn đúng và về sau vẫn đúng; làm rõ những luận điểm nào trước kia đúng, nhưng điều kiện lịch sử hiện nay đã thay đổi, đã bị thực tiễn vượt qua,

không còn phù hợp; những luận điểm nào chúng ta đã hiểu sai do chưa nghiên cứu kỹ hoặc hiểu theo cách hiểu không đúng của người khác, đảng khác, từ đó bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn mới.

Hai là, kiên quyết, chủ động đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn chống phá xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, phản động. Trong mọi thời kỳ, mọi giai đoạn cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn là mục tiêu công kích, chống phá của các thế lực thù địch, phản động nhằm xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ. Bởi vậy, để đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động chống phá, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trước hết chúng ta cần nhận rõ mục đích, âm mưu, thủ đoạn, lực lượng, phương tiện mà các thế lực thù địch, phản động sử dụng để chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; để từ đó, chúng ta chủ động trong việc xây dựng các lực lượng chuyên trách, lực lượng thường trực, lực lượng tham gia đấu tranh có hiệu quả với âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động. Trên cơ sở lực lượng phong phú, cần đa dạng hóa hình thức đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Ngoài những bài viết nghị luận sâu sắc, những công trình khoa học được đăng trên các báo, tạp chí, sách chuyên khảo, cần tăng cường sử dụng hệ thống báo chí, truyền thông, mạng xã hội,... để đăng tải, phát hành nhanh chóng, kịp thời, tiếp cận với đông đảo các tầng lớp trong xã hội. Đặc biệt, cần coi nội dung đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch là một bộ phận cơ bản, không thể thiếu trong giáo trình các môn lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Ba là, tăng cường công tác tư tưởng, tuyên truyền, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ nội dung chương trình, giáo trình và phương pháp giảng dạy lý luận chính trị trong hệ thống các trường chính trị, trường đại học, cao đẳng theo hướng tập trung giảng dạy, truyền thụ những nội dung cơ bản, cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cập nhật những học thuyết đương đại. Đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội. Đa dạng hóa các hình thức, cách thức đấu tranh phản bác, như sử dụng các trang web, blog, fanpage, facebook cá nhân, kênh youtube... để đăng tải các bài viết có nội dung tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận và phản bác các luận điệu xuyên tạc. Xây dựng và mở rộng đội ngũ cộng tác viên, nhất là huy động được sự tham gia tích cực của các nhân sĩ, trí thức, nhà khoa học, những người có uy tín, ảnh hưởng trong xã hội, các cựu chiến binh, cán bộ lão thành cách mạng... để họ tham gia đấu tranh phản bác, vạch trần các luận điệu xuyên tạc của các đối tượng. Huy động sự tham gia tích cực của các cơ quan báo chí, truyền thông và đội ngũ nhà báo trong công tác đấu tranh phản bác. Các cơ quan báo chí cần tăng cường đưa tin, bài viết, tăng thời lượng phát sóng, mở các chuyên trang, chuyên mục đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chú trọng nâng cao chất lượng các tin, bài viết, phóng sự phản bác với luận cứ khoa học, tính thuyết phục cao.

Bốn là, tiếp tục thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, làm cho các tầng lớp nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc; không ngừng nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế. Chỉ có tổ chức thực hiện thắng lợi, có hiệu quả sự nghiệp đổi mới đất nước, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội mới là minh chứng thực tiễn sâu sắc, mạnh mẽ và có tính thuyết phục nhất để bác bỏ các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua hơn 35 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo tiền đề, nền tảng quan trọng để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới, đồng thời khẳng định đường lối của Đảng là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử. Điều đó cũng khẳng định việc Đảng, Nhà nước và nhân dân ta lựa chọn chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng lý luận, là kim chỉ nam cho hành động là đúng đắn, phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam.

NHẬN DIỆN VÀ ĐẤU TRANH VỚI CHIÊU BÀI "TỰ DO TÔN GIÁO" CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH

Thượng tá NGUYỄN XUÂN VIỆT*
Thượng úy, ThS. ĐỖ QUANG HUY**

Nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh chống phá bằng chiến lược "diễn biến hòa bình", trong đó có việc lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất ổn định chính trị của các thế lực thù địch.

Xét trên phương diện lý luận và thực tiễn, tôn giáo là một vấn đề lớn đối với các quốc gia, nhưng cũng hết sức nhạy cảm. Bởi nó liên quan đến đời sống tinh thần, thế giới quan, ý thức xã hội của nhiều nhóm người khác nhau và có quan hệ chặt chẽ với chính trị - pháp lý trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã nêu ra quan điểm cụ thể về tôn giáo, ảnh hưởng của tôn giáo đối với đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội. Trong tác phẩm

---

* Phòng 3, Cục Công tác đảng và công tác chính trị, Bộ Công an.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Phê phán triết học pháp quyền của Hêghen, C. Mác đã viết: "Sự nghèo nàn của *tôn giáo* vừa là *biểu hiện* của sự nghèo nàn *hiện thực,* vừa là *sự phản kháng* chống sự nghèo nàn hiện thực ấy. Tôn giáo là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim, cũng giống như nó là tinh thần của những trật tự không có tinh thần. Tôn giáo là *thuốc phiện* của nhân dân"[1]. Luận điểm trên của C. Mác đã thể hiện rõ nguồn gốc, bản chất, chức năng của tôn giáo trên lập trường duy vật lịch sử. Với C. Mác, tôn giáo như là "vầng hào quang" ảo tưởng, là những vòng hoa giả đầy màu sắc và đẹp một cách hoàn mỹ, là ước mơ, niềm hy vọng và điểm tựa tinh thần vô cùng to lớn cho những số phận bé nhỏ, bất lực trước cuộc sống hiện thực. Vì trong cuộc sống hiện thực, khi con người bất lực trước tự nhiên, bất lực trước các hiện tượng áp bức, bất công của xã hội thì họ chỉ còn biết "thở dài" và âm thầm, nhẫn nhục chịu đựng. Cũng trong cuộc sống hiện thực ấy, họ không thể tìm thấy "một trái tim" để yêu thương, che chở nên phải tìm đến "một trái tim" trong tưởng tượng nơi tôn giáo. Trái tim đó sẽ sẵn sàng bao dung, tha thứ, chở che và tiếp thêm sức mạnh cho họ để họ có thể vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống. Với luận điểm "tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân", C. Mác không chỉ muốn khẳng định tính chất "ru ngủ" hay độc hại của tôn giáo, mà còn nhấn mạnh đến sự tồn tại tất yếu của tôn giáo với tư cách một thứ thuốc giảm đau được dùng để xoa dịu những nỗi đau trần thế chừng nào con người còn đau đớn thì chừng đó còn có nhu cầu dùng nó. Đó chính là lý do để lý giải tại sao người ta hướng tới, hy vọng

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.1, tr.570.

và coi tôn giáo như chiếc "phao cứu sinh" cho cuộc sống của mình, cho dù đó chỉ là những hạnh phúc ảo tưởng, chỉ là "sự đền bù hư ảo".

Như vậy, theo quan điểm của chủ nghĩa Mác, tôn giáo mặc dù là sự phản ánh hoang đường, hư ảo hiện thực, là một hiện tượng tiêu cực trong xã hội nhưng nó không phải không có những yếu tố tích cực. Tôn giáo chỉ là những "bông hoa giả" tô điểm cho một cuộc sống hiện thực đầy xiềng xích. Nhưng nếu không có những "bông hoa giả" ấy thì cuộc sống của con người chỉ còn lại "xiềng xích" mà thôi. Và nếu không có thứ "thuốc giảm đau" ấy thì con người sẽ phải vật vã đau đớn trong cuộc sống hiện thực với đầy rẫy những áp bức, bất công và bạo lực.

Trên cơ sở nhận thức và quán triệt nghiêm túc các quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vấn đề tôn giáo và giải quyết vấn đề tôn giáo, Đảng ta luôn nhất quán quan điểm đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của công dân. Trong các văn bản quan trọng của Đảng và Nhà nước trước đây, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được xem là quyền của công dân. Điều 24 Hiến pháp năm 2013 ghi rõ: "Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo". Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định: "Tự do tín ngưỡng, tôn giáo được bảo đảm"[1] và "Thực hiện tốt các chính sách về dân tộc, tôn giáo và bảo đảm tự do tín ngưỡng, tôn giáo"[2]. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: "Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd,* tr.240, 304.

theo quy định của pháp luật"[1]. Điều đó khẳng định quan điểm nhất quán của Đảng ta về tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo đã được xác lập ngay từ ngày thành lập.

Lịch sử đã minh chứng, nhiều cuộc chiến tranh, xung đột cục bộ xảy ra trên thế giới bắt nguồn từ tôn giáo; các thế lực thực dân, đế quốc cũng luôn tìm cách lợi dụng tôn giáo như một thủ đoạn chính trị quen thuộc để kích động, gây xung đột tôn giáo. Chính vì vậy, từ lâu, các quốc gia và cộng đồng quốc tế đều quan tâm và coi vấn đề tôn giáo là một trong những trọng tâm hàng đầu trong chính sách của mình.

Ở Việt Nam, ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, Đảng và Nhà nước ta đã quan tâm và có chính sách bảo đảm phát triển tự do, công bằng, bình đẳng đối với các tôn giáo. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đều khẳng định: Đồng bào các tôn giáo là một bộ phận của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong suốt quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Điều 24, Hiến pháp năm 2013 quy định: "Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật". Quan điểm này được thể chế hóa bằng Luật tín ngưỡng, tôn giáo được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 18/11/2016, có

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, t.I, tr.272.

hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018. Luật tín ngưỡng, tôn giáo là bước tiến lớn trong chính sách tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam.

Trong thời kỳ đổi mới, các chính sách về tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước đã đáp ứng được nguyện vọng của đông đảo nhân dân; các quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo tiếp tục được tôn trọng, bảo vệ và phát triển. Hiện nay, trên cả nước có khoảng 45.000 cơ sở tín ngưỡng với hơn 26,5 triệu tín đồ của các tôn giáo khác nhau, chiếm hơn 27% dân số cả nước[1]. Hầu hết các tôn giáo lớn trên thế giới, như: Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Hồi giáo... đều có mặt tại Việt Nam, đang cùng chung sống hòa bình, đoàn kết, chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Ở nhiều nơi, chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho các tôn giáo tu sửa, tôn tạo nhà thờ, chùa chiền, tu viện... Các cơ sở đào tạo chức sắc tôn giáo với đủ các cấp học, như: Học viện Phật giáo, Chủng viện Công giáo, Viện thánh kinh Thần của đạo Tin Lành được chính quyền các cấp tạo điều kiện hoạt động và phát triển.

Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, các thế lực thù địch, đã sử dụng chiêu bài "tự do tôn giáo" nhằm vu cáo Việt Nam vi phạm dân chủ, nhân quyền, vi phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo... từng bước làm suy yếu hệ thống chính trị, tiến tới âm mưu bạo loạn, lật đổ. Chúng ra sức phủ nhận các thành tựu về tôn giáo, thậm chí còn xuyên tạc, vu cáo Nhà nước ta "bóp nghẹt" tôn giáo, hòng bôi nhọ hoạt động tôn giáo ở Việt Nam.

---

1. Xem "Việt Nam luôn bảo đảm sự đa dạng, hòa hợp và bình đẳng tôn giáo", http://m.cand.com.vn, ngày 10/12/2020.

Thực chất cái gọi là "tình hình tôn giáo ở Việt Nam" mà các thế lực thù địch thường rêu rao chính là chiêu bài lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để thực hiện mục đích chống phá Nhà nước ta. Chúng ra sức thực hiện một số hoạt động nhằm thực hiện ý đồ chống phá như:

Một là, nhân danh bảo vệ tự do tín ngưỡng, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo, các thế lực thù địch, phản động đã chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện chia rẽ giữa người có đạo và người không theo đạo; giữa các tầng lớp nhân dân và giữa các tôn giáo với nhau; thậm chí chúng còn dùng thủ đoạn lăng mạ, kích động tôn giáo, ngăn cản tín đồ thực hiện nghĩa vụ công dân, gây hằn thù giữa tôn giáo với chính quyền... Nhằm khoét sâu mâu thuẫn giữa các dân tộc, thúc đẩy xung đột sắc tộc, tôn giáo trên các địa bàn, tạo cớ cho các thế lực thù địch từ bên ngoài can thiệp vào nước ta. Bên cạnh đó, lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo, chúng còn tổ chức các hoạt động mê tín dị đoan, được che đậy bằng các yếu tố "thần bí", "các phép lạ siêu nhiên" của "hiện tượng tôn giáo", "đạo lạ" trái pháp luật như Thanh hải vô thượng sư, Vô vi pháp, Chân không, Phạ tốc... gây thiệt hại về tính mạng, tài sản, sức khỏe và tinh thần của nhân dân. Các tà đạo Dương Văn Mình, Hà Mòn đã và đang hoạt động trái pháp luật trên địa bàn nhiều tỉnh ở Tây Bắc, Tây Nguyên, gây mất an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Hai là, kích động tư tưởng ly khai, bạo loạn, gây mất ổn định chính trị, tạo cớ can thiệp vào công việc nội bộ của nước ta, hòng lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Về danh nghĩa,

chúng đòi thành lập các tổ chức tôn giáo để lừa bịp dư luận, song thực chất đây chỉ là các tổ chức phản động trá hình. Trên địa bàn Tây Bắc và Tây Nghệ An, các thế lực thù địch đang ráo riết thực hiện mưu đồ lập ra đạo Vàng Chứ để thành lập cái gọi là "Vương quốc Mông tự trị". Vùng Tây Nguyên, chúng đòi thành lập đạo Tin lành Đềga để mưu đồ lập ra cái gọi là "Nhà nước Đềga độc lập". Ở Tây Nam Bộ, nơi có đông đồng bào Khmer sinh sống, chúng chủ trương dựng lên "Nhà nước Khmer Krôm" với luận điệu vu khống Nhà nước ta đàn áp hệ Phật giáo Nam tông Khmer Nam Bộ. Đây là thủ đoạn rất nham hiểm, trắng trợn của các thế lực thù địch hòng phá hoại an ninh quốc gia, đe dọa độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Ba là, ra sức xuyên tạc, vu cáo Việt Nam "đàn áp tôn giáo", giam cầm các "tù nhân lương tâm". Chúng lợi dụng, khoét sâu mâu thuẫn giữa chế độ xã hội chủ nghĩa với tôn giáo, sự đối lập về thế giới quan của tôn giáo và thế giới quan duy vật biện chứng trong nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Quá trình thực hiện đường lối đổi mới đất nước, bên cạnh những thành tựu là cơ bản, song khó tránh khỏi những hạn chế, khiếm khuyết trong quản lý, điều hành xã hội, nhất là ở cơ sở. Đây là "khoảng đất trống" mà các thế lực thù địch lợi dụng tổ chức lực lượng trực diện chống phá đường lối đổi mới đất nước. Điển hình là việc xả thải gây ô nhiễm môi trường của Công ty Formosa (Hà Tĩnh), giải tỏa đền bù đất tại 42 Nhà Chung, Nhà thờ Thái Hà, dựng thánh giá, nhà nguyện trái phép ở giáo xứ Đồng Chiêm (Hà Nội), Đồng Hới (Quảng Bình), giải tỏa chùa Liên Trì (Thành phố Hồ Chí Minh) và gần đây là các vụ việc

phức tạp tại giáo phận Vinh, Kon Tum... Được sự hậu thuẫn của các thế lực thù địch trong và ngoài nước, một số kẻ lợi dụng đức tin của các tín đồ để tuyên truyền, xuyên tạc hết sức phản động về Đảng, chế độ, chính quyền các cấp; ngang nhiên phát thư ngỏ trên mạng xã hội, kêu gọi, kích động giáo dân chặn đường giao thông, biểu tình, gây rối, đập phá tài sản và tấn công lực lượng chức năng. Khi lực lượng công an thực hiện các biện pháp tố tụng với những đối tượng vi phạm pháp luật có liên quan đến yếu tố tôn giáo, một số phần tử cực đoan đã kêu gọi quần chúng tín đồ liên kết, móc nối với các tổ chức nước ngoài nhằm ra yêu sách kêu gọi "thả vô điều kiện" các đối tượng mà chúng gọi là "tù nhân lương tâm". Các vụ Lê Đình Lượng, Nguyễn Văn Hóa, Nguyễn Văn Oai, Đinh Hữu Toàn, Ngô Văn Mai, Nguyễn Viết Dũng... có hoạt động móc nối, làm tay sai cho tổ chức phản động Việt Tân, tiến hành các hoạt động tạo lập và phát tán các bài viết có nội dung chống Đảng, Nhà nước Việt Nam, viết bài xúc phạm lãnh tụ, kêu gọi lật đổ chính quyền nhân dân, có nội dung tẩy chay cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp năm 2016, kích động biểu tình và gây rối an ninh trật tự trong các năm 2016 và 2017. Khi bị bắt và đưa ra xét xử, các thế lực thù địch tung hô và kêu gọi, kích động giáo dân tuần hành hiệp thông, ra thông cáo kêu gọi "trả tự do cho các tù nhân lương tâm"...

Bốn là, ra yêu sách, đòi tôn giáo được tự do hoạt động, không chịu sự quản lý của Nhà nước. Tôn giáo là một thực thể xã hội bao gồm các thành tố: Niềm tin tôn giáo, hệ thống biểu tượng, nghi lễ; hệ thống giáo thuyết; tổ chức nhân sự

điều hành việc đạo và đông đảo các tín đồ... Hoạt động tôn giáo không chỉ thuần túy nhằm thỏa mãn nhu cầu tinh thần của tín đồ, chức sắc, nhà tu hành, mà còn liên quan đến các lĩnh vực của đời sống xã hội. Với tư cách như vậy, tôn giáo không thể đứng ngoài xã hội, ngoài pháp luật và phải chịu sự quản lý của Nhà nước. Thực tiễn cho thấy, tôn giáo và hoạt động tôn giáo ở bất kỳ quốc gia nào trên thế giới không thể đứng ngoài pháp luật của quốc gia đó. Ở nước ta, việc quản lý nhà nước về tôn giáo đã được quy định trong Hiến pháp và pháp luật, đặc biệt với sự ra đời của Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 là hành lang pháp lý vững chắc cho hoạt động quản lý nhà nước về tôn giáo. Trong đó, xác định rõ quyền hạn hoạt động của các tổ chức, cá nhân tôn giáo trên các lĩnh vực quản đạo, hành đạo, truyền đạo; hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phải đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức, văn hóa và thuần phong mỹ tục của dân tộc...

Để phản bác lại các luận điệu sai trái, thù địch trên, chúng ta cần làm tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, nắm vững đường lối, chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước. Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn xác định công tác tôn giáo là vấn đề chiến lược, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc là chính sách nhất quán của Đảng, Nhà nước ta, được cụ thể hóa trong Hiến pháp và pháp luật. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, nghiêm cấm sự phân biệt đối xử với công dân vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo.

Thứ hai, nâng cao nhận thức, thống nhất quan điểm, trách nhiệm của hệ thống chính trị và toàn xã hội về vấn đề

tôn giáo thông qua việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, làm cho các tôn giáo luôn gắn bó với dân tộc, chống lại các luận điệu xuyên tạc, vu khống, chia rẽ. Nghiêm cấm hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, kích động chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, xâm phạm an ninh quốc gia.

Thứ ba, tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo và hoạt động tôn giáo. Chú trọng công tác vận động quần chúng, xây dựng lực lượng chính trị ở cơ sở vững mạnh, trong đó cần thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy sức mạnh của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở trong việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tôn giáo đối với các chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo.

Thứ tư, tăng cường công tác tổ chức, cán bộ làm công tác tôn giáo. Cần sớm củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức làm công tác tôn giáo trong hệ thống chính trị. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng và bảo đảm chế độ, chính sách đối với đội ngũ làm công tác tôn giáo.

Thứ năm, nắm chắc tình hình về âm mưu, hoạt động lợi dụng vấn đề tôn giáo chống Việt Nam để có đối sách phù hợp.

Một số đối tượng cực đoan trong tôn giáo tìm cách liên kết chống phá ta, sử dụng nhiều thủ đoạn để vô hiệu hóa các chức sắc tiến bộ, kích động đòi lại nhà đất có nguồn gốc tôn giáo, tín đồ tự thiêu, gây rối, biểu tình gây mất ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội...

Thứ sáu, cần khôn khéo và kiên quyết trong đấu tranh với các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong vấn đề tôn giáo; tăng cường công tác vận động quần chúng; tổ chức giáo dục thuyết phục, tranh thủ cảm hóa số người lừng chừng; tấn công chính trị, vô hiệu hóa số chống đối; vạch mặt, xử lý số vi phạm pháp luật; tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc nảy sinh tại cơ sở, không để lan rộng, kéo dài.

Thứ bảy, tranh thủ các chức sắc trong tôn giáo, người có uy tín trong dân tộc và vận động quần chúng giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Sớm phát hiện, đấu tranh ngăn chặn với hoạt động biên soạn, phát tán tài liệu chống Đảng, Nhà nước vào đối tượng giáo dân của các đối tượng cơ hội chính trị, chống đối.

Trong bối cảnh các thế lực tăng cường truyền bá các luận điệu sai trái, thù địch, cùng với việc vạch trần âm mưu, thủ đoạn của chúng, cần luôn kiên định khẳng định rõ ràng: Ở Việt Nam không có hiện tượng đàn áp tôn giáo, Nhà nước Việt Nam không phân biệt đối xử với bất cứ tôn giáo nào; mọi tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật. Những trường hợp lợi dụng tôn giáo đều bị xử lý nghiêm minh theo pháp luật để giữ vững ổn định chính trị và trật tự xã hội.

Nhà nước Việt Nam tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo Hiến pháp và pháp luật, đồng thời nghiêm cấm bất kỳ ai lợi dụng tôn giáo, núp dưới danh nghĩa tôn giáo để có hoạt động vi phạm pháp luật của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức xã hội, các công dân khác.

Mọi tổ chức tôn giáo phải có tôn chỉ, mục đích, phương hướng và hoạt động, cơ cấu tổ chức phù hợp với quy định của

pháp luật Việt Nam, hoạt động trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật.

Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động và phát triển. Trong lịch sử, chưa bao giờ các tôn giáo có điều kiện phát triển như hiện nay, tín đồ ngày càng đông, được tự do hành lễ dù ở nhà riêng hay nơi thờ tự; các cơ sở tôn giáo được xây dựng mới, sửa chữa nhiều; các tổ chức tôn giáo phát triển, một số tôn giáo đã mở rộng quan hệ với các tổ chức tôn giáo các nước.

PHÊ PHÁN QUAN ĐIỂM "ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM KHÔNG THỂ ĐẤU TRANH CHỐNG THAM NHŨNG THÀNH CÔNG" DƯỚI GÓC NHÌN TRIẾT HỌC

Thiếu tá, TS. MAI DIỆU ANH*

Trong giai đoạn hiện nay, thế giới đang có những diễn biến mới phức tạp, khó dự đoán. Sự chuyển giao quyền lực, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân túy, xu hướng bảo hộ diễn ra với tốc độ nhanh chóng tác động tới tất cả các quốc gia. Ở trong nước, các thế lực thù địch ráo riết chống phá, tăng cường các luận điệu bôi nhọ, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam. Trong điều kiện đó, công tác đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, thù địch không chỉ đóng vai trò làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực lý luận, mà còn có ý nghĩa quan trọng góp phần thúc đẩy sự phát triển công tác nghiên cứu lý luận, hoàn thiện đường lối đổi mới của Đảng. Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin - nền tảng tư tưởng, lý luận của Đảng ta đang trở nên cấp bách và quyết liệt hơn bao giờ hết.

---

* Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Thời gian qua, khi mà toàn Đảng, toàn dân ta đang quyết liệt chống tham nhũng thì các thế lực thù địch lại rêu rao quan điểm "Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công". Quan điểm này đang có những tác động xấu, gây nhiễu và sai lệch thông tin về bản chất công tác chống tham nhũng mà toàn Đảng, toàn dân ta đang thực hiện.

Các thế lực thù địch đưa ra luận điệu cho rằng: Tham nhũng là căn bệnh kinh niên của chế độ độc đảng cầm quyền, thuộc bản chất thể chế không thể thay đổi được; vì xã hội ta thiếu dân chủ cho nên đã nhiều lần phát động chống tham nhũng nhưng đều không thành công, mà ngày càng gia tăng. Chúng kết luận rằng nếu không có sự kiềm chế và đối trọng giữa các nhánh quyền lực như cơ chế "tam quyền phân lập", cuộc đấu tranh chống tham nhũng của Đảng Cộng sản Việt Nam không thể thành công.

Mục tiêu mà các thế lực thù địch hướng tới khi tung ra những luận điệu này là:

Thứ nhất, phá hoại, gây cản trở tới công tác phòng, chống tham nhũng mà Đảng và nhân dân ta đang tiến hành một cách quyết liệt hiện nay.

Thứ hai, hạ uy tín tiến tới phủ định vị trí cầm quyền, vai trò lãnh đạo của Đảng đối với xã hội và Nhà nước, khiến Việt Nam phát triển đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, lấy cớ Đảng ta không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công để kích động, xúi giục các phần tử phản động, bất mãn trong và ngoài nước dùng chiêu bài lợi dụng dân chủ, nhân quyền, tự do ngôn luận gây hoang mang,

hoài nghi trong nhân dân, tác động để cán bộ, đảng viên "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Cần khẳng định, muốn dự báo cuộc đấu tranh chống tham nhũng có thành công hay không phải dựa trên những luận chứng khoa học và phải dựa trên sự đánh giá khách quan, toàn diện, theo đúng chiều hướng phát triển của quá trình này, không thể dựa trên những nhận định chủ quan, cảm tính.

1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về tham nhũng và tính tất yếu của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng

Theo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tồn tại xã hội và ý thức xã hội có mối quan hệ biện chứng, hay kinh tế luôn gắn với ý thức chính trị, pháp quyền của một chế độ xã hội. Tham nhũng nảy sinh trong hệ thống chính trị cũng từ nguyên nhân kinh tế.

Trong tác phẩm *Bản thảo kinh tế - triết học năm 1844*, C. Mác viết: "mặc dù sở hữu tư nhân biểu hiện ra là cơ sở, là nguyên nhân của lao động bị tha hóa, nhưng thực ra là ngược lại, nó hóa ra là kết quả của lao động bị tha hóa"[1]. Trong tác phẩm *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, ông khẳng định giai cấp tư sản với "lòng tham vô đáy" đã "không để lại giữa người và người một mối quan hệ nào khác, ngoài lợi ích trần trụi và lối "tiền trao cháo múc" không tình không nghĩa"[2].

1. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.42, tr.142.
2. C. Mác và Ph. Ăngghen: *Toàn tập, Sđd,* t.4, tr.600.

Như vậy, tham nhũng là hiện tượng mang tính xã hội, gắn liền với sự xuất hiện chế độ tư hữu, sự hình thành giai cấp, hình thành nhà nước. Tham nhũng xuất hiện và tồn tại là do chế độ tư hữu, trong đó chế độ tư bản chủ nghĩa được hình thành trên nền tảng chế độ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất.

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, V.I. Lênin đặc biệt nhấn mạnh vấn đề tham nhũng trong cán bộ, đảng viên, nhất là những người có chức, có quyền. V.I. Lênin đã cảnh báo lúc bấy giờ: "Hiện tượng thật sự điển hình của nước Nga là nạn hối lộ"[1], và "hiện giờ có ba kẻ thù chính đang đứng trước mỗi người, bất kể người đó làm việc gì, ở cương vị nào... kẻ thù thứ nhất - tính kiêu ngạo cộng sản chủ nghĩa; kẻ thù thứ hai - nạn mù chữ; kẻ thù thứ ba - nạn hối lộ"[2].

Theo V.I. Lênin, bản chất của tham nhũng là lợi dụng chức quyền, vị trí công tác để tư lợi cá nhân, sống ích kỷ, ăn bám trên sức lao động của người khác. Đây là cái ung nhọt, sự cố hữu trong những người có chức có quyền, gây ảnh hưởng đến sự tồn vong của chế độ.

Nguyên lý tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội là nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, nhưng bên cạnh đó, các nhà lý luận Mác - Lênin còn khẳng định tính độc lập tương đối của ý thức xã hội. Theo đó, thông thường sự phát triển kinh tế tỷ lệ thuận với trình độ quản lý sản xuất, quản lý xã hội, ý thức pháp quyền. Các nước có nền kinh tế phát triển thường có điều kiện nâng cao chất lượng đời sống

1. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd,* t.44, tr.214.
2. V.I. Lênin: *Toàn tập, Sđd,* t.37, tr.511.

của đội ngũ cán bộ, công chức, đầu tư, xây dựng hệ thống pháp luật chặt chẽ, đầy đủ. Ở các nước kém phát triển hay đang phát triển, hệ thống pháp luật của nhà nước thường chưa đồng bộ, tạo kẽ hở trong quản lý xã hội, vì thế tham nhũng dễ nảy sinh và phát triển hơn.

Ở Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sử dụng thuật ngữ "tham ô" để đề cập tới hành vi tham nhũng. Người đã khái quát lại như sau:

"Tham ô là gì?

- Đứng về phía *cán bộ* mà nói, tham ô là:

Ăn cắp của công làm của tư

Đục khoét của nhân dân

Ăn bớt của bộ đội.

Tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung của Chính phủ để làm quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình, cũng là tham ô.

- Đứng về phía *nhân dân* mà nói, tham ô là:

Ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế"[1].

Điều 1 Pháp lệnh chống tham nhũng ngày 26/02/1998 định nghĩa: "Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó để tham ô, hối lộ hoặc cố ý làm trái pháp luật vì động cơ vụ lợi, gây thiệt hại cho tài sản của Nhà nước, tập thể và cá nhân, xâm phạm hoạt động đúng đắn của các cơ quan, tổ chức". Theo Điều 3 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 thì tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,* t.7, tr.355-356.

Có nhiều định nghĩa khác nhau về tham nhũng, song có thể hiểu bản chất của tham nhũng là "lạm dụng quyền lực", trong đó các quan chức của bộ máy nhà nước sử dụng quyền lực được giao để thực hiện các hành vi như buôn lậu, nhận hối lộ, trốn thuế, mua chức vụ, bòn rút công quỹ... làm phương hại đến lợi ích cá nhân khác hay của tập thể và xã hội. Tham nhũng có ở bất kỳ chế độ chính trị nào, với một đảng cầm quyền hay đa đảng thay nhau cầm quyền, dù là "tam quyền phân lập" thì nạn tham nhũng vẫn thường xảy ra, kể cả các nước phát triển có hệ thống pháp luật tương đối hoàn chỉnh, trình độ quản lý kinh tế, xã hội cao hay các nước có hệ thống pháp luật, trình độ quản lý kinh tế, xã hội thấp hơn. Tính tất yếu của công tác phòng, chống tham nhũng là tất yếu ở mọi quốc gia, trong đó có Việt Nam, nhất là khi nước ta đang trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, hệ thống pháp luật vẫn chưa hoàn thiện, đồng bộ.

2. Thực trạng tham nhũng và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam, nguyên nhân của thực trạng

Ở Việt Nam, tệ tham nhũng đang diễn ra ngày càng phổ biến, với thủ đoạn ngày càng tinh vi, quy mô vụ án ngày càng lớn và mức độ ngày càng trầm trọng.

Hành vi tham nhũng diễn ra đa dạng, phổ biến, biểu hiện như hành vi nhận hối lộ; lợi dụng chức vụ, quyền hạn nhằm gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu các tổ chức, cá nhân nhằm đòi hỏi quyền lợi; tham ô tài sản, dùng tài sản công để biếu xén; lập quỹ trái phép hoặc sử dụng ngân sách không đúng quy định để hưởng lợi;...

Quy mô các vụ án tham nhũng có đủ loại, từ tham nhũng cá nhân tới tham nhũng tập thể, tham nhũng không có tổ chức tới tham nhũng có tổ chức, diễn ra trong nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, từ sản xuất, kinh doanh, liên kết, quản lý và sử dụng đất đai, giáo dục, y tế, tài nguyên môi trường, xây dựng, thuế, ngân hàng, thanh tra, kiểm sát, tòa án, hải quan...

Có thể kể tới một loạt những vụ đại án tham nhũng như vụ án siêu lừa Huỳnh Thị Huyền Như, chiếm đoạt hơn 4.000 tỉ đồng của Vietinbank; vụ án tham nhũng ở Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy (Vinashin) với tổng số tiền phải thu hồi trong vụ án lên đến 1.144 tỉ đồng; vụ án tham nhũng tại Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) với tổng số tiền phải thu hồi trong vụ án là trên 360 tỉ đồng; vụ án ông Trịnh Xuân Thanh ở tỉnh Hậu Giang lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định Nhà nước, bị báo chí phát hiện...

Nguy hại ở chỗ, tham nhũng "vặt", "nhỏ", "lẻ" thường được tồn tại dưới hình thức "văn hóa phong bì", "chi phí bôi trơn"... dù bề ngoài có vẻ không lớn, chỉ vài trăm, vài triệu đồng, nhưng lại diễn ra công khai, phổ biến ở nhiều nơi, nhiều cấp khiến dư luận xã hội và người dân bức xúc.

Đánh giá về thực trạng tham nhũng, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhận định: "*Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí* ở một số địa phương, bộ, ngành chưa có chuyển biến rõ rệt; công tác phòng ngừa tham nhũng ở một số nơi còn hình thức. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí vẫn còn hạn chế, nhất là việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí trong nội bộ cơ quan, đơn vị còn yếu; tình trạng những nhiễu, tiêu cực trong

một số cơ quan, đơn vị khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được đẩy lùi. Tham nhũng, lãng phí trên một số lĩnh vực, địa bàn vẫn còn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta"[1].

Tham nhũng tác động tiêu cực tới sự phát triển đất nước, cản trở công cuộc đổi mới. Nguy hiểm hơn, tham nhũng làm xói mòn niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, ảnh hưởng tới sự tồn vong của chế độ. "Nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn. Có biểu hiện chưa quan tâm đúng mức bảo đảm phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển văn hóa, bảo đảm phúc lợi xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong phát triển kinh tế thị trường; chưa bảo đảm phát triển tổng thể, đồng bộ các vùng, miền, địa phương theo lợi thế so sánh và phát huy điều kiện kinh tế - xã hội đặc thù. Tham nhũng, lãng phí, quan liêu, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ cũng như những mâu thuẫn xã hội còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta"[2].

Như vậy, tham nhũng ảnh hưởng nghiêm trọng tới sự phát triển bền vững của đất nước. Với các quốc gia đang phát triển như Việt Nam, tham nhũng khiến cho kinh tế chậm

---

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.92-93, 108.

phát triển, gây thiệt hại cho ngân sách, thất thoát tài sản của nhân dân, làm rối loạn nền kinh tế, gia tăng khoảng cách giàu nghèo. Có những vụ án tham nhũng về kinh tế gây thiệt hại cho Nhà nước và nhân dân tới hàng trăm, hàng nghìn tỉ đồng. Nghiêm trọng hơn là biểu hiện sự suy thoái, biến chất của một loạt cán bộ, đảng viên, trong đó có cán bộ cao cấp của Đảng và Nhà nước, gây mục ruỗng bộ máy nhà nước.

Thời gian gần đây, còn xuất hiện những luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của các thế lực thù địch cho rằng: "Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công". Chúng cho rằng "tham nhũng thuộc về bản chất của chế độ, không thể cải tạo, cần phải làm một cuộc cách mạng thay đổi nó về bản chất, tức là phải hủy bỏ cái chế độ sinh ra nó, chế độ độc tài đơn đảng...".

Những luận điệu trên đã gây cản trở, phá hoại công tác phòng, chống tham nhũng mà Đảng và nhân dân ta đang tiến hành một cách quyết liệt hiện nay. Từ đó chúng nhằm mục tiêu hạ uy tín tiến tới phủ định vị trí cầm quyền, vai trò lãnh đạo của Đảng đối với xã hội và Nhà nước, khiến Việt Nam phát triển đi chệch hướng xã hội chủ nghĩa.

Nhận thức rõ vai trò của hệ thống pháp luật, các văn bản, quy định có ý nghĩa quan trọng quyết định công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, Đảng và Nhà nước đã từng bước xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Điều này tạo cơ sở chính trị, pháp lý toàn diện, đồng bộ cho công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng,

lãng phí, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành 29 văn bản; Quốc hội ban hành 14 văn bản; Chính phủ ban hành 22 văn bản; Thủ tướng Chính phủ ban hành 23 văn bản về công tác phòng, chống tham nhũng. Quốc hội khóa XII, XIII đã ban hành 175 bộ luật; Chính phủ ban hành 1.311 nghị định, 604 nghị quyết; Thủ tướng Chính phủ ban hành 6.110 chỉ thị, quyết định trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội; cả nước ban hành mới hơn 34.885 văn bản và sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ 27.120 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên các lĩnh vực. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã ban hành 26.700 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng; tổ chức kiểm tra, giám sát 105.519 cuộc đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc về phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo xử lý 1.008 vụ việc, vụ án tham nhũng[1].

Trong giai đoạn 2013 - 2020, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước được tăng cường, phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, bộ máy nhà nước, góp phần đắc lực nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 131 nghìn đảng viên, có trên 3.200 đảng viên bị kỷ luật liên quan đến tham nhũng; đã thi hành kỷ luật hơn 110 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý; trong đó, có 27 Ủy viên

---

1. Xem Hội đồng lý luận Trung ương: *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" về chính trị trong Đảng,* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, tr.425.

Trung ương Đảng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng; 4 Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị và hơn 30 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Điều này đã khẳng định quyết tâm rất cao của Đảng, Nhà nước trong chống tham nhũng, "không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai, không chịu sức ép của bất kỳ cá nhân nào". Ngành Thanh tra, Kiểm toán có nhiều cố gắng, công tâm, khách quan, làm rõ các sai phạm. Qua công tác thanh tra, kiểm toán, các cơ quan đã kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính hơn 700.000 tỉ đồng, hơn 20.000 ha đất; kiến nghị xử lý trách nhiệm hơn 14.000 tập thể, nhiều cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý gần 700 vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế được tiến hành kiên quyết, không khoan nhượng, không nương nhẹ, không làm oan, không bỏ lọt tội phạm, rất nghiêm minh, nhưng cũng rất nhân văn, có lý, có tình; có tác dụng cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, giáo dục, phòng ngừa mạnh mẽ, được dư luận, nhân dân rất đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, tạo bước đột phá trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng.

Các cơ quan tố tụng cả nước đã khởi tố, điều tra 14.297 vụ/24.409 bị can, xét xử sơ thẩm 11.740 vụ/22.596 bị cáo về các tội tham nhũng, chức vụ, kinh tế, tiến độ, chất lượng điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng có chuyển biến tích cực, góp phần làm trong sạch bộ máy Đảng, Nhà nước, giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đã trực tiếp theo dõi, chỉ đạo 133 vụ án, 94 vụ việc tham nhũng, kinh tế trọng điểm, nghiêm trọng, phức tạp,

dư luận xã hội quan tâm; đã đưa ra xét xử sơ thẩm 86 vụ án/814 bị cáo; trong đó có 18 cán bộ diện Trung ương quản lý bị xử lý hình sự, gồm: 1 Ủy viên Bộ Chính trị, 7 Ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, 4 Bộ trưởng, nguyên Bộ trưởng, 7 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Bên cạnh đó, công tác thu hồi tài sản tham nhũng cũng có nhiều chuyển biến tích cực, đạt khá cao. So sánh, năm 2013, tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng chỉ đạt dưới 10%, thì bình quân giai đoạn 2013 - 2020, đạt 32,04%. Nhiều bộ, ngành, địa phương, công tác kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý tham nhũng được quan tâm hơn, từng bước khắc phục tình trạng "trên nóng, dưới lạnh", đã chú ý ngăn chặn, xử lý tệ "tham nhũng vặt"; công tác cán bộ, cải cách hành chính, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đạt kết quả tích cực; công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, từng bước hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để bảo đảm "không thể", "không dám", "không muốn", "không cần" tham nhũng[1].

Kết quả này có tác dụng lớn trong cảnh báo, răn đe, ngăn ngừa đối với tội phạm tham nhũng.

Như vậy, quan điểm "Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công" của các thế lực thù địch là sự xuyên tạc công cuộc phòng, chống tham

1. https://noichinh.vn/cong-tac-phong-chong-tham-nhung/202012/hoi-nghi-toan-quoc-tong-ket-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-giai-doan-2013-2020-308914/.

những của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta với mưu đồ chính trị rất rõ ràng. Các thế lực thù địch đã xuyên tạc nhằm hướng lái nhận thức xã hội về hiệu quả cuộc đấu tranh chống tham nhũng, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của Đảng ta nhằm phá hoại cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, sâu xa hơn là nhằm chia rẽ nội bộ Đảng, Nhà nước, phá hoại mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân. Mục tiêu cuối cùng của chúng là phủ nhận hoàn toàn vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, chuyển hóa chế độ ta thành mô hình "dân chủ, nhân quyền", "đa nguyên, đa đảng", làm thất bại con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, chúng ta cũng phải thẳng thắn nhìn nhận công tác phòng, chống tham nhũng vẫn còn những ***tồn tại, hạn chế***. Công tác phòng, chống tham nhũng ở một số địa phương, bộ, ngành chưa có sự chuyển biến rõ rệt. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng vẫn còn hạn chế, tỉ lệ thu hồi tài sản tham nhũng, thất thoát còn thấp; việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng trong nội bộ, cơ quan, đơn vị còn là khâu yếu. Tình trạng những nhiễu, tiêu cực trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Tham nhũng trên nhiều lĩnh vực còn nghiêm trọng, phức tạp, với biểu hiện ngày càng tinh vi, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng vẫn là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta.

Nguyên nhân cơ bản của những hạn chế, là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa nhận thức sâu sắc mức độ nghiêm trọng của

tình hình tham nhũng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực mình quản lý; chưa thực sự gương mẫu, quyết liệt, nói chưa đi đôi với làm, thiếu bản lĩnh, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, thậm chí bao che cho cán bộ, đảng viên vi phạm. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ cấp cao còn thiếu tu dưỡng rèn luyện, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tiêu cực, tham nhũng. Cơ chế kiểm soát quyền lực, công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn chưa được quan tâm đúng mức; việc thực thi pháp luật nói chung và các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng nói riêng ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nghiêm. Tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn, phương tiện, điều kiện làm việc của các cơ quan, đơn vị chức năng phòng, chống tham nhũng vẫn còn bất cập, hạn chế; năng lực, trình độ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu, thậm chí có trường hợp suy thoái, tiêu cực, tham nhũng.

Từ thực tiễn công tác phòng, chống tham nhũng thời gian qua, cho chúng ta nhiều ***bài học quý, có ý nghĩa cả về mặt lý luận và thực tiễn***, đó là:

Thứ nhất, trong công tác phòng, chống tham nhũng, trước hết phải có quyết tâm chính trị cao và phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, tập trung, thống nhất của Đảng, mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; phải biến quyết tâm chính trị thành hành động thực tế của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước,

của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng. Tham nhũng diễn ra trong nội bộ, do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện. Phòng, chống tham nhũng là cuộc đấu tranh ngay trong chính bản thân mỗi con người, trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình; liên quan đến lợi ích, tiền tài, chức vụ, danh vọng, uy tín của tổ chức, cá nhân. Vì vậy, phải có quyết tâm chính trị rất cao, thể hiện ở thái độ kiên quyết, không khoan nhượng và hành động quyết liệt, cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về những yếu kém, sai phạm về tham nhũng trong tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương mình. Người được giao chức vụ, quyền hạn phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, thường xuyên tự soi, tự sửa; đồng thời phải tăng cường giám sát, kiểm soát có hiệu quả việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn. Mọi quyền lực phải được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế, quyền lực phải được ràng buộc bằng trách nhiệm, quyền lực đến đâu trách nhiệm đến đó, quyền lực càng cao trách nhiệm càng lớn; lạm dụng, lợi dụng quyền lực cũng phải bị truy cứu trách nhiệm và xử lý vi phạm. Nói phải "nhốt" quyền lực trong "lồng" cơ chế là với ý nghĩa như vậy.

Thứ hai, phòng, chống tham nhũng là "chống giặc nội xâm", là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, vừa cấp bách, vừa khó khăn, phức tạp, lâu dài; phải tiến hành kiên quyết, kiên trì, liên tục, "không ngừng", "không nghỉ" ở tất cả các cấp, các ngành, các lĩnh vực; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự; với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động và có trọng tâm, trọng điểm; phải xây dựng cho được một cơ chế phòng ngừa

chặt chẽ để "không thể tham nhũng", một cơ chế răn đe, trừng trị nghiêm khắc để "không dám tham nhũng" và một cơ chế bảo đảm để "không cần tham nhũng". Tham nhũng là *"khuyết tật bẩm sinh"* của quyền lực, là một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của chế độ ta. Thời đại nào, chế độ nào, quốc gia nào cũng có, không thể xóa tận gốc tham nhũng trong một thời gian ngắn. Do vậy, trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng không được chủ quan, nóng vội, thỏa mãn; không được né tránh, cầm chừng, không "ngừng", không "nghỉ", thiếu quyết liệt; vừa phải kiên quyết phát hiện, xử lý tham nhũng, vừa phải kiên trì giáo dục, quản lý, ngăn ngừa không để xảy ra tham nhũng, vừa phải luôn cảnh giác, đấu tranh với những âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phần tử xấu lợi dụng đấu tranh phòng, chống tham nhũng để kích động, chia rẽ, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ ta.

Thứ ba, phải kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý kịp thời, đồng bộ, nghiêm minh các hành vi tham nhũng; trong đó, phòng ngừa là chính, là cơ bản, lâu dài; phát hiện, xử lý là đột phá, quan trọng. Trong phát hiện, xử lý phải quán triệt nguyên tắc: Có vụ việc thì phải xác minh làm rõ; tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó; xử lý cả hành vi tham nhũng và hành vi dung túng, bao che cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng. Có dấu hiệu phạm tội thì phải khởi tố, điều tra; kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật; vụ việc chưa đến mức xử lý hình sự thì xử lý kỷ luật nghiêm theo quy định của Đảng, Nhà nước, đoàn thể. Phải tiến hành đồng bộ giữa kỷ luật Đảng, kỷ luật

hành chính của Nhà nước, đoàn thể và xử lý hình sự. Kỷ luật của Đảng phải thực hiện trước, là tiền đề để xử lý kỷ luật hành chính của Nhà nước, của đoàn thể và xử lý hình sự. Việc xử lý phải lấy giáo dục, răn đe, phòng ngừa làm chính, kết hợp giữa trừng trị với khoan hồng; đồng thời bảo vệ, khuyến khích những người dám nghĩ, dám làm, đổi mới, sáng tạo vì sự nghiệp chung.

Thứ tư, phải gắn công tác phòng, chống tham nhũng với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, nhân dân, cơ quan truyền thông và báo chí, doanh nghiệp, doanh nhân trong phòng, chống tham nhũng. Phải quán triệt sâu sắc tư tưởng *"dân là gốc"* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, dựa vào dân, lắng nghe dân, lắng nghe dư luận để chọn lọc tiếp thu cái đúng, nhưng không chạy theo dư luận. Triển khai có hiệu quả hoạt động phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài Nhà nước; tăng cường hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

Thứ năm, kiểm soát được việc thực hiện quyền lực Nhà nước, bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ban Chỉ đạo; phát huy vai trò nòng cốt và sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả của các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng. Ban Chỉ đạo phải thực sự là trung tâm

chỉ đạo, điều hòa phối hợp hoạt động, là chỗ dựa vững chắc để các cơ quan chức năng phòng, chống tham nhũng thực thi nhiệm vụ được giao. Đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng phải có bản lĩnh vững vàng, có dũng khí đấu tranh, phải trung thực, liêm chính, *"chí công vô tư"*, thực sự là *"thanh bảo kiếm"* của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Kiểm soát quyền lực và thực hành liêm chính trước hết phải được tiến hành có hiệu quả trong các cơ quan này, phải chống tham nhũng ngay trong các cơ quan chống tham nhũng.

Thứ sáu, các giải pháp phòng, chống tham nhũng phải phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam và truyền thống văn hóa của dân tộc; tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của nước ngoài. Đồng thời, phải xây dựng được văn hóa công vụ của mỗi ngành, cơ quan, đơn vị. Văn hóa công vụ sẽ bảo đảm tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ. Trong từng giai đoạn khác nhau phải xác định những nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp có tính đột phá, phù hợp với tình hình của đất nước, của địa phương để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

Một số giải pháp để phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới:

Một là, phải tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Đây là nhiệm vụ không mới, nhưng rất quan trọng. Bởi tuyên truyền, giáo dục là một trong những biện pháp căn bản để nâng cao đạo đức, xây dựng liêm chính, chống tha

hóa, biến chất. Phải quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; về sự nguy hại của tham nhũng, lãng phí, tiêu cực... tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

Phải kiên trì giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về đức tính liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng. Mọi cán bộ, đảng viên phải ghi nhớ vấn đề cốt lõi là Đảng phải luôn luôn dựa vào nhân dân, lắng nghe nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân, việc gì có lợi cho dân thì phải quyết tâm làm và làm cho bằng được; ngược lại, việc gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì chúng ta cương quyết ngăn ngừa, uốn nắn và xử lý nghiêm các sai phạm. Cán bộ, đảng viên, trước hết là người lãnh đạo phải biết trọng liêm sỉ, giữ danh dự, biết xấu hổ khi bản thân và người thân tham nhũng, lãng phí.

Phải tăng cường phối hợp, chủ động công khai, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng. Chú trọng thông tin tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt, khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang. Bảo vệ, khen thưởng, động viên kịp thời những người làm báo tích cực, dũng cảm đấu tranh chống tham nhũng; đồng thời tích cực đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc, lợi dụng phòng, chống tham nhũng để chống phá Đảng, Nhà nước của các thế

lực thù địch; xử lý nghiêm khắc việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt gây hậu quả xấu.

Hai là, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng; kịp thời khắc phục những bất cập, bịt kín những "khoảng trống", "kẽ hở" để "không thể tham nhũng".

Thể chế nói chung, thể chế về phòng, chống tham nhũng nói riêng cùng với chuẩn mực đạo đức trên các lĩnh vực và cơ chế kiểm soát quyền lực là yếu tố cơ bản, nền tảng, có tác dụng ngăn chặn từ gốc hành vi tham nhũng. Phải xây dựng các quy chế nội bộ của Đảng, các nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức áp dụng đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, liêm chính, gương mẫu đi đầu trong phòng, chống tham nhũng. Phải có cơ chế kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội để hạn chế sự tác động tiêu cực của "nhóm lợi ích", "sân sau", "tư duy nhiệm kỳ", ngăn chặn nguy cơ nảy sinh tham nhũng từ khi xây dựng chính sách, pháp luật. Khẩn trương hoàn thiện các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch. Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí và bảo vệ người tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng; khuyến khích và bảo vệ cán bộ, đảng viên, người đứng đầu đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham

nhũng; ngăn chặn có hiệu quả tệ "tham nhũng vặt"; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng.

Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện và công khai, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, có nhiều dư luận về tham nhũng, tiêu cực, về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Đấu tranh chống tham nhũng phải gắn liền với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Bởi vì hai mặt này có quan hệ rất chặt chẽ với nhau. Phải kịp thời phát hiện, giải quyết từ sớm, ngăn chặn từ đầu các hành vi sai phạm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Mọi cán bộ, đảng viên vi phạm phải có hình thức xử lý kịp thời, đồng bộ, nghiêm minh, công khai.

Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án tham nhũng, kinh tế đã khởi tố theo đúng quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, chú trọng phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng mới, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không chịu sự tác động không đúng của bất kỳ cá nhân, tổ chức nào. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt hơn nữa trong phát hiện, xử lý tham nhũng ở địa phương, cơ sở; xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng vòi vĩnh, nhũng nhiễu, "gợi ý", "lót tay", gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng; chú trọng truy tìm, kịp thời áp dụng các biện pháp đồng bộ để thu hồi triệt để tài sản tham nhũng ngay từ giai đoạn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và trong giai đoạn thi hành án; khuyến khích người phạm tội tự nguyện

bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

Bốn là, tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính và xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Cùng với "*nhốt*" quyền lực vào trong "*lồng*" thể chế, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình là điều kiện đầu tiên để kiểm soát quyền lực, bảo đảm quyền lực được vận hành đúng đắn, không bị "*tha hóa*". Vì vậy, phải tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và các biện pháp bảo đảm để công dân thực hiện đầy đủ quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật. Phát huy vai trò giám sát việc thực thi quyền lực thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước; giám sát của cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, của cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, của nhân dân và xã hội.

Năm là, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng.

Xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định để ngăn ngừa có hiệu quả sự tác động tiêu cực, không lành mạnh vào hoạt động của các cơ quan này. Đặc biệt, phải xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng thật sự có bản lĩnh, thật sự liêm chính, trong sạch; không chịu bất cứ sức ép

không trong sáng nào của tổ chức, cá nhân; bất cứ sự cám dỗ, mua chuộc nào của những kẻ phạm tội. Có chính sách đãi ngộ hợp lý, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng nỗ lực phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc.

Là cánh tay đắc lực của Đảng trong bảo vệ chế độ, thực hiện các nhiệm vụ cách mạng, với trách nhiệm của mình, lực lượng Công an cần tập trung làm tốt một số mặt công tác góp phần nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng như sau:

Thứ nhất, lực lượng công an các cấp cần tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành; tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức xã hội về tệ tham nhũng; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay cùng với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, trong đó có phòng, chống tệ tham nhũng.

Thứ hai, tăng cường hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng của Công an tỉnh; triển khai đồng bộ, mạnh mẽ, quyết liệt các biện pháp nghiệp vụ, nắm bắt tình hình, rà soát địa bàn, quản lý các đối tượng nhằm khắc phục sơ hở, thiếu sót, góp phần hạn chế đi tới triệt tiêu nguyên nhân phát sinh, phát triển của tội phạm tham nhũng.

Thứ ba, tăng cường phối hợp chặt chẽ với ngành Thanh tra, Nội chính Tỉnh ủy và các cơ quan Viện kiểm sát nhân dân,

Tòa án nhân dân và các đơn vị có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xác minh, điều tra, đề nghị xử lý kịp thời, kiên quyết theo quy định của pháp luật đối với hành vi tham nhũng.

Nói tóm lại, tham nhũng là hiện tượng xã hội, không phải là hiện tượng có tính tự nhiên, nó không tồn tại vĩnh cửu, không đồng hành cùng sự tồn tại và phát triển của xã hội. C. Mác khẳng định mục tiêu cuối cùng trong sự phát triển của lịch sử nhân loại sẽ là chủ nghĩa cộng sản, xã hội sẽ mất đi giai cấp và tiêu vong nhà nước. Khi đó, tham nhũng sẽ không còn cơ sở kinh tế - xã hội cho sự tồn tại. Tuy nhiên, đích tới đó phải thông qua quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, qua những bước quá độ, phải kế thừa những yếu tố tư bản chủ nghĩa để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Vì thế, quá trình khắc phục tham nhũng cần xác định còn hết sức lâu dài, cam go, phức tạp. Đảng, Nhà nước ta và cả hệ thống chính trị vẫn luôn kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi tệ tham nhũng, củng cố và giữ vững niềm tin của quần chúng nhân dân, quyết tâm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

NHẬN DIỆN VÀ PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI VỀ XÂY DỰNG, CỦNG CỐ KHỐI LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Thiếu tá, TS. NGUYỄN THỊ MINH HUỆ*

1. Nhận diện, phản bác các luận điệu phá hoại liên minh giai cấp và tầng lớp ở Việt Nam của các thế lực thù địch

Trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Đảng ta đã vận dụng đúng đắn và sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về liên minh giai cấp. Hiện nay, với xu thế phát triển trên thế giới và Việt Nam, vấn đề liên minh công nông đã được mở rộng hơn, không chỉ liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân mà còn là liên minh giữa các giai cấp và tầng lớp trong xã hội (giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, đội ngũ trí thức, đội ngũ doanh nhân) trở thành nòng cốt của khối đại đoàn kết dân tộc. Đại hội XII của Đảng khẳng định phải: "Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do

* Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Đảng lãnh đạo"[1], để lực lượng này thực sự trở thành nền tảng của khối đại đoàn kết dân tộc. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, có nhiều luận điệu của các thế lực thù địch xuyên tạc nhằm chia rẽ khối liên minh giai cấp, khối đại đoàn kết dân tộc ở nước ta hiện nay.

Trước hết, luận điệu mà các thế lực thù địch đưa ra là: "Trong thời kỳ kinh tế tri thức, giai cấp công nhân không còn nữa. Sứ mệnh lịch sử đã thuộc về tầng lớp trí thức". Luận điệu này muốn tách rời giữa công nhân và trí thức trong nền kinh tế tri thức và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay, phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Tuy nhiên, cần nhận thức rõ về sự biến đổi của giai cấp công nhân và sự phát triển của khối liên minh giai cấp trong bối cảnh mới. Dù trong nền kinh tế tri thức hay trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 với tự động hóa, thậm chí người máy có thể thay thế đến 60% hoạt động lao động chân tay của người lao động thì giai cấp công nhân hiện đại vẫn là người sản xuất ra của cải vật chất chủ yếu của xã hội và là người phải được hưởng thụ xứng đáng các thành quả phát triển. Ngoài ra, trong nền kinh tế tri thức, vấn đề hình thành đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn, có năng lực về khoa học và công nghệ cao, sáng tạo công nghệ mới là vấn đề then chốt. Việc trí thức hóa công, nông để có được lao động tri thức là biểu hiện mới của liên minh công, nông, trí; chính sách xây dựng khối liên minh giai cấp và tầng lớp phải bao hàm cả việc thúc đẩy sự gia tăng tiềm lực trí tuệ và tri thức cho lực

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd,* tr.158.

lượng lao động, chứ không nên tách rời các tầng lớp, giai cấp này. Phải nhận thức rằng, trong nền kinh tế tri thức, cơ cấu xã hội cơ bản là công nhân trí thức (trí thức hóa công nhân) và trí thức công nhân, lao động sẽ không còn sự tách rời công nhân, nông dân và trí thức như trong kinh tế công nghiệp hay kinh tế nông nghiệp.

Bên cạnh đó, còn luận điệu cho rằng, chủ trương, chính sách của Đảng ta về xây dựng và phát huy đội ngũ doanh nhân Việt Nam, phát huy vai trò của kinh tế tư nhân đồng nghĩa với việc nền kinh tế thị trường ở nước ta là nền kinh tế tự do cạnh tranh. Cần nhận thức đúng chủ trương, chính sách này của Đảng và Nhà nước ta. Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế nhấn mạnh: "Đội ngũ doanh nhân là lực lượng có vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, có năng lực, trình độ và phẩm chất, uy tín cao, sẽ góp phần tích cực nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững và bảo đảm độc lập, tự chủ của nền kinh tế", như vậy đội ngũ doanh nhân là lực lượng quan trọng đóng góp vào phát triển kinh tế đất nước. Điều này, phù hợp với xu thế chung của thế giới và xu thế phát triển kinh tế Việt Nam. Hiện nay còn xuất hiện những trí thức doanh nhân, công nhân doanh nhân, nông dân doanh nhân... đóng góp rất lớn vào ngân sách nhà nước và tổng sản phẩm xã hội. Ngày nay, nhiều chủ doanh nghiệp có thể là người đi đầu trong ứng dụng công nghệ mới hoặc đứng ra chỉ đạo việc nghiên cứu

những công nghệ mới. Một bộ phận trí thức, công nhân, nông dân có thêm cả những nhà kinh doanh, liên minh giai cấp, tầng lớp hiện nay được mở rộng hơn, thay đổi về bản chất, có sự đan xen, lồng ghép giữa các tầng lớp, giai cấp.

Luận điệu nhằm chia rẽ liên minh giai cấp ở nước ta là chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch chống phá liên minh giai cấp, tầng lớp và khối đại đoàn kết toàn dân ở nước ta hiện nay, thể hiện tính chất tinh vi, xảo quyệt, nguy hiểm ngày càng tăng lên.

2. Những vấn đề đặt ra trong xây dựng liên minh giai cấp, tầng lớp ảnh hưởng đến an ninh trật tự ở nước ta

Hiện nay, Đảng và Nhà nước ta tạo nhiều chính sách thuận lợi để các giai cấp và tầng lớp phát triển kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thu hút đầu tư xây dựng các khu công nghiệp... Tuy nhiên, đằng sau đó lại tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây ảnh hưởng đến củng cố, xây dựng liên minh giai cấp và tầng lớp ở nước ta hiện nay.

Thứ nhất, vấn đề đình công trong các khu công nghiệp, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Với chính sách tạo điều kiện trên nhiều mặt, lĩnh vực của Đảng và Nhà nước, Việt Nam có sức hút rất lớn đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước đến đầu tư. Tuy nhiên, hiện nay, vấn đề nổi lên làm ảnh hưởng đến liên minh giai cấp như đình công, lãn công của công nhân trong các khu công nghiệp, doanh nghiệp thường xuyên xảy ra, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước tại khắp các tỉnh, thành trong cả nước. Các vụ đình công, lãn công, ngừng việc

tập thể tại các doanh nghiệp diễn ra thường vào các dịp cuối năm, gần các ngày lễ, tết hoặc các dịp kỷ niệm trong năm. Nguyên nhân dẫn đến đình công chủ yếu xuất phát từ phía chủ doanh nghiệp, họ luôn tìm mọi cách để hạn chế mức thấp nhất các khoản chi trả cho người lao động nhằm tối ưu hóa lợi nhuận. Đồng thời, có sự chênh lệch lớn về lương giữa người quản lý với người lao động trực tiếp, cũng như nhiều chế độ phúc lợi cho người lao động không được nhiều chủ doanh nghiệp quan tâm đúng mức. Chính vì thế, công nhân tự phát đình công để đòi hỏi những quyền và lợi ích chính đáng. Bên cạnh đó, một số vụ đình công có nguyên nhân là do mâu thuẫn về văn hóa, cách cư xử giữa quản lý người nước ngoài với người lao động Việt Nam.

Thứ hai, ảnh hưởng mặt trái của nền kinh tế thị trường và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đến liên minh giai cấp và tầng lớp.

Trong bối cảnh nước ta chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường, bên cạnh những thành tựu đạt được về mặt kinh tế thì cũng làm xuất hiện những vấn đề tiêu cực trong xã hội, như sự thay đổi lối sống với việc đề cao giá trị vật chất và sự hưởng thụ diễn ra ở bộ phận không nhỏ trong xã hội; đạo đức xã hội có nhiều sự biến đổi nhanh chóng.

Sự phát triển của kinh tế thị trường tất yếu dẫn đến sự phân hóa giàu nghèo ngày càng tăng trong đời sống xã hội, làm xuất hiện những mâu thuẫn về giai cấp, tầng lớp, đặt ra những vấn đề về đảm bảo an ninh trật tự của lực lượng Công an. Ví dụ, khiếu kiện trong thu hồi đất đai ở nhiều địa phương kéo dài, phức tạp; nhiều tiêu cực, bất cập nảy sinh

dẫn đến khiếu kiện đông người xảy ra. Hiện tượng lợi dụng chính sách, tham ô, tham nhũng về đất đai... tạo nên sự bất bình đẳng và sự bất mãn, mâu thuẫn trong liên minh giai cấp, tầng lớp ở nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Thứ ba, hiện tượng tham nhũng, tội phạm kinh tế gây mâu thuẫn trong liên minh giai cấp, tầng lớp ở nước ta hiện nay.

Lợi dụng chính sách kinh tế và quản lý tài chính còn nhiều "lỗ hổng", tội phạm kinh tế đẩy mạnh hoạt động; bên cạnh đó, tình trạng tín dụng "đen" như cầm cố, cho vay nặng lãi diễn biến phức tạp. Đây là cơ hội cho các loại tội phạm cưỡng đoạt tài sản, lừa đảo phát triển, gây khó khăn cho xây dựng liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, trí thức và đội ngũ doanh nhân.

Thứ tư, trong thực hiện các chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, giai cấp nông dân chưa phát huy được chủ động vai trò trong xây dựng liên minh giai cấp.

3. Nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân trong xây dựng và củng cố liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đứng trước những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, lực lượng Công an nhân dân cần thực hiện những nhiệm vụ sau để phát huy vai trò trong xây dựng và củng cố liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:

Thứ nhất, lực lượng Công an nhân dân cần tổ chức tốt việc tham mưu cho Đảng, Nhà nước đưa ra chính sách,

pháp luật để bảo vệ quyền lợi cho giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.

Để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho giai cấp công nhân Việt Nam ở các khu công nghiệp và doanh nghiệp FDI, lực lượng Công an nhân dân cần tham mưu cho Đảng, Nhà nước đưa ra các chính sách, pháp luật, phù hợp, quan tâm đến các chế độ đãi ngộ cho giai cấp công nhân. Tham mưu với thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp khi giải quyết các vấn đề về quyền lợi công nhân theo quy định của pháp luật, cần mềm mỏng, linh hoạt, tránh xảy ra tranh chấp lao động. Việc tham mưu, hướng dẫn làm cho các tổ chức, doanh nghiệp hiểu rõ các nội dung trên có tác dụng hạn chế các vi phạm pháp luật của tổ chức, doanh nghiệp, đảm bảo cho hoạt động kinh tế đúng pháp luật.

Lực lượng Công an tham mưu ủy ban nhân dân các tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp với Công an tham gia thẩm định các dự án có vốn đầu tư nước ngoài nhằm tăng cường quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Chính vì vậy tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp trong và ngoài nước vào đầu tư ở nước ta.

Thứ hai, lực lượng Công an nhân dân đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật đến các giai cấp, tầng lớp trong xã hội.

Xác định công tác tuyên truyền pháp luật cho các tầng lớp, giai cấp là góp phần quan trọng vào công tác bảo vệ an ninh trật tự. Lực lượng Công an nhân dân cần thường xuyên đổi mới hình thức và đa dạng hóa nội dung tuyên truyền để phù hợp với từng đối tượng.

Lực lượng Công an cần phối hợp cùng các tổ chức công đoàn của các doanh nghiệp, khu công nghiệp; tổ chức chính trị - xã hội để thường xuyên phổ biến, tuyên truyền các quyền và nghĩa vụ của giai cấp công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, người sử dụng lao động về an toàn vệ sinh lao động, chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và các quy định khác của pháp luật về lao động. Để công tác tuyên truyền pháp luật đạt hiệu quả cao, các ngành chức năng luôn có sự đổi mới, sáng tạo trong các hình thức tuyên truyền như: tổ chức hội thi, tuyên truyền lưu động, biểu diễn văn nghệ, biên soạn và cấp phát tài liệu pháp luật với nội dung dễ hiểu, kèm theo hình ảnh hấp dẫn người xem..., từ đó giúp nhân dân hiểu sâu hơn các các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, quyền lợi và trách nhiệm của bản thân khi làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn cũng như trách nhiệm, nghĩa vụ về phía các doanh nghiệp phải đáp ứng và thực hiện vì quyền lợi của người lao động.

Phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, qua đó phổ biến các quy định của pháp luật về công tác đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn lao động, chế độ, chính sách... của người lao động. Phối hợp với Công đoàn tiếp tục tổ chức các buổi tuyên truyền về biển, đảo, ý thức tôn trọng pháp luật, tránh các hành vi vi phạm về trật tự xã hội. Xây dựng lực lượng đoàn viên công đoàn nòng cốt kịp thời ứng phó, xử lý các tình huống phát sinh trong doanh nghiệp.

Thứ ba, lực lượng Công an cần chủ động phòng ngừa tội phạm lợi dụng vấn đề kinh tế, xã hội để chia rẽ liên minh giai cấp, tầng lớp.

Cùng với công tác tuyên truyền pháp luật cho các giai cấp, tầng lớp, lực lượng Công an cần triển khai nhiều giải pháp nhằm chủ động bảo đảm an ninh trật tự trong khu công nghiệp, giúp nhà đầu tư và người lao động yên tâm lao động sản xuất. Để bảo đảm an ninh trật tự trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn, lực lượng Công an làm tốt công tác dự báo, nắm tình hình về an ninh trật tự và hoạt động của các doanh nghiệp trên địa bàn để kịp thời có kế hoạch xử lý khi có tình huống xảy ra, phối hợp với bảo vệ khu công nghiệp, dân quân thường trực... tuần tra khép kín trên các tuyến đường, khu vực trọng điểm nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Lực lượng Công an cần tiếp tục phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể triển khai các giải pháp phòng ngừa các vụ đình công, lãn công, giải quyết các tranh chấp lao động mới phát sinh từ cơ sở; không để trở thành điểm "nóng" gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của doanh nghiệp và an ninh trật tự trên địa bàn. Đồng thời, các lực lượng chức năng tăng cường công tác giữ vững trật tự, an toàn xã hội và tập trung triệt phá tội phạm trộm cướp tài sản, ma túy và kinh tế môi trường.

Thứ tư, lực lượng Công an cần phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, mở rộng dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường trật tự, kỷ cương, chú trọng giải quyết các vấn đề nổi cộm trong xã hội tránh để gây mất an ninh trật tự xã hội, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Thứ năm, chú trọng triển khai các biện pháp nghiệp vụ, tổ chức rà soát các tuyến, địa bàn phức tạp về tội phạm,

nhất là các tuyến, địa bàn giáp ranh giữa nông thôn và thành thị, địa bàn ranh giới giữa các tỉnh, các khu, cụm công nghiệp, làng nghề... để chủ động điều tra cơ bản, đi sâu nắm chắc tình hình và áp dụng các biện pháp nghiệp vụ phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm phức tạp trên địa bàn nông thôn thông qua bán hàng đa cấp, vay vốn tín dụng, thu mua nông sản ép giá, vi phạm các quy định bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm... góp phần đảm bảo an ninh, an toàn cho hoạt động sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội hiện nay, góp phần xây dựng, củng cố liên minh giai cấp ở nước ta.

CÁC BIỂU HIỆN CỦA TƯ TƯỞNG DÂN TỘC CỰC ĐOAN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG

Thượng tá, TS. PHẠM HUY THÀNH*
Đại úy, ThS. VŨ TIẾN CHINH**

1. Trên thế giới có nhiều quan điểm khác nhau về dân tộc, ở Việt Nam dân tộc được hiểu theo hai nghĩa. Theo nghĩa hẹp dùng để chỉ các tộc người, theo nghĩa rộng, dùng để chỉ các quốc gia dân tộc. Trong phạm vi bài viết này, tác giả nghiên cứu tư tưởng dân tộc cực đoan với thuật ngữ dân tộc được hiểu theo nghĩa tộc người.

Tư tưởng dân tộc bao gồm những quan niệm, quan điểm, suy nghĩ của mỗi người về cội nguồn, về quyền, lợi ích của dân tộc mình. Mỗi người luôn ý thức rằng mình là thành viên của một dân tộc nhất định với tên gọi riêng cùng những đặc trưng trong văn hóa, có lòng tự hào và ý thức trong bảo vệ lợi ích, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc mình, đó chính là tư tưởng dân tộc hay ý thức dân tộc, tinh thần dân tộc. Tư tưởng dân tộc có giá trị tích cực mà nhờ nó mỗi dân tộc trường tồn và phát triển theo thời gian.

---

* Phó Trưởng khoa An ninh xã hội, Học viện An ninh nhân dân.
** Giảng viên Khoa An ninh xã hội, Học viện An ninh nhân dân.

Tuy nhiên, khi tư tưởng dân tộc biểu hiện một cách thái quá thì sẽ trở thành tư tưởng dân tộc cực đoan, đó là xu hướng tuyệt đối hóa giá trị của dân tộc mình, đặt quyền lợi của dân tộc mình lên trên, vì quyền lợi của dân tộc mình mà tước đoạt quyền lợi của các dân tộc khác cũng như lợi ích chung của cộng đồng quốc gia dân tộc. Trong quốc gia đa dân tộc, tư tưởng dân tộc cực đoan có thể nảy sinh ở cả dân tộc có trình độ kinh tế - xã hội phát triển và dân tộc có trình độ kinh tế - xã hội thấp, cả ở dân tộc đa số và các dân tộc thiểu số. Đối với những dân tộc có trình độ kinh tế - xã hội phát triển, tư tưởng dân tộc cực đoan thường biểu hiện ở tư tưởng tự cao dân tộc, khinh thị các giá trị văn hóa, xã hội của dân tộc khác vì cho rằng chỉ có văn hóa, xã hội của dân tộc mình mới xứng đáng là mẫu mực chung. Đối với dân tộc có trình độ kinh tế, xã hội còn thấp, tư tưởng dân tộc cực đoan thường biểu hiện ở tư tưởng, tâm lý mặc cảm, tự ti về nguồn gốc lịch sử, trình độ phát triển, vị trí của tộc người, cao hơn là mong muốn tự trị hay ly khai lập "Nhà nước" riêng. Như vậy, tư tưởng dân tộc cực đoan biểu hiện rất phong phú, đa dạng, nhưng có thể khái quát thành một số biểu hiện cơ bản sau:

Tư tưởng mặc cảm, tự ti dân tộc, cho rằng dân tộc mình thấp kém hơn và luôn bị dân tộc khác chèn ép; có lối sống cô lập, khép kín, ít giao lưu, quan hệ với các dân tộc khác.

Tư tưởng tự cao, tuyệt đối hóa dân tộc mình, xu hướng xem văn hóa, xã hội dân tộc mình là chuẩn mực để các tộc

người khác học theo, thậm chí tự cho rằng dân tộc mình là dân tộc thượng đẳng có quyền lãnh đạo các dân tộc khác được coi là dân tộc hạ đẳng.

Hệ quả của những quan niệm, quan điểm trên là nảy sinh kỳ thị dân tộc, nhìn dân tộc khác với con mắt miệt thị, nghi ngờ, thiếu tôn trọng, phân biệt đối xử.

Biểu hiện cao nhất của tư tưởng dân tộc cực đoan là tư tưởng áp đặt hệ giá trị dân tộc mình cho dân tộc khác, thực hiện đồng hóa dân tộc, thậm chí là diệt chủng dân tộc hoặc xu hướng muốn tự trị dân tộc, ly khai thành lập "Nhà nước" riêng tách ra khỏi cộng đồng quốc gia dân tộc.

Tư tưởng dân tộc cực đoan rất nguy hiểm đối với sự phát triển của quốc gia đa dân tộc, gây chia rẽ, mất đoàn kết giữa các dân tộc. Tư tưởng dân tộc cực đoan không được ngăn chặn và xóa bỏ sẽ phát triển lan rộng và là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các phong trào đấu tranh đòi quyền lợi dân tộc hẹp hòi, đòi ly khai, tự trị dân tộc và những hoạt động đó đồng thời càng khoét sâu, thổi bùng lên làn sóng tư tưởng dân tộc cực đoan. Đặc biệt, khi các thế lực bên ngoài lợi dụng kích động để thực hiện mưu đồ chính trị của chúng thì càng nguy hiểm hơn. Hậu quả là gây mất ổn định chính trị - xã hội, đe dọa đến chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, thậm chí làm tan rã các quốc gia dân tộc độc lập.

Nguyên nhân phát sinh, phát triển, lan truyền tư tưởng dân tộc cực đoan trước hết là do những phức tạp trong mối quan hệ dân tộc trong lịch sử. Trong quá khứ, ở một số quốc gia đa dân tộc, có dân tộc đã từng tồn tại "Nhà nước" riêng, hoặc được hưởng quy chế tự trị. Nhưng do biến động về chính trị, xã hội mà "Nhà nước" và vùng tự trị đó không còn tồn tại,

hiện nay các tộc người đó trở thành một bộ phận trong cộng đồng quốc gia dân tộc chung thống nhất. Hơn nữa, trước kia trong quá trình thôn tính thuộc địa, cai trị, các nước thực dân, đế quốc đều triệt để thi hành chính sách "chia để trị", sử dụng dân tộc này đánh chiếm và được hưởng một số đặc quyền, đặc lợi hơn so với dân tộc khác, tạo ra mâu thuẫn, thù hằn giữa các dân tộc. Thực tế đó cùng với những va chạm, xung đột giữa các dân tộc trong lịch sử đã để lại những dấu ấn đậm nét, có thể phát sinh, lan truyền tâm lý mặc cảm, kỳ thị, hận thù dân tộc; muốn phục hồi vùng dân tộc tự trị, "Nhà nước" cổ xưa. Chính sách phân biệt đối xử, bất bình đẳng, đồng hóa, cưỡng bức dân tộc là nguyên nhân trực tiếp nhất làm nảy sinh, lan truyền tư tưởng dân tộc cực đoan gây chia rẽ, phá vỡ khối đoàn kết dân tộc, dẫn đến phong trào đấu tranh đòi quyền lợi dân tộc, ly khai dân tộc diễn ra trên thế giới trong lịch sử cũng như hiện tại. Đặc biệt, còn có nguyên nhân quan trọng là do âm mưu, hoạt động của các thế lực chính trị ở bên ngoài trong việc kích động, ủng hộ, hậu thuẫn cho các đối tượng đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, tạo dựng khuynh hướng tư tưởng dân tộc cực đoan, tập hợp lực lượng chống quốc gia đa dân tộc nhằm thực hiện mưu đồ chính trị, vì lợi ích của chúng.

2. Ở Việt Nam, trải qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, các dân tộc đã kề vai, sát cánh, đoàn kết một lòng vượt qua mọi thách thức của lịch sử. Kế thừa truyền thống đó, Đảng, Nhà nước ta luôn thực hiện nguyên tắc nhất quán trong giải quyết vấn đề dân tộc là đảm bảo "các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc" (khoản 2

Điều 5, Hiến pháp năm 2013). Nhìn chung, khối đoàn kết giữa các dân tộc trong cộng đồng quốc gia dân tộc Việt Nam ngày càng được củng cố và tăng cường.

Tuy nhiên, thực tế hiện nay ở nước ta vẫn còn tồn tại những biểu hiện của tư tưởng dân tộc cực đoan. Có những đồng bào Kinh còn có thái độ và hành vi biểu thị tư tưởng dân tộc lớn, kỳ thị với người dân tộc thiểu số như dùng thuật ngữ "tộc", "người dân tộc",... (có thể do thói quen). Ngay cả ở một địa phương, một vùng ở nước ta, vẫn còn tồn tại quan điểm coi dân tộc mình là "trung tâm", là dân tộc lớn, từ đó coi thường, kỳ thị dân tộc khác, điều đó đã tác động tiêu cực đến mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa các dân tộc sống trên địa bàn.

Một bộ phận nhỏ đồng bào thuộc một số dân tộc thiểu số ở Việt Nam còn tồn tại tư tưởng mặc cảm, tự ti dân tộc; tư tưởng kỳ thị dân tộc Kinh; thậm chí có tư tưởng muốn ly khai thành lập "Nhà nước" riêng. Những biểu hiện tư tưởng dân tộc cực đoan tuy không phải là phổ biến nhưng ở một phạm vi, mức độ nhất định đã ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa các dân tộc. Một bộ phận nhỏ đồng bào dân tộc thiểu số do có tư tưởng dân tộc cực đoan đã bị các thế lực thù địch kích động, lôi kéo vào hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, làm tình hình an ninh trật tự các vùng dân tộc thiểu số trọng điểm nước ta có diễn biến phức tạp. Điển hình là các vụ bạo loạn đòi thành lập "Nhà nước Đề Ga độc lập" ở Tây Nguyên năm 2001, 2004, 2008; vụ phá rối an ninh đòi chính quyền cấp đất lập "Nhà nước Mông" tại Mường Nhé, Điện Biên tháng 5/2011; những vụ việc gây rối an ninh trật tự tại vùng đồng bào Chăm, Khmer.

Những biểu hiện của tư tưởng dân tộc cực đoan ở nước ta nêu trên phát sinh do nhiều nguyên nhân, điều kiện, trong đó chủ yếu là:

- *Những phức tạp trong lịch sử* nảy sinh từ nguồn gốc lịch sử dân tộc; từ quan hệ giữa các dân tộc, nhất là giữa người Kinh với một số dân tộc thiểu số; chính sách chia rẽ dân tộc, dùng dân tộc này áp bức dân tộc khác, hình thành các xứ tự trị dân tộc của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ trước đây đã để lại dấu ấn sâu đậm trong nhận thức, tình cảm dân tộc, có thể phát sinh, lan truyền tư tưởng mặc cảm, kỳ thị, hận thù dân tộc, mong muốn được phục hồi khu tự trị, "Nhà nước" cổ xưa của dân tộc mình. Nổi lên là tư tưởng kỳ thị dân tộc, muốn thành lập "Nhà nước Khmer Krôm" ở khu vực Tây Nam Bộ, tư tưởng muốn phục hồi "Vương quốc Chămpa" ở khu vực Nam Trung Bộ, thành lập "Nhà nước Đề Ga độc lập" của người dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, hay tư tưởng muốn phục hồi "xứ Thái tự trị", tâm lý mặc cảm dân tộc, muốn thành lập "Nhà nước Mông" ở Tây Bắc.

- *Âm mưu, hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc xâm phạm an ninh quốc gia.* Trong chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá Việt Nam, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng vấn đề dân tộc, coi đó là một trong những hướng tấn công chính nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Thời gian qua, các thế lực thù địch tăng cường ủng hộ, hậu thuẫn cho các đối tượng phản động là người dân tộc thiểu số ở trong và ngoài nước đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền tư tưởng dân tộc cực đoan, ly khai, tự trị dân tộc vào vùng dân tộc thiểu số của nước ta; kích động, lôi kéo đồng bào tham gia vào hoạt động phá rối an ninh,

biểu tình bạo loạn đòi quyền lợi dân tộc hẹp hòi, đòi tự trị, ly khai dân tộc. Chính hoạt động của các thế lực thù địch đã khoét sâu những vấn đề phức tạp do lịch sử để lại trong mối quan hệ dân tộc, làm trầm trọng, sâu sắc và tạo ra nguy cơ lan truyền tư tưởng dân tộc cực đoan trong vùng dân tộc thiểu số nước ta.

- *Tác động của các cuộc xung đột, ly khai dân tộc trên thế giới.* Xung đột dân tộc do tư tưởng dân tộc cực đoan đã thúc đẩy trào lưu ly khai dân tộc lan nhanh và trở thành vấn đề mang tính toàn cầu, nhất là sau khi Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu sụp đổ, chiến tranh lạnh kết thúc. Các cuộc xung đột, ly khai dân tộc diễn ra thời gian qua đã đe dọa trực tiếp đến sự ổn định chính trị xã hội, toàn vẹn lãnh thổ, thậm chí làm tan rã một số quốc gia dân tộc với chế độ chính trị và trình độ phát triển kinh tế, xã hội khác nhau. Thực tế đó đã kích thích sự trỗi dậy, phát triển tư tưởng dân tộc cực đoan, ly khai, tự trị dân tộc trong một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số ở Việt Nam.

- *Đời sống kinh tế, xã hội của các dân tộc còn nhiều khó khăn, nhất là khoảng cách chênh lệch giữa đồng bào đa số và đồng bào dân tộc thiểu số.* Điều đó đã tác động đến niềm tin của quần chúng đối với sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước, làm nảy sinh tư tưởng cho rằng dân tộc mình bị chèn ép, phân biệt đối xử, dẫn đến mặc cảm, tự ti, kỳ thị dân tộc. Đặc biệt, các thế lực thù địch lợi dụng, khoét sâu tuyên truyền nguyên nhân chênh lệch về trình độ phát triển kinh tế, xã hội là do Đảng, Nhà nước phân biệt đối xử giữa các dân tộc, chính sách chỉ phục vụ lợi ích cho người đa số nhằm tạo ra nhận thức

sai lệch, kích động một số đối tượng đòi ly khai, tự trị với vùng dân tộc thiểu số.

- *Những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện chủ trương, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng, Nhà nước.* Nguyên tắc nhất quán trong giải quyết vấn đề dân tộc của Đảng, Nhà nước ta là đảm bảo bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và tương trợ giữa các dân tộc. Với chính sách dân tộc đúng đắn đó, các dân tộc trong cộng đồng quốc gia dân tộc Việt Nam đã đoàn kết một lòng đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước còn có những hạn chế, nhất là ở cấp cơ sở. Hiệu quả thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế, xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn thấp; đời sống vật chất, tinh thần của người đồng bào, nhất là vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Quá trình đề ra và tổ chức thực hiện chính sách bảo tồn, phát triển văn hóa, ngôn ngữ, chữ viết của đồng bào dân tộc thiểu số chưa đạt được như mong muốn, nảy sinh tâm lý lo lắng văn hóa dân tộc bị mai một. Công tác cán bộ là người dân tộc thiểu số có nơi, có lúc còn nhiều bất cập. Việc giải quyết những vấn đề phức tạp nổi lên ở địa bàn vùng dân tộc thiểu số như thiếu đất sản xuất có nơi còn chưa kịp thời, trong giải quyết những tranh chấp, va chạm có yếu tố dân tộc có nơi chưa thỏa đáng. Tổ chức thực hiện chính sách tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số có thời điểm chưa đáp ứng được nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của tín đồ. Tất cả những điều này đã tác động làm nảy sinh tâm tư, tình cảm tiêu cực ở một số cán bộ,

trí thức và đồng bào dân tộc thiểu số, làm phát sinh, lan truyền tư tưởng mặc cảm, tự ti, kỳ thị dân tộc.

3. Phòng, chống các biểu hiện tư tưởng dân tộc cực đoan, củng cố khối đoàn kết dân tộc là nhiệm vụ chiến lược, cấp bách hiện nay, để thực hiện tốt cần có sự tham gia của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương. Trong đó, với chức năng, nhiệm vụ của mình, lực lượng an ninh cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, quán triệt sâu sắc quan điểm đảm bảo bình đẳng, đoàn kết, tương trợ giữa các dân tộc trong đấu tranh với hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc xâm phạm an ninh quốc gia, đảm bảo an ninh vùng dân tộc thiểu số. Lực lượng an ninh cũng như mỗi cán bộ chiến sĩ Công an làm công tác đảm bảo an ninh ở địa bàn vùng dân tộc thiểu số phải nắm vững và quán triệt chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước, phải thấu hiểu sâu sắc quan điểm đảm bảo bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và tương trợ giữa các dân tộc, tránh mọi biểu hiện tư tưởng dân tộc cực đoan, kỳ thị dân tộc. Trong công tác cần xác định sự nghiệp đảm bảo an ninh ở vùng dân tộc thiểu số phải dựa vào nhân dân các dân tộc, vận động đông đảo quần chúng tham gia, không được có thái độ nghi ngờ, thiếu tin tưởng, coi quần chúng là địch, thực sự chân thành, kiên trì trong vận động quần chúng, xóa bỏ tư tưởng dân tộc cực đoan. Trong tiến hành các biện pháp, công tác nghiệp vụ, xử lý các vụ việc, đấu tranh trấn áp các phần tử thù địch là người dân tộc thiểu số phải chú trọng đến đảm bảo đoàn kết dân tộc. Đấu tranh trấn áp đối tượng phải tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của đồng bào dân tộc thiểu số và người có uy tín, không để tình trạng việc

đấu tranh, xử lý tác động tiêu cực, làm nảy sinh tư tưởng mặc cảm, kỳ thị dân tộc, ảnh hưởng đến mối quan hệ dân tộc.

Hai là, tham mưu cho Đảng, Nhà nước đề ra và tổ chức thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật trên lĩnh vực dân tộc góp phần ngăn chặn, hạn chế, xóa bỏ tư tưởng dân tộc cực đoan. Cơ sở để củng cố khối đoàn kết dân tộc, phòng, chống nguy cơ phát triển, lan truyền tư tưởng dân tộc cực đoan là phải đề ra và tổ chức thực hiện tốt chủ trương, chính sách, pháp luật trên lĩnh vực dân tộc dựa trên nguyên tắc nhất quán là đảm bảo bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, tương trợ giữa các dân tộc. Thực trạng đời sống khó khăn, nhất là khoảng cách chênh lệch giữa đồng bào dân tộc thiểu số với đồng bào Kinh; trình độ nhận thức thấp; những vụ tranh chấp, khiếu kiện có yếu tố dân tộc không được giải quyết tốt, cùng những sai sót trong thực hiện chủ trương, chính sách dân tộc đã tác động làm giảm niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số đối với Đảng, Nhà nước, làm phát sinh, lan truyền tư tưởng dân tộc cực đoan, đặc biệt khi bị các thế lực thù địch, phản động lợi dụng tuyên truyền, lôi kéo. Chỉ khi những vấn đề trên được giải quyết tốt, bình đẳng giữa các dân tộc được quán triệt và thực hiện trong thực tế trên tất cả các lĩnh vực mới có thể củng cố được niềm tin của đồng bào các dân tộc thiểu số với Đảng, Nhà nước, ngăn chặn, hạn chế, xóa bỏ được tư tưởng dân tộc cực đoan. Chính vì vậy, lực lượng an ninh cần tham mưu cho Đảng, Nhà nước đề ra và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội để giải quyết hiệu quả những vụ việc phức tạp ở vùng dân tộc thiểu số. Tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội, kết hợp hài hoà sự phát triển từng

dân tộc với sự phát triển chung của quốc gia dân tộc, sớm thu hẹp khoảng cách chênh lệch về các mặt giữa các dân tộc. Việc bảo tồn, phát triển văn hóa, ngôn ngữ dân tộc cần được tổ chức thực hiện tốt, đáp ứng tâm tư, nguyện vọng của đồng bào các dân tộc. Công tác cán bộ là người dân tộc thiểu số cần được coi trọng, đảm bảo cơ cấu cán bộ giữa các dân tộc, nhất là ở các địa phương vùng dân tộc thiểu số nhằm đảm bảo bình đẳng, đoàn kết dân tộc, không làm phát sinh tư tưởng tiêu cực ở cán bộ, trí thức và đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số phải luôn quán triệt yêu cầu đảm bảo nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo, củng cố niềm tin của quần chúng tín đồ với chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước. Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm giải quyết hiệu quả những vấn đề phức tạp nổi lên ở vùng dân tộc thiểu số, nhất là vấn đề thiếu đất sản xuất, các vụ tranh chấp, va chạm có yếu tố dân tộc, đảm bảo hài hòa lợi ích của các dân tộc, xóa bỏ hiềm khích, bất hòa, không để nảy sinh tư tưởng tiêu cực ảnh hưởng đến mối quan hệ dân tộc.

Ba là, tham mưu cấp ủy, chính quyền tăng cường xây dựng "mô hình đoàn kết dân tộc", đặc biệt giữa đồng bào dân tộc Kinh với đồng bào các dân tộc thiểu số. Đặc thù các dân tộc ở nước ta cư trú đan xen, trên một địa bàn có nhiều dân tộc cùng sinh sống với trình độ phát triển kinh tế, xã hội có sự chênh lệch. Vì vậy, để phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc và thực hiện hiệu quả chính sách bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và tương trợ giữa các dân tộc, cần đặc biệt quan tâm nghiên cứu xây dựng các "mô hình đoàn kết dân tộc" ở cơ sở. Mục đích các mô hình này nhằm tạo điều kiện cho các dân tộc cùng cư trú trên một địa bàn giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm,

giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển kinh tế, xã hội, từ đó tăng cường hiểu biết giữa các dân tộc, xóa bỏ tư tưởng dân tộc cực đoan, củng cố tình đoàn kết giữa các dân tộc. Thực tế, sáng kiến xây dựng "mô hình đoàn kết dân tộc" mới được đề xuất và đưa vào thực hiện ở một số địa bàn nhưng đã đạt được kết quả quan trọng, góp phần củng cố khối đoàn kết dân tộc.

Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm xây dựng các "mô hình đoàn kết dân tộc", nhất là giữa đồng bào dân tộc Kinh với các dân tộc thiểu số, tập trung ở địa bàn vùng dân tộc thiểu số trọng điểm, chiến lược, đang có vấn đề phức tạp nổi lên trong mối quan hệ dân tộc như Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Nam Trung Bộ. Cấp ủy, chính quyền cấp xã giữ vai trò nòng cốt, là trung gian kết nối xây dựng và định hướng hoạt động của "mô hình đoàn kết dân tộc". Tùy đặc điểm tình hình địa bàn mà có mô hình khác nhau, như: tổ chức kết nghĩa giữa các bản làng, hay giữa phụ nữ làng dân tộc này với phụ nữ làng dân tộc khác, thanh niên các làng với nhau... Trong quá trình xây dựng "mô hình đoàn kết dân tộc" cần thường xuyên sơ kết, tổng kết đánh giá lựa chọn những mô hình tốt để nhân rộng ra các địa bàn khác.

Bốn là, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động quần chúng nhằm phòng ngừa, hạn chế, xóa bỏ tư tưởng dân tộc cực đoan. Lực lượng an ninh cần tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, phối hợp với các ban, ngành tăng cường tuyên truyền, giáo dục về truyền thống đoàn kết của các dân tộc trong cộng đồng quốc gia dân tộc Việt Nam, xóa bỏ mọi biểu hiện của tư tưởng dân tộc cực đoan đến đông đảo cán bộ, quần chúng nhân dân các dân tộc, cả dân tộc đa số và các dân tộc thiểu số. Đối với đồng bào dân tộc đa số, các cơ quan, ban, ngành

chức năng cần tuyên truyền giáo dục, ngăn chặn, xóa bỏ biểu hiện của tư tưởng dân tộc lớn, phân biệt, kỳ thị dân tộc.

Đối với đồng bào các dân tộc thiểu số, lực lượng công an cần phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và trực tiếp tiến hành tuyên truyền, vận động nhằm hạn chế, xóa bỏ tư tưởng mặc cảm, kỳ thị, ly khai, tự trị dân tộc, trong đó tập trung tuyên truyền vận động ở những địa bàn quần chúng bị tác động, ảnh hưởng bởi tư tưởng ly khai, tự trị dân tộc. Nội dung phải làm cho đồng bào hiểu và tin tưởng vào chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước, trong đó nhấn mạnh đến nguyên tắc nhất quán trong giải quyết vấn đề dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước là đảm bảo bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và tương trợ giữa các dân tộc; sự quan tâm của Đảng, Nhà nước trong đầu tư phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, xóa bỏ tư tưởng mặc cảm, kỳ thị dân tộc, củng cố niềm tin của đồng bào với Đảng, Nhà nước. Nội dung tuyên truyền còn phải vạch trần bản chất xấu xa trong âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động nhằm chia rẽ khối đoàn kết dân tộc, đi ngược lại lợi ích của mỗi tộc người cũng như lợi ích chung của quốc gia dân tộc Việt Nam; đồng thời phải giáo dục và phát huy truyền thống đoàn kết, cách mạng, sự đóng góp quý báu của đồng bào các dân tộc thiểu số đối với công cuộc giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, không để kẻ địch xúi giục, lôi kéo đồng bào các dân tộc chống lại Đảng và Nhà nước ta.

Năm là, đấu tranh vô hiệu hóa hoạt động của các thế lực thù địch tuyên truyền, kích động tư tưởng dân tộc cực đoan, ly khai, tự trị dân tộc. Lực lượng an ninh cần làm tốt công tác

nắm tình hình âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động ở bên ngoài và trong nước có hoạt động tuyên truyền, kích động tư tưởng dân tộc cực đoan, ly khai, tự trị dân tộc; tăng cường vận động quần chúng, tranh thủ người có uy tín trong dân tộc thiểu số, quản lý, giáo dục cảm hóa các đối tượng có tư tưởng dân tộc cực đoan trên địa bàn; sử dụng các biện pháp kỹ thuật nghiệp vụ và các công tác, biện pháp nghiệp vụ đón chặn các tài liệu, luận điệu tuyên truyền chia rẽ dân tộc, kích động ly khai, tự trị từ nước ngoài vào vùng dân tộc thiểu số qua phương tiện truyền thông đại chúng, dịch vụ bưu chính viễn thông, tại các cửa khẩu; kịp thời phát hiện đối tượng xâm nhập vào vùng dân tộc thiểu số, đối tượng trên địa bàn có hoạt động tuyên truyền, kích động vấn đề dân tộc để đấu tranh vô hiệu hóa.

PHẦN THỨ BA

VAI TRÒ CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH NHẰM BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

NGUY CƠ MẤT CÂN ĐỐI CÁC BIẾN SỐ VĨ MÔ ĐE DỌA AN NINH KINH TẾ DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA "DIỄN BIẾN HÒA BÌNH" TRÊN LĨNH VỰC KINH TẾ

Thiếu tướng DƯƠNG NHƯ HỒNG *
Thiếu tá, TS. LƯU TUẤN HIẾU**

Trong thời gian vừa qua, nhằm thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình", các thế lực thù địch sử dụng mọi phương thức, thủ đoạn hoạt động nhằm lật đổ chế độ chính trị của các nước tiến bộ, trước hết là các nước xã hội chủ nghĩa và các nước không tuân theo sự lãnh đạo của chúng từ bên trong bằng biện pháp phi quân sự. "Diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế là một nội dung trọng tâm của các thế lực thù địch nhằm chống phá cách mạng Việt Nam, bao gồm các hoạt động nhằm làm cho kinh tế Việt Nam chệch hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa.

Để thực hiện "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế chống phá Việt Nam, các thế lực thù địch đã thực hiện ba chiến lược: "chiến lược chi phối đầu tư", "chiến lược ngoại giao thân thiện", "chiến lược khoét sâu nội bộ". Chúng tập trung

---

* Phó Giám đốc Học viện Chính trị Công an nhân dân.
** Giảng viên, Học viện Chính trị Công an nhân dân.

công kích và phê phán mô hình kinh tế, xuyên tạc bản chất nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa mà nước ta xây dựng và phát triển; rằng công hữu nghĩa là vô chủ, là không của ai, không hiệu quả, là nguyên nhân dẫn đến sự trì trệ, mất cân đối các biến số vĩ mô trong đó hai biến số chính là GDP và CPI, dẫn đến khó khăn cho nền kinh tế và nảy sinh các hiện tượng tiêu cực xã hội...

1. Các biến số kinh tế vĩ mô

Trong các biến số kinh tế vĩ mô cơ bản gồm GDP và CPI, ngoài ra còn khá nhiều các biến số vĩ mô khác như: (i) nhóm các biến số đo lường thu nhập/sản phẩm quốc dân (GNP, NNP, NDP), hệ số gia tăng vốn đầu ra (ICOR); (ii) nhóm các biến số đo lường giá cả chung (chỉ số giá bán lẻ (RPI), chỉ số giá sản xuất (PPI), chỉ số điều chỉnh GDP); nhóm các biến số đo lường thất nghiệp (tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ thời gian lao động được sử dụng, số người thất nghiệp lần đầu (IJC)); (iii) nhóm các cân đối vĩ mô (cán cân ngân sách, nợ công, nợ chính phủ, cán cân thương mại, cán cân tài khoản vãng lai, cán cân thanh toán, đầu tư ròng ra nước ngoài); (iv) nhóm các biến số về tiền tệ (cung tiền, lãi suất cơ bản, lãi suất liên ngân hàng, lãi suất chiết khấu, tỷ lệ dự trữ bắt buộc, tỷ lệ dự trữ tiết kiệm quốc dân, các chỉ số đo lường thị trường chứng khoán, xếp hạng tín dụng quốc gia); (v) nhóm các chỉ số tổng hợp do quốc tế đánh giá (chỉ số cạnh tranh toàn cầu (GCI), chỉ số phát triển con người (HDI), chỉ số thuận lợi kinh doanh (EDBI), chỉ số tự do kinh tế (EFI), chỉ số sẵn sàng kết nối công nghệ thông tin).

2. Kết quả đạt được trong phát triển kinh tế ở nước ta thời gian qua thông qua các biến số kinh tế vĩ mô

Kể từ sau đại hội Đảng lần thứ XII từ năm 2016 trở lại đây nền kinh tế nước ta đã vượt qua những khó khăn và đạt được những kết quả đáng khích lệ được thể hiện qua những biến số kinh tế vĩ mô của nền kinh tế nước ta như:

Thứ nhất, kinh tế tăng trưởng từng bước vững chắc và ngày càng được cải thiện, quy mô kinh tế ngày càng mở rộng, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) giai đoạn 2016 - 2019 đạt khá cao, ở mức bình quân 6,8%. Mặc dù năm 2020 kinh tế chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 nhưng tốc độ tăng trưởng bình quân 5 năm 2016 - 2020 ước đạt khoảng 6%/năm và thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao nhất khu vực, thế giới. Quy mô GDP tiếp tục được mở rộng, đến năm 2020 ước đạt 271,2 tỉ USD, tăng khoảng 1,4 lần so với năm 2015; GDP bình quân đầu người năm 2020 đạt 2.779 USD, gấp khoảng 1,3 lần so với năm 2015. Các cân đối lớn của nền kinh tế về tích luỹ - tiêu dùng, tiết kiệm - đầu tư, năng lượng, lương thực, lao động - việc làm,... tiếp tục được bảo đảm, góp phần củng cố vững chắc nền tảng kinh tế vĩ mô. Tỷ lệ tích luỹ tài sản so với GDP theo giá hiện hành ước đến năm 2020 khoảng 26,7%[1].

Thứ hai, giá cả hàng hóa tương đối ổn định, lạm phát hằng năm được kiểm soát thấp hơn mục tiêu đặt ra. Giá cả các mặt hàng diễn biến tương đối ổn định. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.II, tr.8-9.

bình quân trong cả giai đoạn 2016 - 2020 đạt 3,15%, giảm mạnh so với giai đoạn 2011 - 2015 (7,7%), trong phạm vi mục tiêu đề ra (dưới 4%). Chỉ số lạm phát cơ bản bình quân được kiểm soát tốt qua các năm, tuy có biến động nhỏ giữa các năm nhưng giữ mức tương đối ổn định, bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt 1,81%, giảm mạnh so với giai đoạn 2011 - 2015 là 5,15%[1].

Thứ ba, chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thị trường ngoại hối và tỷ giá ổn định, lãi suất giảm dần. Thực hiện tốt hơn công tác phối hợp, điều hành các chính sách vĩ mô theo hướng điều hành đồng bộ, chủ động, linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và chính sách kinh tế vĩ mô khác. Cán cân thanh toán thặng dư, dự trữ ngoại hối tăng lên nhưng vẫn kiểm soát mức tăng tổng phương tiện thanh toán phù hợp. Tăng trưởng tín dụng giảm dần, trong khi tốc độ GDP tăng dần và cao hơn giai đoạn 2011 - 2015 cho thấy nguồn vốn tín dụng ngày càng được sử dụng hiệu quả và phân bổ phù hợp hơn. Cơ cấu tín dụng chuyển dịch tích cực, tập trung vốn vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ. Thị trường ngoại hối và tỷ giá dần đi vào ổn định; thanh khoản hệ thống được bảo đảm, đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu ngoại tệ hợp pháp của doanh nghiệp và người dân; lãi suất có xu hướng giảm dần và ổn định trong bối cảnh kinh tế thế giới biến chuyển nhanh chóng. Tình trạng "vàng hoá", "đôla hoá" trong nền kinh tế giảm đáng kể, niềm tin vào đồng tiền Việt Nam tăng lên, hệ số tín nhiệm quốc gia được cải thiện[2].

1, 2. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.II, tr.9, 9-10.

Thứ tư, cơ cấu thu chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỷ trọng thu nội địa, các nhiệm vụ chi cơ bản được thực hiện theo đúng dự toán, tăng dần tỷ lệ chi đầu tư phát triển, giảm dần chi thường xuyên, bảo đảm các mục tiêu về bội chi và nợ công. Kỷ cương, kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước được tăng cường. Công tác quản lý thu, khai thác nguồn thu, mở rộng cơ sở thuế tiếp tục được chú trọng gắn với đẩy mạnh chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại; quyết liệt xử lý nợ thuế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế... góp phần bảo đảm tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước cơ bản đạt được mục tiêu đề ra. Tỷ trọng thu nội địa trong tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 chiếm khoảng 81,6%, cao hơn so với giai đoạn 2011 - 2015 (68%). Bội chi và nợ công được kiểm soát, giảm so với giai đoạn trước. Đã thực hiện cơ cấu lại nợ theo hướng tăng kỳ hạn vay, tăng tỷ trọng các khoản vay trong nước, giảm vay nước ngoài[1].

Thứ năm, huy động nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng lên, hiệu quả sử dụng dần được nâng cao, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng mạnh và đạt mức kỷ lục. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội giai đoạn 2016 - 2020 đạt gần 9,2 triệu tỉ đồng, bằng 33,7% GDP, đạt mục tiêu bình quân 5 năm (32 - 34%). Tỷ trọng vốn đầu tư từ khu vực kinh tế ngoài nhà nước tăng nhanh từ mức 38,3% năm 2015 lên 44,9% năm 2020. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng mạnh, vốn đăng ký đạt mức kỷ lục là 39 tỉ USD (năm 2019). Hiệu quả đầu tư cải thiện, hệ số

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.II, tr.11-12.

ICOR giai đoạn 2016 - 2019 đạt 6,1 (thấp hơn giai đoạn 2011 - 2015 là 6,3)[1]. Tuy nhiên, do tác động của đại dịch Covid-19, hệ số ICOR năm 2020 tăng lên.

Thứ sáu, cán cân xuất, nhập khẩu hàng hóa được cải thiện rõ rệt, chuyển từ thâm hụt sang thặng dư, cơ cấu xuất, nhập khẩu chuyển dịch tích cực, bền vững hơn. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tăng 1,7 lần, từ 327,8 tỉ USD năm 2015 lên khoảng 517 tỉ USD năm 2019 và năm 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19 vẫn đạt 543,9 tỉ USD, tương đương 200% GDP. Xuất khẩu hàng hóa tăng từ 162 tỉ USD năm 2015 lên 281,5 tỉ USD năm 2020, tăng bình quân 11,7% giai đoạn 2016 - 2020, là động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế[2]. Cán cân xuất, nhập khẩu hàng hóa chuyển từ thâm hụt sang thặng dư cuối kỳ 5 năm, tạo điều kiện cán cân thanh toán giữ được trạng thái tích cực, góp phần ổn định các chỉ số kinh tế vĩ mô khác.

3. Phương thức của các thế lực thù địch tác động vào biến số vĩ mô

Những năm qua, các thế lực thù địch ráo riết triển khai một số hoạt động cơ bản như sau:

Một là, các thế lực thù địch đẩy mạnh các hoạt động phá hoại kinh tế nhằm làm mất cân đối các biến số vĩ mô, đe dọa an ninh kinh tế gây ra sự mất ổn định kinh tế vĩ mô. Lợi dụng việc mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế, thông qua viện

---

1, 2. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.II, tr.13-14, 14.

trợ, liên doanh, liên kết, thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài của Việt Nam để làm giảm tính tự chủ, gia tăng sự lệ thuộc của nền kinh tế nước ta vào các yếu tố nước ngoài; thông qua kinh tế để âm mưu tác động, chi phối về chính trị. Mở rộng hội nhập kinh tế quốc tế là một chủ trương đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta. Tuy nhiên, đây lại là cơ hội, thời cơ để chủ nghĩa tư bản và các thế lực thù địch lợi dụng để thực hiện "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế. Mục đích là nhằm thay đổi cơ cấu kinh tế, cơ sở kinh tế xã hội, thúc đẩy chệch hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế thị trường ở nước ta, làm mất vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, tự do hóa thị trường theo hướng kinh tế thị trường tự do của chủ nghĩa tư bản.

Nội dung, thủ đoạn chủ yếu của thế lực thù địch là tác động vào quá trình hoạch định chủ trương, đường lối, chính sách và pháp luật kinh tế của Đảng và Nhà nước nhằm qua đó sẽ tác động làm mất cân đối các biến số kinh tế vĩ mô, gây ra sự bất ổn về kinh tế ở nước ta, làm suy yếu nền kinh tế nước ta từ bên trong. Đồng thời, chúng lợi dụng quan hệ hợp tác, đầu tư trực tiếp để tìm cách mua chuộc, lôi kéo cán bộ quản lý kinh tế, dẫn đến những sa ngã, tham nhũng, lợi ích nhóm, sai lầm trong điều hành kinh tế, từ đó gây ra sự mất cân đối giữa các biến số kinh tế vĩ mô... Thông qua các hoạt động đầu tư, viện trợ, đào tạo, dự án, các tổ chức phi chính phủ (NGO), các thế lực thù địch cố tình tạo sự chênh lệch phát triển giữa các vùng, miền, các ngành kinh tế, sự mất cân đối các biến số vĩ mô dẫn đến mất cân đối của nền kinh tế quốc dân. Đáng chú ý, thời gian qua, một số đối tác lớn thúc đẩy đàm phán các dự án tài trợ có liên quan đến vấn đề

cải cách thể chế, hoàn thiện chính sách, pháp luật, có mục tiêu, hoạt động thể hiện rõ ý đồ, bản chất là hỗ trợ tạo dựng cơ sở pháp lý cho các tổ chức dân sự ở Việt Nam.

Hai là, chúng tập trung phá hoại những lĩnh vực trọng yếu của nền kinh tế, mục đích của các thế lực thù địch nhằm phá hoại, gây rối về kinh tế trên nhiều lĩnh vực như:

- Lĩnh vực đầu tư, liên doanh, liên kết, nhập vào nước ta những dây chuyền thiết bị cũ, lạc hậu để phá hoại ngầm và biến Việt Nam trở thành bãi thải công nghiệp; từng bước tìm cách chiếm lấy liên doanh. Triệt để thông qua các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp quốc tế hợp tác, làm ăn với Việt Nam để đưa ra các yêu cầu mang tính áp đặt phi lý. Họ còn tìm cách gây ra "khủng hoảng", những tác động tiêu cực từ bên ngoài làm suy yếu nền kinh tế, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam, ảnh hưởng đến phúc lợi nhân dân và sức mạnh của Nhà nước.

- Ngoài ra, việc tiếp nhận, giải ngân vốn ODA chịu sức ép từ nước ngoài, quá trình triển khai các dự án chậm, kém hiệu quả. Việc đàm phán, ký kết hiệp định vay vốn gặp nhiều ràng buộc bất lợi dẫn đến phải chỉ định thầu cho nước ngoài, sử dụng hàng hóa, dịch vụ có nguồn gốc từ bên cho vay, tư vấn quốc tế với chi phí cao... Tình trạng nợ thuế, chuyển giá ở các doanh nghiệp diễn ra phức tạp, nhất là đối với các doanh nghiệp FDI. Trong năm 2019 và năm 2020 tình trạng gian lận, giả mạo xuất xứ hàng hóa mang nhãn mác Việt Nam trong xuất, nhập khẩu hàng hóa gia tăng. Việc gia tăng tình trạng gian lận, giả mạo xuất xứ hàng hóa Việt Nam để xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, EU... sẽ dẫn đến làm thất thoát trong thu ngân sách nhà nước, ảnh hưởng đến các

biến số vĩ mô như GDP, CPI, chỉ số cạnh tranh hàng hóa..., là cơ hội để các thế lực thù địch lợi dụng thổi phồng lên rằng chúng ta tiếp tay cho hàng giả, hàng kém chất lượng, nói xấu sản xuất của nước ta, đưa những thông tin không đúng sự thật, qua đó, khiến các thị trường Hoa Kỳ, EU... áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, gây thiệt hại nặng nề cho các doanh nghiệp Việt Nam, dẫn đến nguy cơ gây mất cân đối các biến số vĩ mô, đe dọa đến an ninh kinh tế của nước ta.

- Trong lĩnh vực tiền tệ, tài chính, tín dụng, ngân hàng, chúng tung tin thất thiệt về các cán cân kinh tế vĩ mô, thị trường tài chính tiền tệ, thị trường chứng khoán... Hiện nay, quy mô thị trường chứng khoán ngày càng lớn, các hoạt động chống phá từ nước ngoài trong lĩnh vực này cũng ngày càng tinh vi, diễn ra trên diện rộng và có sự câu kết với nhau để thao túng, làm giá chứng khoán. Các đối tượng bên ngoài sử dụng công nghệ cao để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của khách hàng, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ổn định trật tự xã hội, có nguy cơ xâm phạm an ninh quốc gia, từ đó dẫn đến rối loạn thị trường tài chính, gây bất ổn đến kinh tế vĩ mô của đất nước.

- Thổi phồng, bóp méo thông tin về những khó khăn của nền kinh tế nước ta nhằm làm rối loạn thị trường và xã hội, hạ thấp uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế cũng là một trong những phương thức được các thế lực thù địch sử dụng để chống phá nền kinh tế - xã hội của nước ta. Lợi dụng chính sách mở cửa, hội nhập của nước ta, thông qua các hình thức như đi du lịch, tham quan, hội thảo tại Việt Nam, chúng thâm nhập thu thập tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh của nước ta.

Ba là, chúng lợi dụng nhiều hình thức, biện pháp vừa tinh vi, vừa trắng trợn gây mất ổn định kinh tế - xã hội của đất nước.

Mục đích của các thế lực là nhằm gây mất ổn định xã hội, giảm lòng tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước và chế độ bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, trắng trợn như: dùng tiền bạc, vật chất mua chuộc, tha hóa một bộ phận cán bộ, đảng viên, tạo tâm lý hưởng thụ, lối sống thực dụng, từ đó làm tha hóa, thúc đẩy suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" gây mất uy tín đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Lợi dụng các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhất là an ninh mạng, an ninh môi trường, an ninh nguồn nước, tội phạm xuyên quốc gia và tội phạm công nghệ cao tiếp tục diễn biến phức tạp. Nhiều vụ án lớn về kinh tế, tham nhũng những năm gần đây liên quan đến nhiều cán bộ tại các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, trong đó có cán bộ cấp cao... cũng được các thế lực lợi dụng để kích động biểu tình, gây rối, phá hoại môi trường đầu tư, kích động công nhân đình công, lãn công, đòi thành lập tổ chức "công đoàn độc lập", "công đoàn tự do", "công đoàn đoàn kết"; kích động nông dân khiếu kiện, biểu tình, lập "hội dân oan", điển hình như vụ gây rối ở Đồng Tâm. Ngoài thủ đoạn trên, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch còn dùng tiền bạc, hàng hóa mua chuộc, lôi kéo, kích động một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số chống đối chính quyền, tuyên truyền về đời sống sung sướng ở phương Tây. Chính điều này làm cho một bộ phận dân cư trong nước không quan tâm đến sản xuất, kinh doanh.

Cũng cần phải nhìn nhận rằng, việc phát triển kinh tế của Việt Nam vẫn tồn tại những hạn chế nhất định, đó là: Cơ cấu tăng trưởng kinh tế Việt Nam chưa thay đổi căn bản; chất lượng tăng trưởng vẫn còn thấp và chưa thực sự ổn định, bền vững. Quá trình hội nhập chưa gắn kết chặt chẽ với quá trình nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh. Việt Nam chưa có chiến lược rõ ràng khi tham gia các FTA. Việc ứng phó với các biến động và xử lý những tác động xấu do nền kinh tế thế giới gây ra còn bị động, lúng túng và chưa đồng bộ; hệ thống luật pháp Việt Nam chưa đáp ứng yêu cầu của phát triển kinh tế đất nước, chưa hoàn thiện và đầy đủ. Ở một số địa phương, các vụ việc phức tạp xảy ra liên quan đến khiếu nại, tố cáo... chậm được giải quyết, tiềm ẩn những nguy cơ gây mất ổn định chính trị - xã hội. Sự phân tầng xã hội, phân hóa giàu nghèo diễn ra ngày càng gay gắt. Còn tồn tại tệ nạn tham nhũng, tiêu cực trong xây dựng, triển khai các dự án, đề án hợp tác kinh tế quốc tế... Đó là những yếu tố để kẻ địch triệt để lợi dụng hòng thúc đẩy âm mưu "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế đối với Việt Nam.

4. Biện pháp bảo vệ để phát triển kinh tế nhanh và ổn định trong thời gian tới

Việc bảo đảm cân đối các biến số vĩ mô là điều kiện, tiền đề quan trọng để nền kinh tế nước ta gia tăng sức mạnh nội lực, năng lực cạnh tranh, chất lượng tăng trưởng, có những bước phát triển vững chắc, nhất là khi bước vào giai đoạn thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Do đó, để công tác bảo đảm cân đối các biến số kinh tế vĩ mô, tránh sự đe dọa về an ninh kinh tế dưới tác động "biễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch được coi trọng và triển khai hiệu quả, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp trọng tâm như sau:

Một là, công tác phòng, chống hoạt động lợi dụng chiến lược "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế đặc biệt đối với nguy cơ gây mất cân đối các biến số kinh tế vĩ mô của nền kinh tế để chống phá nước ta luôn phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, tuyệt đối của Đảng; sự quản lý, điều hành của Chính phủ nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong triển khai công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về tính tất yếu khách quan của việc phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; âm mưu, hoạt động lợi dụng vấn đề này để "diễn biến hòa bình" đối với nước ta của các thế lực thù địch; vị trí, vai trò công tác đấu tranh chống hoạt động lợi dụng "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế để huy động sự tham gia của cả xã hội trong công tác này.

Các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, cùng với lực lượng công an phải quán triệt triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm chỉ đạo, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh kinh tế (đặc biệt quan tâm đến sự đảm bảo các biến số kinh tế vĩ mô của nền kinh tế), thành các chương trình, kế hoạch và trách nhiệm của từng cấp, ngành để thực hiện có hiệu quả. Quy định rõ trách nhiệm của thủ trưởng các bộ, ngành, địa phương trong công tác bảo đảm an

ninh kinh tế; những chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế, đầu tư nước ngoài vào địa bàn chiến lược về quốc phòng, an ninh chỉ được phê duyệt khi có ý kiến đồng thuận của Bộ Quốc phòng và Bộ Công an.

Hai là, bảo đảm thực hiện hiệu quả cân đối các biến số kinh tế vĩ mô trên cơ sở kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với xây dựng và bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh quốc gia; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, kiên định lợi ích quốc gia, dân tộc. Xác định rõ nguy cơ mất cân đối các biến số vĩ mô sẽ đe dọa an ninh kinh tế của đất nước; do vậy, cần chủ động dự báo, xử lý linh hoạt mọi tình huống, không để rơi vào thế bị động. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, xây dựng nền kinh tế có khả năng tự chủ cao, ứng phó được với những biến động kinh tế quốc tế, coi đây là giải pháp có tính quyết định để nâng cao chất lượng các biến số kinh tế vĩ mô nhằm tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức trong hội nhập và hợp tác quốc tế.

Ba là, thường xuyên nắm chắc tình hình hoạt động của các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp nước ngoài hợp tác, làm ăn với Việt Nam để chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời âm mưu, hoạt động lợi dụng hợp tác để xâm phạm an ninh kinh tế nói riêng, an ninh quốc gia nói chung của Việt Nam. Cần tập trung nắm tình hình hoạt động của các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp nước ngoài, các chương trình, dự án đầu tư có yếu tố nước ngoài triển khai ở Việt Nam... nhằm kịp thời phát hiện những vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự xã hội để phòng, chống hiệu quả. Chủ động phát hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm những trường hợp làm lộ, lọt bí mật nhà nước,

cung cấp bí mật nhà nước cho các tổ chức nước ngoài, hoặc bị kẻ địch mua chuộc, lôi kéo nhằm phá hoại kinh tế nước ta.

Bốn là, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đội ngũ cán bộ làm việc ở các cơ quan, đơn vị thường xuyên tiếp xúc, trao đổi, hợp tác với các tập đoàn kinh tế nước ngoài, bảo đảm cho đội ngũ này luôn giữ vững bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, vừa "hồng", vừa "chuyên", có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu. Đặc biệt, nâng cao chất lượng, hiệu quả các biện pháp công tác công an, vượt qua khó khăn, thách thức đối với công tác bảo vệ an ninh kinh tế nước ta, từ đó góp phần bảo vệ kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Năm là, làm tốt công tác quản lý nhà nước về an ninh quốc gia trên lĩnh vực kinh tế, bảo vệ bí mật nhà nước trong lĩnh vực kinh tế, không để xảy ra các sơ hở, thiếu sót. Kịp thời phát hiện, đấu tranh phòng, chống có hiệu quả âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và các loại tội phạm trên lĩnh vực kinh tế.

Sáu là, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch. Phát huy nội lực kết hợp với tranh thủ ngoại lực để tạo sự phát triển nhanh, bền vững, đồng thời tăng cường công tác đảm bảo cân đối các biến số kinh tế vĩ mô, tránh đe dọa đến an ninh kinh tế của đất nước. Đổi mới phương thức và đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền tới các cấp, ngành về trách nhiệm bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển nền kinh tế

thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế, để tạo những chuyển biến tích cực, rõ nét hơn từ nhận thức đến hành động, đưa công tác bảo đảm an ninh kinh tế trở thành trách nhiệm của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương. Chú trọng trong quan hệ đối ngoại về kinh tế để ngăn chặn quá trình "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

NÂNG CAO TINH THẦN CẢNH GIÁC, CHỦ ĐỘNG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN

Thiếu tướng, TS. ĐÀO THANH HẢI*

Đại úy, ThS. LÊ ANH DŨNG**

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và công nghệ thông tin, mạng xã hội phát triển ngày càng mạnh mẽ, tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp, tình hình quốc tế, khu vực còn tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường, khó dự đoán; ở trong nước, Đại hội lần thứ XIII của Đảng thành công tốt đẹp, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đang được chuẩn bị tiến hành, các thế lực thù địch càng tăng cường móc nối, cấu kết với những phần tử cơ hội chính trị, ra sức xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng, phủ nhận mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Chúng tung ra nhiều luận điệu xuyên tạc hết sức tinh vi, xảo trá hòng làm chao đảo, lung lay nhận thức, tư tưởng, niềm tin

---

* Phó Giám đốc Công an Thành phố Hà Nội.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

của quần chúng nhân dân vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và vai trò lãnh đạo của Đảng ta. Do đó, việc nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động trong hoạt động đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái thù địch là vấn đề hết sức cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng của Đảng. Tại Đại hội VII (1991), Đảng đã bổ sung tư tưởng Hồ Chí Minh vào nền tảng tư tưởng. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), Hiến pháp năm 2013 và nhiều văn kiện qua các kỳ đại hội Đảng đều khẳng định: "Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động"[1]. Sự khẳng định đó không chỉ bảo đảm sự thống nhất nhận thức trong toàn Đảng, mà còn thể hiện rõ ý chí kiên quyết đấu tranh đối với những luận điệu sai trái, thù địch đi ngược lại tư tưởng khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam hơn 90 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng đã minh chứng: Nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có vị trí, vai trò quyết định mọi thành công của cách mạng Việt Nam. Những thành tựu đạt được trong đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng, bảo vệ đất nước, nhất là trong 35 năm đổi mới

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd*, tr.88.

chính là nhờ sự kiên định, nắm vững và vận dụng sáng tạo, đúng đắn lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển khách quan của cách mạng Việt Nam, phù hợp với quy luật phát triển của thời đại. Nhưng, đây cũng là mục tiêu chủ yếu mà các thế lực thù địch tập trung chống phá nhằm làm cho Đảng ta mất phương hướng lãnh đạo, dẫn đến xóa bỏ vai trò lãnh đạo đối với Nhà nước và xã hội.

Hiện nay, các thế lực thù địch đã sử dụng nhiều phương thức hoạt động tinh vi, phức tạp hơn, tận dụng triệt để sự bùng nổ của công nghệ thông tin, internet, mạng xã hội để chia sẻ, phát tán thông tin, phản động làm nhiễu loạn thông tin trong cán bộ, đảng viên và nhân dân lao động. Các thế lực thù địch, phản động tìm mọi cách xuyên tạc bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, cho rằng Đảng Cộng sản Việt Nam lấy "chủ nghĩa Mác - Lênin" làm nền tảng tư tưởng là "bảo thủ", đi theo vết xe đổ của Liên Xô; *Chủ nghĩa xã hội mà C. Mác nêu ra chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội "không tưởng",* rồi "khuyên" Đảng ta nên đi theo mô hình "xã hội dân chủ", thực hiện "đa nguyên chính trị", "đa đảng đối lập",... Nhất là vào các thời điểm "nhạy cảm" của đất nước như: trước thềm Đại hội XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, chúng tăng cường xuyên tạc nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, cho rằng "một đảng cầm quyền thì không thể có dân chủ, chỉ dẫn đến độc tài, độc trị, trái với nguyên tắc nhà nước pháp quyền", "bầu cử chỉ là "màn kịch dân chủ",

Đảng Cộng sản đang độc diễn", "không có bầu cử dân chủ khi còn thể thức Đảng cử dân bầu", "Đảng chỉ đạo cơ cấu tỷ lệ đại biểu trước khi bầu, nên sẽ không có một Quốc hội đại diện cho nhân dân". Việc các thế lực thù địch lợi dụng chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền" để chống phá Đảng, Nhà nước không phải là vấn đề mới và càng gần đến ngày diễn ra bầu cử thì tần suất, mức độ của sự chống phá càng gia tăng.

Bên cạnh đó, nhu cầu cùng khả năng tiếp cận thông tin của người dân hiện nay ngày càng cao, đa dạng về thành phần, lứa tuổi. Lợi dụng điều này, các tổ chức phản động, các đối tượng bất mãn, các thế lực thù địch đã sử dụng các phương tiện truyền thông từ truyền thống tới hiện đại, đặc biệt là các mạng xã hội để tuyên truyền, xuyên tạc, bóp méo sự thật, hòng gây hiểu lầm, hoài nghi trong đội ngũ cán bộ, nhân dân về bản chất và phương thức tiến hành bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp ở nước ta. Thủ đoạn của chúng ngày một tinh vi, xảo quyệt, từ những chiêu trò truyền thông dưới vỏ bọc "thư ngỏ", "góp ý, kiến nghị" của cử tri tới Đảng, Quốc hội... đến thủ đoạn "rạch mặt ăn vạ". Vì vậy, lực lượng Công an nhân dân phải luôn nâng cao tinh thần cảnh giác và nhận diện đúng quan điểm sai trái, thù địch, làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn, xác định giải pháp đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ trọng yếu, có ý nghĩa sống còn trong bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Nhận thức rõ trách nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách, lâu dài của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, trong đó lực lượng Công an nhân

dân là nòng cốt, Đảng ủy Công an Trung ương - Bộ Công an đã quán triệt, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới". Cùng với đó, Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công an ra đời và đi vào hoạt động đã chỉ đạo, phối hợp các đơn vị, địa phương quán triệt thực hiện Kế hoạch số 146-KH/ĐUCA của Đảng ủy Công an Trung ương thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW. Kế hoạch số 235/KH-BCA-A05, ngày 25/6/2019 của Bộ Công an về đấu tranh, ngăn chặn hoạt động tán phát thông tin xấu độc, chống phá Đảng, Nhà nước trên không gian mạng; Kế hoạch số 118/KH-BCĐ, ngày 19/3/2020 của Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công an về "Công tác công an bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch phục vụ đại hội đảng các cấp và Đại hội XIII của Đảng". Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 20/6/2020 về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, ngày 30/7/2020 Bộ Công an ban hành Chỉ thị số 08/CT-BCA về công tác bảo đảm an ninh, trật tự cuộc bầu cử với 11 nhóm nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời ban hành Kế hoạch số 330/KH-BCA về công tác Công an bảo đảm an ninh, trật tự cuộc bầu cử, xác định "bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn phục vụ tổ chức thành công cuộc bầu cử là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của toàn lực lượng Công an từ nay đến khi kết thúc cuộc bầu cử".

Chủ động tạo thế trận sâu rộng từ Bộ đến công an xã, ở công an địa phương do đồng chí chỉ huy cấp trưởng các cấp (Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng công an huyện, Trưởng công

an xã) trực tiếp chỉ đạo nhiệm vụ đấu tranh phản bác, tấn công đối tượng trên lĩnh vực thông tin, truyền thông và internet. Công an các đơn vị, địa phương trong triển khai công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch đã gắn chặt với việc thực hiện các chủ trương của Đảng, Nhà nước, của Bộ Công an và nhiệm vụ chính trị của các địa phương nhằm tăng cường công tác bảo vệ tư tưởng, văn hóa từ nhiều năm qua, như: Quyết định số 157-QĐ/TW, ngày 29/4/2008 của Ban Bí thư quy định về chỉ đạo, định hướng chính trị, tư tưởng, nhất là đối với các vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trong nội dung thông tin; Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 18/8/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay...

Bộ Công an tích cực chỉ đạo đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, sai trái liên quan cuộc bầu cử; đăng tải, chia sẻ hàng trăm nghìn bài viết, hình ảnh, video, clip, phóng sự tuyên truyền, định hướng dư luận, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch; hàng chục nghìn tin, bài tuyên truyền về công tác chuẩn bị bầu cử; xác minh, đấu tranh, củng cố tài liệu chứng cứ, xử lý, giáo dục nhiều đối tượng có hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, tung tin sai sự thật; tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực an ninh mạng, tham mưu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan an ninh mạng; yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ internet, nhất là các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ qua biên giới, như: Google, Facebook, YouTube, Twitter,... chấp hành

pháp luật Việt Nam, thực hiện nghiêm yêu cầu của cơ quan chức năng của Việt Nam trong việc gỡ bỏ thông tin xấu, độc, vi phạm pháp luật Việt Nam.

Để nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam, lực lượng Công an nhân dân cần nhận thức sâu sắc và tiến hành đồng bộ một số giải pháp cơ bản sau đây:

Một là, tăng cường giáo dục, xây dựng lập trường, tư tưởng chính trị kiên định, vững vàng cho cán bộ, chiến sĩ, nâng cao tinh thần cảnh giác, "sức đề kháng", khả năng "miễn dịch" trước quan điểm sai trái trên không gian mạng. Đây là giải pháp cơ bản, xuyên suốt, nhằm nâng cao "sức đề kháng", khả năng "miễn dịch" trước quan điểm sai trái cho cán bộ, chiến sĩ. Cấp ủy các cấp cần quán triệt, thực hiện có hiệu quả nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhất là Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị. Tăng cường giáo dục bản chất khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tính đúng đắn, sáng tạo trong đường lối lãnh đạo của Đảng. Kịp thời thông tin có định hướng các sự kiện, vấn đề nảy sinh; chỉ rõ dấu hiệu nhận biết chiêu trò mà các thế lực thù địch, phản động sử dụng. Từ đó, giúp cán bộ, chiến sĩ nêu cao cảnh giác, không dao động trước âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của chúng, tăng cường "sức đề kháng", đề cao trách nhiệm, tính tự giác trong đấu tranh, phản bác quan điểm, sai trái, thù địch.

Hai là, xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức và tổ chức; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đây là giải pháp căn cơ trong phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", là tiền đề quan trọng để xây dựng cơ quan, đơn vị "mẫu mực, tiêu biểu"; đồng thời, tạo môi trường trong sạch, lành mạnh để ngăn ngừa sự xâm nhập những quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch vào đơn vị. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần chú trọng nâng cao chất lượng ra nghị quyết, sinh hoạt đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, tự phê bình và phê bình. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục chính trị, tư tưởng; tập trung vào giáo dục "đạo đức người cán bộ, đảng viên" theo tư tưởng Hồ Chí Minh: "Trung với Đảng, hiếu với dân", "cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư", "6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân". Gắn xây dựng Đảng về đạo đức với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, cao đẹp, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt phải nêu gương thực hành đạo đức, tạo sự lan tỏa thúc đẩy toàn Đảng, toàn dân học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Ba là, phát huy vai trò của cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chính trị, lực lượng nòng cốt, vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chính trị, lực lượng đấu tranh nòng cốt vừa có chức năng tham mưu, chỉ đạo, định hướng đấu tranh, vừa kịp thời cung cấp thông

tin để thực hiện các biện pháp đấu tranh triệt phá thông tin xấu độc và giữ vai trò chủ đạo trong vạch trần bản chất, âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch. Vì thế, cấp ủy, chỉ huy, cơ quan chính trị các cấp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng đấu tranh nòng cốt, chuyên sâu linh hoạt, phát triển cả chiều rộng và chiều sâu, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị; phát huy hiệu quả đội ngũ cộng tác viên trong tham gia viết bài đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" trên các báo, tạp chí. Đồng thời, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong việc chia sẻ thông tin tích cực, bài viết chuyên sâu, thực hiện phương châm "lấy cái đẹp dẹp cái xấu", "lấy thông tin tích cực đẩy lùi thông tin tiêu cực".

Bốn là, có sự cảnh giác với tất cả thông tin chống phá của các thế lực thù địch, kịp thời cung cấp thông tin chính thống, chính xác cho người dân, định hướng tư tưởng trước các vấn đề xã hội, tạo thế chủ động trên mặt trận đấu tranh trên internet, mạng xã hội. Kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tư tưởng, không tạo "khoảng trống" để các thế lực thù địch chống phá là một nội dung quan trọng trong thực hiện phương châm chỉ đạo của công tác tư tưởng, nhằm tạo thế chủ động trên mặt trận đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch. Điều đó đòi hỏi các cơ quan, đơn vị duy trì nghiêm nền nếp, chế độ cung cấp thông tin, bảo đảm cho các thông tin chính thống đến trước, đến sớm với cán bộ, chiến sĩ để định hướng tư tưởng; thông tin kịp thời các phương thức, thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, như: chỉ rõ mục tiêu, luận điểm sai trái và cung cấp luận cứ đấu tranh phản bác, làm cơ sở cho các lực lượng viết tin, bài đấu tranh.

Đối với các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, phạm vi tác động, ảnh hưởng lớn cần bám sát định hướng của trên, chủ động xây dựng các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện, tạo sự thống nhất cao trong hoạt động đấu tranh.

Năm là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ đấu tranh trên internet, mạng xã hội; tăng cường trao đổi kinh nghiệm đấu tranh giữa các cơ quan, đơn vị, lực lượng. Các cơ quan, đơn vị kỹ thuật chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu, khai thác hiệu quả các phần mềm kiểm soát, phân loại thông tin trên mạng xã hội. Tiếp tục phát triển các giải pháp công nghệ truyền thông; đầu tư nâng cấp trang thiết bị kỹ thuật phục vụ lực lượng tham gia đấu tranh trên internet, mạng xã hội; kịp thời bóc gỡ thông tin xấu độc không để cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tiếp cận được với thông tin này. Duy trì tổ chức tốt công tác rút kinh nghiệm và tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, làm cơ sở cho các lực lượng, nhất là lực lượng nòng cốt, chuyên sâu nâng cao kỹ năng đấu tranh trên mạng xã hội. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trao đổi thông tin, kinh nghiệm hay, cách làm mới, hiệu quả trong đấu tranh chống luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng.

CÔNG AN NHÂN DÂN GÓP PHẦN ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG ÂM MƯU ĐÒI "PHI CHÍNH TRỊ HÓA" LỰC LƯỢNG VŨ TRANG CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH TRÊN INTERNET VÀ MẠNG XÃ HỘI HIỆN NAY

Thiếu tướng, GS.TS. LÊ MINH HÙNG*
Thiếu tá, TS. NGUYỄN KHẮC SÂM**

"Phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang là một trong những mục tiêu, nội dung của chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch nhằm chống phá cách mạng Việt Nam hiện nay. Đây là một thủ đoạn không mới, nhưng cực kỳ nguy hiểm. Thủ đoạn trên đã được các nước đế quốc và các thế lực thù địch thực hiện thành công ở Đông Âu, Liên Xô (cũ), để lại hậu quả vô cùng đau xót cho nhân loại tiến bộ và tương lai của chủ nghĩa xã hội.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, đặc biệt là vào cuối những năm 80, đầu những năm 90 của thế kỷ XX, nhân loại

---

* Nguyên Phó Giám đốc Học viện An ninh nhân dân.
** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

đã chứng kiến một loạt nước xã hội chủ nghĩa bị rơi vào "cái bẫy phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang do chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động quốc tế giăng ra. Ở Liên Xô, sau khi những người lãnh đạo Đảng, Nhà nước tuyên bố xóa bỏ Điều 6 Hiến pháp quy định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô, chấp nhận đa nguyên, đa đảng và sau đó là chấp nhận xóa bỏ cơ chế lãnh đạo của Đảng Cộng sản Liên Xô đối với quân đội, an ninh, nội vụ, làm cho quân đội Xôviết, cơ quan an ninh, nội vụ Xôviết bị "phi chính trị hóa" và bị vô hiệu hóa. Đó là một trong những nguyên nhân rất quan trọng dẫn tới sự sụp đổ và tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa Liên Xô vào cuối năm 1991. Thấm nhuần những lời căn dặn của V.I. Lênin, cần khẳng định một cách dứt khoát không có quân đội, công an trung lập về chính trị: "Quân đội không thể và không nên trung lập. Không lôi kéo quân đội vào chính trị - đó là khẩu hiệu của bọn tôi tớ giả nhân giả nghĩa của giai cấp tư sản và của chế độ Nga hoàng, bọn này trong thực tế bao giờ cũng đã lôi kéo quân đội vào chính trị phản động..."[1] là một nguyên tắc quan trọng, cần thiết nhằm bảo vệ Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

Hiện nay, những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhất là trong nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo đã thúc đẩy phát triển mạnh mẽ nền tảng công nghệ, mạng internet, mạng xã hội theo hướng ngày càng thông minh hơn và mang lại nhiều tiện ích lớn hơn cho người sử dụng. Ở Việt Nam, theo thống kê của Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông (Bộ Thông tin và Truyền thông),

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, *Sđd*, t.12, tr.136.

đến giữa năm 2018 có khoảng 360 mạng xã hội của tổ chức, doanh nghiệp trong nước được cấp giấy phép và đang hoạt động. Với khoảng 55 triệu người sử dụng mạng xã hội, chiếm khoảng 57% dân số và chủ yếu tập trung sử dụng các mạng xã hội lớn như Facebook, YouTube, Zalo...[1]. Bất kỳ người dùng mạng xã hội nào cũng có thể tạo ra một "cơ quan truyền thông" của riêng mình và hoàn toàn chủ động trong sản xuất, đăng tải, truyền tin, bài. Điều này đồng nghĩa với việc, mạng xã hội đã và đang đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin, chia sẻ, tương tác, giải trí... ngày càng đa dạng của con người. Tuy vậy, mạng xã hội cũng tiềm ẩn không ít các yếu tố tiêu cực, ảnh hưởng trực tiếp đến sự ổn định xã hội, lợi ích chung của cộng đồng, thậm chí cả an ninh quốc gia. Điều này đặt các quốc gia trong đó có Việt Nam phải đối mặt với những khó khăn, thử thách to lớn, khó lường, cần chủ động nhận diện, phòng ngừa, đối phó. Trong đó, việc lợi dụng mạng internet, mạng xã hội vào các hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng đã làm cho tính chất nguy hiểm, hậu quả, tác hại đối với an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội gia tăng gấp nhiều lần. Việc lợi dụng internet, mạng xã hội là một trong những hình thức phổ biến, nguy hiểm hiện nay và có tác động, ảnh hưởng cũng như gây ra những hậu quả, tác hại lớn nhất so với các hình thức tuyên truyền khác.

Thông qua mạng internet, các trang mạng xã hội, các đối tượng phản động, các phần tử cơ hội chính trị tung ra đủ mọi "lý lẽ", "cơ sở" các quan điểm sai trái, thù địch nói chung và

1. http://tuyengiao.vn/khoa-hoc/diem-danh-11-mang-xa-hoi-ua-thich-cua-nguoi-viet-nam-118867, truy cập ngày 07/4/2019.

quan điểm đòi "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang nói riêng. Đối với quan điểm đòi "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang", chúng kết hợp bên trong với bên ngoài, tập trung tiến công trực diện vào những quan điểm cơ bản của Đảng ta về chính trị của lực lượng vũ trang. Chúng ra sức tán phát, truyền bá tài liệu, tuyên truyền hòng phủ nhận bản chất cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, xuyên tạc tư tưởng quân sự của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về quốc phòng, an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang, bảo vệ Tổ quốc. Chúng còn tung ra những luận điệu rằng: "Lực lượng vũ trang là của quốc gia, dân tộc, chỉ phục vụ Nhà nước theo Hiến pháp, pháp luật, không đặt dưới sự lãnh đạo của một đảng phái hay lực lượng chính trị nào"; "lực lượng vũ trang chỉ phụng sự Tổ quốc, phụng sự quốc gia, dân tộc"; "bảo vệ Tổ quốc là bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ chứ không phải là bảo vệ một chế độ chính trị nào"[1]. Thậm chí chúng còn đưa ra yêu cầu hết sức phi lý, ngang ngược là phải bỏ nội dung lực lượng vũ trang tuyệt đối trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, được ghi trong Điều 65 Hiến pháp năm 2013; khuyến nghị Việt Nam "học tập kinh nghiệm xây dựng lực lượng vũ trang theo mô hình của quân đội tư sản"...

Hiện nay, lợi dụng cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực đang được đẩy mạnh trong xã hội ta, các thế lực thù

---

1. Hội đồng Lý luận Trung ương: *Phê phán các quan điểm sai trái, xuyên tạc cuộc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" về chính trị*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2017, tr.201.

địch tìm cách khoét sâu các mặt tồn tại, yếu kém trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội của các cơ quan nhà nước, những khó khăn về đời sống và một vài vụ, việc vi phạm kỷ luật đơn lẻ của một số cán bộ, chiến sĩ, đơn vị trong lực lượng vũ trang để khuyến khích lực lượng vũ trang từ bỏ trách nhiệm bảo vệ Nhà nước và chế độ, đồng thời vu cáo lực lượng vũ trang không còn mang bản chất giai cấp công nhân. Bên cạnh đó, chúng còn viết bài xuyên tạc, bôi nhọ bản chất, truyền thống của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân, gây mất ổn định chính trị nội bộ; làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Quân đội và Công an; xuyên tạc các sự kiện lịch sử có ý nghĩa chính trị trọng đại của đất nước có lực lượng Quân đội và Công an tham gia, nhằm làm mất uy tín, vị thế, vai trò của hai lực lượng này trước nhân dân, trong xã hội và trên trường quốc tế. Thâm độc hơn, các thế lực thù địch còn thực hiện các thủ đoạn tạo mối nghi ngờ, hiềm khích, gây chia rẽ Quân đội nhân dân với Công an nhân dân, lực lượng vũ trang với các cơ quan đảng, nhà nước...

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ mới của sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Điều 67 khẳng định: "Nhà nước xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm". Thể chế hóa quy định của Hiến pháp năm 2013, Điều 3 Luật công an nhân dân (năm 2018) quy định: "Công an nhân dân là lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo

đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội".

Luật công an nhân dân (năm 2018) tại khoản 2 Điều 16 cũng quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của Công an nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự: "Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, loại trừ nguy cơ đe dọa an ninh quốc gia; bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ an ninh chính trị, an ninh trong các lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, kinh tế, quốc phòng, đối ngoại, thông tin, xã hội, môi trường, khoa học và công nghệ; bảo vệ các lợi ích khác của quốc gia; bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền tự do, dân chủ của công dân, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân"; và tại khoản 6 Điều 16 đã chỉ rõ: "Thực hiện quản lý về an ninh mạng, bảo vệ an ninh mạng và phòng, chống tội phạm mạng theo quy định của pháp luật". Đây chính là cơ sở pháp lý vững chắc để khẳng định rằng, Công an nhân dân là lực lượng nòng cốt trong bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

Thời gian qua, quá trình triển khai các mặt công tác trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, lực lượng Công an đã đạt được những kết quả tích cực nhất định. Trong đó, đã phát huy được vai trò nòng cốt trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng và Nhà nước, vạch trần các luận điệu xuyên tạc, lừa bịp của các thế lực thù địch. Công an các đơn vị, địa phương đã phát huy tinh thần chủ động, tích cực đa dạng hóa các nội dung, hình thức đấu tranh, tổ chức viết bài phản bác với nhiều giọng điệu, văn phong khác nhau tùy từng vấn đề, vụ, việc, đối tượng cần phản bác. Lực lượng Công an đã chủ động phối hợp với các bộ, ban, ngành chức năng tổ chức tốt công tác quản lý, rà soát, phát hiện, hạn chế, vô hiệu hóa các trang web, blog, mạng xã hội các thế lực thù địch lập ra và sử dụng để chống phá Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang theo quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, thông qua công tác nắm tình hình, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, lực lượng Công an đã phát hiện đấu tranh xử lý nghiêm trước pháp luật nhiều đối tượng có hành vi chống Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang.

Tuy nhiên trong thời gian tới, để góp phần nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống âm mưu "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang của các thế lực thù địch trên mạng internet và mạng xã hội, đòi hỏi lực lượng Công an phải thực hiện đồng bộ các giải pháp, trong đó cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, cần giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với lực lượng Công an nhân dân. Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội, Công an là một nguyên tắc đã được Đảng ta khẳng định nhất quán trong các văn kiện của Đảng. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: "Giữ vững và tăng

cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và sự nghiệp quốc phòng, an ninh"[1]. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về *"Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"*, gắn với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Các tổ chức đảng trong Công an nhân dân phải luôn chủ động đấu tranh, lên án, bác bỏ mọi mưu đồ "phi chính trị hóa" hòng vô hiệu hóa vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng đối với lực lượng vũ trang.

Thứ hai, coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng nhằm trang bị lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước... Tập trung xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, giáo dục lòng yêu nước, ý chí chiến đấu và rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, chiến sĩ. Làm tốt công tác tư tưởng, nhất là trong quản lý cán bộ, chiến sĩ. Đặc biệt chú trọng ngăn chặn, kiên quyết không để xảy ra tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Bởi các thế lực thù địch sẽ không thể chống phá được nếu chúng ta vững mạnh, V.I. Lênin đã từng khẳng định: "Không ai có thể tiêu diệt được chúng ta,

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, *Sđd*, t.I, tr.160-161.

ngoài những sai lầm của bản thân chúng ta"[1]. Tạo nhận thức đúng đắn, toàn diện và đầy đủ về tính hai mặt của mạng internet, mạng xã hội cũng như âm mưu, thủ đoạn, phương thức chống phá của các thế lực thù địch. Tạo khả năng "miễn dịch" trước các thông tin xấu độc, cũng như tăng sức "đề kháng" để chủ động tiến công, kiên quyết đấu tranh không khoan nhượng với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Thứ ba, lực lượng Công an cần chủ động nắm tình hình, phát hiện sớm hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trên mạng internet, mạng xã hội để xác định nội dung, phương hướng, hình thức đấu tranh ngăn chặn. Công tác nắm tình hình cần tập trung vào những vấn đề cụ thể như: lập và sử dụng các trang web, blog, "diễn đàn" đăng tải các tin, bài viết có nội dung tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, vạch trần âm mưu, bản chất, sự phi lý trong quan điểm đòi "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang trên không gian mạng.

Thứ tư, các lực lượng chức năng trong Công an nhân dân cần nâng cao hiệu quả các hình thức đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm đòi "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang" trên internet, mạng xã hội. Có thể trực tiếp sử dụng các lực lượng, phương tiện, biện pháp công tác, thường xuyên rà soát, lên danh sách các trang web, blog, diễn đàn có nội dung chống phá, các đối tượng viết bài (có tên thật hoặc nickname, bút danh); khai thác thông tin trên các trang web, blog, diễn đàn để xác định đối tượng sở hữu,

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, *Sđd*, t.42, tr.311.

quản lý, viết bài và đề xuất biện pháp đấu tranh, xử lý. Xây dựng và mở rộng đội ngũ cộng tác viên đưa tin, viết bài, bình luận; nâng cao chất lượng các bài viết đấu tranh phản bác với luận cứ khoa học, tính thuyết phục cao. Kết hợp chặt chẽ các biện pháp đấu tranh, cả trực tiếp và gián tiếp; giữa xây và chống, trong đó lấy xây là chính; chủ động cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan báo chí để viết bài đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên mạng internet, mạng xã hội.

Thứ năm, thông qua công tác nắm tình hình, lực lượng Công an cần thường xuyên đổi mới phương thức, huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, đẩy mạnh hoạt động đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù địch tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang của các thế lực thù địch. Tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành có liên quan như Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Ngoại giao, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch... để trao đổi thông tin, định hướng công tác tuyên truyền; quản lý, kiểm duyệt, kiểm tra, gửi yêu cầu các nhà mạng, nhà cung cấp dịch vụ internet xuyên biên giới để gỡ bỏ các thông tin xấu, gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

Đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn dân được tiến hành thường xuyên, liên tục trong mọi giai đoạn cách mạng. Thời gian qua, quán triệt quan điểm, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, phát huy vai trò nòng cốt trong bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, lực lượng Công an đã triển khai

đồng bộ, hiệu quả nhiều biện pháp, hình thức đấu tranh hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch trong đó có góp phần đấu tranh phòng, chống âm mưu đòi "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang của các thế lực thù địch trên mạng internet và mạng xã hội.

TĂNG CƯỜNG ĐẤU TRANH CHỐNG NHỮNG LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC VẤN ĐỀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM CỦA USCIRF

Thiếu tướng, PGS.TS. NGUYỄN QUÝ KHOÁT*
Thượng úy MAI THỊ TRANG**

Trong khuôn khổ chiến lược "diễn biến hòa bình", các thế lực thù địch vẫn dùng rất nhiều cách để nhằm tác động, chuyển hóa, tấn công vào các mặt đời sống xã hội của nước ta. Tuyên truyền những luận điệu xuyên tạc vấn đề tôn giáo ở Việt Nam được coi là trong những phương thức phổ biến mà các thế lực thù địch thực hiện nhằm đạt mục tiêu trên. Chúng muốn thông qua việc xuyên tạc vấn đề tôn giáo để hạ thấp uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, gây chia rẽ hòng phá vỡ khối đại đoàn kết dân tộc, tiến tới loại bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và cuối cùng là làm thay đổi chế độ cầm quyền ở nước ta. Một trong những tổ chức vẫn duy trì thường xuyên hoạt động xuyên tạc, nói xấu, phản ánh sai sự thật tình hình tôn giáo ở Việt Nam là Ủy ban Tự do tôn giáo Quốc tế của Hoa Kỳ (USCIRF). Hằng năm, tổ chức này đều có

---

* Nguyên Phó Giám đốc Học viện An ninh.

** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

những báo cáo tổng kết về vấn đề tôn giáo Việt Nam, từ đó tiến hành hỗ trợ cho các hoạt động chống phá trong nước và ở hải ngoại.

Trong Báo cáo thường niên về tự do tôn giáo thế giới năm 2017 diễn ra vào ngày 29/5/2018, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã đề cập đến vấn đề "vi phạm tự do tôn giáo" tại 200 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Tiếp đó, ngày 29/4/2019 tại Washington DC, Ủy Hội quốc tế Hoa Kỳ về tôn giáo công bố Phúc trình thường niên về tự do tôn giáo thế giới, tiếp tục đưa ra những nhận xét thiếu khách quan, sai lệch, xuyên tạc về tình hình tôn giáo nước ta.

Ở phần đánh giá về tình hình tự do tôn giáo ở Việt Nam, báo cáo thường niên về tự do tôn giáo thế giới của Bộ Ngoại giao Mỹ cho rằng Việt Nam đã có được những thành tựu nhất định trong vấn đề bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người dân. Phúc trình thường niên về tự do tôn giáo quốc tế 2019 (29/4/2019) tại Washington DC cho rằng: "Vấn đề tự do tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam vẫn xuống cấp nghiêm trọng; Chính phủ Việt Nam tiếp tục đàn áp mọi tôn giáo, thường bắt giữ những người biểu tình ôn hòa để đòi hỏi tự do tín ngưỡng và tự do thờ phượng, trong đó có những nhà hoạt động cho tôn giáo và nhân quyền; nhiều tổ chức tôn giáo không được chính phủ công nhận và không được cấp giấy phép sinh hoạt, điển hình như Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất và vị lãnh đạo tinh thần là hòa thượng Thích Quảng Độ..."; chính quyền "đã gia tăng bắt bớ các blogger, những nhà hoạt động xã hội dân sự và cả những người theo các tôn giáo không được nhà nước thừa nhận". Báo cáo của

USCIRF đã đề nghị đưa Việt Nam vào danh sách các quốc gia cần đặc biệt quan tâm về tự do tôn giáo (CPC) vì có những đàn áp nghiêm trọng nhằm vào tôn giáo.

Một trong những lý do để USCIRF và Bộ Ngoại giao Mỹ nhiều lần có những luận điệu xuyên tạc, phản ánh sai sự thật về vấn đề tôn giáo Việt Nam là: Bộ này tiếp nhận thông tin từ một số nghị sĩ cực đoan Mỹ, từ những cá nhân mang tư tưởng chống đối trong nước, từ những tổ chức phản động lưu vong, tổ chức phi chính phủ vẫn thường lợi dụng vấn đề dân chủ, dân quyền và tôn giáo nhằm chống phá Việt Nam để làm báo cáo. Từ đó họ áp đặt định kiến, quan điểm một chiều để nhìn nhận đánh giá về vấn đề dân chủ, dân quyền và tôn giáo đang diễn ra ở nước ta. Những luận điệu này hoàn toàn sai sự thật, xuyên tạc, phản ánh không đúng thực tế vấn đề tôn giáo đang diễn ra ở Việt Nam, gây hoang mang dư luận và ảnh hưởng nhiều đến uy tín của Việt Nam trên thế giới.

Bởi trên thực tế, Việt Nam là một quốc gia đa tín ngưỡng, đa tôn giáo, trong đó có các tôn giáo lớn như: Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Hồi giáo, Cao Đài, Hòa Hảo... Mỗi năm ở Việt Nam có gần 9.000 lễ hội tôn giáo, tín ngưỡng lớn nhỏ, các tín đồ tôn giáo luôn được tự do thực hiện các nghi lễ thờ tự, được tự do thực hành tín ngưỡng và đức tin mình dưới sự bảo trợ của pháp luật.

Ngay từ giai đoạn đầu của cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã có những quan điểm nhất quán về vấn đề tự do tôn giáo. Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh 234/SL khẳng định: "Việc tự do tín ngưỡng, tự do thờ cúng là quyền lợi của nhân dân. Chính phủ luôn tôn trọng và giúp đỡ nhân dân thực hiện.

Chính quyền không can thiệp vào nội bộ các tôn giáo. Các tổ chức tôn giáo phải tuân theo pháp luật của Nhà nước như mọi tổ chức khác của nhân dân. Việc bảo vệ tự do tín ngưỡng bắt buộc phải trừng trị những kẻ đội lốt tôn giáo gây rối loạn". Hiến pháp Việt Nam năm 2013 đã khẳng định: "Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Không ai được xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật" (Điều 24). Điều đó cho thấy Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn công nhận và tôn trọng tự do tôn giáo, tự do tín ngưỡng, luôn đảm bảo cho các tôn giáo được tự do hoạt động trên cơ sở tôn trọng luật pháp Việt Nam; đồng thời kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm theo pháp luật mọi hoạt động tôn giáo trá hình, lợi dụng tôn giáo với mục đích chính trị, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

Quan điểm này tương thích với luật pháp quốc tế về vấn đề này, như: Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị năm 1966 đã khẳng định: "Mọi người đều có quyền tự do tư tưởng, tự do tín ngưỡng và tôn giáo", "Quyền tự do bày tỏ tôn giáo hoặc tín ngưỡng chỉ có thể bị giới hạn bởi pháp luật và khi sự giới hạn đó là cần thiết để bảo vệ an ninh, trật tự công cộng, sức khỏe hoặc đạo đức xã hội, hoặc để bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của người khác"[1].

Từ những chủ trương đúng đắn, tiến bộ về tôn giáo của Đảng và Nhà nước, trong những năm qua, hoạt động tôn giáo

1. Điều 18, Công ước Quốc tế về các quyền dân sự, chính trị năm 1966.

ở nước ta không ngừng phát triển, mở rộng về nhiều mặt. Năm 2017, Nhà nước đã cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho 41 tổ chức thuộc 15 tôn giáo, với khoảng 25,3 triệu tín đồ, chiếm 27% dân số, 60.799 chức sắc, 133.662 chức việc, 27.916 cơ sở thờ tự. Đến tháng 12/2020, có 36 tổ chức tôn giáo (thuộc 16 tôn giáo), 4 tổ chức và 1 pháp môn được Nhà nước cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, 1 tôn giáo có một số chùa được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, công nhận Ban Trị sự, Ban Quản trị chùa, 1 thánh đường của Hồi giáo được công nhận Ban Quản trị thánh đường[1]. Đa số các tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận đều có sự phát triển về số lượng tín đồ, được tạo điều kiện xây mới hoặc tu sửa các cơ sở thờ tự, tạo điều kiện để sinh hoạt tôn giáo trên cơ sở tôn trọng luật pháp Việt Nam. Luật tín ngưỡng tôn giáo năm 2016 quy định: "Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người; bảo đảm để các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật". Một lần nữa đập tan luận điệu xuyên tạc cho rằng không có tự do tôn giáo ở Việt Nam. Khẳng định Đảng, Nhà nước Việt Nam luôn ban hành cơ sở pháp lý đảm bảo tôn trọng nhu cầu tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, đảm bảo để các tôn giáo đều được đối xử công bằng, bình đẳng trước pháp luật.

Từ những chủ trương, chính sách đúng đắn của Đảng, Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đã khẳng định rằng: trong những năm qua Việt Nam đã có những bước tiến vượt bậc trong vấn đề đảm bảo tự do tín ngưỡng, tự do tôn giáo

1. Theo Công văn số 6955/BNV-TGCP, ngày 28/12/2020 của Bộ Nội vụ.

cho người dân. Từ 6 tôn giáo với 16 tổ chức tôn giáo vào năm 2005, hiện nay nước ta đã có 15 tôn giáo với 41 tổ chức tôn giáo được Nhà nước công nhận và cấp đăng ký hoạt động, với hơn 25 triệu tín đồ (chiếm 27% dân số cả nước), hơn 85 nghìn chức sắc, nhà tu hành, gần 134 nghìn chức việc, 27 nghìn cơ sở thờ tự. Các tôn giáo được tạo điều kiện thuận lợi tối đa để mở các cơ sở đào tạo. Như Phật giáo tính đến thời điểm hiện tại có 4 học viện, 35 trường cao đẳng, trung cấp Phật học để đào tạo chuyên sâu cho các nhà tu hành, đảm bảo cho công tác thực hành của tôn giáo này. Công giáo đến thời điểm này đã có 7 đại chủng viện; đạo Tin Lành có 1 Viện và 1 trường Thành kinh Thần học... Chính quyền các cấp tạo điều kiện về mặt thủ tục hành chính, cấp phép xây mới, sửa chữa phục dựng các cơ sở thờ tự đã hư hỏng hoặc xuống cấp. Ngày càng có nhiều nhà tu hành, chức sắc tham gia vào công tác quản lý nhà nước, trở thành đại biểu Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp. Nhà nước tạo điều kiện tổ chức nhiều hoạt động tôn giáo lớn mang tầm quốc tế như Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc tại Việt Nam (Vesak 2019), với sự tham gia của 1.600 đại biểu quốc tế. Cho phép nhiều đoàn tôn giáo quốc tế đến Việt Nam và nhiều đoàn hành hương từ nước ta về các trung tâm tôn giáo lớn trên thế giới. Điều này khẳng định sự chung sống hòa hợp của các tôn giáo trên đất nước Việt Nam, đồng bào tôn giáo trở thành một lực lượng quan trọng trong công cuộc kiến thiết đất nước.

Việc USCIRF nhiều lần đưa ra những quan điểm sai trái, xuyên tạc, phản ánh sai lệch tình hình tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam là sự bịa đặt vô căn cứ. Những nội dung

USCIRF đưa ra về vấn đề tự do tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam hoàn toàn không có cơ sở pháp lý, chỉ là những luận điệu phiến diện, không đúng sự thật.

Tín ngưỡng, tôn giáo là một nhu cầu tinh thần không thể thiếu của một bộ phận nhân dân đã, đang và sẽ đồng hành cùng với lịch sử dân tộc. Tuy nhiên, để hạn chế tối đa việc kẻ địch lợi dụng tôn giáo, xuyên tạc vấn đề tôn giáo để chống phá chế độ ở nước ta đòi hỏi cần thực hiện tốt những vấn đề cơ bản như sau:

Một là, thực hiện nhất quán chính sách tôn giáo, đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho người dân, đảm bảo quyền sinh hoạt tôn giáo cho người dân trong khuôn khổ pháp luật.

Hai là, thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết của đồng bào theo tôn giáo khác nhau, đoàn kết giữa đồng bào theo hoặc không theo tôn giáo, tránh để kẻ địch lợi dụng khe hở chống phá.

Ba là, đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là đồng bào tôn giáo về mọi chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước về vấn đề tôn giáo, để giúp họ yên tâm sinh sống và sinh hoạt tôn giáo.

Bốn là, quan tâm, tìm hiểu đời sống của người dân, đặc biệt là đồng bào tôn giáo, lắng nghe nguyện vọng của họ để có những điều chỉnh đúng đắn, phù hợp, nhằm đảm bảo khối đại đoàn kết dân tộc.

Năm là, chăm lo cho giáo dục về mọi mặt, nâng cao dân trí để người dân hiểu rõ hơn âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch bên ngoài về vấn đề tôn giáo, tránh việc người dân bị lôi kéo do thiếu hiểu biết.

Sáu là, phát huy sức mạnh của già làng trưởng bản, các chức sắc tôn giáo trong vấn đề tuyên truyền, thuyết phục người dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo về việc tuân thủ và chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo nên mối liên hệ khăng khít giữa chính quyền với nhân dân, tránh việc kẻ địch lợi dụng nói xấu, dẫn tới người dân xa lánh chính quyền.

VAI TRÒ CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Đại tá, PGS.TS. HOÀNG MINH TUẤN*

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng; Hiến pháp năm 2013 của Nhà nước và nhiều văn kiện Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: "Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động". Sự khẳng định đó phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam. Tuy nhiên, nhằm thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, trong những năm qua, các thế lực thù địch ra sức tuyên truyền, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bôi lem thân thế, sự nghiệp của Người, hạ bệ thần tượng, hòng đưa chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi nền tảng lý luận của Đảng và đời sống tinh

* Trưởng khoa An ninh xã hội, Học viện An ninh nhân dân.

thần của xã hội. Chúng triệt để lợi dụng những hạn chế, sai lầm, các vấn đề, sự kiện, hiện tượng tiêu cực nảy sinh trong xã hội, coi đây là bằng chứng chứng minh tính không tưởng của chủ nghĩa xã hội, đồng thời dựa vào đó để xuyên tạc, phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng.

Chúng đưa ra các luận điệu xuyên tạc rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ phù hợp với thế kỷ XIX, nay đã lạc hậu, lỗi thời, không phù hợp với thế kỷ này, với nước ta. Chúng cho rằng, hiện nay hầu hết các nước đều đã bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, chỉ còn một vài nước "ngoan cố" như Việt Nam, Trung Quốc là còn tôn thờ. Không những vậy, chúng còn bịa đặt ra rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin đưa ra các nguyên tắc "đấu tranh giai cấp", "tập trung dân chủ" là cổ vũ cho bạo lực, cho độc quyền, độc đoán, thủ tiêu dân chủ, không thể thúc đẩy xã hội phát triển... Lợi dụng sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu và Liên Xô, chúng tìm mọi cách phủ nhận các nguyên lý cơ bản, những vấn đề cốt lõi, mang tính sống còn của chủ nghĩa Mác - Lênin, như: phủ nhận hình thái kinh tế - xã hội, cho rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội không tưởng, không bao giờ thực hiện được; phủ nhận học thuyết về giá trị thặng dư; các vấn đề cốt lõi khác như giai cấp và đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản, nguyên tắc tập trung dân chủ, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển kinh tế thị trường.

Để xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng tìm cách đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, coi Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không phải là người cộng sản, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin

làm phương tiện. Chúng cho rằng, việc Chủ tịch Hồ Chí Minh vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh Việt Nam là sai lầm, là nguyên nhân kìm hãm sự phát triển của đất nước. Không những vậy, chúng còn xuyên tạc tư tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, không có gì quý hơn độc lập, tự do của Hồ Chí Minh là "phi nhân tính". Chúng dựng lên những câu chuyện không có thực về thân thế, đời tư của Chủ tịch Hồ Chí Minh, hòng bôi nhọ lãnh tụ, hạ bệ thần tượng, phá bỏ huyền thoại Hồ Chí Minh, từ đó phủ nhận tư tưởng của Người.

Có thể thấy, mục tiêu mà các thế lực thù địch hướng tới khi thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" là nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Do đó, hơn bao giờ hết, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, trong đó có đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vừa là nhiệm vụ cấp bách, vừa là giải pháp quan trọng để giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, quốc phòng của đất nước. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, của cả hệ thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước. Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới" đã nêu rõ: "Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch là một nội dung cơ bản,

hệ trọng, sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân".

Là lực lượng chuyên trách, nòng cốt trong bảo vệ an ninh quốc gia, đấu tranh chống địch phá hoại tư tưởng, lực lượng Công an nhân dân có vai trò đặc biệt quan trọng trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nói chung, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong những năm qua, lực lượng Công an nhân dân đã thể hiện vai trò xung kích, nòng cốt trong đấu tranh phản bác các quan điểm, tư tưởng, thông tin sai trái, thù địch góp phần bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Điều đó được thể hiện:

- Bộ Công an đã tổ chức phổ biến, quán triệt các văn bản, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, Nhà nước về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, trong đó có các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, như: Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 14/10/2006 của Bộ Chính trị về "Tăng cường lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới"; Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư về "Tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa"; Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 01/8/200 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới"; Nghị quyết số 35-NQ/TW,

ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới",... Bộ Công an cũng đã ban hành nhiều đề án, kế hoạch nhằm triển khai, cụ thể hóa các quan điểm của Đảng về đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, như: Đề án số 02/ĐA-BCA-A81, ngày 18/6/2013 về "Công tác phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới"; Đề án số 05/ĐA-BCA-TCAN, ngày 16/4/2015 về "Công tác Công an phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới",...

- Bộ Công an đã trực tiếp tham gia Ban Chỉ đạo chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa (Ban Chỉ đạo Trung ương 94 nay là Ban Chỉ đạo 35 Trung ương); đồng thời thành lập Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công an và duy trì lực lượng thường xuyên tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Công an các đơn vị, địa phương thành lập Ban Chỉ đạo 35 thuộc Công an tỉnh, thành phố. Bộ Công an đã chỉ đạo tổ chức trên hàng trăm chiến dịch tuyên truyền phản bác, viết bài trên mạng internet và trên báo chí, với hàng nghìn bài viết, hàng chục nghìn bình luận... trong đó nhiều bài có chất lượng, đáp ứng yêu cầu công tác. Đưa hàng nghìn bài viết lên 300 trang web, blog, gửi vào hơn 1.200 thư điện tử để tấn công chính trị, phản bác, vô hiệu hóa các luận điệu vu cáo, xuyên tạc của địch. Cùng với đó, hiện nay Bộ Công an cũng đã duy trì lực lượng thường trực đấu tranh phản bác các

quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở các đơn vị nghiệp vụ của Bộ, các nhà trường Công an nhân dân và Công an các tỉnh, thành phố.

- Lực lượng Công an nhân dân đã từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các đơn vị nghiệp vụ trong Công an nhân dân đã sử dụng đa dạng các hình thức, cách thức đấu tranh phản bác, như: thiết lập và sử dụng các trang web, blog, tài khoản mạng xã hội (fanpage, facebook cá nhân), kênh Youtube,... để đăng tải các thông tin, bài viết, video clip đấu tranh phản bác; thông qua lực lượng bí mật, đội ngũ cộng tác viên ngoài lực lượng; vận động các nhân sĩ, trí thức, những người có uy tín, ảnh hưởng trong xã hội, cựu chiến binh, chức sắc tôn giáo,...; phối hợp với các cơ quan, ban, ngành chức năng (cơ quan đối ngoại, báo chí, truyền thông,...) đấu tranh phản bác các quan điểm, tư tưởng, thông tin sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Với việc sử dụng đa dạng các hình thức, cách thức đấu tranh phản bác, lực lượng công an nhân dân đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Các cơ quan báo chí của lực lượng Công an nhân dân tích cực đưa tin, bài, tăng thời lượng phát sóng, mở các chuyên trang, chuyên mục đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, trong đó có các luận điệu xuyên tạc

chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các cơ quan báo chí Công an nhân dân luôn xác định công tác đấu tranh, phản bác luận điệu sai trái, thù địch, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên, cơ bản và lâu dài, do đó công tác này thời gian qua đã đạt được những kết quả rất tích cực. Các báo, tạp chí, truyền hình Công an nhân dân có nhiều chuyên trang, chuyên mục với bài viết, chương trình phát sóng mang nội dung chuyên biệt đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch như chuyên mục: "Sự kiện và suy ngẫm", "Phòng, chống "diễn biến hòa bình"", "Thời luận" trên Báo *Công an nhân dân*; "Đấu tranh chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình"" trên Chuyên đề *An ninh xã hội* (Tạp chí *Công an nhân dân*); chuyên mục "Chuyển động cuộc sống", "Đối thoại trường quay", "Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII - Những việc cần làm ngay" trên Truyền hình Công an nhân dân (ANTV). Thời gian qua, trên các chuyên mục đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch của báo chí Công an nhân dân đã có hàng trăm bài viết được đăng tải, phóng sự được phát sóng góp phần đấu tranh có hiệu quả với các luận điệu sai trái, thù địch, nhất là các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thời gian tới, các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội vẫn sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Do đó, để phát huy vai trò của Công nhân dân trong đấu tranh phản bác các luận điệu

xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thời gian tới cần nhận thức đúng đắn và tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả một số công tác trọng tâm sau đây:

Một là, nâng cao nhận thức, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là khoa học, là chân lý, có giá trị vượt thời đại, có sức sống mãnh liệt. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, đảm bảo cho Đảng ta lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam đi đúng theo con đường chủ nghĩa xã hội. Đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ phận của công tác tư tưởng, lý luận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia, chống địch phá hoại tư tưởng, lực lượng Công an nhân dân tham mưu và trực tiếp đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Phải xác định rõ: Đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ vừa cấp bách trước mắt, vừa cơ bản, thường xuyên, lâu dài. Đối tượng đấu tranh là những phần tử thù địch, cơ hội chính trị, bất mãn, kể cả những phần tử cơ hội, suy thoái trong nội bộ và các luận điệu xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đồng thời, cũng phải xác định rõ, cuộc đấu tranh này là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là các cơ quan tuyên giáo, lý luận của Đảng, cơ quan báo chí, truyền thông, đối ngoại của Nhà nước và các tổ chức chính trị,

đoàn thể trong hệ thống chính trị, trong đó lực lượng Công an nhân dân có vai trò quan trọng.

Hai là, quá trình tổ chức đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải quán triệt và thực hiện có hiệu quả quan điểm của Đảng trong đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", chống phá hoại tư tưởng, nhất là sự chỉ đạo, định hướng của Ban Chỉ đạo 35 Trung ương. Đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản và chế độ xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Phải luôn khách quan, nhanh chóng, kịp thời với lý lẽ sắc bén, đủ sức thuyết phục để bác bỏ các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội nhằm phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận này.

Ba là, lực lượng Công an nhân dân cần phải chủ động nắm chắc tình hình có liên quan đến hoạt động chống phá trên mặt trận tư tưởng, lý luận của các thế lực thù địch, từ đó đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước đề ra các chủ trương, chính sách đúng đắn, sát với thực tiễn, hạn chế các sơ hở, thiếu sót không để các thế lực thù địch chống phá ta, đồng thời mới có thông tin để nghiên cứu, phán đoán, dự báo khả năng, tình huống có thể xảy ra. Từ đó, chủ động đề ra chủ trương, kế hoạch chỉ đạo các hoạt động phòng, chống có hiệu quả. Để nắm chắc tình hình, lực lượng Công an nhân dân cần triển khai đồng bộ, đa dạng, linh hoạt các biện pháp,

công tác trong nắm tình hình, kịp thời phát hiện âm mưu, hoạt động chống phá ta trên mặt trận tư tưởng, lý luận, đối tượng và các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để chủ động, kịp thời trong đấu tranh phản bác.

Bốn là, tiếp tục quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo của Đảng trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Chủ động tham mưu với Đảng, Nhà nước, phối hợp với các cơ quan, bộ, ngành có liên quan thực hiện tốt các giải pháp trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, kinh tế - xã hội và chính trị, pháp lý góp phần củng cố, tăng cường sự thống nhất về tư tưởng chính trị trong Đảng, sự đồng thuận về chính trị, tinh thần trong các tầng lớp xã hội; củng cố vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay. Chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ với phương châm "chủ động phòng ngừa, giữ vững bên trong là chính", không để các thế lực thù địch lợi dụng sơ hở chống phá Nhà nước ta; tích cực phòng, chống các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Gắn kết chặt chẽ cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống các quan điểm

sai trái, thù địch, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Năm là, phát huy vai trò chủ động, tích cực của báo chí Công an nhân dân trong việc tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và các tầng lớp nhân dân; vạch trần âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam; định hướng dư luận, chống "diễn biến hòa bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Huy động và phát huy vai trò của các nhà khoa học, trí thức, văn nghệ sĩ trong Công an nhân dân, đội ngũ cộng tác viên ngoài lực lượng, nhất là những nhà khoa học, trí thức, nhà nghiên cứu trong đấu tranh phản bác các quan điểm, tư tưởng, thông tin sai trái, thù địch nói chung, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng. Coi trọng công tác nghiên cứu, hình thành cơ sở lý luận, khoa học và thực tiễn đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đa dạng hóa các hình thức đấu tranh phản bác như thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng, hệ thống báo chí, mạng internet (qua các website, blog, tài khoản mạng xã hội, kênh Youtube...). Phát huy vai trò của tuyên truyền miệng, thông báo nội bộ, ấn phẩm báo chí, lý luận, diễn đàn trao đổi, đối thoại. Coi trọng xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên, đội ngũ chuyên gia trong đấu tranh phản bác các quan điểm, tư tưởng, thông tin sai trái, thù địch, các luận điệu xuyên tạc

chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Sáu là, Bộ Công an tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 của cấp bộ và các địa phương vào nền nếp; chủ động củng cố, kiện toàn và nâng cao trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ đạo; tăng cường công tác kiểm tra của Ban chỉ đạo, cấp ủy cấp trên đối với Ban chỉ đạo, cấp ủy cấp dưới về tổ chức thực hiện cuộc đấu tranh phản bác. Đầu tư xây dựng hệ thống kỹ thuật, thiết bị thông tin mạng và đội ngũ cộng tác viên đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN INTERNET HIỆN NAY

Trung tá ĐẶNG MINH KHANG*
Trung tá, ThS. VŨ MẠNH HÙNG**

Hiện nay các thế lực thù địch, phản động đã và đang tăng cường sử dụng mạng internet để tuyên truyền các luận điệu sai trái, thù địch nhằm chống phá hoại tư tưởng của Đảng, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trước tình hình đó, lực lượng Công an nhân dân cần tích cực, chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp để đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet, đồng thời coi đây là nhiệm vụ cấp bách.

Ở Việt Nam, mạng internet tuy được tiếp cận muộn hơn so với thế giới, song đã có bước phát triển nhanh chóng, góp phần không nhỏ nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nâng cao trình độ dân trí, kết nối Việt Nam với thế giới một cách dễ dàng. Trước sự phát triển đó, các thế lực thù địch đã và đang triệt để tận dụng mạng internet để tuyên

* Trưởng phòng 3, Cục Công tác đảng và công tác chính trị, Bộ Công an.
** Viện Khoa học An ninh, Học viện An ninh nhân dân.

truyền, xuyên tạc các luận điệu sai trái, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Thời gian vừa qua, các thế lực thù địch, phản động ngày càng gia tăng cường độ sử dụng không gian mạng với bằng các thủ đoạn chống phá ngày càng tinh vi, xảo quyệt.

Trên không gian mạng, các thế lực thù địch, phản động tích cực tuyên truyền những thông tin sai trái, bịa đặt, bóp méo, xuyên tạc sự thật, lẫn lộn đúng sai, thật giả, hoặc có một phần sự thật nhưng được đưa tin với dụng ý xấu; thông tin chưa được kiểm chứng; sử dụng ngôn từ thô tục, nội dung phản cảm, soi mói, xúc phạm danh dự, nhân phẩm cá nhân, vi phạm chuẩn mực đạo đức, văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc, bôi nhọ lãnh tụ, nói xấu cán bộ cấp cao của Đảng, Nhà nước, đưa các thông tin thất thiệt về kinh tế, đối ngoại, quốc phòng, an ninh,... nhằm gây hoài nghi, hoang mang trong xã hội.

Trước sự chống phá đó, một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân vẫn còn có thái độ chủ quan, mơ hồ, mất cảnh giác, chưa nhận thức đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm, phức tạp của cuộc đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng do các thế lực thù địch, phản động đang ráo riết thực hiện. Thậm chí, trong đó có không ít người sử dụng internet đã bị tác động, ảnh hưởng, bị dẫn dắt bởi các thông tin sai trái, thù địch dẫn đến tin theo, bị dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo và khống chế, phục vụ cho mưu đồ xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Có thể khẳng định rằng, cuộc đấu tranh

phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet đang diễn ra hết sức nóng bỏng, quyết liệt, cấp bách. Để đấu tranh chống các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet, cần phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong đó lực lượng Công an nhân dân cần phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong. Để phát huy vai trò nòng cốt, tiên phong của lực lượng Công an nhân dân, thời gian tới cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

Một là, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương đối với công tác đấu tranh với các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet.

Đây là một giải pháp quan trọng nhất, đảm bảo thành công của cuộc đấu tranh làm thất bại các luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet. Trong thời gian tới, các cấp ủy, lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương cần tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động đấu tranh chống các luận điệu sai trái, thù địch; vạch ra những nội dung, đường lối chiến lược, sách lược trong đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch. Tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo đối với hoạt động đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch. Đồng thời, chủ động ngăn ngừa mọi sự yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, tích cực xây dựng các biện pháp nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn mọi biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, chiến sĩ, triệt để xây dựng các biện pháp ngăn chặn

không để các thế lực thù địch lợi dụng tuyên truyền, chống phá trên không gian mạng.

Hai là, nâng cao tinh thần cảnh giác, tăng cường "sức đề kháng" cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trước âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động trên không gian mạng.

Để làm tốt việc này, lực lượng Công an nhân dân cần làm một số nội dung như: gia tăng các hoạt động tuyên truyền làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức rõ âm mưu, phương thức hoạt động của các thế lực thù địch, phản động trên mạng internet; trang bị những kiến thức cần thiết để cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, giữ vững bản lĩnh chính trị, có phương pháp xem xét, tiếp cận thông tin một cách đúng đắn, khoa học. Có những biện pháp khoa học nhằm nâng cao cảnh giác, đấu tranh với những nhận thức không đúng, ngộ nhận, mơ hồ trước các nguồn thông tin ngược chiều với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Chủ động cung cấp thông tin chính thống để định hướng dư luận, nâng cao nhận thức và sàng lọc thông tin của người dân; tuyên truyền, giáo dục để mỗi người dân nâng cao lòng yêu nước, bản lĩnh chính trị, biết cách lựa chọn và tiếp nhận thông tin thiết thực, bổ ích. Người sử dụng mạng internet cần trang bị cho mình kiến thức, kỹ năng để có thể nhận diện những trang thông tin, những diễn đàn trên mạng xã hội hay đăng tải những thông tin xấu, độc, phản động; cảnh giác, thận trọng, sàng lọc, tiếp nhận thông tin hữu ích, chính thống, đồng thời có khả năng "miễn dịch" với những thông tin xấu, độc, phản động; có ý thức ngăn chặn, phản bác cái xấu một cách có lý, có tình,

thuyết phục. Đối với những bài viết, video có nội dung xấu, độc, phản động được phát tán trên mạng xã hội, mỗi cá nhân cần lên tiếng phản bác hoặc hạn chế sự lan truyền của chúng bằng cách lựa chọn ẩn bài viết, báo Spam để quản trị mạng xử lý; không nên nghe, đọc, xem những đài, báo, trang mạng, bài viết, blog, video, vô tình tiếp tay tuyên truyền, bài viết của những phần tử chống đối, phản động.

Ba là, chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, bác bỏ mọi luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet.

Cán bộ, chiến sĩ công an cần có những biện pháp nhằm chủ động, kịp thời nắm bắt tình hình các hoạt động của các thế lực thù địch, phản động trên không gian mạng internet. Chủ động xây dựng các biện pháp đấu tranh phản bác kịp thời, hiệu quả. Không để địch lợi dụng không gian mạng tuyên truyền các luận điệu sai trái, thù địch; cần những biện pháp hữu hiệu nhằm phân loại thông tin, điều chỉnh những cách thức đấu tranh, hạn chế, bài trừ cho phù hợp. Đối với nguồn tin do những phần tử phản động tự tổ chức khai thác, đăng tải trên mạng internet ở nước ngoài, chúng ta cần kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ những thông tin đó xuất phát từ nguồn nào tùy từng trường hợp mà có thể sử dụng biện pháp kỹ thuật hay biện pháp ngoại giao để đấu tranh ngăn chặn. Đối với nguồn tin được đăng tải trong nước cần phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tích cực tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền, bộ, ban, ngành địa phương trong quá trình hoạt động cần phải có những biện pháp nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện những sơ hở, hạn chế, thiếu sót, không để cho các thế lực thù địch, phản động lợi dụng tuyên truyền, chống phá.

Bốn là, các cơ quan báo chí, truyền thông trong Công an nhân dân cần giữ vai trò nòng cốt, tiên phong.

Để đấu tranh có hiệu quả với việc các thế lực thù địch, phản động lợi dụng mạng internet tuyên truyền, xuyên tạc chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cần phát huy vai trò của toàn lực lượng Công an nhân dân, trong đó các cơ quan báo chí, truyền thông cần giữ vai trò nòng cốt, tiên phong. Thông qua mạng internet, các cơ quan báo chí, truyền thông phải tích cực khẳng định những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam của cách mạng Việt Nam và tính đúng đắn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta. Khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng là điều kiện tiên quyết để hoàn thành mục tiêu: "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh". Đồng thời, làm rõ cơ sở khoa học của đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đoàn kết dân tộc, dân chủ, nhân quyền, về hệ thống chính trị - Nhà nước của dân, do dân và vì dân; những thành tựu, hạn chế cũng như những bài học kinh nghiệm đổi mới và hội nhập quốc tế. Báo chí, truyền thông phải là những kênh thông tin đa dạng, nhiều chiều, với phạm vi thông tin rộng, lượng thông tin lớn và kịp thời, phù hợp, góp phần đắc lực vào việc nâng cao hiệu quả quản lý kinh tế, quản lý xã hội; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc, làm cho truyền thống ấy được hòa nhập và nâng cao, trên cơ sở tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, tạo động lực mạnh cho sự phát triển và hội nhập của đất nước.

Trong cuộc đấu tranh này, đội ngũ phóng viên báo chí và cộng tác viên của các cơ quan báo chí, truyền thông Công an nhân dân là những "chiến sĩ xung kích" cần phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, lòng dũng cảm, ý chí chiến đấu bảo vệ lợi ích dân tộc và công cuộc đổi mới, hội nhập của đất nước. Cùng với đó, hiệu quả của cuộc đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch còn phụ thuộc phần lớn vào tài trí của đội ngũ những người tác nghiệp trên mạng internet. Cần có các bài viết đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ, chống phá của các thế lực thù địch, những thông tin giả mạo, sai lệch; xây dựng lực lượng làm nhiệm vụ đấu tranh trên mạng internet và mạng xã hội; thành lập một số website với tư cách là cổng thông tin, diễn đàn mở để trao đổi, thảo luận, làm rõ đúng, sai, thật, giả các ý kiến, quan điểm khác biệt. Muốn vậy, lực lượng này cần được thường xuyên trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, bồi dưỡng nghiệp vụ, trước hết là được trang bị đầy đủ, vững chắc lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Các thông tin được đưa ra và đăng tải trên mạng internet, các trang mạng hay blog phải trung thực, khách quan; cách tiếp cận sự kiện, nêu vấn đề cần phải đứng trên lợi ích lâu dài của đất nước, dân tộc, mang tính xây dựng, nói cái xấu để khắc phục, nêu cái tốt để khuyến khích phát triển.

Năm là, xây dựng các điều kiện cần thiết để chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn luận điệu sai trái, thù địch trên mạng internet.

Các cấp lãnh đạo có thẩm quyền cần có sự đầu tư kinh phí phù hợp cho hoạt động đấu tranh phản bác các luận điệu

sai trái, thù địch trên mạng internet, đặc biệt là việc đầu tư trang cấp những trang thiết bị, phương tiện cần thiết. Chú trọng công tác huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nguồn nhân lực trực tiếp làm nhiệm vụ đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, thù địch trên không gian mạng có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi, phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng.

Nhà nước cần xây dựng hệ thống truyền thông phong phú, đa dạng, đảm bảo đủ sức mạnh và khả năng đáp ứng một cách tích cực các nhu cầu thông tin ngày càng tăng của nhân dân; có đủ khả năng và sức mạnh tham gia vào hoạt động giao lưu quốc tế; đủ khả năng tiếp nhận, xử lý và khuếch tán vào dòng thông tin truyền thông quốc tế một lượng thông tin đủ lớn, đủ mạnh để tạo ra một tiếng nói công bằng, hiểu biết lẫn nhau giữa nhân dân các nước, phát huy và bảo vệ những lợi ích kinh tế, định hướng chính trị, giá trị văn hóa của dân tộc, quốc gia và chế độ. Muốn vậy, cần tăng cường, đổi mới cơ sở vật chất, kỹ thuật, bảo đảm phát huy tính hiệu quả cao của các cơ quan báo chí, truyền thông; hòa nhập vào trình độ kỹ thuật thông tin thế giới và khai thác hiệu quả các loại hình báo chí, đặc biệt là các loại hình thông tin đang bùng nổ trên mạng internet. Các báo, trang thông tin điện tử phải không ngừng hoàn thiện, nâng cao chất lượng, tăng tính hấp dẫn nhằm thu hút lượng truy cập ngày càng nhiều hơn; chú trọng đổi mới, với nhiều địa chỉ để tạo ra nhiều kênh tiếp xúc khác nhau; xây dựng giao diện riêng cho điện thoại di động, tạo điều kiện cho số đông cư dân mạng, nhất là giới trẻ thường xuyên truy cập mạng internet qua mạng di động có thể sử dụng dễ dàng trong việc khai thác,

tìm kiếm thông tin chính thống. Mặt khác, có biện pháp kỹ thuật để ngăn chặn các website, blog, báo, thư điện tử độc hại trên mạng internet và trên mạng điện thoại di động, nhằm hạn chế những thông tin xấu, độc tác động đến quần chúng nhân dân.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẤU TRANH PHẢN BÁC NHỮNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH GÓP PHẦN BẢO VỆ CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Thượng tá, TS. CHU QUANG THIỆN*

Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động đang tập trung chống phá công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên nhiều lĩnh vực. Trong đó, chúng đẩy mạnh xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng những âm mưu, phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt. Từ thực tiến tình hình nêu trên đặt ra yêu cầu cấp bách phải xây dựng các giải pháp đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Các thế lực thù địch, phản động tập trung tấn công, xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào những nội dung chính như sau:

Thứ nhất, chúng tập trung sử dụng ngôn từ, ngụy tạo luận chứng hòng phủ nhận sự tồn tại khách quan của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các thế lực thù

---

* Chánh Văn phòng, Học viện An ninh nhân dân.

địch, phản động đưa ra luận điệu xuyên tạc cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh thực chất chỉ là nhắc lại những tư tưởng đã tồn tại trước đó trong lịch sử; tư tưởng Hồ Chí Minh là do Đảng Cộng sản Việt Nam đưa ra vì Hồ Chí Minh là một nhà hoạt động thực tiễn chứ không phải là nhà tư tưởng.

Thứ hai, các thế lực thù địch, phản động tìm mọi phương cách phủ nhận nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng cho rằng, con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa trong lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trái với quy luật vận động và phát triển của xã hội loài người, chống lại dân chủ, tiến bộ, lợi ích của nhân dân và của dân tộc; nền chuyên chính vô sản là bạo lực dã man. Thực tiễn lịch sử loài người đã chứng minh con đường cách mạng vô sản trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không còn phù hợp, chỉ đúng đắn trong bối cảnh lịch sử vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX ở một số nước châu Âu và Việt Nam.

Thứ ba, các thế lực thù địch, phản động tìm cách đối lập chủ nghĩa Mác - Lênin với tư tưởng Hồ Chí Minh. Để thực hiện mưu đồ của mình, chúng đưa ra luận điệu cho rằng nội dung, giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh là rất to lớn, vượt tầm của chủ nghĩa Mác - Lênin. Thậm chí, chúng dùng mọi ngôn từ, luận chứng ngụy tạo để tách rời tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi mối liên hệ với chủ nghĩa Mác - Lênin; đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin. Chúng cho rằng, Hồ Chí Minh là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không theo chủ nghĩa cộng sản. Từ những luận điệu đối lập đó, chúng kêu gọi, hô hào, gửi các "kiến nghị" đòi từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh khỏi nền tảng tư tưởng

của Đảng, đòi xây dựng lý luận cách mạng mới ở Việt Nam đi theo con đường cách mạng của các nước phương Tây.

Thứ tư, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh tuyên truyền tư tưởng, văn hóa, lối sống phương Tây, ca ngợi sự phát triển của chủ nghĩa tư bản. Chúng rêu rao rằng chủ nghĩa tư bản đã không "giãy chết" mà đã có sự thay đổi mang tính lột xác để phát triển, chủ nghĩa tư bản giờ đây hoàn toàn không có sự bóc lột mà thực hiện công bằng, vì con người; nền tự do, dân chủ của phương Tây là đỉnh cao của văn hóa nhân loại; chủ nghĩa tư bản đã và đang được thực tiễn chứng minh là con đường phát triển đúng đắn, lựa chọn sáng suốt vì lợi ích của nhân dân. Cùng với đó, chúng tăng cường lợi dụng những hạn chế, thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số nơi, một số lúc công cuộc đổi mới đất nước, nhất là tệ tham ô, lãng phí, quan liêu của một bộ phận cán bộ thoái hóa, biến chất để khẳng định rằng đây là thuộc tính cố hữu của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thứ năm, để đạt được mục đích, các thế lực thù địch, phản động sử dụng âm mưu, phương thức, thủ đoạn hết sức tinh vi, thâm độc. Chúng đội lốt, nhân danh "nhà nghiên cứu", "nhà khoa học", "nhà phê bình", "nhà báo" hoạt động "độc lập", "khách quan", "vì dân chủ, tiến bộ" để cung cấp những thông tin ngụy tạo, không chính xác về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm thu hút sự quan tâm, theo dõi của nhiều người. Để đạt được mục đích, chúng sẵn sàng sử dụng những lời lẽ thô tục, thiếu văn hóa để xuyên tạc, bôi nhọ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với âm mưu "mưa dầm thấm lâu", để cho người đọc dần dần tin

vào những thông tin ngụy tạo mà chúng cung cấp. Hòng tạo niềm tin cho người tiếp cận, chúng còn dùng thủ đoạn như "gài" thông tin sai lệch vào những nội dung chính thống, làm cho người tiếp nhận thông tin khó phân biệt đúng, sai, từ đó có thể bị dẫn dắt, tin tưởng vào những thông tin sai lệch mà chúng cung cấp. Trước sự phát triển của khoa học, công nghệ, chúng ráo riết sử dụng các báo, tạp chí xuất bản ở nước ngoài, sử dụng các trang web, các trang mạng xã hội để tổ chức xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng coi không gian mạng là một "mảnh đất màu mỡ" để hoạt động không ngừng nghỉ.

Mưu đồ không thay đổi của các thế lực thù địch, phản động là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thay đổi chế độ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang xây dựng. Chúng coi việc phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng là con đường, biện pháp hiệu quả để hiện thực hóa mưu đồ đó trong thực tiễn. Chúng tăng cường tuyên truyền, xuyên tạc các luận điệu sai trái, thù địch nhằm làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân có cách nhìn lệch lạc, không đúng đắn về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ nhận thức không đúng đắn dẫn tới tin tưởng và có những hành động không đúng chuẩn mực theo sự dẫn dắt, định hướng của chúng. Qua đó, chúng hòng thực hiện mưu đồ "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", làm mục ruỗng chế độ ta từ bên trong.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, việc đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần

giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng, ngăn chặn và đẩy lùi các âm mưu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch, góp phần tăng cường, củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân vào vai trò lãnh đạo Đảng và sự quản lý của Nhà nước, vào tính đúng đắn, khách quan chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tin tưởng vào Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: Công tác ngăn chặn các thông tin sai trái, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên không gian mạng còn gặp rất nhiều khó khăn; công tác nắm tình hình về âm mưu, phương thức, thủ đoạn để có những hoạt động ngăn chặn có nơi, có lúc còn chưa đạt kết quả như mong đợi; công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn chậm đổi mới về nội dung, hình thức; công tác thông tin chưa đáp ứng nhu cầu của nhân dân.

Trước tình hình đó, việc đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là vấn đề hết sức cấp bách đặt ra đối với toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Để góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị này, trong thời gian tới chúng ta cần phải làm tốt một số vấn đề sau đây:

Một là, nâng cao nhận thức của toàn Đảng và cả hệ thống chính trị về công tác đấu tranh phản bác những luận điệu

sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng. Đây là giải pháp có ý nghĩa quan trọng hàng đầu trong đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cần phải tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên nhận thức đúng về nhiệm vụ, nội dung của công tác bảo vệ an ninh tư tưởng và nhận diện chính xác những nhóm đối tượng đang thực hiện mưu đồ phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng. Phải làm cho từng cán bộ, đảng viên nhận thức rõ công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng là một bộ phận của cuộc đấu tranh giai cấp, có ý nghĩa sống còn, là cuộc đấu tranh quyết liệt, lâu dài, không khoan nhượng. Cần giáo dục nâng cao nhận thức về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động; nâng cao trách nhiệm của cấp ủy và từng cán bộ, đảng viên tham gia đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hai là, tăng cường tuyên truyền, giáo dục nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu để góp phần đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Công tác tuyên truyền, giáo dục nội dung, giá trị tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ cung cấp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân những tri thức chính thống, khoa học để hình thành nhận thức đúng đắn, đầy đủ, khách quan, toàn diện, tạo ra "sức đề kháng" trước những luận điệu chống phá, trước âm mưu, thủ đoạn, xuyên tạc của các thế lực thù địch,

phản động. Cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; có tri thức khoa học để nhận diện rõ những luận điệu lôi kéo, dụ dỗ, mua chuộc và tham gia đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch một cách hiệu quả. Cần tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh một cách thiết thực, hiệu quả; phát huy vai trò của các cơ quan tuyên truyền, truyền thông, báo chí và ứng dụng một cách có hiệu quả các thành tựu khoa học, công nghệ, nhất là internet, mạng xã hội để phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục đạt hiệu quả.

Ba là, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, có bản lĩnh chính trị vững vàng, lập trường kiên định, lý luận sắc bén để tham gia đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Để phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác này phải có đủ đức, đủ tài, có bản lĩnh chính trị vững vàng, hiểu biết sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có tâm huyết, trách nhiệm trong công tác, có năng lực viết, lập luận sắc bén để vạch trần âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động một cách thuyết phục. Đồng thời, cán bộ tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cần có kiến thức về khoa học, công nghệ, có khả năng sử dụng thành thạo ngoại ngữ. Do đó, các cơ quan, đơn vị chức năng cần phải có chiến lược phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và có chế độ, chính sách phù hợp để phát huy vai trò, năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Bốn là, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật những cá nhân, tổ chức có hành vi tuyên truyền xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong đó, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông cần phát huy tối đa vai trò của mình trong việc nắm tình hình, tham mưu cho Đảng, Nhà nước đề ra các chủ trương, biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý đối với các trường hợp xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tích cực tuyên truyền, giáo dục cho nhân dân hiểu rõ âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong đó tăng cường phối hợp, đoàn kết giữa lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, các cơ quan, đoàn thể, Mặt trận các cấp từ Trung ương đến cơ sở trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý đối với các đối tượng vi phạm.

Năm là, làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, công tác thi đua khen thưởng trong công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Cần chú trọng công tác tổng kết thực tiễn thành lý luận; chú trọng tổng kết các kinh nghiệm hay, bài học quý, trong đó cả những bài học thất bại và thành công để rút ra phương hướng, giải pháp có tính chiến lược, thiết thực trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Làm tốt công tác nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù

địch; kịp thời có chính sách khen thưởng, động viên cá nhân, tổ chức có những thành tích xuất sắc và nghiêm túc phê bình, xử lý cá nhân, tổ chức không phát huy đúng trách nhiệm trong công tác đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

PHÁT HUY VAI TRÒ NÒNG CỐT CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG PHÒNG, CHỐNG, ĐẤU TRANH VỚI CÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Thượng tá, TS. PHAN ANH TUẤN*

Cuộc đấu tranh về tư tưởng, lý luận là một nội dung quan trọng của cuộc đấu tranh giai cấp, không chỉ xoay quanh vấn đề cốt lõi nhất mà thường gắn với thực tiễn, nhất là những biến động trong đời sống xã hội. Trong những năm qua, cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận của Đảng ta diễn ra trong bối cảnh và yêu cầu mới, phức tạp và quyết liệt hơn. Các thế lực thù địch tăng cường và không từ một thủ đoạn nào để xuyên tạc, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin đã lỗi thời, Việt Nam đi theo con đường chủ nghĩa xã hội là một sai lầm. Do đó, để hiểu rõ hơn vấn đề này, bài viết cung cấp một số nội dung cơ bản về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam; phân tích

---

* Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đào tạo, Học viện An ninh nhân dân.

âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong tình hình mới nhằm xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó chỉ rõ vai trò nòng cốt của lực lượng công an trong việc phòng, chống, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

1. Việt Nam kiên định con đường độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động

Chủ nghĩa Mác - Lênin là khoa học về những quy luật chung nhất của sự vận động, phát triển của tự nhiên, xã hội và tư duy; quy luật về sự phát triển của sản xuất xã hội, về cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản và nhân dân lao động chống lại áp bức, bóc lột, mưu cầu tự do, hạnh phúc; quy luật về cách mạng xã hội chủ nghĩa và con đường xây dựng, phát triển đi tới chủ nghĩa cộng sản.

Hồ Chí Minh là người vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin một cách sáng tạo vào thực tiễn Việt Nam để giải quyết những nhiệm vụ to lớn của cách mạng Việt Nam, đánh đổ những đế quốc lớn, những kẻ thù hung bạo để giành độc lập, tự do cho dân tộc, bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của Tổ quốc, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Những năm qua, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn được Đảng ta khẳng định là kim chỉ nam và nền tảng tư tưởng cho quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Nắm chắc vũ khí lý luận này, Đảng ta đã lãnh đạo quá trình xây dựng đất nước, ổn định và đúng hướng. Chặng đường

phát triển của cách mạng Việt Nam và những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đạt được đã chứng minh sự đúng đắn của đường lối này.

Cần phải nói rằng, mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực trên thực tế đã mang lại nhiều sự thay đổi rung trời chuyển đất, mang lại cuộc sống ấm no, tốt đẹp cho một phần to lớn của nhân loại. Thực tế sinh động tốt đẹp ở các nước đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội đã động viên, thúc đẩy cuộc đấu tranh vì tự do, dân chủ, hòa bình, giải phóng dân tộc trên toàn trái đất. Hàng loạt dân tộc bị áp bức đã giành được độc lập, tự do dưới sự ảnh hưởng và sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa. Chính chủ nghĩa xã hội và các cuộc đấu tranh rộng lớn, mạnh mẽ của nhân dân lao động trên toàn thế giới là động lực thúc đẩy, buộc các thế lực tư bản, đế quốc phải thừa nhận quyền tự do, độc lập của các dân tộc trong hệ thống các nước thuộc địa rộng lớn của chủ nghĩa tư bản thực dân, đế quốc.

Trong quá trình xây dựng đất nước, Việt Nam học tập kinh nghiệm của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa đi trước, nhưng hoàn toàn không phải là sự sao chép. Đồng thời, sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu chỉ là sự sụp đổ của một mô hình xây dựng chủ nghĩa xã hội cụ thể, tuyệt nhiên đó không phải là sự sụp đổ của một học thuyết khoa học, càng không thể là sự sụp đổ về một tương lai tốt đẹp mà nhân loại tiến bộ đang hướng tới.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển đất nước nhận thức của Đảng ta về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011) chỉ rõ: "Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng

của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử"[1]. Chúng ta bắt tay vào xây dựng đất nước từ một nước nông nghiệp lạc hậu, bị tàn phá nặng nề bởi cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc xâm lược kéo dài suốt 30 năm. Chúng ta đã duy trì tốc độ tăng trưởng GDP cao trên 6,5% trong suốt 30 năm thực hiện chính sách đổi mới. Đời sống nhân dân đã được cải thiện một cách cơ bản, từ một nền kinh tế bao cấp, hoàn toàn dựa trên sở hữu công cộng, chuyển sang xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, rồi chuyển hẳn sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; từ một nhà nước xây dựng theo mô hình chuyên chính vô sản sang xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; từ chỗ bị bao vây cấm vận, chỉ quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa là chủ yếu, chúng ta đã mở cửa, hội nhập quốc tế sâu rộng, có quan hệ ngoại giao với hầu hết các quốc gia, vùng lãnh thổ, tổ chức khu vực và thế giới.

Như vậy, thực tế đã chứng minh cho tính đúng đắn của con đường độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch nhằm xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Các thế lực thù địch xác định chính trị, tư tưởng là mặt trận hàng đầu, là khâu đột phá của chiến lược "diễn biến

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd*, tr.70.

hòa bình" chống phá cách mạng Việt Nam trong tình hình hiện nay.

Mục tiêu chống phá về chính trị của các thế lực thù địch là xóa bỏ ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong các tầng lớp nhân dân; xóa bỏ chủ nghĩa xã hội, phủ định chân lý "độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội"; phủ định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; xây dựng hệ tư tưởng tư sản, lối sống thực dụng trong các thế hệ người Việt Nam. Chúng cho rằng, sở dĩ hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ nhanh chóng là do kẻ thù của chủ nghĩa xã hội đã thành công trong việc gạt bỏ ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin trong các thế hệ sau này. Do đó, chúng đang ra sức xuyên tạc, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cho rằng học thuyết đã lỗi thời và Việt Nam cần lựa chọn cho mình con đường phù hợp với sự phát triển của nhân loại.

Gần đây các thế lực thù địch tập trung đưa ra các luận điệu "Việt Nam đang bế tắc không chỉ về kinh tế mà còn về tinh thần. Không ai còn tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin, ngay cả Bộ Chính trị". Bằng thực tế sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu, chúng đưa ra luận điệu: Mô hình đổ, nghĩa là học thuyết hư vô, là sự biện hộ cho một khoa học tàn phá xã hội. Chúng tập trung phủ định con đường cách mạng của Đảng và nhân dân ta từ năm 1930 đến nay, cho rằng, công cuộc đổi mới của Việt Nam là trở lại con đường tư bản chủ nghĩa; phủ định nguyên lý về hình thái kinh tế - xã hội, về học thuyết giá trị thặng dư, về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; nguyên lý về đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản, tập trung dân chủ và phủ định

toàn bộ học thuyết này. Chúng tìm các lý lẽ để đổ lỗi cho mọi sai lầm của chủ nghĩa xã hội là do thực hiện chuyên chính vô sản. Mọi sai lầm của chủ nghĩa xã hội và cách mạng Việt Nam là do Đảng Cộng sản Việt Nam gây ra. Xã hội Việt Nam chỉ có thể phát triển nếu như Việt Nam cùng thực hiện việc lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa như Đông Âu và Liên Xô. Để làm việc này, trước hết, Đảng Cộng sản Việt Nam phải từ bỏ các nguyên tắc chuyên chính vô sản và nguyên tắc tập trung dân chủ.

Thời gian qua, các thế lực thù địch thường kích động và sử dụng đối tượng cơ hội chính trị, có biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ Đảng. Trong đó, chúng chú trọng kích động, lôi kéo số cán bộ lão thành hưu trí; tranh thủ, lôi kéo một số ít cán bộ bị mất phương hướng, kém bản lĩnh và tăng cường các hoạt động nửa hợp pháp và bất hợp pháp. Nguy hiểm nhất là chúng dùng hình thức hợp pháp như: thông qua góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng các văn kiện, nghị quyết,... để gửi thư cho các đồng chí lãnh đạo chủ chốt và yêu cầu lãnh đạo ta phải trả lời nhằm gián tiếp đối thoại với lãnh đạo cấp cao, vừa chia rẽ nội bộ, gây mất phương hướng, chuyển hóa từ trong Đảng để biên soạn thành tài liệu phát tán rộng rãi ở trong và ngoài nước, công khai hóa quan điểm chống đối. Lợi dụng vấn đề "dân chủ hóa", chúng khoét sâu những sơ hở, thiếu sót của ta để đấu tranh trực diện, theo hướng "công khai hóa", "hợp pháp hóa" những hoạt động chống đối; phối hợp, liên kết giữa trong và ngoài nước mang tính chất "quốc tế hóa". Chúng xác định "lấy hải ngoại làm hậu phương, quốc nội là tiền tuyến. Giữ vững chiến tuyến chống cộng hải ngoại và ra sức tiến công

mãnh liệt vào Việt cộng tại quốc nội". Chúng tập trung vào luận điểm dân chủ tư sản, "chủ nghĩa xã hội dân chủ" dưới những hình thức, màu sắc khác nhau, núp dưới chiêu bài đổi mới, phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, vận dụng và phát triển triết học phương Đông.

Đối với tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng cố tình xuyên tạc và cho rằng, tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng dân tộc để qua đó chúng xuyên tạc, biến tướng tư tưởng của Người thành tư tưởng dân tộc chủ nghĩa, tư tưởng dân tộc tư sản. Chúng còn cho rằng: Hồ Chí Minh chỉ là người tiếp thu mù quáng chủ nghĩa Mác - Lênin chứ không hề có tư tưởng cao siêu. Đưa chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là một sai lầm. Tư tưởng "không có gì quý hơn độc lập, tự do" là phi nhân tính.

Gần đây, chúng đưa ra những tài liệu xuyên tạc trắng trợn nhằm thực hiện ý đồ hạ bệ thần tượng Hồ Chí Minh. Ngoài ra, chúng còn viết nhiều tài liệu dưới dạng văn học nhằm dựng xuyên tạc, vu cáo, bôi nhọ hoàn cảnh, cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chúng cho rằng, khi đã lợi dụng được tư tưởng Hồ Chí Minh để chuyển hóa quan điểm lý luận thì sẽ xóa luôn cả vai trò, vị trí lịch sử của Bác, để dựng ngọn cờ mới dưới các chiêu bài chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa xã hội nhân văn, thực chất là xóa bỏ chủ nghĩa xã hội khoa học và học thuyết Mác - Lênin.

3. Những vấn đề đặt ra trong công tác phòng, chống, đấu tranh xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới của lực lượng Công an

Nhận thức sâu sắc âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch, trong mọi giai đoạn

lịch sử, nhất là trong tình hình hiện nay, Đảng ta luôn chú trọng cuộc đấu tranh trên lĩnh vực chính trị, tư tưởng, xem đó là một nhiệm vụ then chốt của công tác bảo vệ Đảng. Từ trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhiệm vụ quan trọng này sớm được trao cho các tổ chức tiền thân của lực lượng vũ trang nhân dân, trực tiếp là "Đội tự vệ đỏ". Cách mạng Tháng Tám thành công, lực lượng Công an ra đời đã nhanh chóng hòa mình vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng, cùng với đó hoạt động chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, nham hiểm trong chiến lược "diễn biến hòa bình" đã đặt ra cho công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội nhiệm vụ nặng nề hơn. Cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Điều 4 Luật công an nhân dân năm 2014 quy định công an nhân dân là lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm.

Nhận thức sâu sắc vai trò, tầm quan trọng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch góp phần làm thất bại âm mưu của các thế lực thù địch, đặc biệt là xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lực lượng Công an nhân dân đã thể hiện vai trò của mình trên một số mặt như: tham mưu cho Đảng, Nhà nước trong việc hoàn thiện hệ thống lý luận nhằm hạn chế những khoảng trống để các thế lực thù địch lợi dụng bôi nhọ, thổi phồng sự thật, xuyên tạc, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin,

tư tưởng Hồ Chí Minh; kịp thời phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, những thủ đoạn nhằm kích động nhân dân bất mãn, chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; duy trì quan hệ phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan như: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Báo Công an nhân dân, Báo Quân đội nhân dân... để tổ chức quản lý, rà soát, bóc gỡ các bài viết có nội dung sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Công an các đơn vị địa phương đã phát huy tinh thần chủ động, tích cực, đa dạng hóa nội dung, hình thức đấu tranh phản bác quan điểm sai trái trên các bài viết, các bài phản bác qua mạng xã hội hay trên các tạp chí chuyên ngành dưới nhiều hình thức khác nhau, vô hiệu hóa hàng nghìn tài liệu chiến tranh tâm lý, phản động. Bên cạnh đó, thông qua công tác nắm tình hình, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái thù địch, lực lượng Công an đã phát hiện đấu tranh xử lý nghiêm trước pháp luật nhiều đối tượng có hành vi tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân... Qua đó từng bước làm thất bại nhiều chiến dịch tuyên truyền phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc trận địa tư tưởng, giữ gìn và phát huy sức mạnh của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên con đường đã chọn.

Trong thời gian tới, để phát huy hơn nữa vai trò nòng cốt trong việc phòng, chống, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lực lượng Công an cần phải:

Thứ nhất, tiếp tục tham mưu cho Đảng, Nhà nước hoàn thiện hệ thống lý luận, không cần có những khoảng trống, những sơ hở, thiếu sót để các thế lực thù địch có cơ hội xuyên tạc, chống phá; đồng thời tăng cường nghiên cứu, làm rõ âm mưu, thủ đoạn mới của các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ hai, tuyên truyền, phổ biến cho người dân biết, hiểu, nhận thức sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, không để các thế lực thù địch lợi dụng để bôi nhọ, xuyên tạc, bóp méo sự thật làm nhân dân mất niềm tin vào Đảng, vào chế độ, dẫn tới những hành động trái với quy định của pháp luật; vận động quần chúng tích cực tham gia phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; tranh thủ, vận động người có uy tín, ảnh hưởng trong cộng đồng để họ vừa trực tiếp tham gia đấu tranh, vừa tuyên truyền cho những người xung quanh hiểu, nhận diện âm mưu của các thế lực thù địch. Đồng thời, cần nâng cao trình độ lý luận chính trị, nhận thức đúng đắn về tính chất nguy hiểm của âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, tạo nền tảng vững chắc trong quá trình đấu tranh phản bác lại các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ ba, kết hợp chặt chẽ giữa hai nhiệm vụ đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch với tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; tạo "miễn dịch" với các yếu tố tiêu cực từ bên ngoài.

Thứ tư, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành tổ chức quản lý, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động chống phá

của các thế lực thù địch dưới các hình thức khác nhau, đặc biệt là thông qua các phương tiện truyền thông và báo chí để kịp thời phản bác, xử lý những hành vi bóp méo, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh một cách mạnh mẽ và có tính lan rộng trong và ngoài nước.

Thứ năm, chủ động nắm tình hình, thể hiện rõ vai trò nòng cốt trong việc cung cấp thông tin, kết hợp viết bài phản bác có chất lượng sắc sảo, có tính thuyết phục cao phục vụ công tác phòng, chống, đấu tranh với luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có hiệu quả.

Đồng thời, đầu tư cho lực lượng chuyên trách đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái phải đảm bảo về số lượng và chất lượng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong bối cảnh các thế lực thù địch tổ chức hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng ngày càng tinh vi, bài bản. Ngoài ra, cần đa dạng hóa các hình thức đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch với những âm mưu tinh vi trong tình hình hiện nay.

Thứ sáu, tăng cường công tác nắm thông tin đối ngoại giúp cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè có nguồn thông tin chính thống và đúng đắn về đường lối đổi mới, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, về những thành tựu sau 35 năm đổi mới. Qua đó, tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của kiều bào và bạn bè trên thế giới.

Tóm lại, Việt Nam lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là một quy luật khách quan, là sự phù hợp giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất; chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết khoa học, cách mạng và sáng tạo, chủ nghĩa xã

hội và chủ nghĩa cộng sản là mục tiêu mà sớm muộn các dân tộc trên thế giới sẽ đi tới. Sự đối kháng luôn tồn tại giữa một bên là các nước theo hệ thống xã hội chủ nghĩa và các nước tư bản chủ nghĩa, do đó các thế lực thù địch bằng âm mưu, thủ đoạn khác nhau ra sức chống phá Đảng, Nhà nước ta trên mọi mặt trận, trong đó mặt trận tư tưởng được xem là mặt trận hàng đầu mà chúng muốn hướng tới. Để phòng, chống, đấu tranh với những âm mưu ngày càng thâm độc của thế lực thù địch trong tình hình hiện nay là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó đã chỉ rõ vai trò nòng cốt của lực lượng công an trong việc phòng, chống, đấu tranh với luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới.

BÁO CHÍ CÔNG AN NHÂN DÂN ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Trung tá, ThS. PHAN ĐĂNG TRƯỜNG*

1. Vài nét về công tác đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên báo chí Công an nhân dân

Đấu tranh phản bác luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động chống phá Đảng, Nhà nước và nhân dân, chống phá lợi ích quốc gia, dân tộc là nội dung quan trọng của báo chí cách mạng Việt Nam. Trải qua các giai đoạn cách mạng, báo chí Công an nhân dân luôn chú trọng, triển khai công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch, phản động, góp phần bảo vệ nền

---

* Trưởng Ban Thời sự - Chính trị, Báo *Công an nhân dân*, Cục Truyền thông Công an nhân dân.

tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ vai trò, hình ảnh của lực lượng công an nhân dân.

Truyền hình Công an nhân dân (ANTV) đã duy trì nhiều năm chuyên mục: "*Chuyển động cuộc sống", "Phim tài liệu", "Đối thoại trường quay", "Nghị quyết Trung ương 4 - Những việc cần làm ngay*". Trong năm 2018, Truyền hình Công an nhân dân đã phát sóng 106 tin, bài, 43 chuyên mục "*Chuyển động cuộc sống*" và 35 phim tài liệu đấu tranh, phản bác kịp thời những luận điệu xuyên tạc, phá hoại nội bộ của các thế lực thù địch, phản động và phần tử xấu. Đặc biệt, tháng 11/2018, Truyền hình Công an nhân dân đã mở 2 chuyên mục mới là "*Xây dựng Đảng*" và "*Góc nhìn sự thật*", thời lượng 15 phút, mỗi tuần 1 số (phát lại hằng ngày) để đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, phản động, thù địch. Từ khi phát sóng vào tháng 12/2018, các chuyên mục trên đã thu hút sự chú ý của khán giả qua việc phản ánh những sai phạm, suy thoái chính trị của một số đối tượng cơ hội chính trị.

Báo Công an nhân dân đã đăng hàng trăm bài trong chuyên mục "Phòng, chống diễn biến hòa bình" năm 2018. Từ đầu tháng 12/2018, Báo Công an nhân dân đã tăng số lượng bài đấu tranh chống "diễn biến hòa bình", phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Báo điện tử Công an nhân dân cũng mở chuyên mục "Phòng, chống diễn biến hòa bình", đăng tải trên 100 bài đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; vạch trần bộ mặt thật của những đối tượng cơ hội, suy thoái về tư tưởng chính trị; phản ánh kịp thời kết quả đấu tranh, xử lý các đối tượng lợi dụng quyền tự do, dân chủ để

kích động gây rối an toàn trật tự. Chuyên mục "Phòng, chống diễn biến hòa bình" của Báo Công an nhân dân bước đầu thu hút một số cộng tác viên trong và ngoài Công an nhân dân, có nhiều bài viết chất lượng, sắc sảo. Đặc biệt, cách viết trên Báo Công an nhân dân theo hướng mới, đi thẳng vào những vấn đề mà kẻ địch đang tuyên truyền, xuyên tạc sự thật, đảm bảo tính thời sự. Chẳng hạn, khi một số trang mạng nước ngoài xuyên tạc Việt Nam về tình hình nhân quyền, tôn giáo thì ngay trong ngày đã có bài phê phán. Năm 2018, tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Thuận, Khánh Hòa, v.v., lấy cớ phản đối dự thảo Luật đơn vị hành chính - kinh tế, đặc biệt và Luật an ninh mạng, các đối tượng xấu đã kích động người dân xuống đường biểu tình, gây rối an toàn trật tự, tấn công cảnh sát, đập phá tài sản. Trên báo chí Công an nhân dân đã có nhiều bài, phóng sự phản bác, vạch trần mưu đồ kích động gây rối, phá hoại của các phần tử chống đối (như bài viết "Đừng để lòng yêu nước bị lợi dụng" (Báo *Công an nhân dân* số ra ngày 13/6/2018); "Mưu đồ kích động gây rối, phá hoại đang dần hé lộ" (Chuyên đề An ninh thế giới số ra ngày 16/6/2018)... Trong chuyên mục này, các bài viết chú trọng những luận cứ, luận điểm chắc chắn, sắc sảo để phê phán ý đồ xấu của kẻ địch, không sa vào liệt kê, nhắc lại những luận thuyết, dẫn chứng có tính sách vở truyền thống, giáo điều bởi hình thức này không phù hợp với văn phong và xu hướng báo chí thời đại internet hiện nay.

Phát thanh Công an nhân dân đã phát sóng, đăng tải hàng trăm bài phản bác, đấu tranh giúp dư luận hiểu đúng vấn đề, không để các thế lực thù địch lợi dụng bôi nhọ, công kích lực lượng Công an, gây dư luận xấu trong xã hội.

Nhiều tin, bài có tác dụng tốt, vạch trần âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lưu vong, nổi bật như chương trình "Tiêu điểm an toàn trật tự" trực tiếp 30 phút. Từ đầu tháng 12/2018, Phát thanh Công an nhân dân đã thực hiện một số chương trình về Luật an ninh mạng, về quyết tâm chống tham nhũng, tự soi, tự sửa của Đảng.

Nhà xuất bản Công an nhân dân đã xuất bản nhiều cuốn sách có giá trị như: *Quyền phản biện không chỉ riêng ai* của tác giả Phạm Khải; *Bản lĩnh và niềm tin* của tác giả Hải Đường; *Đấu tranh chống diễn biến hòa bình, phòng chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"* tác giả V04.

Báo chí Công an nhân dân góp phần vạch rõ luận điệu vu cáo Việt Nam, lật tẩy bản chất chống phá của các thế lực thù địch, phản động núp dưới cái gọi là "yêu nước, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ", "bảo vệ môi trường", "dân chủ, nhân quyền", chiêu bài "cách mạng màu", "cách mạng nhung" hay mưu đồ "dân chủ hóa", "phương Tây hóa", đòi "đa nguyên, đa đảng", "dân chủ", "nhân quyền", "tự do kinh tế", "tự do tôn giáo"... Cũng qua báo chí Công an nhân dân, bạn đọc nhận thức rõ hơn về bộ mặt thật của Việt Tân, "Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời", các tổ chức mang danh "xã hội dân sự" như "Hội anh em dân chủ", "Hội cựu tù nhân lương tâm Việt Nam", "Khối 8406", "Ủy ban cứu trợ người vượt biển", "Hội Nhà báo độc lập"...

Qua thống kê trong các năm 2010 - 2016, trên các ấn phẩm của 6 cơ quan báo chí Công an nhân dân (Báo Công an nhân dân, Tạp chí Công an nhân dân, Truyền hình An ninh, Báo An ninh Thủ đô, Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Công an Đà Nẵng) đã có tổng cộng 1.588 tin, bài có

chủ đề đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Trong đó Báo Công an nhân dân: 450 tin, bài; Tạp chí Công an nhân dân: 381 tin, bài; Truyền hình an ninh: 534 tin, bài; Báo An ninh Thủ đô: 68 tin, bài; Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 122 tin, bài; Báo Công an thành phố Đà Nẵng: 33 tin, bài. Qua những bài viết này, người đọc nhận thức được những điểm xuyên tạc, giả dối, bịa đặt, nâng cao ý thức cảnh giác trước các thông tin sai trái, thù địch.

Trong xu thế nở rộ mạng internet hiện nay, từ diễn đàn, mạng xã hội, người dân có thể dễ dàng, tự do truy cập, kết nối, chia sẻ thông tin với bất kỳ trang mạng, diễn đàn nào. Trong khi đó, việc ngăn chặn, dựng các "bức tường lửa" đối với các trang mạng độc hại, có nội dung chống phá Nhà nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Điều kiện thông tin mở trên mạng internet với lượng người sử dụng rộng lớn như vậy đặt ra yêu cầu, tư duy mới trong công tác quản lý.

2. Công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên báo chí Công an nhân dân

Trong chiến lược "diễn biến hòa bình", tuyên truyền phá hoại tư tưởng, các thế lực thù địch tìm cách phủ định học thuyết Mác - Lênin, cho rằng chủ nghĩa Mác chỉ phù hợp với thế kỷ XIX, nay đã lạc hậu; chủ nghĩa Mác - Lênin phù hợp một chừng mực nào đó với trình độ lực lượng sản xuất và văn hóa Nga, văn hóa phương Tây, không phù hợp với tình hình hiện nay, không thể áp dụng với điều kiện nước ta. Từ đó, các đối tượng tuyên truyền bài trừ chủ nghĩa Mác - Lênin.

Quan điểm sai trái, thù địch lý lẽ rằng, hầu hết các nước ngày nay đều bác bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, chỉ còn vài nước "bảo thủ" như Trung Quốc, Việt Nam, Cuba là còn "tôn thờ". Gần đây, chúng lại chuyển sang luận điệu: "Việt Nam đang bế tắc không chỉ về kinh tế, mà còn về tinh thần. Không ai còn tin vào chủ nghĩa Mác - Lênin nữa, kể cả Bộ Chính trị"(!).

Các thế lực thù địch, phản động tung nhiều bài viết lên mạng, bịa đặt rằng, chủ nghĩa Mác - Lênin đưa ra nguyên tắc "đấu tranh giai cấp", "tập trung dân chủ" là cổ vũ cho bạo lực, cho chiến tranh, cho độc quyền, độc đoán, thủ tiêu dân chủ. Chúng cho rằng con đường xã hội chủ nghĩa mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta lựa chọn là "mù mờ", "không tưởng", hoặc cho rằng "chủ nghĩa nào, chế độ nào cũng được, miễn dân giàu, nước mạnh"(!). Chúng tách rời và đối lập độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, thậm chí cho rằng "xưa kia trong chế độ phong kiến làm gì có chủ nghĩa xã hội đâu mà cha ông ta vẫn giữ vững được độc lập dân tộc"(!). Chúng đối lập một cách sai lầm chủ quyền dân tộc với ý thức hệ xã hội chủ nghĩa. Các quan điểm này phủ định những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; phủ định quy luật phát triển các hình thái kinh tế - xã hội, cho rằng chủ nghĩa Mác nêu ra chỉ là một lý tưởng, một chủ nghĩa xã hội "không tưởng", không bao giờ thực hiện được. Sau khi chủ nghĩa xã hội lâm vào thoái trào, chúng cho rằng, sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu là tất yếu, đã dự báo từ trước.

Các thế lực thù địch, phản động tuyên truyền, xuyên tạc về: sự phát triển các hình thái kinh tế, xã hội; vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp; mục tiêu độc lập dân tộc và

chủ nghĩa xã hội; học thuyết giá trị thặng dư; sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân... Phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh: Các thế lực thù địch, phản động xuyên tạc rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin với thuyết đấu tranh giai cấp gây ra cảnh "nồi da nấu thịt" suốt mấy chục năm; đưa chủ nghĩa Mác - Lênin, một giáo lý phương Tây vào Việt Nam, nơi 90% là nông dân, chưa thoát khỏi nạn mù chữ là "không thích hợp", là "ngộ nhận", "một điều xa xỉ"...!?; tư tưởng "Không có gì quý hơn độc lập, tự do" là phi nhân tính. Gần đây, chúng tung lên mạng nhiều tài liệu xuyên tạc trắng trợn về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Các thế lực thù địch đã đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng Hồ Chí Minh chỉ là người theo chủ nghĩa dân tộc chứ không lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa.

Chúng tập trung phê phán, bôi đen chủ nghĩa xã hội hiện thực, bác bỏ con đường xã hội chủ nghĩa, ca ngợi chế độ tư bản chủ nghĩa. Chúng lập luận rằng, "đường lối phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa là chắp vá, là không tưởng". Việt Nam hiện nay đang đứng ở "ngã ba đường" không biết đi theo con đường nào. Gần đây, chúng đã đưa ra luận điệu xảo quyệt và thâm độc mới như "con đường mà Việt Nam muốn đi là thứ chủ nghĩa tư bản theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhưng con đường này không thể thành công vì không thể giải quyết thỏa hiệp giữa hai chủ nghĩa đối lập nhau". Các thế lực thù địch đẩy mạnh tuyên truyền, ca ngợi chủ nghĩa tư bản, cổ súy cho chủ nghĩa cá nhân, lối sống thực dụng. Chúng cho rằng chủ nghĩa tư bản là chế độ xã hội cuối cùng của lịch sử loài người, là văn minh

nhân loại, chủ nghĩa tư bản đã thay đổi bản chất, khác với thời Mác, không còn là một xã hội áp bức, bóc lột nữa. Ca ngợi những thành tựu của tư bản, thổi phồng các vấn đề như tự do, dân chủ, văn minh, khẳng định "đi theo tư bản chủ nghĩa là tất yếu"...

Những năm qua, tình hình thế giới, khu vực và trong nước diễn biến hết sức nhanh chóng, phức tạp. Các vấn đề về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của thế giới và khu vực, trong nước nảy sinh những vấn đề mới, trong đó có không ít những vấn đề nan giải và nhạy cảm. Với chức năng, nhiệm vụ được giao, báo chí Công an nhân dân thời gian qua đã tập trung đăng tải, phát sóng tin, bài tuyên truyền sâu rộng những giá trị thời đại của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các tác phẩm làm rõ tính khoa học, đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thời kỳ cách mạng; phê phán và bác bỏ những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, xét lại những tư tưởng cách mạng, khoa học và nhân văn của các nhà cách mạng kinh điển. Những tác phẩm về chủ đề này đã tuyên truyền, giáo dục một cách có hệ thống, góp phần hình thành những nền tảng tư tưởng tốt đẹp, vững chắc trong nhân dân; tạo thêm sức đề kháng cho nhân dân, đảm bảo cho nhân dân luôn có thái độ, ý thức hướng về những giá trị tích cực trong xã hội, tin tưởng vào tương lai, tiền đồ của dân tộc; vào sự lãnh đạo của Đảng; cảnh giác trước những thông tin tiêu cực hoặc nhằm mục đích phá hoại của các thế lực thù địch. Bên cạnh đó, góp phần để bạn bè quốc tế và người Việt Nam ở nước

ngoài hiểu đúng quan điểm của đất nước, tranh thủ sự ủng hộ, đồng tình của quốc tế.

Đặc biệt, báo chí Công an nhân dân đã tăng cường tuyên truyền các bài viết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác luận điệu sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào các thời điểm:

- Trước, trong và sau đại hội Đảng toàn quốc. Đây là thời điểm Đảng xây dựng các dự thảo văn kiện chính trị, các văn kiện lấy ý kiến nhân dân liên quan đến đường lối, chính sách phát triển đất nước, việc phát triển, bổ sung lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Lợi dụng tình hình đó, các thế lực thù địch ra sức xuyên tạc, đả phá. Báo Công an nhân dân, Tạp chí Công an nhân dân, Truyền hình ANTV... đã đăng tải, phát sóng các bài viết dưới dạng nghiên cứu, phân tích lý luận chuyên sâu, bài tổng kết, đánh giá thực tiễn, các cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học...

- Vào những thời điểm như kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2), ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9, v.v., báo chí Công an nhân dân tập trung tuyên truyền các bài viết nêu rõ thành tựu đổi mới của đất nước; vai trò lãnh đạo sáng suốt của Đảng qua các thời kỳ cách mạng; giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới, phát triển đất nước hiện nay...

- Năm 2017, nhân kỷ niệm 100 năm Cách mạng Tháng Mười Nga, Báo Công an nhân dân, Tạp chí Công an nhân dân, Truyền hình ANTV... đã đặt, đăng tải, phát sóng các bài viết, nội dung chương trình về chủ đề này một cách

đậm nét. Trong đó, tập trung làm rõ ý nghĩa lịch sử, giá trị thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga; về xu thế đi lên chủ nghĩa xã hội trong thời đại ngày nay; khẳng định những giá trị bất hủ của chủ nghĩa Mác - Lênin, về Cách mạng Tháng Mười, việc vận dụng sáng tạo đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và nhiều nước trên thế giới, phản bác những luận điệu chống phá về chủ nghĩa Mác - Lênin, Cách mạng Tháng Mười Nga...

Khảo sát trên các ấn phẩm, chương trình truyền hình - phát thanh của 6 cơ quan báo chí Công an nhân dân (gồm Báo công an nhân dân, Truyền hình ANTV, Tạp chí Công an nhân dân, Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Báo An ninh Thủ đô, Báo Công an Đà Nẵng) trong 8 năm (2010 - 2018), cho thấy nội dung tuyên truyền bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là dòng thông tin chủ đạo, chiếm số lượng bài lớn trên mặt báo, đặc biệt là vào những dịp kỷ niệm lớn của Đảng, của đất nước; thời điểm đẩy mạnh tấn công xuyên tạc của các thế lực thù địch trên mạng internet, mạng xã hội. Đáng chú ý, những tác phẩm đăng tải trên hệ thống báo chí Công an nhân dân được các cơ quan báo chí trong nước và quốc tế đăng, dẫn lại. Điều này góp phần tăng thêm sức mạnh và hiệu quả thông tin tuyên truyền. Các cơ quan báo chí Công an nhân dân đã có sự phối hợp khá chặt chẽ và hiệu quả trong cuộc đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch. Mỗi thời điểm các thế lực thù địch đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền chống phá, các cơ quan báo chí Công an nhân dân đều chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp, có nhiều bài viết,

đấu tranh đáp trả các luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ. Những tác phẩm về đề tài này được đăng tải trên vị trí trang trọng nhất của tờ báo, "giờ vàng" của chương trình Truyền hình ANTV. Để đáp ứng nhiệm vụ này, báo chí Công an nhân dân đã chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục; xây dựng các chuyên đề bài viết, phóng sự truyền hình, phát thanh, điện ảnh bám sát chủ đề, bám sát vào thực tiễn cách mạng, nhiệm vụ chính trị để có biện pháp đấu tranh có hiệu quả. Các tác phẩm về chủ đề này được đăng tải, bố trí ở các vị trí trang trọng nhất ở trang 1, trang 2, trang 8 (đối với các nhật báo Công an nhân dân, An ninh Thủ đô, Công an Thành phố Hồ Chí Minh), trang 1, trang 28 (đối với An ninh thế giới), trang 1, 2 (An ninh thế giới giữa tháng và cuối tháng). Tạp chí Công an nhân dân xây dựng các số chuyên đề; truyền hình ANTV có chuyên mục: "Hình tượng Người chiến sĩ Công an nhân dân", "Những trang vàng truyền thống", "Nghị quyết Trung ương 4 - Những việc cần làm ngay"; Báo Công an nhân dân có chuyên mục "Phòng, chống diễn biến hòa bình", "Thời luận"; Văn nghệ Công an có chuyên mục: "Vấn đề hôm nay", "Truyền thống công an nhân dân"; An ninh thế giới giữa tháng, cuối tháng có "Theo dòng thời sự"... Báo Công an thành phố Đà Nẵng có "Tâm điểm dư luận", "Góc nhìn"; Báo An ninh Thủ đô có chuyên mục "Đối thoại trên internet"...

Để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay, báo chí Công an nhân dân đã xây dựng loạt bài tuyên truyền chuyên sâu về: Góp ý sửa đổi Hiến pháp năm 1992; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Nghị quyết Trung

ương 4 khóa XII về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"; đẩy mạnh tuyên truyền về các cuộc vận động lớn như "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "Công an nhân dân học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", các gương người tốt, việc tốt, trong các cuộc vận động này. Các tác phẩm được đăng tải có tính định kỳ trên các chuyên trang, chuyên mục cùng bài viết của các chuyên gia, học giả uy tín đã tạo sức mạnh tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống quan điểm sai trái, thù địch.

Lực lượng Công an nhân dân vinh dự, tự hào được Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên quan tâm, giáo dục và rèn luyện. Cho đến nay, sau hơn một nửa thế kỷ, những lời Bác dạy vẫn nguyên giá trị và tiếp tục soi đường cho mọi hành động cho mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân. Thời gian qua, các cơ quan báo chí Công an nhân dân đã tập trung phản ánh đậm nét về chủ đề này. Các bài viết dưới dạng hồi ký, hồ sơ - tư liệu, tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; những giá trị tư tưởng chính trị, lịch sử, văn hóa kết tinh trong tư tưởng của Người; những thành tựu vẻ vang của cách mạng Việt Nam; cung cấp những thông tin về tấm gương, đạo đức, sự quan tâm, chỉ bảo ân cần của Bác đối với lực lượng Công an nhân dân, bác bỏ những luận điệu sai trái, xuyên tạc, thù địch về Bác. Đã có hàng ngàn bài báo, chương trình truyền hình về các tấm gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách

của Bác. Đặc biệt, báo chí Công an nhân dân đã có nhiều bài viết liên hệ thực tiễn lời dạy của Bác trong hoàn cảnh, điều kiện công tác hiện nay. Ở những giai đoạn khó khăn gian khổ nhất, lực lượng Công an nhân dân chỉ biết "còn Đảng là còn mình", sẵn sàng hy sinh để bảo vệ Đảng, bảo vệ nhân dân, bảo vệ thành quả cách mạng.

3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hoạt động lợi dụng diễn đàn báo chí, mạng xã hội xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch

Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hoạt động lợi dụng diễn đàn báo chí, mạng xã hội chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch, trong đó có việc xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cần tập trung làm tốt một số giải pháp sau đây:

a) Tuyên truyền, giác ngộ, nâng cao nhận thức của người dân trong thời đại truyền thông mạng

Sự phát triển của công nghệ thông tin đại chúng, nhất là truyền thông xã hội đã cho phép các thông tin, nhận định dù đúng hay sai, dù có căn cứ kết luận hay chỉ thông tin một chiều, chưa được kiểm nghiệm, dù khen ngợi hay chỉ trích, vu cáo, vẫn dễ dàng lan truyền tới công chúng. Những nhận định, thậm chí cả những diễn giải sai lệch, những thông tin sai sự thật vẫn có thể được lan truyền bởi báo chí và mạng xã hội tới mọi độc giả. Tương tự như vậy, các báo cáo dù chỉ với chứng cứ khoa học rất hạn chế cũng

có thể là bệ phóng cho những tin tức mà nghe qua có vẻ dựa trên bằng chứng và luận cứ khoa học đầy đủ.

Trong một xã hội thông tin đa dạng, tràn ngập với các thiết bị di động kết nối mạng internet như vậy, chúng ta không thể quản lý theo tư duy cũ: ngăn chặn, hạn chế truy cập. Điều quan trọng là cần làm tốt, mạnh mẽ, thường xuyên và hiệu quả công tác tuyên truyền, định hướng để người dân có kiến thức, kỹ năng cần thiết, để họ trở thành những "độc giả sáng suốt", có sức đề kháng trước luận điệu sai trái biết tiếp nhận những thông tin có lợi cho quốc gia, không tin, không cổ súy, lan truyền những thông tin xấu, có hại cho đất nước.

b) Tăng cường thông tin chính thống, định hướng dư luận lên truyền hình, mạng internet, điện thoại di động

Lâu nay, chúng ta rất chú trọng chống hiện tượng thương mại hóa báo chí nhằm đảm bảo cho các cơ quan báo chí hoạt động đúng tôn chỉ mục đích. Đối với việc lợi dụng quyền tự do báo chí, chúng ta mới tập trung phản bác những luận điệu xuyên tạc, vu khống của các thế lực thù địch, chưa cảnh giác với hiện tượng lợi dụng diễn đàn báo chí trong nội bộ nhân dân. Sự lợi dụng này không kém phần nguy hiểm, bởi gây sự mơ hồ trong một bộ phận nhân dân về những thông tin không chính xác được đưa lên báo chí.

Thông tin chính thống là những thông tin do cơ quan có trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị, xã hội phát ngôn, cung cấp. Khi trên mạng internet, trong dư luận xã hội xuất hiện và lan truyền những thông tin, hình ảnh, tài liệu sai sự thật, gây dư luận tiêu cực, làm phân tâm

xã hội thì cần phải có thông tin chính thống để định hướng kịp thời.

Đối với những thông tin xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cơ quan chuyên trách về lĩnh vực tư tưởng, tuyên giáo cần có sự tổng hợp, đánh giá kịp thời, trên cơ sở đó nhận diện những chủ điểm, nội dung mà kẻ địch đang tìm cách xuyên tạc, chống phá để có định hướng báo chí đăng tải phản bác kịp thời. Các bài viết phản bác về lĩnh vực này cần có sự kết hợp giữa những bài phân tích, luận cứ, luận điểm sắc sảo của các nhà nghiên cứu, cây bút giàu kinh nghiệm với những bài viết tấn công trực diện, nhanh nhạy vào điểm yếu của kẻ địch trên các trang mạng internet.

c) Nâng cao trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo và công dân

Để chống các thế lực thù địch lợi dụng những sơ hở từ diễn đàn báo chí trong nước, nhất thiết phải nâng cao trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo và của mỗi công dân. Cơ quan báo chí với bất cứ lý do nào cũng không được trao vũ khí báo chí cho một số cá nhân thực hiện ý đồ riêng, gây hại đất nước. Nhà báo phải hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích. Bồi dưỡng kiến thức chính trị, pháp luật, nghiệp vụ báo chí và đạo đức người làm báo để không bị kẻ địch lợi dụng và không lợi dụng báo chí để phục vụ mục đích cá nhân.

Công dân có quyền tự do báo chí và quyền tự do ngôn luận nhưng phải vì lợi ích chung, không được sử dụng báo chí như một công cụ để đòi lợi ích riêng không chính đáng và trái

quy định của pháp luật. Phải nâng cao nhận thức của nhân dân để sử dụng diễn đàn báo chí đúng mục đích. Với việc mạng internet phát triển rộng khắp (khoảng 1/2 dân số), việc đảm bảo quyền tự do ngôn luận, tự do thông tin phải gắn với ý thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân khi tham gia, không cổ súy trước những thông tin độc hại trên mạng. Phải xác định rõ nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là vấn đề cốt lõi, phải coi là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của các cơ quan báo chí, truyền thông hiện nay.

d) Tổ chức bài viết đấu tranh, phê phán những luận điệu, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, đặc biệt đối với các ấn phẩm báo chí Công an nhân dân

Các thế lực thù địch triệt để lợi dụng diễn đàn báo chí để chống phá ta thì ngược lại, chúng ta cũng cần tranh thủ tối đa vai trò của báo chí để đấu tranh, phản bác lại kẻ địch. Việc đấu tranh, phản bác cần đảm bảo các yêu cầu: đảm bảo chất lượng thông tin; đa dạng ở các thể loại báo chí, mạng xã hội nhanh chóng, kịp thời.

- Chất lượng thông tin: Cần được chú trọng với đa dạng các bài viết, thể loại, có hình thức thu hút các cây viết trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân tham gia, đồng thời khuyến khích những cây viết trẻ là học viên các trường Công an nhân dân, cán bộ, chiến sĩ đang công tác tại Công an các đơn vị, địa phương, nhất là tại các viện nghiên cứu, đơn vị tham mưu. Để đảm bảo việc tuyên truyền có chất lượng, hiệu quả, cần có hình thức giao ban, định hướng thông tin, tuyên truyền cho cán bộ, phóng viên

các báo trong lực lượng và mở các lớp chuyên đề, tập huấn chuyên sâu.

- Đa dạng thể loại tuyên truyền: Kết hợp giữa báo chí chính thống và thông tin mạng internet, mạng xã hội. Đặc biệt, cần mở rộng các bài viết với sự tham gia của đông đảo độc giả trên các diễn đàn mạng. Kẻ địch mở vô số diễn đàn mạng để chống ta, lôi kéo các độc giả cổ súy cho luận điệu của chúng thì không có lý do gì chúng ta không triệt để tận dụng diễn đàn này. Địch đánh ta trên mạng internet - được coi như "biển" thông tin mà ta chỉ đánh địch ở các báo chí chính thống, tức là tự khép mình trong giới hạn chật hẹp, khác gì chỉ dùng mấy cái khiên sao đỡ được bão tên bắn? Với hàng triệu học sinh, sinh viên và hàng chục triệu độc giả khác nhau trên mạng internet, chúng ta khuyến khích, định hướng để tạo dựng các diễn đàn đấu tranh lại luận điệu sai trái của kẻ địch. Hiện nay, các diễn đàn dưới dạng này đã thu hút hàng nghìn bạn trẻ tham gia, nhất là học viên các trường Công an nhân dân, tạo thành thế trận đấu tranh khá tốt trên mạng. Thời gian tới cần nhân rộng ra các trường đại học, cao đẳng và đông đảo giới trẻ trên toàn quốc tham gia mạng xã hội, blog để đấu tranh trực diện với các bài viết có nội dung chống phá của kẻ địch cũng như những quan điểm cực đoan, lệch lạc của một bộ phận người Việt Nam.

Việc tuyên truyền, phản bác phải thể hiện được sự phong phú về nội dung, với nhiều cách trình bày, thể hiện khác nhau như: viết bài, bình luận, ý kiến ngắn (comment), đưa hình ảnh, video... Ngoài những tác giả có học hàm, học vị cũng cần nhân rộng các cây bút khác, đặc biệt trong giới

trẻ để thể hiện cách nhìn đa chiều, cách viết đa dạng, phong phú.

- Nhanh chóng, kịp thời: Ưu điểm này các báo điện tử và mạng xã hội phát huy lợi thế. Một bài viết, hình ảnh, clip độc hại lan truyền trên mạng, ngay lập tức các bạn trẻ có thể gửi comment ở ngay chính diễn đàn mạng do kẻ địch lập ra, để phản đối, đưa ra chính kiến của mình. Cùng với đó, những bài viết sắc, nhanh cập nhật trên các trang báo điện tử sẽ kịp thời phản bác luận điệu xấu của kẻ địch và định hướng dư luận.

đ) Giám sát, bảo đảm an ninh mạng, làm tốt công tác bảo vệ tài liệu mật, tài liệu nội bộ

Các thế lực thù địch lập một số trang web nhằm đưa các bài viết chống phá Việt Nam, gây phân tâm dư luận (như trang web quanlambao, danlambao, chandungquyenluc, v.v.,). Đây là những trang có máy chủ ở nước ngoài. Trong điều kiện hiện nay, việc dựng các bức tường lửa ngăn chặn những trang web dạng này không phải lúc nào cũng áp dụng được. Qua theo dõi cho thấy, nhiều tài liệu mật, tài liệu nội bộ liên quan đến một số cá nhân đã bị lọt ra ngoài, được tung lên mạng internet. Những tài liệu này khi tung lên mạng có sức hút rất lớn, gây phân tâm mạnh trong dư luận xã hội. Do đó, việc tăng cường đảm bảo an ninh mạng, bảo vệ nội bộ, không để lộ, lọt tài liệu mật cũng là yêu cầu khách quan.

CÔNG AN PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NHÂN DÂN TRONG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, GÓP PHẦN BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

Đại úy, TS. NGUYỄN VIỆT HÙNG*

Đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng luôn là vấn đề có tính quy luật khách quan khi xã hội xuất hiện giai cấp, nhà nước. Đây là cuộc đấu tranh quyết liệt, sống còn giữa tư tưởng của giai cấp tiến bộ, thống trị xã hội với tư tưởng lạc hậu, phản cách mạng của giai cấp, tầng lớp cũ. Trong cuộc chiến đó, giai cấp tiến bộ, thống trị xã hội muốn hệ tư tưởng của giai cấp mình hình thành, phát triển, và trở thành hệ tư tưởng thống trị thì không chỉ cần có sự vun vén, xây dựng, củng cố, tuyên truyền mà còn cần phải làm tốt công tác bảo vệ. Bởi lẽ, giai cấp, tầng lớp cũ luôn tìm mọi cách níu kéo hệ tư tưởng lạc hậu của mình bằng mọi phương cách, trong đó việc tuyên truyền, xuyên tạc hệ tư tưởng mới của giai cấp tiến bộ, thống trị là một phương cách quen thuộc.

---

* Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Trên bình diện thế giới, trước sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, Liên Xô, chủ nghĩa xã hội bước vào giai đoạn thoái trào, các thế lực thù địch, phản động cho rằng đây là cơ hội thuận lợi để tiêu diệt những quốc gia còn lại của chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới. Để thực hiện mưu đồ trên, một mặt chúng đẩy mạnh chiến lược bao vây, cấm vận, mặt khác gia tăng thực hiện hoạt động chống phá trên lĩnh vực tư tưởng đối với các nước xã hội chủ nghĩa đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Ở nước ta, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh được xác định là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng, là một trong những vấn đề căn bản đảm bảo sự tồn vong của chế độ. Vì vậy, các thế lực thù địch, phản động đẩy mạnh hoạt động chống phá hệ tư tưởng chính trị của chế độ bằng những âm mưu, thủ đoạn ngày càng tinh vi, xảo quyệt. Mục đích chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng ta là các thế lực thù địch, phản động hòng làm hoài nghi dẫn đến suy giảm niềm tin, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nhận thức dẫn tới chuyển biến về hành động để tự trở thành lực lượng chống Đảng, chống chế độ của một bộ phận cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân. Từ đó, làm mất vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sụp đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở đất nước ta.

Thực tiễn cho thấy, các thế lực thù địch, phản động không từ một âm mưu, hoạt động nào chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng. Song, qua công tác nghiên cứu, tìm hiểu cho thấy, chúng đang tập trung tấn công, xuyên tạc về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng những âm mưu, thủ đoạn cơ bản sau đây:

Thứ nhất, hành vi quen thuộc các thế lực thù địch, phản động thường sử dụng là tìm mọi cách phủ nhận sạch trơn nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh bằng những luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ những hành động đi ngược lại với luân thường, đạo lý. Hòng hạ thấp, phủ nhận sạch trơn nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các thế lực thù địch, phản động tìm cách, bịa đặt, tung tin sai sự thật cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh "đi ngược lại với lợi ích của nhân loại", "trái với quy luật vận động phát triển của xã hội", "đưa nhân dân lao động đi vào con đường lầm than, đau khổ". Để lừa bịp, mị dân, chúng sẵn sàng ngụy tạo những thông tin, bằng chứng, đẩy mạnh việc sản xuất các ấn phẩm có nội dung xuyên tạc, bôi nhọ, làm sai lệch, đưa ra thông tin giật gân về cuộc đời và sự nghiệp, tư tưởng của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cùng với đó, chúng đưa ra những sự so sánh qua việc lấy những ví dụ minh họa sai lệch, thiếu khách quan về sự phát triển của chủ nghĩa tư bản và hạ thấp, phủ nhận thành tựu xây dựng và phát triển đất nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chúng coi đây là bức tranh tương phản trái ngược giữa một bên là các quốc gia lấy tư tưởng Mácxít làm nền tảng kém phát triển, "độc tài", "không có tự do, dân chủ" với một bên là quốc gia theo chế độ tư bản là "phát triển", "tự do", "bình đẳng", "thịnh vượng" để phủ nhận nội dung, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, ca tụng, cổ súy lối sống thực dụng.

Thứ hai, thâm độc hơn, hòng lừa phỉnh, tăng tính thuyết phục đối với người tiếp nhận thông tin, chúng giả danh,

đội lốt các nhà khoa học, nhà báo, nhà hoạt động dân chủ để viết, đăng bài bình luận tưởng chừng như khách quan nhưng có sự đan cài vào trong đó những thông tin sai lệch, những luận điệu xuyên tạc rất tinh vi, khó nhận biết nhằm phủ nhận giá trị khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chống phá đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta. Trước tình trạng đó, nếu người đọc không tỉnh táo, thiếu hiểu biết sẽ khó phân biệt được thật giả, thậm chí có thể tin theo những thông tin sai lệch, xuyên tạc mà các thế lực thù địch, phản động cung cấp.

Thứ ba, tinh vi, thâm độc hơn, chúng có thể sẵn sàng sử dụng những lời khen ngợi, ca tụng những vấn đề ưu việt của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; ca tụng tư tưởng, đạo đức, phong cách, cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, cái đích mà chúng hướng tới vẫn không thay đổi là nhằm xóa bỏ hệ tư tưởng, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Những lời ca tụng đó để chúng so sánh, đối chiếu đối với tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên nhằm bôi nhọ Đảng và chế độ. Hơn nữa, chúng tìm mọi cách hòng đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin bằng những luận điệu rêu rao cho rằng "tư tưởng Hồ Chí Minh là tư tưởng dân tộc chủ nghĩa, phù hợp với xu thế của thời đại" chứ không phải tư tưởng vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Một trong những công cụ mà các thế lực thù địch, phản động gia tăng sử dụng trong thời gian gần đây để thực hiện mưu đồ của chúng chính là việc sử dụng thành tựu khoa học,

công nghệ, nhất là sử dụng mạng internet, mạng xã hội như facebook, zalo, youtube,... để đăng tải các thông tin sai lệch, phản động về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Từ những âm mưu, hoạt động của chúng cho thấy cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân tuyệt đối không được lơ là, mất cảnh giác; phải luôn nhận thức rõ mục đích tấn công của chúng là không bao giờ thay đổi làm cho quần chúng nhân dân, cán bộ, đảng viên có cách nhìn lệch lạc, không đúng đắn về nền tảng tư tưởng, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" làm suy yếu chế độ ta từ bên trong. Mưu đồ không thay đổi của chúng là xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thay đổi chế độ xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang xây dựng. Cho nên, chúng ta phải luôn ở thế chủ động, tích cực xây dựng và thực hiện hoạt động đấu tranh phòng, chống các luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc trên mặt trận tư tưởng trong mọi điều kiện, hoàn cảnh.

Tình trạng nêu trên đã và đang đặt ra yêu cầu cấp bách ngày càng cao, càng nặng nề, phức tạp trong cuộc đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng trong tình hình mới. Để giành thắng lợi trên mặt trận này, đòi hỏi chúng ta cần phải xây dựng, sử dụng nhiều biện pháp, huy động nhiều lực lượng, trong đó việc phát huy vai trò của nhân dân là một giải pháp quan trọng. Nếu chỉ dựa vào cơ quan, lực lượng trong hệ thống chính trị thì chưa đủ khả năng đảm bảo cho sự thành công của cuộc chiến trên mặt trận tư tưởng ở nước ta. Muốn nhân dân phát huy vai trò to lớn là chủ và làm chủ của mình trên lĩnh vực bảo vệ tư tưởng của Đảng, trước hết về phía nhân dân phải luôn tỉnh

táo, tự thân phải tích cực học tập, nâng cao nhận thức và có những hành động thiết thực, cụ thể để phát huy vai trò, đồng thời với chức năng, nhiệm vụ của mình, lực lượng Công an nhân dân cần tập trung làm tốt một số nội dung sau đây:

Một là, tích cực quan tâm nâng cao nhận thức của nhân dân về âm mưu, phương thức hoạt động của các thế lực thù địch, phản động nhằm chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng; thông qua làm tốt công tác dân vận, gần dân, phát huy vai trò của từng cán bộ, chiến sĩ công an trên địa bàn toàn quốc giáo dục, nâng cao nhận thức cho nhân dân về âm mưu, thủ đoạn, sự thâm độc, nguy hiểm, bản chất phản động, phản cách mạng của các thế lực thù địch; phát huy vai trò của hệ thống báo chí, truyền hình Công an nhân dân trong việc viết, đăng các bài vạch trần âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, vạch trần bản chất phản động của chúng; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc giáo dục nhân dân.

Hai là, phải giúp nhân dân nhận diện đúng các luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây là một điều kiện tiên quyết để đấu tranh có hiệu quả với các luận điệu sai trái, thù địch. Giải pháp tốt nhất là lực lượng Công an nhân dân cần tăng cường sử dụng các hình thức, biện pháp có hiệu quả để giúp nhân dân thấu hiểu nội dung, bản chất cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, qua đó hình thành niềm tin khoa học cho nhân dân vào nền tảng tư tưởng của Đảng; hình thành động cơ, mục đích cách mạng đúng đắn, bản lĩnh vững vàng, sức đề kháng cho nhân dân trước âm mưu, hoạt động thâm độc của các thế lực thù địch, phản động

nhằm kích động, lôi kéo, xuyên tạc, lừa phỉnh nhân dân hòng làm cho nhân dân suy giảm, dẫn tới mất niềm tin vào nền tảng tư tưởng của Đảng, vai trò lãnh đạo của Đảng và sự thành công của con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Ba là, Công an các đơn vị, địa phương cần làm tốt công tác tuyên truyền trang bị cho nhân dân những kiến thức cần thiết để đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; cần có sự bồi dưỡng, tập huấn cho nhân dân phương pháp, cách thức đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Muốn phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, phải trang bị cho nhân dân tinh thần cảnh giác, bồi dưỡng niềm tin, kiến thức là rất quan trọng, song phương pháp đấu tranh phòng, chống là việc không thể thiếu, chỉ khi nhân dân được trang bị phương pháp, cách thức khoa học thì mới phát huy được tốt nhất vai trò của mình trong việc bảo vệ nền tảng tư tưởng, từ đó, nhân dân phát huy được vai trò là chủ và làm chủ của mình trên mặt trận tư tưởng.

Bốn là, làm tốt công tác xây dựng lực lượng tinh nhuệ từ trong nhân dân để đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong thực tiễn hoạt động, lực lượng Công an nhân dân nói riêng và cả hệ thống chính trị nói chung cần phải nhận thức rõ: đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch không chỉ là nhiệm vụ riêng của cán bộ, đảng viên, của hệ thống chính trị mà là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Không tuyệt đối hóa vai trò của các cơ quan, đơn vị chuyên trách trong hệ thống chính trị. Phải luôn nhận thức rõ nhiệm vụ phát huy trí lực,

sức mạnh to lớn, tai, mắt của nhân dân. Nhân tài trong nhân dân không thiếu, đây là lực lượng đông đảo, trí tuệ, là cội nguồn sức mạnh về cả vật chất, tinh thần đảm bảo thắng lợi trên mặt trận tư tưởng, nhân dân vừa là lực lượng cần bảo vệ và vừa là chủ thể trên mặt trận đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Do đó, lực lượng Công an nhân dân cần phải chú ý phát hiện, xây dựng, củng cố lực lượng từ phía quần chúng để tham gia đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch một cách có hiệu quả. Thực hiện tốt phương châm lấy nhân dân giáo dục, cảm hoá nhân dân, xây dựng trận địa phòng ngừa vững chắc từ nhân dân, huy động sự tham gia mạnh mẽ, trực tiếp từ nhân dân qua lời nói, hành động, sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân trong đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Năm là, lực lượng Công an nhân dân làm tốt công tác tham mưu cho các cấp ủy, chính quyền có cơ chế, chính sách khen thưởng, động viên, khuyến khích các tầng lớp nhân dân tham gia đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; tích cực, chủ động làm tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên dương gương người tốt, việc tốt, nhân rộng các tấm gương điển hình, tiên tiến trong quần chúng nhân dân. Đồng thời, lực lượng Công an nhân dân cần làm tốt công tác nắm tình hình, kịp thời phòng ngừa, phát hiện các trường hợp quần chúng nhân dân bị lôi kéo, kích động, có nhận thức chưa đúng đắn, lệch lạc, tin theo các luận điệu sai trái, thù địch để chủ động có biện pháp xử lý.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở HỌC VIỆN AN NINH NHÂN DÂN TRONG ĐẤU TRANH PHÊ PHÁN CÁC LUẬN ĐIỆU TUYÊN TRUYỀN XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

Trung tá, TS. NGUYỄN THỊ KIỀU OANH*
Thượng úy, ThS. TRẦN QUANG ANH**

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của Đảng đã ghi: "Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của mình"[1]. Chính vì vậy, việc bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, đấu tranh phê phán những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin là một nhiệm vụ quan trọng và cấp bách, nhất là trong bối cảnh các thế lực thù địch tăng cường các hoạt động tuyên truyền chống phá Đảng, nhằm mục tiêu xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

---

*, ** Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, *Sđd*, tr.88.

Xuất phát từ âm mưu, phương thức và những hậu quả từ hoạt động phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch đối với vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, với mục tiêu xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa X khẳng định: "Triển khai đồng bộ, chủ động cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước ta,..."[1]. Như vậy, công tác đấu tranh với các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng đòi hỏi cần được tiến hành trên nhiều lĩnh vực, bằng nhiều phương thức, phương tiện và nhiều lực lượng khác nhau, trong đó nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị tại các trường đại học, phát huy vai trò của đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị là một vấn đề cần được coi trọng.

Như chúng ta đã biết, giáo dục chính trị tư tưởng, đặc biệt là giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin là một nhiệm vụ được Đảng ta hết sức quan tâm nhằm tuyên truyền bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin tới đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, để công tác này đạt hiệu quả cao đòi hỏi giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ tiến hành một chiều, mà cần phải gắn liền với sự vận dụng, bổ sung, phát triển cho phù hợp với điều kiện mới của thời đại. Đặc biệt hơn, công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin còn phải gắn với việc nhận diện, đấu tranh phê phán các luận điểm sai trái của các thế lực thù địch nhằm mục tiêu

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.66, tr.421.

xuyên tạc, tiến tới xóa bỏ vai trò của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại hiện nay. Tham gia vào nhiệm vụ này có sự đóng góp không nhỏ của đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị tại các trường đại học, học viện.

Ở Học viện An ninh nhân dân, vai trò của đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận trong việc đấu tranh phê phán các luận điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin được thể hiện trên một số phương diện cơ bản sau:

Thứ nhất, đây là đội ngũ trí thức có trình độ đào tạo, nghiên cứu chuyên sâu những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Hiện nay, ở Học viện An ninh nhân dân, đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị đều được đào tạo cơ bản và chuyên sâu về các chuyên ngành chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng, xây dựng Đảng với 100% giảng viên đạt trình độ sau đại học. Đội ngũ giảng viên được trang bị kiến thức về nghiệp vụ sư phạm, nghiệp vụ pháp luật và nghiệp vụ công an. Với những kiến thức, kỹ năng được trang bị cho phép các giảng viên giảng dạy lý luận chính trị là đội ngũ có nhận thức sâu sắc về chủ nghĩa Mác - Lênin, về những vấn đề chính trị - xã hội, có lập trường tư tưởng vững vàng. Mặt khác, đội ngũ này có khả năng giảng dạy ở nhiều trình độ đào tạo khác nhau và tham gia tích cực các hoạt động nghiên cứu lý luận, xuất bản, báo chí của trong và ngoài ngành, vì vậy họ có những đóng góp đáng kể cho công tác giáo dục, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin trước những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Bên cạnh đó, với đặc thù là giảng viên giảng dạy lý luận chính trị trong Học viện An ninh nhân dân nên lực lượng này không chỉ đóng góp trong lĩnh vực chuyên môn, họ còn có khả năng gắn kết lý luận với hoạt động thực tiễn của lực lượng Công an. Với đặc thù này, người giảng viên luôn gắn nhiệm vụ giảng dạy lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin cũng như tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam vào việc nâng cao nhận thức lý luận, bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng và khả năng nhận diện, đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng ta cho các đối tượng học viên là cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng Công anh nhân dân.

Như vậy, trình độ chuyên môn lý luận được trang bị cũng như với đặc thù là giảng viên phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân giúp đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị trở thành lực lượng tích cực tham gia vào nhiệm vụ đấu tranh phản bác những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thứ hai, đây là lực lượng trực tiếp giảng dạy, tuyên truyền và bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin trước các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch.

Đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị trước hết là những người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giảng dạy cho các thế hệ học viên. Qua những bài giảng của họ, các thế hệ học viên được truyền đạt những kiến thức lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin. Trên cơ sở đó, học viên hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học, hiểu được bản chất cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, vai trò của

chủ nghĩa Mác - Lênin trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam, cũng như sức sống của nó trong thời đại ngày nay. Đó chính là cơ sở lý luận cơ bản, nền tảng để hình thành bản lĩnh chính trị, tư tưởng, phương pháp tư duy khoa học trong nhận thức và giải quyết các vấn đề thực tiễn cho người cán bộ các cấp của lực lượng Công an nhân dân trong tương lai.

Trong quá trình giảng dạy, dù với hệ đào tạo đại học, sau đại học hay bồi dưỡng các chức danh,... người giảng viên đều gắn lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin với nhiệm vụ công tác của lực lượng Công an nhân dân trong từng lĩnh vực, từng vị trí công tác. Do vậy, ngay từ khi được đào tạo trong nhà trường, học viên đã được rèn luyện ý thức tích lũy những kiến thức lý luận để phục vụ nhiệm vụ công tác của bản thân, trong đó có cả nhiệm vụ dùng lý luận được trang bị để đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa trước những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Thứ ba, đội ngũ giảng viên có tầm ảnh hưởng rộng tới nhận thức của cộng đồng, nhất là các thế hệ sinh viên.

Như đã phân tích, đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân có đặc thù về trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm và có điều kiện tham gia giảng dạy nhiều hệ đào tạo, với nhiều đối tượng học viên khác nhau, họ cũng tham gia nhiều hoạt động nghiên cứu khoa học, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân. Vì vậy, đội ngũ này có khả năng tạo ảnh hưởng tới một số lượng lớn các cộng đồng trong xã hội.

Sức ảnh hưởng của người giảng viên đối với cộng đồng, nhất là với các thế hệ học viên, trước hết thể hiện ở trình độ chuyên môn thông qua khả năng truyền đạt những tri thức của họ tới người học. Những tri thức mà giảng viên mang đến cho người học giúp họ hiểu được bản chất và giá trị của lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và những chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Những tri thức lý luận trên giúp người học nâng cao hiểu biết, hình thành thế giới quan, phương pháp luận khoa học trong nhận thức và giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra, nhất là thực tiễn đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa và thực hiện tốt các nhiệm vụ bảo đảm an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội được phân công giao phó. Đặc biệt, khi hiểu được bản chất của những lý luận trên, mỗi học viên, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân sẽ trở thành lực lượng tham gia tích cực vào đấu tranh chống các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, họ có thể dùng chính lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin để phê phán, phản bác những luận điểm xuyên tạc, bóp méo bản chất của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Cùng với hoạt động giảng dạy các môn lý luận chính trị ở trong và ngoài học viện cho đông đảo các thế hệ sinh viên thuộc các hệ đào tạo khác nhau, đội ngũ giảng viên này ở Học viện An ninh nhân dân còn có đặc thù thường xuyên tham gia công tác thực tế tại các đơn vị nghiệp vụ trong lực lượng công an từ cấp bộ đến cấp cơ sở. Đây là hoạt động bắt buộc theo quy định của Bộ Công an, giúp mỗi giảng viên thâm nhập vào hoạt động thực tiễn của lực lượng Công an nhân dân ở các đơn vị, địa phương, thông qua đó thực hiện

tốt nguyên lý học đi đôi với hành, gắn lý luận với thực tiễn trong hoạt động giảng dạy. Bên cạnh đó, thông qua hoạt động này, mỗi giảng viên có điều kiện tham gia đóng góp nhất định những tri thức lý luận vào quá trình thực hiện các nhiệm vụ công tác của lực lượng công an, đặc biệt trong đấu tranh tư tưởng chống các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng. Hoạt động phối hợp giữa giảng viên với các đơn vị nghiệp vụ trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tế đã tạo điều kiện thuận lợi để các giảng viên phát huy ảnh hưởng của mình tới các cán bộ, chiến sĩ đang thực hiện nhiệm vụ tại các đơn vị nghiệp vụ, bổ sung cơ sở lý luận, phương pháp tư duy khoa học trong nhìn nhận và giải quyết vấn đề để họ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Bên cạnh hoạt động trên, đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân có đặc thù được đào tạo và tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học ở nhiều cơ sở đào tạo có uy tín về nghiên cứu lý luận như Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Đại học Quốc gia Hà Nội, Học viện Chính trị quân sự, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Khoa học xã hội, v.v.. Trong quá trình học tập, nghiên cứu khoa học tại các cơ sở đào tạo này, các giảng viên không chỉ được học tập, tích lũy tri thức lý luận chuyên sâu, mà họ còn được trao đổi và tham gia nghiên cứu cùng đội ngũ các nhà nghiên cứu lý luận lớn để nhằm bổ sung, hoàn thiện những vấn đề lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại mới. Đây là hoạt động lý luận rất quan trọng để củng cố, bổ sung, phát triển chủ

nghĩa Mác - Lênin, từ đó khẳng định sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại hiện nay. Làm tốt nhiệm vụ này góp phần không nhỏ vào quá trình đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin. Bởi lẽ, một trong những điểm mà các đối tượng phản động nhằm vào để phê phán chủ nghĩa Mác - Lênin là những luận điểm không còn phù hợp với điều kiện lịch sử mới. Vì vậy, nghiên cứu bổ sung, phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin là một trong những nhiệm vụ quan trọng ảnh hưởng đến sự sống còn của bản thân học thuyết này, đồng thời cũng là một nhiệm vụ trong cuộc đấu tranh với các thế lực thù địch khi nhìn nhận chủ nghĩa Mác - Lênin như một học thuyết đã hình thành, bất biến và chết cứng, bỏ qua tính lịch sử của nó. Do đó, có thể nói, với những đóng góp nhất định trong hoạt động nghiên cứu lý luận, việc thường xuyên học hỏi, trao đổi thông tin, lý luận với các cá nhân, tập thể các nhà tư tưởng, lý luận có uy tín giúp đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân được nâng cao về trình độ chuyên môn, đồng thời có những đóng góp và ảnh hưởng nhất định trong hoạt động nghiên cứu lý luận, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại hiện nay.

Thứ tư, đội ngũ giảng viên trực tiếp tham gia đấu tranh phê phán các quan điểm sai trái, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học, xuất bản, báo chí.

Đối với mỗi giảng viên, bên cạnh hoạt động giảng dạy còn là lực lượng tham gia tích cực vào hoạt động nghiên cứu khoa học, xuất bản, báo chí. Trong lĩnh vực này, mỗi giảng viên

đóng vai trò là các "chuyên gia bút chiến" trực tiếp phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin của các đối tượng thù địch. Bởi lẽ họ có khả năng nhận diện, phát hiện các quan điểm sai trái, thù địch để chủ động đấu tranh, phản bác. Thực tế cho thấy, các giảng viên này đã và đang tham gia một số lượng lớn công trình nghiên cứu khoa học ở các cấp từ cơ sở đến cấp bộ, viết nhiều sách tham khảo và viết nhiều bài đăng trên các tạp chí chuyên ngành cũng như các tạp chí Công an nhân dân. Với số lượng lớn công trình nghiên cứu khoa học, sách, báo được in ấn, xuất bản và phát hành tới đông đảo người nghiên cứu và tham khảo cho phép các giảng viên có điều kiện đóng góp chuyên môn của mình vào công tác phát triển lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chế độ xã hội chủ nghĩa. Mỗi giảng viên có điều kiện góp thêm tiếng nói của mình trong cuộc đấu tranh phê phán các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm phá hoại tư tưởng. Điều đáng nói là thông qua các công trình nghiên cứu khoa học, sách, báo được công bố rộng rãi ở trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân, những đóng góp về mặt lý luận của các giảng viên được phổ biến tới đông đảo người đọc, qua đó nâng cao nhận thức lý luận cho người đọc, đồng thời đây cũng chính là hoạt động đấu tranh trên mặt trận tư tưởng lý luận giữa những người nghiên cứu lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin với các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin của các thế lực thù địch.

Học viện An ninh nhân dân là nơi đào tạo hàng đầu đội ngũ cán bộ cho lực lượng Công an nhân dân. Bên cạnh việc trang bị kiến thức và năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ

an ninh cho học viên, Học viện còn xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, lý tưởng cách mạng và năng lực nhận diện, đấu tranh chống các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng của các thế lực trong giai đoạn hiện nay. Nhận thức tầm quan trọng của vấn đề trên, Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện luôn quan tâm đến việc nâng cao chất lượng của đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị, trong đó đặc biệt nhấn mạnh yêu cầu giảng dạy lý luận chính trị phải gắn lý luận với thực tiễn, vận dụng lý luận vào nhận thức và giải quyết các nhiệm vụ công tác thực tiễn của lực lượng Công an nhân dân.

Để đáp ứng yêu cầu trên, mỗi giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân luôn cố gắng tích cực, chủ động học tập, nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, đồng thời bổ sung hiểu biết về thực tiễn công tác đấu tranh của lực lượng Công an nhân dân, trong đó đặc biệt là đấu tranh chống hoạt động phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch. Những hoạt động trên đều đạt được những kết quả tích cực nhất định, thể hiện ở sự ảnh hưởng của nhiều giảng viên đối với các thế hệ học viên, với đồng nghiệp, với các cán bộ, chiến sĩ tại các đơn vị thực tế, với các nhà khoa học, v.v.. Bên cạnh đó, vai trò của giảng viên còn thể hiện trong những đóng góp của họ về mặt lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thông qua các công trình nghiên cứu khoa học của họ. Đặc biệt, họ cũng chính là lực lượng tham gia trực tiếp đấu tranh phê phán các quan điểm tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên trận địa tư tưởng lý luận.

Trong thời gian tới, để phát huy hơn nữa vai trò của đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân trong việc phê phán, đấu tranh chống các luận điểm tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng, cần thực hiện tốt một số vấn đề sau đây:

Một là, gắn liền nhiệm vụ đấu tranh phê phán các luận điểm tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin của các thế lực thù địch với các hoạt động giảng dạy, tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin cho học viên ở Học viện An ninh nhân dân.

Việc quán triệt tốt vấn đề này sẽ góp phần định hướng rõ ràng mục tiêu của giảng dạy lý luận chính trị nói chung, chủ nghĩa Mác - Lênin nói riêng. Mục tiêu này phải được đặt xuyên suốt từ trong chương trình đào tạo, nội dung và phương pháp giảng dạy, đánh giá năng lực người học. Theo đó, việc học tập lý luận không chỉ được tiếp nhận một chiều mà phải đặt trong sự so sánh, đấu tranh phê phán để khẳng định những giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời đặt ra nhiệm vụ tiếp tục bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin cho phù hợp với thời đại mới. Mặt khác, với đặc thù là học viên trong hệ thống giáo dục và đào tạo ở các trường Công an nhân dân việc học lý luận chính trị đòi hỏi cần đảm bảo sự phù hợp với từng đối tượng người học, với từng chức danh cán bộ, với từng chuyên ngành đào tạo. Đặc biệt, giảng dạy các môn lý luận chính trị luôn phải gắn liền với mục tiêu nâng cao khả năng nhận diện âm mưu, thủ đoạn phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch để tập trung

đấu tranh và bảo vệ các giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, nền tảng tư tưởng của Đảng cho các đối tượng người học.

Hai là, đẩy mạnh hơn nữa chất lượng, hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên nhằm góp phần bổ sung, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin và tham gia tích cực trong đấu tranh với các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin trên trận địa tư tưởng, lý luận. Cơ quan nghiên cứu lý luận của Bộ Công an cùng với Học viện An ninh nhân dân cần bổ sung các danh mục đề tài liên quan đến công tác đấu tranh chống phá hoại tư tưởng nói chung và đấu tranh phê phán các hoạt động tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam. Thông qua đó tạo điều kiện cho đội ngũ giảng viên tham gia đóng góp nhiều hơn vào công tác này.

Cùng với việc đẩy mạnh triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, Học viện cần tổ chức nhiều hơn nữa các hội thảo khoa học, các buổi báo cáo thực tế của công an các đơn vị nghiệp vụ tham gia công tác đấu tranh chống phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch. Các hoạt động trên giúp cán bộ, giảng viên trong Học viện nhận thức rõ hơn về âm mưu và hoạt động phá hoại tư tưởng chống Việt Nam của các thế lực thù địch và xác định được nhiệm vụ của bản thân trong cuộc đấu tranh này.

Ba là, bản thân mỗi người giảng viên giảng dạy lý luận chính trị cần nhận thức sâu sắc vai trò, trách nhiệm của bản thân trong cuộc đấu tranh phê phán các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Để thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của người giảng viên đòi hỏi họ phải không ngừng tích lũy kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy tích cực đáp ứng yêu cầu giảng dạy lý luận chính trị trong tình hình mới. Bên cạnh đó, mỗi giảng viên phấn đấu trở thành tấm gương về năng lực chuyên môn, bản lĩnh chính trị vững vàng, không hoang mang dao động trước mọi luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng, sự lãnh đạo của Đảng đối với thực tiễn cách mạng Việt Nam.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA THANH NIÊN CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH

Thượng úy, ThS. LÊ MINH PHƯƠNG*

1. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt niềm tin lớn vào thế hệ thanh niên trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng và xây dựng nước nhà. Người nêu rõ: "Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên"[1]; "Thanh niên muốn làm người chủ tương lai cho xứng đáng thì ngay hiện tại phải rèn luyện tinh thần và lực lượng của mình, phải ra làm việc để chuẩn bị cái tương lai đó"[2]. Thực hiện di huấn của Bác Hồ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ Công an đã không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên Công an nhân dân; phấn đấu xây dựng lớp thanh niên Công an nhân dân ưu tú "vừa hồng, vừa chuyên", xứng đáng là "Đội dự bị tin cậy của Đảng, thường xuyên bổ

---

* Bí thư Liên chi đoàn Khối đại cương, Học viện An ninh nhân dân.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd,* t.5, tr.216.

sung lực lượng trẻ cho Đảng, kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh". Tuy nhiên, hiện nay một bộ phận thanh niên Công an nhân dân có biểu hiện giảm sút niềm tin, thiếu lý tưởng cách mạng, sống thực dụng, xa rời truyền thống văn hóa tốt đẹp. Một số ít thanh niên Công an nhân dân bị các thế lực thù địch lôi kéo, kích động chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Chưa bao giờ công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch diễn ra quyết liệt và cấp bách như hiện nay bởi các thế lực thù địch trong và ngoài nước ngày càng gia tăng cường độ và thủ đoạn chống phá, với nhiều chiêu trò và phương thức vừa tinh vi, vừa thâm độc.

2. Thời gian qua, các thế lực thù địch đã và đang không ngừng tiến hành các hoạt động tuyên truyền các luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng bằng nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt. Cách thức phủ nhận của chúng cũng rất bài bản, đi từ thấp đến cao, từ những vấn đề riêng lẻ đến những vấn đề căn bản, cốt lõi, từ chỗ phủ nhận một số luận điểm đến phủ nhận toàn bộ phép biện chứng duy vật. Chúng dùng mọi biện pháp, thủ đoạn hòng gây hoang mang, dao động về hệ tư tưởng và lý tưởng; xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ phù hợp với thế kỷ XIX, cùng lắm là đầu thế kỷ XX, chỉ thích hợp với nền văn minh công nghiệp, còn bây giờ sang thế kỷ XXI, thời đại văn minh tin học, kinh tế tri thức, toàn cầu hóa nên đã lỗi thời, đã bị lịch sử vượt qua; hoặc cho rằng chủ nghĩa Mác - Lênin chỉ phù hợp với các nước Tây Âu, không thích hợp với các nước lạc hậu

như Việt Nam, rằng chủ nghĩa Mác - Lênin không phải là sản phẩm của thực tiễn Việt Nam, du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là "một sai lầm của lịch sử", "đã kìm hãm sự phát triển của đất nước", từ đó, đòi đưa chủ nghĩa Mác - Lênin ra khỏi nền tảng tư tưởng của Đảng. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch còn dùng các thủ đoạn xuyên tạc, bóp méo tư tưởng Hồ Chí Minh, đối lập giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, với đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Chúng còn tìm cách xuyên tạc, dựng lên các câu chuyện không có thật về đời tư để hạ bệ thần tượng, từ đó hạ bệ tư tưởng của Người. Chúng cho rằng Chủ tịch Hồ Chí Minh du nhập chủ nghĩa Mác - Lênin với học thuyết đấu tranh giai cấp gây ra cảnh "nồi da nấu thịt" suốt mấy chục năm, rằng Hồ Chí Minh chỉ là người dân tộc chủ nghĩa, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm phương tiện; đưa chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam là một sai lầm lịch sử... Chúng còn cho rằng, Hồ Chí Minh là người chẳng có tư tưởng gì cao siêu, tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ là sự sao chép, cóp nhặt, chắp vá của đủ thứ loại tư tưởng, từ phong kiến cho tới tôn giáo và mácxít, không có chính kiến, không coi trọng lý luận[1]. Ngoài ra, chúng còn tích cực xuyên tạc, bịa đặt, bôi nhọ về đời tư cũng như đạo đức, lối sống của Người để lừa bịp dư luận, xuyên tạc, bịa đặt về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Người nhằm hạ bệ thần tượng, phủ định tư tưởng Hồ Chí Minh.

---

1. Xem Ban Tuyên giáo Trung ương: *Phê phán, bác bỏ quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.96.

Để hiện thực hóa mưu đồ của mình, các thế lực phản động trong và ngoài nước đã triệt để lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng với hàng trăm đài phát thanh, báo, tạp chí, hãng thông tấn có chương trình tiếng Việt, internet, mạng xã hội phục vụ cho các hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng đối với nước ta. Theo thống kê của Bộ Công an, hiện có hơn 400 tờ báo và tạp chí, 82 nhà xuất bản, 48 chương trình phát thanh, 5 chương trình truyền hình đang hoạt động tuyên truyền chống Việt Nam. Số đối tượng chống đối trong nước triệt để lợi dụng các con đường khác nhau để tán phát các tài liệu dưới dạng bài viết lý luận chính trị, hồi ký, tác phẩm văn học nghệ thuật có nội dung sai trái, thù địch[1]. Hoạt động này diễn ra thường xuyên, liên tục, nhưng tập trung vào thời điểm đất nước ta đang chuẩn bị Đại hội đảng bộ các cấp, tiến đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Lợi dụng đặc tính ẩn danh, lan tỏa nhanh của không gian mạng, cùng sự đa dạng của các loại hình dịch vụ mạng xã hội trực tuyến, các thế lực thù địch tiến hành nhiều hoạt động tuyên truyền chống phá thông qua các ứng dụng, dịch vụ website, blog, facebook, twitter, youtube, instagram... đã có lúc, có nơi được các đối tượng tạo ra những "làn sóng", "chiến dịch" chống Đảng, Nhà nước, chia rẽ nội bộ, vì cùng một nội dung thông tin được tán phát cùng một thời điểm,

---

1. Cục An ninh chính trị nội bộ: Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 05/ĐA-BCA-TCAN về "Công tác công an phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới" và đề xuất công tác trọng tâm thời gian tới.

được chia sẻ đến hàng chục triệu người dùng tại Việt Nam. Hiện nay, đối tượng bị tác động chủ yếu là nhân sĩ, trí thức, cán bộ hưu trí, thanh niên, sinh viên, học sinh, những người có nhiệt huyết nhưng thiếu thông tin, nhận thức chính trị, tinh thần cảnh giác còn hạn chế, dễ bị kích động, dễ bị đối tượng lôi kéo bằng các thủ đoạn:

- *Thiết lập hàng nghìn trang web, blog, tài khoản mạng xã hội để tán phát thông tin xấu độc, tác động đến tư tưởng của người dân, đặc biệt là giới trẻ, học sinh, sinh viên.* Đăng tải thông tin, bài viết, video clip có nội dung thật giả lẫn lộn, đơm đặt, cắt xén, ngụy tạo, vu khống một cách trắng trợn trên mạng; chủ yếu là pha trộn tin chính thống, lồng ghép với tin bịa đặt, sau đó lan truyền thổi phồng vấn đề, khiến cho những người tiếp nhận thông tin không thể phân biệt đâu là thông tin thật, đâu là thông tin giả.

- *Triệt để khoét sâu các vấn đề bức xúc, bất bình trong quần chúng nhân dân.* Chúng lợi dụng các sự kiện làm nguyên cớ có thể thu hút, lôi kéo bằng thủ đoạn mị dân, "đánh tráo khái niệm"... để kích động, kêu gọi tụ tập đông người trái pháp luật phản đối chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và gây rối an ninh trật tự, trong đó đối tượng tập trung hướng tới là học sinh, sinh viên. Khi không tổ chức được các cuộc tụ tập đông người thì tổ chức tạo làn sóng phản ứng trên mạng bằng cách hô hào, kêu gọi đồng loạt treo các biểu tượng (avatar) trên mạng cho một thông điệp dưới dạng hình ảnh, mẩu thông tin có nội dung phản đối chính quyền. Chính đặc tính của không gian mạng khiến hiệu ứng dư luận trở nên nguy hiểm, khó phát hiện, khó kiểm soát về quy mô, diện đối tượng tham gia; tốc độ lan tỏa

nhanh, dễ lôi kéo người tham gia thông tin trên mạng xã hội có thể tác động trực tiếp đến tư tưởng, nhận thức của thanh niên, học sinh, sinh viên trong thế giới thực.

- *Tổ chức các cuộc thi có thưởng trên mạng với nội dung tuyên truyền phá hoại tư tưởng.* Đây là thủ đoạn tuyên truyền mới, rất nguy hiểm do dễ gây lầm tưởng cho quần chúng nhân dân, dễ thu hút giới trẻ, nhất là học sinh, sinh viên và những người mất cảnh giác tham gia vì hình thức cuộc thi đơn giản, cơ cấu giải thưởng lớn, nội dung tuyên truyền phá hoại tư tưởng được lồng ghép tinh vi. Với thủ đoạn này, các thế lực thù địch có điều kiện huy động quần chúng trong nước tham gia vào hoạt động tuyên truyền, qua đó thu thập thông tin, tư liệu cho hoạt động phá hoại tư tưởng, khuếch trương về cái gọi là "lực lượng dân chủ", "phong trào dân chủ" ở trong nước.

- *Lấy ý kiến qua mạng nhằm tạo dư luận, gây áp lực đối với chính quyền.* Đây là hình thức tuyên truyền phá hoại tư tưởng hết sức tinh vi, được các thế lực thù địch "ưa dùng" trong thời gian gần đây, thực hiện thông qua vỏ bọc là các kiến nghị mang tính "xây dựng", "ôn hòa", "tác động cùng chiều" dưới danh nghĩa "phản biện xã hội" do các trí thức trong và ngoài nước khởi xướng, tham gia. Các đối tượng khởi xướng tập trung lựa chọn những vấn đề nhạy cảm, có khả năng thu hút nhiều người tham gia để đưa các "kiến nghị", "thư ngỏ"... kêu gọi tham gia ký tên qua mạng. Đặc biệt, chúng còn sử dụng tính năng khảo sát xã hội của dịch vụ web, blog tổ chức lấy ý kiến cư dân mạng với nội dung xuyên tạc bản chất chế độ xã hội chủ nghĩa, đòi đa nguyên, đa đảng, vu cáo, bôi nhọ lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

- *Thành lập đài phát thanh, kênh truyền hình trên internet, sử dụng diễn đàn Paltalk, Skype và các phần mềm chuyên dụng để tuyên truyền chống phá Việt Nam.* Các đài phát thanh này đặt ở nước ngoài đã chuyển nội dung phát thanh trên sóng radio lên internet, thậm chí chuyển hẳn hoạt động phát thanh lên internet. Một số tổ chức phản động lưu vong, như: "Lực lượng dân tộc cứu nguy Tổ quốc", "Đảng vì dân", "Việt Tân"... thành lập các đài phát thanh "Đáp lời sông núi", "Đài phát thanh Hoa Mai", "Radio chân trời mới"... để phá hoại tư tưởng.

3. Nhận thức rõ âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa cũng như tính chất nguy hiểm của các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hòng phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Đảng ta đã đề ra nhiều chủ trương, biện pháp đẩy mạnh đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những quan điểm sai trái, thù địch. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X khẳng định: "*chủ động và kiên quyết phê phán những quan điểm sai trái, bác bỏ những luận điệu phản động, góp phần làm thất bại mọi mưu toan "diễn biến hòa bình", bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch*"[1]. Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư về "tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa", chỉ rõ: "phản bác kịp thời, có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh chống các luận điệu phủ định, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, xuyên tạc đường lối, quan điểm

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.65, tr.337-338.

của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước...". Văn kiện Đại hội XIII của Đảng xác định một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác tư tưởng, lý luận trong nhiệm kỳ tới là: "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ"[1].

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch là một bộ phận của cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh tư tưởng và là bộ phận quan trọng của đấu tranh chống chiến lược "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch đối với Việt Nam. Đây là nhiệm vụ nặng nề, cần phải có sự tham gia của nhiều ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tập trung cơ sở vật chất, trí tuệ... của toàn Đảng, toàn dân và của cả hệ thống chính trị. Tham gia cuộc đấu tranh này có rất nhiều lực lượng như tuyên giáo, tư tưởng, thông tin, truyền thông, đối ngoại, công an, quân đội, báo chí, văn hóa, các đoàn thể xã hội trong hệ thống chính trị... với chức năng, nhiệm vụ riêng biệt. Với chức năng là lực lượng nòng cốt thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, Công an nhân dân có vai trò đặc biệt quan trọng trong đấu tranh chống lại những phương thức, thủ đoạn, luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới. Trên mặt trận đó, thanh niên

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd,* t.I, tr.183.

Công an nhân dân là lực lượng tiên phong, đi đầu trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; nhận diện, ngăn chặn và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Là lực lượng đông đảo, xung kích trong các công tác chuyên môn cũng như các phong trào, hoạt động cách mạng của ngành, thanh niên Công an nhân dân có vai trò quan trọng trong công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay, các thế lực thù địch đang ráo riết đẩy mạnh các hoạt động phá hoại trên không gian mạng thì với sức trẻ, sự sáng tạo và khả năng tiếp cận công nghệ của mình, tuổi trẻ Công an nhân dân luôn là lực lượng nòng cốt, xung kích trên mặt trận đấu tranh tư tưởng, đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Nhận thức sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thời gian qua, Đoàn Thanh niên Bộ Công an đã tích cực chỉ đạo các cấp bộ Đoàn triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm đấu tranh, ngăn chặn, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, bước đầu đạt những kết quả quan trọng. Các cấp bộ Đoàn trong Công an nhân dân đã tích cực tham mưu cho các cấp ủy, chỉ huy các cấp, triển khai các mô hình, công trình, phần việc thanh niên xung kích đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch như thành lập Câu lạc bộ "Lý luận trẻ",

Câu lạc bộ "Bút chiến, đấu tranh phản bác"; Câu lạc bộ "Truyền thông"[1]; thường xuyên nắm bắt tình hình, định hướng dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên; kịp thời cung cấp những thông tin chính xác, minh bạch theo các nguồn tin chính thống; tổ chức sinh hoạt chính trị, tọa đàm, diễn đàn đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch[2]; đồng thời đẩy mạnh cuộc vận động "Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp", tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, những câu chuyện hay, hình ảnh đẹp, thông tin tích cực của lực lượng Công an nhân dân, của tuổi trẻ Công an nhân dân và tuổi trẻ Việt Nam trên các phương tiện truyền thông, các trang mạng xã hội[3] nhằm góp phần đẩy lùi

---

1. Đoàn Thanh niên Bộ Công an chỉ đạo thành lập Câu lạc bộ "Lý luận trẻ" tại Học viện Cảnh sát nhân dân, Học viện An ninh nhân dân và Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử Công an, Đoàn Thanh niên các học viện, trường Công an nhân dân thành lập các Câu lạc bộ "Bút chiến" đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng; thành lập các câu lạc bộ "Truyền thông", phát thanh - truyền hình, nội san, thường xuyên có các bài viết, chuyên đề đấu tranh, phản bác; định hướng tư tưởng cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên...

2. Ngày 30/6/2020, Đoàn Thanh niên Bộ Công an đã tổ chức Diễn đàn "Thanh niên Công an nhân dân xung kích bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng". Đây là diễn đàn đầu tiên, có ý nghĩa tạo mẫu trong tuổi trẻ toàn lực lượng. Tiếp đó, Đoàn Thanh niên Công an các đơn vị, địa phương đã chủ động tổ chức các diễn đàn tương tự. Tính tới thời điểm hiện tại, đã có 65 diễn đàn được tổ chức trong tuổi trẻ toàn lực lượng.

3. Đoàn Thanh niên duy trì Fanpage "Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bộ Công an" với 18.479 lượt theo dõi, 17.500 lượt thích trang; Đoàn Thanh niên Công an các đơn vị thành lập các fanpage, đăng tải hàng ngàn câu chuyện hay, hình ảnh đẹp về lực lượng Công an nhân dân, góp phần củng cố, xây dựng hình ảnh đẹp về lực lượng Công an trong lòng nhân dân.

thông tin xấu độc, hướng đoàn viên, thanh niên đến với các giá trị chân - thiện - mỹ trong học tập, công tác, chiến đấu.

Ngoài ra, thanh niên Công an nhân dân phát huy vai trò xung kích bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc trên không gian mạng khi trực tiếp tham mưu cho Ban Chỉ đạo Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 35) của đơn vị đấu tranh và làm thất bại nhiều âm mưu phá hoại, nhằm lật đổ chính quyền của hàng chục tổ chức phản động trong và ngoài nước; ngăn chặn, vô hiệu hóa trên các đợt kêu gọi, kích động biểu tình; xây dựng và tổ chức các kế hoạch đấu tranh phản bác gắn với các vụ việc được dư luận quan tâm để ổn định tình hình, trấn áp thông tin tiêu cực; tham gia chính danh và trực diện với tư cách cộng tác viên đăng tải hàng trăm nghìn bài viết đấu tranh phản bác các thông tin bịa đặt, sai sự thật, xuyên tạc, vu cáo của các thế lực thù địch chống phá các sự kiện chính trị của Đảng, Nhà nước... trên các website, trang blog, mạng xã hội, tạp chí, đầu báo chính thống trong và ngoài lực lượng, góp phần nâng cao chất lượng công tác đấu tranh phản bác trên không gian mạng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được ấy, chúng ta cũng phải thẳng thắn nhìn nhận rằng, việc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cũng còn những khó khăn, bất cập, chưa đáp ứng được với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, nhất là trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, sự bùng nổ của internet, mạng xã hội toàn cầu và

những vấn đề nảy sinh từ mặt trái nền kinh tế thị trường. Mặt khác, các thế lực thù địch luôn có những chiêu thức, thủ đoạn mới để chống phá Đảng, Nhà nước và những thông tin này thường có tác động nhanh, lây lan mạnh, gây ra những tác động xấu trong xã hội. Do đó, nhiệm vụ đặt ra trong công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ngăn chặn các quan điểm sai trái, thù địch, đặc biệt là việc triển khai, thực hiện nội dung này trong tuổi trẻ toàn lực lượng là một vấn đề cần được quan tâm nghiên cứu, đưa ra những giải pháp đồng bộ, cụ thể.

4. Trong những năm tới, tình hình thế giới sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tranh chấp chủ quyền ở Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp; công cuộc đổi mới càng đi vào chiều sâu sẽ càng nảy sinh nhiều vấn đề mới; những khó khăn, yếu kém của nền kinh tế không thể khắc phục được một sớm một chiều; sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa được ngăn chặn, đẩy lùi. Trong bối cảnh toàn Đảng ta đang tích cực triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, các thế lực thù địch vẫn tích cực đẩy mạnh các hoạt động chống phá trên mặt trận tư tưởng - lý luận, không ngừng gia tăng các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh hòng phá hoại nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao của nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia nói chung, bảo đảm an ninh trên lĩnh vực chính trị - tư tưởng nói riêng, để phát huy hơn nữa vai trò của thanh niên Công an nhân dân góp phần

nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác với các quan điểm sai trái, thù địch, cần quán triệt và thực hiện tốt một số nội dung, biện pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên, đảng viên trẻ về công tác đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Trước hết, cần giáo dục cho đoàn viên, thanh niên Công an nhân dân nhận thức đầy đủ về sự nguy hại của các luận điệu xuyên tạc, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch cũng như vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái thù địch với sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đặc biệt với việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Thanh niên Công an nhân dân cần nhận thức đây là cuộc đấu tranh cam go, lâu dài, diễn ra trên mặt trận thầm lặng, phức tạp và nhạy cảm. Từ đó, trong đấu tranh phải luôn quán triệt, thực hiện tốt phương châm "chủ động, kịp thời, nhạy bén, liên tục, kiên quyết, triệt để". Ngoài các đơn vị chuyên trách, mỗi cán bộ, chiến sĩ trong toàn lực lượng Công an nhân dân, nhất là đội ngũ cán bộ trẻ cần ý thức vai trò, trách nhiệm của bản thân trong đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh hiện nay để trên cơ sở đó củng cố, tu dưỡng, trau dồi ý thức cảnh giác cách mạng, nhạy cảm về chính trị trước các hiện tượng thông tin của đời sống xã hội, nhất là trên không gian mạng để nhận diện và đấu tranh quan điểm sai lệch, phản động.

Hai là, đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống cách mạng, nâng cao nhận thức chính trị, củng cố niềm tin cho thanh niên Công an nhân dân.

Nội dung này trước hết cần được bắt đầu từ các học viện, nhà trường Công an nhân dân, phải coi công tác đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phê phán các quan điểm sai trái, thù địch là một bộ phận không thể thiếu trong các tài liệu, giáo trình, bài giảng lý luận chính trị. Trong nội dung giáo dục chính trị tư tưởng, cần coi trọng giáo dục cho thanh niên nâng cao ý thức, trách nhiệm, sự kiên định, lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, tin tưởng vững chắc vào công cuộc đổi mới đất nước do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, nhận thức đúng đắn về mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm an ninh trật tự trong tình hình mới, sẵn sàng chấp nhận khó khăn, nguy hiểm, hy sinh để hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Đảng, của ngành.

Ba là, tăng cường chỉ đạo, tổ chức đấu tranh phản bác theo hướng toàn diện, đa dạng hóa, trong đó chú trọng tăng cường công tác đấu tranh trên internet và các mạng xã hội.

Các thế lực thù địch tấn công chúng ta bằng nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, thông qua nhiều hình thức phức tạp, đa dạng, nhất là trên không gian mạng. Do đó, công tác đấu tranh của ta cũng phải được triển khai toàn diện, đồng bộ trên tất cả các hướng với nhiều hình thức. Công tác đấu tranh phản bác của thanh niên Công an nhân dân thời gian tới cần được tổ chức thông qua nhiều hình thức đa dạng theo hướng: thiết lập và sử dụng các

trang web, blog, diễn đàn để đăng tải các bài viết với nội dung tuyên truyền các quan điểm chính thống, định hướng dư luận, phản bác hoặc tiến hành đấu tranh phản bác ngay tại các trang mạng "độc hại", phản động được đối tượng sử dụng. Theo đó, lực lượng Công an nhân dân nói chung, thanh niên Công an nhân dân nói riêng cần phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban, ngành có liên quan đẩy mạnh hoạt động đấu tranh phản bác quan điểm, luận điệu thù địch, sai trái của các đối tượng thù địch, phần tử xấu trên mạng xã hội. Xây dựng và mở rộng đội ngũ cộng tác viên đưa tin, viết bài, bình luận; nâng cao chất lượng các bài viết đấu tranh phản bác với luận cứ khoa học, tính thuyết phục cao. Kết hợp chặt chẽ các biện pháp đấu tranh, cả trực tiếp và gián tiếp; giữa xây và chống, trong đó lấy xây là chính; chủ động cung cấp thông tin và phối hợp với các cơ quan báo chí để viết bài đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch trên internet, mạng xã hội.

Bốn là, tiếp tục coi trọng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đoàn viên, thanh niên Công an nhân dân.

Thời gian tới, cấp ủy, lãnh đạo, tổ chức đoàn các cấp trong Công an nhân dân cần đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng đối với đoàn viên, thanh niên, coi đây là nội dung trọng tâm, then chốt trong xây dựng lực lượng Công an nhân dân vững mạnh về chính trị. Thường xuyên tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, củng cố niềm tin, lý tưởng cộng sản, đề cao ý thức trách nhiệm, chủ động, tự giác chấp hành chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bên cạnh đó, cần tạo điều kiện, môi trường thuận lợi cho cán bộ, chiến sĩ thường xuyên được thử thách, rèn luyện bản lĩnh chính trị để vững vàng vượt qua mọi hoàn cảnh, tình huống phức tạp trong thực tiễn công tác, chiến đấu.

Về phía mình, mỗi cán bộ, chiến sĩ trẻ phải luôn tỉnh táo trong việc tiếp nhận thông tin, trang bị cho mình "sức đề kháng" trước những thông tin xấu độc; đặc biệt, rèn cho mình có các kỹ năng phản bác thông tin xấu độc, nhất là trên môi trường mạng. Hãy bắt đầu bằng việc làm đầu tiên đó là ấn nút "like" và "share" một cách có ý thức. Cao hơn nữa, mỗi đoàn viên, thanh niên Công an nhân dân phải thực sự trở thành một tuyên truyền viên, tham gia phản biện, viết bài đấu tranh, "ứng chiến nhanh" đối với các luận điệu sai trái trên môi trường mạng.

Bên cạnh các nội dung chỉ đạo đấu tranh phản bác, cần chú trọng công tác tuyên truyền gương người tốt, việc tốt; chỉ đạo các tổ chức đoàn trong và ngoài lực lượng đẩy mạnh Cuộc vận động "Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp" do Trung ương Đoàn phát động, thường xuyên đăng tải thông tin tích cực, gương sáng thanh niên, những câu chuyện hay, việc làm tốt góp phần truyền cảm hứng, lan tỏa tinh thần tích cực trong tuổi trẻ và toàn xã hội. Cùng với đó, phối hợp xây dựng các hình thức tuyên truyền trực quan mới, sinh động, trẻ trung, phù hợp với xu thế phát triển, thị hiếu của đoàn viên, thanh niên, lồng ghép thông điệp tuyên truyền hiệu quả, ý nghĩa như định dạng thông tin bằng hình ảnh; sản xuất các phim ngắn, clip ngắn ý nghĩa... đăng tải trên các trang mạng xã hội của tổ chức

Đoàn, của các tổ chức chính trị - xã hội khác nhằm thu hút người dùng, phục vụ đắc lực công tác tuyên truyền.

Năm là, tăng cường công tác tổng kết, rút kinh nghiệm đấu tranh.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới là các tổ chức đoàn trong Công an nhân dân cần tăng cường công tác tổng kết, rút kinh nghiệm đấu tranh với các quan điểm, luận điệu thù địch, sai trái của các đối tượng thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, trong đó tập trung vào 4 vấn đề cơ bản, cụ thể:

Thường xuyên tổ chức trao đổi, chia sẻ, học tập những kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, sáng tạo (nhất là mô hình Câu lạc bộ "Lý luận trẻ"; Câu lạc bộ "Bút chiến"; Câu lạc bộ "Truyền thông"); kịp thời sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng tổ chức đoàn, cán bộ, đoàn viên, thanh niên Công an nhân dân tích cực tham gia đấu tranh có hiệu quả và chấn chỉnh, xử lý kịp thời những hạn chế, yếu kém, sai phạm.

Căn cứ tình hình thực tiễn, chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, lãnh đạo đơn vị kiện toàn, mở rộng lực lượng, bảo đảm vật chất, phương tiện, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng đấu tranh, rút kinh nghiệm hoạt động đối với cán bộ, đoàn viên, thanh niên trong Ban Chỉ đạo 35 của đơn vị.

Tích cực, chủ động phối hợp với các tổ chức quần chúng trong đơn vị và tổ chức đoàn địa phương tiến hành linh hoạt các biện và pháp phòng, chống thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch; nhất là tuyên truyền, vận động đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên và nhân dân địa phương nêu cao cảnh giác, kiên quyết đấu tranh với những tư tưởng phản

động, lối sống ảo, các biểu hiện tiêu cực trên internet, mạng xã hội.

Kịp thời phản ánh để cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị nhắc nhở, chấn chỉnh những sai phạm trong sử dụng internet, tham gia mạng xã hội.

Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là cuộc chiến khó khăn, phức tạp, lâu dài, đòi hỏi mỗi cán bộ, đoàn viên, thanh niên Công an nhân dân cần chủ động vào cuộc quyết liệt, bền bỉ và kiên trì. Vinh dự, tự hào, thanh niên Công an nhân dân hôm nay luôn ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, tiếp tục phát huy tính xung kích, tiền phong bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, quyết tâm cùng tuổi trẻ cả nước thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới.

THẾ HỆ TRẺ VIỆT NAM TÍCH CỰC BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

Thượng úy, ThS. TRÌNH QUỐC HƯNG*

1. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là yếu tố "sống còn" của cách mạng Việt Nam

Trải qua hơn 90 năm xây dựng và phát triển, Đảng ta luôn luôn khẳng định nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 và nhiều văn kiện của các kỳ Đại hội Đảng đều khẳng định: Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động. Thực tiễn những thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong 90 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng đã chứng minh rằng: Nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản

* Khoa Lý luận chính trị và Khoa học xã hội nhân văn, Học viện An ninh nhân dân.

Việt Nam là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Những thành tựu đạt được trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ đất nước, nhất là trong hơn 35 năm đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng chính là nhờ sự kiên định, nắm vững và vận dụng sáng tạo, đúng đắn chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển bức thiết của cách mạng Việt Nam và phù hợp với quy luật phát triển của thời đại.

Trong giai đoạn hiện nay, tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, đã tác động trực tiếp, tiêu cực đến công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; đặc biệt là từ sau sự kiện sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, các thế lực thù địch, phản động, chống đối trong và ngoài nước đã coi đây là một cơ hội để cô lập, đồng thời đẩy mạnh chống phá vào thành trì chủ nghĩa xã hội ở các nước còn lại. Cùng với việc lợi dụng những hạn chế, thiếu sót trong tổ chức thực hiện đường lối chính trị của Đảng, chúng ráo riết thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phá hoại tư tưởng, chống phá Đảng, Nhà nước ta với trọng tâm là xóa bỏ nền tảng tư tưởng chủ nghĩa xã hội và chế độ xã hội chủ nghĩa, gây ra không ít hệ lụy, hậu quả trên các lĩnh vực: chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước. Điều này đòi hỏi Đảng ta phải thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong nhận thức, tổ chức thực hiện đường lối chính trị, làm cho Đảng ngày càng vững mạnh, giữ vững vai trò lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Một trong những yêu cầu cấp bách đặt

ra là phải tăng cường công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đồng thời quán triệt, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Nhận thức rõ tính nguy hiểm của những quan điểm sai trái, thù địch, Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết chỉ đạo công tác đấu tranh phản bác, trong đó tư tưởng chỉ đạo nổi bật, xuyên suốt trong toàn bộ quá trình đấu tranh là phải "chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các luận điệu tuyên truyền phá hoại tư tưởng". Nghị quyết số 16-NQ/TW, ngày 18/3/2002 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới khẳng định: "*Triển khai đồng bộ, chủ động cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, phản bác các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc, vu cáo, chống phá Đảng, Nhà nước ta, làm thất bại âm mưu "diễn biến hòa bình", thực hiện đa nguyên chính trị, hình thành lực lượng đối lập, gây bạo loạn, lật đổ của các thế lực thù địch*"[1]. Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư về "Tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực tư tưởng - văn hóa" nêu rõ: *"Phản bác kịp thời, có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch; đấu tranh chống các luận điệu phủ định, bóp méo chủ nghĩa Mác - Lênin, xuyên tạc đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vạch trần thủ đoạn thổi phồng những sơ hở, yếu kém của Đảng,*

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.66, tr.421.

Nhà nước ta nhằm kích động tâm lý bất mãn, chống đối, chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc"[1].

Trước yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh mới, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới". Nghị quyết khẳng định: "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng là bảo vệ Đảng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; bảo vệ nhân dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; giữ gìn môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước". Đây là một nội dung "cơ bản, hệ trọng, sống còn" của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhằm đáp ứng yêu cầu cấp bách của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, của cả hệ thống chính trị; là công việc tự giác, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, của từng cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu. Theo đó, nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch không của riêng một đơn vị hay cá nhân nào, mà là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, trong đó có thế hệ trẻ Việt Nam - lực lượng dự bị hùng hậu của cách mạng nước ta.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd,* t.68, tr.495.

2. Đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch là trách nhiệm của thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay

Nhận thức sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của nhiệm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch nhất là những thông tin xuyên tạc, xấu độc, sai sự thật trên mạng xã hội, thời gian qua, thế hệ trẻ Việt Nam đã tham gia xây dựng các trang thông tin điện tử, cổng thông tin, các trang mạng xã hội dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam. Theo đó, các tỉnh, thành Đoàn và Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên các tỉnh, thành phố; các Đoàn trực thuộc và các Ủy ban Hội trực thuộc tương đương cấp tỉnh đã xây dựng và vận hành cổng thông tin điện tử; 100% tổ chức đoàn từ Trung ương đến cơ sở (gồm 67 đầu mối trực thuộc, hơn 1.400 đơn vị đoàn cấp huyện, hơn 11.000 đơn vị đoàn cấp xã) đã triển khai xây dựng, vận hành trang facebook tuyên truyền; ứng dụng tiện ích công nghệ Bigdata, real-time để thống kê các lượt tương tác và nắm bắt dư luận xã hội; đổi mới phương thức tuyên truyền thông qua việc thường xuyên sử dụng các phim ngắn đồ họa, bản đồ tư duy triển khai các nội dung tuyên truyền, giáo dục;... Nhiều tuyến tin bài sắc bén đấu tranh, phản bác với các tin đồn, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch đã được đăng tải trên mạng xã hội; bước đầu có sự kết nối, phối hợp giữa các lực lượng trong chia sẻ thông tin tích cực, đấu tranh, gỡ bỏ các tài khoản mạng xã hội xấu độc, đảm bảo giữ vững tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Thế hệ trẻ đã tích cực triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nhằm đấu tranh, ngăn chặn, chủ động phòng, chống "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ, bước đầu đạt những kết quả quan trọng. Các cấp bộ Đoàn đã tích cực tham mưu cho các cấp ủy, chỉ huy các cấp triển khai các mô hình, công trình, phần việc thanh niên tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng như thành lập Câu lạc bộ "Lý luận trẻ", Câu lạc bộ "Bút chiến, đấu tranh phản bác", Câu lạc bộ "Truyền thông"; thường xuyên nắm bắt tình hình, định hướng dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên; kịp thời cung cấp những thông tin chính xác, minh bạch theo các nguồn tin chính thống; tổ chức sinh hoạt chính trị, tọa đàm, diễn đàn đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đồng thời đẩy mạnh Cuộc vận động "*Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp*", tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, những câu chuyện hay, hình ảnh đẹp, thông tin tích cực của tuổi trẻ Việt Nam trên các phương tiện truyền thông, các trang mạng xã hội nhằm góp phần đẩy lùi thông tin xấu độc, hướng đoàn viên, thanh niên đến với các giá trị chân - thiện - mỹ trong học tập, công tác, chiến đấu.

Đoàn viên, thanh niên đã phát huy vai trò xung kích bảo vệ nền tảng của Đảng, đấu tranh phản bác thông tin xấu độc trên không gian mạng khi trực tiếp tham mưu cho Ban Chỉ đạo 35 của đơn vị đấu tranh và làm thất bại nhiều âm mưu phá hoại, nhằm lật đổ chính quyền của hàng chục tổ chức phản động trong và ngoài nước; ngăn chặn, vô hiệu hóa các đợt kêu gọi, kích động biểu tình; xây dựng và tổ chức các kế hoạch đấu tranh phản bác gắn với các vụ việc được dư luận

quan tâm để ổn định tình hình, trấn áp thông tin tiêu cực; tham gia chính danh và trực diện với tư cách cộng tác viên đăng tải hàng trăm nghìn bài viết đấu tranh phản bác các thông tin bịa đặt, sai sự thật, xuyên tạc, vu cáo của các thế lực thù địch chống phá các sự kiện chính trị của Đảng, Nhà nước... trên các website, trang blog, mạng xã hội, tạp chí, đầu báo chính thống trong và ngoài lực lượng, góp phần nâng cao chất lượng công tác đấu tranh phản bác trên không gian mạng.

Tuy nhiên, có thể thấy kể từ sau sự kiện sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, các thế lực thù địch, phản động, chống đối trong và ngoài nước đã đẩy mạnh thực hiện chiến lược "diễn biến hòa bình" chống phá cách mạng Việt Nam, thực hiện âm mưu thâm độc "phi chính trị hóa lực lượng vũ trang", "tạo dựng ngọn cờ", tổ chức "biểu tình bất bạo động" khi có thời cơ sẽ tiến hành kích động "gây bạo loạn, lật đổ" hoặc tiến hành "cách mạng màu" với nhiều tên gọi khác nhau... nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, xóa bỏ nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, làm lung lạc niềm tin của nhân dân vào nền tảng tư tưởng của Đảng, vào chế độ, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, trong đó thế hệ trẻ - lực lượng trụ cột, tương lai của nước nhà không phải là ngoại lệ.

Sự chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội hiện nay thường tập trung vào nhóm thanh thiếu niên không quan tâm đến tình hình chính trị - xã hội của đất nước, thiếu bản lĩnh chính trị, suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống để tấn công trực tiếp vào nền tảng tư tưởng của

Đảng, tìm mọi cách để chứng minh chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội là sai lầm; họ hoan hỷ, tung hô về "sự cáo chung của chủ nghĩa cộng sản" và "sự kết thúc của chủ nghĩa Mác", ra sức tuyên truyền và cổ súy cho hệ tư tưởng và nền dân chủ tư sản; xuyên tạc, bôi nhọ lãnh tụ và lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước; xuyên tạc quan hệ giữa nước ta với các nước khác trên thế giới; lợi dụng, lôi kéo những người dân bị thu hồi đất hoặc đang chịu tác động của ô nhiễm môi trường, những người nhẹ dạ, cả tin để kích động; tìm mọi cách để lập luận, chứng minh Đảng và Nhà nước ta không thực sự vì dân, chỉ có họ mới thực sự vì dân, vì nước, đứng ra đấu tranh để bảo vệ nhân dân; bảo vệ chủ quyền lãnh thổ... lên án cán bộ, đảng viên của Đảng và Nhà nước tham nhũng, thiếu dũng khí, quyết tâm trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo... Khi Đảng ta đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, đưa những vụ án lớn ra xét xử thì họ lại xuyên tạc đó là cuộc đấu đá giữa các phe phái trong Đảng, Nhà nước... Những sản phẩm truyền thông được đầu tư kỹ lưỡng và được lan tỏa, không chỉ khiến những người dân trình độ thấp, ít thông tin bị mê hoặc mà ngay cả một bộ phận người dân có trình độ cao hơn cũng hoang mang, hoài nghi và tin theo, từ đó hình thành dư luận xã hội tiêu cực một cách sâu rộng. Thủ đoạn tinh vi, phức tạp này còn được kết hợp với thủ đoạn dựng lên và tung ra những tin đồn thất thiệt, những thông tin sai sự thật, được nhào nặn khéo léo để xuyên tạc và chia rẽ nội bộ ta. Âm mưu của các thế lực thù địch đã rõ nét khi xác định đối tượng phá hoại tư tưởng là thế hệ trẻ, vì đây là những người có nhiều ước mơ, hoài bão, khát vọng

được khẳng định, bứt phá, cống hiến và năng động, nhưng bản lĩnh và kinh nghiệm sống, kỹ năng mềm còn hạn chế, dễ bị vật chất cám dỗ, bị kích động từ những sự kiện chính trị, xã hội hoặc điểm nóng trong nước từ đó trở thành con cờ trong tay các thế lực chống phá.

Giai đoạn hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, mạng xã hội xóa nhòa đi khoảng cách của các cá nhân, quốc gia, biên giới, lãnh thổ, đem lại nhiều lợi ích thiết thực cho đời sống của con người như: tính an toàn, chi phí thấp, dễ tiếp cận về mặt tâm lý, dễ lan truyền,... Tuy nhiên, các thế lực thù địch lại lợi dụng những tiến bộ của công nghệ thông tin, mạng xã hội và những lỗ hổng, hạn chế trong khả năng kiểm soát của các cơ quan chức năng để chống phá với những chiêu trò tinh vi, phức tạp đi kèm mức độ nguy hiểm khó lường.

Với âm mưu "khai thác các tiến bộ khoa học công nghệ để phá vỡ sự bưng bít thông tin của cộng sản", thông qua các trang mạng giải trí có lượng người dùng lớn như youtube, google... hay các mạng xã hội như facebook, tiktok, twitter, zalo,... các trang blog trực tuyến hoặc các website có máy chủ ở nước ngoài... thế lực thù địch đã lập ra hàng nghìn trang web, forum chat text, xây dựng nhiều video, thậm chí dựng phim ngắn hoặc dài tập... để phục vụ hoạt động tuyên truyền, phá hoại tư tưởng của nhân dân ta, đặc biệt là thế hệ trẻ. Một số trang điện tử của các tổ chức, cá nhân thù địch có lượng người truy cập, đăng tải bài viết, bình luận hoặc chia sẻ lên tới hàng trăm nghìn lượt như của tổ chức "Việt Tân", Trương Châu Hữu Danh, blog Thanh Hiếu "Người buôn gió", danlambao.blogspot.com...

Đồng thời, các đối tượng thù địch cũng tìm cách tạo ảnh hưởng, cổ vũ, kích động một số KOL (Key Opinion Leader - người dẫn dắt thông tin) trong nước có sự nổi tiếng, ảnh hưởng trên mạng xã hội để phục vụ mục đích thâm độc của mình,... Đây đều là những tài khoản có hàng trăm nghìn fan cùng với hàng nghìn lượt theo dõi và tương tác mỗi ngày. Ngoài ra, chúng còn chú ý sử dụng các chương trình phát thanh, truyền hình trên nền tảng dịch vụ internet tuyên truyền, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Hiện nay có hơn 400 tờ báo, tạp chí, gần 80 nhà xuất bản, 45 chương trình phát thanh, 5 chương trình truyền hình... đã và đang tiến hành tuyên truyền chống phá Việt Nam. Số đối tượng chống đối trong nước triệt để lợi dụng các con đường khác nhau để tán phát các tài liệu dưới dạng bài viết lý luận chính trị, hồi ký, tác phẩm văn học nghệ thuật có nội dung sai trái, thù địch. Trong những năm gần đây, các phần tử cốt cán gia tăng phát triển lực lượng hòng "trẻ hóa" nhân sự để thay thế đội ngũ già yếu hoặc đã chết, một số đối tượng nổi bật như Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Lê Công Định (đều là luật sư), Phạm Hồng Sơn (bác sĩ), Nguyễn Phương Anh (kỹ sư), Phạm Đoan Trang, Nguyễn Tiến Trung (sinh năm 1983 - thạc sĩ tin học), Trần Hoàng Phúc, Trịnh Bá Tư, Trịnh Bá Khiêm, Võ Minh Trí, Trần Vũ Anh Bình, Đinh Nguyên Kha, Nguyễn Phương Uyên... đây đều là những đối tượng trẻ tuổi nhưng sớm bị các thế lực thù địch móc nối, lôi kéo nhằm "tạo dựng ngọn cờ" để làm thủ lĩnh các phong trào chống đối trong nước.

Thực tế hiện nay cho thấy, số lượng người truy cập vào báo mạng, nhất là học sinh, sinh viên đang có xu thế tăng nhanh

đột biến so với những năm trước đây, trong số những người thường xuyên truy cập mạng internet đa số là học sinh, sinh viên, đây là một thực tiễn cần đặc biệt chú ý trên cả hai mặt tích cực và tiêu cực, trong đó có vấn đề "tư tưởng chính trị". Có thể thấy, trước mỗi sự kiện trọng đại của đất nước, các điểm nóng được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm thì các quan điểm sai trái, thù địch thường được các thế lực thù địch bên ngoài cùng với bọn chống đối bên trong in ấn, nhân bản, phát tán với số lượng lớn trên các trang mạng xã hội đã và đang gây phân tâm, lo lắng trong một bộ phận lớn thế hệ trẻ. Đáng chú ý, trong khi tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên, nhân dân ta vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của công cuộc đổi mới đất nước thì có một số người do bị tác động, ảnh hưởng hoặc vô tình hoặc cố ý bị các thông tin xấu độc này chi phối đã xuất hiện sự dao động, hoài nghi, thậm chí có hiện tượng phai nhạt lý tưởng cách mạng, đi đến phủ nhận quan điểm lãnh đạo của Đảng và thành quả cách mạng, tuyên bố "sám hối", "ly khai" với học thuyết Mác - Lênin và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội do Đảng ta lãnh đạo, thậm chí còn cổ vũ, tâng bốc các học thuyết, trào lưu, trường phái học thuật, văn nghệ tư sản, đề cao cái tôi cá nhân và lối sống ích kỷ...

Bên cạnh đó, một bộ phận thanh niên có biểu hiện phai nhạt lý tưởng, mắc phải bệnh "nhạt Đảng, khô Đoàn, chán chính trị", đề cao quan điểm "dân chủ tư sản", sống thực dụng, tha hóa về nhân cách... nên đã sớm bị các thế lực thù địch lôi kéo, tham gia biên tập, viết bài, xây dựng phóng sự nói xấu chế độ nhằm xin học bổng, hoặc tham gia các cuộc biểu tình, bạo loạn...

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, với sự bùng nổ của internet, mạng xã hội, các thế lực thù địch, phản động trong và ngoài nước sẽ có những chiêu thức, thủ đoạn mới hết sức phức tạp, quyết liệt nhằm chống phá Đảng, Nhà nước trên không gian mạng. Vì vậy, nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và việc đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch trên mạng xã hội là nhiệm vụ vô cùng cấp bách hiện nay của cả hệ thống chính trị trong đó có trách nhiệm của thế hệ trẻ Việt Nam. Để thực hiện tốt yêu cầu này, trong thời gian tới, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức cho thế hệ trẻ về nền tảng tư tưởng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trước âm mưu, thủ đoạn phá hoại tinh vi, thâm độc của các thế lực thù địch, cấp ủy đảng các cấp cần đẩy mạnh công tác nghiệp vụ, tích cực tuyên truyền, vạch trần rõ âm mưu, thủ đoạn chống phá mà các thế lực thù địch đang tiến hành. Cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin chính thống, khoa học, để cho thanh niên thấy được nhiệm vụ chống "diễn biến hòa bình", "cách mạng màu", "bạo loạn lật đổ"... là một công việc thường xuyên, toàn diện trên mọi lĩnh vực.

Các cấp ủy, tổ chức đoàn thanh niên cần đa dạng hóa hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục với những nội dung gần gũi, dễ hiểu, phù hợp với tâm lý thanh niên và điều kiện thực tiễn. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức lịch sử, truyền thống anh hùng, tinh thần bất khuất, kiên trung của cha ông ta, từ đó bồi dưỡng, vun đắp lòng yêu nước, ý thức tự hào, tự tôn dân tộc, gia tăng sức mạnh chính trị và tinh thần,

để đây thực sự trở thành động lực giúp thanh niên thực hiện thắng lợi trọng trách xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Phát huy vai trò của cơ sở giáo dục, gia đình và toàn bộ hệ thống chính trị trong công tác giáo dục pháp luật, định hướng tư tưởng cho thế hệ trẻ. Thực tiễn cho thấy, một số thanh niên có hiện tượng bị ảnh hưởng bởi lối sống thực dụng, tôn sùng vật chất, không phù hợp với thuần phong mỹ tục của đất nước, thậm chí phương hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc. Vì vậy, để giáo dục có hiệu quả nội dung này, đòi hỏi mỗi chủ thể cần nêu cao trách nhiệm và khả năng của mình. Trong đó các cơ sở giáo dục cần không ngừng cải tiến nội dung và biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự tôn, tự hào dân tộc, nhận diện rõ nét những âm mưu, phương thức chống phá của các thế lực thù địch. Mặt khác, các tổ chức đoàn cần làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng các hoạt động thanh niên vào thực hiện các nhiệm vụ chính trị, xã hội. Đồng thời, gia đình phải tích cực, chủ động phối hợp chặt chẽ với cơ sở giáo dục để quản lý, giáo dục thế hệ trẻ chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước góp phần xây dựng xã hội Việt Nam "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Thứ hai, tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng nội dung, nhận thức, trách nhiệm thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW sâu rộng trong thế hệ trẻ.

Trung ương Đoàn, Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam cần triển khai việc nghiên cứu những vấn đề mới, những vấn đề có tính thống nhất trong nhận thức và cách

thức triển khai Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về "Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới" trong thực tế phù hợp với nhiệm vụ, trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên, yêu cầu các tổ chức đoàn quán triệt, triển khai nghiêm túc, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ. Việc tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết, xác định đây là cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận, vì vậy, nhiệm vụ trọng tâm của công tác này phải là nghiên cứu, nắm vững lý luận, tuyên truyền, nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Cần quán triệt, động viên đoàn viên, thanh niên tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, chủ động đề xuất nghiên cứu, nhận diện những vấn đề mới nảy sinh của các quan điểm sai trái, thù địch, các giải pháp tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch, giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy, học tập các môn lý luận chính trị.

Thứ ba, nêu cao ý thức chính trị, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ trong giai đoạn hiện nay.

Kế thừa truyền thống của thế hệ cha anh đi trước, thế hệ trẻ Việt Nam luôn phát huy tinh thần sáng tạo, xung kích tình nguyện, vì cuộc sống cộng đồng và thực hiện hiệu quả công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Thời gian tới, kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, thế hệ trẻ Việt Nam phải ý thức sâu sắc rằng: đấu tranh phản bác có hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch để bảo vệ vững chắc nền tảng tư

tưởng của Đảng là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc tự giác, thường xuyên của mỗi đoàn viên, thanh niên.

Trong giai đoạn mới, cần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, thanh niên, đảng viên trẻ về công tác đấu tranh, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, làm cho mỗi cá nhân tự ý thức được rằng việc xung kích bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác với các quan điểm sai trái, thù địch là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc tự giác, thường xuyên của mỗi cán bộ, đoàn viên, thanh niên, đảng viên trẻ. Để thực hiện tốt nội dung này, mỗi đoàn viên, thanh niên cũng cần tích cực tham gia các phong trào hành động cách mạng như: "Thanh niên tình nguyện", "Tuổi trẻ sáng tạo", "Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc", "Đoàn viên phấn đấu sớm trở thành đảng viên", gắn liền cuộc vận động "Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp" kết hợp với Chiến dịch "Think before you share" (Suy nghĩ trước khi chia sẻ) nhằm tăng cường hơn nữa việc chia sẻ, lan tỏa các thông tin tích cực, những câu chuyện đẹp, những việc làm tốt và tạo cho thanh thiếu nhi tâm thế chủ động trong chia sẻ thông tin tích cực và đấu tranh phê phán các nguồn tin xấu, độc trên mạng xã hội... Mỗi đoàn viên, thanh niên phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phong cách tư duy, phong cách ứng xử, phong cách làm việc, phong cách diễn đạt, phong cách sinh hoạt... theo phong cách Hồ Chí Minh, để hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá, phản biện, đấu tranh vừa lịch sự, khiêm tốn, trí tuệ, thuyết phục nhẹ nhàng, nhưng vừa kiên quyết, triệt để, cách mạng... Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành tiến hành

xây dựng các hình thức tuyên truyền trực quan mới, sinh động, trẻ trung, phù hợp với xu thế phát triển, thị hiếu của đoàn viên, thanh niên, lồng ghép thông điệp tuyên truyền hiệu quả, ý nghĩa như định dạng thông tin bằng hình ảnh, hoạt họa; sản xuất các phim ngắn, clip ngắn ý nghĩa... đăng tải trên các trang mạng xã hội của tổ chức Đoàn, của các tổ chức chính trị - xã hội khác nhằm thu hút người dùng, phục vụ đắc lực công tác tuyên truyền.

Thứ tư, chủ động, tích cực tổ chức nghiên cứu, nhận diện những biểu hiện mới nảy sinh của các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước, phá hoại tư tưởng đảng viên, nhân dân và thế hệ trẻ trên không gian mạng.

Cần tổ chức tốt công tác nắm tình hình, chủ động, tích cực phát hiện sớm và chính xác các quan điểm sai trái, thù địch đang lan truyền trên mạng xã hội cũng như các vấn đề nổi cộm, có ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức, tư tưởng, hành động của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Tập trung trọng tâm vào việc phát hiện các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là nội dung các quan điểm đó đề cập nội dung gì, xuyên tạc, bịa đặt vấn đề nào để xác định được các đối tượng tuyên truyền các quan điểm sai trái, thù địch, là tổ chức hay cá nhân, đối tượng trong nước hay ngoài nước, từ đó đưa ra phương án đấu tranh phù hợp, hiệu quả.

Tìm hiểu hình thức tuyên truyền, phát tán thông tin để đánh giá khái quát được tính chất, mức độ tác động ảnh hưởng, từ đó xác định hướng phản bác và phạm vi phản bác phù hợp. Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phản bác, cần thiết phải nghiên cứu dự báo được những vấn đề, những luận điệu mà trong thời gian tới các đối tượng

thù địch sẽ tuyên truyền để chủ động đưa thông tin trước nhằm định hướng dư luận, giúp định hình nhận thức đúng đắn của quần chúng đối với các vấn đề, sự kiện sắp diễn ra, hạn chế điều kiện xuyên tạc của các đối tượng thù địch.

Thứ năm, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách trong nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu hiện nay của Đảng ta. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đặc biệt này thì công tác xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có tài, có tâm, có tầm nhìn và bản lĩnh, ý chí cách mạng được xem là nhân tố đặc biệt quan trọng, nhất là trong bối cảnh hiện nay.

Giai đoạn hiện nay, tổ chức Đoàn cũng cần tiếp tục nghiên cứu, tham mưu, phối hợp xây dựng lực lượng chuyên trách trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo hướng tinh gọn, hiệu quả, gồm xây dựng cơ quan chủ quản chỉ đạo và đội ngũ chuyên trách có trình độ, năng lực đảm nhận công tác trên như thành lập các Câu lạc bộ "Lý luận trẻ", Câu lạc bộ "Thanh niên tham gia đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng"; Câu lạc bộ "Truyền thông"; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp thông tin, cập nhật nội dung, phương pháp, trang bị công nghệ, phương tiện đấu tranh trên không gian mạng cho lực lượng tác chiến trên không gian mạng; áp dụng các biện pháp kỹ thuật cần thiết, thích hợp trên không gian mạng để

phòng ngừa, nhận diện, phát hiện, ngăn chặn, xử lý và gỡ bỏ thông tin xấu độc trên internet, mạng xã hội.

Ngoài ra, phải đẩy mạnh việc đổi mới cơ chế, chính sách trong việc phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút người tài, người có kinh nghiệm để tạo ra một lực lượng cán bộ chuyên trách đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, có sự trao truyền, nối tiếp giữa các thế hệ. Tạo môi trường hấp dẫn (về điều kiện làm việc, chính sách tiền lương, nhà ở...) để người tài yên tâm công tác, tâm huyết với nghề, có nhiều đóng góp vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh chống lại âm mưu, quan điểm sai trái của các thế lực thù địch. Đối với lực lượng trực tiếp làm công tác tuyên giáo các cấp, nhất là cán bộ trẻ phải có bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, kiên định và tuyệt đối trung thành với Đảng, có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh, vừa phải thật sự tinh thông, nhanh nhạy và sáng tạo. Tạo điều kiện cho họ được tham gia các khóa học tập dài hạn, ngắn hạn về cả chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị.

Có thể khẳng định rằng, nhận diện và đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng của các thế lực thù địch là cuộc chiến đầy khó khăn, thách thức đối với thế hệ trẻ trong giai đoạn hiện nay. Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo và bản lĩnh chính trị vững vàng, thế hệ trẻ Việt Nam cần và sẵn sàng là tuyến đầu trong nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ Đảng bảo vệ Nhà nước và con đường đi lên xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.

LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN VỚI CÔNG CUỘC ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

Thượng úy, ThS. HỨA NGỌC TÚ*

Từ thực tiễn cho thấy, các thế lực thù địch đã sử dụng không gian mạng để tuyên truyền chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là môi trường thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Không gian mạng quốc gia do Chính phủ xác lập, quản lý và kiểm soát; tuy nhiên, không gian mạng cũng là một trong những phương thức mà địch lợi dụng xâm nhập để tổ chức các hoạt động chống phá, đưa những thông tin xấu, độc, các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước trên mọi mặt của đời sống xã hội.

Tùy theo từng giai đoạn lịch sử của cách mạng Việt Nam, các thế lực thù địch áp dụng các phương thức, thủ đoạn,

---

* Giảng viên Khoa Nghiệp vụ cơ bản, Học viện An ninh nhân dân.

lực lượng và tính chất hoạt động khác nhau. Hiện nay, đất nước ta đang đẩy mạnh quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ. Việt Nam đang có nhiều cơ hội phát triển, nhưng cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực thay đổi nhanh, có nhiều biến động, đặc biệt là sự tác động toàn diện, mạnh mẽ của khủng hoảng kinh tế, xã hội toàn cầu, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, trước mắt là đại dịch Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp. Cùng với các vấn đề toàn cầu hóa, an ninh phi truyền thống, các thế lực thù địch còn tăng cường chiến lược "diễn biến hòa bình" nhằm chống phá sự nghiệp đổi mới, sự nghiệp cách mạng của Việt Nam với những phương thức, thủ đoạn mới ngày càng đa dạng, phức tạp, tinh vi và nguy hiểm hơn.

Theo số liệu thống kê của Bộ Công an, hiện nay trên thế giới có khoảng 300 tổ chức phản động người Việt lưu vong và hàng chục cơ quan đặc biệt, các tổ chức nước ngoài có hoạt động chống phá Việt Nam. Chúng lập ra hàng nghìn trang web, blog, kênh Youtube và các trang mạng xã hội khác, đăng tải hàng nghìn tin, bài có nội dung chống phá Việt Nam, tập trung vào những vấn đề rất nhạy cảm, quan trọng như: Xuyên tạc sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành, quản lý của Nhà nước; phủ nhận thành quả cách mạng, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; khơi gợi vấn đề lịch sử, quan hệ quốc tế phức tạp; thổi phồng những yếu kém, sai phạm trong điều hành, quản lý của Nhà nước...; tán phát, tung tin bịa đặt, thật giả lẫn lộn về "bí mật nội bộ", "bí mật đời tư của lãnh đạo" cao cấp để "bôi đen", hạ uy tín, gây nghi ngờ, mất đoàn kết

trong nội bộ; gieo rắc tâm lý hoài nghi, bất bình trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, đặc biệt là một số đảng viên lão thành và thanh niên, sinh viên. Nguy hiểm hơn, các thế lực thù địch còn cấu kết với các đối tượng xấu, cơ hội chính trị, phần tử thoái hóa, biến chất trong nội bộ để tạo thành thế "nội công, ngoại kích", người tung, kẻ hứng với những chiêu bài hết sức tinh vi; đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền tư tưởng ly khai, tự trị, tuyên truyền, kêu gọi thành lập "Nhà nước Đề Ga", "Nhà nước Khmer Krôm", "Nhà nước Mông"; xuyên tạc, vu cáo chính quyền đàn áp tôn giáo, dân tộc, kêu gọi cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài can thiệp, v.v.. Chúng duy trì sử dụng 63 đài phát thanh có chương trình Việt ngữ, trên 400 báo, tạp chí, 88 nhà xuất bản tiếng Việt ở nước ngoài, hàng nghìn website, blog... tán phát vào trong nước hàng trăm nghìn đầu tài liệu chiến tranh tâm lý, phản động... Các lực lượng đế quốc còn tiếp tục hậu thuẫn cho hoạt động tuyên truyền phá hoại tư tưởng như tài trợ các tổ chức, cá nhân hoạt động chống đối, thúc đẩy hình thành hội, nhóm "xã hội dân sự" trong nước, kích động số trí thức, văn nghệ sĩ cực đoan, quá khích phản biện chính sách đòi tự do thông tin, bảo vệ Blogger quá khích, số đối tượng này thường xuyên tổ chức diễn đàn với nội dung xuyên tạc tình hình dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam... Những người không có đầy đủ thông tin, không nêu cao tinh thần cảnh giác, bản lĩnh chính trị kém vững vàng; người đang có những bức xúc, vướng mắc với chính quyền, với cán bộ rất dễ tin, nghe và hùa theo những thông tin đó. Các đối tượng phản động, thù địch, phần tử xấu gia tăng sử dụng internet, đặc biệt là các trang mạng xã hội để tuyên truyền

chống phá Việt Nam, gây chia rẽ nội bộ, chia rẽ nhân dân với Đảng, Nhà nước.

Mặc dù các ngành chức năng đã có nhiều biện pháp quyết liệt để đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn những luận điệu vu cáo, xuyên tạc này nhưng cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng vẫn còn gặp không ít khó khăn về nhiều mặt, bởi chưa khi nào việc tiếp cận với những thông tin, tài liệu độc hại thông qua không gian mạng lại dễ dàng, thuận tiện như hiện nay. Bằng các phương thức truyền tải tinh vi những thông tin xấu, độc, các thế lực thù địch đang hằng ngày, hằng giờ tấn công, hòng làm xói mòn tư tưởng, niềm tin của hàng triệu cán bộ, đảng viên và nhân dân ta. Nhận thức được tính nguy hiểm của vấn đề trên, ngày 22/10/2018, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 35-NQ/TW về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Trong đó, nhiệm vụ cấp bách đặt ra cho mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên là phải luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động đấu tranh với âm mưu, thủ đoạn, hoạt động thâm độc của các thế lực thù địch; quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là những quan điểm chỉ đạo mới về trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong đấu tranh phòng, chống, phản bác các luận điểm sai trái, thù địch để bảo đảm thực hiện thành công những mục tiêu đặt ra trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Công an nhân dân là lực lượng tiên phong, giữ vai trò nòng cốt trên mặt trận bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, trong đó có nhiệm vụ đấu tranh,

ngăn chặn các thông tin xấu, độc và các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam trên không gian mạng. Quán triệt đầy đủ nội dung các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Bộ Công an đã và đang triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị; chủ động kiểm soát tình hình, kết hợp các biện pháp nghiệp vụ, tổ chức nghiên cứu, đánh giá các thủ đoạn hoạt động, mục tiêu tấn công của các thế lực thù địch trong và ngoài nước. Đặc biệt, ngày 25/6/2019, Bộ Công an đã ban hành Kế hoạch số 235/KH-BCA-A05 về đấu tranh, ngăn chặn hoạt động tán phát thông tin xấu, độc chống phá Đảng, Nhà nước trên không gian mạng. Bộ Công an xác định năm nhóm vấn đề mà các đối tượng tập trung chống phá, bao gồm: (1) Xuyên tạc bản chất chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; vấn đề giai cấp, đấu tranh giai cấp; bới móc khuyết điểm, sai lầm trong quá khứ, vu cáo, xuyên tạc, bóp méo sự thật lịch sử, bôi nhọ hạ uy tín lãnh đạo Đảng, Nhà nước; (2) Cổ vũ, đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập; phát động những chiến dịch, kêu gọi, kích động đấu tranh lật đổ Đảng Cộng sản Việt Nam; (3) Vu cáo Việt Nam đàn áp dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, dân tộc, kích động tư tưởng ly khai, hận thù dân tộc; thúc đẩy phát triển các hội, nhóm đối kháng chính quyền; (4) Tuyên truyền, cổ súy giá trị văn hóa phương Tây; (5) Lợi dụng sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội quan trọng mới của Đảng, Nhà nước nhằm xuyên tạc, bóp méo.

Trong thời gian qua, lực lượng Công an đấu tranh và làm thất bại âm mưu phá hoại, nhằm lật đổ chính quyền của các tổ chức phản động trong và ngoài nước; xây dựng và tổ chức

đấu tranh phản bác trên 300 kế hoạch đối với các vụ việc được dư luận quan tâm để trấn áp những thông tin tiêu cực; ngăn chặn, vô hiệu hóa hơn 200 đợt kêu gọi, kích động biểu tình; chỉ đạo mạng lưới cộng tác viên đăng tải hàng trăm nghìn bài viết đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, vu cáo của các thế lực thù địch chống phá các sự kiện chính trị của Đảng, Nhà nước. Lực lượng công an đã phối hợp với các bộ, ban, ngành ở Trung ương và địa phương yêu cầu các nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội (Google, Facebook...) ngăn chặn, gỡ bỏ hàng nghìn thông tin xấu, độc phát tán trên không gian mạng. Các cơ quan báo chí, xuất bản; trung tâm phát thanh, truyền hình, điện ảnh Công an nhân dân mở các chuyên trang, chuyên mục đăng tải hàng trăm tin, bài viết nhằm đấu tranh ngăn chặn, phản bác quan điểm sai trái; Trung tâm phát thanh, truyền hình, điện ảnh Công an nhân dân xây dựng hàng trăm bài viết, phóng sự điều tra phản ánh sâu sắc, kịp thời, được dư luận quần chúng nhân dân đồng tình ủng hộ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong thời gian qua, công tác phối hợp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch giữa lực lượng công an với các cơ quan, ban ngành trong một số vụ việc còn một số hạn chế; công tác quản lý các dịch vụ viễn thông và mạng internet có lúc, có nơi còn lỏng lẻo; công tác quản lý thông tin trên mạng chưa theo kịp tình hình, khó kiểm soát. Một số nhà cung cấp dịch vụ chưa kịp thời ngăn chặn triệt để các thông tin, website có nội dung phản động. Công tác phối hợp xử lý các thông tin xấu, độc, tài khoản mạo danh gặp nhiều khó khăn do đối tác nước ngoài lấy lý do

khác biệt quan điểm về mặt chính trị. Công tác định hướng quản lý báo chí còn thiếu kịp thời, xử lý chưa đủ mạnh, chưa có sức răn đe...

Nguyên nhân của các tồn tại trên chủ yếu là: (1) Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trên một số lĩnh vực chưa đồng bộ và thống nhất, còn bộc lộ một số bất cập. (2) Công tác phối hợp lực lượng trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch còn chưa kịp thời, thường xuyên, có thời điểm chưa huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị. (3) Công tác quản lý nhà nước còn bộc lộ một số sơ hở, yếu kém; tình trạng tham nhũng, tiêu cực, lãng phí chưa được đẩy lùi toàn diện, nảy sinh tiêu cực, bị các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, gây khó khăn cho công tác đấu tranh phản bác. (4) Một số báo thiếu nhạy cảm chính trị, đưa thông tin sai sự thật, suy diễn bị các thế lực thù địch và phần tử xấu lợi dụng tuyên truyền chống phá. (5) Nhiều đơn vị, địa phương còn lúng túng trong giải quyết, xử lý các vụ việc phức tạp, nhạy cảm; chưa chú trọng đưa thông tin đúng bản chất sự việc để góp phần cung cấp thông tin, giải tỏa bức xúc dư luận.

Trong thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, đặt ra thách thức lớn đối với an ninh và lợi ích của Việt Nam. Các thế lực thù địch, phản động gia tăng hoạt động "diễn biến hòa bình", tăng cường liên kết trong - ngoài, hình thành tổ chức trong nội địa, tiến hành chống phá với nhiều phương thức, thủ đoạn mới. Những biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong một bộ phận cán bộ, đảng viên còn nhiều yếu tố tác động. Những tồn tại, bất cập trong

quản lý kinh tế, nhất là quản lý đất đai, tình trạng ô nhiễm môi trường gây bức xúc, nếu không được giải quyết kịp thời sẽ gây phức tạp về an ninh trật tự. Thông qua internet, đặc biệt là mạng xã hội truyền bá tư tưởng phản động, chống Đảng, chống chế độ; kích động tụ tập đông người biểu tình, gây mất an ninh trật tự, tập dượt "cách mạng màu", "cách mạng đường phố"... chống chính quyền. Trước thực trạng trên, lực lượng Công an nhân dân trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng cần nghiên cứu thực hiện có hiệu quả một số nội dung sau:

Một là, tiếp tục tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 14-KH/TW, ngày 25/3/2019 của Ban Bí thư thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII, trong đó tập trung tham mưu chỉ đạo rà soát, chấn chỉnh việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về tôn giáo, dân tộc, chính sách giải quyết các vấn đề bức xúc tại địa phương hiệu quả, đồng bộ. Tập trung thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 235/KH-BCA-A05, ngày 25/6/2019 của Bộ Công an về đấu tranh, ngăn chặn hoạt động tán phát thông tin xấu, độc chống phá Đảng, Nhà nước trên không gian mạng; Hướng dẫn số 07/HD-BCĐ, ngày 30/9/2019 của Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công an hướng dẫn thành lập Ban Chỉ đạo, Bộ phận Thường trực, Nhóm Cộng tác viên 35 của Công an các đơn vị, địa phương. Chủ động củng cố, xây dựng hệ thống các website của Công an các đơn vị, địa phương tạo thành hệ thống thông tin phản bác mạnh mẽ các quan điểm sai trái, thù địch.

Hai là, tiếp tục nghiên cứu đổi mới hình thức tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với các hình thức tuyên truyền đa dạng, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với từng loại đối tượng, nhất là đội ngũ trí thức, công nhân, nông dân, học sinh, sinh viên, cán bộ, đảng viên. Chú trọng cung cấp thông tin chính thống trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó thông tin của lực lượng Công an nhân dân phải mang tính chất nguồn, làm cơ sở để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Phát huy vai trò của các cơ quan báo chí và truyền thông trong lực lượng Công an nhân dân theo hướng tăng hàm lượng khoa học, tăng độ sâu lý luận, luận cứ, luận chứng sắc bén, có sức thuyết phục cao.

Ba là, tiếp tục tập trung triển khai công tác nắm tình hình, bám sát các sự kiện chính trị của đất nước, chủ động phát hiện, đánh giá và dự báo sát các yếu tố bất ổn, nguy cơ liên quan đến an ninh quốc gia; những bất cập về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; chính sách của các nước tác động đến an ninh quốc gia; diễn biến tình hình trên Biển Đông, quan hệ thương mại giữa các nước lớn, giữa Việt Nam với các nước lớn; tác động của các FTA; tác động của cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung... để kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất với Đảng, Chính phủ các chủ trương, giải pháp nhằm bảo đảm lợi ích, an ninh quốc gia Việt Nam. Thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, những khó khăn, bức xúc trong quần chúng nhân dân để tham mưu, đề xuất các cơ quan chức năng giải quyết triệt để, thỏa đáng trên cơ sở pháp luật, tạo sự đồng thuận trong công tác bảo đảm

an ninh trật tự, ngăn chặn, kiềm tỏa trước các đối tượng có hoạt động tuyên truyền, chống đối Đảng, Nhà nước trên không gian mạng.

Bốn là, nâng cao nhận thức cho cán bộ, chiến sĩ về tầm quan trọng của công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn thông tin xấu, độc và các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế trên không gian mạng. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có lý luận và kinh nghiệm thực tiễn, có trình độ, năng lực cao. Thường xuyên tổ chức hội nghị hội ý nghiệp vụ, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho lãnh đạo, cán bộ trong lực lượng công an trực tiếp làm công tác phòng, chống hoạt động phá hoại tư tưởng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Năm là, phối hợp tổ chức phản bác, đấu tranh, ngăn chặn các thông tin xấu, độc, quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế trên không gian mạng. Nghiên cứu bố trí lực lượng đủ mạnh, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị tạo cơ sở vững chắc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Phối hợp với các cơ quan chức năng làm tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, an ninh thông tin, truyền thông, nhất là lĩnh vực báo chí, xuất bản và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng. Kiện toàn Ban Chỉ đạo 35, Bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo 35 tại công an các đơn vị, địa phương và nhóm cộng tác viên nhằm triển khai có hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn hoạt động tán phát thông tin xấu, độc chống phá Đảng, Nhà nước trên

không gian mạng. Bên cạnh đó, cần chủ động và tích cực ứng dụng khoa học - công nghệ vào công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan làm tốt công tác truyền thông trang bị cho người dân khả năng phòng ngừa trước các thông tin xấu, độc, tin giả, các luận điệu tuyên truyền chống phá của các thế lực thù địch trên không gian mạng.

MỤC LỤC

Trang

Lời Nhà xuất bản 5

Phần thứ nhất

ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH, XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN 9

- Phát huy vai trò của Công an nhân dân trong đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 11

Đại tướng, GS.TS. Tô Lâm

- Cơ sở lý luận tổ chức đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay 23

PGS.TS. Đoàn Minh Huấn

- Cơ sở lý luận tổ chức đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh 43

Thiếu tướng, PGS.TS. Lê Văn Thắng

- Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về đấu tranh chống các luận điệu sai trái, thù địch 57

Thiếu tướng, GS.TS. Bùi Quảng Bạ

Thượng úy, ThS. Đỗ Thùy Dung

- Một số nguyên tắc cần quán triệt trong việc đấu tranh, phê phán các quan điểm thù địch, sai trái 67

GS.TS. Trần Văn Phòng

- Bảo vệ nền văn hóa Việt Nam trước sự tác động, phá hoại của các thế lực thù địch trong tình hình hiện nay 79

Thiếu tướng, PGS.TS. Lê Ngọc An

Thượng úy, ThS. Phạm Đức Thái

- Bảo vệ và vận dụng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C. Mác trong thực tiễn hiện nay 92

Thiếu tướng, PGS.TS. Trần Anh Vũ

Đại úy, ThS. Hà Vũ Long

- Tăng cường đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới 112

PGS.TS. Lại Quốc Khánh

- Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở nước ta - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn 120

Thiếu tướng, PGS.TS. Nguyễn Bình Ban

- Chủ động tích cực đấu tranh bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh 140

Thiếu tướng, PGS.TS. Nguyễn Minh Khải

- Không thể phủ nhận học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác 149

Thượng tá, TS. Nguyễn Đức Hà

- Phản bác luận điệu xuyên tạc học thuyết giá trị thặng dư của C. Mác trong bối cảnh hiện nay 169

TS. Hoàng Ngọc Hải

TS. Hồ Thanh Thủy

- Phòng, chống chiến lược "diễn biến hòa bình" qua việc đấu tranh chống những luận điệu sai trái, thù địch hiện nay 188

TS. Phạm Thanh Hà

- Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những vấn đề đặt ra đối với công tác đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch 197

Thiếu tá, ThS. Lê Thị Ngọc Anh

- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong phòng, chống các âm mưu, thủ đoạn nhằm chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc 208

Thiếu tá, TS. Nguyễn Thị Thu Trang

Đại úy, ThS. Phan Thúy Quỳnh

- Đấu tranh phòng, chống các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư 219

Đại úy, ThS. Đào Đình Hiếu

Phần thứ hai

NHẬN DIỆN ÂM MƯU, PHƯƠNG THỨC, THỦ ĐOẠN VÀ HOẠT ĐỘNG XUYÊN TẠC, PHỦ NHẬN CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH 233

- Tăng cường đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật 235

Thiếu tướng, TS. Trần Kim Hải

- Tăng cường đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trên internet trong giai đoạn hiện nay 244

Trung tướng Nguyễn Ngọc Toàn

- Một số biểu hiện của việc lợi dụng đầu tư trực tiếp nước ngoài để thực hiện âm mưu phá hoại nước ta trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay 251

Đại tá, PGS.TS. Nguyễn Trường Thọ

Đại úy, ThS. Vũ Thị Nhung

- Nhận diện và đấu tranh với hoạt động lợi dụng văn hóa phá hoại tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay 259

Đại tá, PGS.TS. Mai Quang Hiện

Đại úy, ThS. Bùi Thành Đạt

- Lợi dụng phản biện xã hội để tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước 272

Đại tá, PGS.TS. Nguyễn Trung Kiên

- Giải pháp đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc về Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay 282

Thượng tá, TS. Nguyễn Cao Sơn

Thượng úy, ThS. Hà Tiến Linh

- Nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch trên các phương tiện truyền thông trong giai đoạn hiện nay 291

Thượng tá, TS. Vương Thị Ngọc Huệ

Đại úy, ThS. Lê Thị Hoa

- Phê phán quan điểm "Văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đang bị người Kinh đồng hóa" 304

Thượng tá, TS. Vũ Hải Vân

Đại úy, ThS. Lê Thị Thanh Nguyên

- Đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái phủ nhận nguyên tắc "Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Công an" 319

Đại tá, TS. Nguyễn Văn Thiết

- Nhận diện, phản bác một số quan điểm xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin 329

Trung tá, TS. Nguyễn Văn Tuấn

- Nhận diện thủ đoạn xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh của các thế lực thù địch hiện nay 338

Thiếu tá, TS. Nguyễn Văn Sơn

- Nhận diện và đấu tranh với chiêu bài "tự do tôn giáo" của các thế lực thù địch 351

Thượng tá Nguyễn Xuân Việt

Thượng úy, ThS. Đỗ Quang Huy

- Phê phán quan điểm "Đảng Cộng sản Việt Nam không thể đấu tranh chống tham nhũng thành công" dưới góc nhìn triết học 363

Thiếu tá, TS. Mai Diệu Anh

- Nhận diện và phản bác các luận điệu sai trái về xây dựng, củng cố khối liên minh giai cấp, tầng lớp ở Việt Nam hiện nay 387

Thiếu tá, TS. Nguyễn Thị Minh Huệ

- Các biểu hiện của tư tưởng dân tộc cực đoan ở Việt Nam hiện nay và giải pháp phòng, chống 397

Thượng tá, TS. Phạm Huy Thành

Đại úy, ThS. Vũ Tiến Chinh

Phần thứ ba

VAI TRÒ CỦA CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH NHẰM BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI 411

- Nguy cơ mất cân đối các biến số vĩ mô đe dọa an ninh kinh tế dưới tác động của "diễn biến hòa bình" trên lĩnh vực kinh tế 413

Thiếu tướng Dương Như Hồng

Thiếu tá, TS. Lưu Tuấn Hiếu

- Nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, thù địch trong lực lượng Công an nhân dân 428

Thiếu tướng, TS. Đào Thanh Hải

Đại úy, ThS. Lê Anh Dũng

- Công an nhân dân góp phần đấu tranh phòng, chống âm mưu đòi "phi chính trị hóa" lực lượng vũ trang của các thế lực thù địch trên internet và mạng xã hội hiện nay 438

Thiếu tướng, GS.TS. Lê Minh Hùng

Thiếu tá, TS. Nguyễn Khắc Sâm

- Tăng cường đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc vấn đề tôn giáo ở Việt Nam của USCIRF 449

Thiếu tướng, PGS.TS. Nguyễn Quý Khoát

Thượng úy Mai Thị Trang

- Vai trò của Công an nhân dân trong đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới 457

Đại tá, PGS.TS. Hoàng Minh Tuấn

- Phát huy vai trò của Công an nhân dân trong đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch trên internet hiện nay 469

Trung tá Đặng Minh Khang

Trung tá, ThS. Vũ Mạnh Hùng

- Một số giải pháp đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch góp phần bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay 478

Thượng tá, TS. Chu Quang Thiện

- Phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an nhân dân trong phòng, chống, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới 487

Thượng tá, TS. Phan Anh Tuấn

- Báo chí Công an nhân dân đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 499

Trung tá, ThS. Phan Đăng Trường

- Công an phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng 517

Đại úy, TS. Nguyễn Việt Hùng

- Phát huy vai trò của giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở Học viện An ninh nhân dân trong đấu tranh phê phán các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin 525

Trung tá, TS. Nguyễn Thị Kiều Oanh

Thượng úy, ThS. Trần Quang Anh

- Phát huy vai trò của thanh niên Công an nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch 538

Thượng úy, ThS. Lê Minh Phương

- Thế hệ trẻ Việt Nam tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng 556

Thượng úy, ThS. Trình Quốc Hưng

- Lực lượng Công an nhân dân với công cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng 574

Thượng úy, ThS. Hứa Ngọc Tú

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT, Số 6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222, Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.vn
Sách điện tử: www.stbook.vn, www.thuviencoso.vn

TÌM ĐỌC SÁCH CỦA NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Bộ Công an
Cục Công tác Đảng và công tác chính trị
CÁN BỘ, CHIẾN SĨ CÔNG AN NHÂN DÂN HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TĂNG CƯỜNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

Đại tướng, GS.TS. Tô Lâm
PHÁT HUY TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Trung tướng Đào Gia Bảo (Chủ biên)
GIÁO DỤC PHONG CÁCH NGƯỜI CÁN BỘ CÔNG AN NHÂN DÂN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY
(Sách chuyên khảo)

ISBN 978-604-57-6924-9
9 786045 769249
8935279134458
MÃ ĐỊNH DANH CUỐN SÁCH
SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẶT HÀNG